Main Rid

Kỵ sỹ không đầu



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Main Rid

Kỵ sỹ không đầu

Lời giới thiệu

Main Rid sinh năm 1818 tại Bắc Ailen và mất năm 1883 tại Luân Đôn. Từ nhỏ ông đã tỏ ra là một cậu bé rất có cá tính, can đảm, ưa thể thao, thích đi đây đi đó mặc dù xuất thân trong một gia đình đã mấy đời làm linh mục. Vào năm hai mươi tuổi, ông bỏ nhà, vượt Đại Tây Dương sang chây Mỹ. Tuy nhiên khác với những kẻ hướng về vùng đất mới với ước mong khi trở về nặng túi, Main Rid ra đi với lòng khao khát tự do và khám phá những thế giới mới.

Ở Mỹ Châu, dấu chân ông ngang dọc khắp nơi, ông làm đủ nghề: giáo viên, buôn bán, săn bắn, đồng thời còn là phóng viên chuyên viết phóng sự, làm thơ, làm nghệ sỹ, viết văn.

Năm 1847 cuộc chiến tranh giữa Hoa kỳ và Mếch-xích bùng nổ, ông gia nhập đội quan những người tình nguyện, nhưng sau đó ông đã nhận ra đây chỉ là một cuộc chiến tranh ăn cướp. Rồi ông bị thương nặng. Chính trong thời gian chữa vết thương ông đã viết cuốn tiểu thuyết đầu tay của mình "Những mũi tên tự do" được in ở Anh năm 1849. Và từ đó, tức là khi quay về lại châu Âu ông đã lần lượt cho ra đời một loạt các tiểu thuyết đặc sắc "Những kẻ săn da đầu" "Ôxkêôla thủ lĩnh bộ lạc Xêminol" "Những người Kvaterôn".

Tiểu thuyết "Kỵ sỹ không đầu" ra đời năm 1865 là quyển tiểu thuyết nổi tiếng nhất của Main Rid, được đông đảo bạn đọc trên nhiều nước nhiệt liệt hoan nghênh.

KỴ SỸ KHÔNG ĐẦU mở ra cho bạn đọc thấy một chương bi thảm và hùng tráng trong lịch sử của mảnh đất Téchdơt hoang sơ ngày đó.

Đó là câu chuyện về mối tình nồng cháy giữa chàng trai săn ngựa hoang Moric Gieran dũng cảm, hào hiệp và nàng Luiza kiều diễu khao khát tự do. Biết bao hoạn nạn đã đến với đôi trai tài gái sắc này, song tình yêu của họ đã vượt lên hết thảy.

Đó cũng là câu chuyện kể về mối xung đột dữ đội giữa một bên là những kẻ đầy dã tâm xâm chiếm đất đai, phá hoại hạnh phúc lứa đôi và sẵn sàng giết người như đại úy giải ngũ Kôlhaun, bọn "Mèo rừng" "Sói đồng" ... với một bên là những con người trung thực, giàu nghị lực, biết tôn trọng nhân phẩm và sự công bằng như già Zep Xtump, chàng trai Henri...

Qua câu chuyện rùng rơn, khốc liệt mang màu sắc phiêu lưu hoang dã, hấp dẫn bạn đọc này, Main Rid giúp chúng ta thấy rõ quá trình xâm nhập của các địa chủ Mỹ tới các vùng đất Mếchxich, cho thấy sự phân hóa của xã hội và ngay cả trong từng gia đình thời bấy giờ, cho thấy quan hệ người với người căng thẳng và thù địch trên mỗi bước đi. Cũng qua đó ông khẳng định quyền tự do, quyền bình đẳng cho mọi màu da, lên án chế độ nô lệ và coi đó là một vết nhơ làm ô nhục nước Mỹ, đồng thời ông cũng nói về những người da trắng nghèo khổ mà địa vị xã hội của họ cũng chẳng khác gì so với những người nô lệ.

Vào cuối đời, Main Rid còn đến châu Mỹ một lần nữa. Lúc này Châu Mỹ đã hoàn toàn biến đổi. Nó không còn là đất nước của những người khai phá gan dạ mà là đất nước của sự kinh doanh, cạnh tranh gay gắt. Song những trang sách thời ấy của ông vốn thắm đượm tình yêu con người. lòng dũng cảm, tính cao thương vẫn mãi mãi truyền thêm sức mạnh và niềm tin cho những trái tim trẻ tuổi tiếp tục làm những điều thiện cho đời.

Xin trân trọng giới thiệu tác phẩm KỴ SỸ KHÔNG ĐẦU với bạn đọc

Kỵ sỹ không đầu

Nhập đề

Con hươu vùng Téchdát đang mơ màng trong đêm tĩnh mịch của trảng cỏ mênh mông chợt nghe thấy tiếng vó ngựa.
Nhưng nó cũng chưa vội rời bỏ chỗ nằm, thậm chí còn chưa chịu nhỏm dậy. Khoảng không bao la này đâu phải chỉ có mình nó. Lũ ngựa hoang thảo nguyên cũng gặm cỏ ở đây vào ban đêm. Chú hươu chỉ rướn đầu lên - cặp sừng của nó đã nhô ra sau đám cỏ - nó nghe ngóng: tiếng động có lặp lại hay không?
Một lần nữa tiếng vó ngựa lại vọng đến, nhưng bây giờ thì nó vang lên một cách khác. Có thể phân biệt được, cả tiếng kim loại, tiếng đập của vỏ thép vào đá sỏi.
Đối với chú hươu tiếng động đó thật là nguy nhiễm, khiến hành động của nó thay đổi ngay lập tức. Bật nhảy chồm lên và lao vút đi, nhưng ngay sau đó nó chợt đứng lại và ngoảnh ra sau, nó muốn biết: kẻ nào đã xáo động giấc ngủ của nó?
Và trong ánh trăng vằng vặc chú hươu đã kịp nhận ra kẻ thù nguy hiểm nhất: đó là con người. Một người cưỡi ngựa đang tiến gần lại.
Bị một nỗi sợ hãi bản năng xâm chiếm, chú hươu chực phóng tiếp. Nhưng có một cái gì đó trong diện mạo của người kỵ sỹ, một cái gì đó thật kỳ dị đã giữ chân nó lại.
Con hươu dường như chỉ đứng trên hai chân sau, đầu ngoảnh lại, vừa run sợ vừa tiếp tục nhìn. Trong đôi mắt nâu mở to của nó ánh lên nỗi kiếp sợ và ngạc nhiên.
Cái gì quái lạ trong hình dạng kỳ dị kia làm chú hươu chết lặng chăm chăm nhìn như vậy?
Con ngựa ư? Không đây là một con ngựa rất bình thường được đóng yên cương cẩn thận – con ngựa rõ ràng không thể gợi lên cho nó nỗi ngạc nhiên và sợ hãi nào. Thế thì chú hươu chỉ có thể sợ người kỵ sỹ. Đúng như vậy! Người kỵ sỹ đã làm chú hươu khiếp sợ. Diện mạo người ấy có cái gì đó hết sức khủng khiếp, trái tự nhiên.
Trời! Người kỵ sỹ không có đầu!
Đến một con vật không lý trí cũng nhận ra điều đó. Ngay từ giây phút đầu tiên nhận ra, chú hươu đã hoảng hốt, không tài nào hiểu nổi: cái gì vậy?
Kinh hoảng, nó bỏ chạy. Nó còn chưa dừng lại khi nào còn chưa bơi qua con sông Lêông và dòng nước cuồn cuộn còn chưa ngăn cách nó với người kỵ sĩ

đáng sợ kia.
Không hề chú ý đến chú hươu đang hoảng hốt bỏ chạy, dường như không biết đến sự hiện diện của nó, người kỵ sĩ không đầu tiếp tục con đường của mình.
Kỵ sĩ cũng đi về phía con sông, nhưng chàng không hề vội vã, cả người và ngựa, bằng những bước chân long trọng, tiến bước chậm rãi, im lìm.
Người kỵ sĩ không thốt ra một lời nói, cũng không có một cử chỉ nào thúc giục con ngựa, mà dường như đang chìm sâu vào những suy tư của mình, kỵ sĩ nới lỏng tay cương và con ngựa mệt mỏi gặm cỏ. Bỗng có tiếng rú của bọn sói thảo nguyên, con ngựa ngẩng lên, thở phì phì và dừng lại.
Như đắm mình trong những tình cảm thấm sâu nào đó, nên những sự việc nhỏ bé không kéo được chàng ra khỏi trạng thái đăm chiêu. Không một tiếng động nào có thể hé mở được bí mật của chàng. Con hươu hoảng hốt, con ngựa, bầy sói và vầng trăng nửa đêm là những người duy nhất chứng kiến sự đăm chiêu trầm lặng ấy của chàng.
Kỵ sĩ khoác trên vai một tấm xerap (1: tấm choàng rộng của người Mếchxích) rộng, khi gió giật, tấm choàng phồng lên làm che lấp một phần thân hình. Chàng mang đôi ghệt bằng da báo để tránh hơi ẩm ban đêm và những cơn mưa rào nhiệt đới. Chàng đi về phía trước, lặng lẽ như những vì sao lấp lánh trên đầu, thờ ơ như tiếng dế kêu ri rỉ trong cỏ, như ngọn gió đêm vờn trên những nếp áo choàng.
Cuối cùng hình như có một cái gì đó cũng kéo được kỵ sĩ ra khỏi mối trầm tư – con ngựa của chàng chuyển nước kiệu rồi lắc đầu và hý lên vui mừng – nó rướn cổ lên chạy về phía trước, lỗ mũi phập phồng và trong khoảnh khắc đã phóng nước đại. Con ngựa càng lao nhanh khi dòng sông hiện ra gần trước mắt.
Kỵ sĩ chưa dừng lại chừng nào chưa đến với dòng nước trong vắt và nước chưa dâng lên đến đầu gối chàng. Con ngựa vục mõm uống hối hả. Khi đã thỏa mãn cơn khát, nó bơi qua dòng sông và bằng một bước nhảy vọt, con ngựa nhanh nhẹn lao lên bờ dốc.
Đến bờ, kỵ sĩ dừng lại, như chờ cho ngựa rũ nước. Tiếng dây cương, tiếng bàn đạp loảng xoảng trong đám mây bụi nước.
Kỵ sĩ không đầu hiện lên trong vầng sáng đó và tiếp tục con đường của mình. Con ngựaa chắc đã bị đinh thúc dồn và bị cương giật nên nó không còn đủng đỉnh nữa mà phi chạy một cách thành thạo về phía trước, như trên con đường mòn quen thuộc.
Phía trước, trảng cỏ mênh mông trải tận chân trời. Và trên nền xanh thẳm của bầu trời nổi lên hình dạng kỳ dị, giống như một con nhân sư bị phạt cụt. Hình dạng kỳ dị đó xa dần cho tới khi biến đi trong ánh trăng tà huyền ảo.

Chương 1
ĐỒNG CỎ BỊ THIÊU CHÁY

Từ trên bầu trời xanh không một gơn mây, mặt trời giữa trưa chiếu xuống đồng bằng Téchdát mênh mông ở gần một trăm dặm về phía Nam thành phố Tây Ban Nhan – Xanh Antôniô đơ Bekhar. Những vật thể khác lạ đối với đồng cỏ hoang lấp lánh trong những tia nắng vàng cho thấy sự hiện diện của con người ở nơi mà từ trước tới nay con người chưa xuất hiện.
Ngay ở khoảng cách xa người ta đã có thể nhận ra đó là những chiếc xe mui cong phủ vải gai trắng xóa.
Có tất cả một chục chiếc – Con số quá ít so với một đoàn xe buôn hay đoàn xe tải của chính quyền. Đúng hơn cả đó là đoàn xe của một đám dân di cư nào đó đang rời khỏi bờ vịnh để hướng tới một trong những khu cư dân mới trên sông Lêông.
Kéo thành một chuỗi dài, những chiếc xe di động chậm chạp trên đồng cỏ, đến nỗi sự chuyển động của chúng hàu như không nhận thấy mà chỉ có thể đoán được nhờ vị trí giữa chúng. Những vệt sẫm màu giữa các xe chúng tỏ chúng được thắng ngựa. Những con sơn dương sợ hãi bỏ chạy, bọn chim choắt mỏ cong vừa bay lên vừa kêu cho thấy rằng đoàn xe đang chuyển động. Cả loài thú và loài chim đều ngỡ ngàng. Những con vật kỳ lạ nào đã xâm phạm vào lãnh địa hoang dã muôn thuở của chúng vậy?
Trên khắp đồng cỏ hầu như không có qua một sự vận động nào: chim không bay, thú không chạy. Trong thời gian giữa trưa oi nồng, tất cả mọi sinh vật đều im lìm ẩn mình trong bóng râm. Chỉ có con người bị lòng hiếu danh và óc hám lợi xui khiến là cứ việc phá vỡ quy luật thiên nhiên nhiệt đới và thách thức với mặt trời nóng bỏng đang thiêu đốt.
Và chủ của đoàn xe, mặc cho cái nóng hầm hập ban trưa, vẫn đang tiếp tục cuộc hành trình của mình.
Mỗi chiếc xe thắng tám con la lực lưỡng, chở một lượng lương thực lớn, những đồ gỗ rất sang trọng hay có thể nói là quý giá, những nữ nô lệ da đen và con cái họ, còn các nô lệ nam da đen thì đi bộ cạnh đoàn xe, một vài người mệt lử lê bước phía sau, nặng nhọc nhấc những bàn chân sây sát. Đi đầu là một chiếc xe nhẹ, thắng những con la đực thiến. Trên ghế xà ích là một người đánh xe da đen mặc áo dâu, vẻ mệt nhoài vì nóng bức. Tất cả cho thấy rằng đây không phải là một đám dân cư nghèo khổ từ các bang miền Bắc đi tìm cho mình quê hương mới, mà là một người miền Nam giầu có đã tậu được một điền trang và đang trên đường tới đó cùng với gia đình, tài sản

và nô lệ của mình. Đúng vậy, đoàn xe này thuộc sở hữu của một chủ điền ở Inđianôl, trên bờ vịnh Matogorđa, đang xuyên qua đồng cỏ tiến tới vùng đất sở hữu mới của mình.
Giữa những kỵ sĩ đi áp tải đoàn xe, như thường lệ, đi đầu chính là ông chủ đồn điền Vili Pôinđekter - một người tuổi khoảng năm mươi, cao gầy với khuôn mặt vàng nhợt bệnh hoạn, một phong thái kiêu hãnh nhưng khô khan – ông ta ăn vận đơn giản nhưng khá sang trọng. Trên người ông là chiếc áo khoác dài được cắt rất thoáng bằng vải anpăc, áo gilê bằng vải láng đen và quần vải pankô, ở ngực áo ghi lê nổi rõ chiếc cổ áo sơ mi bằng vải gai nõn, thêm một băng vải đen viền quanh cổ áo. Chân mang đôi ủng bằng nai lượt da mềm. Chiếc mũ rơm rộng vành chiếu một bóng đen lên mặt ông chủ đồn điền.
Bên phải và bên trái ông là hai kỵ sĩ, đó là một thanh niên trạc hai mươi tuổi và một người đàn ông già hơn khoảng sáu bảy tuổi. Người đầu là con trai ông Pôinđekter. Khuôn mặt yêu đời cởi mở của chàng trai hoàn toàn không giống với khuôn mặt khô khan của người cha và vẻ ảm đạm của kỵ sĩ thứ ba - người anh họ của chàng.
Chàng trai mặc một chiếc áo blu bằng vải bóng màu xanh da trời may theo kiểu Pháp, chiếc quần cũng bằng thứ vải đó. Bộ đồ hợp với khí hậu miền Nam cũng tỏ ra rất hợp với chàng trai, cả chiếc mũ Panama trắng cũng vậy. Người anh họ của chàng - một sỹ quan tình nguyện đã giải ngũ - bận quân phục bằng nỉ xanh thẫm, đội chiếc mũ két cũng bằng nỉ.
Còn một kỵ sĩ nữa đi ngựa cách đó không xa, hắng cũng là người da trắng - thật ra không trắng hoàn toàn. Những đường nét thô thiển trên khuon mặt, quần áo rẻ tiền, cái roi mà hắn cầm nơi tay pảhi hoa lên một cách nghệ thuật - Tất cả đều nói lên rằng hắn là người quản lý những người da đen, kẻ luôn hành hạ họ.
Trong cỗ xe nhẹ chở hai thiếu nữ. Một nàng da trắng lộng lẫy, còn người kia là một cô gái da đen. Đó là con gái độc nhất của ngày Vili Pôinđekter và cô hầu da đen của nàng.
Các lữ khách đến từ bờ sông Mixixipi bang Luziana.
Bản thân ông chủ đồn điền không sinh ra ở bang này, nói cách khác ông không phải là người Krêôl (2: Con cháu những người Pháp hoặc Tây Ban Nha, đến Châu Mỹ rất sớm. họ giữ nguyên tiếng nói và phong tục tập quán của dân tộc mình). Nhưng nhìn khuôn mặt của người con trai và đặc biệt là những đường nét thanh tú ở khuôn mặt người con gái - thỉnh thoảng từ sau tấm màn nhìn ra ngoài người ta dễ dàng đoán ra được rằng họ là con cháu của những kiều dân Pháp, của một trong những người hơn một trăm năm trước đây đã vượt Đại Tây Dương.
Vili Pôinđekter, chủ nhân của những đồn điền mía lớn, từng là một trong

những nhà quý tộc miền Nam kiêu ngạo, hoang phí và hiếu khách bật nhất. Nhưng rồi cuối cùng ông ta đã bị phá sản và đành phải rời ngôi nhà của mình ở Mixixipi cùng gia đình và một nhóm nô lệ da đen còn lại đi vào đồng cỏ Tếchdát hoang dã.
Mặt trời đã lên tới đỉnh đầu. Những người đi bộ chậm chạp lê từng bước trên cái bóng của mình. Các kỵ sĩ da trắng mệt lử vì cáinóng khủng khiếp, im lặng ngồi trên lưng ngựa. Thậm chí những người da đen, ít nhạy cảm hơn với cái nóng cũng đã thôi tán chuyện, tụ lại thành từng nhóm, cũng lặng lẽ lê bước sau những chiếc xe.
im lặng rợn người như ở bãi tha ma, chỉ thỉnh thoảng mới vang lên tiếng roi vun vút nghe như những phát súng lục và tiếng kêu "òa" vang lên êm như nhung từ những đôi môi dày của người đánh xe da đen này hoặc người đánh xe da đen khác.
Đàn xe chuyển động chậm chạp, như vừa đi vừa dò đường. Nói đúng ra thì không có con đường hẳn hoi. Con đường đực nhận ra bởi vết bánh xe của những chiếc xe kéo đã đi qua đây trước đó, dấu vết đó là những thân cỏ bị đổ rạp, xéo nát.
Mặc dầu chậm như rùa nhưng những con vật bị thắng vào xe cũng đã gắng hết sức mình. Ông chủ đồn điền cho rằng đến dinh cơ mới chỉ còn lại khoảng hai mươi dặm không hơn. Ông hy vọng đi được tới đó trước khi trời sập tối. Vì vậy ông đã quyết định tiếp tục lên đường, coi khinh cả cái nóng ban trưa.
Đội nhiên viên quản lý ra hiệu cho những người xà ích dùng xe lại. phi lên khoảng trăm acđơ (3: đơn vị đo chiều dài Anh khoảng 91.44cm) hắn bất ngờ kéo mạnh dây cương dường như phía trước là một chướng ngại vật nào đó. Rồi hắn phi như bay về phía đoàn xe. Trong điệu bộ của hắn toán ra sự báo động. Cái gì xảy ra vậy?
Những người da đỏ chăng? Người ta đã nói rằnghọ thường xuất hiện ở đây.
- Cái gì xảy ra vậy, ông Xanxôm? – Ông chủ đồng điền hỏi khi người giám thị tới gần.
- Cỏ bị cháy hết. Đã có đám cháy trong đồng cỏ.
- Đã có đám cháy? Nhưng giờ đây đồng cỏ đã cháy hết rồi cơ mà – Ông chủ đoàn xe vừa lật đật hỏi, vừa ném cái nhìn lo lắng về phía cỗ xe nhẹ - Ở đâu? Ta không nhìn thấy khói.
- Không, thưa ngày – Viên quản lý lắp bắp, sau khi hiểu ra rằng, hắn đã báo động một cách vô ích – Tôi không nói rằng hiện giờ nó đang cháy, tôi chỉ nói rằng hiện giờ nó đang cháy, tôi chỉ nói rằng đồng cỏ đã bị cháy và tất cả trở nên đen thui như con mười pích ấy.
- Vậy đây chưa phải là tai họa! Tôi tưởng rằng chúng ta có thể yên tâm chu du trên đồng cỏ đen, cũng như trên đồng cỏ xanh vậy. Đồ ngu xuẩn, Jôn

Xanxôm, chẳng có gì mà cũng làm ồn lên!... Ê, chúng bay, bọn mọi đen, nhanh chân lẹ tay lên! Cầm lấy roi! Đi lên! Đi lên nào!
- Nhưng xin ngày hãy nói, ngày đại úy Kôlhaun – Viên quản lý hướng về phía con người vốn rất xa vời đối với hắn – Chúng ta sẽ tìm đường ra sao đây?
- Tìm đường làm gì? Nhảm nhí! Không lẽ chúng ta lạc đường rồi à?
- Tôi sợ rằng đúng như vậy. Các dấu bánh xe nhìn không thấy nữa: chúng đã bị cháy cùng với cỏ rồi.
- Chuyện vặt! Làm như không thể đi qua được khoảng cỏ bị cháy không dấu vết ấy. Chúng ta sẽ tìm ra chúng theo hướng này.
- Vâng, nếu chỉ còn lại hướng ấy – Viên quản lý trả lời mộc mạc, hắn ta, mặc dầu quê ở một trong các bang miền Đông, nhưng không phải chỉ một lần đến những vùng đồng cỏ và hắn đã biết thế nào là cuộc sống ở vùng biên giới – tôi không nhìn ra cái gì cả, mặc dầu tôi đã ngồi trên yên!...
- Đi lên! Bọn mọi đen! Đi lên! – Kôlhaun hét lên, chấm dứt cuộc nói chuyện.
Sau khi giục ngựa, hắn phi về phía trước, để cho mọi người hiểu rằng lệnh cần phải được thi hành.
Đoàn xe lại chuyển động, nhưng vừa tới giới hạn của đồng cỏ cháy, đoàn xe bất ngờ dừng lại.
Các kỵ sĩ tập hợp lại một chỗ chụm đầu thảo luận xem nên làm gì. Tình ình khó khăn - về điều này tất cả đều khẳng định, khi nhìn vùng đồng bằng trải rộng trước mắt họ.
Xung quanh không nhìn thấy gì, ngoài khoảng mênh mông đen thui. Không ở đâu thấy màu xanh – không một nhành cây, một ngọn cỏ. Đám cháy đã hoành hành ở đây chưa lâu – vào khoảng hạ chí. Cỏ héo rũ và những bông hoa rực rỡ của đồng cỏ - Tất cả biến thành tro dưới hơi thở của ngọn lửa hung tàn.
Phía trước, bên phải, bên trái, nơi còn nhìn được trong tầm mắt trải ra một bức tranh trống rỗng. Bầu trời giờ đây đâu còn là mầu thanh thiên, nó trở nên xanh thẫm, còn mặt trời, tuy không bị mây che phủ, vậy mà như không muốn chiếu sáng nơi đây nữa, nhăn nhó nhìn lên mặt đất tối sầm.
Viên quản lý nói đúng: không còn lại dấu vết nào của con đường.
Đám cháy, sau khi biến đồng cỏ úa rũ thành than đã xóa hết những dấu bánh xe còn lưu lại trên con đường trước đây.
- Chúng ta phải làm gì bây giờ? – Chính ông chủ đồn điền đặt ra câu hỏi, giọng của ông đầy vẻ bối rối.
- làm gì ư, chú Vili!... Tất nhiên là tiếp tục con đường. Con sông phải ở về phía này của đám cháy. Nếu tìm được cách vượt qua khoảng nửa dặm, chúng ta sẽ đi lên phía trên hoặc xuống phía dưới theo dòng chảy … Ở đó

chúng ta sẽ rõ.
- Nhưng Kacxi, chính chúng ta đang nhầm lẫn điều này!
- Chưa chắc … Cháu cho rằng, khoảng cháy không lớn đến như vậy đâu, Không đáng sợ, nếu chúng ta đi trệch ra khỏi con đường: dù sao cũng vậy, sớm hay muộn, chúng ta sẽ đi tới được con sông, nếu không ở đoạn này thì ở đoạn khác.
- Được rồi, anh bạn của ta. Anh biết rõ hơn ta, ta trông cậy vào anh.
- Đừng sợ, chú ạ. Cháu nhiều lần cũng lâm vào thế bí như vậy … Tiến lên, bọn mọi đen, theo ta!
Và viên sĩ quan giải ngũ ném một cái nhìn tự mãn về phía cỗ xe nhẹ, mà từ sau tấm màn của nó thấp thoáng khuôn mặt tuyệt đẹp pha chút hoảng hốt của cô gái. Kôlhaun giục ngựa và tự tin phi về phía trước.
Tiếp sau tiếng vun vút của những chiếc roi da là tiếnt vó của tám con la, lẫn với tiếng bánh xe cót két. Những chiếc xe lại lên đường.
Những con la đi nhanh hơn. Mặt đất màu đen, không quen với mắt của loài động vật, dường như xua đuổi chúng. Chỉ vừa chạm vó vào tro là chúng lập tức nhấc chân lên. Những con la non thở phì phì sợ hãi. Chúng chỉ hơi yên tâm khi nhìn những con la già và bước theo sau bằng những bước đều đặn.
Và đoàn xe cứ như vậy đi được gần một dặm. Sau đó cả đoàn lại dừng lại. Đó là mệnh lệnh của con người tự đưa mình lên thành người dẫn đường. Hắn kéo dây cương, nhưng trong dáng điệu không còn vẻ tự tin như trước kia nữa. Có thể là hắn đang phân vân không biết nên đi về hướng nào.
Phong cảnh, nếu như có thê gọi được là như vậy, đã thay đổi, nhưng không phải là khá hơn. Tất cả đều như cũ, đen tới tận chân trời.Chỉ có điều mặt đất không còn bằng phẳng nữa: nó trở nên mấp mô. Những chuỗi gò thấp thay thế cho đồng bằng. Ở đây không phải hoàn toàn không có cây cối. Đây là di tích còn lại của những gì trước khi cháy - Những loại cây có nhiều chạc, những bụ giai và một vài loại keo mọc riêng rẽ hay thành từng đám. Những vòm lá đầy lông tơ của chúng biến dị không để lại dấu vết, chỉ còn lại những thân cây đen thui và những cành đen cháy.
- Anh lạc đường rồi, phải không anh bạn! - Người chủ đồn điền vừa hỏi, vừa vội vàng phi về phía đứa cháu.
- Không chú ạ, bây giờ còn chưa lạc. Cháu dừng lại để quan sát. Chúng ta cần phải đi men theo thung lũng này. Hãy chờ cả đoàn tiếp tục lên đường. Chúng ta đi đúng đây, cháu đảm bảo điều này.
Đoàn xe lại tiếp tục chuyển động, nó đi xuống dưới theo một sườn dốc, hướng men theo thung lũng, lần nữa leo một đoạn dốc lên một đỉnh gò cao và lại dừng lại.
- Dù sao thì anh cũng đã lạc rồi, phải không Kacxi! – Người chủ đồn điền vừa nhắc lại câu hỏi, vừa tiến lại gần người cháu.

- Quỷ tha ma bắt! Cháu sợ rằng chú nói đúng. Chú bảo, quỷ nào có thể mò ra đường trong đám cháy này cơ chứ!... Không, không – Kôlhaun đột nhiên kêu lên, khi nhìn thấy cỗ xe nhẹ đang tiến lại gần - Giờ đây cháu đã rõ. Chúng ta đi đúng đường. Con sông phải ở hướng này. Tiến lên!
Và viên đại úy lại giục ngựa, nhưng rõ ràng tự hắn cũng không biết đi về hướng nào.
Những chiếc xe đi theo sau hắn. nhưng sự luống cuống củak không thoát khỏi mắt những người đánh xe. Họ để ý thấy đoàn xe không chuyển động về phía trước mà đi vòng quanh thung lũng theo những bụi cây.
Nhưng tiếng kêu tin tưởng của người lãnh đạo lập tức nâng cao tinh thần cho những người đi đường. Họ đồng lòng vung roi và còn có những tiếng thốt lên vui mừng.
Thế là lại lên đường, nơi mà trước họ có lẽ có chừng mươi chiếc xe đã đi qua, và rõ ràng là chưa lâu: dấu của các bánh xe và vết móng s8át hoàn toàn còn mới, như là chúng qua đây khoảng một giờ trước. Rõ ràng cũng có một đoàn xe như vậy đi qua đống cỏ bị đốt cháy này.
Cũng nhưn họ, đoàn xe đó cũng theo con đường của mình để tới bờ sông Lêông. Rất có thể đó là một đoàn xe của nhà nước đang hướng tới đồn biên phòng Ind. Trong trường hợp như vậy chỉ cần đi theo dấu vết của chúng. Đồn nằm cũng về hướng đó, chỉ có điều xa hơn dinh cơ một chút.
Không thể chờ đợi được điều gì tốt đẹp hơn. Sự bốt rối của Kôlhaun biến mất, hắn lại trở nên sảng khoái và hạ lệnh lên đường với sự hài lòng không giấu giếm.
Có lẽ đi được khoảng một dăm, đoàn xe hầu như đi theo những dấuvết mà họ tìm thấy. Chúng mang họ đi không phải là thẳng về phía trước, mà loay hoay giữa gnhững bụi rậm bị cháy lụi. Sự tin tưởng đầy tự mãn của Kacxi chuyển thành sự chán nản u ám. Trên khuôn mặt hắn phản chiếu một nỗi thất vọng sâu sắc, khi cuối cùng hắn đã đoán ra rằng những dấu vết của tất cả bốn mươi bốn chiếc bánh xe mà họ đi theo lại chính là dấu vết đểl ại của cỗ xe nhẹ và mười chiếc xe tải – Mà nếuhọ cứ đi theo chúng thì hắn họ sẽ vượt qua toàn bộ con đường từ vịnh Matagôrđa tới đây.

Chương 2
VẾT LẮCXÔ

Không còn nghi ngờ gì nữa, những chiếc xe của Vili Pôinđekter đang đi theo những dấu vết của chính mình.
- Những dấu vết của chính chúng ta! – Kôlhaun lẩm bẩm khi đã hoàn toàn hận ra điều này, hắn giật dây cương và tuôn ra hàng tràng những lời nguyền rủa.
- Những dấu vết của chính chúng ta chăng? Anh muốn nói điều đó phải không, Kacxi? Không lẽ chúng ta đang đi …
- … Theo chính những dấu vết của chúng ta, vâng chính cháu muốn nói thế. Chúng ta đã vẽ ra một vòng tròn trọn vẹn. Chú hãy nhìn đây: đây là vó sau con ngựa của cháu – hình nửa cái móng sắt, còn đây là dấu vết của những ngu da đen. Bây giờ cháu đã nhận ra chỗ này. Đây chính là cái gò mà chúng ta đi xuống sau lần dừng lại cuối cùng. Quỷ tha ma bắt! Thật là rủi ro – đi đến hai dặm một cách vô ích!
Giờ đây trên khuôn mặt Kôlhaun không chỉ là sự bối rối mà còn cả nỗi buồn cay đắng và sự xấu hổ, bởi chính hắn là người có lỗi về việc để cho đoàn không có người dẫn đường chuyên nghiệp.
Người dẫn đường mà họ thuê ở Inđiaanôl đã đi cùng họ tới tận trạm cuối cùng, ở đó, sau khi xích mích với viên đại úy kiêu căng, người dẫn đường đã xin thanh toán tiền và quay trở lại.
Tất cả những điều này, đồng thời với sự quá tự tin mà hắn tỏ ra khi hắn tự dẫn đát đoàn xe giờ đây làm cho người cháu của ngài chủ đồn điền phải chịu một nỗi ngượng ngùng khổ sơ. Tậm trạng của hắn trở nên hoàn toàn u ám khi cỗ xe nhẹ tiến gần lại và đôi mắt tuyệt vời kia nhìn ra sự lúng túng của hắn.
Pôinđekter không hỏi thêm gì nữa. Giờ đây tất cả đã rõ ràng là họ bị lạc đường. Tình thế thật nghiêm trọng chính người chủ đồn điền cũng nghĩ như vậy. Ông mất hy vọng kết thúc cuộc hành trình trước khi trời tối như ông đã dự định trước.
Nhưng đấy chưa phải là tai họa lớn nhất. ai mà biết được những gì chờ họ ở phía trước! Đồng cỏ cháy trụi đầy nguy hiểm. Họ phải qua đêm ở đây và không kiếm ra đây được nước cho những con la. Và có thể không chỉ là một đêm!
Nhưng tìm đường ra thế nào đây? Mặt trời đã bắt đầu nghiêng về phía Tây, cho dù nó còn đứng quá cao để có thể đoán được nó đang di chuyển về

hướng nào, mặc dầu qua một thời gian nữa họ có thể xác định được phương hướng, nhưng để làm gì? Thậm chí nếu họ biết đâu là đông tây nam bắc thì cũng chẳng có gì thay đổi - Họ đã lạc mất hướng đi rồi.
Kôlhaun trở nên dè dặt. Hắn không còn cố đóng vai người dẫn đường, sau thất bại nhục nhã đó hắn không còn đủ can đảm làm điều này nữa.
Họ thảo luận đến mười phút, nhưng không ai đề ra được một kế hoạch hành động nào khá hơn. Không ai biết làm thế nào để thoát ra khỏi cánh đồng cỏ đen ngòm này, cái đồng cỏ không những che lấp cả bầu trời bằng bụi tro mà còn bôi đen khuôn mặt của những người rơi vào trong lòng nó.
Cao tít trên bầu trời xuất hiện một đàn kền kền. Một vài con hạ xuống mặt đất, những con khác lượn vòng trên đầuu những người bộ hành đầy hoang mang. Trong hành động của chúng có cái gì đó báo điềm dữ.
Thêm mười phút nặng nề nữa trôi qua. Và đột nhiên một sự việc làm mọi người nhẹ nhõm: họ nhìn thấy một kỵ sĩ đang phi thẳng về phía đoàn xe. Thật là một niềm vui quá bất ngờ! Ai nghĩ rằng ở một chỗ như thế này lại có thể gặp được con người! Niềm hy vọng sáng lên trong đôi mắt của những người đi đường - Họ nhìn thấy vị cứu tinh ở người kỵ sĩ đang tiến lại gần.
- Không lẽ chính người đó đang đi lại phía chúng ta? – Người chủ đồn điền hỏi, không còn tin vào mắt mình nữa.
- Vâng, thưa cha, anh ta đang tiến thẳng về phía chúng ta – Henri trả lời và bắt đầu vừa gào lên, vừa hoa chiếc mũ trên đầu để hướng sự chú ý của người kỵ sĩ.
Nhưng làm thế chỉ là thừa – không cần điều này, người kỵ sĩ cũng đã chú ý tới đoàn xe đang dừng lại. Chàng ta phi nước đại và nhanh chóng tiến đến gần chừng nào hai bên có thể đối đáp được.
Khi tới chỗ đoàn xe, chàng ghìm cương, tiến tới gần người chủ đồn điền và những bạn đường của ông.
- Người Mếchxích – Henri nói thầm, sau khi nhìn trang phục của người lạ mặt.
- Thế lại càng hay – Cha chàng cũng rả lời khe khẽ như vậy - Nếu vậy chắc anh ta phải thạo đừơng.
- Chẳng có tí gì Mếchxích trong hắn cả, ngoài bộ quần áo – Kôlhaun lẩm bẩm - Giờ ta sẽ rõ ngay đây … Buenos, cavallorro! Esta vue-stra Mexicano (xin chào, kỵ sĩ! Ngài là người Mếchxích?)
- Ồ, không đâu – người đó mỉm cười nói – Tôi hoàn toàn không phải là người Mếchxích. Tôi có thể giải thích cho các ngài bằng tiếng Tây Ban Nha, nếu các ngài ưng như vậy, nhưng tôi thấy rằng các ngài sẽ hiểu tôi hơn, nếu chúng ta nói bằng tiếng Anh – Chính là tiếng mẹ đẻ của các ngài? Không phải thế ư?
Kôlhaun nghĩ rằng, hắn đã có một lỗi nào đó trong câu hoặc là đã nói không

chuẩn nên hắn giữ ý không trả lời.
- Chúng tôi là những người Mỹ, thưa ngày – Pôinđekter trả lời với lòng tự ái dân tộc bị tổn thương. Sau đó dường như ông lại sợ làm phật ý con người mà ông trông mong ở đó sự giúp đỡ, nên ông nói thêm: - Vâng, thưa ngài tất cả chúng tôi đây là người Mỹ ở những bang miền Nam.
- Điều này dễ dàng thấy được nhỡ nhưng người cùng c9i với các ngài – Kỵ sĩ nói với nự cười hiểu biết pha chút khinh thường sau khi đưa mắt nhìn những người nô lệ da đen. – Cũng không khó gì để thấy rằng – Chàng nói thêm – Các ngài lần đầu tiên tới đồng cỏ. Các ngài bị lạc đường chăng?
- Đúng vậy, thưa ngài, chúng tôi chẳng có hy vọng nào tìm thấy đường, nếu như ngày không làm ơn chỉ giúp chúng tôi.
- Nói những điều nhỏ nhặt ấy mà làm gí Hoàn toàn tình cờ tôi để ý đến dấu vết của các ngài, khi tôi đi trên đồng cỏ, tôi hiểu rằng các ngài đã bị lạc, tôi đến đây để giúp đỡ các ngài.
- Ngài tử tế quá. Chúng tôi rất biết ơn. Thưa ngài, tôi là Pôinđekter, Vili Pôinđekter từ ban Luizana. Tôi đã mua được một dinh cơ trên bờ sông Lêông, gần đồn Ind. Chúng tôi hy vọng đi tới đó lúc chập tới. Ngài nghĩ thế nào, liệu chúng tôi có kịp hay không?
- Cũng có thể? Nếu các ngài nghe theo những chỉ dẫn của tôi.
Nói xong điều này, người lạ mặt lùi ra xa một đoạn và phi lên một đ ỉnhgò. Từ đó chàng căng mắt nhìn về phía xa, rõ ràng chàng đang cố xác định xem những người đi đường cần phải đi về hướng nào.
Hình dáng chàng kỵ sĩ được nổi lên thật đẹp đẽ trên nền trời.
Con ngựa tía nòi - Thậm chí một vị quốc vương Ảrập cũng không xấu hổ khi cưỡi lên nó - ngựa rộng, vững vàng trên bốn chân cân đối thon nhỏ, mông lớn với chiếc đuôi dày rậm tuyệt mỹ. Nó mang trên lưng người kỵ sĩ - một chàng trai trạc tuổi hai mươi lăm, thân hình tuyệt đẹp, khuôn mặt thanh tú. Chàng bận bộ đồ mục đồng kiểu Mếchxích trong rất ngoạn mục: chiếc áo khoác ngắn bằng nhung, chiếc quần có tua bó lấy thắt lưng. Trên đầu là chiếc mũ vành đen bóng loáng, được trang trí bằng giải ruy băng vàng. hãy hình dung một chàng kỵ sĩ như vậy đang ngồi trên cái yên sâu kiểu Môrơ, trang trí theo phong cách Mếchxích, chiếc chăn ngựa được trang trí bằng những hình dập nổi, giống như những chiếc chăn ngựa mà những kỵ sĩ diễu hành thường phủ lên những con ngựa của mình. Hãy hình dung một kỵ sĩ như vậy - trước mắt bạn sẽ là người mà ông chủ đồn điền và những người đồng hành với ông đang chiêm ngưỡng.
Và đàng sau tấm màn của cỗ xe nhẹ, một đôi mắt đã để lộ những tình cảm đặc biệt khi ngắm nhìn chàng kỵ sĩ. Lần đầu tiên trong đời Luiza Pôinđekter nhìn thấy con người dường như là hiện thức của hình ảnh người anh hùng từng thấm sâu vào những giấc mở thiếu nữ của nàng.

Người lạ mặt hẳn phải vừa lòng, nếu chàng biết được những xúc động mà chàng gợi lên trong lồng ngực trẻ của nàng kreôl.
Nhưng làm sao mà chàng biết được điều này? Chàng thậm chí chẳng ngờ tới sự tồn tại của nàng. Cái nhìn của chàng chỉ lướt qua cỗ xe nhẹ bám đầy bụi, không hề ngờ rằng trong đó che giấu một viên ngọc quý giá.
- Xin lấy danh dự mà thề! – Kỵ sĩ nói, khi đã quay lại với chủ nhân đàon xe,
- Tôi không thể tìm được một dấu hiệu nào có thể giúp các ngài đi được tới đó. Nhưng đường đến đó thì tôi biết. Các ngài phải vượt qua sông Lêông khoảng năm dặm về phía dưới đồn, bởi vì tôi cũng đang đi về hướng đó, nên các ngài có thể đi theo vết con ngựa của tôi. Tạm biệt các ngài.
Chào từ biệt một cách bất ngờ như vậy, người lạ mặt tiếp tục giục ngựa và phi nước đại về phía trước.
Sự ra đi bất ngờ làm ngài chủ đồn điền và những người bạn đường cảm thấy mình thật thiếu lịch thiệp. Nhưng còn chưa kịp nói gì thì họ lại thấy người lạ mặt quay lại. Không đến mười giây, người kỵ sĩ đã tới chỗ họ. Tất cả ngỡ ngàng không biết điều gì đã khiến chàng quay lại.
- Tôi sợ rằng dấu chân con ngựa của tôi sẽ chẳng giúp được các ngài mấy. Sau đám cháy những con muxtang (4: ngựa hoang) đã kịp tới đây. Chủng đê lại ngàn dấu móng. Thật ra ngựa của tôi đã đóng cá sắt, nhưng các ngài còn chưa quen phân biết các dấu vết, các ngài sẽ khókhăn khi tìm đường, hơn nữa, trên tro khô tất cả mọi dấu vết hầu như giống nhau.
- Chúng tôi biết làm thế nào bây giờ? – Ngài chủ đồn điền hỏi giọng thất vọng.
- Tôi rất lấy làm tiếc, ngài Pôinđekter, tôi không thể đi cùng với các ngài được. Tôi cần kah63n cấp mang tới đồn một báo cáo quan trọng. Nếu các ngài bị lạc mất dấu vết của tôi,c ác ngài hãy giữ cho mặt trời luôn bên tay phải các ngài, còn bóng của các ngài phải ngả xuống bên tray trái mộot g1c khoảng năm mươi độ so với đường đi. Các ngài cứ đi thẳng khoảng năm dặm. Sau đó các ngài sẽ nhìn thấy trên mỏm đồi một cây lớn – Cây trắc bá. Các ngài hãy đi thẳng tới cây đó. Nó đứng trên bờ sông, cách không xa một khúc sông cạn.
Kỵ sĩ trẻ đã ra cương và chuẩn bị phi đi, nhưng có một cái gì đó buộc chàng ghìm ngựa lại. Chàng đã nhì nthấyđôi mắt sẫm màu long lanh đang nhìn ra từ sau tấm màn của cỗ xe nhẹ - lần đầu tiên chàng nhìn thấy đôi mắt đó. Chủ nhân của cặp mắt được che trong bóng tối, nhưng cũng đủ sáng để có thể nhận ra khuôn mặt xinh đẹp khác thường. Ngoài ra chàng còn để ý thấy đôi mắt tuyệt diệu kia đang hướng về phía chàng và nhìn chàng xúc động, rất đỗi dịu dàng.
Bất giác chàng trả lời bằng một cái nhìn thán phục nhưng chàng lại ngại rằng làm như thế sẽ giống như là vô lễ, chàng bèn quay gấp ngựa lại và

hướng về phía chủ nhân đồn điền, người vừa cảm tạ chàng vì sự chu đáo.
- Tôi thật không xứng với lời cảm tạ - Người lạ mặt đáp - Bởi vì tôi đã để các ngài lại mặc cho số phận, nhưng không may là do tôi không có thời gian.
Chàng nhìn đồng hồ, dường như rất tiếc phải ra đi một mình.
- Ngài thật là nhân hậu – Pôinđekter nói – Tôi hy vọng rằng nếun theo những lời khuyên của ngài chúng tôi sẽ không lạc đường. Mặt trời sẽ giúp chúng tôi.
- Tôi sợ rằng thời tiết rồi sẽ thay đổi. Ở hướng Bắc những đám mây đang tụ lại. Qua một giờ nữa chúng có thể che khuất mặt trời … Trong mọi trường hợp điều này có thể xảy ra sớm hơn cả khi các ngài tới được nơi mà từ đó có thể trông thấy cây trắc bá… Tôi không thể để các ngài như vậy được …
Thêm nữa – Chàng nói sau một phút suy nghĩ – Tôi đã nghĩ ra: hãy theo vết lắcxô (5: Dây thòng lọng mà người dân Châu Mỹ dùng để săn ngựa) của tôi!
người lạ mặt rút từ yên ngựa ra một cuộn dây dài. Sau khi buộc chặt một đầu dây vào yên ngựa, chàng ném đầu dây kia xuống đất. Sau đó bằng một động tác duyên dáng chàng nhấc mũ lên, lịch thiệp nghiêng người - hầu như hướng về phía cỗ xe nhẹ, rồi chàng iực ngựa và phi thẳng vào đồng cỏ.
Chiếc lắcxô kéo lê sau con ngựa khoảng mười hai acđơ, để lại trên mặt đất phủ đầy tro của đồng cỏ một vệt dài, giống như vệt trườn của một con rắn.
- Một chàng trẻ tuổi kỳ lạ! – Người chủ đồn điền vừa nói vừa nhìn theo bóng chàng đang khuất dần sau đám mây bụi đen – Ta đã định hỏi tên chàng.
- Một gã trẻ tuổi đầy tự mãn – Kôlhaun càu nhàu, hắn không để lọt cái nhìn của người lạ mặt về phía cỗ xe nhẹ và cả cái nhìn xúc động của cô em họ. Chắc chắn hắn sẽ bịa ra một cái tên giả. Tếchdát đầy những tay công tử như vậy, chúng kiếm những cái tên hoa mỹ hơn khi lọt được tới đây, hoặc chúng thay đổi họ tên vì một nguyên nhân nào đó.
- Nghe đây, anh Kacxi – Chàng Pôinđekter trẻ tuổi phản đối – Anh thật chẳng công bằng với chàng ta chút nào. Theo em chàng ta là con người có giáo dục, một người đàng hoàng hoàn toàn xứng đáng mang một tên tuổi nổi tiếng nhất.
- "Người đàng hoàng"! Quỷ tha ma bắt, chắc gì! Tôi chưa bao giờ gặp người đàng hoàng sinh ra từ cái miếng giẻ rách Mếchxích. Có khi, đây đơn giản chỉ là một kẻ qua đường nào đó.
Trong khi cuộc nói chuyện đang tiếp diễn, nàng kreôl từ trong xe dõi nhìn theo người kỵ sĩ đang xa dần với một mối quan tâm không giấu giếm.
Hẳn chính điều này đã giải thích cái giọng đầy vẻ độc địa của Kôlhaun!
- Thế nào, Lu? - Hắn hỏi gần như thầm thì, khi tiến tới sát cỗ xe nhẹ - Cô chắc là đang vội phải không? Có lẽ cô muốn đuổi theo cái thằng láo xược kia chăng? Chưa muộn đâu cô bé – Tôi sẽ đưa cô con ngựa của tôi.
Cô gái lùi về phía sau, rõ ràng là nàng phật ý không chỉ vì lời lẽ, mà còn vì

giọng nóii của người anh họ, nhưng nàng không để lộ ra rằng nàng đang giận dữ, nàng không tranh cãi – Nàng biểu thị sự bất bình của mình một cách thách thức hơn nhiều. Một tràng cười khanh khách của nàng là câu trả lời duy nhất mà nàng dành cho người anh họ.
- À, thế đấy … Nhìn vào cô, tôi đã nghĩ rằng có một cái gì đó không minh bạch. Bộ dạng cô như đang mê mẩn vì cái thằng chạy giấy bảnh bao này. Hắn đã mê hoặc cô bằng bộ cánh sặc sỡ phải không? Nhưng cô nên biết rằng đây chỉ là quạ đội lông công thôi, và tôi chắc rằng nếu phải đấu nhau với hắn thì có lẽ tôi sẽ xé xác hắn thành từng mảnh.
- Anh không biết xấu hổ à, anh Kacxi! Anh hãy thử nghĩ xem, anh nói gì vậy!
- Chính cô phải nghĩ xem cô phải cư xử như thế nào, Lu ạ. Để ý tới một thằng lang thang nào đó, một thằng hề! Tôi cho rằng hắn ta là một nhân viên bưu điện quèn, mà các sĩ quan ở đồn biên đã thuê.
- Nhân viên bưu điện, anh nghĩ thế ư? Ô sao mà tôi muốn nhận được những bức thư tình từ tay những người đưa thư như vậy!
- Thế thì cô hãy phi tới mà nói với hắn điều đó. Con ngựa của tôi sẵn sàng phục vụ cô.
- ha – ha – ha! anh thật chẳng sáng ý tí nào! Nói đùa chứ thậm chí như tôi có muốn đuổi theo chàng nhân viên bưu điện này đi chăng nữa trên đồng cỏ, thì trên cái con nghẽo lười biếng của anh liệu tôi có đuổi kịp hay không đã chứ. Chàng thì lao nhanh như vậy trên con ngựa tía của mình và sẽ biến mất trước khi anh kịp thay yên cương cho tôi. Ô không đâu! Tôi đuổi theo chàng làm gì, tôi chẳng cần làm điều đó.
- Này coi chừng, đừng để cha cô nghe thấy!
- Anh cũng coi chừng, đừng để cha nghe thấy những lời của anh – Cô gái trả lời, giờ đây nàng bắt đầu nói bằng một giọng nghiêm trang – Dù anh là anh họ của tôi và cha cho rằng anh là người cực lỳ hoàn hảo nhưng tôi thì tôi không cho là như thế. ồ, không đây! Tôi không bao giờ giấu anh điều này – Không phải thế ư?
Kôlhaun chỉ còn cách nhăn nhó để trả lời cho câu phán xét cay đắng này.
- Anh là anh họ tôi, và chỉ vậy thôi – Cô gái tiếp tục bằng một giọng nghiêm khắc, rất khác với giọng đùa cợt mà nàng dùng để mở đầu câu chuyện - Đối với tôi anh chẳng là gì cả, đại uý Kacxi Kôlhaun ạ! Và anh hãy làm ơn đừng kiếm cách trở thành người khuyên bảo tôi. Chỉ có một người tôi cho là mình có nghĩa vụ chịu nghe lời khuyên bảo, và chỉ có người đó được phép quở trách tôi. Cho nên tôi xin anh, anh Kacxi ạ, đừng dạy đạo đức cho tôi như vậy. Tôi sẽ không để cho ai được xét đoán những ý nghĩ và cả những hành động của mình cho đến chùng nào tôi gặp được con người xứng đáng. Nhưng nhất định không phải anh sẽ là người quở trách tôi!

Trả miếng xong, cô gái ngả người xuống gối. Sau khi lướt qua viên đại úy bằng cái nhìn đầy phẫn nộ và khinh bỉ, nàng kéo màn xe lại, để hắn hiểu rằng nàng chẳng muốn nói chuyện với hắn nữa.
Tiếng quát tháo của những người đánh xe đưa viên đại úy ra khỏi trạng thái đờ đẫn. Những chiếc xe lại tiếp tục chuyện động trên đồng cỏ u ám, cái đồng cỏ chắc gì đã u ám hơn những ý nghĩ của Kacxi Kôlhaun.

Chương 3
MŨI TÊN HƯỚNG ĐẠO

Các lữ khách không còn lo sợ gì về con dường nữa: dấu lắcxô kéo dài như con rắn không dứt và in rất rõ, thậm chí đến đứa con nít cũng không thể lạc đường được.
Vết lắcxô không đi theo con đường thẳng, mà uốn khúc giữa những bụi cây dại. Khi con đường đang ở những nơi chưa có những cây lớn, nó hơi chệch về một phía. Như thế không phải là tình cờ: nó tránh những ổ gà sâu và những chướng ngại khác - vết con rắn uốn lượn chỉ ra con đường cho những chiếc xe.
- Chàng trai này mới chu đáo làm sao! – Pôinđekter nói – Đúng là rất tiếc ta đã không hỏi tên họ chàng. Nếu chàng phục vụ ở đồn biên, chúng ta sẽ còn được gặp gỡ với chàng.
- Không nghi ngờ gì nữa! – Henri kêu lên – Và con sẽ rất vui mừng vì điều này.
Luiza ngả lưng trên đệm ghế - nàng đã nghe thấy lời trò chuyện của cha và em, nàng không nói gì, chỉ có trong cái nhìn của nàng là có thể đọc được rằng trái tim nàng hoàn toàn chia sẻ niềm hy vọng này với người em.
Vui mừng bởi kết thúc được quãng đường khó khăn và đồng thời có thểnhìn thấy dinh cơ mới của mình trước lúc mặt trời lặn, ngài chủ đồn điền đắm mình trong một tâm trạng tuyệt vời. Nhà quý tộc kiêu ngạo này bỗng nhiêntỏ rõ sự quan tâm nhân từ của mình với tất cả những người quanh ông xuề xùa tán chuyện với viên giám thị, dừng lại đùa với bác Xipiôn, đang tập tễnh trên đôi chân đầy vết sưng phồng, động viên dì Hlôi, đang bết đứa nhỏ trên tay.
“Thật kỳ diệu!” - Một người đứng ngoài quan sát có thể thốt lên khi bắt đầu lầm lẫn bởi cái cảnh không bình thường như vậy, cái cảnh được cố gắng mô tả bằng những ngòi bút tầm thường, bị hối lộ bởi chính quỉ Xatăng. – Nói cho cùng, cái tính gia trưởng của những chủ nô thật là tuyệt! Và sau tất cả những gì mà người ta đã nói và làm để tiêu diệt chế độ nô lệ! Mưu toan phá vỡ ngôi nhà cổ - nền tảng vững chắc xứng đáng của một dân tộc hiệp sĩ - chỉ làmột sự ngông cuồng của lòng từ thiện, thói đa cảm sướt mướt. Ô, các người, những kẻ cuồng tín, muốn xóa bỏ chế độ nô lệ! Tại sao các người lại nổi lên chống lại nó? Không lẽ các người lại không biết rằng những người này cần phải đau khổ, cần phải lao động và đói khát để cho những kẻ khác được thỏa mãn sự xa hoa và thói vô công rồi nghề ư? Không lẽ các người không biết rằng người này cần phải là nô lệ để cho người khác được tự do

ư?”
Những lời lẽ đó đã mang đau khổ đến chohàng triệu con người, càng ngày nhữnglời lẽ đó càng vang lên thường xuyên hơn. Đau đớn cho kẻ nào nói ra điều đó và dân tộc nào phải nghe điều đó.
Tâm trạng tốt đẹp của ngài chủ đồn điền như được chia sẻ cho tất cả những người đồng hành, trừ Kôlhaun. Chúng phản chiếu trên gương mặt những người nô lệ, mà họ coi Pôinđekter là nguồn gốc của mọi hạnh phúc và bất hạnh của họ - như thể là một Đấng Toàn năng.
Họ kém yêu ông ta hơn Chúa, nhưng lại sợ ông ta hơn Chúa, mặc dầu không thể nói rằng ông ta là ông chủ tồi. Ông không tìm sự thỏa mãn đặc biệt trong việc hành hạ những nô lệ của mình, ông hài lòng khi họ no nê và lành lặn, khi da họ bóng lên vì mỡ. Bởi vì những dấu hiệu này nói lên sự sung túc của chính ông – ông chủ của họ. Thỉnh thoảng ông cũng có dạy bảo họ bằng roi – ông tin rằng như vậy là làm việc thiện cho họ. Trên làn da những nô lệ của ông không có một vết sẹo vì sự hành hạ tàn khốc nào và điều này còn lâu mới được tất cả những chủ nô ở bang Mixixipi ca ngợi.
Có gì đáng ngạc nhiên rằng trong xã hội có những ông chủ “gương mẫu” như vậy và tất cả đều trong một trạng thái thoải mái, thậm chí những người nô lệ lây sự vui mừng chung, cũng bắt đầu tán chuyện vui vẻ.
Mặc dù vậy tâm trạng sảng khoái cũng không kéo dài được lâu. Nó bị cắt đứt bất ngờ không phải lỗi của người đã chia sẽ nó. Nguyên nhân là do những tình thế không phụ thuộc vàohọ.
Như người lạ mặt đã báo trước, mặt trời bị che khuất sớm hơn lúc họ kịp nhìn thấy cây trắc bá.
Nhưng điều này cũng không gây ra sự lo lắng lắm: vết lắcxô vẫn nhìn rõ như trước và việc định hướng theo mặt trời là không nhất thiết. Tuy nhiên những đám mây trên bầu trời làm những người đi đường cảm thấy ngột ngạt.
- Hoàng hôn đã buông xuống - Chủ nhân đồn điền vừa nói vừa rút chiếc đồng hồ vàng ra - Thế mà chỉ mới có ba giờ. Thật phúc cho ta là chàng trẻ tuổi đó đã giúp đỡ. Nếu không có anh ta thì đến tối chúng ta vẫn còn loanh quanh trong cái đồng cỏ cháy này. Không khéo lại phải ngủ trên tro mất…
- - Và những chiếc chăn đen nữa! – Henri thốt lên pha trò để câu chuyện được vui vẻ hơn – Chà, tôi sẽ mơ thấy những giấc mơ khủng khiếp nếu phải ngủ như vậy!
- Chị cũng vậy – Cô chị vừa nói thêm vừa ló ra khỏi tấm màn và nhìn ra xa – Chi tin rằng chị sẽ mơ thấy Plutôn và Prozepin (thần địa ngục và nữ thần địa ngục - thần thoại Hy Lạp) trong địa ngục.
- Hì-hì-hì! – Người đánh xe da đen nhe răng cười hắn ta được ghi tên vào sổ đồn điền là Plutôn Pôinđekter – Cô Lui mơ thấy tôi trong đồng cỏ đen này! Thật kỳ diệu!Hì-hì-hì!

- Các người cười hơi sớm quá đấy - Giọng ảm đạm của viên đại úy vang lên, hắn phi lại gần trong lúc mọi người đang nói chuyện - Cứ chờ xem, biết đâu chính các người lại phải ngủ lại trên đồng cỏ đen! Đấy là còn chưa nói còn có thể xảy ra những cái tồi tệ hơn kia.
- Anh muốn nói gì vậy, hả Kacxi? – Người chủ đồn điền hỏi.
- Cháu muốn nói, thưa chú, rằng người trẻ tuổi này đã lừa dối chúng ta. Cháu còn có thể khẳng định rằng, mọi sự đã trở nên tệ hại hơn. Chúng ta đã đi được hơn năm dặm… Có lẽ gần đến sáu dặm, vậy mà cây trắc bá ở đâu, cái cây mà y nói đến ấy? Chắc rằng ở cháu nhãn lực cũng chẳng kém những người khác, nhưng cháu dù cố gắng nhìn xa đến mấy cũng chẳng thấy một cái cây nào cả.
- Nhưng anh ta lừa dối chúng ta để làm gì cơ chứ?
- Ồ, "để làm gì" à! Về chuyện này anh ta có không thiếu nguyên nhân.
- Anh hãy gọi tên một trong số chúng đi - Giọng nói trong như bạc từ trong cỗ xe nhẹ vang lên – Chúng tôi sẽ rất thú vị được lắng nghe.
- Chứ gì nữa: cô sẽ đặc biệt thú vị lắng nghe tất cả những gì có liên quan tới nhân vật đó – Kôlhaun mỉa mai - Nếu tôi nói ra những ý kiến của tôi, thì cô, với các bản chất nhân từ của riêng mình sẽ gọi đó là lo lắng hão!
- Cái này còn phụ thuộc điều mà anh nói ra, Kacxi ạ. Tôi có cảm giác rằng anh muốn thử chúng tôi. Có thể chúng tôi nghĩ rằng, anh một quân nhân, một người lữ hành đầy kinh nghiệm lẽ nào lại gây báo động giả!
Kôlhaun hiểu câu đùa ác đó và chắc sẽ không tiếp tục giải thích nữa, nếu Pôinđekter không nài nỉ.
- Nghe đây, Kacxi, hãy giải thích xem có việc gì vậy? - Người chủ đồn điền nghiêm trang hỏi - Những gì mà anh vừa nói với chúng ta, làm ta lo lắng hơn là tò mò. Chàng trẻ tuổi này vì mục đích nào mà đưa ra những lời chỉ dẫn giả dối?
- Nhưng chú a – Kôlhaun nói nhưng không còn vẻ kiêu căng như trước nữa – Cháu không khẳng định điều này, cháu chỉ nói ra những điều phỏng đoán.
- Phỏng đoán như thế nào mới được chứ?
- Thì thiếu gì chuyện có thể xảy ra! Trên đồng cỏ này hiếm gì bọn chuyên tấn công các đoàn xe – Không chỉ những đoàn xe như chúng ta, mà cả những đoàn xe mạnh hơn chúng ta, cướp và giết.
- Chúa hãy cứu chúng con! – Luiza giả vờ sợ hãi kêu lên.
- Bọn Inđi phải không? – Pôinđekter thăm dò.
- Đôi khi là bọn da đỏ, nhưng thường là bọn da trắng giả da đỏ, và không chỉ là bọn người Mếchxích. Để làm điều này chỉ cần một chút bột nâu, tóc giả bằng đuôi ngựa, một vài cái lông chim cắm trên mũ và nhiều hơn cả là tính đểu giả. Nếu bọn "Inđi trắng" tấn công chúng ta, mà điều này không chỉ đã xảy ra một lần, thì chúng ta không buộc tội được ai khác ngoài chính bản

thân mình: chúng ta đã tự trừng phạt mình vì sự cả tin ngây thơ vào con người mới gặp lần đầu.
- Lạy Chúa tôi, Kacxi! Thật là một sự buộc tội nghiêm trọng. Chẳng lẽ anh muốn nói, rằng tay tùy phái này - Nếu quả thực hắn là tùy phái – đang nhử chúng ta về phía Tây chăng?
- Không, chú a, cháu không nói thế. Cháu chỉ nói rằng những việc như vậy vẫn có, có thể hắn đang nhử chúng ta…
- Có thể, nhưng không chắc tí nào - Từ trong cỗ xe vang lên giọng nói giễu cợt châm chọc.
- Không – Henri kêu lên, mặc dù đi hơi xa về phía trước nhưng chàng đã nghe trọn cuộc nói chuyện - Sự nghi ngờ của anh không công bằng, Kacxi ạ! Đấy là sự vu khống. Và tôi có thể chứng minh cho anh, anh nhìn kìa.
- Chàng vừa ghìm ngựa vừa chỉ vào một vật ở rìa con đường mòn, một vật mà trước đó chàng đã chăm chú nhìn. Đấy là một cây xương rồng dạng hình trụ, thân màu xanh mọng nước của nó đã thoát ra khỏi ngọn lửa.
Nhưng Henri hướng sự chú ý của những người đồng hành không phải vào chính cây xương rồng, mà tới tấm giấy trắng nho nhỏ được găm vào một trong những chiếc gai của nó. Những ai quen thuộc với phong tục của xã hội văn minh lập tức nhận ra đó là một tấm danh thiếp.
- Chúng ta hãy xem, ở đây viết cái gì nào – chàng trai vừa nói, vừa phi tới gần, chàng đọc to: "Nhìn rõ cây trắc bá"
- Ở đâu? – Pôinđekter hỏi.
- Ở đây có vẽ một cánh tay – Henri trả lời – Không nghi ngờ gì nữa ngón tay chỉ vào cây trắc bá.
Tất cả đều quay nhìn về hướng được chỉ ra trong tấm danh thiếp.
Nếu như mặt trời còn chiếu sáng thì có thể thấy được nó từ cái nhìn đầu tiên. Nhưng bầu trời cách đây không lâu còn là màu xanh thẫm giờ đây trở nên màu xám chì và những người đi đường dù có giương mắt lên đến mấy cũng không thể phân biệt được một cái gì đó có hình ngọn cây.
- Chẳng có gì ở đó cả - Kôlhaun tuyên bố bằng một giọng tin tưởng – tôi chắc rằng đây lại là một mưu mẹo mới của thằng đểu này.
- Anh nhầm rồi - Giọng nói luôn luôn chống lại Kacxi trả lời – anh hãy nhìn vào ống nhòm. Nếu như cáithị lực tuyệt vời của anh không bị thay đổi anh sẽ nhìn thấy ở chân trời có một cái gì đó rất giống cái cây, một cái cây lớn - chắc rằng đây là cây trắc bá. Bởi vì tôi chưa bao giờ nhìn thấy cây trắc bá trong các đầm lầy ở Luiziana.
Kôlhaun không muốn cầm chiếc ống nhòm từ tay cô em họ - hắn biết Luiza nói thật, và hắn không cần đến những chứng cớ thừa.
Bấy giờ Pôinđekter cầm lấy ống nhòm, dí đôi mắt cận thị của mình vào đó và ông đã nhìn thấy rất rõ cây trắc bá nhô lên trên đồng cỏ.

- Đúng rồi – ông nói - thấy rõ cây trắc bá rồi. Người lạ mặt thật trung thực. Anh đã không công bằng với anh ta, kacxi ạ. Ta không tinrằng anh ta có thể làm điều gì độc ác với chúng ta… Nghe đây, ông Xanxôm! Hãy hạ lệnh cho xà ích tiếp tục tiến lên.
Kôlhaun giận dữ giục ngựa nhảy vào đồng cỏ, hắn không muốn tiếp tục nói chuyện, tiếp tục ở lại cùng những người bạn đường.
- Hãy đưa chị xem tấm danh thiếp đó, Henri – Luiza nói khẽ - Chị muốn nhìn thấy mũi tên đó, mũi tên đã giúp đỡ chúng ta, gỡ nó ra đi, chẳng nên để nó lại trên cây xương rồng, vì chúng ta đã nhìn thấy cây trắc bá rồi.
Henri thực hiện ngay lời đề nghị của chị, chẳng hề nghĩ tới ý nghĩa bí hiểm của nó.
Chàng gỡ tấm danh thiếp ra khỏi cây xương rồng và ném nó lên đầu gối Luiza.
- Moric Giêran! – Nàng kreôl thì thầm khi nhìn thấy tên trên mặt trái tấm danh thiếp – Moric Giêran! – Nàng vừa xúc động nhắc lại, vừa dấu tấm danh thiếp vào ngực – Dù chàng là ai, dù chàng từ đâu tới, dù con đường của chàng ở nơi nào, và dù chàng trở thành con người như thế nào, từ giờ trở đi chúng ta cùng có chung số phận! Em cảm thấy điều này, em biết điều này rõ rệt như em nhìn thấy bầu trời trên đầu em! Ôi, bầu trời sao mà dữ tợn! Không lẽ số phận bí ẩn của em rồi cũng sẽ như vậy?

Chương 4
CUỒNG PHONG ĐEN

Luiza ngồi, dường như mê mẩn, đám chìm trong những mộng tưởng của mình. Nàng bóp chặt thái dương bằng những ngón tay mảnh dẻ, dường như tất cả sức lực của nàng dồn vào để hiểu được quá khứ và nhìn thấu vào tương lai.
Dù vậy, những ước mơ của nàng nhanh chóng bị cắt đứt. Nàng nghe thấy những tiếng kêu, như báo hiệu những mối nguy hiểm đang tới.
Luiza nhận ra giọng hồi hộp của em trai mình:
- Nhìn kìa, cha oi! Không lẽ cha không nhìn thấy chúng?
- Ở đâu, Henri, ở đâu?
- Kia kìa, đằng sau những chiếc xe… Giờ cha nhìn thấy rồi chứ.
- Phải, ta nhìn thấy một cái gì đó, nhưng ta không hiểu đó là cái gì. Chúng giống như thế nào nhỉ… - Pôinđekter dừng lại một chút để suy nghĩ - Ta, thật ra, ta không hiểu nổi cái gì vậy…
- Vòi rồng nước chăng? – Kôlhaun, người đã nhìn thấy hiện tượng kỳ lạ này, phán đoán. Cơn giận vừa rồi của hắn đã bớt đi nhiều, nhờ đó hắn đã nối lại được quan hệ với nhóm người đang tụ tập quanh cỗ xe nhẹ - Nhưng làm sao có thể có điều này được. Chúng ta cách biển quá xa. Tôi chưa bao giờ nghe nói chuyện vòi rồng lại xuất hiện trên đồng cỏ.
- Dù đó là cái gì đi nữa thì rõ ràng chúng cũng đang chuyển động – Henri tiếp lời – Hãy nhìn kìa, chúng xáp lại gần nhau rồi lại tỏa ra. Nếu chúng không chuyển động thì ta có thể tưởng chúng là những cột bằng đá hoa cương đen.
- Cứ như bọn khổng lồ hay quỷ sứ! – Kôlhaun vừa cười vừa nói - Những quái vật thần thoại nghĩ ra trò dạo chơi trên đồng cỏ khủng khiếp này.
Viên đại úy giải ngũ khó khăn lắm mới bắt mình đùa cợt được. Cũng như những người khác, linh cảm nặng nề đang đè lên hắn.
Trên đồng cỏ, từ phía Bắc đột nhiện xuất hiện một vài cái cột đen kịt. Chúng không có hình dạng xác định, cứ thay đổi liên tục về hình thù và kích thước, lúc thì chúng đứng bất động, lúc lại trườn theo mặt đất cháy thành than, như những tên khổng lồ đang loạng choạng chúng uốn mình lại và đổ nghiêng về phía sau,như những hình hài quái lạ trong một điệu nhảy kỳ dị. Tưởng như những gã khổng lồ trong thần thoại đã sống dậy trên đồng cỏ Tếchdát và đang nhảy múa điên cuồng trong lễ tế.
Nỗi lo sợ cứ thế xâm chiếm nhữnglữ khách, khi họ bắt gặp những hiện

tượng chưa từng thấy bao giờ không ai rõ chúng là cái gì. Nhưng tất cả đều tin rằng một tai họa đang tới gần.
Khi vừa thấy sự xuất hiện của những hình thù kỳ dị đó, cả đoàn xe sựng lại. Những người da đen đi bộ và những người đánh xe rú lên vì khủng khiếp, những con ngựa hý vang run rẩy, những con la rống lên ầm ĩ.
Từ phía những cột đen vọng lại những tiếng động, rào rào như tiếng thác nước, đôi lúc lại ngắt quãng bởi những tiếngnổ to như những phát súng, hoặc là tiếng sét vọng từ xa.
Tiếng động lớn lên, ngày càng trở nên rõ rệt. Mối nguy cơ chưa từng thấy cứ thế tiến lại gần.
Nhữngkhách bộ hành sững sờ vì sợ hãi, và Kôlhaun không phải là ngoại lệ - hắn không còn cố đùa nữa.
Tất cả đoàn xe rơi vào đám mây màu chì che phủ kín cả bầu trời, và nhữn ghình thù khổng lồ cứ tiến lại gần sự sắp giáng tai hoạ lên đầu những lữ khách.
Trong giây phút nặng nề đó bỗng vang lêntiếng thét từ phía đối diện, và mặc dầu trong tiếng thét đó như báo mối nguy cơ nó vẫn đem theo cả sự yên tâm. Khi quay lại các lữ khách nhìn thấy một kỵ sĩ đang laohết tốc lực về phía họ. Con ngựa đen thui như bồ hóng. Người kỵ sĩ cũng một màu như vậy, kể cả khuôn mặt. Mặc dầu vậy, mọi người đều nhận ra: chính là người lạ mặt mà cả đoàn đang đi theo vết của chàng.
Cô gái trong cỗ xe là người nhận ra đầu tiên.
- Đi lên nào! – Người lạ mắt hét lên, khi tiến gần đến đoàn xe – Đi lên, đi lên! Mau lên nào …
- Cái gì vậy? – Người chủ đồn điền sợ hãi đến mức hoảng hốt hỏi dồn – Chúng tôi đang bị nguy phải không?
- Phải, tôi không ngờ tới điều này khi để các ngài lại, ra tới bờ sông tôi mới nhìn thấy những dấu hiện không lành.
- Cái gì thế, thưa ngài?
- Cuồng phong đen.
- Ngài gọi cơn cuồng phong này phải không?
- Đúng đấy!
- Tôi chưa từng nghe rằng gió đen có thể nguy hiểm, đúng ra nó chỉ nguy hiểm cho các tàu biển – Kôlhaun chen vào - Tất nhiên tôi biết rằng nó mang theo cái lạnh thấu xương nhưng …
- Không chỉ cái lạnh đâu, thưa ngài. Nó còn mang đến những cái tệ hại hơn nếu các ngài không kịp thời tránh nó … Ngài Pôinđekter – Kỵ sĩ quay về phía người chủ đồn điền vẻ nôn nóng và khẩn khoản – Ngài và người của ngài đang lâm nguy. Gió Đen không phải luôn luôn đáng sợ, nhưng cơn cuồng phong này… Ngài hãy nhìn kìa! Ngài có thấy những vòi rồng đen kia

không?
- Chúng tôi có nhìn thấy mà không hiểu đó là cái gì …
- Đấy là sứ giả của cơn bão, tự bản thân chúng thì không nguy hiểm. Nhưng ngài hãy nhìn phía kia… Ngài có thấy những đám mây đen che kín bầu trời không?... Đó chính là cái ngài phải sợ! Tôi không muốn dọa ngài, nhưng cần phải nói là nó mang theo trong mình sự chết chóc. Nó đang tiến lại gần đây. Nguy hiểm chỉ còn trong khoảnh khắc thôi. Mau lên kẻo muộn mất. Mười phút nữa nó sẽ ở đây, và bây giờ … Mau lên, thưa ngài tôi van ngài đấy! Hãy ra lệnh cho những người đánh xe chạy hết tốc lực. Chứa Trời sẽ dẫn dắt ngài!
Bị thuyết phục bởi những lời yêu cầu tha thiết, người chủ đồn điền ra lệnh lên đường và giục đoàn xe đi với tốc độ nhanh nhất.
Nỗi khiếp sợ xâm chiếm những con vật như thế nào thì cũng xâm chiếm những người đánh xe như vậy. Tất cả đều chạy tế lên hối hả chẳng cần roi. Cỗ xe nhẹ và những kỵ sĩ phi lên trước như thường khi. Người lạ mặt đi sau cùng, như cố bảo vệ cho cả đoàn.
Thỉnh thoảng chàng ghìm cương, dõi mắt quan sát mỗi khi thấy mối nguy cơ tăng lên.
Nhậ nthấy điều này, người chủ đồn điền liền phi tới gần chàng và hỏi:
- Nguy hiểm còn chưa qua ư?
- Đáng tiếc, tôi không thể nói một điều gì an ủi ngài được. Tôi cho rằng gió giờ đây đã đổi chiều.
- Gió ư, tôi không để ý thấy ngọn gió nào.
- Không phải ở đây. Cơn bão đáng sợ ở kia cơ, nó đang tiến gần đến chỗ chúng ta… Chúa ơi, nó tiến nhanh đến mức không tưởng tượng được! Chắc gì chúng ta đã kịp vượt qua đồng cỏ cháy…
- Thế thì phải làm gì? – Người chủ đồn điền kêu lên kinh sợ.
- Không thể bắt những con la của ngài chạy nhanh thêm ư?
- Không, chúng đã cố hết sức rồi đấy.
- Trong trường hợp như vậy, tôi sợ rằng cơn cuồng phong sẽ đuổi kịp chúng ta…
Nói xong cái dự đoán u ám này, kỵ sĩ quay đi và lần nữa lại nhìn vào những vòi rồng đen, dường như đang xác định vận tốc của chúng.
Những nếp nhăn hằn lên quanh miệng chàng, cho thấy một cái gì đó nghiêm trọng hơn là sự không hài lòng.
- Đúng, trễ mất rồi! - Bỗng nhiên chàng dừng quan sát và kêu lên – Chúng chuyển động nhanh hơn chúng ta, nhanh hơn nhiều… Chẳng có hy vọng thoát chúng!
- Ôi ngài, lạy Chúa! Không lẽ nguy hiểm lớn đến thế ư? Không lẽ ta không làm được gì để thoát khỏi tai ương? – Người chủ đồn điền hỏi lại.

Người lạ mặt không trả lời ngay. Chàng im lặng trong vài khắc, như đang suy nghĩ điềugì lung lắm, chàng đã thôi nhìn vào bầu trời, cái nhìncủa chàng chiếu vào những chiếc xe.
- Không lẽ không còn tý hy vọng nào? – Người chủ đồn điền lắp bắp nhắc lại.
- Không, có chứ! – Kỵ sĩ vui mừng đáp, hình như một ý nghĩ sáng suốt nào đó đangnảy ra – Có hy vọng vậy mà tôi không nghĩ ra trước đây. Chúng takhông thoát cơn bão tố được, nhưng có thể tránh được nguy hiểm. Nhanh lên, ngài Pôinđekter! Ngài hãy ra lệnh cho người của ngài quấn đầu ngựa và la lại nếu không những con vật này sẽ bị mù và sẽ hóa rồ. Dùng chăn,các tấm vải - Tất cả những gì có thể được. Sau đó hãy cho tất cả mọi người nấp vào những chiếc xe. Chỉ cần tất cả các màn cửa đóng cho thật kín về mọi phía. Tôi sẽ chăm sóc cỗ xe nhẹ.
Sau khi chỉ dẫn xong, kỵ sĩ nhảy về phía trước. Trong thời gian đó Pôinđekter cùng người giám thị ra lệnh cho các xà ích làm những điều cần thiết.
- Thưa tiểu thư – Khi tới gần cỗ xe nhẹ, kỵ sĩ nói với tất cả sự lịch thiệp mà hoàn cảnh cho phép - Tiểu thư cần che kín tất cả màn cửa lại. hãy cho người xà ích vào ngồi trong xe… Và các ngài nữa, thưa các ngài – Chàng nói với Henri và Kôlhaun đang tiến gần - Chỗ đủ cho mọi người. Hãy nhanh lên, tôi van các ngài! Đừng để mất thời gian. Chỉ vài phút nữa là cơn cuồng phong sẽ hoành hành trên đầu chúng ta.
- Còn ngài? – Người chủ đồn điền với sự quan tâm chân thành hỏi lại con người đã làm bao nhiêu việc để tránh cho họ cơn tai biến đang ập đến đe dọa. Còn ngài thì sao?
- Đừng lo cho tôi: tôi biết, cái gì đang tới. Không phải lần đầu tiên tôi gặp nó.. Các ngài hãy ẩn mình đi, ẩn mình đi, tôi van các ngài! Đừng để phí một giây nào. Các ngài có nghe thấy tiếng réo đó không? Mau lên, khi đám mây bụi còn chưa kịp bay tới.
Chủ nhân và Henri vội vàng nhảy khỏi ngựa và leo vào trong xe trong lúc Kôlhaun vẫn bướng bỉnh tiếp tục ngồi trên yên. Tại sao hắn phải sợ hãi mối nguy hiểm tưởng tượng trong khi người bận trang phục Mếchxích kia lại không trốn tránh nó.
Người lạ mặt bảo viên giám thị lao vào chiếc xe tải gần nhất. Hắn ngoan ngoãn phục tùng. Giờ đây chàng trẻ tuổi đã có thể nghĩ tới mình.
Chàng nhanh chóng sổ chiếc Serap, nó được buộc vào yên, chàng tung chiếc áo choàng lên đầu con ngựa, quấn mép áo quanh cổ ngựa và buộc nút lại. Với sự khéo léo không kém chàng dùng chiếc khăn to Trung Quốc quấn quanh mũ, mộtmép chàng buộc vònglại bằng sợi ruy băng còn mép kia để rũ xuống – như vậy thành ra một thứ giống như cái mạng che mặt bằng tơ.

Trước khi che kín mặt lại, chàng lần nữa quay về phía cỗ xe và rất ngạc nhiên khi thấy Kôlhaun vẫn còn ngồi trên ngựa. Đấu tranh với sự ác cảm không chủ tâm của mình với con người kia, người lạ mặt khẩn khoản nói:
- Hãy nấp ngay đi, thưa ngài, tôi xin ngài đấy! Nếu không, qua mười phút nữa ngài sẽ không còn sống đâu.
Kôlhaun nghe lời: dấu hiệu cơn bão đến gần quá hiển nhiên, với sự chậm chạp cố ý hắn leo từ trên yên xuống và ẩn mình vào trong xe, dưới sự bảo vệ của những tấm màn dày được chèn kỹ.
Những gì tiếp theo thật khó tả lại được… Không ai nhìn thấy được cảnh trời đất đang hoành hành, bởi không ai dám nhìm vào nó. Nhưng nếu có ai đó cả gan làm điều này thì cũng chẳng thấy được gì. Chỉ năm phút sau khi tất cả được bao kín lại, một đám mù đen kịt quấn chặt lấy đoàn xe.
Những người đi đường chỉ thấy được những gì lúc bắt đầu cơn bão. Một trong những cái vòi rồng va vào chiếc xe tải, trút lên nó đám bụi đen dày đặc – như một trận mưa thuốc súng từ trên trời đổ ập xuống. Nhưng đó là chỉ mới bắt đầu.
Lúc sau, trời sánglên, và các lữ khách cảm thấy một luồng không khí nóng bỏng, như phụt ra từ miệng lò gang. Sau đó cơn gió giật mang đến cùng với những tiếng gào rú cái lạnh như băng giá, những tiếng rú nhức óc, tưởng như tất cả những cái vòi của thần gió đang thông báo sự xuất hiện của cả một quốc vương Bão Tố.
Phút chốc cơn cuồng phong đã vây lấy đoàn xe và các lữ khách rơi vào cảnh băng giá như đang ở trên ngọn núi băng trên Bắc Băng Dương.
Cảnh mù mịt bao trùm mọi vật, không nghe được gì cả ngoài tiếng rú của gió và tiếng rít lên khi nó quất vào những tấm rèm của các xe.
Bọn la, theo bản năng quay lưng về phía gió, đứng im lặng. Những tiếng người hoảng hốt thì thầm trong các chiếc xe bị chìm trong tiếng bão.
Tất cả các kẽ hở đều được che kín. Nếu chỉ thò ra khỏi tấm màn dày là có thể chết ngạt ngay. Không khí dày đặc toàn tro, bốc lên bởi ngọn gió lốc từ đồng cỏ cháy trụi và trở nên một thứ bụi mịn khốc hại.
Hơn một giờ những đám mây tro đen bay đặc trong bầu không khí, suốt thời gian đó các lữ khách nấp kín, không một ai dám thò đầu ra ngoài.
Cuối cùng ngay cạnh tấm màn của cỗ xe nhẹ vang lên giọng nói của người lạ mặt.
- Bây giờ có thể ra được rồi – Chàng nói, vừa gỡ chiếc khăn tơ ra khỏi mặt – Cơn bão còn chưa kết thúc, nó còn tiếp tục cho đến khi xong cuộc hành trình của các ngài. Nhưng không còn gì đáng sợ nữa. Tro đã bị quét sạch. Cơn bão đang mang nó về phía trước, về phía Riô – Grand và chắc gì các ngài đã đuổi kịp nó.
- Thưa ngài – Người chủ đồn điền nói, vừa vội bước xuống những bậc thang

của cỗ xe – Chúng tôi mang ơn ngài…
- … đã cứu sống! – Henri vừa kêu lên, vừa tìm những lời lẽ thích hợp – Tôi hy vọng, thưa ngài, ngài sẽ cho chúng tôi biết quý danh.
- Moric Giêran – Người lạ mặt trả lời - Mặc dầu ở đồn biên người ta thường gọi tôi là Moric – Muxtangher (nghĩa là Moric – người săn ngựa hoang)
- Muxtangher! – Kôlhaun khinh bỉ lẩm bẩm khẽ sao cho chỉ có Luiza nghe thấy.
"Chỉ là chàng săn ngựa thôi" – Ngài quý tộc Pôinđekter thất vọng nghĩ thầm.
- Bây giờ tôi chẳng cần thiết cho các ngài nữa. Các ngài sẽ tìm được đường không cần tới vết lắcxô của tô – Người săn ngựa hoang nói – Cây trắc bá đã nhìn rõ. Vượt qua sông, các ngài sẽ thấy lá cờ trên đồn biên. Các ngài sẽ kịp kết thúc cuộc hành trình trước khi trời tối. Tôi đang vội và cần phải chia tay với các ngài.
Nếu chúng ta tưởng tượng được quỷ xatăng trên con ngựa từ địa ngục đi tới, thì cũng khá chính xác khi tưởng tượng ra Moric – Muxtanger khi chàng rời bỏ người chủ đồn điền và các bạn đồng hành của ông ta lần thứ hai.
Cho dù khuôn mặt phủ đầy tro, cho dù nghề nghiệp khiêm tốn cũng không hạ thấp chàng săn ngựa trong con mắt của Luiza Pôinđekter. Chàng đã chiếm được trái tim nàng.
Khi Luiza nghe thấy tên chàng, nàng xiết chặt tấm danh thiếp vào ngực và thì thầm rất khẽ, ngoài nàng ra không ai nghe được:
- Moric – Muxtanger, chàng đã chinh phục được trái tim em mất rồi! Chúa tôi, ôi Chúa tôi! Chàng quá giống Luxiphe (theo truyền thuyết: thiên thần nổi loạn chống lại Chúa trời, bị giáng xuống địa ngục), làm sao em có thể khinh chàng được.

Chương 5
NGÔI NHÀ CỦA CHÀNG SĂN NGỰA HOANG

Ở đó, nơi con sông Riô Đơ Nuexet (sông Hạnh Đào) thu vào lòng nó nước của hàng trăm dòng suối nhỏ, nhìn lên tấm bản đồ trông giống như vô số các cành của một gốc cây lớn có những chỗ trông thật ngoạn mục. Nơi đây đồng cỏ chen lẫn những ngọn đồi nhỏ, trên nó mọc rải rác những khoảng rừng sồi và hố đào thưa thớt. Ở đây, dọc theo bờ con sông trải dài những khoảng rừng dày xanh um tùm.
Một đôi chỗ rừng được thay thế bởi những bụi cây rậm rạp, nơi đầy những hình dạng của loài keo mọc lên những cây nhựa thơm, những bụi Kreodôt, cây lô hội hoang, xương rồng nến, các loại xương rồng thường và cây ngọc giá.
Các loại cây có gai này chẳng làm cho các chủ đất thích thú gì, nhưng thay vào đó lại rất lôi cuốn những nhà thực vật học và những kẻ hâm mộ hiếu kỳ, đặc biệt khi loài xương rồng nến nở bung những bông hoa lớn màu vàng nến hay cây Phụ kỳ vươn cao vượt những bụi cây khác, bung ra từng cụm hoa vĩ đại màu đỏ rực rỡ như lá cờ trải rộng.
Nhưng ở đó cũng có chỗ đất màu mỡ, nơi trên lớp đất đen có pha vôi mọc những cây cao với những tán lá dày: cây xà phòng Ấn Độ, cây hồ đào, cây du, nhiều loại sồi, thỉnh thoảng lại thấy cây trắc bá, cây bạch dương. Khu rừng tràn ngập màu xanh ở đủ mọi cung bậc, và thật công bằng thì phải công nhận thật là tuyệt mỹ.
Các dòng suối ở nơi này trong vắt như thủy tinh, chúng phản chiếu màu xanh Xaphia của vòm trời. Những đám mây không baogiờ che khuất mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. dân ở đây không baogiờ biết đến bệnh tật – Không một dịch bệnh nào có thể mon men đến được mảnh đất ưu ái này.
Những con người văn minh còn chưa đến dây, và vẫn như trước kia, ở đây chỉ có những bộ tộc da đỏ đi lại theo những con đường mòn rắc rối trong rừng, hay có khi họ cưỡi ngựa đi tới những khu cư dân trên bờ sông Nuexec hay Lêông. Không có gì đáng ngạc nhiên là những loài thú chọn những nơi âm u này làm nơi nương náu của mình. Không ở nơi đâu trên đất Tếchdát các bạn có thẻ gặp nhiều hươu và các lài linh dương nhút nhát đến thế. Thỏ rừng lúc nào cũng lướt qua trước mắt bạn, cũng không hiếm khi gặp phải lợn rừng, chồn, sóc đất.
Những con chim xinh đẹp sặc sỡ làm phong cảnh thêm sinh động. Chúng ca hát, loạt xoạt đôi cánh, bay lượn trên bầu trời. Chim kền kền thống trị không

gian, gà tây cỡ bự sưởi bột ngực rực rỡ của mình dưới nắng mặt trời ở bìa rừng hồ đào, giữa những vòm lá xiêm gai đầy lông tơ, những chiếc đuôi giống như những chiếc kéo đang lướt đi của những con chim khâu mà những người đi săn ở đây hay gọi là "Chim thiên đường".
Những con bướm vĩ đại chập chờn trong không khí, dang rộng những đôi cánh, khi chúng đậu xuống người ta có cảm giác đó là những cánh hoa. Những con ong lớn mượt như nhung vù vù giữa những bụi cây đầy hoa nở, tranh nhau lấy mật ngọt với những con chim ruồi cũng chẳng lớn hơn mất tý. Mặc dầu vậy không phải tất cả các loài sinh sống ở đây đều vô hại. Không đâu trên toàn vùng Bắc Mỹ rắn mai gầm lại đạt đến kích thước đáng kể như ở đây, chúng ẩn mình giữa những bụi cỏ rậm cùng với loài rắn Môcatxi còn nguy hiểm hơn nữa. Ở đây nhện độc đốt, bọ cạp cắn, còn rết chỉ cần bò lên da là dây nên những cơn sốt có thể dẫn tới cái chết thảm khốc.
Dọc theo những bờ sông cạnh rừng là những con báo đốmvà người anh em của chúng là loài báo sao đen dạo chơi, đây chính là biên giới phía Bắc vùng cư trú của chúng.
Giữa đám cây cối ở bìa rừng loài sói Tếchdát béo mập ẩn mình. Chúng cô đơn và lặng lẽ. Cũng trên đồng cỏ này, đồng cỏ mọng nước, nơi có đầy dãy những loài thú ăn thịt, có một loài động vật tuyệt diệunhất trong các loài động vật, thông minh nhất trong các loài thú bốn chân, bạn của con người đó là ngựa.
Chúng sống hoang dã và tự do, không biết đến những thói thất thường của con người, không biết đến dây cương và hàm thiếc, yên và hàng thồ.
Tuy vậy, ngay cả ở những nơi rừng hoang này người ta cũng không để chúng được yên.
Con người săn chúng và thuần phục chúng. Nơi đây những con ngựa hoang bị săn đuổi, được dạy cho đến khi thuần. Chính chúng rơi vào thay người đi săn trẻ tuổi, chàng Moric – Muxtangher.
Trên bờ Amalô, phía hạ lưu trong vắt của con sông Riô đơ Nuexet có một ngôi nhà đơn sơ, xinh xắn, một trong những ngôi nhà thường gặp ở Tếchdát. Ngôi nhà được dựng lên bằng những thân cây ngọc giá chẻ đôi chôn thẳng xuống đất với mái lớp bằng những chiếc lá hình lưỡi lê cũng của loại huệ khổng lồ này.
Những kẽ hở giữa các thân cây, bất chấp thói quen của vùng Tây Tếchdát, không được trát kín lại bằng đất sét mà được ốp kín từ phía trong bằng những tấm da ngựa, chúng được gắn chặt vào tường không phải bằng đinh sắt mà bằng những chiếc gai của loài cây trăm năm vùng Mếchxích này.
Những bờ dốc vây quanh thung lũng nơi dòng sông chảy qua thừa thãi những loài cây làm vật liệu xây nhà – Cây ngọc giá, cây thùa, và những loài cây hoang sơ khác. Phía dưới thung lũng màu mỡ rừng phủ kín nhiều dăm,

nơi đó mọc lên những cây dâu, cây hồ đào và cây sồi, những ngọn cây cao vươn đến tận các vách đá dựng đứng.
Giữa những khoảng rừng um tùm về phía dòng sông thỉnh thoảng lại bắt gặp những khoảng trống, những trảng cỏ xanh rờn một thứ cỏ mọng nước mà những người Mếchxích thường gọi chúng là "grama".
Ở một trong những khoảng đất hình bán nguyệt như vậy, rất gần con sông là ngôi nhà đơn sơ mà chúng ta vừa mô tả. Những thân cây làm nhớ đến các cây cột lớn đỡ vòm lá như mái của một rạp hát thiên nhiên.
Ngôi nhà nép trong bóng râm của tán những cây lớn. Cảm giác như nơi thâm sơn cùng cốc này nơi được chọn không phải là tình cờ. Chỉ có thể nhìn thấy được ngôi nhà từ phía con sông, và chỉ là trong trường hợp rất tình cờ nếu đứng được đối diện với nó. Sự đơn giản đến mức thô sơ của kiểu nhà và cùng với màu sắc mờ nhạt làm cho nó hầu như không đáng chú ý.
Ngôi nhà chỉ nhỏ bằng cái lều. Ngoài cửa ra vào thì chẳng có một kẽ hở nào nữa nếu không kể ống khói tường. Khung cửa gỗ ra vào căng tấm da ngựa và được treo lên bằng các nút vòng cũng làm bằng thứ da đó.
Đằng sau nhà có một mái che, được đỡ bằng sáu cái cột và lợp bằng lá cây ngọc giá, nó được quây lại một khoảng rừng lớn gần một akr (đơn vị đo diện tích đất bằng 4047 met vuông) nằm giữa ngôi nhà và bờ sông dốc đứng. Đất ở đây nham nhở đầy những dấu móng, đôi chỗ đất bị giẫm nát bấy. Không khó gì mà không đoán ra, đây là bãi quần ngựa, nơi dồn những con ngựa hoang, những con muxtang.
Cách bày biện trong nhà vừa mắt tuy thiếu tiện nghi. Các bức tường được trang hoàng không một lỗ hở bằng những tấm thảm làm bằng những tấm da mềm mại, rực rỡ của những conmuxtang. Những tấm da màu đen, tía, màu tro, và trắng như tuyết trông thật vui mắt: nó chứng tỏ người chọn chúng rất có óc thẩm mỹ.
Đồ gỗ cực kỳ đơn giản: chiếc giường - chỉ là một chiếc giá căng tấm da ngựa, hai chiếc ghế đẩu tự tạo, nhỏ hơn nhưng cũng có hình dạng như vậy và một chiếc bàn đơn sơ được ghép lại bằng những tấm ván ngọc giá – và đó là tất cả những gì có trong ngôi nhà. Trong góc còn có một cái gì đó giống như một chỗ ngủ thứ hai, tất nhiên cũng được trang bị bởi tất cả những tấm da ngựa.
Hoàn toàn bất ngờ trong một căn lều đơn giản như vậy lại có một giá sách, bút lông, mực, giấy viết thư và những tờ báo nằm trên bàn.
Ở đây còn có những đồ vật khác không chỉ nhắc nhở tới thế giới văn minh, mà thậm chí còn cho thấy một thị hiếu tinh tế: một chiếc hòm nhỏ bằng da xinh đẹp, khẩu súng săn hai nòng, một chiếc cốc bạc lớn có hình khắc nổi, cặp sừng và chiếc còi bạc.
Trên sàn nhà có một vài đồ vật dùng để làm bếp, hầu hết bằng sắt tây, trong

góc là một chiếc chai lớn đặt trong cái giành đan bằng cọng liễu, rõ ràng là dùng để chứa một thứ nước uống có nồng độ cao hơn nước sông Alamô. Những đồ vật còn lại có vẻ địa phương hơn, bộ yên cương có mỏ cao kiểu Mếchxích, bộ dây cương bện bằng lông đuôi ngựa, có cả hàm thiếc, hai hoặc ba chiếc xerap, một vài cuộn dây thừng bện hãy còn tươi.
Ngôi nhà và cảnh sống của chàng Muxtangher là như vậy đó.
Một người đang ngồi trên một trong hai chiếc ghế đẩu giữa phòng, người đó không thể là chàng Muxtangher được. Hắn chẳng giống chủ tý nào. Ngược lại, nhìn toàn bộ bề ngoài đã thấy biểu hiện một sự phục tùng đã biến thành thói quen, cũng dễ nhận ra đó là một người hầu.
Hắn ăn mặc không đến nỗi tồi lắm, không gợi lên cảm giác rằng đó là một con người cùng quẫn. Đấy là một anh chàng béo có những túm tóc hung vàng và khuôn mặt đỏ gay, hắn bận bộ đồ một nửa bằng thứ vải Plit và một nửa bằng nhung kẻ. Chiếc quần và đôi ghệt may bằng và Plit. Còn những thứ may bằng nhung kẻ thì một thời nào đó có màu xanh chai, nhưng từ lâu màu đã bị bạc đi và bây giờ nó biến thành gần như màu nâu vậy. Người đó mặc chiếc áo khoác dùng để đi săn với những chiếc túi to nơi ngực. Chiếc mũ phớt có vành rộng cụp xuống làm hoàn hảo thêm bộ trang phục của người này nếu không nhắc thêm chiếc áo sơ mi vải thô, một chiếc khăn đỏ cẩu thả quấn quanh cổ và một đôi giày kiểu Iếclăng.
Không chỉ đôi giày và chiếc quần vải Plit chỉ ra dân tộc của người đó. Đôi môi, mũi, mắt, toàn bộ vẻ ngoài của hắn thể hiện rõ ràng hắn là người Iếclăng.
Nếu một người nào đó còn có nghi ngờ, thì hắn ta lập tức làm tiêu tan ngay nỗi nghi ngờ đó, khi mở miệng, việc mà thỉnh thoảng hắn cũng có làm, bằng cái giọng chỉ có ở vùng thuộc dinh cơ bá tước Gôluei. Có thể nghĩ rằng người Iếclăng này đang nói chuyện một mình, bởi vì trong nhà ngoài hắn ra hình như không có ai cả.
Nhưng không phải như vậy, trên tấm nệm bằng da ngựa, trước bếp lò còn âm ỷ, một con chó lớn đang nằm đặt mõm trên đống tro. Con chó dường như hiểu được ngôn ngữ của người. Ít nhất thì người kia cũng đang nói chuyện với con chó và mong rằng nó sẽ hiểu từng lời của mình.
- Thế nào, Tara, vật báu của ta – Người mặc quần vải Plit kêu lên – Mày có muốn quay về Balibalax không? Chắc là mày rất khoái chí được chạy trong sân lâu đài, trên những tấm gạch sạch sẽ, ở đó người ta nuôi mày khá hơn, chứ đâu như ở đây. Nhìn kìa, mày chỉ da bọc xương, từng cái xương sườn còn đếm được. Chú bạn của ta ơi, ta cũngmuốn trở về nơi đó lắm! Nhưng biết được khi nào thì cậu chủ mới quyết định trở về quê hương! Nhưng không sao, Tara ạ! Sắp tới cậu ấy sẽ chuyển tới vùng dân cư, cậu đã hứa mang chúng ta tới đó. Được thôi! Quỉ tha ma bắt! Thế là đã ba tháng rồi, tao

chẳng tới đồn biên, có thể tao sẽ gặp một anh bạn nào đó trong số những người lính Iếclăng ở đó mà họ vừa cử tới. Và lúc bấy giờ chúng ta sẽ uống phải không Tara?
Nghe thấy tên mình, con chó ngẩng đầu lên, thở hắt ra.
- Bây giờ mà ta tráng ướt cổ họng được một chút thì thật hay – gã Iếclăng vừa tiếp tục nói vừa liếc nhìn một cách thèm khát về phía cái chai - Chỉ có điều là chiếc chai kia cũng cạn đến đáy rồi, thế nào cậu chủ cũng nhận ra. Uống mà không xin là không thật thà phải không Tara?
Con chó lại nhấc mõm lên khỏi đám tro và thở phì phì.
- Lần trước mày đã nói "vâng" phải không? Bây giờ mày lại lặplại nữa hả Tara?
Con chó lại phát ra những tiếng kêu tương tư, không hiểu nó bị cảm hay bị tro rơi vào mũi.
- Lại "vâng"? Chỉ được thế thôi! Con vật câm này nó muốn xui ta thế đấy! Đừng có quyến rũ ta, tên trộm già kia! Không, không, không một giọt nào cả. ta chỉ rút nút chai ra và ngửi thử thôi. Có lẽ cậu chủ sẽ không nhận ra, hay nếu thậm chí cậu có biết, thì cậu cũng chẳng nỡ giận. Ta chỉ ngửi thôi, thế chưa phải là tai họa.
Nói xong những lời này, gã Iếclăng đứng dậy đi về phía góc nhà nơi đặt chiếc chai.
Mặc cho tất cả những lời thề nguyền, dáng điệu của hắn có một cái gì đó giống như một thằng ăn trộm, hoặc là hắn không tin vào sự thành thật của mình, hoặc là hắn nghi ngờ bản thân liệu có đủ sức để chống lại sự cám dỗ đó không.
Hắn dừng lại một chút, nghiêng tai về phía cửa lắng nghe, sau đó hắn nâng cái bình rất mực cám đỗ lên, nhấc nút ra và đưa cổ chai lên mũi.
Hắn đứng vài giây trong tư thế đó, giữa cảnh im ắng chỉ nghe thấy tiếng khụt khịt như tiếng chó mà gã Iếclăng hiểu ra như sự đồng tình. Tiếng động đó là để biểu thị sự hài lòng bởi cái mùi thơm của thứ nước uống có nồng độ cao này.
Sự việc đó kéo dài chỉ được đến tích tắc, dần dần đáy chai được nâng lên, còn cổ chai thì cũng với tốc độ như vậy được chúc thẳng tới đôi môi đang giãn ra.
- Quỉ tha ma bắt! – Gã iếclăng lần nữa liếc trộm ra cửa, hắn không cưỡng lại nổi mùi uytki tuyệt diệu, làm sao mà không thử nó được cơ chứ! Thì có chết ai đâu nào! Ta chỉ nhấp một giọt thôi, chỉ nhấp lưỡi thôi, chỉ ướt đầu lưỡi thôi … nào.
Và chiếc cổ chai chạm vào môi, nhưng rõ ràng không phải "chỉ một giọt để thấm ướt đầu lưỡi" – Người ta nghe thấy tiếng róc rách của chất lỏng đang bớt dần trong chai cho thấy gã Iếclăng đang thấm ướt ra trò thanh quản và

thậm chí còn hơn thế nữa.
Nhấp xong với vẻ thỏa mãn, hắn đậy nắp chai lại, đặt chai vào chỗ cũ và lại ngồi xuống ghế.
- Ôi, mày là đồ láu cá già đời, Tara ạ! Chính mày đã đẩy tao tới sự cám dỗ đấy nhé. Nhưng không sao, cậu chủ không biết được đâu. Sắp tới cậu chủ đến đồn biên và có thể mua thêm một lượng dự trữ mới nữa.
Gã Iếclăng ngồi im lặng. Hắn đang suy nghĩ về hành động của mình hay đang thỏa mãn bởi tác động của chất cồn, ai mà biết được.
Lát sau hắn lại bắt đầu:
- Làm sao mà cậu Moric lại ở trong khu cư dân lâu như vậy. Cậu ấy nói rằng cậu ấy đi tìm con muxtang đốm sao về đằng ấy. Sao bỗng dưng cậu ấy lại cần con ngựa đốm sao đó thế nhỉ? Chẳng đơn giản chút nào. Câu chủ đã ba lần săn đuổi nó, thế mà không tài nào ném được dây vào cổ con vật hoang dã này. Mà cậu ấy lại cưỡi đúng con ngựa tía nữa chứ, thế đấy! Cậu ấy nói rằng sẽ cố hết sức và phải săn được nó bằng bất cứ giá nào, lạy Chúa! Sao cho mọi việc kết thúc chóng vánh để tao với mi khỏi phải dật dờ ở đây cho tới ngày phán xét cuối cùng … Xà! Ai đấy!
Hắn buột mồm kêu lên vì thấy Tara nhảy chồm ra khỏi nệm, vừa sủa vừa lao ra cửa.
- Felim! - một giọng nói từ bên ngoài vang lên – Felim!
- Ôi, đúng cậu chủ rồi – Felim lắp bắp, bật dậy khỏi chiếc ghế, chạy theo con chó.

Chương 6
CON MUXTANG ĐỐM SAO

Felim không lầm: đấy chính là giọng của cậu chủ hắn: Moric Giêran.
Vừa ra khỏi cửa, gã hầu nhìn thấy ngay chàng Muxtangher đang tiến lại gần. Như mọi khi, chàng trở về nhà trên con ngựa của mình, nhưng giờ đây khắp mình con ngựa tía đẫm mồ hôi, nên trông nó đen nhẫy, cổ và sườn bốc khói. Con ngựa tía không về một mình, nó còn kéo theo một đồng loại của mình, hay nói chính xác hơn, một tù nhân bị lắcxô khá căng buộc vào mỏ yên. Chiếc dây da vòng chặt lấy hàm con muxtang vừa bị bắt gắn vào một chiếc dây khác vòng qua đầu sát tai con vật.
Đó là một con muxtang rất khác thường. Thậm chí giữa những đàn lớn, thường đến ăn trên các đồng cỏ, nơi có thể gặp những con ngựa lạ lùng nhất thì loại này cũng rất hiếm. Con ngựa này màu Sôcôla sẫm với những chấm trắng, được điểm một cách đều đặn như những chấm đen trên bộ lông con báo. Màu sắc đặc biệt kết hợp với vóc dáng hoàn hảo. Đó là một con ngựa có bộ ngực rộng, hai sườn dốc xuống, bốn chân vừa mảnh vừa thẳng và cái đầu có thể làm mẫu mực vẻ đẹp của loài ngựa. Con ngựa khá lớn, nếu là loài muxtang, nhưng nhỏ hơn con ngựa giống Anh bình thường, thậm chí còn nhỏ hơn con tía – cũng là một con muxtang mà nó đã giúp chủ bắt con đốm này làm tù binh.
Con ngựa đẹp còn tơ, nó ở trong đàn thường đến ăn cỏ ở nguồn sông Alamô, nơi chàng Muxtangher đã ba lần đuổi theo nó mà không kết quả. Chỉ tới lần thứ năm, Moric mới gặp may. Nguyên nhân sự mong muốn có bằng được chính con ngựa hoang này là một bí mật của chàng Muxtangher.
Felim chưa lần nào thấy cậu chủ của mình hài lòng như vậy, thậm chí so cả với khi Moric về nhà, mà điều này vẫn thường xảy ra, với năm, sáu con muxtang săn được.
Và cũng chưa bao giờ Felim nhìn thấy một tù nhân xinh đẹp như con ngựa tơ có đốm sao này. Nó làm mê mẩn bất cứ một con người nào am hiểu vẻ đẹp của loài ngựa như tay cựu giám mã của lâu đài Balax.
- Ghip, ghip, hoan hô! – Felim hét lên khi thấy nữ tù nhân. Vinh quang thay thánh Patric và các nữ thánh thiêng liêng, cậu Moric cuối cùng đã tóm được con ngựa sao! Con ngựa tơ này, mẹ kiếp! Ngựa ra ngựa!... Cậu đuổi theo nó đen như vậy cũng không có gì là lạ. Ei, Chúa tôi! Ở hội chợ Balinôxlơ của chúng ta người ta có thể quảng tiền vì nó bằng bất cứ giá nào. Thế nào người ta cũng dắt nó đi. Những thôi… Chúng ta để nó ở đâu bây giờ nhỉ? Ở sân

quần ngựa cùng với tất cả à?
- Không, ở đó nó có thể bị đá hậu. Ta hãy buộc nó dưới chái. Kactrô hiếu khách sẽ nhường cho nó, còn chú mình sẽ qua đêm dưới trời. Felim, đã khi nào ngươi thấy một giai nhân như thế này chưa … ta muốn nói: con ngựa đẹp như thế?
- Chưa bao giờ, cậu Moric ạ, cả đời chưa bao giờ! Mà cháu đã thấy bao nhiêu giống ngựa thuần chủng ở Balibalax ấy chứ. Ngồi lên nó thì tuyệt lắm nhỉ! Chỉ có điều là điệu bộ nó trông ghê chưa kìa, cứ như là nó muốn ăn thịt người ta. Cậu còn chưa cưỡi nó phải không ạ?
- Chưa, Felim ạ. Ta sẽ chăm sóc tới nó khi ta có nhiều thời gian hơn. Phải thận trọng. Vì ta sợ làm hỏng mất con vật hoàn hảo thế kia. Ta sẽ bắt đầu thuần nó, khi đưa nó vào vùng cư dân.
- Thế bao giờ cậu định đi đến đó?
- Ngày mai. Chúng ta cần ra đi lúc sáng sớm, để buổi chiều đến kịp được đồn biên.
- Thế thì tốt quá: cháu mừng không phải vì cháu mà vì cậu, cậu Moric ạ. Cậu có biết không, cậu Moric, rượu uytky của chúng ta đã gần hết rồi. Nghe tiếng óc ách trong bình là biết. Những tay bịp ở đồn biên láu quá. Họ pha thêm và rót không đầy. Galông uytki Anh uống lâu gấp ba lần cái thứ "đồ bỏ" của Mỹ này, cũng như chính cái bọn Mỹ nó đặt tên cho nó vậy.
- Về uytki thì chú đừng lo lắng, Felim ạ. Chỗ đó chắc còn đủ cho ngày hôm nay và đủ rót đầy bidông cho chuyến đi ngày mai. Đừng nản, anh bạn cũ người Balibalaz ạ! Đầu tiên chú hãy thu xếp cho cô ngựa đốm sao, sau đó chúng ta sẽ dành thời gian nói về việc dự trữ thứ nước chữa bệnh mà ta biết rằng ngươi yêu thích hơn tất cả mọi thứ trên đời này.
- Và cả cậu nữa chứ, cậu Moric! – Felim vừa cười vừa chêm vào.
Chàng Muxtangher cười nhảy xuống ngựa.
Họ đưa con ngựa tơ đốm sao vào chái nhà, còn con Kactrô thì buộc vào gốc cây. Felim bắt đầu tắm cho ngựa.
Mệt đến lả cả người, chàng Muxtangher ngả người xuống chiếc giường làm bằng những tấm da ngựa của mình. Không một con muxtang nàolàm chàng phải săn đuổi lâu như con ngựa đốm sao. Nó cần đến một sự kiên trì mà ngoài chàng ra không một ai trên đời này có thể có được, ngay cả Felim, ngay cả Kactrô, con ngựa trung thành của chàng.
Mặc dầu mấy ngày liền ngồi trên lưng ngựa và ba ngày cuối săn đuổi liên miên theo con đốm sao, dù mệt đến chết người, chàng Muxtangher vẫn không sao chợp mắt nổi vì một điều gì đó.
Đã mấy đêm chàng đau khổ vì mất ngủ, xoay hết bên này sang bên kia, đến nỗi không chỉ anh hầu Felim mà thậm chí cả con chó Tara cũng ngạc nhiên vì tâm trạng này của chủ.

Người hầu lại nghĩ rằng, chủ hắn nóng lòng bẫy con ngựa đốm sao, cho nên đây không phải là nguyên nhân làm thay đổi tâm trạng của chàng.
Tưởng rằng cuộc đi săn thắng lợi làm chàng dịu đi thì lại gây tác động ngược lại. Ít nhất là Felim đã nghĩ như vậy. Cuối cùng hắn quyết định dùng cái quyền là em sữa (con nhũ mẫu) để hỏi chàng Muxtangher xem việc gì đã xảy ra.
Khi chàng trai lại một lần nữa trở mình, giọng của người hầu vọng tới:
- Cậu Moric, có chuyện gì vậy? Vì Chúa hãy nói cho cháu biết với.
- Không có gì, Felim ạ, không có gì đâu. Sao chú lại hỏi ta điều đó?
- Sao cháu lại không hỏi được cơ chứ? Cậu không một phút nào chợp mắt kể từ lần cuối cùng cậu từ khu cư dân trở về. Một cái gì đó đã cướp mất giấc ngủ của cậu. Không lẽ cậu đang mơ tới một trong những cô gái người Mếchxích - những cô Mulat (cô gái lai) như người ta vẫn thường gọi? Không, cháu không tin vào điều này. Điều này không thích hợp với con cháu của một dòng họ lâu đời như dòng họ Giêran.
- Ngốc thế, anh bạn! Lúc nào chú cũng tưởng tượng ra một cái gì đó. Tốt hơn hết là cho ta một cái gì đó để nhấm nháp. Đừng quên là từ sáng ta chưa được cái gì vào bụng. Chú có tìm được cho ta cái gì trong kho không?
- Lương thực chả còn mấy mỗi. Chỉ còn được vẻn vẹn có ba ngày, bởi dù cậu có săn được con muxtang thì chẳng cộng thêm được cái gì vào kho cả. Có ít thịt nai nguội và bánh bột bắp. Nếu cậu muốn cháu sẽ nấu thịt với đậu.
- Được, ta đợi được!
- Hay để chờ đợi được thoải mái hơn, đầu tiên cậu hãy nhấp giọng bằng thứ thuốc Bắc này.
- Ồ, ta cũng không phản đối.
- Nguyên chất hay pha nước?
- Một cốc pha nước đường. Chỉ có điều ngươi hãy lấy nước lạnh dưới sông.
Felim đã cầm lấy chiếc bình bạc chuẩn bị ra đi, bỗng con Tara sủa ầm lên và nhảy ra cửa. Felim với vẻ hơi đề phòng tiến về phía lối ra vào.
Tiếng sủa của con chó được thay bằng tiếng rít ăng ẳng vui mừng như nó đang đón chào người bạn cũ.
- Đấy là ông Zep Xtump – Sau khi ngóng ra cửa, Felim thông báo và hắn bình thản bước tới, đầu tiên là đón khách, thứ nữa là hoàn thành lệnh của chủ.
Con người mới xuất hiện trong ngôi nhà chẳng có nét nào giống các chủ nhân.
Ông cao không dưới sáu fút (đơn vị đo bằng 30,5cm), mang một đôi giày làm bằng hai lớp da cá sấu, hai ống chân dài ngoãng bó trong chiếc quần may bằngmột thứ vải len thô dệt tay tận một thời nào đó, được nhuộm bằng nước cây sơn thù du mà giờ đây những vết ố bẩn đã làm mất màu. Ông mặc

chiếc sơmi bằng da hươu, phủ lên nó một chiếc áo khoác ngắn xanh lá cây đã phai màu được may từ một chiếc chăn lông tuyết đã sờn. Một chiếc mũ phớt xài xạc màu hung bổ sung thêm cho bộ đồ khiêm tốn của mình.
Trang bị của Zep Xtump vẫn thường thấy ở những người thợ săn trong những khu rừng Bắc Mỹ. Chiếc túi đựng đạn, chiếc sừng lớn, cong như lưỡi liềm đựng thuốc súng từ vai quàng qua phía bên phải thắt lưng, chiếc áo khoác ngắn được nịt chặt bởi một thắt lưng da treo những chiếc bao da, từ đó thò ra những cái cán thô sợ cũa những con dao lớn làm bằng sừng hươu.
Khác với phần đông thợ săn vùng Tếchdát, ông không bao giờ đi loại giày da mềm, không đi ghệt, không bận những chiếc áo có dính tua viền. Tên bộ quần áo giản đơn không hề có lấy một hình thêu, trên các vũ khí không có hình trang trí. Tất cả đều giản dị, chẳng có gì tô vẽ cho đẹp mắt. Tưởng như Zep lên án tất cả những sự chưng diện.
Thậm chí khẩu súng săn, thứ vũ khí đáng tin cậy, công cụ chính của nghề ông, cũng trông như một cây sắt dài, được gắn vàomột khúc gỗ không được bào nhẵn, Khi người chủ chống cây súng xuống đất, nòng của nó cao đến tận vai ông.
Người đi săn với trang phục và vũ khí vừa được chúng ta mô tả khoảng năm mươi tuổi. ông có nước da rám nắng, khuôn mặt thoạt nhìn có vẻ khắc khổ. Mặc dầu vậy, khi nhìn kỹ, bạn bắt đầu có cảm giác con người này không thiếu tính khôi hài. Ánh hóm hỉnh trong đôi mắt nhỏ màu xám của ông nói lên rằng người thợ già biết cách thưởng thức những câu đùa và bản thân ông cũng không từ chối việc đùa cợt.
Felim đã nhớ tên ông: Zepulông Xtump hay "già Zep Xtump" như người ta vẫn thường gọi. Khi người ta hỏi ông sinh ra ở đâu, ông luôn trả lời: "Dân Kentucki, cả sinh, cả trưởng"
Zep Xtump sinh ra và lớn lên ở bang Kentucki, cả một thời trẻ đã đi qua những khu rừng nguyên sơ thuộc vùng hạ Mixixipi, chỉ làm độc cómột nghề đi săn. Giờ đây ở phía xế của cuộc đời, ông tiếp tục làmcông việc đó trong những cảnh rừng già miền Tây Nam Tếchdát.
Tara nhảy nhót đón chào người đi săn với tất cả sự vui mừng của loài chó. Rõ ràng Zep Xtump và chủ nhà là những người bạn thân.
- Khỏe chứ hả? – Zep vừa chào vắn tắt, vừa che kín cả khung cửa nhà bằng cái thân hình vĩ đại của mình.
- Xin chào, bác Xtump! – Chàng Muxtangher vừa chào, vừa đứng dậy đón khách - Mời bác vào và ngồi xuống đây.
Người đi săn chẳng đợi mời. Ông bước qua ngưỡng cửa, sau khi vụng về xoay người, ông ngồi xuống chiếc ghế đẩu không lấy gì làm vững chắc mà trước đó Felim đã ngồi. Chỗ ngồi thấp đến nỗi đầu gối Xtump cao gần tới cằm ông, còn cây súng dài giống như một ngọn giáo nhô lên ngất nghểu trên

đầu.
- Quỷ tha ma bắt cái ghế này đi – Ông càu nhàu, rõ ràng là chẳng hài lòng với cái tư thế đó – Và nói chung là cả mọi thứ ghế. Chẳng thà là khúc gỗ còn tốt hơn, ít nhất cũng không cảm thấy mình đang sắp nhào lộn.
- Bác ngồi lại đây này - Chủ nhà vừa nói vừa chỉ vào chiếc hòm da – Nó đáng tin cậy hơn.
Già Zep không để nhắc lại, ông đứng lên, vươn thẳng người và ngồi sang chiếc rương nhỏ.
- Đi bộ như mọi khi hả bác Xtump?
- Không, với con nghẽo già, tôi buộc nó vào gốc cây rồi. Tôi không đi săn.
- Có lẽ không bao giờ bác đi săn bằng ngựa, phải thế không ạ?
- Tôi là gì nào? Đồ ngu chắc? Bọn săn bằng ngựa đúng là một lũ ngu thậm tệ.
- Nhưng ở khắp Tếchdát này người ta làm như vậy.
- Tất cả hay không phải là tất cả, thì đây cũng là một thói quen ngu ngốc. Trên hai chân mình, trong một ngày, tôi vẫn săn được nhiều thú hơn cái bọn ngồi trên mình ngựa săn được trongcả một tuần. Tất nhiên đối với anh ngựa là cần vì anh săn một loại thú khác, nhưng khi rình một con gấu hay một con gà tây rừng, thì ngựa sẽ làm cho chúng hoảng sợ chạy hết. Tôi giữ con nghẽo già chỉ để chở những gì tôi săn được.
- Bác nói con ngựa của bác đấy ư? Felim sẽ buộc nó vào dưới mái che. Bác ngủ lại với chúng tôi chứ ạ?
- Thật thà mà nói, tôi đến đây với một ý định. Đừng lo cho con ngựa của tôi. Nó đã được buộc kỹ. Tý nữa tôi sẽ thả nó đi ăn.
- Bác có muốn nhấm nháp tý gì không? Felim sẽ làm bữa tối như mọi khi. Rất tiếc là không có gì ngoài thịt nai, không thể kiếm được món gì hơn.
- Cái gì có thể ngon hơn thịt nai cơ chứ! Hơn chăng chỉ có thịt gấu… Chỉ có điều thứ thịt này phải được nướng thật kỹ trên than hồng. Đưa tôi xào xào giúp cho nào… Felim, hãy tới chỗ con nghẽo của ta mang con gà tây lại đây.
- Thật là tuyệt! – Chàng Muxtangher kêu lên - Thức ăn dự trữ của bọn tôi cạn hết rồi. Mấy ngày nay tôi đi lùng một con muxtang loại rất hiếm nên không mang súng săn theo. Thời gian gần đây tôi, Felim và cả Tara nữa sống khốn khổ quá.
- Con muxtang nào? – Người đi săn hỏi vẻ quan tâm, không hề chú ý chút nào tới những câu cuối của chủ nhân.
- Con ngựa tơ màu sôcôla đậm có những đốm sao trắng. Con ngựa tuyệt vời.
- Ồ, quái quỉ thật, chàng trai ạ! Cũng chính điều này đã đưa tôi đến đây đấy!
- Thật ư?
- Tôi đã nhìn thấy con muxtang này rồi. Con ngựa tơ mà anh vẫn nói tới phải không? Tôi thì không thấy rõ lắm, vì nó chưa bao giờ cho phép tôi tới gần

nó tới nửa dặm. Tôi chỉ nhìn thấy nó vài lần trong đồng cỏ, nó rất đáng cho anh bỏ công, tôi quả quyết đấy. Sau lần cuối cùng gặp anh, tôi đến sông Lêông. Có một người mới đến, một người mà tôi biết từ hồi ở Mixixipi cơ. Đó là một chủ đồng điền giàu có, ông ta sống rất phong lưu. Tôi đã cung cấp cho ông ta không ít hươu nai và gà tây. Ông ta tên là Pôinđekter.
- Pôinđekter?
- Đúng. Tất cả những ai từng sống trên bờ sông Mixixipi đều biết đến cái tên này - Suốt từ Orlêăng cho tới Xanh-Lui. Bấy giờ ông ta còn giàu, giờ thì rõ ràng ông ta đã nghèo đi. Ông ta mang theo tới đây khoảng hơn chục nô lệ da đen. Ngoài ra còn có người cháu tên là Kôlhaun, hắn ta có nhiều tiền, và gã trai nàykhông biết làm gì hơn ngoài cách cho chú mình vay lấy lãi, hắn cũng khôn chán. Giờ đây tôi sẽ nói về cái điều đã khiến tôi tới đây tìm anh. Người chủ đồn điền này có một cô con gái, một cô gái rất thích ngựa. Hồi ở Luiziana cô bé đã cưỡi những con ngựa hung dữ nhất mà người ta có được. Cô bé nghe tôi nói chuyện với ông già về con ngựa đốm sao, và thế là cô bé không để cho cha yên khi ông này chưa hứa với cô là sẽ không tiếc tiền mua cho cô con ngựa đó. Ông ta đã hứa bỏ ra hai trăm đôla cho con ngựa. Tất nhiên những chàng săn ngựa ở đây, nếu hay được điều này thì tất cả đều đổ dồn đi săn con ngựa. Thế đấy, tôi chưa nói điều này với ai cả, tôi cưỡi con nghẽo già của mình đi tới đây tìm anh. Hãy kiếm con ngựa đốm sao – Hai trăm đôla sẽ ở trong túi anh! Zep Xtump này xin đảm bảo điều này.
- Bác đi với tôi không, bác Xtump? – Chàng Iếclăng trẻ tuổi vừa nói vừa đứng dậy đi về phía cửa.
Người đi săn đi theo sau chàng, hơi ngạc nhiên vì lời mời bất ngờ.
Moric đưa khách tới chô mái che và hỏi:
- Giống con muxtang mà bác đã nói tới không, bác Xtump?
- Ồ, tôi sẽ chết ngay, nếu không phải là nó! Đã bắt được rồi cơ đấy! Anh thật may mắn, chàng trai ạ, hai trăm đôla từ trên trời rơi xuống. Quỷ thật, nó thật đáng giá với số tiền này! Con vật đẹp lạ lùng! Nó sẽ là niềm vui cho tiểu thư Pôinđekter!

Chương 7
MỘT ĐÊM NHỘN NHẠO

Sau khi biết rằng con muxtang đốm sao đã bị bắt, người thợ săn già càng trở nên cao hứng.
Tâm trạng của ông lại thêm vui vẻ nhờ nội dung của chiếc chai mà bất chấp mối nguy hiểm, Felim đã rót cho mỗi người "một hớp" để tăng thêm sự ngon miệng trước nón thịt gà tây. sau lần thứ hai cạn chén, họ nhồi tiếp một vài tẩu thuốc.
Cuộc nói chuyện rôm rả sau bữa ăn – theo phong tục của dân vùng đồng cỏ - chủ yếu là nói đến những con gà và những giai thoại về săn bắn.
Vì Zep Xtump vốn là một người khá hiểu biết, nên cũng chẳng lấy làm lạ là ông ta nói nhiều hơn tất cả, ông kể những chuyện mà Felim cứ ồ à lên vì ngạc nhiên.
Dù hào hứng như vậy, cuộc chuyện trò cũng chấm dứt khá lâu trước lúc nửa đêm. Có thể chiếc chai đã bị đốc cạn buộc những người đang trò chuyện phải tính đến việc nghỉ ngơi, nhưng còn một nguyên nhân khác nữa: sáng sớm ngày mai chàng Muxtangher phải chuyẩn bị đi tới đồn biên trên sông Lêông. Tất cả bọn họ cần phải dậy sớm để chuẩn bị cho cuộc hành trình. Còn phải buộc những con ngựa hoang chưa được thuần dưỡng vào với nhau để chúng khỏi chạy toán loạn dọc đường và còn rất nhiều công chuyện phải làm trước khi ra đi.
Người thợ săn buộc con ngựa của mình bằng chiếc dây dài để nó có thể ăn cỏ, ông trở lại ngôi nhà với chiếc chăn cũ, nó thường biến thành giường ngủ của ông.
- Bác hãy nằm lên giường ngủ của tôi - Chủ nhà ân cần mời ông – Tôi sẽ nằm lên tấm da ngựa.
- Không – Khách trả lời – Không có một cái giường nào thích hợp với Zep Xtump này cả. Tôi muốn nằm trên đất cơ. Trên đất ta ngủ ngon hơn ở đâu hết.
- Nếu bác đã thích như vậy, thì hãy nằm xuống sàn nằm vào chỗ dễ chịu này, tôi sẽ đưa bác tấm da.
- Đừng phí thời gian vô ích, chàng trai trẻ. Ta không quen ngủ trên sàn nhà. Chiếc giường của ta - đồng cỏ xanh.
- Không lẽ bác định ngủ ngoài trời sao? - Chủ nhà kêu lên ngạc nhiên khi thấy khách choàng chiếc chăn qua vai bước tới cửa.
- Thì chính ta định thế mà.

- Nhưng bác hãy nghe đây ngoài trời rất lạnh, khi trời trở gió bác sẽ rét run lên đấy.
- Chuyện vặt. Run còn hơn là ngủ dưới mái nhà ngột ngạt.
- Bác không đùa đấy chứ, bác Xtump?
- Chàng trai trẻ! – Người đi săn nghiêm trang đáp – Zep Xtump sáu năm qua chưa lần nào ngủ dưới mái nhà. Một khi nào đó ta cũng đã có một cái gì đó giống như một ngôi nhà - một hốc cây vả già. Hồi đó ở Mixixipi, khi mà bà già của ta còn sống, ta kiếm chỗ ở cũng vì bà ta thôi, khi bà ta chết đi, lúc đầu ta tới Luziana, sau đó mới tới đây. Từ hồi nào tới giờ mái nhà độc nhất của ta cả ngày và đêm là bầu trời xanh Tếchdát.
- Nếu bác định ngủ ở ngoài…
- Phải, ta định vậy đó – Người đi săn trả lới ngắn gọn và bước qua bậc cửa hướng đến bãi cỏ nằm giữa ngôi nhà và con sông.
Ông mang theo không chỉ chiếc chăn cũ, trên tay ông còn tòng teng một sợi kabriêtô, một sợi dây dài chừng bảy acđơ bện bằng lông đuôi ngựa. Thường người ta dùng nó để buộc ngựa trên bãi chăn, nhưng giờ đây ông ta định dùng nó vào việc khác.
Sau khi chăm chú nhìn bãi cỏ sáng trăng, ông cẩn thận đặt sợi dây xuống đất, dùng nó vây lại một khoảng không gian bán kính chừng vài fút. Bước qua sợi dây, ông quấn mình vào tấm chăn, bình thản nằm xuống và chỉ vài phút sau đã thiếp đi.
Cứ nghe tiếng thở mạnh và đều đặn, thì chắc ông đã ngủ say. Zep Xtump do cơ thể rắn chắc và lương tâm thanh thản nên luôn luôn ngủ ngay được.
Tuy nhiên sự nghỉ ngơi của ông kéo dài không lâu. Một cặp mắt ngạc nhiên theo dõi mọi cử chỉ của ông: đó là cặp mắt của Felim Onil.
- Ôi thánh Patric - Hắn thì thầm – Ông già rào mình lại bằng dây để làm gì nhỉ?
Sự tò mò của anh chàng người Iếclăng phải đấu tranh với phép lịch sự mất một lúc, nhưng sau đó cái tình cảm đầu tiên đã thắng, người thợ săn chỉ vừa mới ngáy, Felim đã tới chỗ ông và lay ông dậy để nhận lời giải thích cho câu hỏi mà hắn quan tâm.
- Đời nguyền rủa mi, đồ con lùa Iếclăng kia! – Xtump hết sức phật ý kêu lên – Ta cứ ngỡ rằng trời đã sáng rồi chứ… Ta vây sợi dây xung quanh để làm gì ấy à? Không lẽ không làm gì để giữ mình khỏi mọi loài bò sát ư?
- Khỏi mọi loài bò sát? Khỏi rắn chăng?
- Tất nhiên, chứ còn gì nữa, khỏi rắn đấy ạ, quỷ bắt mi về mà ngủ đi cho rồi.
Mặc dầu bị mắng, Felim trở về nhà rất thỏa mãn: "Nếu không tính bọn da đỏ thì rắn độc là thứ tồi tệ nhất ở Tếchdát này - Hắn làu bàu với chính mình – Mình chưa lần nào ngủ cho ra ngủ từ khi đến đây. Luôn luôn nghĩ đến chúng hoặc là thấy chúng trong giấc mơ. Đáng tiếc là thánh Patric quanh vinh

không đến Tếchdát (Theo truyền thuyết, thánh Patric tiêu diệt tất cả mọi loài rắn độc trên đất Iếclăng) trước khi đi khỏi thế gian này!"
Felim, từ khi sống trong ngôi nhà đơn độc, rất ít gặp gỡ với mọi người nên hắn còn chưa biết đến tính chất thần bí của sợi dây kabrietô.
Hắn sử dụng không chậm trễ cái kiến thức vừa thu nhận được. Nhẹ nhàng lẻn vào nhà để khỏi đánh thức cậu chủ đã ngủ. Felim lấy sợi dây trên tường xuống. Sau đó hắn đi khỏi nhà, vừa từ từ tháo cuộn dây hắn vừa rải thành một vòng xung quanh các bức tường.
Hoàn thành xong thủ tục, gã Iếclăng vừa bước tới bậc cửa vừa nói thầm:
- Cuối cùng thì Felim Onil này cũng được ngủ ngon dù ở Tếchdát có bao nhiêu rắn đi nữa.
Sau lời độc thoại đó, căn nhà trở nên im ắng hoàn toàn. Người đồng hương của thánh Patric không còn sợ gì sự đột nhập của loài bò sát nữa, hắn lập tức ngủ ngay, sau khi vươn người trên tấm da ngựa.
Một lúc sau dường như tất cả đã thoả mãn trong sự nghỉ ngơi hoàn toàn, kể cả Tara và con ngựa vừa bị bắt. Chỉ có con ngựa già của Xtump là còn thức trong sự yên tĩnh, nó đang nhai cỏ tươi mọng nước trên bãi.
Nhưng người thợ săn già không ngủ lại được. Ông trằn trọc xoay hết bên nọ sang bên kia dường như giấc ngủ biến đi đâu mất.
Xoay đi xoay lại đến mười lần, Zep ngồi dậy, bất mãn nhìn xung quanh:
- Quỉ tham ma bắt cái thằng Iếclăng ngu xuẩn! – Ông rít qua kẽ răng – Nó xua giấc ngủ của ta đi, quân đáng nguyền rủa, phải lôi hắn ra, nhận cổ xuống sông để dạy cho nó một bài học. tay ta ngứa ngáy lắm rồi đây. Ta không làm điều này chỉ vì ta kính trọng chủ của hắn. Khéo ta thức tới sáng mất thôi.
Nói xong những lời này, người thợ săn ngáp và quấn chăn nằm xuống.
Dù vậy ông vẫn không chợp mắt được, ông cựa quậy, xoay hết bên nọ sang bên kia, cuối cùng ông lại ngồi dậy lẩm bẩm.
Lần này nguy cơ dìm nước Felim càng thêm rõ rệt và kiên quyết.
Đương khi còn phân vân đột nhiên có cái gì đó cắt đứt dòng suy nghĩ của ông. Khoảng hai mươi fut cách chỗ ông ngồi có một vật dài mảnh đang trườn trên cỏ, những cái vảy lấp lánh phản chiếu ánh trăng, không khó khăn gì có thể xác định được ngay đó là một loài bò sát.
- Rắn! – Zep thầm thì khi cặp mắt ông dừng lại trên con vật - Kỳ lạ, loài nào đang trườn tới đây ban đêm vậy… Quá lớn so với loài rắn đuôi kêu, thật ra ở vùng này cũng có thể gặp rắn đuôi kêu lớn gần bằng như vậy. Nhưng con này vẩy sáng quá và thân nó dẹt hơn. Không phải nó rồi… A, a, nhận ra rồi! Đây là một chú "rắn gà" đang đi mò trứng. Chà! Mi thật láu cá! lại còn bò thẳng về phía ta…
Ông không chút sợ hãi: Zep Xtump biết rằng loài rắn không bao giờ bò qua sợ dây đuôi ngựa, chỉ cần chạm vào thôi là nó quay lui ra ngay như người

gặp phải lửa vậy. Dưới sự bảo vệ của chiếc vòng màu nhiệm này người thợ săn có thể yên tâm quan sát người khách không mời, dù nó là con rắn độc nhất cũng vậy thôi.
Nhưng đây không phải là một con rắn độc, mà chỉ là một loài rắn nước. Và thậm chí là một loài vô thưởng vô phạt nhất mà người ta thường gọi đơn giản là "rắn gà", và trong danh mục các loài rắn vùng Bắc Mỹ chúng được coi là loài bự nhất.
Trên khuôn mặt Zep phản chiếu sự tò mò, nhưng không quá ngạc nhiên. Người thợ săn không ngạc nhiên, không sợ hãi thậm chí khi con rắn tiến sát tới sợi dây và cả khi nó ngóc đầu lên chạm vào sợi dây.
Sau đó, như không có gì xảy ra, con rắn quay ngay đầu và trườn ngược lại. Phải đến hai giây người thợ săn ngồi bất động dõi theo con rắn đang trườn đi. Hình như ông ngập ngừng, giết hay để yên. Nếu như đó là con rắn đuôi kêu, rắn hổ, hay loài Mocaxi thì ông đã dùng đế ủng giẫm nát đầunó. Nhưng loại rắn gà vô hại này thì có điều gì để đáng trả thù đâu. Đây là nhữnglời mà ta nghe được khi con rắn đang trườn đi:
- Loài vật đáng thương! hãy bò về nhà đi. Thực ra thì nó cũng mút trứng làm thiệt hại tới giống gà, nhưng đấy là thức ăn duy nhất của nó và nó chẳng hề làm ta bực mình. Nhưng cái thằng ngu này làm ta cáu giận quá thể. Ta chỉ muốn thanh toán với hắn, mà lại sợ làm chủ hắn bực mình!... Có rồi! ta đã nghĩ ra!
Nói xong những lời này, người thợ săn đứng bật lên, khuôn mặt trở nên láu lỉnh và vui vẻ, ông chạy theo con rắn đang trườn.
Chỉ cần vài bước là đủ để đuổi kịp con rắn. Zep xòe cả mười ngón tay vồ lấy nó. Một giây sau cái thân hình dài lấp lánh đã quằn quại trong tay ông.
- Nào, ông Felim – Zep kêu lên – Giờ thì ông hãy coi chừng! Nếu như tôi không làm cho cái tâm hồn hèn hát của ông thất kinh khiến ông không thể nhắm mắt được cho đến sáng mai, thì ta chỉ là một thằng thộn không phân biệt được con diều và gà con. Hãy chờ đấy!
Người thợ săn nhẹ nhàng lẻn vào dưới bóng ngôi nhà, ông thả con rắn vào trong vòng dây mà Felim đã rào ngôi nhà lại.
Khi trở về giường nằmcủa mình trên cỏ rồi, người thợ săn lần nữa kéo chăn và lẩm bẩm:
- "Rắn gà" không bò qua chiếc dây, đó là điều chắc chắn. Rõ ràng nó sẽ bò đi khắp nơi tìm lối ra. Và nếu mà qua nữa giờ mà nó không bò tới chỗ thằng thộn Iếclăng kia, thì Zep Xtump chỉ là thằng ngu … Xem kìa! Cái gì đấy nhỉ? Quỉ bắt, không lẽ đã rồi?
Nếu người thợ săn nói thêm gì nữa thì cũng chẳng nghe thấy được bởi tiếng rú điên cuồng đã nổi lên, thứ tiếng kêu có thể đánh thức tất cả các sinh vật trên sông Alamô trong một khoảng vài dặm.

Đó là tiếng rú thảm thiết - Tiếng rú như vậy chỉ có thể thoát ra từ cổ họng của Felim Onil.
Sau đó tiếng kêu của Felim Onil chìm vào dàn đồng ca của tiếng chó sủa, tiếng ngựa hý, nó kéo dài không dứt đến vài phút.
- Chuyện gì xảy ra thế? – Chàng Muxtangher nhảy vọt ra khỏi giường, vừa hỏi vừa sờ soạng tới chỗ tên hầu đang hoảng sợ - Chuyện gì xảy ra với chú vậy? Chú nhìn thấy ma à?
- Ôi, câu Moric ơi, nguy rồi! Rắn tấn công, nó cắn cháu! Thánh Patric ởi, khổ thân tôi, tôi chết vì chuyện không đâu! Cháu chắc là sắp chết rồi cậu ạ…
- Rắn cắn à? Chỉ cho ta xem nào? – Moric hỏi, chàng vội vàng thắp nến.
Cùng với người thợ săn đã kịp thời xuất hiện trong nhà, chàng bắt đầu xem xét Felim.
- Thậm chí không có cả một vết xước – Xtump thốt lên cộc lốc.
- Không cắn ạ? Nhưng nó trườn qua người cháu, nó lạnh ngắt.
- Không lẽ có rắn ở đây? – Moric hỏi với vẻ nghi ngờ - Có thể chú nằm mơ chăng?
- Nằm mơ sao được, cậu Moric! Đúng là con rắn thật. Nó trườn lên cháu ở chỗ này này!
- Có thể có rắn thật – Người thợ săn chen vào – Ta xem xem, may ra thì tìm thấy. Sao lạ quá, xung quanh nhà các vị là chiếc dây bằng lông đuôi ngựa. Làm sao mà con rắn lại leo qua được chứ?... Kia, nó kia kìa.
Vừa nói, người đi săn vừa chỉ vào góc nhà, nơi con rắn đang cuộn tròn.
- Nhưng đây chỉ là một con rắn gà thôi! – Xtump nói tiếp – Nó chẳng nguy hiểm gì hơn con bồ câu. Nó không thể cắn được. Nhưng dù sao ta cũng tính chuyện với nó.
Người thợ săn chụp lấy con rắn, nhấc lên và quật mạnh xuống đất vớ một sức mạnh làm con rắn không còn cá khả năng động đậy nữa.
- Thế là xong, ông Felim ạ - Zep vừa nói vừa dùng mũi giày nặng ấn lên đầu con rắn – hãy nằm xuống và ngủ đi cho yên. Rắn không động tới ông nữa đâu.
Dùng chân hất con rắn đã chết, cười vui vẻ, Zep Xtump đi ra khỏi nhà, lần nữa vươn dài thân hình khổng lồ của mình và cuối cùng đã ngủ thiếp đi được.

Kỵ sỹ không đầu

Chương 8
CON RẾT

Sau khi thanh toán xong với con rắn, tất cả trở lại yên tĩnh. Tiếng chó sủa cũng tắt đi cùng tiếng kêu của Felim. Những con muxtang lại im lặng đứng dưới bóng cây.
Trong nhà cũng im ắng, chỉ thỉnh thoảng mới nghe thấy tiếng gã Iếclăng cựa quậy trên cái ổ làm bằng những tấm da ngựa, bởi hắn không còn tin tưởng vào sự bảo vệ của chiếc dây nữa.
Bên ngoài, sự yên tĩnh chỉ bị phá vỡ bởi tiếng động không giống như tiếng sột soạt vọng đến từ ngôi nhà. Đấy là tiếng nửa giống tiếng rít của loài cá sấu nửa như tiếng ộp oạp của loài ếch nhái nó là thứ tiếng vọng ra từ lỗ mũi của Zep Xtump. Đó là tiếng ngáy của người thợ săn đã thiếp đi. Âm thanh của nó nói lên rằng Zep đã ngủ say
Người thợ săn đã lập tức ngủ ngay khi vừa đặt mình vào trong vòng dây. Trò đùa mà ông bày ra với Felim, để trả thù về việc giấc ngủ bị ngắt quãng đã có tác dụng xoa dịu, và giờ đây, ông thỏa mãn với sự nghỉ ngơi hoàn toàn.
Cả tiếng đồng hồ trôi qua trong cảnh như vậy, thỉnh thoảng tiếng kêu của loài cú tai lớn hòa theo những tiếng rú ảo não của loài chó rừng.
Nhưng bất chợt dàn đồng ca lại rộ lên. Người tiên phong, giống như lần trước, lại chính là Felim.
- Cứu tôi với! Tôi chết mất! Gã Iếclăng hét lên bất thình lình, đánh thức không chỉ người chủ trong nhà mà cả người khách ngoài bãi cỏ - Ôi Thánh nữ thiêng liêng! Người che chở chúng con! Cứu tôi với!
- Cứu chú hả? Ai làm gì chú vậy? – Moric Giêran hỏi, một lần nữa chàng lại nhảy chồm ra khỏi giường và đốt nến – Có việc gì vậy?
- Một con rắn khác, thưa cậu. Ôi, Chúa tôi, một con rắn độc, còn độc hơn con rắn mà ông Xtump đã giết. Nó bò qua, nó cắn vào khắp ngực cháu, nó nóng rực như thanh sắt đang rèn của người thợ rèn ở Balibalax.
- Mi thật đáng nguyền rủa, thằng thộn kia! – Zep Xtump xuất hiện ở cửa với chiếc khăn trên vai, ông hét lên - Lần thứ hai mi đánh thức ta, đồ con lừa!... Xin lỗi, ông Giêran. Rõ ràng là có lắm thằng ngu ở khắp các nước, cả ở Mỹ, cả ở Iếclăng, nhưng một thằng đần độn như thằng Felim này thì tôi chưa gặp bao giờ. Đây là một tội nợ bất hạnh. Chắc gì nó sẽ cho ta ngủ được đêm nay, nếu ta không dìm nó xuống sông.
- Ôi, ông Xtump thân mến, ông đừng nói như vậy! Cháu thề là lại có rắn! Cháu tin chắc rằng nó còn ở trong nhà này, chỉ vừa phút trước cháu cảm giác là nó bò trên ngực cháu.
- Mi nằm mơ, có lẽ vậy chăng? – Người thợ săn nói vẻ nửa nghi ngờ và có vẻ bình tĩnh hơn – Ta đã nói với anh là không một con rắn Tếchdát nào bò qua sợi dây đuôi ngựa cơ mà. Con rắn trước có lẽ đã ở sẵn trong nhà trước lúc đặt lắcxô. Chắc gì ở đây có hai con rắn nấp cùng một lúc. Giờ ta tìm xem

…
- Ôi, các ngài ơi! – Gã Iếclăng thình lình rống lên ghì chặt áo sơ mi – Nó đây này, dấu của nó trên sườn đây này! Có nghĩa là ở đây còn có con nữa! Ôi Thánh nữ thiêng liêng, tôi sẽ ra sao đây! Nó đốt như ngọn lửa vậy!
- Rắn ư? – Xtump kêu lên, tiến đến gần người Iếclăng đang khiếp hãi, ông giơ cây nến lên - Chẳng lẽ lại rắn! Không, quỉ tha ma bắt, ta thề rằng đây không phải là rắn! Mà còn tệ hơn!
- Tệ hơn rắn? – Felim rống lên tuyệt vọng - Tệ hơn, ông nói như vậy hở ông Xtump? Ông nghĩ rằng nguy hiểm phải không?
- Nói với anh thế nào bây giờ… Tất cả phụ thuộc vàoviệc ta có tìm được gì đó gần đây hay không và có nhanh hay không. Nếu không, ta có thể trả lời được…Ôi, ông Xtump, đừng dọa tôi!
- Chuyện gì vậy? – Moric hỏi, sau khi nhìn thấy trên ngực Felim những vệt đỏ rực như những mũi kim đan đều đặn - Cuối cùng thì nó là cái gì vậy – Chàng nhắc lại với nỗi lo lắng càng tăng lên khi nhận thấy người thợ săn quan tâm xem xét dấu vết kỳ lạ - Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cái gì tương tự như vậy. Nguy hiểm phải không?
- Rất nguy hiểm, ông Giêran – Xtump trả lời thì thầm sau khi máy chàng Muxtangher ra sau cửa để Felim khỏi nghe thấy.
- Nhưng cái gì vậy chứ? – Moric hồi hộp nhắc lại.
- Dấu chân con rết độc.
- Rết độc! Nó cắn à?
- Tôi nghĩ là không. Nhưng cũng chẳng cần tới điều này. Nó chỉ cần bò qua là đủ, có thể chết người đấy.
- Chúa lòng lành! Nguy hiểm đến thế cơ à?
- Đúng, ông Giêran ạ. Tôi đã nhìn thấy không chỉ một lần những người khỏe mạnh phải lìa bỏ thế giới này với những vệt như vậy. Cần phải nhanh chóng cấp cứu. Bởi vì anh ta đã bắt đầu bị nóng khủng khiếp, sau đó hóa điên, giống như sau khi bị chó dại cắn vậy. Nhưng đừng dọa hắn, con người đáng thương kia, khi tôi còn chưa rõ là có thể cứu được hắn hay không. Ở vòng này có một loài cỏ đúng hơn là một lài dược thảo, nếu tôi kịp kiếm ra nó thì chữa khỏi cho Felim không khó gì. Không may là mặt trăng bị che khuất, phải tìm mò. Tôi biết ở bờ vực có nhiều loại cây này. Anh hãy đến an ủi chàng trai, còn tôi sẽ làm gì cần phải làm. Sau vài phút tôi sẽ quay lại.
Tiếng thì thầm sau cánh cửa không làm Felim yên tâm chút nào, ngược lại, nó đưa hắn vào trạng thái kinh hoàng hơn. Người thợ săn già chưa kịp chạy đi tìm thuốc thì gã Iếclăng đã vọt ra khỏi nhà kêu la rất thương tâm.
Phải mất không ít thời gian, Moric mới trấn an được cậu em sữa của mình, quả quyết với hắn rằng không có gì nguy hiểm, mặc dầu ngay chàng cũng còn bán tín bán nghi.

Lát sau, trên cửa xuất hiện Zep Xtump, nhìn vẻ bình tĩnh trên mặt ông, không khó gì mà không đoán được rằng cỏ thuốc đã tìm được. Tay phải ông cầm một vài chiếc lá hình ôvan màu xanh thẫm, mọc tua tủa những chiếc lông nhọn hoắt đều đặn. Moric nhận ra đó là lá xương rồng Oregan.
- Đừng sợ, ông Felim – Ông già thợ săn vừa nói vừa bước qua bật cửa – Bây giờ chẳng còn gì đáng sợ nữa. Ta đã kiếm được một bông hoa, nó có thể hút nọc độc ra khỏi máu còn nhanh hơn lửa cháy lông chim nữa cơ… Đừng có gào lên nữa! Anh đã đánh thức hết bọn chim chóc thú rừng, rắn rết đến hai mươi dặm thượng hạ con sông này. Nếu anh còn tiếp tục như vậy nữa thì bọn da đỏ sẽ chạy hết đến đây cho xem, lúc bấy gờ lại còn tệ hơn vết con vật lắm chân này… Ông Giêran, trong khi tôi làm thuốc, ông hãy chuẩn bị băng.
Đầu tiên người thợ săn dùng dao cắt hết gai. Sau khi cạo vỏ, ông cắt lá xương rồng thành những miếng nhỏ, xếp lên miếng giẻ sạch mà chàng Muxtangher đã chuẩn bị, sau đó khéo léo áp lá "cao" như ông gọi, lên những vệt đỏ rực trên người Felim.
Lá xương rồng tỏ ra công hiệu một cách mau chóng. Nhựa của nó là thuốc giải độc hảo hạng. Và Felim đã dần dà lấy lại được bình tĩnh vì tin rằng mọi nguy hiểm đã lùi lại phía sau, đồng thời hắn cũng quá mệt nên rơi ngay vào giấc ngủ say sưa. Sau khi tìm mãi không ra con rết, cái loài bò sát ghê tởm, mà khác với rắn, chúng chẳng sỡ hại gì chiếc dây đuôi ngựa – Ông lang vườn quay về bãi cỏ của mình, nơi ông yên tâm ngủ cho tới tận sáng.
Trời vừa mờ sáng, cả ba người đều thức dậy. Felim không còn run vì sốt nữa, hắn đã quên mọi nỗi sợ hãi. Sau ki ăn sáng bằng chỗ thịt gà tây còn lại, họ vội vã chuẩn bị lên đường.
Cùng với người thợ săn già, tên hầu ngựa cũ ở Balibalax chuẩn bị cho những con ngựa hoang vượt qua đồng cỏ. Trong lúc đó Moric chăm sóc con ngựa của mình và con đốm sao. Chàng dành cho cô tù nhân xinh đẹp sự săn sóc đặc biệt, cẩn thận chải bờm và đuôi, cạo hết những vết bẩn trên bộ lông lóng lánh của nó, những dấu vết của cuộc đuổi bắt kiên trì, chứng tỏ rằng rất khó quàng được lắcxô vào cái cổ kiêu hãnh của nó.
- Thôi đi! – Zep nói, không khỏi ngạc nhiên khi quan sát chàng Muxtangher – Anh cố gắng vô ích như vậy làm gì. Vili Pôinđekter không phải là một trong những kẻ đã nuốt lời. Anh hãy nhận hai trăm đôla – Hãy tin vào già Zep Xtump này. Quả thật, nó thật đáng với số tiền như thế.
Moric không trả lời, nhưng xét theo nụ cười ẩn hiện nơi khóe miệng chàng, có thể thấy rằng ông già Kentucki kia không hiểu được nguyên nhân sự chăm sóc đặc biệt của chàng đối với con muxtang đốm sao.
Chưa đến một giờ sau, chàng Muxtangher đã lên đường trên lưng con ngựa tía, dắt theo sau con ngựa tơ đốm bằng chiếc lắcxô. Sau đó là một lũ ngựa chạy nước kiệu vui vẻ dưới sự chăm sóc của Felim.

Zep Xtump trên lưng con ngựa già chật vật đuổi theo.
Sau cùng là Tara, ngại ngùng cẩn thận đặt chân lên những ngọn cỏ đầy gai. Không ai ở lại trông nhà. Họ chỉ khép hờ cánh cửa căng bởi tấm da ngựa để loài bốn chân trên đồng cỏ không lọt vào. Và giờ đây sự im ắng bao trùm xung quanh, chỉ có tiếng cú kêu, tiếng báo gầm, tiếng rú ảo não của chó sói là phá vỡ sự yên tĩnh đó.

Chương 9
ĐỒN BIÊN PHÒNG

Trên cột cao của đồn biên phòng Ind, lá cờ đầy sao bay phần phật: nó trải cái bóng uốn lượn của mình lên những cảnh trí hết sức đặc sắc.
Đây chính là bức tranh của cuộc sống thật sự nơi biên ải. Để truyền đạt nó một cách trung thực chỉ có thể là cây bút lông của Verne Em mà thôi. Đó là cuộc sống nửa quân sự, nửa dân sự, nửa hoang dã, nửa văn minh. Ở đây bạn sẽ thấy những người da trắng và những người da màu trong những bộ quần áo khác nhau nhất, những con người có các nghề nghiệp khác nhau nhất, những lớp người cách biệt nhau nhất trong xã hội.
Và bản thân đồn biên cũng có vẻ gì thật khác thường.
Lá cờ sao không phải tung bay trên một pháo đài với những bức tường hình răng cưa. Nó ném bóng của mình không phải xuống hầm tránh đạn hay những lối đi bí hiểm. Ở đây không có tường thành, không có lũy, không có gì làm người ta có ấn tượng là một pháo đài. Ngoài cùng là một bờ giậu làm bằng thân cây algarôbô có mái che. Đó là chuồng dành cho hai trăm con ngựa. Sau nó là khoảng mười công trình xây dựng rất đơn giản, những ngôi nhà bình thường với những bức tường phên đan, trát đất sét, những ngôi nhà lớn trong số đó là doanh trại, sau đó là nhà khách, kho quân nhu, một phía là nhà giam. Còn phía kia, nơi có thể nhìn thấy rõ hơn là nhà ăn sĩ quan và các căn hộ. Tất cả đều rất mực đơn sơ: những bức tường trát vữa được quét vôi trắng, một loại nhà khá phổ biến trên bờ sông Lêông. Mọi thứ đều sạch sẽ, chỉnh tề, như ở trong một pháo đài, trong đó có các quân nhân mặc quân phục của một dân tộc văn minh lớn. Đồn biên Ind là như vậy đó.
Cách đó một khoảng, có thể nhìn rõ một nhóm công trình khác cũng không lớn hơn công trình mà người ta gọi là đồn biên bao nhiêu, nó cũng nằm dưới lá cờ bảo hộ của nước Mỹ. Mặc dầu lá cờ không trực tiếp bay phấp phới ngay trên đầu chúng, nhưng sự sinh ra và lớn lên của chúng liên quan tới lá cờ. Đó là mầm mống của một trong những khu thường dân xuất hiện gần những đồn quân sự Mỹ, mà theo người ta biết chúng vẫn thường phát triển nhanh chóng, và trong phần lớn trường hợp chúng trở thành những thị trấn nhỏ, và đôi khi thành những thành phố lớn cũng chưa biết chừng.
Thời bấy giờ dân cư khu đó thường là các thương nhân phục vụ cho quân đội. Trong kho của họ có cả lô hàng dự trữ không tính trong cổ phần quân sự. Chủ các khách sạn, các quán rượu thường lôi kéo những kẻ nhàn cư bằng những chiếc giá xếp đầy chai lóng lánh. Một nhóm nhữngkẻ lọc lõi làm sạch

túi các sĩ quan đồn trú với những trò Faraông hay Monte (những kiểu chơi bài). Khoảng hai chục quý cô với danh giá đáng ngờ, cũng một số lượng như vậy là thợ săn, người nài ngựa, thợ săn ngựa hoang và những người không có nghề nghiệp xác định, mà trong bất cứ một đất nước nào, như theo một quy luật, thường lúc nào cũng lẩn quất bên các trại lính.
Những ngôi nhà của khu cư dân nho nhỏ này cũng có một trật tự nào đó. Chúng quây quần quanh một "quảng trường" nơi đáng ra phải dựng một cái cột đèn và một pho tượng thì lại chỉ là một đám cỏ bị giẫm nát, một thân cây trắc bá khô cằn giữa vài bụi cây nhỏ.
Ở nơi đây sông Lêông mới chỉ là một con suối, nó chảy phía sau đồn biên và khu cư dân. Phía trước là một đồng cỏ trải rộng với màu xanh ngọc bích rực rỡ, phía xa thẫm lại với những dải rừng, nơi những cây sồi hùng vĩ, những cây hồ đào, cây du cạnh tranh để sinh tồn với những bụi xương rồng gai và với rất nhiều những loài thân leo ăn bám vặn vẹo mà những nhà thực vật học còn chưa biết đến. Về phía nam và phía đông, trên bờ sông rải rác những ngôi nhà. Đó là những dinh cơ của những chủ đồn điền, một vài dinh cơ được xây dựng cách đây không lâu song chẳng ra kiểu cách gì cả. Những cái khác thì có vẻ cầu kỳ hơn, rõ ràng chúng đã có khá lâu. Một trong số đó đặc biệt làm người ta chú ý. Đó là một tòa nhà lớn có mái bằng và bức thành răng cưa bao bọc. Những bức tường trắng bao quanh ngôi nhà về ba phía nổi bật trên nền xanh của rừng. Đây là dinh cơ Kaxa-Korvô.
Nếu bạn quay mặt về hướng bắc, trước mắt bạn sẽ bất ngờ hiện lên một ngọn núi đơn độc hình nón, cách đó vài trăm dặm. Phía sau nó, trong làn sương mù xa xa hiện lên đường gãy khúc của dãy núi Gvađalup – nơi kết thúc của mạch núi Lianô – Extakađô cao, thẳng, hầu như chưa ai đặt chân đến.
Nhìn lên cao hơn, bạn sẽ thấy vòm trời nửa như màu ngọc xaphia, nửa như màu lam. Ban ngày bầu trời sạch tinh không một gợn mây, ở đó chỉ có quả cầu vàng chiếu sáng rực rỡ. Ban đêm nó được rắc đầy sao, như được rèn bằng thép sáng, và đĩa mặt trăng như bạc ròng hiện lên thật rõ nét.
Bạn hãy nhìn vào lúc mặt trăng và các ngôi sao đang biến dần đi, khi ngọn gió đẫm mùi hoa thổi từ vịnh Matagôđra tới vờn trên lá cờ sao và chuyện trò cùng nó trong ánh sáng ban mai – Hãy nhìn và bạn sẽ thấy một bức tranh thật sinh động và rực rỡ, luôn thay đổi, nhiều màu sắc và đường nét, đủ vẻ sặc sỡ của áo quần mà người ta không thể mô tả được hết.
Bạn hãy chú ý tới các quân nhân: đồng phục xanh da trời của bộ binh Hợp chủng quốc, những chiếc áo xanh thẫm của những tay kỵ binh, màu xanh lá cây khó tả là áo choàng của các xạ thủ kỵ binh. Chỉ có những sĩ quan trực nhật, đội tuần tra và đội gác mới bận sắc phục. Còn những đồng đội của họ tận dụng thời gian rỗi, đi dạo quanh doanh trại hay dưới mái chuồng ngựa trong những chiếc sơmi vải planel đỏ, những chiếc mũ mềm và những đôi

ủng không được lau chùi.
Họ tán gẫu với những người ăn bận hoàn toàn không theo lối quân nhân. Đấy là những thợ săn cao lớn bận áo da hươu và đi ghệt cũng bằng da hươu, những người chăn gia súc, những người săn ngựa hoang ăn vận như dân Mếchxích, dân Mếchxích chính hiệu bận những chiếc quần rộng, khoác xerap trên vai, đi những đôi ủng có cựa lớn, đội lệch một cách cẩu thả những chiếc mũ rộng vành xômbrêrô bóng loáng bị bóp méo mó. Họ nói chuyện với những người da đỏ tới đồn điền để buôn bán và thương thuyết hòa bình. Lều bạt của họ thấy rõ cách đấy không xa. Thân hình họ với những bộ đồ xanh lam, xanh da trời hay đỏ phủ lên vai trông thật sống động, họ đẹp một cách cổ điển, thậm chí những hình vẽ kỳ quái mà họ bôi khắp người, những bím tóc đen, dài, bết vào vì bẩn, càng dài thêm bởi những món lòng đuôi ngựa cũng không làm hỏng vẻ đẹp hoang dã của họ.
Bạn hãy tưởng tượng đám đông sặc sỡ này trong những bộ quần áo muôn vẻ. Những bộ quần áo biểu hiện dân tộc, nghề nghiệp, địa vị của chủ chúng. Hãy thêm vào đó một vài đứa con đen của Êtiôpia, những kẻ hầu ngựa của các sĩ quan hay gia nhân của những chủ đồn điền. Họ hay tụ tập thành những nhóm nhỏ tán chuyện hay đi vơ vẩn trên đồng bằng. Bạn hãy tưởng tượng hai khẩu đại bác sáu fut có bánh xe cạnh những xe tải quân trang, một hoặc hai chiếc lều vải trắng dành cho những sĩ quan, bị coi là những tay lập dị ưa ngủ dưới những tấm vải buồm, những khẩu súng trường của những đội tuần tra dựng chụm lại với nhau. Nếu bạn tưởng tượng được tất cả những điều này thì trước mắt bạn sẽ trải ra bức tranh cảnh đồn biên nằm trên biên giới Tếchdơt, nơi tận cùng của thế giới văn minh.
Một tuần sau khi ngài chủ đồn điền từ Luziana về đến dinh cơ mới, trên bãi duyệt binh trước đồn Inđ có ba sĩ quan đứng nhìn về phía dinh cơ Kaxa-del-Korvô.
Tất cả bọn họ đều còn trẻ – người nhiều tuổi nhất cũng chưa quá ba mươi. Cấp hiệu trên hai chiếc lon của người thứ nhất cho thấy anh ta là đại úy, người thứ hai là trung úy, người thứ ba, xét theo cái lon trơn mà anh ta đeo thì chỉ mới là thiếu úy.
Chưa phải phiên trực, họ còn rảnh rỗi và đang bàn tán về những kẻ mới dọn đến Kaxa-del-Korvô, ông chủ đồn điền từ Luziana và gia đình ông ta.
- Sẽ có lễ ăn mừng nhà mới – Viên đại úy bộ binh cất tiếng, ngụ ý về lời mời tất cả các sĩ quan đồn trú đã nhận được - Đầu tiên là tiệc, sau đó là khiêu vũ. Một sự kiện thực sự: Ở đó chúng ta sẽ gặp tất cả các nhà quý tộc địa phương và các hoa khôi.
- Những nhà quý tộc ư? – Viên thiếu úy kỵ binh thốt lên. Tôi không nghĩ rằng ở đây có nhiều nhà quý tộc đến như vậy, các hoa khôi có lẽ còn ít hơn.
- Anh nhầm rồi, Henkôt ạ. Trên bờ Lêông này vẫn có thể tìm thấy mọi cái.

Lưu lạc đến đây có những người khác quan trọng trong xã hội. Chúng ta sẽ gặp họ trong ngày lễ ở nhà Pôinđekter, tôi không nghi nghờ chút gì về điều đó cả. Liên quan đến xã hội quí tộc thì chớ lo: chỉ một chủ nhân là đủ cho số khách khứa còn lại. Còn về các hoa khôi, tôi sợ rằng, con gái ông ta đẹp hơn bất kỳ cô gái nào ở phía bên này bờ sông Xabinat! Cháu gái của viên sĩ quan quân nhu đến phải nhường vị trí hoa hậu của mình cho cô ta mất thôi.
- Thế đấy!... – Viên trung úy xạ thủ kỵ binh kéo dài giọng đầy vẻ diễn cảm, đề tài này làm anh ta hoạt bát hẳn lên – Có nghĩa là cô Pôinđekter phải mỹ lệ cực kỳ.
- Cô bé đẹp khác thường, nếu không kém đi kể từ dạo tôi nhìn thấy cô ta lần cuối cùng ở vũ hội tại nhà ngài Laphus. Tại đó có vài anh chàng người Krêôl muốn thu hút sự quan tâm của cô đến nỗi suýt nữa thì xảy ra đấu súng.
- Cô bé hẳn là õng ẹolắm? – Viên sĩ quan xạ thủ ước đoán.
- Không chút nào, Kroxmen ạ. Ngược lại, các anh hãy tin rằng cô ta thật đoan chính và không cho phép một sự đùa cợt quá trớn nào. Cô bé thừa hưởng tính kiêu hãnh của cha mình. Đấy là đặc điểm của dòng họ Pôinđekter.
- Quả là một cô gái hợp khẩu vị của tôi – Chàng kỵ binh nhận xét vẻ đùa cợt – Và nếu cô bé xinh đẹp đúng như anh nói, đại úy Xlôumen ạ, thì có lẽ tôi sẽ mê cô ta. Trái tim tôi, ơn Chúa, còn tự do, chứ không như trái tim của Kroxmen.
- Nghe đây, Henkôt ạ - Viên sĩ quan bộ binh, một người rất thực tế trả lời – Tôi không muốn đánh cá, nhưng tôi sẵn sàng đặt một món tiền lớn để sau khi nhìn thấy Luiza Pôinđekter, các anh sẽ không nói được gì hơn. Tất nhiên, nếu các anh thành thật.
- Xin anh đừng lo cho tôi, Xlôumen ạ! Tôi vẫn thường lâm vào hỏa lực của những cặp mắt đẹp, để không còn có gì phải sợ cả.
- Nhưng chưa phải những cặp mắt đẹp đến thế.
- Quỉ quái! Anh bắt người ta mê một cô gái trước khi nhìn thấy cô ta. Nếu tin lời anh nói, cô ta phải là một mỹ nhân hiếm có.
- Đúng, các anh không nhầm đâu. Tôi nhớ rằng khi tôi nhìn thấy cô ta lần cuối, cô ta mới đẹp làm sao.
- Đã lâu chưa?
- Vũ hội ở nhà ngài Laphus? Để tôi nhớ lại xem … khoảngmột năm rưỡi trước. Ngay sau khi chúng ta từ Mếchxích trở về. Khi cô bé vừa xuất hiện, người ta đã nói về cô: "Một ngôi sao sinh ra cho ánh sáng và vinh quang cháy lên".
- Một năm rưỡi, đó là thời gian khá dài đối với một cô gái, đặc biệt là các nàng krêôl, bởi vì người ta thường gả chồng vào tuổi mười hai thay vì tuổi mười sáu. Sắc đẹp của cô ta có thể mất đi vẻ tươi mát.

- Không một chút nào. Tôi có thể ghé tới chỗ họ để kiểm tra, nhưng tôi nghĩ rằng hiện nay họ bận bịu với bao việc nhà, họ không có thời giờ cho khách khứa. Thêm nữa vài ngày trước một viên thiếu tá đã đến thăm họ, và ông ta đã nói quá nhiều về sắc đẹp của cô Pôinđekter đến nỗi suýt nữa là cãi nhau với vợ.
- Tôi thề rằng – Viên sĩ quan kỵ binh kêu lên – Anh làm tôi háo hức quá, đến nỗi hình như tôi đã hoàn toàn mê cô ta mất rồi!
- Trước khi anh quả quyết yêu, tôi cần phải báo trước – Viên sĩ quan bộ binh nói giọng nghiêm nghị - Rằng xung quanh hoa hồng bao giờ cũng có gai đấy, nói cách khác, trong gia đình họ có một người có thể gây cho anh những điều khó chịu.
- Chắc là anh trai chứ gì? Người ta thường nói như vậy về các ông anh trai.
- Cô ta có em trai, nhưng sự việc không phải ở đó. Đấy là một chàng trai tuyệt vời, một thanh niên hào hiệp, một người duy nhất của dòng họ Pôinđekter không bị nhiễm tính kiêu ngạo.
- Thế thì là ông cha quí tộc của cô bé chăng? Tôi không nghĩ rằng ông ta sẽ từ chối sống chung với Henkôt dưới một mái nhà.
- Tôi cũng không tin lắm vào điều này… Các vị đừng quên rằng Henkôt là người Mỹ, còn ngài chủ đồn điền là một nhà quí tộc miền Nam! Nhưng tôi không nói về ông già Pôinđekter.
- Vậy nhân vật bí hiểm này là ai vậy?
- Người anh họ của cô ta – Kacxi Kôlhaun. Một đối tượng rất khó chịu.
- Hình như tôi đã nghe ở đâu cái tên này rồi.
- Tôi cũng vậy – Viên sĩ quan xạ thủ nói.
- Bất cứ người nào, bằng cách này hay cách khác, tham gia vào cuộc chiến tranh Mếchxích, có nghĩa là tham gia vào cuộc hành quân Xcôt đều biết tiếng anh ta. Kacxi Kôlhaun đã để lại những kỷ niệm xấu về mình. Hắn sinh ra ở bang Mixixipi và trong thời gian chiến tranh là đại úy trong trung đoàn tình nguyện. Chỉ có điều người ta thường gặp hắn ở chiếu bạc, ở nhà trò hơn là ở doanh trại. Một vài vụ việc làm hắn nổi danh là một kẻ ham đấu súng và gây sự. Nhưng vinh quang này hắn đã kiếm được từ trước cuộc chiến tranh Mếchxích cơ. Ở bang Niu Orlêăng hắn có tiếng là một con người nguy hiểm.
- Thì đã sao nào? – Chàng kỵ binh trẻ tuổi nói hơi vẻ kích động – Ai có việc nấy chứ, ngài Kacxi Kôlhaun là con người nguy hiểm hay vô thưởng vô phạt! Điều này đối với tôi, nói cho cùng cũng thế thôi. Mà theo anh, hắn ta chỉ là anh họ của cô bé thôi mà.
- Không hoàn toàn thế… Tôi có cảm giác rằng hắn chẳng thờ ơ với cô ta chút nào.
- Và hắn được đền đáp lại?
- Điều này tôi không rõ. Nhưng rõ ràng hắn được người cha cô gái quý mến.

Thậm chí người ta còn giải thích cho tôi: nguyên nhân thật sự của mối cảm tình này là cả một bí mật. Ấy là sự dính dáng về tiền nong. Pôinđekter giờ đây không còn giàu như trước nữa, chứ khôg thì làm sao gặp được ông ta ở đây.
- Nếu con gái ngài chủ đồn điền quyến rũ đến như vậy và mọi việc đúng như anh nói, thì chắc rằng Kacxi Kôlhaun sắp xuất hiện.
- "Sắp"! Đấy là tất cả những điều các anh biết ư? Hắn đã ở đây rồi. Hắn tới đây cùng với gia đình họ và giờ đang ở cùng họ. Người ta đồn rằng họ đã chung vốn tậu đồn điền. Sáng hôm nay tôi đã nhìn thấy hắn trong quầy rượu khách sạn. Hắn say, gây sự với mọi người và ba hoa như thường lệ.
- Hắn có khuôn mặt ngăm ngăm, khoảng ba mươi tuổi, tóc và ria mép sẫm màu, hắn mang chiếc áo choàng da xanh cắt kiểu ban quân sự, thắt lưng đeo khẩu súng côn, đúng không?
- Hắn đấy! Và còn một con dao cong nữa, nếu nhìn vào trong mép áo choàng. Chính là hắn.
- Một đối tượng chẳng mấy dễ chịu! – Viên sĩ quan xạ thủ nhận xét – Và nếu hắn là một thằng cha ba hoa và hay gây gổ thì bề ngoài của hắn cũng không đánh lừa được ai.
- Bề ngoài là cái quái gì? – Chàng kỵ sĩ trẻ tuổi giận dữ kêu lên – Các sĩ quan quân đội của bác Xema không lẽ lại sợ cái bề ngoài. Thậm chí những tay hay gây sự nhất cũng thế thôi. Chỉ cần hắn gây sự với tôi, thì hắn sẽ biết rằng tôi còn giật cò súng nhanh hơn hắn nữa kia.
Lúc ấy tiếng tù và vang lên báo hiệu đã đến giờ tập hợp điểm danh buổi sáng, nghi lễ này trong đồn biên được lưu ý cũng khắt khe hệt như ở đây là cả một quân đoàn vậy. Ba sĩ quan giải tán để chuẩn bị cho binh lính của mình chịu sự kiểm tra của thiếu tá trưởng đồn.

Chương 10
KAXA-DEL-KORVÔ

Dinh cơ Kaxa-del-Korvô kéo dài khoảng hơn ba dặm dọc theo thung lũng ven rừng sông Lêông, cách đồng cỏ phía nam khoảng sáu dặm.
Ngôi nhà của ông chủ đồn điền, bình thường được gọi là dinh thự, tuy không hẳn chính xác lắm, đứng cách đồn biên một tầm súng, từ đó có thể nhìn rõ những bức tường trắng của đồn biên, phần còn lại của dinh cơ lẩn vào trong những cây cao, viền lấy bờ con sông.
Vị trí của dinh cơ hơi bất thường và chắc là nó được chọn với ý định phòng thủ. Hẳn là trong thời kỳ móng của ngôi nhà được đặt, dân di cư sợ những cuộc tấn công của người da đỏ, thêm vào đó, mối nguy hiểm này giờ đây vẫn chưa hết.
Nơi đây con sông ngoặt gấp thành hình móng ngựa hay một vòng cung ba phần tư đường tròn, ngôi nhà được xây ngay chỗ vòng cung, hay đúng hơn là trên một mảnh đất hình bình hành tiếp giáp với nó. Vì thế mới có tên gọi Kaxa-del-Korvô nghĩa là "ngôi nhà ở khúc ngoặt".
Khu vườn trước nhà quay mặt về phía đồng cỏ, trải dài tới tận chân trời: so với đồng cỏ vĩ đại này thì công viên hoàng gia nào có thấm vào đâu.
Kiểu kiến trúc của Kaxa-del-Korvô, giống như các ngôi nhà của những chủ điền lớn ở Mếchxích, có thể gọi là kiểu Môrợ-Mếchxicô.
Ngôi nhà có mái bằng, đó là sân thượng, được bao bọc bởi bốn bức tường. Bên trong các bức tường là sân lát đá có đài phun nước và cầu thang dẫn lên sân thượng. Cổng chính là những tấm gỗ lớn, ở hai phía cổng có hai hoặc ba cửa sổ, được bảo vệ bằng những lưới sắt. Đặc điểm của những dinh cơ vùng Mếchxich là như vậy. Chúng nằm rải rác khắp lãnh thổ mênh mông vùng châu Mỹ thuộc Tây Ban Nha.
Từ hồi nào tới giờ trong cả vẻ ngoài lẫn bên trong của ngôi nhà chẳng có sự thay đổi nào. Những khuôn mặt kiểu nửa Anglôxacxông, nửa Pháp pha Mỹ thoáng thấy ở hành lang và ở trong sân, nơi mà trước đây chỉ có thể gặp những người Tây Ban Nha thuần chủng. thay vì ngôn ngữ du dương, giàu âm điệu Ada-luzi, ở đây chỉ vang lên giọng cục cằn hiếm hoi lắm mới nghe thấy tiếng Pháp lai êm ái.
Sau những bức tường, trong những ngôi nhà nhỏ được lợp bằng lá cây ngọc ngà, nơi trước đây những người làm công ở, đã có nhiều thay đổi rõ rệt.
Ở đó, nơi xưa kia những chàng Vakerô cao gầy đội những chiếc mũ rộng vành bóng loáng, choàng những chiếc xerap kẻ ô trên vai, cựa giày kêu lanh

canh đi lại một cách bệ vệ trên đồng cỏ, giờ đây là viên giám thị kiêu ngạo bận chiếc áo choàng hay chiếc áo vét ngắn màu xanh đi đi lại lại, vút đen đét chiếc roi khắp mọi chỗ. Nơi trước kia những người da đỏ, con cháu của các aktek mặc áo da cừu nửa người rầu rĩ đi lại quanh những lều trại của mình thì giờ đây là những chàng trai, cô gái xứ Êtiôpi từ sáng đến tối tán chuyện, hát hò, nhảy múa dường như nhằm bác bỏ quan niệm rằng nô lệ là điều bất hạnh.
Sự thay đổi này trong các đồn điền Kaxa-del-Korvô có khá hơn chăng?
Đã có thời người Anh trả lời câu hỏi này một cách hoàn toàn đồng tình và hăng hái "không" và không hề nghi ngờ vào sự chân thành trong lời nói của mình.
Ôi, sự yếu đuối và giả dối của con người! Cái thiện cảm đầy thương hại của chúng ta với những người nô lệ từ lâu đã tỏ ra là một sự dối trá.
Sau khi bị tập đoàn thống trị xỏ mũi – không phải giai cấp quý tộc già cỗi của đất nước chúng ta, bởi vì nó không thể nào tỏ ra nham hiểm như vậy được, mà là những ông chủ tư sản độc tài nắm chính quyền trên đất nước - nước Anh đã thay đổi nguyên tắc của mình, những nguyên tắc mà nó đã lớn tiếng tuyên bố. Chính vì vậy nó đã tự hủy hoại cái uy tín mà nó đã từng tỏ ra có được trước tất cả các dân tộc.
o0o
Lúc này Luiza Pôinđekter đang suy nghĩ về một việc hoàn toàn khác. Đăm chiêu ngả mình xuống chiếc ghế bành trước gương, nàng ra lệnh cho cô hầu gái Florinđa đến bận áo và chải tóc cho mình để chuẩn bị tiếp khách.
Đó là vào khoảng một giờ trước bữa ăn mà Pôinđekter đã đặt để mừng nhà mới. Không lẽ đó là nguyên nhân sự lo lắng của nàng Krêôl. Florinđa rất thắc mắc về điều này, câu chuyện giữa họ chứng tỏ điều này.
Mặc dầu chưa chắc đây có thể gọi được là một cuộc nói chuyện. Chỉ đơn giản là Luiza nghĩ bằng lời, còn cô hầu của nàng thì nhắc lại như một tiếng vang. Trong suốt cuộc đời của mình nàng krêôl trẻ tuổi đã quen nhìn các nữ nô lệ của mình như những đồ vật, mà nàng chẳng cần giấu giếm họ những ý nghĩ của mình, như đối với chiếc ghế, chiếc đivăng hay những đồ đạc khác trong phòng. Có điều khác là dù sao Felim cũng là một thực thể sống, cô ta có thể trả lời các câu hỏi. Khoảng mười phút sau, Florinđa đã xuất hiện trong phòng, cô ta líu lo đủ chuyện linh tinh, bản thân Luiza chỉ tham gia vào câu chuyện bằng các nhận xét rời rạc.
- Ô, cô Lui – Cô gái da đen vừa nói vừa âu yếm chải những búp tóc rực rỡ của cô chủ trẻ - Tóc của cô thật kỳ diệu! Mượt như đám rêu Tây Ban Nha phủ lên cây trắc bá. Chỉ có điều tóc của cô màu khác, óng ánh như mật mía vậy.
Luiza Pôinđekter, như chúng ta vẫn nhớ, là người krêôl, cho nên chẳng cần

phải nói rằng tóc nàng có màu sẫm và lộng lẫy như "đám rêu Tây Ban Nha" như cô gái da đen đã ví von một cách thơ ngây hay không. Nhưng chúng không hoàn toàn đen, đó là một màu nâu sẫm mà thỉnh thoảng ta vẫn thấy được ở sắc mai con rùa hay là lông con hắc điểu thử mùa đông.
- Ôi chao – Florinđa nâng những lọn tọc màu hạt dẻ để nó chảy qua bàn tay đen của mình – Giá như cháu có mái tóc đẹp như cô, chứ không phải cái đám lông cừu này, từ đầu đến chân, sợi nào cũng như sợi nào.
- Em nói gì vậy? – Nàng krêôl trẻ tuổi thốt lên như vừa tỉnh mộng – Em nói gì? Chân nào? Ai vậy?
- Thế đấy, chẳng lẽ cô chẳng hiểu cháu nói gì ư?
- Của đáng tội, không.
- Cháu sẽ bắt tất cả bọn họ mê cháu. Thế đấy!
- Nhưng ai cơ chứ?
- Tất cả các ngài da trắng! Những chủ đồn điền trẻ tuổi! Các sĩ quan đồn biên. Tất cả, tất cả, lần lượt! Với mái tóc của cô, cô Lui ạ, cháu có thể làm cho cả bọn họ điêu đứng rồi!
- Ha-ha-ha! – Luiza phá lên cười, sau khi nhìn Florinđa và tưởng tượng cô ta với mái tóc lộng lẫy của mình – Em nghĩ rằng không một người đàn ông nào đứng vững trước em, nếu em có bộ tóc như ta ư?
- Không, thưa cô, không chỉ mái tóc của cô, mà cả khuôn mặt của cô, màu da của cô, da trắng như hoa tuyết, thân hình cân đối của cô và cả đôi mắt của cô… Ô, cô Lui, cô đẹp tuyệt vời! Cháu nghe những người đàn ông da trắng nói. Mà cháu chẳng cần nghe họ nói làm gì, tự cháu nhìn là đủ.
- Em bắt đầu nói dối rồi đấy, Florinđa.
- Không, thưa cô, cô nói gì vậy! Không một lời dối trá nào, không một lời nào! Cháu thề với cô! Cháu thề với các Thánh tông đồ.
Chỉ cần ai đó nhìn thấy Luiza một lần thôi, chẳng cần đến lời thề của cô gái da đen, là tin ngay vào những lời thán phục chân thành của cô ta. Nếu nói rằng Luiza Pôinđekter xinh đẹp tuyệt vời, nghĩa là chỉ lặp lại ý kiến của những người xung quanh cô. Sắc đẹp của Luiza Pôinđekter làm kinh ngạc tất cả ngay từ cái nhìn đầu tiên, mà không sao có đủ lời lẽ để truyền đạt lại. Ngòi bút cũng không thể tả xiết vẻ đẹp của khuôn mặt nàng. Thậm chí chiếc bút lông chỉ có thể diễn đạt một cách yếu ớt diện mạo của nàng. Không một họa sĩ nào có thể làm tái hiện trên vải cái màu sắc kỳ diệu sáng lên trong cặp mắt nàng, tưởng như nó chiếu sáng toàn bộ khuôn mặt, những đường nét trên đó đẹp một cách rất cổ điển, gợi nhớ đến vẻ đẹp mê hồn của các nữ thần. Nhưng đồng thời trong tất cả các điện thờ Păngtêông không có ai giống nàng, bởi khuôn mặt của Luiza Pôinđekter không phải là khuôn mặt của nữ thần, mà còn quyến rũ hơn nhiều so với vẻ đẹp chết cứng của thần tiên.
Cô gái đáp lại sự thán phục quả quyết của Florinđa bằng những chuỗi cười

vui vẻ, mặc dầu trong đó không có sự hoài nghi nào. Nàng krêôl trẻ tuổi không cần nhắc nhở về sắc đẹp của mình. Luiza biết rằng nàng xinh đẹp, bởi không chỉ một lần nàng nhìn chăm chú vào chiếc gương đối diện với nàng mà cô hầu đang chải tóc trang điểm cho nàng. Lời tâng bốc của cô gái da đen tác động rất ít tới nàng, nó cũng không hơn gì sự âu yếm đối với đứa trẻ được nuông chiều lúc đi ngủ. Thế rồi cô con gái ngài chủ đồn điền lại đăm chiêu trong trạng thái mà cô hầu lắm điều vừa kéo nàng ra khỏi.
Florinđa chẳng hề bối rối vì điều này, cô ta không im lặng. Có một bí mật nào đó đang hành hạ cô ta làm cô ta muốn biết được nó bằng bất kỳ giá nào.
- Ôi chao – Cô gái tiếp tục, làm như đang tự nói với mình - Nếu như Florinđa này chỉ cần đẹp bằng một nửa cô chủ trẻ tuổi thôi thì cô ta chẳng nhìn vào ai và chẳng việc gì mà phải thở dài cả.
- Thở dài ư? – Luiza nhắc lại, ngạc nhiên vì những lời lẽ của cô hầu – Em muốn nói điều gì vậy?
- Lạy Chúa tôi, cô Luiza ạ, Florinđa này không mù và điếc như cô nghĩ đâu! Từ lâu nó đã nhận thấy rằng cô cứ ngồi mãi một chỗ không thốt lên một lời, chỉ độc có thở dài, vâng, thở dài đến thế thì thôi! Điều này cháu chưa hề thấy khi chúng ta còn sống ở đồn điền cũ Luziana.
- Florinđa, ta sợ rằng em đã hết cả khôn ngoan, hay em đã đánh mất nó ở Luziana rồi! Có thể khí hậu ở đây đã tác động đến em chăng?
- Cháu thề với cô, cô Luiza ạ, cô phải hỏi chính bản thân mình ấy. Cô đừng giận cháu vì cháu nói chuyện với cô một cách thành thật như vậy. Florinđa là nữ tuỳ của cô và nó yêu cô hết lòng. Nó cay đắng khi thấy cô thở dài. Cho nên nó nói với cô như vậy đấy. Cô không giận cháu chứ ạ?
- Tất nhiên là không. Ta giận em vì cái gì cơ chứ, hở cô bé? Ta không giận, mà ta có nói là ta giận đâu. Em nhầm đấy, những gì em nhìn và nghe thấy, chỉ là sự tưởng tượng của em thôi. Mà ta còn lúc nào đâu mà thở dài. Giờ đây ta còn đủ thứ côngchuyện. Phải tiếp đến gần một trăm khách cơ mà, mà hầu như họ chưa quen với ta. Trong số họ sẽ có những chủ đồn điền trẻ và các sĩ quan, những người mà em sẽ tìm đến nếu như em có mái tóc như ta. Ha-ha-ha! Còn ta thì chẳng muốn quyến rũ họ một chút nào, không một người nào trong số họ! Vậy thì hãy chải tóc nhanh cho ta, chỉ có điều em đừng cuộn nó lại trong lưới nhé.
- Ô, cô Lui, không lẽ cô nói thật? – Cô gái da đen hỏi với sự tò mò không giấu giếm – Cô nói không một ngài nào làm cô ưa thích ư? Nhưng ở đó sẽ có hai ba người rất đẹp trai! Ngài chủ đồn điền đó và hai sĩ quan rất bảnh. Cô chắc đã biết cháu nói về ai chứ. Tất cả bọn họ đều chăm sóc tới cô. Cô tin rằng, cô chẳng thở dài vì ai trong số họ chứ?
- Lại thở dài! – Luiza cười – Thôi, đủ rồi Florinđa, chúng ta đã để phí thời gian. Đừng quên rằng hôm nay chúng ta có hơn trăm khách và ta cần dù chỉ

nửa tiếng chuẩn bị cho sự đón tiếp như vậy.
- Cô đừng sợ, cô Lui! Chúng ta hãy còn kịp chán. Trang điểm cho cô chẳng khó gì. Cô mặc bộ nào cũng đẹp hết. Thế nào thì cô cũng là hoa khôi số một, thậm chí nếu cô bận chiếc áo đơn sơ của người hái bông đi nữa.
- Em bắt đầu học nói dối như vậy đấy à, Florinđa! Tôi nghi rằng em đang cần gì đó ở tôi. Có lẽ em muốn ta hoà giải em với Plutôn chăng?
- Không, thưa cô, Plutôn không bao giờ là bạn của cháu được. Plutôn đã tỏ ra hèn nhát khi cơn bão dội lên đầu chúng ta trên đồng cỏ đen! Ôi, cô Lui, chúng ta còn biết làm gì nếu chàng trẻ tuổi cưỡi con ngựa tía không đến kịp!
- Nếu không có chàng thì, Florinđa ơi, có lẽ không bao giờ chúng ta có mặt ở đây mất.
- Ồ, thưa cô, chàng mới đẹp làm sao! Cô có nhớ khuôn mặt chàng không? Mớ tóc dày của chàng hầu như cùng màu với mái tóc cô, chỉ có điều chúng quăn hơn một chút, giống như của cháu vậy. Không một điền chủ trẻ tuổi nào hay một sĩ quan đồn biên nào so sánh được với chàng! Mặc cho những người da đen nói rằng chàng là một tay du đãng da trắng thì làm sao nào? Chàng đẹp như vậy cơ mà. Chàng làm bất cứ một cô gái nào cũng phải thở dài. Một chàng trai giỏi giang làm sao!
Nàng krêôl trẻ tuổi đã giữ được bình tĩnh đến phút cuối cùng. Giờ đây trạng thái đó sắp bị phá vỡ. Tình cờ hay cố ý, Florinđa đã chạm đến những suy nghĩ sâu kín quý báu nhất của cô chủ trẻ tuổi.
Luiza không muốn lộ bí mật của mình, thậm chí cả đối với cô nữ tỳ. Và nàng vui mừng khi từ ngoài sân vọng đến tiếng nói ồn ào. Đây là cái cớ rất chính đáng để nàng mau chóng kết thúc sự trang điểm, và cùng với nó là câu chuyện mà nàng không muốn tiếp tục.

Chương 11
NGƯỜI KHÁCH BẤT NGỜ

- Này, anh da đen kia, chủ anh đâu?
- Ngài Pôinđekter phải không ạ, thưa ngài? Già hay trẻ ạ?
- Cậu chủ trẻ mà làm gì? Ta hỏi ngài Pôinđekter. Ông ta ở đâu?
- Vâng, vâng, thưa ngài, cả hai đều có nhà, có nghĩa là cả hai đều không có nhà. Không có cả ông chủ, cả cậu Henri. Họ ở đằng kia, dưới bến sông, nơi người ta đang làm hàng rào mới. Vâng, cả hai đều đi tới đó.
- Ở dưới sông à? Có xa đây không?
- Ồ, thưa ngài! Độ khoảng ba hoặc bốn dăm nếu không xa hơn.
- Ba hay bốn dặm? Anh thật là ngù ngờ! Không lẽ đồn điền của ngài Pôinđekter lại kéo dài đến vậy? Theo như ta biết, ông ta không phải là loại người đặt hàng rào của mình lên đất người khác. Thế đấy, tốt nhất hãy nói cho ta hay, khi nào ông ta trở về? Điều này anh phải biết.
- Cả hai người đều sắp quay về. Cả cậu chủ trẻ tuổi, cả ông chủ, cả ngài Kôlhaun. Sẽ có lễ lớn trong nhà này. Ngài hãy ngửi mùi nhà bếp mà xem! Còn thiếu thứ gì mà người ta không đem ra xào nấu ngày hôm nay. Nào là món rán, món luộc, nào là gà hầm, gà nấu! Đồ uống của chúng tôi sẽ không thua gì ở Mixixipi. Thật vinh dự và vinh quang cho nhà Pôinđekter! Vậy ông chủ cần gì tới ông, hở ông già không quen biết! Tại sao người ta lại không mời ông cơ chứ? – Hay ông không phải là bạn của ông chủ?
- Quỉ tha ma bắt anh đi, anh da đen ạ, chẳng lẽ anh không nhớ ra ta à? Còn ta vừa nhìn vào cái mặt đen của anh là ta nhận ra liền.
- Lạy Chúa! Không lẽ đây là ngài Xtump, người mang nai và gà tây tới đồn điền cũ? Ồ, đúng rồi, thật rồi! Của đáng tội, ngài Xtump, kẻ da đen này nhớ rất rõ ngài, dường như chỉ mới ngày hôm kia. Ngài có lẽ đã ghé đến trong những ngày cháu không có ở đây. Bây giờ cháu là người đánh xe rồi, cháu ngồi ghế xà ích cỗ xe nhẹ của cô chủ, tiểu thư Luiza xinh đẹp. Ơn Chúa, thưa ngài, ngài chẳng phải đi kiếm cô chủ, người ta nói rằng Florinđa không đáng làm cái đế dép cho cô chủ… Nhưng không sao, tốt hơn là ngài chờ cho chút xíu. Ông chủ sắp về đến nơi rồi.
- Được, nếu vậy ta sẽ chờ - Người thợ săn vừa trả lời vừa từ từ leo khỏi yên – Nghe đây – Ông vừa nói vừa trao cho người da đen cương ngựa – Hãy đưa cô chủ sáu bắp ngô. Ta phi trên con vật này hơn hai mươi dặm nhanh như chớp cũng chỉ để cho chủ anh đó.
- Ồ, Zepulông Xtump, bác đấy ư? - Một tếng nói trong như bạc vang lên,

trên hiên nhà xuất hiện Luiza Pôinđekter – Cháu đã nghĩ ngay ra bác – nàng vừa nói vừa tiến tới gần tay vịn lan can - Mặc dầu cháu không ngờ là lại được gặp bác nhanh như vậy. Hình như bác đã nói là bác chuẩn bị cho một chuyến đi xa. Cháu rất vui mừng… Plutôn, đi ngay tới bác đầu bếp Hlôi xem bác ta có thể dọn gì cho ngài Xtump nhé… Chắc là bác chưa ăn, không phải thế ư? Người bác đầy bụi, có lẽ bác từ xa đến chứ gì. Nghe đây… Florinđa, chạy ngay vào quầy rượu mang một cái gì đó để uống. Ngài Xtump có lẽ đang khát. Hôm nay nóng đến thế cơ mà… Bác muốn gì, Pôtve, Seri hay Klaket? À, bây giờ thì cháu nớ ra rồi – bác thích rượu uýtky nguyên chất chứ gì? Ở nhà cháu có thể kiếm ra được… Florinđa, hãy xem ở đó có không nhé… Bác Xtump, hãy lên hiên nhà ngồi đi. Bác muốn gặp cha cháu ư? Cha cháu về ngay bây giờ thôi. Còn cháu sẽ cố gắng tiếp bác.
Nếu nàng krêôl có ngừng nói sớm hơn thì nàng cũng chẳng nghe được câu trả lời.
Qua một vài giây sau Xtump mới thốt ra được. Ông đứng, mắt không rời khỏi cô gái, người dường như đờ ra vì khâm phục.
- Chúa lòng lành, tiểu thư Luiza! – Mãi ông mới thốt lên – Khi tôi nhìn thấy tiểu thư ở Mixixipi tôi nghĩ rằng tiểu thư là tạo vật tuyệt mỹ nhất trên trần gian. Còn giờ đây, tôi tin rằng tiểu thư không chỉ là tạo vật đẹp nhất trên trần gian mà cả trên vòm trời nữa!
Người thợ săn già không hề phóng đại. Mái tóc mới chải của nàng óng ánh, đôi má sau khi rửa nước lạnh rực hồng, cân đối trong chiếc áo dài nhẹ nhõm bằng sa tanh trắng Ấn độ, Luiza Pôinđekter rõ ràng không chỉ là người đẹp nhất trên mặt đất mà cả trên trời nữa.
- Có trời chứng giám! – Người thợ săn thốt lên – Tôi đã nhìn thấy những người đàn bà mà tôi cho là xinh đẹp và cả người vợ tôi cũng không phải là thường khi tôi gặp nàng ở Kentucki. Đúng vậy. Nhưng tôi nói, tiểu thư Luiza ạ: nếu lấy tất cả sắc đẹp của họ gộp lại thì dù sao cũng không được lấy một phần nghìn vẻ đẹp thiên thần của tiểu thư.
- Ô ôi ôi, bác Xtump ơi, cháu không bao giờ tin điều đó ở bác cả! Rõ ràng là Tếchdát đã dạy cho bác biết nói những lời tâng bốc như vậy. Nếu bác cứ tiếp tục theo kiểu đó, cháu sợ rằng bác sẽ mất tiếng là con người thành thật. Bậy giờ cháu hoàn toàn khẳng định là bác phải uống… Mau lên Florinđa!... Bác nói rằng bác thích Uýtki phải không ạ?
- Nếu tôi không nói thì ít nhất tôi cũng đã nghĩ gần đúng như vậy. Vâng, thưa tiểu thư, tôi đánh giá cao thứ nước uống nội hóa của chúng ta so với tất cả những thứ nước uống nước ngoài và tôi không bao giờ bỏ qua khi nhìn thấy chúng. Tếchdát không thay đổi được tôi trong chuyện này.
- Thưa ông Xtump, cháu đưa nước đến để pha loãng ra chứ ạ? – Florinđa xuất hiện với lưng cốc rượu,hỏi.

- Cô sao vậy, con bồ câu nhỏ! Ta cần gì nước cơ chứ? Hôm nay ta chán nó lắm rồi. Từ sáng tới giờ ta chẳng được một giọt rượu nào vô miệng, thậm chí chẳng nghe đến hơi nó nữa.
- Bác Xtump thân mến, nhưng rượu uýtki không thể uống như vậy được đâu, nó đốt cháy cổ họng mất thôi. Bác hãy pha một chút mật hoặc đường.
- Làm mất khoái đi làm gì, thưa tiểu thư! Uýki là thứ nước uống tuyệt diệu không cần tới một thứ nước thuốc nào, đặc biệt là sau khi quí vị đã được chiêm ngưỡng nó. Bậy giờ quí vị sẽ thấy tôi có thể uống uýtki nguyên chất như thế nào. Đưa đây ta thử xem!
Người thợ săn già đưa cốc lại gần môi, sau khi làm ba bốn ngụm, ông trả chiếc cốc rỗng lại cho Florinđa. Tiếng tắc lưỡi ồn ào chìm đi trong những lời trầm trồ của nàng krêôl trẻ tuổi và cô hầu.
- Làm ta cháy cổ ư, các cô? Không một chút nào. Nó chỉ đủ tráng cổ họng ta thôi, bây giờ đã có thể nói chuyện với ông thân sinh của tiểu thư về con muxtang đốm sao được rồi.
- Ồ vâng! Cháu quên biến mất… Không, cháu không muốn nói như vậy… Đơn giản là cháu nghĩ rằng, bác chưa kịp biết gì thêm. Không lẽ đã có tin tức gì mới về người đẹp này ư?
- Người đẹp! Tiểu thư nói đúng quá!
- Bác nghe được điều gì mới về con muxtang này phải không?
- Tôi không chỉ nghe mà còn nhìn thấy nó, thậm chí sờ tay vào nó nữa kia.
- Không lẽ?
- Đã săn được con muxtang đó rồi.
- Thật tư? Thật là một tin tuyệt vời! Cháu mừng làm sao, sẽ được nhìn thấy người đẹp, được cưỡi lên nó thì thích quá! Từ khi đến Tếchdát tới nay, cháu chẳng có được một con ngựa nào cho ra hồn. Cha cháu hứa mua cho cháu con muxtang ấy bằng bất cứ giá nào. Nhưng ai là kẻ may mắn rượt theo kịp nó vậy?
- Tiểu thư muốn nói ai đã săn được nó phải không?
- Vâng, ai vậy bác!
- Thì tất nhiên là chàng Muxtangher.
- Chàng Muxtangher?
- Đúng, chàng là người cưỡi ngựa và tung lắcxô giỏi nhất trong đồng cỏ này. Người ta ca ngợi những người Mếchxích. Nhưng tôi chưa bao giờ thấy một người Mếchxích nào điều khiển ngựa một cách nghệ thuật như chàng trẻ tuổi này, vậy mà chàng chẳng có một giọt máu Mếchxích nào trong người hết. Tôi xin lấy đầu đảm bảo!
- Tên chàng là gì vậy?
- Tên chàng là gì ư? Phải nói rằng cái họ của chàng chưa từng nghe thấy bao giờ, còn tên chàng là Moric. Ở đây người ta gọi chàng là Moric-Muxtangher.

Người thợ săn gì chẳng đủ tinh tường để nhận thấy những câu hỏi của nàng được đặt ra chứa đựng sự quan tâm hồi hộp ra sao. Đồng thời ông cũng chẳng để ý thấy đôi má cô thiếu nữ đỏ bừng lên khi nghe thấy câu trả lời của ông.
Tuy nhiên cả điều này lẫn điều kia đều chẳng thoát khỏi sự chú ý của Florinđa.
- Ồ, cô Lui – Cô gái da đen kêu lên - Đấy chính là tên ngài trẻ tuổi đã cứu chúng ta trong đồng cỏ đen đấy!
- Đúng như vậy! – Người thợ săn thốt lên, miễn cho nàng krêôl trẻ tuổi khỏi nghĩa vụ phải trả lời – Chàng vừa kể cho tôi nghe chuyện này ngày hôm nay, trước khi chúng tôi ra đi. Chính chàng đấy. Chính chàng đã săn được con ngựa đốm sao. Bây giờ chàng đang trên đường tới đây. Chàng còn rong theo chừng một tá ngựa hoang. Và chàng phải có mặt ở đây trước lúc xế chiều. Còn tôi phải vội vã đi trước với con ngựa già để báo tin cho thân sinh của tiểu thư. Tôi biết rằng nếu ở đồn biên hay các trang trại được hay tin về con ngựa này thì người ta sẽ mua tranh mất nó. Tôi làm điều này vì tiểu thư đấy, tiểu thư Luiza ạ. Tôi còn nhớ, tiểu thư quan tâm đến con ngựa này như thế nào khi tôi kể về nó. Nhưng không sao, bây giờ tiểu thư chớ lo nữa, mọi việc đã đâu vào đấy cả rồi đấy. Già Zep Xtump này bảo đảm điều đó.
- Ôi, bác tốt quá, bác Xtump! Cháu biết ơn bác lắm lắm! Nhưng bây giờ cháu phải lưu bác ở đây đã. Hôm nay ở đây có tiệc. Cháu phải trông coi việc nhà… Florinđa, hãy nhắc người ta dọn cơm cho ngài Xtump. Đi mau lên. Còn điều này nữa, bác Xtump – Cô gái vừa nói tiếp vừa tiến đến gần người thợ săn và hạ giọng xuống – Nếu như… Nếu như ngài trẻ tuổi này có đến, bấy giờ ở đây sẽ đầy khách khứa, chắc là chàng chẳng quen với họ, vậy bác hãy xem chừng và chăm sóc tới chàng. Bác sẽ có rượu và thức nhắm ngay đây, trên hiên nhà này. Bác hiểu cháu nói gì chứ, bác Xtump thân mến?
- Quỉ tha ma bắt tôi đi, nếu tôi hiểu được điều gì, thưa tiểu thư Luiza! Tôi hiểu khi tiểu thư nói về đồ ăn thức uống, nhưng về ngài trẻ tuổi nào đó mà tiểu thư dặn thì tôi chưa hiểu gì.
- Thế bác không hiểu sao! Ngài trẻ tuổi ấy mà, người trẻ tuổi sẽ đưa con muxtang đến đây ấy.
- A, a! Moric-Muxtangher! thì ra tiểu thư nói về chàng ư! Phải công nhận rằng tiểu thư không lầm khi gọi chàng là "ngài", mặc dầu người ta ít gọi các chàng săn ngựa như vậy. Nhưng chàng trai này hoàn toàn là một ngài lịch sự: dòng dõi, giáo dục và cung cách, dù rằng chàng là thợ săn ngựa, và chàng là dân Iếclăng.
Đôi mắt Luiza Pôinđekter sáng rực lên mừng vui khi nàng nghe thấy ý kiến của người thợ săn già về Moric-Muxtangher.
- Nhưng tiểu thư biết không – Zep nói tiếp, như có một mối nghi ngờ nào đó

đã nảy ra trong óc ông – Tôi nói đây với tiểu thư là hoàn toàn thân tình, cách tiếp khách qua bàn tay thứ hai như vậy sẽ làm chàng trai phật ý. Bởi vì chàng, cũng như ở chỗ chúng ta ở Mixixipi người ta thường nói "kiêu hãnh như Pôinđekter". Tha lỗi cho tôi, tiểu thư Luiza, bởi tôi đã bộc lộ với tiểu thư như vậy. Tôi quên rằng tôi đang nói chuyện với tiểu thư Pôinđekter, không chỉ là người kiêu hãnh nhất mà còn là thành viên xinh đẹp nhất của gia đình.
- Ồ, bác Xtump, đối với cháu thì bác có thể nói tất cả những điều bác thích. Bác biết không, đối với bác, cũng như đối với người khổng lồ dễ thương, cháu không bao giờ giận đâu.
- Ai mà nỡ lòng nào nói một điều gì phật ý tiểu thư hở tiểu thư Luiza?
- Cháu xin cảm ơn, cảm ơn! Cháu hiểu trái tim nhân hậu của bác, sự trung thành của bác. Có thể một khi nào đó, bác Xtump ạ - Cô gái do dự nói – Cháu cần tới tình bạn của bác.
- Tình bạn đó không bắt tiểu thư phải chờ đợi đâu, Zep Xtump có thể hứa với tiểu thư như vậy, tiểu thư Pôinđekter à.
- Cám ơn! Ngàn lần cám ơn bác! … Nhưng bác vừa nói gì cơ? Bác nói gì về việc tiếp khách qua bàn tay thứ hai ấy?
- Vâng, tôi đã nói.
- Bác nói vậy có ý gì?
- Tôi muốn nói, chẳng ra sao nếu tôi mời Moric-Muxtangher uống hay nhấm nháp chút gì ở trong nhà tiểu thư. Không lẽ cha tiểu thư không tự mời chàng được. Nếu không chàng sẽ bỏ đi, sau khi không thèm động tới một thứ gì. Tiểu thư hiểu không, thưa tiểu thư Luiza, không lẽ chàng là con người mà người ta có thể ấn vào trong bếp.
Nàng krêôl trẻ tuổi không trả lời ngay. Dường như nàng đang suy nghĩ mông lung điều gì.
- Được rồi, bác đừng lo - Cuối cùng nàng nói, theo giọng nói của nàng có thể đoán được rằng sự do dự của nàng đã kết thúc - Được rồi, bác Xtump ạ, bác đừng tiếp chàng. Chỉ có điều, khi chàng đến bác hãy báo cho cháu. Nhưng nếu đúng vào bữa ăn, chàng tất nhiên sẽ hiểu rằng không ai có thể tiếp chàng được - Bấy giờ cháu xin bác giữ chàng lại một chút. Bác hứa với cháu chứ?
- Tất nhiên rồi, bởi tiểu thư đã yêu cầu.
- Cám ơn bác. Chỉ có điều nhất thiết phải báo cho cháu biết lúc chàng tới. Cháu sẽ tự mời chàng ăn
- Tôi sợ, thưa tiểu thư, tiểu thư sẽ làm mất đi sự ngon miệng của chàng. Thậm chí con sói đói cũng không còn muốn kiếm mồi, khi nhìn thấy tiểu thư và nghe giọng nói du dương của tiểu thư. Khi tới đây tôi đói mèm, chuẩn bị nuốt tươi cả một con gà tây sống. Thế mà bây giờ tôi chẳng thiết gì ăn uống, và còn có thể nhịn ăn suốt cả một tháng cơ đấy.

Luiza trả lời bằng một chuỗi cười giòn giã và nàng chỉ cho bác thợ săn nhìn về cuối sân đối diện, nơi từ trong cửa bếp xuất hiện Florinđa với chiếc khay trên tay và theo sau cô là Plutôn – cũng bưng một chiếc khay, chỉ có điều là nó nặng hơn.
- Ôi bác, người khổng lồ dễ thương! – Nàng krêôl nói giọng quở trách vờ vịt – Cháu chả tin là bác không muốn ăn nữa… À Plutôn và Florinđa đây rồi! Những gì họ mang tới là bạn với bác vui hơn cháu đấy. Vậy cho nên cháu để bác lại đây. Tạm biệt, bác Zep! Tạm biệt!
Nàng nói những lời này với một giọng thật vui vẻ, và hấp tấp đi qua hiên nhà, một mình lọt vào phòng riêng, và lần nữa nàng lại đắm mình vào những suy nghĩ mông lung.
"Đây là số phận ta. Ta cảm thấy như vậy, ta biết mà, ta khiếp hãi chờ đợi nó, nhưng ta không đủ sức tránh nó nữa rồi. Ta không thể và cũng không muốn!" – Nàng thì thầm.

Chương 12
CHINH PHỤC CON NGỰA HOANG

Tầng thượng là cái phần đẹp đẽ nhất trong ngôi nhà của người Mếchxich: sàn của nó là cái mái bằng của ngôi nhà, còn trần nhà – là vòm trời xanh ngắt. Khi đẹp trời tầng thượng được coi là phòng khách.
Ở đó vào sau bữa ăn trưa, khi mặt trời xế bóng chiếu ánh sáng hồng lên những đỉnh núi, chàng Kabalerô người Mếchxich chưng bộ đồ thêu đỏm dáng của mình trước các xênhorita (các bà các cô quí phái) xinh đẹp đang thổi khói xì gà thẳng vào mặt nàng. Người đẹp mắt đen lắng nghe những lời thú nhận yêu đương có vẻ khoan dung. Mà có thể nàng không nghe mà chỉ làm ra vẻ như vậy và nàng nhìn ra ngôi nhà nơi xa xôi, nơi người mà nàng trao trái tim đang sống ở đó.
Trước buổi hoàng hôn, khách khứa tiêu khiển giết thời gian trên sân thượng. Đây là cái phong tục rất dễ chịu mà tất cả những ai sống trong những ngôi nhà kiểu Mếchxích đều noi theo. Và lẽ đương nhiên là gia đình ngài chủ đồn điền người Luziana cũng làm theo nó.
Vào buổi chiều hôm đó, sau khi rời bàn ăn, khách khứa tụ tập không phải nơi phòng khách mà là trên mái nhà. Mặt trời đang lặn chiếu những tia xiên khoai vào đám khách rực rỡ và nhộn nhạo, rất hiếm khi thấy ở dinh cơ Kaxa-del-Korvô này. Khách dạo chơi trên sân thượng ghép bằng gỗ, họ đứng thành từng nhóm, dừng lại bên lan can, nhìn về phía xa.
Trong thời xa xưa, khi những người chủ đồng cỏ đầu tiên tự nhận mình là những nhà quý tộc Tây Ban Nha địa phương lâu đời trên toàn cõi Koaun và Tếchdát, thậm chí cả thời bấy giờ, ở đây cũng không tập trung được ngần ấy những người đàn bà xinh đẹp và những người đàn ông can đảm.
Những người tụ tập lại ở dinh thự Kaxa-del-Korvô để chúc mừng ngài Vili Pôinđekter, người mới mua được trang trại ở Tếchdát, thuộc xã hội được lựa chọn không chỉ bên bờ sông Lêông mà còn ở những vùng xa hơn. Đó là những khách từ Gôxalet, từ Kactrôvil, thậm chí từ Xan-Antôniô - những người bạn của ngài chủ đồn điền cũng như ông, họ di cư tới miền đông nam Tếchdát. Rất nhiều người trong số họ đã đi ngựa hơn trăm dặm để có mặt trong buổi lễ này.
Ngài chủ đồn điền không tiếc tiền, tiếc công để làm cho ngày lễ được huy hoàng. Những áo choàng và ngù vai sáng rực của các sĩ quan, dàn nhạc quân đội, những chai rượu cũ tuyệt diệu để lâu dưới hầm nhà Kaxa-del-Korvô làm cho bữa tiệc lớn có được vinh hạnh vẻ vang chưa từng thấy trên bờ của con

sông Lêông này.
Nhưng vật trang sức chủ yếu của đám hội này chính là cô gái xinh đẹp của ngài chủ đồn điền. Lời ngợi ca sắc đẹp của nàng đã tới Tếchdát sớm hơn lúc nàng đến đây từ bang Luziana, nơi mà nàng cũng được coi là người đẹp số một. Cô chủ trẻ tuổi của ngôi nhà xuất hiện giữa đám khách khứa, tuyệt diệu như một nữ thần, với nụ cười nữ hoàng trên môi.
Hàng trăm cặp mắt hướng về phía nàng, người này dõi theo nàng thán phục, kẻ khác - với lòng ghen tỵ.
Nhưng liệu nàng có hạnh phúc hay không?
Câu hỏi này dường như lạ lùng và hầu như là vô nghĩa. Bè bạn, những kẻ hâm mộ vây quanh nàng. Kẻ này thì đã từ lâu yêu nàng một cách điên cuồng, những kẻ khác bắt đầu mê nàng. Trong số họ có những chủ đồn điền trẻ tuổi, các luật sư đang bắt đầu con đường công danh hay những nhà hoạt động quốc gia nổi tiếng, những đứa con của thần chiến tranh, còn đương mang vũ khí hay đã từ lâu cởi bỏ chúng, làm sao mà nàng không hạnh phúc cho được? Chỉ có những người không biết nàng mới đưa ra câu hỏi này, những người không quen với tính khí của những nàng krêôl và đặc biệt là tính tình của nàng Luiza Pôinđekter.
Trong đám đông khách khứa sặc sỡ, có một người khao khát săn đón từng cử chỉ của nàng và cố gắng đoán ý nghĩ của chúng. Đó là Kacxi Kôlhaun. Hắn theo dõi nàng khắp nơi với một khoảng cách khá xa một cách vụng trộm, như một cái bóng, lén di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác. Dù là trên gác thượng hay ở dưới nhà, hắn đứng dựa vào một góc với vẻ lơ đãng giả vờ, nhưng không một phút nào rời mắt khỏi nàng krêôl tuyệt sắc, như một tên mật thám vậy.
Thật lạ lùng, hắn không hề để ý đến những gì nàng nói và đáp lại những lời tán tụng mà những chàng trai, để tìm kiếm nụ cười của nàng, rắc đầy xung quanh nàng, thậm chí cả sự chăm sóc khá nghiêm chỉnh của viên sĩ quan kỵ binh Henkôt cũng không làm Kôlhaun lo lắng. Hắn lắng nghe tất cả những điều này một cách dửng dưng, như nghe những câu chuyện đã nhàm, chẳng liên quan gì tới hắn hay tới bạn bè hắn.
Chỉ khi tất cả mọi người leo lên tầng thượng, Kacxi Kôlhaun mới lộ mình ra: mọi người xung quanh không thể không chú ý tới cái nhìn dai dẳng, thử thách của hắn dõi theo Luiza khi nàng tiến lại gần lan can và nhìn ra phía xa. Những người khách đứng gần nhận thấy không chỉ một cái nhìn mà cử chỉ đó được nhắc lại vài lần.
Cứ vài phút, cô chủ trẻ tuổi của Kaxa-del-Korvô lại tiến tới gần lan can và nhìn ra phía xa, xuyên qua đồng bằng, dường như nàng đang tìm kiếm cái gì đó tít tận phía chân trời.
Tại sao nàng lại có cử chỉ như vậy? Không ai biết được và cũng không ai

bận tâm vì điều này. Không ai hết, ngoài Kacxi Kôlhaun. Có một mối nghi ngờ nào đó đang hành hạ hắn.
Khi trên đồng cỏ xuất hiện những bóng dáng nào đó lướt trong những tia nắng vàng rực của mặt trời đang lặn, những người quan sát trên sân thượng rất nhanh chóng nhận ra đó là một đàn ngựa, được kèm bởi một vài kỵ sĩ, thì rõ ràng viên đại úy giải ngũ biết ngay người dẫn đầu đàn ngựa đó là ai.
Còn lâu mới tới lúc đàn ngựa làm cho khách khứa chú ý, vậy mà Luiza đã nhận ra nó trong đám bụi đang bốc lên phía chân trời. Thật ra, đám bụi lúc bấy giờ hãy còn rất nhỏ và không rõ rệt, để nhìn thấy nó chỉ có thể là một người đang căng thẳng chờ đợi, và giờ đây đàn ngựa đã hiện dần ra. Từ phút ấy, nàng Krêôl trẻ tuổi bắt buộc phải chuyện trò với các bạn gái, và ngấm ngầm theo dõi đám bụi đang tiến tới gần. Nàng đã đoán ra đám bụi tung lên bởi cái gì và nàng nghĩ rằng chỉ có một mình nàng là biết được điều đó mà thôi.
- Những con ngựa hoang! – Ông thiếu ta đồn biên thông báo sau khi nhìn qua ống nhòm – Có ai đó đang đưa chúng tới đây – Ông nói, một lần nữa nâng ống nhòm lên mắt. A! Giờ thì ta đã nhìn thấy: đấy là Moric-Muxtangher. Anh ta thỉnh thoảng vẫn mang ngựa đến cho chúng tôi. Hình như anh ta đang đi thẳng về hướng này, ngài Pôinđekter ạ.
- Rất có thể là chàng trẻ tuổi mà ông vừa nhắc đến - Chủ nhân Kaxa-del-Korvô trả lời – chàng Muxtangher nhận kiếm cho tôi hai, ba chục con ngựa và, có lẽ đang đưa chúng đến… Đúng, có như vậy thật – Ông nói sau khi nhìn vào ống nhòm.
- Tôi tin rằng đó là anh ta! – Con trai ông chủ đồn điền kêu lên – Tôi nhận ra kỵ sĩ này chính là Moric Giêran.
Con gái ngài chủ đồn điền cũng có thể nói như họ, nhưng nàng không để lộ ra rằng nàng quan tâm tới sự việc đang diễn ra đến như vậy. Nàng để ý thấy đôi mắt hung dữ của người anh họ đang theo dõi nàng một cách chăm chú.
Cuối cùng đàn ngựa đã tới gần. Đúng là Moric-Muxtangher đang phi về phía trước. Chàng kéo theo một con muxtang đốm sao bằng chiếc lăcxô.
- Con ngựa tuyệt vời! - Một vài người thốt lên khi con muxtang, bồn chồn bởi tình thế không bình thường, đang bị dẫn tới gần ngôi nhà.
- Phải xuống dưới để nhìn con vật hoang dã này mới được – Bà vợ ông thiếu tá, một bà tính khí dễ bốc đồng nhận xét – Ta xuống chứ, cô Pôinđekter?
- Nếu bà muốn như vậy – Câu trả lời của cô chủ trẻ được cả vòng người kiên trì lắng nghe và nhiệt liệt nhất trí.
Dưới sự dẫn đầu của bà vợ ông thiếu tá, các bà chạy xuống dưới theo những bậc thang bằng đá. Những người đàn ông đi theo họ. Vài phút sau chàng Muxtangher, vẫn còn đang ngồi trên ngựa cùng với tù nhân của mình lọt vào giữa vòng người thanh nhã đó.

Henri Pôinđekter chạy lên trước mọi người thân ái chào chàng.
Luiza khẽ nghiêng người chào Moric. Nàng tỏ ra chú ý nhiều hơn tới việc buôn bán ngựa, thậm chí nếu cho rằng chàng muốn được vinh dự làm quen với nàng, thì nàng cũng không định, bởi vì chắc gì giới cái bà, các cô quanh nàng thích điều này.
Trong tất cả các bà chỉ có vợ ông thiếu tá là chào chàng Muxtangher một cách niềm nở, nhưng bà làm điều này với vẻ kiêu kỳ, trong giọng bà vang lên vẻ khoan dung. Như để đền bù cho điều này, chàng được tặng một cái nhìn rất nhanh và đầy thiện cảm của nàng krêôl trẻ tuổi.
Thêm nữa, sự thán phục không chỉ có trong cái nhìn của một Luiza bởi vì cho dù bộ quần áo lầm bụi đường, chàng Muxtangher trông vẫn rất đẹp. Con đường dài dường như không làm chàng mệt mỏi. Ngọn gió thảo nguyên làm khuôn mặt chàng Iéclăng trẻ tuổi hồng lên, chiếc cổ mạnh mẽ, ánh lên màu đồng vì rám nắng nhán mạnh vẻ đẹp can trường của chàng trai. Trong toàn bộ dáng người cân đối của chàng trai ta cảm thấy sức chịu đựng mạnh mẽ khác thường. Không phải chỉ một cặp mắt ngắm trộm chàng, cố tìm cái nhìn của chàng. Người cháu gái xinh đẹp của ông sĩ quan hậu cần thán phục mỉm cười với chàng. Người ta nói rằng cả bà vợ của ông sĩ quan hậu cần cũng nhìn theo chàng, những điều này rõ ràng chỉ là sự vu khống từ phía bà vợ ông bác sĩ, một bà nổi tiếng hay đơm đặt.
- Không nghi ngờ gì nữa – Sau khi xem xét con muxtang, Pôinđekter nói – Đây chính là con ngựa mà Zep Xtump đã nói với tôi.
- Vâng, chính là nó – Người thợ săn già trả lời, ông tiến lại gần Moric để giúp chàng – Hoàn toàn đúng như vậy, ngài Pôinđekter ại, chính con ngựa ấy đấy. Chàng trai đã tóm được nó, trước khi tôi kịp đến báo với chàng. May mà tôi đến đúng lúc, con ngựa có thể về tay người khác, và điều này sẽ làm cho tiểu thư Luiza cay đắng.
- Đúng như vậy đấy, bác Xtump ạ. Bác đã rất quan tâm tới cháu. Của đáng tội, cháu không biết có lúc nào đó cháu tạ ơn được những điều tốt lành bác đã làm cho cháu – Luiza đáp lời.
- "Tạ ơn"! Tiểu thư muốn nói rằng tiểu thư muốn làm điều tốt lành đó cho tôi ư? Điều này chẳng khó gì đâu, thưa tiểu thư. Bởi vì tôi chẳng muốn điều gì đặc biệt cả: chỉ dạo chơi trên đồng cỏ, chỉ vậy thôi. Và ngắm nhìn một sắc đẹp như thế, thêm vào đó một chiếc mũ cắm lông chim và chiếc váy có tua tung bay theo sau khi tiểu thư cưỡi lên con ngựa này. Vì điều đó, Zep Xtump này sẵn sàng chạy một mạch tới tận nút Xakit và chạy ngược về!
- Ôi bác Xtump, bác thật là một kẻ nói dối bất trị! Bác hãy nhìn xung quanh xem, bác sẽ tìm thấy rất nhiều người xứng đáng được bác ca ngợi hơn cháu ấy chứ.
- Được rồi, được rồi! – Zep vừa trả lời vừa ném cái nhìn lơ đãng về phía các

bà – Tôi không phản đối rằng ở đây có nhiều sắc đẹp. Quỉ quái quá, nhiều sắc đẹp! Nhưng ở Luziana chúng ta, Luiza Pôinđekter thì chỉ có một.
Tiếng cười vang lên, trong đó có thể nhận ra một vài giọng phụ nữ đáp lại lời nói quá lịch sự của Zep.
- Tôi cần phải trả hai trăm đôla cho con ngựa này – Ngài chủ đồn điền vừa nói vừa chỉ vào con ngựa đốm sao – Hình như ngài Xtump đã thỏa thuận giá cả với ngài?
- Tôi không tham gia vào giao kèo này – Chàng Muxtangher nói và mỉm cười đầy ý nghĩa – Tôi không nhận tiền của ngài, con ngựa này không phải để bán.
- Vì sao vậy? – Pôinđekter lùi lại với vẻ tự ái.
Những chủ đồn điền và các sĩ quan khi nghe câu trả lời của Moric đều không giấu được sự ngạc nhiên quá đỗi. Hai trăm đôla cho một con muxtang chưa thuần, trong khi đó một con ngựa thường chỉ từ mười đến hai mươi đôla! Anh chàng săn ngựa này chắc là điên rồi.
Nhưng Moric không cho họ có thời gian bàn tán điều này.
- Ngài Pôinđekter – Chàng nói tiếp với vẻ lịch sự không thay đổi – Ngài đã trả cho tôi rất hậu vì những con muxtang khác và thậm chí còn trả trước khi bắt được chúng. Ngài hãy cho phéptôi cảm tạ lần nữa và tặng ngài một món quà, như ở đất nước Iếclăng của chúng tôi, người ta vẫn thường gọi nó là "lấy khước". Theo phong tục Iếclăng chúng tôi, khi việc mua bán tiến hành tại nhà, người ta tặng món quà không phải cho khách hàng mà cho vợ hoặc con gái họ. Ngài cho phép tôi thực hiện phong tục Iếclăng này ở Tếchdát được chăng?
- Được đấy! - Một vài người tán thành.
- Tôi không phản đối, ngài Giêran ạ - Ông chủ đồn điền trả lời, từ bỏ sự bảo thủ của mình trước ý kiến chung – Ngài cứ tùy ý.
- Xin cám ơn các ngài, cám ơn! – Chàng Muxtangher nói, sau khi nhìn những người cho rằng mình cao quý hơn chàng một cách thương hại – Con ngựa này sẽ là món quà "lấy khước" và nếu như tiểu thư Pôinđekter vu lòng nhận nó thì tôi sẽ cảm thấy mình còn hơn là được tặng thưởng vì ba ngày săn đuổi không rời con vật hoang dại này. Bởi nó là cô nàng õng ẹo tinh ranh nhất, nên chinh phục được lại càng khó hơn.
- Tôi nhận món quà này, thưa ngài, và tôi nhận nó với lòng biết ơn – Nàng krêôl trẻ tuổi lần đầu tiên cất lời, và nàng giản dị bước lên trước – Nhưng tôi cảm thấy… - Nàng tiếplời, chỉ vào con muxtang và đồng thời nhìn vào mắt chàng Muxtangher dò hỏi – tôi cảm giác phải chăng tù nhân của ngài chưa thuần? Nó run lên vì sợ hãi trước một tương lai chưa rõ ràng. Có lẽ nó đang cố gắng giật giây mũi, nếu sợi dây đó không hợp với bản tính của nó, và tôi, con người đáng thương bây giờ còn biết làm gì nữa?

- Đúng vậy, Moric ạ - Viên thiếu tá nói, ông hoàn toàn không hiểu được ẩn ý của những lời lẽ vừa được nói ra, ông nói với chàng trai, người duy nhất hiểu được chúng - Tiểu thư Pôinđekter nói đúng đấy. Con muxtang chưa được thuần dưỡng, điều này aicũng thấy rõ. Nào anh bạn lịch sự, hãy dạy bảo nó một chút!... Thưa các cô và các ngài! – Viên thiếu tá nói với những người đứng xung quanh – Cái này thật đáng để xem đấy, đặc biệt cho những ai chưa thấy cảnh tương tự như thế này – Nào…Moric, hãy nhảy lên nó và chỉ cho chúng ta thấy những kỵ sĩ đồng cỏ có khả năng như thế nào. Nhìn bộ dạng con vật này! Nhiệm vụ của anh không phải dễ đâu nhé.
- Ngài nói phải, ngài thiếu tá nhiệm vụ thật không phải dễ! – Chàng Muxtangher trả lời, sau khi liếc nhanh mắt nhìn không phải vào tù nhân bốn chân của mình mà là vào nàng krêôl trẻ tuổi.
Gắng hết sức để không lộ tình cảm của mình, cô gái vừa run vừa lùi lại, lẩn vào đám đông khách khứa.
- Không sao, Moric, không sao! – Viên thiếu tá quả quyết bằng một giọng trấn an – Cho dù mắt nó cháy lên giận dữ, chân nó giậm giựt, hãy đánh bật tính gàn dở của nó đi. Nào thử xem!
Từ chối lời đề nghị của viên thiếu tá là không thể. Niềm tự hào nghề nghiệp không cho phép. Công việc này đòi hỏi sự khéo léo, kỹ năng thuần thục của kỵ sĩ. Để được công nhận ở nơi đồng cỏ này không phải là dễ.
Moric chấp thuận bằng cách khéoléo nhảy khỏi yên ngựa, đưa cương ngựa của mình cho Zep Xtump và tiến gần tới con muxtang đốm sao.
Chàng thợ săn trẻ không để phí thời gian cho bất cứ sự chuẩn bị nào, chàng chỉ yêu cầu mọi người giải phóng chỗ. Điều này được thực hiện trong khoảnh khắc: một phần lớn khách khứa, trong số đó tất cả các bà đã trở lại sân thương.
Moric nhảy lên lưng con muxtang, trong tay cầm một đầu của chiếc lăcxô mà vòng thòng lọng chàng đã tung vào hàm dưới và kéo cong đầu con ngựa lại như chiếc dây cương.
Lần đầu tiên con ngựa hoang cảm thấy con người tác động lên mình, lần đầu tiên nó bị nhục nhã như vậy.
Tiếng hý chói tai biểu lộ sự chống đối quyết liệt khi nó bị xâm phạm quyền tự do.
Con ngựa nhảy dựng lên và giữ cân bằng trong tư thế đó khoảng một vài giây. Chàng kỵ sĩ không nao núng, chàng vòng cả hai tay ôm lấy cổ ngựa, gắn liền vào nó và dùng hết sức ghì chặt cổ họng nó. Nếu chàng không làm được điều này, con ngựa có thể tung lưng hất kỵ sĩ ra và xéo nát dưới chân. Sau đó con ngựa bắt đầu đập vó đằng trước, đằng sau, trong trường hợp tương tự những con ngựa hoang luôn luôn hành động như vậy. Điều này đặt người kỵ sĩ vào tình thế đặc biệt khó khăn: có khả năng bị ném ra khỏi lưng

ngựa. Tin tưởng vào sự khéo léo của mình, chàng Muxtangher, không yên cương và bàn đạp, mà nếu có giờ đây nó sẽ giúp chàng rất nhiều, nhưng chinh phục một con ngựa đã đóng yên cương, ở đồng cỏ này người ta không tính đó là chiến công.
Chàng điều chỉnh sao khi khi con ngựa đá chân sau, chàng nhanh chóng xoay người trên ngựa, dùng tay ôm chặt sườn, bấm chặt chân vào xương vai nó, không để bị hất ra khỏi lưng.
Con muxtang hai ba lần lặp lại thử thách này, nhưng lần nào cũng phải chịu thua sự khéo léo của kỵ sĩ. Cuối cùng dường như đã hiểu ra sự bất lực của mình, con ngựa thôi đá hậu, điên cuồng bứt lên lao như tên bắn, dường như muốn mang người kỵ sĩ đi tới cùng trời cuối đất.
Đến một nơi nào đó thì nước phi điên cuồng sẽ kết thúc, nhưng nó đã ở ngoài tầm mắt của những người tụ tập trên sân thượng đang nóng lòng chờ chàng trở về. Nhiều người dự đoán chàng bị ngã ngựa hay ít nhất cũng bị thương. Trong số những người có mặt có một người ngấm ngầm mong ước điều này, còn với một người khác thì điều đó ngang với cái chết của chính mình. Luiza Pôinđekter, con gái một chủ đồn điền kiêu ngạo ở Luziana, một người đẹp lừng danh, có thể kết hôn với một người nổi tiếng và giàu có nhất, tại sao nàng lại cho phép mình bị quyến rũ hay thậm chí mơ ước đến chàng thợ săn Tếchdát nghèo khổ. Đây là một điều bí mật, mà thậm chí nàng cũng không đoán nổi, dầu với trí tuệ rất ưu việt của mình.
Có thể nàng còn chưa đi quá xa trong nỗi đam mê đến như vậy, hay chính nàng còn chưa nghĩ tới điều này.
Nàng chỉ nhận thức được trong lòng nàng bừng lên một mối cảm tình lạ lùng với con người kỳ lạ đó, nàng đã làm quen với chàng trong những tình thế thật lãng mạn, chàng khác xa những con người tạo nên cái gọi là xã hội thượng lưu.
Nàng cảm thấy tình cảm đó, được gợi lên bằng những lời nói, những cái nhìn, những cử chỉ nàng nghe và nhìn thấy giữa đồng cỏ bị thiêu cháy, thay vì lụi tàn đi thì ngày qua ngày nó càng lớn thêm lên.
Trái tim Luiza đập dồn dập khi Moric-Muxtangher lại xuất hiện trên lưng con ngựa, nhưng giờ đây không còn là con ngựa hoang nữa, mà đã thuần nó không kiếm cách hất chàng ra khỏi lưng, mà lặng lẽ và ngoan ngoãn công nhận chàng là chủ.
Nàng krêôl trẻ tuổi cũng trải qua cảm giác như vậy, mặc dù không ai để ý thấy điều này và chính nàng cũng không cảm nhận hết được điều này.
- Tiểu thư Pôinđekter – Chàng Muxtangher vừa nói vừa nhảy ra khỏi lưng ngựa, không hề đế ý đến tiến vỗ tay vang dội chào đón chàng – Tôi có thể mời tiểu thư tới gần con ngựa, ném lên cổ nó chiếc lăcxô và đưa nó vào chuồng được chăng? Nếu tiểu thư làm như vậy, nó sẽ coi tiểu thư là người

chinh phục nó và từ đây mãi mãi về sau nó sẽ trở nên ngoan ngoãn làm theo ý muốn của tiểu thư, chỉ xin tiểu thư nhớ cho rằng, tiểu thư là người đầu tiên lấy đi tự do của nó.
Nếu là một người đẹp kiêu ký, nàng sẽ giận dữ với lời đề nghị như vậy, nàng sẽ đỏng đảnh, sẽ cự tuyệt chàng, còn một cô gái nhút nhát sẽ sợ hãi.
Nhưng Luiza, cháu gái của một nữ kiều dân Pháp, không một phút nào dao động, chẳng có một bóng dáng gì làm bộ làm tịch và sợ hãi, nàng đứng lên rời bỏ những người bạn gái quí tộc của mình. Theo sự chỉ dẫn của chàng Muxtangher, nàng cầm lấy chiếc dây bện bằng lông đuôi ngựa, ném vào cổ con muxtang đã thuần và đưa nó vào chuồng ngựa Kaxa-del-Korvô.
Lời nói của chàng Muxtangher vang lên bên tai, hồi âm của nó đập vào trái tim nàng, "nó sẽ coi tiểu thư là người chinh phục nó và từ đây đến mãi mãi về sau nó sẽ trở nên ngoan ngoãn tuân theo ý muốn của tiểu thư, chỉ xin tiểu thư nhớ cho rằng, tiểu thư là người đầu tiên lấy đi tự do của nó".

Chương 13
PICHNICH TRONG ĐỒNG CỎ

Những tia nắng hồng đầu tiên của mặt trời mới mọc soi sáng lá cờ trên đồn Inđ, dải sáng hồng nhạt hơn ngả xuống sân duyệt binh trước những căn phòng của các sĩ quan.
Nó chiếu lên một chiếc xe không lớn lắm được thắng một đôi la Mếchxich. Nhìn kiểu những con la sốt ruột gõ móng, vẩy đuôi và ve vẩy tai ta có thể đoán rằng chúng đứng như vậy chờ giờ khởi hành đã quá lâu. Cung cách của đôi la nhằm cảnh cáo những kẻ vô công rồi nghề chớ có tới gần để khỏi rơi vào móng của chúng.
Nói thật ra chẳng có kẻ vô công rồi nghề nào hết ngoài một người có vóc dáng cao lớn, đội chiếc mũ phớt, và dù ánh sáng còn yếu ớt, không khó gì mà không nhận ra dưới vành mũ là khuôn mặt của bác thợ săn già Zep Xtump.
Ông không đứng mà ngồi trên con ngựa già của mình, con ngựa có vẻ ít muốn lên đường hơn những con la Mếchxich hoặc là chủ của nó.
Nhưng xung quanh lại sôi lên cảnh tíu tít. Mọi người lăng xăng chạy tới chạy lui từ chiếc xe đến cửa nhà và ngược lại từ cửa nhà tới chiếc xe.
Họ có khoảng chừng mười người: khác nhau bởi cách ăn mặc và màu da. Phần đông là lính hậu cần. Hai người trong số họ chắc là đầu bếp, khoảng hai ba người nữa trông như lính hầu.
Trong số họ có một người da đen ăn vận đỏm dáng đi tới đi lui vẻ quan trọng, vẻ tự tin của hắn có thể giải thích được, hắn là gia nhân của thiếu tá đồn trưởng. Chỉ huy đám người sặc sỡ này là một chuẩn úy mà cấp bậc tương ứng với ba cái phù hiệu nơi tay áo, anh ta được giao nhiệm vụ chất đầy lên xe tất cả các loại nước uống và thực phẩm – nói ngắn gọn, tất cả những gì cần thiết cho chuyến đi.
Chuyến đi được tổ chức chu đáo, điều đó có thể thấy qua lượng dự trữ phong phú được chất nặng lên xe, ở đó có những chiếc giỏ lớn và những chiếc làn đủ kiểu, đủ kích thước, một chiếc thùng dài chứa mười hai chai sâm banh, những hộp sắt tây sơn màu nâu sáng, những hộp cá xácđin đã nói lên rằng những thứ đồ ăn ngon lành này được đưa tới Tếchdát từ những miền xa xôi.
Mặc cho sự dồi dào của rượu và những món sơn hào hải vị, một trong những người đang bận bịu nơi đây vẫn không thấy hài lòng. Zep Xtump là con người nhân từ đang chán nản đó.
- Nghe đây – Ông nói với viên thiếu úy - Ở trong chiếc xe này còn thiếu một

cái gì đó. Tôi thề rằng thể nào cũng có một ai đó không ưa tất cả những thứ rượu ngoại quốc như loại sâm banh này, và họ sẽ đòi thứ nước uống đơn giản hơn.
- Đòi uống sâm banh ư? Ngài Xtump, ngài nói về những con ngựa phải không ạ?
- Quỉ bắt những con ngựa của anh đi! Tôi không nói về nước uống của ngựa mà nói về những chai uýtki có cạnh kia.
- A, giờ thì hiểu rồi! Ngài nói có lý, ngài Xtump… Uýtki thì không thể quên được, Pompei! Hình như ở đó có những chai dự trữ cho chuyến đi phải không?
- Đúng vậy, ông thiếu úy! - Giọng của người hầu da đen vang lên khi anh ta đến cùng với một chiếc chai to – Đây chính là Uýtki đấy ạ.
Cho rằng giờ đây mọi việc đã xong xuôi, người thợ săn già tỏ ra sốt ruột.
- Thế nào, ngài thiếu úy, sẵn sàng cả rồi chứ? – Ông vừa nói vừa sốt ruột ngọ ngoạy chân trên bàn đạp.
- Chưa hoàn toàn đâu, ngài Xtump. Đầu bếp nói rằng cần phải rán xong gà đã.
- Sét đánh chết những con gà với cả thằng đầu bếp đi cho rồi! Chúng làm sao mà so sánh được với những con gà tây rừng trên đồng cỏ của ta. Làm sao còn săn được chim, nếu mặt trời đã đi được mười dặm trên bầu trời kia chứ? Ông thiếu tá đã đặt ta kiếm cho được bằng bất cứ giá nào một con gà rừng bự. Quỉ quái! Khi mặt trời đã mọc rồi thì điều này chẳng đơn giản chút nào, phải là lúc con vật bị thịt này còn chưa linh hoạt lên. Ngài thiếu úy, chớ nghĩ rằng loài chim nó cũng ngu ngốc như lính đồn biên đâu nhé. Trong tất cả các loài sống trên đồng cỏ, loài gà tây rừng là thông minh nhất. Để kiếm được chúng, muộn nhất cũng phải dậy cùng với mặt trời, nếu không phải là sớm hơn.
- Đúng vậy, ngài Xtump ạ. Tôi biết ông thiếu tá đánh giá cao tài nghệ của ngài và tin tưởng sẽ được nếm thịt gà tây.
- Thế cơ đấy! Có thể ông ta còn muốn tôi kiếm cho ông ta những lưỡi và đùi bò rừng, cho dù con vật này đã bị tiêu diệt ở miền Nam Tếchdát từ hai mươi năm nay chăng? Thật ra tôi có nghe nói rằng bọn văn sĩ, đặc biệt là bọn người Pháp viết những điều tầm bậy trong những quyển sách… Nhưng đấy là chuyện lương tâm của họ. Ở vùng này bây giờ chẳng còn bò rừng nữa. Ở đây có gấu, hươu, dê rừng, nhiều gà tây rừng, nhưng để bắn được chúng cần phải ăn sáng trước lúc mặt trời mọc. Tôi cần phải có thời gian, nếu không tôi sẽ không hứa dẫn đoàn các anh đâu, dọc đường còn phải săn gà rừng nữa. Thế đấy, ngài thiếu úy, nếu muốn những ông khách nổi tiếng được nhai thịt gà rừng trong bữa trưa hôm nay, thì hãy ra lệnh lên đường ngay.
Giọng nói quả quyết của người thợ săn già đã tác động lên viên thiếu úy,

khiến anh có thể làm tất cả những gì để nhanh chóng lên đường cùng với những người giúp việc da đen da trắng. Một lúc sau chiếc xe chở thực phẩm được Zep Xtump dẫn đường đã chuyển động trên đồng bằng rộng bát ngát trải dài giữa con sông Lêông và sông Riô-de-Nuexet.
o0o
Không đến hai mươi phút sau khi chiếc xe lên đường một nhóm người khác tụ tập trên bãi duyệt binh.
Xuất hiện những bà cưỡi ngựa, nhưng đi kèm họ không phải là những kỵ sĩ hầu cận như thường thấy trong những cuộc đi săn ở Anh, mà là bạn bè hay người thân, cha, anh, chồng, chồng chưa cưới của họ. Hầu như tất cả những người có mặt ở lễ mừng nhà mới của Pôinđekter đều đã tụ tập ở đây.
Tới đây còn có cả ngài chủ đồn điền, con trai ông là Henri, cháu ông là Kacxi Kôlhaun, và cô con gái Luiza. Nàng cưỡi con muxtang đốm sao, con vật đã làm bao nhiêu người chú ý torng ngày hội ở Kaxa-del-Korvô.
Cuộc dạo chơi được tổ chức để đáp lại lòng hiếu khách của ngài Pôinđekter. Ông thiếu tá và các sĩ quan là chủ, ngài chủ đồn điền và các bạn của ông là khách mời. Đề làm vui lòng khách khứa, họ tổ chức một cuộc đi săn ngựa hoang - những con vật đẹp hiếm có.
Địa điểm cuộc đi săn này là đồng cỏ, nơi những con muxtang thường lui tới, khoảng hai mươi dặm về phía nam đồn Inđ. Vì vậy cần phải lên đường sớm và mang theo một lượng thực phẩm lớn.
Khi những tia nắng mặt trời vừa bắt đầu nhảy nhót trên mặt nước trong như gương của dòng Lêông, những người tham gia pichnich đã lên đường với sự hộ tống của hai mươi kỵ binh được lệnh đi bảo vệ đoạn hậu. Như trong công vụ, họ có người dẫn đường, nhưng không phải là người lính trinh sát già, bận chiếc áo khoác bạc màu, đội chiếc mũ phớt tàng, cưỡi con ngựa gầy, mà là một kỵ sĩ trẻ bận bộ đồ trông rất ngoạn mục, cưỡi một con ngựa hùng vĩ, hoàn toàn xứng đáng làm người dẫn đường cho một đoàn người thanh lịch như vậy.
- Tới lúc rồi đấy, Moric! – Viên thiếu tá kêu lên khi thấy tất cả đã tập hợp xong – Chúng tôi sẵn sàng theo anh… Thưa các quí cô, thưa các ngài, chàng trẻ tuổi này hiểu biết rất rõ những tập quán và thói quen của những con ngựa hoang. Không có ai ở Tếchdát này có thể chỉ dẫn cho chúng ta săn ngựa tốt hơn là Moric-Muxtangher.
- Tôi thật không đáng được những lời tán tụng như vậy – Chàng Iếclăng trẻ tuổi trả lời và lịch sự nghiêng người trước đám đông – Tôi chỉ hứa với các ngài sẽ chỉ nơi bầy ngựa hoang hay lui tới.
“Chàng khiêm tốn làm sao!” Luiza nghĩ bụng, nàng run lên trong một ý nghĩ mà nàng sợ hãi tin vào.
- Lên đường! – Viên thiếu tá ra lệnh. Cả đoàn người do Moric Giêran dẫn

đầu vui vẻ khởi hành.
o0o
Đối với dân Tếchdát, việc đi suốt những hai mươi dặm để tới bữa ăn sáng trên đồng cỏ thật đúng là một chuyện vô công rồi nghề.
Chưa đến ba tiếng đồng hồ, đoàn người đã tới được đích, mọi việc đã hoàn thành mỹ mãn, nếu không kể về cuối tất cả đều đói dữ.
May sao chiếc xe chở thực phẩm không bắt mọi người đợi lâu, còn rất lâu mới tới bữa trưa nhưng nhóm người sôi động đã được nhấm nháp dưới bóng những gốc cây lớn trên bờ con sông Riô-de-Nuexet.
Trên đường không có gì đặc biệt xảy ra. Chàng Muxtangher trong vai trò người dẫn đường phi như mọi khi ở phía trước. Những người tham dự còn lại, không tính một hay hai người nào đó, hầu như chẳng chú ý gì tới chàng, trừ những trường hợp chàng làm tất cả kinh ngạc vì tài đi ngựa, chàng nhẹ nhàng nhảy qua những khe, những dòng suối, trong khi những người khác chạy tìm những khúc gỗ hay di vòng qua chướng ngại.
Có thể là chàng muốn khoe khoang, chàng muốn phô trương. Kacxi Kôlhaun đã đưa ra ý kiến như vậy, lần này viên sĩ quan giải ngũ đã nói đúng.
Nhưng nào ai nỡ oán trách chàng vì điều này? Bạn hãy thận trọng và chớ mắng mỏ chàng Muxtangher một cách vô cớ. Bạn nghĩ mà xem, chàng đang đi dưới những ngọn lửa của hai chục cặp mắt tuyệt đẹp - Một vài trong số chúng rực rỡ như những ngôi sao. Bạn nhớ cho trong số chúng có cặp mắt của Luiza Pôinđekter, và bạn còn lạ gì cái mong ước của chàng trai muốn được nổi bật lên.
Cả một vài kỵ sĩ khác cũng kiên tâm không kém, cố gắng phô bày sự oai hùng và can đảm của mình. Chàng kỵ sĩ trẻ Henkốt không chỉ một lần cố gắng chứng minh rằng chàng chẳng còn non nớt gì trong thuật cưỡi ngựa chẳng hạn, còn viên sĩ quan xạ thủ thỉnh thoảng lại rời bỏ cô cháu gái của ngài sĩ quan hậu cần, để giới thiệu nghệ thuật đi ngựa của mình. Khi nghe thấy tiếng thì thầm thán phục, anh ta không phải luôn luôn nhìn về hướng mà theo ý kiến của tất cảmọi người, anh ta đã hiến dâng trái tim.
Ôi, người con gái của ngài Pôinđekter! Cả ở trong các salông văn minh ở Luziana, cả ở đồng cỏ hoang vu vùng Tếchdát, sự có mặt của nàng bao giờ cũng gây nên sóng gió. Nơi nào nàng xuất hiện, nơi đó bùng lên những mơ ước lãng mạn và những niềm mê say nổi sóng.

Chương 14
MANAĐA

Dù cho Moric Giêran hoàn toàn làm chủ đồng cỏ và nếu như tất cả cư dân của nó đều thuần phục chàng thì chàng cũng không tìm được nơi săn ngựa tốt hơn nơi mà chàng đưa đoàn lữ hành tới.
Rượu từ những hầm chứa của nước Đức, Xan-Antôniô vừa sủi bọt lên trong các cốc vại thì bầu trời lập tức trở nên sâu thẳm và cây cỏ thêm xanh màu ngọc bích, đôi lúc những tiếng hú bất ngờ "Mustenos!" làm tắt hẳn những giọng nói ồn ào, và những lời thú nhận nửa chừng bị cắt ngang bởi những tràng cười vui vẻ bùng lên. Đó là tiếng hú của một Vakerô người Mếchxich, được cử đi quan sát trên một quả đồi không xa.
Moric được mời đến bàn ăn như một người khách, sau khi nhanh chóng uống cạn cốc của mình, chàng nhảy lên mình ngựa và hú lên.
- Cavallađa (Đàn ngựa hoang- tiếng Tây Ban Nha)?
- Không – Người Mếchxich trả lời – Manađa.
- Họ nói gì với nhau vậy? – Kôlhaun hỏi.
- Mustenos – Theo tiếng Mếchxích có nghĩa là "những con muxtang". – Viên thiếu tá trả lời – còn manađa là họ gọi những đàn ngựa cái. Thời kỳ này những con ngựa cái cùng đi với nhau, tách xa những con ngựa non, miễn sao…
- Sao cơ? – Viên đại úy sốt ruột cắt ngang lời giải thích.
- Miễn sao bọn lừa không tấn công chúng – Viên thiếu tá trả lời.
Tất cả cười rộ.
Giữa lúc đó đàn manađa tiến lại gần.
- Lên ngựa! - Từ bốn phía các giọng nói vang lên.
Chỉ kịp đếm đến một trăm, các hàm thiếc đã lắp vào miệng ngựa, trong lúc chúng còn chưa kịp nhai hết những bắp ngô. Dây cương vòng qua vai chúng hãy còn ẩm ướt vì phi nhanh trong cái nóng ngột ngạt của buổi sáng miền nhiệt đới. Tất cả đã ngồi trên yên, chuẩn bị lao về phía trước.
- Có con gì đó đang rượt theo chúng – Moric nói sau khi quan sát những hành động bất an của chúng – Cái gì ở phía đó hở Krecpinô? – Chàng kêu lên với người Mếchxich đang ở trên đồi mà từ đó có thể nhìn thấy rõ kẻ đang đuổi theo đàn ngựa.
Tất cả im bặt chờ câu trả lời. Trên các khuôn mặt phản chiếu sự bồn chồn và thậm chí cả nỗi khiếp sợ. Không lẽ những người da đỏ đang rượt theo bầy ngựa hoang này.

- Un asinô cimaron – người Mếchxich trả lời vẻ không mấy an tâm – Unmacho (Lừa hoang - Tiếng Tây Ban Nha) – anh ta thêm.
- Thế đấy, tôi cũng nghĩ như vậy. Phải ngăn con quỉ này lại mới được, không thì hỏng cuộc săn của chúng ta mất. Lũ lừa hoang mà đã đuổi theo thì sức nào cũng không thể dừng được bầy ngựa hoang lại. Nó còn xa không?
- Rất gần, đông Morixiô ạ. Nó đang chạy ngang qua tôi.
- Hãy tung lăcxô vàonó. Nếu không được thì bắn. Diệt nó đi!
Hầu như không ai trong số những người có mặt hiểu được cái gì đang đuổi theo đàn ngựa. Chỉ có chàng Muxtangher hiểu câu "un asicô cimaron".
- Hãy nói xem, có việc gì xảy ra vậy, Moric – Viên thiếu tá hỏi.
- Ngài hãy nhìn kia kìa – Chàng Muxtangher vừa trả lời vừa chỉ lên đỉnh đồi.
Chỉ một vài lời như vậy là đủ. Tất cả mọi người nhìn lên sườn đồi, nơi mà một con vật được coi là biểu tượng của sự chậm chạp và ngu ngốc đang lao như chim.
Lừa hoang rất khác với người anh em khiếp nhược của nó là loài lừa nhà. Nó to gần bằng những con muxtang mà nó đang đuổi theo. Nếu như nó không chạy nhanh hơn những con chạy nhanh nhất trong số đó thì ít nhất nó cũng chẳng chậm hơn. Bức tranh sinh động diễn ra trên đồng cỏ nhanh như chớp. Những người quan sát không kịp trao đổi một vài lời thì những con ngựa đã xuất hiện ngay bên cạnh họ. Ở đấy khi nhìn thấy toán kỵ sĩ đầu tiên, lũ muxtang quên ngay kẻ man rợ đang đuổi theo, chúng rẽ ngoặt về một phía.
- Thưa các cô và các ngài! Xin hãy đứng yên tại chỗ! – Giêran kêu lên với các kỵ sĩ đang kìm ngựa – Tôi biết nơi ăn cỏ yêu thích của đàn ngựa này. Chúng đang kéo nhau tới đó. Chúng ta hãy theo chúng sau, ở đó chúng ta sẽ có khả năng săn được nhiều. Nếu săn bây giờ chúng sẽ chạy trốn khắp đồng cỏ, và chắc gì chúng ta lại nhìn thấy chúng lần nữa … Nào, Krecpinô! Hãy nổ súng vào con vật thô bỉ đó đi. Nó đang ở trong tầm súng, không phải ư?
Người Mếchxich tháo khẩu súng săn báng ngắn khỏi yên ngựa, nhanh chóng nâng lên ngắm vào con lừa hoang.
Con lừa rống lên, nhưng rõ ràng đó chỉ là sự khiêu khích của nó. Nó vẫn nguyên vẹn: Krecpinô đã bắn trượt.
- Phải ngăn nó lại – Moric kêu lên – không thì nó sẽ theo bọn muxtang đến đêm!
Bằng một cử chỉ đột ngột, chàng muxtang giục ngựa. Như một mũi tên Kactrô lao theo con lừa, con vật tỏ ra khinh thường tất cả, đang tiếp tục cuộc săn đuổi của mình.
Moric phi ngang con lừa. Con ngựa tía đã mang chủ của mình tới một khoảng cách có thể tung lăcxô được. Chỉ trong nháy mắt, chiếc thòng lọng đã lướt như một tia chớp trên đôi tai dài.
Khi tung lăcxô, Moric chỉ làm nửa vòng – Kactrô quay ngoắt lại như xoay

trên bản lề, sau đó cũng tự động như vậy nó dừng lại và toàn thân căng ra, chờ một cú giật mạnh.
Tất cả nín thở, con lừa đang lao về phía trước đột ngột bị sợi dây căng giật mạnh lại, nó đứng khựng lên rồi đập mạnh lưng xuống đất như bị một phát đạn trúng tim.
Dù vậy, con lừa vẫn còn sống. Vòng thòng lọng căng quanh cổ chỉ làm nó ngạt thở. Bằng chiếc dao găm lớn, chàng Mếchxich nhanh chóng cắt cổ nó.
Sự kiện này làm chậm lại màn đầu của cuộc săn. Tất cả đều chờ đợi xem giờ đây Moric-Muxtangher làm gì.
Chàng nhảy khỏi yên tiến tới gần con lừa đã bị giết chết để gỡ chiếc lăcxô ra. Nhưng ngay lúc ấy người ta thấy cử chỉ của chàng có điều gì đó trở nên vội vã, như có một mối đe dọa mới nào đó đang đến.
Bỏ con lừa, chàng đâm bổ về phía con ngựa của mình.
Chỉ một vài người trong số những người có mặt là nhận thấy sự vỗi vã của chàng, còn phần đông đang bận bịu với những con ngựa đang hoảng sợ của mình. Những người nhận ra điều đó rất lấy làm ngạc nhiên. Vừa mới đây chính chàng Muxtangher khuyên họ không cần phải vội vàng. Họ chưa kịp hiểu ra nguyên nhân sự thay đổi đột ngột đó của chàng. Không lẽ chỉ vì Luiza Pôinđekter đột nhiên rời khỏi đám kỵ sĩ và đang lao đi như điên, cứ như nàng đã quyết định phóng nước đại để đuổi cho kịp đàn ngựa hoang kia.
Nhưng chàng trai săn ngựa hoang lại lập tức hiểu rằng sự việc không đơn giản như vậy. Nữ kỵ sĩ không thể có ý định hành động một cách bất nhã như vậy được. Lỗi chính là ở con muxtang đốm sao. Moric đã để ý thấy đàn manađa vừa lao qua chính là đàn trước kia của con muxtang. Rõ ràng khi trông thấy chúng bạn nó liền lao đi, bất chấp cả nữ kỵ sĩ trên lưng, để nhập đàn.
Moric-Muxtangher hiểu như vậy và những người còn lại cũng nhanh chóng nhận ra như vậy.
Với tinh thần hiệp sĩ, hầu như tất cả những người đi săn đều lao theo bóng cô gái. Dẫn đầu là Kôlhaun, Henkôt, Krocmen và sau họ có khoảng mười người nữa: những chủ đồn điền, các luật sự, các quan chức. Mỗi người đều mong ước là họ sẽ may mắn đuổi kịp cô gái đáng thương.
Tuy nhiên, hầu như không mấy ai phải quá lo ngại. Tất cả đều biết rằng Luiza Pôinđekter là một nữ kỵ sĩ xuất sắc. Trước mặt nàng là đồng bằng phẳng lặng bát ngái, trải rộng như một trường đua ngựa. Con muxtang sẽ phi đến khi mệt lử. Nó không thể ném kỵ sĩ xuống được. Chắc gì đã có mối nguy hiểm nghiêm trọng nào đe dọa Luiza…
Chỉ có một người là không cùng ý nghĩ đó. Chàng là người đầu tiên nhận ra mối hiểm họa. Người đó chính là chàng Muxtangher.
Chàng rời chỗ sau cùng, chậm lại chút ít vì phải tháo chiếc lăcxô. Khi chàng

nhảy lên yên và phi dồn, thì giữa chàng và những người còn lại đã cách nhau một khoảng gần hai trăm acđơ.
Dẫn đầu là Kôlhaun đang phi bán sống bán chết, không thương hại gì cả bản thân, cả con ngựa của mình, chàng kỵ binh và chàng xạ thủ bén gót theo, phía sau họ là tất cả những người tham gia còn lại.
Nhưng Moric lần lượt đuổi kịp tất cả. Sau khi thúc con ngựa của mình, chàng đã phi vượt lên trước viên đại úy.
Khi con ngựa tía của chàng che khuất con muxtang đốm sao thì Kôlhaun phát điên lên vì giận dữ, ném theo chàng đủ lời nguyền rủa.
Mặt trời giữa trưa chiếu sáng một bức tranh lạ lùng. Đàn ngựa hoang lao với tốc độ khủng khiếp trên đồng cỏ rộng lớn. Con ngựa cũ của đàn mang theo một cô gái đuổi theo sau chúng chừng bốn trăm acđơ. Cách nàng cũng một khoảng như vậy là một chàng trai bận bộ đồ Mếchxich đẹp đẽ phi như bay trên lưng một con ngựa tía, sau chàng là cả một chuỗi kỵ sĩ, dân sự va quân sự, sau rốt là cả một đội kỵ binh đang phi nước đại, nhóm này chỉ vừa mới rời xa nhóm đàn bà, đàn ông vẫn ngồi yên trên ngựa, đứng tại chỗ đang xôn xao hoa chân múa tay.
Khoảng hai mươi phút sau, bức tranh đã thay đổi. Những nhân vật trên thảm cỏ xanh hùng vĩ vẫn còn đó, nhưng sự phân bố đã khác đi. Ít nhất khoảng cách giữa họ đã tăng lên: đàn manađa đã cách xa con muxtang đốm sao, con muxtang đốm sao đã cách xa con ngựa tía, còn những người rượt theo sau cũng hoàn toàn không còn nhìn thấy nữa, chỉ có con đại bàng đang lượn trên bầu trời màu xanh xaphia kia là có thể nhận ra họ bằng đôi mắt tinh tường của mình.
Chỉ đàn ngựa hoang, con muxtang đốm sao với nữ kỵ sĩ, con ngựa tía và người kỵ sĩ của nó còn lại giữa khoảng bao la của trảng cỏ.

Chương 15
ĐUỔI KỊP NỮ KỴ SĨ

Trên một khoảng cách chừng nửa dặm, cuộc chạy đua vẫn tiếp tục không có gì thay đổi đặc biệt.
Những con ngựa hoang vẫn lao đi như tên bắn, nhưng chúng không còn rít lên, không còn biểu lộ nỗi sợ hãi nữa. Phía sau nghe rõ tiếng hý đứt đoạn của con muxtang đốm sao, nhưng những cô bạn cũ của nó hầu như không chú ý tới. Nữ kỵ sĩ ngồi vững vàng trên yên, không tỏ ra sợ hãi chút nào.
Con ngưa tía dù bị kích động, nhưng không đến nỗi như chủ của nó. Chàng như đã tuyệt vọng.
- Nhanh lên Kactrô! – Moric hét lên giận dữ - Mày hôm nay sao vậy? Đừng quên rằng lần trước mày đã đuổi kịp nó. Không khéo nàng ngã khỏi yên bây giờ. Nhìn kìa, con vật ngu xuẩn! Nàng là cái quý giá đối với ta hơn mọi sự trên đời này. Vì nàng ta có thể đổi cả cuộc sống của ta lẫn của mi… Nào, nhanh lên! Nhanh lên! Cái gì sẽ xảy ra khi ta không còn nhìn thấy nàng nữa? Ta bắt đầu không nhìn thấy rõ nữa rồi! Nàng có thể bị lâm vào tình thế rất tồi tệ. Mà rồi còn tệ hơn thế nữa kia, đó là một mối nguy hiểm rất nghiêm trọng. Nếu ta không còn nhìn thấy nàng nữa thì chắc chắn tai họa sẽ xảy ra.
Vừa lao đi, Moric vừa thầm tranh luận với mình, chàng không rời mắt khỏi bóng nữ kỵ sĩ cứ thêm xa dần. Chốc chốc chàng lại đưa mắt hồi hộp ước lượng khoảng không gian đang chia cách họ.
“Hay kêu lên chăng? - Một ý nghĩ thoáng qua trong đầu chàng - Tiếng kêu có lẽ sẽ bay tới tận nàng ,nhưng chắc gì nàng đã nghe thấy và hiểu được lời báo trước?” Moric không gọi Luiza chỉ vì chàng vẫn chưa mất hết hy vọng đuổi kịp nàng, và ngoài ra chàng vẫn biết rằng, không phải bằng lời nói, mà chỉ bằng hành động mới có thể dừng con muxtang lại.
Trong khi chàng tự động viên mình bằng những ý nghĩ, thì họ đã tiến đến gần nhau tới mức có thể tung lăcxô vào cổ con muxtang và bắt nó phục tùng… Nhưng hy vọng lại dần dần tắt ngấm.
Giờ đây họ đang phi trên đồng cỏ. Ở những khoảng rừng thưa đã xuất hiện thêm những bụi rậm dày đặc. Chúng tạo mối đe dọa mới cho chàng. Con muxtang đốm sao có thể ngoặt vào một khoảng rừng rậm nào đó hay đơn giản hơn là nó sẽ bị che khuất giữa đám cây cối…
Hầu như không còn nhìn thấy những con ngựa hoang nữa. Chắc gì người bạn gái cũ có thể đuổi kịp đàn của mình.
Nhưng không vì vậy mà nguy cơ giảm đi. Cô gái sẽ bị lạc trong đồng cỏ

hoặc trong những khoảng rừng, hay có thể bị lọt vào giữa những đàn ngựa hoang khác. Tất cả những điều này đều đáng sợ như nhau. Và bỗng nhiên chàng nhớ ra một mối nguy hiểm còn lớn hơn nữa làm cho nỗi khiếp hãi càng tăng lên, chàng kêu lên:
- Trời ạ! Cái gì sẽ xảy ra khi đàn ngựa non tràn đến nơi đây! Đây chính là bãi cỏ ưa thích của chúng, chúng đã đến đây ăn cỏ một tuần trước. chính là vào tháng này là lúc chúng đang hóa rồ!
Chàng Muxtangher lại thúc đinh vào sườn con ngựa tía. Kaxtrô cũng lấy hết sức lao lên đồng thời quay đầu nhìn chủ vẻ trách móc.
Trong giây phút căng thẳng đó, con ngựa tía và chủ của nó không còn nhìn thấy bầy ngựa hoang nữa. Và cả con muxtang đốm sao cũng vậy. Không có gì lạ hết: họ bị khoảng rừng che lấp.
Sự biến mất của đàn ngựa hoang gây nên một hành động kỳ dị nơi con muxtang đốm sao. Nó bỗng phi chậm lại và một phút sau nó đã đứng sựng lại.
Moric giục ngựa phi nước đại ra cánh đồng và nhìn thấy ngay con muxtang đốm sao đang đứng đấy không động đậy và Luiza chẳng chút bối rối ngồi trên yên, dường như đang đợi chàng.
- Tiểu thư Pôinđekter! – Chàng vừa phi tới gần vừa khó nhọc thốt lên – Tôi mừng làm sao, bởi con ngựa lại thần phục tiểu thư! Tôi rất lo lắng…
- Vì sao vậy, thưa ngài? – Cô gái hỏi.
- Bởi mối nguy hiểm đe dọa tiểu thư – Chàng trả lời, hơi phân vân.
- Ồ, cảm ơn ngài, ngài Giêran! Nhưng không lẽ lại có mối nguy hiểm nào đe doạ tôi?
- "Mối nguy hiểm nào đe dọa!" – Chàng Iếclăng nhắc lại với nỗi ngạc nhiên
- Ngồi trên con ngựa hoang mà nó có thể mang tiểu thư tới đồng cỏ hoang vắng…
- Chuyện vật thôi! Ngài nghĩ rằng nó có thể hất tôi xuống có phải không ạ? Nhưng tôi là người cưỡi ngựa khá đấy chứ.
- Tôi biết điều đó, thưa tiểu thư Pôinđekter, nhưng tiểu thư hãy tưởng tượng xem nếu tiểu thư bị lạc giữa rừng cây ở nơi mà ngay dân Têchdát gốc cũng khó có thể nhận ra đường, chắc gì nghệ thuật đi ngựa có thể giúp đỡ gì cho tiểu thư lúc đó.
- Ô, ngài nghĩ rằng tôi bị lac ư? Vậy thì có gì đe dọa tôi nào!
- Không chỉ có vậy đâu, tôi cho rằng tiểu thư có thể đụng phải…
- Những người da đỏ chăng? – Không để cho chàng nói hết câu, Luiza nhanh chóng tiếp lời - Điều này làm sao mà xảy ra được? Bởi lẽ chúng ta nay đã hòa bình với các bộ lạc. Tôi nghĩ rằng họ sẽ chẳng gây hại gì cho tôi cả. Ông thiếu tá đã nói như vậy khi chúng ta lên đường tới đây. Tôi thề rằng tôi sẽ rất vui mừng vì những cuộc hội kiến như thế, và trong mọi trường hợp tôi

không trách móc gì hết. Tôi rất muốn nhìn thấy những con người hoang dã, trang nhã cưỡi ngựa lao trên đồng cỏ quê hương.
- Tôi rất khâm phục sự can đảm của tiểu thư, tiểu thư Pôinđekter, nếu như tôi có vinh dự được là một trong số những người bạn của tiểu thư thì tôi khuyên tiểu thư hãy thận trọng hơn một chút. "Những con người hoang dã trang nhã" trên đồng cỏ không phải là luôn luôn biết điều và không phải là luôn luôn trang nhã như tiểu thư nghĩ đâu. Nếu như tiểu thư có gặp gỡ với họ…
- Và nếu như họ nghĩ đến chuyện tấn công tôi, tôi sẽ phi như tên bắn trở về với bạn bè của mình, trên đôi chân của một tạo vật nhanh nhẹn như Luana yêu quí này thì chắc gì ai sẽ đuổi kịp được tôi. Ngay cả ngài đấy thôi, ngài cũng đã không dễ dàng gì đuổi kịp, không phải thế ư?
Chàng Muxtangher tròn mắt nhìn nàng Krêôl đầy ngạc nhiên và khâm phục.
- Không lẽ tiểu thư muốn nói - Cuối cùng chàng thốt lên - rằng tiểu thư có thể dừng con muxtang ư? Chẳng lẽ nó không vùng chạy mang tiểu thư theo ư? Có nghĩa là…
- Không, không! - Nữ kỵ sĩ hơi ngượng nghịu trả lời – con muxtang thật ra có vùng chạy, nhưng chỉ là lúc đầu thôi, còn sau đó thì tôi, tôi thấy rằng tôi có thể dừng nó lại được. Tôi đã kéo dây cương. tôi đã làm như vậy, chính ngài đã nhìn thấy, không phải thế ư?
- Và tiểu thư có thể dừng nó lại sớm hơn?
Câu hỏi này đã gợi lên ở chàng một phỏng đoán bất ngờ, và chàng Muxtangher hồi hộp chờ đợi câu trả lời.
- Có thể… chỉ cần tôi kéo mạnh dây cương hơn một chút… Nhưng cần phải thú nhận rằng, ngài Giêran ạ, tôi rất thích phóng nước đại, đặc biệt là trên đồng cỏ, nơi không có nguy cơ chạm phải một vật nào đó, gà hay heo chẳng hạn. Nói thật ra, - Cô gái tiếp tục nói với vẻ giản dị thật quyến rũ – tôi chẳng hề than phiền vì bị ngựa mang đi. Những câu chuyện trống rỗng và những lời tán dương vô tận làm mệt mỏi bất cứ người nào. Tôi chỉ muốn thở không khí trong lành và được ở một mình. Thế đấy, ngài Giêran ạ, cuối cùng mọi việc đã diễn ra rất đạt.
- Tiểu thư muốn ở một mình ư? – Chàng Muxtangher hỏi với vẻ thất vọng – Hãy tha lỗi vì tôi đã phá vỡ sự cô đơn của tiểu thư. Tôi thề, tiểu thư Pôinđekter ạ, tôi đuổi theo tiểu thư chỉ vì, theo ý tôi, có sự nguy hiểm đe doạ tiểu thư.
- Về phía ngài thật là tử tế quá, thưa ngài. Và, như bây giờ tôi đã nhận ra rằng thật sự có mối nguy hiểm, tôi chân thành cảm tạ ngài. Có phải chính ngài vừa nói về những người da đỏ.
- Không, thật ra tôi không nghĩ về những người da đỏ.
- Lại có một mối nguy hiểm nào đó khác chăng? Ngài hãy nói đi, làm ơn, để

sắp tới tôi sẽ thận trọng hơn.
Moric không trả lời ngay. Có những tiếng kêu bất ngờ làm chàng dừng lại, dường như chàng không nghe thấy câu hỏi của người tiếp chuyện.
Nàng krêôl hiểu ngay ra rằng chàng đang chú ý vào một cái gì đó khác, vì nàng cũng bắt đầu nghe thấy. Vọng đến tai nàng là những tiếng hý chói tai, tiếp sau là tiếng hú dồn dập, sau nữa là tiếng vó ngựa nện rầm rập… Những tiếng động lớn dần, rung chuyển cả bầu không khí.
Đối với người thợ săn ngựa, đây không còn là điều phỏng đoán nữa, những lời thốt ra khỏi miệng chàng là câu trả lời cho câu hỏi của nàng krêôl.
- Bầy ngựa non hoang! – Chàng kêu lên giọng lo lắng - Tôi biết, chúng sẽ đến vùng cây mọc này mà… Thế là đúng như vậy!
- Đây là mối nguy hiểm ngài đã nói đó chăng?
- Vâng.
- Nhưng đây chỉ là những con muxtang! Chúng có gì đáng sợ đâu?
- Thường thì chẳng có gì đáng sợ. Nhưng vào lúc này, vào thời gian này trong năm, chúng trở nên hung dữ như những con hổ và cũng xảo quyệt như vậy. Hãy tin tôi, những con ngựa non bị chia đàn còn nguy hiểm hơn chó sói, báo hay gấu nữa đấy.
- Vậy chúng ta phải làm gì đây? – Luiza lo sợ hỏi, nàng tiến đến gần hơn con người đã hai lần đưa nàng ra khỏi tai họa. Nàng hồi hộp nhìn vào mắt chàng, chờ đợi câu trả lời.
- Nếu chúng tấn công – Moric trả lời – Chúng ta có hai lối thoát. Đầu tiên là chúng ta leo lên cây, bỏ ngựa lại cho chúng xé xác.
- Còn cách thứ hai? – Nàng krêôl hỏi với vẻ bình tĩnh nói lên lòng can đảm, khả năng chịu đựng ngay cả những thử thách khó khăn nhất của nàng – Tôi chịu đựng tất cả, miễn là không bỏ mặc những con ngựa của chúng ta! Đó là lối thoát không xứng đáng.
- Chúng ta không thể làm điều này được. Gần đây không có một cái cây nào thích hợp. Nếu chúng tấn công, chúng ta chỉ còn biết đặt hy vọng vào sự nhanh nhẹn của những con ngựa. Thật tiếc – Chàng vừa tiếp lời vừa chăm chú quan sát con ngựa cái đốm sao, sau đó là con ngựa tía của mình – Chúng đã phi quá nhiều trong ngày hôm nay rồi, cả hai đều thấm mệt. Tai họa là ở đó. Bọn ngựa non chắc gì đã mệt…
- Đã đến lúc chúng ta phóng đi rồi chứ?
- Chưa, ngựa của ta càng được nghỉ ngơi nhiều càng tốt. Bọn ngựa non, có lẽ, còn chưa quay về phía chúng ta. Tất cả phụ thuộc vào chúng đang ở trong tâm rạng nào. Nếu chúng đang cắn xé lẫn nhau, thì chúng có thể tấn công. Đó là lúc chúng trở nên điên cuồng, chúng sẽ lăn vào những người anh em của mình, thậm chí vào cả những con ngựa mang yên trên lưng… Vâng… Đúng là thế thật! Chúng đang bám và nhau. Tiểu thư nghe kìa, chúng hý

khiếp chưa? Chúng đang hướng lại đây đấy!
- Ngài Giêran, sao chúng ta không chạy đi?
- Điều đó chẳng đem lại lợi ích gì. Về phía trước, đồng bằng mở ra không che khuất. Chúng sẽ tới đây và chúng sẽ nhanh chóng đuổi kịp chúng ta. Nơi mà chúng ta cần phải tới là nơi an toàn duy nhất, tôi biết nơi đó - phải đi theo một hướng khác. Cứ theo những tiếng động thì giờ đây lũ ngựa đang cắt con đường chúng ta cần tới. Nếu chúng ta khởi hành quá sớm thì sẽ đụng phải chúng. Chúng ta cần phải đợi để sau đó lẻn ra sau chúng. Nếu chúng ta làm được điều này và nếu chúng không đuổi kịp chúng ta trong khoảng hai dặm, thì chúng ta sẽ tới được nơi an toàn chẳng kém gì sau hàng rào gỗ của Kaxa-del-Korvô. Tiểu thư có vững tin là sẽ điều khiển được con muxtang không?
- Hoàn toàn – Nàng krêôl trả lời ngay.

Chương 16
BỊ ĐÀN NGỰA HOANG RƯỢT ĐUỔI

Hai kỵ sĩ hồi hộp ngồi trên yên, Luiza lo lắng ít hơn chàng Muxtangher, bởi vì nàng tin tưởng nơi chàng. Nàng chưa hiểu đầy đủ nối nguy cơ đang đe đọa họ, nàng chỉ đoán rằng mối nguy cơ rất nghiêm trọng, vì một con người như Moric Giêran đã để lộ sự lo lắng. Nhận thức được rằng sự lo lắng của chàng phần nhiều là do nỗi sợ hãi cho nàng, bất chấp tất cả, tim nàng tràn ngập niềm vui.

- Bây giờ, xin mời, chúng ta thử xem – sau khi nghe ngóng thêm một lần nữa, Moric nói – Hình như chúng đã vượt qua cánh đồng, nơi con đường chúng ta cần đi qua. Hãy chú ý, tôi van tiểu thư! Hãy ngồi thật vững trên yên và giữ cương cho chặt. Trên đường đi hãy phi sát cạnh tôi và trong bất cứ trường hợp nào cũng không được để chậm hơn tôi trong khoảng cách một đuôi ngựa. Tôi phải phi trước để chỉ đường… Kìa, chúng đã hướng về cánh đồng của chúng ta… Chúng đã tới gần mép… Đã tới lúc!

Trong cái im ắng của đồng cỏ bỗng ập tới những tiếng động điên cuồng như trong một cái nhà thương điên vậy. Tiếng hý chói tai của những con ngựa hoang làm người ta nhớ tới tiếng gào thét của những người cuồng nộ, chỉ có điều những tiếng kêu này còn mạnh hơn nhiều. Kèm theo chúng là tiếng vó ngựa rầm rập như sấm, tiếng rít và tiếng cành cây gẫy răng rắc, tiếng phì phò man rợ, lẫn tiếng nghiến răng ken két.

Những tiếng động này chứng tỏ bầy ngựa đang trong cơn điên. Còn chưa nhìn thấy chúng, nhưng chúng đang tới gần, xuyên qua rừng cây và không một phút nào ngừng đánh lộn.

Moric vừa ra dấu xuất phát thì bầy ngựa hoang sặc sỡ đã xuất hiện ở những lối đi hẹp giữa những bụi cây. Thêm một khắc nữa, chúng như một dòng thác ào ạt tràn ra cánh đồng mở rộng.

Đây là dòng thác sinh động của những con vật đẹp đẽ nhất chỉ tồn tại trong nhiên nhiên - thậm chí con người cũng phải nhường vị trí thứ nhất cho nó. Ta không nói những con ngựa bị hành hạ trong thế giới văn minh, những con ngựa với chiếc lưng gầy, với những chiếc cẳng cong queo và cái đầu rũ xuống, những con ngựa méo mó đi vì những vết kéo của những chàng công tử hay những người hầu – Không, ta nói về những con ngựa hoang của đồng cỏ, sinh ra giữa khoảng không xanh rờn và lớn lên tự do như những ngọn gió trên cánh đồng.

Không có cảnh gì hùng vĩ hơn đàn ngựa hoang non phi trên đồng cỏ. Nhưng

các con vật tuyệt vời này lại đe dọa con người. Đứng im mà quan sát chúng là rất nguy hiểm. Đặc biệt khi người quan sát nhìn đàn muxtang từ một nơi trống trải thì rất có khả năng trở thành vật hy sinh cho sự tấn công của chúng.
Chính cái đó đang đe dọa chàng kỵ sĩ trên con ngựa tía và nữ kỵ sĩ trên lưng con đốm sao. Chàng kỵ sĩ có kinh nghiệm biết rõ tình thế của họ nguy hiểm như thế nào, còn nữ kỵ sĩ thì không đoán được điều này.
- Tới đây! – Moric hét lên và giục ngựa – Ôi Chúa tôi! Chúng đã để ý tới chúng ta, mau lên mau lên, tiểu thư Pôinđekter. – Hãy nhớ đây là cuộc sống của tiểu thư đó!
Những lời này là thừa. Cung cách của bọn ngựa non cho thấy rõ ràng rằng chỉ có sự nhanh nhẹn mới có thể cứu được con muxtang đốm sao và người nữ kỵ sĩ của nó.
Sau khi nhảy ra chỗ trống và nhìn thấy những con ngựa đóng yên cương, những con ngựa non bất ngờ ngừng đánh lộn nhau. Chúng dừng lại, dường như theo một hiệu lệnh của một người chỉ huy giàu kinh nghiệm, chúng dàn thành một hàng như một đội kỵ binh tập trung trước cuộc chiến.
Lúc đó mối căm thù lẫn nhau giữa chúng như bị lãng quên đi. Dường như chúng đang tập hợp lại nhằm tấn công vào kẻ thù chung hay chống lại một hiểm họa chung.
Chúng đứng sững lại có thể bởi chúng kinh ngạc nhưng dù sao đi nữa nó cũng là thời cơ cho những kẻ chạy trốn. Chỉ trong vài giây hai kỵ sĩ đã kịp vòng qua kẻ thù lọt vào hậu phương của nó, tới được con đường thoát thân. Song le họ chỉ mới tới được con đường. Họ có bỏ xa được những kẻ đuổi theo hay không, điều này còn chưa biết được, bởi bọn ngựa non, sau khi nhận ra mánh khóe của họ, chúng hý lên ầm ỹ và lao theo với ý định đuổi kịp bằng được.
Bắt đầu một cuộc chạy đuổi vun vút không gì ngăn cản được qua đồng cỏ mênh mông, cuộc tranh tài tuyệt vọng giữa những con ngựa trần trụi và những con ngựa có yên cương.
Thỉnh thoảng Moric lại liếc ra phía sau, mặc dầu khoảng cách mà họ tạo ra được ban đầu không bị giảm đi, nhưng chàng vẫn lo lắng. Nếu chỉ có mình chàng thì không có gì đáng ngại. Chàng biết con tía – đó cũng chính là một con muxtang – không cho phép ai đuổi kịp. Tai họa là ở chỗ Luna bắt đầu giảm tốc độ - nó guồng chân chậm hơn trước, dường như không muốn thoát khỏi bọn ngựa đuổi theo.
- "Thế này nghĩa là gì? – Chàng Muxtangher băn khoăn, chàng ghìm ngựa lại một chút để không vượt quá xa người bạn đường - nếu có gì đó giữ chúng ta lại ở bờ vực thì chúng ta chết mất thôi. Giờ đây từng giây cũng quý giá".
- Chúng còn chưa đuổi kịp chúng ta, không phải thế ư? – Luiza hỏi khi để ý

thấy sự lo lắng của chàng Muxtangher.
- Còn chưa kịp. Rủi thay, phía trước có một chướng ngại vật khá nghiêm trọng. Tôi biết, tiểu thư là một kỵ sĩ giỏi. Nhưng con ngựa của tiểu thư… Tôi chưa tin vào nó. Tiểu thư biết rõ nó hơn tôi. Nó có thể nhảy qua…
- Qua cái gì, thưa ngài?
- Tiểu thư sẽ thấy ngay bây giờ. Chúng ta gần tới chỗ đó rồi.
Họ tiếp tục phi nước đại cạnh nhau, mỗi phút phải phi được đến một dặm. Y nhưlời chàng Muxtangher, lát sau họ đã nhìn thấy chướng ngại. Đó là một cái vực lớn, lượn giữa đồng cỏ bát ngát. Nó rộng ít nhất phải hơn mười lăm fut, cũng sâu như vậy và kéo dài ra hai phía xa chừng nào mắt người còn nhìn thấy được. Nếu kỵ sĩ rẽ trái hay rẽ phải thì lũ ngựa non có thể rút ngắn được khoảng cách. Để cho chúng chiếm được ưu thế thì ngang với tự sát. Cần phải nhảy qua vực, nếu khác đi thì bọn ngựa hoang sẽ đuổi kịp. Chỉ có bước nhảy mười lăm fut đó là có thể cứu được những người chạy trốn. Moric biết rằng con ngựa tía sẽ không sa hố - nhiều lần nó phải làm những bước nhảy như vậy. Nhưng còn con đốm sao?
- Tiểu thư nghĩ thế nào, liệu nó có nhảy qua được chướng ngại không – Chàng Muxtangher hỏi khi họ đã đến gần bờ vực dựng đứng.
- Tôi không nghi ngờ - Luiza tin tưởng trả lời.
- Nhưng tiểu thư có ngồi vững trên nó được không?
- Ha-ha-ha! – Nàng krêôol cười mỉa mai – Đây là một câu hỏi rất lạ lùng đối với một người Iếclăng. Tôi tin rằng những người đồng hương của ngài sẽ cho đây là lời nhục mạ. Thậm chí, tôi sinh ra ở vùng đầm lầy Luziana, cũng cho rằng chúng không được lịch thiệp cho lắm. Tôi ngồi có vững không ư? Vâng, tôi sẽ dính chặt vào nó, dù nó có đem tôi đi đâu chăng nữa.
- Nhưng thưa tiểu thư Pôinđekter – Moric lắp bắp, chàng vẫn chưa tin vào sức của con muxtang đốm sao - Bỗng dưng nó không nhảy qua được thì sao? Nếu tiểu thư có nghi ngờ nó một chút nào, thì tốt hơn có lẽ để nó lại đây chăng. Tôi biết con ngựa của tôi sẽ dễ dàng mang cả hai chúng ta sang bờ bên kia. Hy sinh con muxtang, chắc chắn sẽ loại trừ được sự rượt đuổi. Bọn ngựa non…
- Để Luna lại! Quăng nó đi cho bọn ngựa non cắn xe! Không, không, ngài Giêran ạ! Con muxtang này đối với tôi vô cùng quí giá. Chúng tôi sẽ cùng nhảy qua vực, nếu như chúng tôi có thể. Còn nếu không, sẽ gãy cổ cùng nhau… Nào, em thân mến của ta! Chúng ta cùng ba-y! Con người đã săn em, đã hiểu và chinh phục em, hãy cho người ta biết rằng em còn chưa phải là nô lệ hoàn toàn, để nếu cần, có thể hất bạn hoặc thù ra khỏi mình. Hãy cho người ta thấy một trong những bước nhảy mà em cùng ta đã làm vào những tuần cuối. Nào, bạn thân yêu, bay lên!
Và nàng krêôl gan dạ, không chờ đợi một tấm gương khuyến khích nào, can

đảm phi tới mép vực rộng hoác và vượt qua nó bằng một trong những bước nhảy mà nàng "thường làm với Luna vào những tuần cuối".
Khi theo dõi bước nhảy, ở chàng Muxtangher vụt tới cùng lúc ba ý nghĩ. Đầu tiên là kinh ngạc, thứ hai là khâm phục, thứ ba thì rất khó xác định Nó sinh ra khi nghe nghĩng lời này: "Con muxtang này là vô cùng quí giá đối với tôi" "Tại sao?" – Chàng suy nghĩ khi bay trên con ngựa tía.
Cuộc vượt chướng ngại thành công mỹ mãn, nhưng nguy hiểm vẫn không giảm bớt. Cái vực không thể dừng bọn ngựa non lại. Moric hiểu rõ điều này, chàng vẫn liếc về phía sau với nỗi lo ngại không kém gì lúc trước.
Và rồi chàng lại còn lo lắng mãnh liệt hơn. Sự dừng lại, mặt dầu không là bao nhiêu, nhưng đã cho kẻ rượt đuổi có ưu thế. Trong suốt cuộc đuổi bắt chưa lần nào khoảng cách của họ gần lại như vậy. Chúng sẽ bay qua vực không chút chậm lại bằng những bước nhảy tự tin.
Và lúc bấy giờ sẽ ra sao? Chàng Muxtangher tự hỏi mình, chàng lặng người, không tìm được câu trả lời.
Sau khi vượt qua chướng ngại, chàng Muxtangher không dừng lại một giây, tiếp tục phi nước đại như trước, người bạn đường vẫn theo sát chàng. Dù vậy, trong khi di động chàng Iếclăng không còn tự tin như trước đây nữa. Dường như chàng đang dao động, và không thể đi tới quyết định được.
Vừa ra xa vực một chút, Moric kéo cương và quay ngựa, tưởng như chàng quyết định phi ngược lại.
- Tiểu thư Pôinđekter – Chàng nói với người bạn đường của mình, nàng còn chưa kịp xoay theo chàng – hãy chạy đi một mình.
- Sao vậy, thưa ngài? – Nàng hỏi, giật mạnh dây cương dừng con muxtang lại.
- Nếu chúng ta không chia tay nhau, bọn ngựa non sẽ đuổi kịp tiểu thư mất. Cần phải làm một cái gì đó để chặn cái bọn điên rồ này lại. Bây giờ có một khả năng. Hãy vì Chúa, đừng hỏi gì cả! Mười giây mất đi thì mọi sự đã muộn. Hãy nhìn phía trước - tiểu thư có thấy mặt nước sáng lên không? Đó là một cái đầm. Hãy phi thẳng tới đó. Ở đó tiểu thư sẽ lọt vào giữa hai hàng dậu cao. Chúng kéo dài tới tận bờ đầm. Tiểu thư sẽ thấy cổng vào và những cây sào cạnh đó. Nếu tôi không đến kịp hãy nhảy vào trong sân quần ngựa, rồi xuống ngựa cài cổng lại bằng những cây sào.
- Còn ngài thì sao? Ngài hứng lấy sự nguy hiểm như vậy…
- Đừng sợ cho tôi. Riêng tôi thì không có gì mạo hiểm hết. Nếu không có con đốm sao… Mau lên nào, đi đi! Đừng để mất bóng chiếc đầm. Nó sẽ là ngọn hải đăng cho tiểu thư. Xin tiểu thư chớ quên đóng cổng. Mau lên! Mau lên nào!
Cô gái do dự trong một giây, không chia tay được với con người sẵn sàng hy sinh cuộc sống vì nàng.

Nhưng may sao, nàng chẳng phải là một trong số những cô gái nhút nhát, trong phút khó khăn đánh mất cái đầu và kéo luôn xuống đáy người ân nhân của mình. Nàng tin vào lời khuyên nàng, tin rằng chàng biết xử sự và thế là nàng phi nước đại về phía bờ đầm. Còn Moric quay ngược lại về phía vực mà chàng vừa nhảy qua.
Sau khi chia tay với người bạn đường, chàng Muxtangher rút trong túi yên ra một thứ vũ khí hoàn thiện nhất, mà một khi nào đó phải đem ra sử dụng chống lại những cư dân của đồng cỏ - để tấn công hoặc tự vệ - người da đỏ, bò rừng hoặc gấu, đấy là một khẩu súng lục với sáu viên đạn kiểu đại tá Kôl. Không phải loại súng dỏm rẻ tiền của các hãng Đina, Adamka hay đại loại như vậy, mà nó được chế tạo chính cống ở "Đất đậu" (Tên gọi bang Knonnektikut, nơi có thành phố Harphôt nổi tiếng vì có nhà máy chế tạo vũ khí tốt.) với nhãn hiệu Marphôt quốc gia.
- Chúng sẽ nhảy qua chính chỗ hẹp mà ta vừa bay qua – Chàng vừa lẩm bẩm vừa quan sát đàn ngựa vẫn còn ở bên kia vực – Nếu ra bắn gục được dù chỉ một con, thì có thể làm dừng lại được những con khác hoặc ghìm chúng lại đủ để cho con muxtang trốn thoát. Con đầu đàn – con màu tía này đây. Tất nhiên nó sẽ nhảy đầu tiên. Khẩu súng lục ta bắn trong khoảng cách một trăm bước. Đến lúc rồi!
Vừa dứt lời, khẩu súng lục cũng réo lên. Con ngựa lớn nhất trong đàn – con ngựa tía - trượt trên cỏ, ngáng đường những con còn lại.
Một vài con đang lao theo sau nó, lập tức dừng lại, và sau đó đến lượt cả đàn.
Chàng Muxtangher không nhìn bọn ngựa tiếp tục làm gì và cũng không bắn nữa. Không để mất thời gian, lợi dụng sự hỗn loạn của chúng, chàng lập tức quay ngựa và phi nước đại theo bóng con muxtang đốm sao đang tiến gần tới bờ đầm sáng rực.
Những con ngựa hoang không còn đuổi theo những người chạy trốn nữa – có thể cái chết của con đầu đàn làm chúng sợ hoặc cái xác đã cản trở chúng, ngăn lối đi đến chỗ độc nhất có thể nhảy qua.
Moric yên tâm phi theo người bạn đường của mình.
Chàng đuổi kịp nàng ở ngay bờ đầm. Nàng đã thực hiện chính xác sự chỉ dẫn của chàng chỉ trừ một điều. Cô gái hãy còn ngồi trên yên ngựa – nàng không tìm được lời để diễn tả lòng biết ơn của mình đối với Moric.
Nguy hiểm đã qua rồi.

Kỵ sỹ không đầu

Chương 17
CÁI BẪY CHO NHỮNG CON MUXTANG

Giờ đây, khi không còn gì đe dọa nữa, nàng krêôl trẻ tuổi nhìn xung quanh với vẻ tò mò.
Nàng nhìn thấy một cái hố không lớn, hay gọi theo kiểu Téchdát, là một cái đầm, bờ đầm phủ chi chít dấu chân ngựa – rõ ràng đây là nơi uống nước ưa thích của những con muxtang. Những hàng dậu cao làm bằng những cây sào bị nước vây quanh, hai cánh rào kéo dài xa về phía đồng cỏ như tạo thành một cái phễu, chỗ thắt lại là cái cổng. Khi gài bằng những chiếc sào, khu rào được đóng kín lại, bọn ngựa không thể ra, không thể vào được.
- Cái gì thế này? – Cô gái vừa hỏi vừa chỉ vào khu rào.
- Đấy là cái bẫy ngựa – Moric trả lời.
- Bẫy ngựa à?
- Bẫy để lừa những con ngựa hoang, chúng đi giữa hai cánh của khu rào, mà tiểu thư thấy đấy, hàng rào kéo vào tận đồng cỏ. Nước kêu gọi bọn ngựa hoang, hoặc đơn giản hơn là các Muxtangher dồn chúng vào đây. Khi lối vào đóng lại thì chẳng khó gì mà không bắt được chúng.
- Những con vật đáng thương! Cái bẫy này là của ngài à? Ngài là thợ săn ngựa? Ngài đã nói với chúng tôi như vậy phải không?
- Vâng, tôi là người săn ngựa, nhưng tôi không săn bằng phương pháp này. Tôi thích cô đơn và ít khi làm việc với những người thợ săn khác cho nên không thể sử dụng chiếc bẫy, mà nó đòi hỏi ít nhất khoảng hai ba chục kỵ sĩ. Còn vũ khí của tôi – là chiếc lăcxô này đây.
- Và ngài làm chủ nó rất điệu nghệ! Tôi đã nghe nóiđiều này và tự tôi đã nhìn thấy.
- Tiểu thư thật nhân từ. Mặc dầu tôi không xứng với lời ca ngợi này. Trên đồng cỏ, có những người Mếchxich, mà dường như khi sinh ra đã có chiếc lăcxô nơi tay. Và những gì tiểu thư gọi là sự điệu nghệ đối với họ đơn giản chỉ là sự vụng về mà thôi.
- Tôi có cảm giác, ngài Giêran ạ, rằng ngài vì khiêm tốn mà quá ca tụng những đối thủ của mình. Tôi thì thấy hoàn toàn ngược lại.
- Từ ai vậy?
- Từ người bạn của ngài, ngài Zep Xtump.
- Ha-ha! Già Zep, ông ta là người chẳng có tý uy tín nào về lăcxô cả.
- Tôi cũng muốn học tung lắcxô – nàng krêôl trẻ tuổi nói – Nhưng người ta nói rằng việc này đối với phụ nữ không hợp. Tôi không thấy trong việc này có gì là chướng, hơn nữa nó hấp dẫn đến thế kia mà.
- Không hợp ư? Đấy là một môn thể thao vô hại, cũng như trượt băng hay

bắn cung thôi. Tôi quen một cô gái sử dụng nghệ thuật này một cách tuyệt vời.
- Cô ta là người Mỹ?
- Không, người Mếchxích trên sông Riô-Grand. Đôi khi cô ấy đến với chúng tôi trên sông Lêông: những người họ hàng của cô ta sống ở đây.
- Cô ta trẻ tuổi?
- Vâng, cùng lứa với tiểu thư, tiểu thư Pôinđekter ạ.
- Cao?
- Thấp hơn tiểu thư một chút.
- Nhưng tất nhiên là đẹp hơn tôi nhiều chứ gì! Tôi nghe nói rằng những cô gái Mếchxich bằng nhan sắc của mình đã vượt xa chúng tôi, những cô gái Mỹ.
- Tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng các nàng krêôl không có trong số đó - Với vẻ lịch sự tinh tế chàng Iếclăng trả lời.
- Hay quá, tôi cũng có thể học tung lắcxô được ư? – Nàng krêôl nói tiếp làm như không để ý tới lời tán dương – Tôi học như vậy có muộn chăng? Tô nghe nói rằng những người Mếchxich bắt đầu từ hồi còn nhỏ cho nên họ đã đạt tới sự khéo léo đến ngạc nhiên như vậy.
- Tất nhiên là chưa muộn – Moric vội vàng trả lời – Qua một hai năm là tiểu thư sẽ học được cách tung lắcxô một cách thành thạo. Tôi chẳng hạn, tôi cũng chỉ vừa mới bắt đầu vẻn vẹn có ba năm nay mà…
Chàng im lặng, bởi không muốn tỏ ra là một kẻ tự tán dương.
- Mà bây giờ ngài đã sử dụng lắcxô thạo hơn tất cả mọi người ở Tếchdát – Người đối thoại kết thúc, sau khi đoán được ý nghĩ không nói ra bằng lời.
- Không, không! Chàng vừa cười vừa phản đối Đó là ý kiến của già Zep, ông ta phán xét nghệ thuật của tôi, cứ như tôi là ý trung nhân của ông ta vậy.
"Thế này là thế nào, sự khiêm tốn ư? – Nàng krêôl băn khoăn – Hay con người này giễu cợt ta? Nếu như vậy ta phát điên mất thôi".
- Tiểu thư, có lẽ tiểu thư muốn quay về với những người bạc của mình? – Moric hỏi, sau khi nhận thấy vẻ lơ đãng của nàng – Cha tiểu thư có lẽ đang lo lắng bởi tiểu thư vắngmặt đã lâu, em tiểu thư, người anh họ…
- Vâng, ngài nói đúng đấy – Nàng vội trả lời, trong giọng nói vang lên sắc thái không ra giận dỗi, không ra buồn rầu. – Tôi chưa nghĩ tới điều này. Cám ơn ngài đã nhắc cho tôi nghĩa vụ của mình. Đã đến lúc tôi phải ra về.
Họ lại nhảy lên ngựa. Luiza miễn cưỡng kéo dây cương, chậm chạp xỏ chân vào bàn đạp, dường như nàng hoàn toàn không muốn đi khỏi nơi đây.
o0o
Khi họ đi ra tới cánh đồng, Moric dẫn người bạn đường tới chỗ mọi người theo con đường ngắn nhất.
Con đường ngược lại của họ qua những nơi phong cảnh thật hữu tình, "vùng

cỏ dại" nổi tiếng ở Tếchdát cũng như những cư dân tiên phong của nó đã không suy nghĩ gì đặc biệt khi chọn cái tên như vậy.
Cô gái sinh ra ở Luziana nhìn thấy xung quanh mình một khu vườn bát ngát, nơi rất nhiều bông hoa rực rỡ đang nở rộ - Khu vườn được giới hạn bởi bầu trời xanh lơ, được vun trồng bởi chính thiên nhiên.
Chốn ngoạn mục này gây ảnh hưởng tốt lành lên con người, ngay cả những người thô lậu nhất. Ta đã từng thấy, ngay cả những loài thú ngu độn, thường không bao giờ chú ý đến bất cứ vẻ đẹp nào, cũng đã dừng lại giữa đồng cỏ dại, hoa bao quanh cho tới ngực chúng, chiêm ngưỡng rất lâu những tràng hoa kỳ ảo lay động.
- Ở đây đẹp quá! – Nàng krêôl kêu lên sững sờ, bất giác nàng dừng ngựa lại.
- Tiểu thư thích nơi đây ư, tiểu thư Pôinđekter?
- Thích ư? Không phải chỉ là từ này đâu, thưa ngài. Tôi nhìn thấy trước mắt tất cả những gì kỳ diệu và đẹp đẽ nhất trong thiên nhiên, cây, cỏ, hoa - tất cả những gì chúng ta vun trồng khó nhọc cũng không bao giờ sánh kịp. Chẳng cần nói gì thêm, đây là một góc của thiên nhiên còn sơ khai, hoàn thiện không chê vào đâu được.
- Ở đây còn thiếu những ngôi nhà.
- Nhưng chúng sẽ làm hỏng mất phong cảnh. Tôi không thích nhìn thấy những mái ngói hay những ống khói nhô lên giữa những hình dáng ngoạn mục của cây cối. Dưới những tán lá của chúng, tôi những muốn sống, muốn…
Lời "yêu" đã sẵn trên môi nàng. Nhưng nàng đã kịp thời giữ nó lại và bất ngờ ngay cả với chính bản thân mình nàng thay nó bằng chữ "chết".
Về phía chàng Iếclăng trẻ tuổi, nếu không thú nhận được với cô gái rằng lời nàng là tiếng vọng của tình cảm chàng thì thật là đau khổ.
Nhưng câu trả lời của chàng lại vang lên đơn điệu và lạnh lùng:
- Tôi sợ rằng, thưa tiểu thư, tiểu thư sẽ mau chóng chán cuộc sống khắc khổ như vậy: không mái nhà, không bạn bè, không…
- Thế còn ngài thì sao, thưa ngài? Tại sao cuộc sống như vậy không làm ngài chán? Người bạn của ngài, ngài Xtump đã nói với tôi rằng ngài đã trải qua cuộc sống như vậy đã vài năm. Có thật vậy không?
- Hoàn toàn đúng. Một cuộc sống khác chẳng quyến rũ được tôi.
- Ô, chính tôi muốn nói điều đó! Tôi ghen với ngài đấy! Tôi tin rằng tôi sẽ hạnh phúc vô cùng giữa thiên nhiên kỳ diệu này.
- Một mình? Không bè bạn? Thậm chí không có mái nhà trên đầu?
- Tôi không nói điều này… Nhưng ngài còn chưa nói cho tôi hay, ngài sống như thế nào. Ngài có nhà hay không?
- Nó không đáng được gọi bằng cái từ to tát ấy đâu - Vừa cười chàng Muxtangher vừa trả lời – Túp lều, có lẽ là từ thích hợp hơn để so sánh với

nơi ở của tôi, một trong những chỗ ở sơ sài nhất trong vùng chúng ta.
- Nó ở đâu cơ ạ? Có cách xa những nơi mà hôm nay chúng ta tới lắm không?
- Cách đây cũng không xa lắm – không quá một dặm. Tiểu thư nhìn thấy những ngọn cây phía tây kia chứ? Chúng che cho ngôi nhà của tôi khỏi ánh nắng mặt trời và bảo vệ nó khỏi giông bão.
- Thế ư? Sao mà tôi muốn nhìn thấy nó một chút! Một ngôi nhà đơn sơ ngài nói thế phải không ạ?
- Chính vậy.
- Đứng đơn độc?
- Không một ngôi nhà nào khác gần nó hơn trong khoảng mười dặm trở lại.
- Giữa cây cối phải không? Và rất đẹp?
- Điều này thì tùy từng người.
- Tôi muốn nhìn nó để có một khái niệm. Chỉ cách đây có một dặm, có phải ngài nói thế không ạ?
- Một dặm đến đó, một dặm để quay trở lại, tất cả là hai.
- Chuyện vặt, không mất quá hai mươi phút.
- Tôi sợ rằng, chúng ta lợi dụng lòng kiên nhẫn của những người thân tiểu thư.
- Cũng có thể vì tính hiếu khách của ngài chăng? – Cô gái nói tiếp trong khi một bóng đen ảm đảm lướt qua mặt nàng – Tôi không nghĩ tới điều này. Chắc ngài không sống một mình? Trong căn nhà của ngài còn có ai đó nữa chăng?
- Ồ đúng! Tôi tới đây không chỉ có một mình. Cùng tôi…
Trước khi chàng Muxtangher nói hết lời, trong tưởng tượng của Luiza hiện lên hình ảnh một cô gái cùng tuổi nàng, nước da màu đồng, đôi mắt hình hạnh nhân. Hàm răng nàng, phải nói là trắng hơn ngọc, má ửng hồng, mái tóc rậm như lông đuôi con Kactrô, chuỗi hạt trên cổ, những chiếc vòng nơi chân nơi tay, chiếc váy ngắn thêu hoa văn, đôi giày có tua nơi đôi chân nhỏ. Luiza tưởng tượng ra người thứ hai trong ngôi nhà của chàng Muxtangher như vậy đó.
- Có thể, sự xuất hiện của khách, đặc biệt là người không quen sẽ là bất tiện phải không?
- Ngược lại, hắn ta rất vui sướng khi có khách, dù là người không quen hay bạn bè. Cậu em sữa của tôi rất thích giao du, nhưng giờ đây hắn, cái thằng tội nghiệp, ít được gặp gỡ mọi người.
- Em sữa của ngài?
- Vâng. Hắn tên là Felim Onil. Cũng như tôi, hắn sinh trưởng ở đảo Ngọc (Tên gọi đất Iếclăng), nơi lãnh địa của bá tước Gôluel. Chỉ có điều giọng nói của hắn đặc Iếclăng hơn tôi.
- Ô, sao mà tôi muốn nghe anh ta nói vậy! Bởi thổ ngữ vùng lãnh địa bá tước

Goluel rất đặc sắc. Không phải thế ư?
- Tôi rất khó phán xét điều này, tôi gốc ở đó mà, nhưng nếu tiểu thư đồng ý sử dụng khoảng nửa giờ sự hiếu khách của Felim, thì tiểu thư có thể thực hiện ý kiến của riêng mình.
- Tôi rất vui lòng! Điều này rất thú vị, mới mẻ! Cứ để cho cha tôi và những người khác đợi. Ở đó có rất nhiều bà, vắng tôi cũng chẳng sao, hãy để cho họ dò theo dấu vết chúng ta. Điều này sẽ không kém thú vị so với những cuộc săn ngựa đã dự định. Tôi vui mừng lợi dụng lời mời của ngài.
- Tôi chỉ sợ rằng tôi không thể mời tiểu thư được một món gì. Felim ở đấy đã một vài ngày. Hắn không phải là thợ săn, và chắc rằng kho của chúng tôi đã trống rỗng. Thật may là tiểu thư đã kịp ăn chút ít trước bước nhảy đáng sợ vừa rồi.
Tất nhiên là không phải cái kho của Felim làm Luiza rẽ ngang đường. Nàng cũng không quan tâm gì lắm tới cách phát âm của người Iếclăng. Cũng không phải mong muốn trông thấy ngôi nhà của chàng Muxtangher dẫn dắt nàng. Cái tình cảm thúc đẩy nàng, nàng không đủ sức chống lại như nàng đã tin, đó là số phận nàng.
Luiza đã tới ngôi nhà đơn độc trên sông Alamô, đứng dưới mái của nó. Nàng tò mò ngó quang cảnh lạ lẫm và ngạc nhiên một cách dễ chịu, khi nhìn thấy trong ngôi nhà những quyển sách, giấy tờ, bút viết và những vật nhỏ khác, chứng tỏ học thức của chủ ngôi nhà. Nàng hài lòng rõ rệt khi nghe giọng nói ngộ nghĩnh của Felim, nàng không từ chối một món đãi khách nào, chỉ trừ một thứ mà người ta cứ nằn nì nàng nếm thử, những giọt nước mát mẻ trong "chiếc bình lớn". Cuối cùng, vui vẻ và sôi nổi, nàng ra đi.
Nhưng sự vui vẻ của nàng chỉ có trong phút chốc. Tâm trạng hào hứng gây nên bởi những xúc cảm mới mẻ biến mất. Khi quay trở lại đồng cỏ rắc đầy hoa, nàng đăm chiêu suy nghĩ. Và bỗng nhiên sự lạnh lẽo day dứt lướt qua ý nghĩ và ập đến trong tim nàng.
Nàng day dứt vì một mình nàng bắt cha, em nàng và bạn bè chờ lâu như vậy chăng? Hay có thể nàng không yên tâm, nàng sợ rằng cách cư xử của nàng sẽ bị cho là nông nổi chăng?
Không, điều này không làm nàng băn khoăn. Nỗi buồn làm u ám khuôn mặt nàng gây nên bởi một ý nghĩ hoàn toàn khác. Suốt cả ngày, trên con đường từ đồn biên tới nơi dạo chơi, cuộc gặp gỡ trên cánh đồng, trong thời gian chạy đuổi tuyệt vọng với bầy ngựa non, khi Moric Giêran là người bảo vệ nàng, những phút nghỉ ngơi ben hồ, trên con đường ngược trở lại đồng cỏ, dưới mái nhà giản dị của chàng – lúc nào người bạn đường cũng chỉ tỏ ra rất lễ độ và lịch sự đối với nàng.

Chương 18
NỖI GHEN TUÔNG DÒ THEO DẤU VẾT

Trong số bốn mươi chàng kỵ sĩ phóng theo cứu Luiza, chỉ có một số ít đi được xa. Mất bóng đàn ngựa hoang, con muxtang đốm sao và chàng Muxtangher, họ cũng lạc luôn nhau. Rất nhanh chóng họ đã bị phân tán thành từng người đơn độc hoặc nhóm hai người, ba bốn người trên đồng cỏ. Phần nhiều họ không có kinh nghiệm tìm dấu vết, họ lạc mất vết của bầy manađa, đi theo những dấu vết khác cũng do bầy manađa để lại, nhưng sớm hơn.

Các kỵ binh, đứng đầu là một sĩ quan trẻ, vừa tốt nghiệp trường quân sự ở Oetxt-Pointe, cũng để lạc mất dấu, rẽ sang lối khác theo những dấu vết đã cũ. Theo sau các kỵ sĩ là phần lớn khách khứa.

Họ phi trên đồng cỏ gập ghềnh, đây đó những dải bụi rậm kéo dài. Cây cối, gò lúp xúp che khuất các kỵ sĩ. Họ nhanh chóng để mất dạng nhau. Khoảng hai mươi phút sau lúc bắt đầu cuộc chạy đuổi, một con chim lượn trên bầu trời có thể nhìn thấy nửa trăm kỵ sĩ, rõ ràng là toả ra từ một chỗ, nhưng giờ đây đang phi tản ra khắp mọi phía.

Chỉ có một kỵ sĩ lao theo đúng hướng. Hắn cưỡi một con ngựa sắc hung, không nổi bật lên vì vẻ đẹp, nhưng thay vì vậy nó có sức bền và nhanh nhẹn. Chiếc áo choàng xanh cắt kiểu bán quân sự và chiếc mũ màu xanh chứng tỏ rằng kỵ sĩ này chẳng phải ai khác ngoài viên sĩ quan giải ngũ Kacxi Kôlhaun. Hắn ruổi con ngựa của mình theo những dấu vết khá chính xác, bằng chiếc roi và đinh thúc ngựa hắn bắt ngựa phi hết tốc độ, những ý nghĩ sắc nhọn như những chiếc gai hành hạ hắn, bắt hắn dồn hết sức để đạt được mục đích.

Như con chó săn đói mồi, hắn rượt theo dấu vết, nghểnh cổ ra phía trước, hy vọng sự cố gắng sẽ được đền bù.

Thậm chí hắn không tưởng tượng ra được sẽ làm gì, tất cả mọi sự sẽ đi đến đâu. Thỉnh thoảng hắn liếc nhìn báng súng lục nhô ra khỏi bao, cái nhìn của hắn thật dữ tợn, có thể đoán được hắn đang nghĩ tới một điều gì đó chẳng mấy tốt lành.

Nếu không có một chi tiết, thì chắc chắn Kôlhaun sẽ lạc. Đó là hai vết ngựa rất quen thuộc đối với hắn, đã dẫn dắt hắn một cách đắc lực. Một là những dấu vết lớn hơn, hắn nhớ chúng rõ rệt một cách đau đớn. Hắn đã nhìn thấy dấu vết này trên tro của đồng cỏ cháy. Lúc bấy giờ có một cái gì đó buộc hắn nhớ kỹ, và giờ đây hắn dễ dàng nhận ra chúng.

Cuối cùng viên sĩ quan giải ngũ phi tới những bụi cây và nhanh chóng nhận ra trên cánh đồng, nơi con muxtang đốm sao bất ngờ dừng lại. Trướckhi tới chỗ này hắn định hướng không khó khăn gì, nhưng giờ đây hắn rơi vào ngõ cụt. Giữa những dấu móng của bầy ngựa hoang, vết cá sắt vẫn còn rõ, nhưng ở đây những con ngựa không còn phi nước đại nữa. Hai kỵ sĩ đã dừng lại ở đây, kề bên nhau.
Đi đâu bây giờ? Giữa những dấu vết của bầy manađa, những dấu cá sắt không còn thấy rõ nữa, nói chung chẳng nhìn thấy chúng ở đâu hết. Đất xung quanh đây cứng và bị rải đá cuội, ngựa chỉ để lại dấu vết trên đất khi phi với tốc độ nhanh, còn nước chạy thường thì không thể.
Khi con ngựa cái đốm sao và con ngựa tía rời chỗ, chúng đi chậm rãi trên một đoạn chừng vài chục acđơ, trước khi phi nước đại tới chỗ đặt bẫy ngựa hoang.
Kôlhaun băn khoăn. Hắn xoay đi xoay lại trên những vết ngựa hoang và quay lộn lại, nhưng không sao tìm được ra phương hướng mà hai con ngựa đóng cá sắt đã đi theo.
Hắn chỉ bớt quẫn trí khi nhìn thấy một kỵ sĩ đơn độc đang tiến lại gần hắn. Người ta nhận ra ngay đó là bác thợ săn già trong cái vóc người caolớn vụng về với bộ râu dài, chễm chệ trên một con nghẽo trông đến vô vị mà trong vùng với bán kính trăm dặm quanh đây chỉ có thể kiếm được một. Kacxi Kôlhaun biết Zepulông Xtump đã rất lâu trước khi họ đến đất Tếchdát này.
- Gì vậy, ngài Kôlhaun, ngài đã đuổi kịp tiểu thư Luiza rồi chứ? – Người thợ săn già hỏi với vẻ nghiêm nghị ít thấy ở ông – Không, ngài chưa đuổi kịp – Sau khi nhìn vẻ mặt bối rối của Kôlhaun, ông rút ngay một kết luận tương ứng - Quỉ quái thật, tôi cũng muốn biết được cái con ngựa đáng nguyền rủa này mang cô bé đi đâu? Thật đáng ngạc nhiên điều này lại xảy ra - Tiểu thư Pôinđekter là một kỵ sĩ xuất sắc. Nhưng không sao, không thể có tai họa lớn được. Chàng Muxtangher tất nhiên sẽ tóm được con ngựa cái bằng chiếc lắcxô và chấm dứt sự điên rồ của nó. À, mà tại sao ngài lại dừng ở đây?
- Tôi không thể hiểu được, họ phi về hướng nào. Theo những dấu vết có thể đoán rằng họ dừng lại đây còn dấu vết tiếp tục đi đâu thì tôi không nhìn thấy.
- Vâng, đúng vậy, ngài Kôlhaun ạ. Họ đã đứng ở đây, và đứng rất gần nhau. Họ không còn phi theo vết ngựa hoang nữa. Chắc vậy. Thế thì họ đi đâu nhỉ? Zep Xtump nhìn xuống đất vẻ dò hỏi, như ông chờ đợi câu trả lời từ nó, chứ không phải từ Kôlhaun.
- Không nhìn thấy dấu vết ở đâu cả - Viên sĩ quan giải ngũ đáp.
- Ngài không nhìn thấy ư? Thế mà tôi thấy đấy. Nhìn đây này! Họ kia, nơi cỏ bị xéo nát.
- Tôi chẳng thấy gì.

- Đây nữa này! Ngài nhìn cho kỹ! Một dấu cá sắt lớn, còn bên cạnh, một cái nhỏ hơn. Họ bắt đầu từ đây. Có nghĩa là họ phi cùng đoàn ngựa hoang chỉ đến chỗ này. Ta theo vết họ chứ?
- Tất nhiên.
Không nói gì thêm, Zep Xtump lần theo những dấu vết mới, không rõ đối với những người khác, nhưng không trượt được ra khỏi mắt ông.
Một lúc sau cả người bạn đường của ông đã cũng có thể nhìn thấy chúng: đấy chính là chỗ Moric và Luiza lần nữa lại phi nước đại, để thoát khỏi bọn ngựa non, nơi những dấu vết của hai con ngựa đóng cá sắt hằn sâu trên đất mọc đầy cỏ.
Sau đó lần nữa họ lại bị lạc vết, hay nói đúng hơn dấu vết chỉ còn rõ đối với cặp mắt người quan sát giàu kinh nghiệm như Zep Xtump, người phân biệt được dấu vết trong số hàng trăm dấu móng để lại trên cỏ nát.
- Ô hô! - Đột nhiên người thợ săn già kêu lên kinh ngạc – Có việc gì xảy ra ở đây thế này? Thật đáng tìm…
- Đây là dấu móng của bọn ngựa hoang – Kôlhaun nói – Hình như chúng chạy lượn vòng và quay ngược lại.
- Nếu chúng làm như vậy, thì chỉ sau khi các kỵ sĩ phi lướt qua bên cạnh. Có lẽ sự việc đã đảo ngược.
- Ngài muốn nói gì?
- Thì bây giờ không phải các kỵ sĩ đuổi theo bọn ngựa nữa mà bọn ngựa cái đuổi theo họ.
- Làm sao ngài biết được?
- Ô, không lẽ ngài không nhìn thấy những dấu móng xóa nhòa vết cá sắt… Nhưng bọn ngựa cái nào mới được chứ, đây là những dấu móng lớn! Nó phải lớn hơn hẳn một lóng tay. Đàn ngựa non đã tới đây. Lạy trời! Không lẽ chúng…
- Chúng sao?
- Rượt theo con đốm sao. Nếu vậy thì thật nguy hiểm cho tiểu thư Pôinđekter. Ta đi tiếp thôi.
Không giải thích gì thêm, người thợ săn già chạy nước kiệu nhỏ, còn Kôlhaun vừa chạy theo sau ông, vừa hỏi dồn dập.
Nhưng Zep chỉ xua tay, như nói: "Đừng quấy rầy, tôi đang bận"
Ông hoàn tâm toàn ý xem xét các dấu vết một lúc lâu. Phân biệt được vết cá sắt không phải là dễ, bởi chúng bị dấu của bọn ngựa non xéo lên. Nhưng người thợ săn già, lúc ở chỗ này, lúc ở chỗ kia đã thấy được chúng khi ông chuyển động về phía trước bằng nước kiệu nhỏ. Sau đó Zep dừng ngựa lại ở một khoảng cách chừng một trăm acđơ cách bờ vực, khuôn mặt ông đã bớt lo lắng, lúc bấy giờ ông mới chịu giải thích.
- Thế đấy, vậy thì sao! – Kôlhaun nói, sau khi nghe xong – sao ngài lại nghĩ

rằng họ thoát?
- Ngài nhìn kìa!
- Một con ngựa non chết… Nó bị giết cách đây không lâu… Nghĩa là thế nào?
- Thì Muxtangher đã giết nó.
- Và theo ngài bọn còn lại sợ đến nỗi dừng lại không đuổi theo nữa ư?
- Thì chúng dừng lại, không đuổi theo nữa, rõ ràng không phải vì phát súng, mà vì cái vật này đây – Cái xác con ngựa non này đây. Khiếp thật, nhảy ra nhảy!
Zep chỉ vào cái vực rộng hoác mà họ vừa phi tới mép.
- Ngài nghĩ rằng, họ đã nhảy qua? – Kôlhaun nói - Điều này không thể!
- Họ đã nhảy qua, chứ còn gì nữa. Không lẽ ngài không thấy vết ngựa họ không chỉ có ở đây mà còn ở bên kia vực ư? Và tiểu thư Pôinđekter là người nhảy đầu tiên. Trời! Cô bé ghê thật! Cả hai nhảy trước lúc bắn bọn ngựa non, nếu không thì không kịp mất. Chỉ ở đây mới có thể nhảy qua. Chàng Muxtangher cừ thật. Đặt con ngựa đúng vào chỗ hẹp nhất.
- Ngài nghĩ rằng hắn và cô em họ tôi cùng nhảy?
- Không hoàn toàn một lúc – Zep trả lời, không hề nghi ngờ tại sao Kôlhaun lại tra vấn ông như vậy – Tôi đã nói rồi, con đốm sao nhảy đầu tiên. Ngài nhìn xem, dấu vết của tiểu thư kia kìa, bên kia vực.
- Tôi thấy.
- Không lẽ ngài không thấy nó bị đè lên bởi dấu con ngựa của chàng Muxtangher.
- À… à!
- Bọn ngựa non không nhảy được sang bờ bên kia, không một con nào. Sự thể rõ ràng là: chàng trai nhảy sau và gửi một viên đạn cho con vật này. Sau khi thấy con đầu đàn đã ngã xuống, bọn ngựa non dừng lại và chạy lui. Đây này, dấu vết của chúng chạy men theo bờ vực.
- Có thể chúng chọn một chỗ khác và tiếp tục cuộc đuổi bắt?
- Nếu vậy chúng phải chạy đến mười dặm, trước khi quay lại đây, năm dặm về phía trên men theo bờ vực và năm dặm trở về. Nhưng điều này không có đâu, ngài Kôlhaun ạ. Đừng lo lắng, chúng chẳng rượt theo tiểu thư Luiza nữa đâu. Sau khi nhảy qua vực họ cùng những con muxtang phi cạnh nhau, hoàn toàn bình tĩnh như hai con cừu non vậy. Nguy hiểm đã qua, chắc giờ đây, họ đang đi tới kia, chỗ có chiếc xe chở thực phẩm.
- Chúng ta đi thôi! – Kôlhaun nói với vẻ sốt ruột, dường như nguy hiểm vẫn còn đe dọa cô em họ của hắn – Chúng ta đi thôi, ngài Xtump, nhanh lên.
- Đừng vội thế, ngài hãy làm ơn – Zep vừa trả lời vừa bình tĩnh xuống ngựa và lấy ra một con dao – ngài chờ cho mười phút.
- Chờ ư? Vì cái gì cơ chứ? – Kôlhaun giận dữ hỏi.

- Tôi cần lột da con ngựa này. Một tấm da thật tốt! Trong khu cư dân tôi sẽ được không ít hơn năm đôla. Mà trên đồng cỏ này, năm đôla không phải ngày nào cũng kiếm ra được.
- Tấm da đáng nguyền rủa, để nói lại đi! – Kôlhaun hét lên dữ tợn. Vứt nó đấy, đi đi!
- Tôi chẳng nghĩ vậy - Với vẻ lạnh lùng không lay chuyển Zep vừa nói vừa lách lưỡi dao nhọn vào bụng con vật bị giết. Ngài có thể đi, nếu ngài cần, ngài Kôlhaun ạ, còn Zep Xtump này sẽ không rời khỏi chỗ chừng nào hắn còn chưa vắt được tấm da con ngựa trên lưng con nghẽo của mình.
- Nhưng ngài nói xem, ngài Zep, tôi sẽ làm gì đây? Ngài đã biết rằng tôi sẽ chẳng tìm ra đường.
- Phải, điều này giống như sự thật. Tôi cũng chẳng nói rằng ngài sẽ tìm được đường.
- Ngài thật là một lão già bướng bỉnh, nào, hãy nghe đây! Thời gian rất quý đối với tôi. Mà ngài bận bịu với tấm da này phải đến nửa tiếng đồng hồ.
- Không đến hai mươi phút.
- Cứ cho là hai mươi phút. Nhưng đối với tôi hai mươi phút còn quí hơn năm đôla. Ngài nói giá như vậy phải không? Vứt nó đấy, tôi hứa sẽ đền cho ngài.
- Thế hử! Ngài thật rộng lượng quá đấy! Chỉ có điều tôi chẳng muốn sử dụng lời đề nghị của ngài. Đấy là sự không thành thực tế về phía tôi, nhận tiền vì một việc như vậy, hơn nữa chúng ta chỉ gặp nhau trên đường. Mặt khác tôi không thể để bộ da giá năm đôla mục nát ở đây. Đó là không nói đến bọn quạ có thể xâu xé nó trước khi tôi có dịp quay lại chỗ này.
- Quỉ biết nó là cái thứ gì! Nhưng tôi biết làm cái gì bây giờ?
- Ngài vội ư? Thế đấy… Tiếc rằng tôi không thể tiễn ngài được… Thôi nào! Ngài đợi tôi làm gì cơ chứ. Ngài sẽ tìm được đường trở về chỗ mọi người, rất dễ thôi. Hãy nhìn cái cây ở phía chân trời kia kìa – Ngài nhìn thấy cây bạch dương cao cao kia không?
- Vâng, nhìn thấy.
- Thế… Ngài nhận ra nó chứ? Cái thứ cây kỳ dị này nó giống cái gác chuông hơn là giống cây.
- Vâng, vâng, giờ thì tôi nhận ra. Chúng ta đã lướt qua nó rất gần khi đuổi theo bầy ngựa hoang.
- Hoàn toàn đúng. Vậy cái gì ngăn cản ngài trở lại cũng con đường này, cạnh cây bạch dương, theo những vết ngựa, chỉ có điều là về hướng ngược lại thôi? Như vậy là ngài có thể quay lại chỗ pichnich và sẽ nhìn thấy ở đó tiểu thư Pôinđekter và nhóm người vui vẻ, đang uống cái thứ nước vô vị của Pháp mà người ta gọi là sâm banh. Mặc họ uống cho khỏe người, chỉ có điều ngài đừng nhắm gì tới uýtki, nếu không tôi không còn gì mà tráng cuống họng lúc quay về.

Kôlhaun đã từ lâu không thèm nghe cái giọng huyên thuyên của ông già đi săn. Chỉ cần biết cái cây rõ nét nơi chân trời là hắn giục con ngựa hung của mình phi nước đại, để lại già Zep đang lụi hụi với công việc của mình.
- Trời ạ! – Người thợ săn nói, khi ngẩng đầu lên nhận thấy viên đại úy đã biến mất - Chẳng cần phải có đầu óc gì lắm ta cũng thừa biết sự nóng vội của hắn là vì đâu: chính lòng ghen tuông đang sục sạo theo dấu vết.
o0o
Zep Xtump không nhầm, chính nỗi ghen tuông buộc Kacxi vội vàng quay trở lại. Nó bắt đầu hành hạ hắn lần đầu tiên trên đồng cỏ cháy, càng ngày nỗi ghen tuông càng thêm gay gắt, nó được bùng cháy lên không chỉ bởi những cái mà hắn nhìn thấy trong thực tế, mà đồng thời bằng cả những cái mà hắn tưởng tượng ra. Giờ đây thêm vào nỗi ghen tuông còn có những tình cảm khác nữa.
Chàng Muxtangher đã tặng Luiza con ngựa đốm sao và dạy cho nó thuần với yên cương, nàng đã nhận món quà này với niềm vui không giấu giếm. Điều này và những điều khác nữa đã tác động lên trí tưởng tượng của viên đại úy. Không còn nghi ngờ gì nữa Moric-Muxtangher đã trở thành đối thủ của hắn. Vị trí khiêm tốn của người thợ săn ngựa, dường như không phải là cơ sở nghiêm chỉnh cho một sự tự tin như vậy mà thậm chí nó còn làm cho người ta nghi ngờ.
Hắn là như vậy, nếu như Kôlhaun không biết rõ tính khí của Luiza Pôinđekter. Từ nhỏ nàng đã tỏ ra hoàn toàn độc lập, bản tính nàng can đảm đến gần như khinh suất - Vả chăng nếu còn có thể hy vọng thì chỉ còn biết tin vào việc nàng còn tinh đến những lề thói của giới mình. Đối với phần đông phụ nữ, cái nghèo và sự vô danh của người thợ săn ngựa có thể là chướng ngại. Nếu bị dè bỉu bởi không phải là cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối, thì ít nhất cũng được coi là những hành động nông nổi. Nhưng Kôlhaun, trong khi cố gắng hình dung ra trong trí tưởng tượng ghen tuông của mình hành vi của Luiza thì hắn cũng chẳng thể tin tưởng mấy vào điều đó được.
Bị kích động vì những sự kiện trong ngày đã xảy ra một cách bất lợi cho hắn, Kôlhaun trở về chỗ của những người đi pichnich. Không rời mắt khỏi cây bạch dương hình gác chuông, hắn lần theo dấu đàn manađa giờ thì hắn không thể lạc đường được nữa. Hắn chỉ còn việc quay về theo dấu chân của mình.
Hắn đi nước kiệu nhanh – nhanh hơn nhiều so với tốc độ con ngựa đã mệt nhoài của hắn muốn. Đã hơn một giờ những ý nghĩ tăm tối đuổi theo gã kỵ sĩ, xâm chiếm hắn hoàn toàn – chúng thiêu đốt tâm can làm hắn cảm thấy sâu sắc hơn bao giờ hết sự cô đơn của mình giữa cái im ắng xung quanh. Thậm chí Kôlhaun cũng chẳng thấy vui mừng khi nhìn thấy hai kỵ sĩ xuất

hiện từ đằng xa và cùng đi về một hướng với hắn. Hắn lập tức nhận ra họ mặc dầu chỉ nhìn từ đằng sau lưng và từ xa. Đó chính là hai người có lỗi gây ra những suy nghĩ cay đắng của hắn.
Cũng như hắn, họ đang lần theo vết ngựa hoang trở về. Họ đi cạnh nhau, vai sánh vai. Rõ ràng đang mải nói những câu chuyện gì đó rất thú vị, họ không hề nhìn thấy gã kỵ sĩ cô đơn đang đi theo sau họ.
Khác với hắn, hình như họ không vội vàng trở về với xã hội lắm, họ đi từ từ, con muxtang thỉnh thoảng lại bước chậm lại.
Tư thế của họ, sự lơ đãng rõ ràng đối với xung quanh, cuối cùng là sự trì hoãn của họ - tất cả những cái đó làm tăng thêm mối nghi ngờ của viên đại úy, làm hắn mất cả tự chủ.
Phi nước đại đến để chấm dứt một cách phũ phàng cuộc trò chuyện thân thiết của họ là ý nghĩ đầu tiên trong đầu hắn. Lần nữa hắn bắt con ngựa đã kiệt sức của hắn phi nhanh hơn.
Song le, qua vài giây, hắn lại giật cương, dường như hắn đã thay đổi ý định. Tiếng lóc cóc vó ngựa của hắn còn chưa bay đến chỗ hai kỵ sĩ, mặc dầu giờ đây viên đại úy chỉ cách họ khoảng hai trăm acđơ. Từ chỗ hắn đã nghe được tiếng trong như bạc của cô em họ, rõ ràng nàng nói nhiều hơn người tiếp chuyện. Câu chuyện của họ thú vị đến mức họ chẳng hề chú ý tới hắn đang tiến lại gần.
Nếu như có thể nghe được họ nói gì nhỉ! Thoạt nhìn thì điều này tưởng như không thực hiện được. Nhưng tại sao lại không nhỉ?
Rõ ràng họ say mê chuyện trò đến nỗi khả năng đó không bị loại trừ. Trảng cỏ mềm như nhung, tiếng vó nhẹ nhàng hầu như không nghe thấy.
Kôlhaun nóng ruột đến nỗi không thể đi bước một được. Con ngựa hung của hắn sẵn sàng thay đổi nước đi, nước đi bình thường của những con ngựa miền Tây nam.
Con ngựa nhấc vó, lướt qua những ngọn cỏ, nhanh, không tiếng động – nhanh đến mức sau vài giây đã đuổi kịp con ngựa cái đốm sao và con muxtang tía.
Lúc bấy giờ viên đại úy mới bắt con ngựa của mình đi chậm lại bước từng bước cạnh họ, bản thân hắn nghiêng người về phía trước căng thẳng lắng nghe. Cung cách của hắn ta như sẵn sàng chửi rủa một cách thô bỉ nhất, hay có thể chộp lấy dao găm hoặc súng lục.
Hành vi tiếp theo của hắn còn phụ thuộc vào những gì mà hắn nghe được. Nhưng chẳng có gì xảy ra. Mặc dầu hai kỵ sĩ say sưa nói chuyện, điếc đặc đối với xung quanh nhưng thính giác của những con ngựa tỏ ra nhậy cảm hơn, khi con ngựa hung mỏi mệt, chuyển sang đi bước một, nặng nề đập móng xuống đường thì con muxtang đốm sao và con ngựa tía ngẩng đầu lên hý vang. Kế hoạch của Kôlhaun thế là không thành.

- A! Ông anh họ Kac! – Luiza kêu lên, sau khi quay về phía viên đại úy. Trong giọng nói của nàng không chỉ vang lên sự ngạc nhiên, mà còn là sự bực bội – Anh ở đây à? Thế còn cha tôi, Henri và những người còn lại?
- Tại sao cô lại hỏi tôi về điều này, cô Lu? Tôi biết về họ cũng y như cô thôi.
- Không lẽ vậy? Tôi nghĩ rằng anh đến đây để đón chúng tôi chứ. Và họ cũng vậy… Ôi, con ngựa của anh còn sủi bọt lên kia kìa! Cứ như là anh đã bắt nó phi lâu như chúng tôi vậy.
- Cô nói phải. Ngay từ đầu tôi đã đuổi theo cô và hy vọng sẽ giúp đỡ cô.
- Thật vậy ư? Thế mà tôi không biết rằng anh đã phi theo chúng tôi đấy. Cám ơn ông anh họ. Tôi vừa cảm ơn ngài Giêran bởi ngài đã phi theo tôi và đã rất tử tế tránh cho tôi và Luna khỏi mọi sự phiền hà, hay nói đúng hơn là khỏi một mối nguy hiểm khủng khiếp. Anh hãy tưởng tượng xem, những con ngựa non đuổi theo chúng tôi, chúng tôi đã thoát khỏi chúng. Thật hút chết.
- tôi biết điều đó.
- Có nghĩa là anh nhìn thấy chúng đuổi theo chúng tôi như thế nào chứ gì?
- Không. Tôi nhận điều này qua dấu vết.
- Theo dấu vết. Anh biết lần theo chúng?
- Vâng, nhờ sự giải thích của Zep Xtump.
- Ồ! Bác ấy cùng đi với anh ư? Và anh theo dấu vết đến tận… tận chỗ nào cơ?
- Đến cái vực. Zep nói với tôi rằng cô đã nhảy qua nó. Thật không? Luna đã nhảy qua và cô ngồi trên yên chứ?
- Tất nhiên! Nhưng câu hỏi lạ lùng đấy, Kacxi! – Nàng vừa nói vừa cười – Hay là theo anh, tôi đã phải túm lấy đuôi nó chăng?... Và anh cũng đã nhảy qua chứ? Nàng hỏi bất ngờ thay đổi giọng – và anh theo dấu vết chúng tôi tiếp chứ?
- Không, cô Lu. Từ vực tôi đi thẳng về đây, tôi cho rằng cô về trước tôi cơ. Thế mà tôi gặp cô thế đó.
Luiza dường nhưhài lòng với câu trả lời này.
- Thật là hay là anh đuổi theo chúng tôi. Chúng tôi đi rất chậm. Luna tội nghiệp rất mệt. Tôi không nghĩ rằng nó lại phải đi tới tận sông Lêông…
Từ lúc Kôlhaun cùng đi với họ, chàng Muxtangher không thốt lên một lời nào. Không một chút luyến tiếc, chàng để nàng krêôl trẻ tuổi lại với những người bạn của nàng, lặng lẽ phi lên trước, trở về vai trò người dẫn đường của mình.
Mặc dầu vậy, viên đại úy vẫn nhìn chàng không rời với vẻ thách thức. Khi Kôlhaun bắt gặp – Hay như hắn nghĩ, hắn hiểu được cái nhìn xúc động của Luiza hướng về phía đó – Đôi mắt hắn lại cháy lên vẻ man rợ ác độc.
Cuộc hành trình kéo dài của ba kỵ sĩ có thể dẫn đến một kết cục bi thảm.

Nhưng may sao sự xuất hiện của những người tham gia cuộc píchnich đã ngăn ngừa cái kết thúc như vậy. Người ta đón chào cô gái tội nghiệp bằng dàn đồng ca của tiếng reo hò thán phục, tạm thời xua đi những dự định khác.

Chương 19
UÝTKI VÀ NƯỚC

Trong khu cư dân, được dựng lên gần đồn biên Inđ, khách sạn là ngôi nhà trông rõ nhất. Thêm nữa đó là đặc tính của mọi thành phố ở Tếchdát, mọc lên trong khoảng bốn mươi năm gần đây. Chỉ có trong một số ít những thành phố cũ có nguồn gốc Tây Ban Nha – Mếchxich. Những pháo đài và tu viện mới thống trị những tòa nhà khác. Nhưng cả những thánh tích này của quá khứ cũng trở thành những khách sạn - tửu quán.
Mặc dầu khách sạn của đồn biên là toà nhà lớn nhất trong khu cư dân những cũng chẳng vì thế mà người ta thấy nó lớn lắm. Bản thân nó cũng không có gì đặc biệt. Kiến trúc không theo một xu hướng nào. Đó là một công trình bằng gỗ ở dạng chữ T, làm nên từ những súc gỗ được đẽo gọt. Phần dài của ngôi nhà là những phòng trọ dành cho khách vãng lai, còn phần ngang là một phòng lớn, trong đó có quầy ăn, hay ở Mỹ người ta thường gọi là bar. Ở đây người ta uống, hút và nhổ bọt ra sàn nhà mà chẳng ngượng ngùng gì hết. Trước lối vào khách sạn, trên một cây sồi bị chặt cụt đầu đung đưa một tấm bảng, trên đó cả hai phía có vẽ chân dung của một người anh hùng, một người đã tìm được vinh quanh ở xứ này - tướng Zahari (Zahari-Tâylo – 1786-1850: Tướng Mỹ, tham gia chiến tranh Mếchxich 1846-1848 sau này là tổng thống Hoa Kỳ). Dưới bức chân dung là tên gọi của khách sạn "Dừng chân"
Nếu bạn một khi nào đó đi du lịch ở các bang miền Nam hoặc Tây nam nước Mỹ, bạn chẳng cần phải hồi tưởng lại quầy ăn! Nếu có trường hợp đó thì mọi thứ trong bar của khách sạn mà bạn không may dừng chân lại sẽ không bao giờ bị xóa nhòa trong trí nhớ của bạn! Quầy rượu kéo dài suốt phòng dọc theo bức tường, trên đó rực rỡ những bầu, bình, chai chứa chất lỏng không chỉ đủ màu sắc cầu vồng mà còn tất cả những gam màu của chúng. Sau quầy là một chàng trẻ tuổi chạy lăng xăng – đó là người bán hàng, chỉ có điều đừng gọi anh ta là chủ quán, nếu không bạn có nguy cơ bị đập cho mẻ răng. Ngài trẻ tuổi lịch sự này bận một chiếc áo bằng satanh hoặc một chiếc áo khoác bằng vải gai trắng, hoặc có thể chỉ đơn giản là một chiếc sơmi bằng vải batit kẻ sọc có thêu ren, xếp nếp. Người trẻ tuổi lịch sự này sẽ pha cho bạn một thứ rượu hỗn hợp, anh ta vừa nhìn thẳng vào mắt bạn vừa bàn luận tình hình chính trị. Trong lúc đó đá, rượu, nước sáng lóng lánh chảy từ cốc nọ sang cốc khác và tạo thành một cái gì đó giống như một áng cầu vồng tương tự như vầng hào quang hắt ánh sáng lên cái đầu bôi sáp

bóng loáng của anh ta. Nếu bạn đã chu du ở các bang miền Nam thì tất nhiên bạn khó mà quên được anh ta phải không? Mà bạn nếu có quên thì người ta sẽ nhắc cho bạn nhớ lại cảnh trí xung quanh anh ta! Bar mà anh ta điều khiển giữa những bầu, chai đủ màu sắc, sàn nhà rắt đầy cát trắng, la liệt những đầu mẩu xì gà, mùi vốtca ngâm ngải cứu, mùi vỏ chanh, tiếng vo ve của đàn nhặng và những cú châm đau nhói của bọn muỗi tép. Tất cả những cái đó hẳn là phải hằn sâu trong trí nhớ bạn.

Mặc dầu khách sạn "Dừng chân" chẳng khác mấy những nhà hàng tương tự, nhưng dù sao nó cũng có những cái đặc biệt của riêng mình. Chủ của nó không phải là một người lanki chiều khách, mà là một người Đức, mang đầy đủ những phẩm chất của dân tộc mình, những con người coi trọng việc nhập những thực phẩm hảo hạng. Anh ta tự mình phục vụ trong bar, khi bạn vào đó, người chuẩn bị đồ uống cho bạn không phải là một người lịch sự với mái tóc dày sực mùi nước hoa, bận áo sơ mi cổ xếp mà là một người Đức đạo mạo, cái nhìn rất tỉnh táo, dường như chưa bao giờ anh ta nếm thử - cho dù là sự mời mọc khi giao dịch buôn bán - những thứ rượu thơm mà anh ta mời mọc khách hàng. Nhưng người dân ở đây gọi anh ta một cách ngắn gọn là "Đôppê", mặc dầu ở Tổ quốc mình anh ta được biết đến với cái tên Ôbeđôphê.

Còn một điều đặc biệt nữa ở bar này, không phải chỉ một mình nó có. Như chúng ta đã rõ, khách sạn có hình chữ "T", bar nằm ở phần ngang, quầy rượu chạy dài suốt một bức tường áp sát vào tòa nhà chính. Ở mỗi đầu quầy rượu có cửa, thông ra sân.

Sự bố trí các cửa ra vào như vậy là bắt buộc đối với những đặc điểm khí hậu địa phương, nơi trong sáu tháng của một năm nhiệt kế chỉ hơn ba mươi độ trong bóng râm, phải nhất thiết chăm lo tới việc thông gió.

Các khách sạn ở Téchdát, và nói chúng phần đông những khách sạn ở Hợp chủng quốc đồng thời là nơi giao dịch và là câu lạc bộ. Có lẽ chính vì dự tiện lợi và rẻ tiền của khách sạn nên câu lạc bộ ở Hoa Kỳ hầu như không có. Thậm chí trong những thành phố lớn bên bờ Đại tây dương câu lạc bộ là hoàn toàn không cần thiết. Giá cả phải chăng của các Ôtel, những bếp ăn tuyệt với và sự bố trí lịch sự của chúng đã ngăn cản sự phồn thịnh của các câu lạc bộ đang sống lay lắt ở nước Mỹ như một cái gì xa lạ với nó.

Đặc điểm này cũng có ở những thành phố miền Nam hoặc Tây nam, nơi mà các tửu quán và các bar là nơi gặp gỡ và nghỉ ngơi yêu thích. Ở đây tụ tập các nhóm bạn hữu đủ các màu sắc. Ngài chủ đồn điền kiêu hãnh không thể từ chối, bởi không dám - uống trong cùng một phòng với những người nghèo mà họ cũng kiêu hãnh như ông vậy. Trong quầy rượu của khách sạn "Dừng chân" có thể gặp đại diện của mọi giai cấp và nghề nghiệp có được ở khu cư dân, chỉ trừ nông dân - ở vùng này không có nông dân. Họ không có

ở Hợp chủng quốc, họ không có ở Tếchdát.
Chắc rằng từ ngày mà Đôphê treo cái biển của mình lên, trong bar của anh ta chưa lần nào tập hợp được bằng ngần ấy người, vào buổi chiều sau cuộc pichnich mà chúng ta đã tả trên đây, khi những người tham gia nó trở về đồn Inđ.
Hầu như tất cả họ, chỉ trừ các bà, đã trù tính nhất thiết phải kết thúc buổi chiều ở bar. Khi kim của chiếc đồng hồ Hà Lan đang khe khẽ tích tắc giữa những chai lọ đủ màu sắc tiến đến số mười một, người nọ theo sau người kia kéo nhau vào trong bar. Các sĩ quan đồn biên, các chủ đồn điền sống ở lân cận, những nhà buôn rượu, thực phẩm, các con bạc và những người không có nghề nghiệp xác định. Người nào cũng hướng thẳng tới quầy rượu, đặt thức uống ưa thích, rồi đến nhập vào một nhóm bạn hữu nào đó.
Một trong số các nhóm làm mọi người chú ý. Nhóm có chừng mười người, nửa trong số họ bận quân phục. Ba người trong số cuối là ba sĩ quan mà bạn đọc đã quen: đó là viên đại úy bộ binh và hai trung úy - kỵ sĩ Henkốt và xạ thủ Kroxmen.
Cùng với họ còn có một sĩ quan nữa tuổi và cấp bậc cao hơn. Ông ta mang hàm thiếu tá. Và bởi vì ông ta có cấp bậc cao nhất ở đồn biên Inđ nên việc bổ sung thêm rằng ông ta chỉ huy doanh trại là thừa.
Câu chuyện mang tính chất hoàn toàn thoải mái, dường như tất cả họ đều là những trung úy trẻ tuổi. Họ bàn luận về những sự kiện xảy ra trong ngày.
- Thưa thiếu tá, ngài hãy nói xem – Henkôt hỏi – Ngài chắc là biết tiểu thư Pôinđekter phi đi đâu chứ?
- Làm sao mà tôi biết được? – Viên sĩ quan trả lời - Về điều này anh hãy hỏi người anh họ của cô bé, ngài Kacxi Kôlhaun.
- Chúng tôi đã hỏi anh ta rồi, nhưng chẳng biết được gì hơn. Anh ta có lẽ cũng không hơn gì chúng ta. anh ta gặp họ đang trên đường về, tức là không xa nơi chúng ta tụ tập. Họ vắng mặt rất lâu và xét theo những con ngựa đẫm mồ hôi, họ đã tới một nơi nào đó rất xa. Với thời gian như vậy, họ có thể phi tới tận sông Riô-grand hay thậm chí còn xa hơn nữa.
- Các ngài có để ý thấy khuôn mặt của Kôlhaun khi hắn quay về không? – Viên đại úy bộ binh hỏi - Hắn ảm đạm như mây mù, rõ ràng hắn đang khó chịu hoặc lo lắng.
- Vâng, bộ dạng anh ta rất ủ dột – Viên thiếu tá đồng tình – Nhưng tôi tin rằng, đại úy Krôxmen, ngài sẽ không cho là…
- Ghen chứ gì? Tôi chẳng nghi ngờ điều này! Không thể là cái gì khác.
- Sao? Ghen với Moric Giêran ư? Ngài sao vậy! Không thể thế được! Dù sao điều đó cũng không giống sự thật!
- Tại sao, thưa thiếu tá!
- Xtônmen quí mến của tôi, Luiza Pôinđekter, một tiểu thư quí phái còn

Moric-Muxtangher…
- Có thể đó cũng là một trang công tử, bởi chúng ta đã biết gì về anh ta đâu.
- Phì – Kroxmen nói với vẻ khinh bỉ - Bán ngựa! Thiếu tá nói đúng.
- Ô, các ngài! – Viên sĩ quan bộ binh nói tiếp, sau khi lắc đầu đầy ý nghĩa – Quý vị không biết tiểu thư Pôinđekter như tôi biết đấy thôi. Đấy là một cô gái đặc biệt đến kỳ quặc. Quí vị, có thể, cũng đã để ý đến điều này.
- Anh nói thế nào ấy chứ, Xloumen! – Viên thiếu tá phản đối – Tôi sợ rằng anh khỏi nói phóng đại. Chắc là anh cũng đã mê tiểu thư Pôinđekter, mặc dù anh tự xếp mình vào những người căm ghét cuộc sống gia đình rồi chăng? Anh ghen với trung úy Henkôt hay Kroxmen, nếu trái tim hắn không bị người khác chiếm mất, thì điều này còn có thể hiểu được, chứ ghen với chàng săn ngựa bình thường…
- Nhưng chàng săn ngựa này là người Iếclăng, ngài thiếu tá ạ. Và tôi có cơ sở để giả định là anh ta…
- Dù anh ta là ai đi nữa… - Viên thiếu tá ngắt lời, sau khi liếc nhìn ra cửa – anh ta đây rồi, hãy để anh ta tự trả lời. Là người thẳng thắn, từ anh ta các vị sẽ biết tất cả những gì mà cái vị quan tâm.
- Chưa chắc – Xloumen lẩm bẩm, khi Henkôt và hai ba sĩ quan nữa quay về phía chàng Muxtangher với ý định thực hiện lời khuyên của viên thiếu tá.
Lặng lẽ đi qua cái sàn nhà rắc cát, Moric hướng tới quầy rượu.
- Làm ơn, một uýtki pha nước – Chàng khiêm tốn nói với chủ nhân.
- Uýtki pha nước à? – Người này hỏi lại với vẻ lạnh nhạt – ngài muốn uýtki pha nước? Giá nó là hai penni một cốc đấy ạ.
- Tôi không hỏi ngài giá bao nhiêu – Chàng Muxtangher trả lời – Tôi đề nghị mang cho tôi một cốc uýt ki pha nước. Ngài có hay không?
- Vâng-vâng! – Người Đức trả lời bằng một giọng sợ hãi nghe rất chói tai – Ngài muốn thế nào cũng được, thế nào cũng được, uýtki pha nước! Xin mời!
Trong thời gian người chủ rót rượu, chàng Muxtangher niềm nở trả lời những cái gật đầu hạ cố của các sĩ quan.
Chàng quen phần đông trong số họ, bởi chàng thường xuyên tới đồn biên vì công chuyện.
Các sĩ quan đã sẵn sàng đưa ra những câu hỏi mà viên thiếu tá khuyên họ, nhưng sự xuất hiện của một vị khách nữa buộc họ phải từ bỏ ý định ngay lập tức.
Đấy là Kacxi Kôlhaun. Sự có mặt của hắn chắc gì đã thuận tiện để nói được câu chuyện như vậy.
Tiến đến nhóm sĩ quan và dân sự với cái bộ dạng kiêu ngạo bẩm sinh của mình, Kacxi Kôlhaun cúi chào, như người ta vẫn thường chào khi đã cùng nhau cả ngày và mới chỉ chia tay trong một thời gian ngắn. Nếu viên đại úy giải ngũ không hoàn toàn say thì chắc là đang vui vẻ dữ. Đôi mắt hắn sáng

rực khuôn mặt tái mét một cách không tự nhiên, chiếc mũ kết đội lệch,dưới đó thò ra hai ba món tóc – rõ ràng hắn đã uống quá cái mức mà sự khôn ngoan phải lẽ cho phép.
- Uống đi các ngài! - Hắn vừa nói với viên thiếu tá và nhóm người vây quanh ông ta, vừa tiến đến quầy rượu - Cứ uống đi cho đã, để cho lão Tửu thần kia không nói được rằng lão đã thiêu đốt chúng ta vô ích. Tôi mời tất cả!
- Được, được đấy! – Một vài giọng hưởng ứng.
- Còn ngài, ngài thiếu tá?
- Tôi sẵn sàng, đại úy Kôlhaun ạ.
Theo cái lệ đã quy định sẵn, cả nhóm tập hợp lại kéo thành một dây trước quầy và mỗi người gọi tên thứ nước uống được đặt. Kôlhaun kêu lên:
- Brenđi! – Và lập tức hắn thêm – Pha thêm uýtki vào đó.
- Brenđi và uýtki là thứ ngài gọi, phải không, ngài Kôlhaun? - Chủ nhân vừa nói vừa khúm núm nghiêng người qua quầy hàng về phía con người mà người ta cho rằng có sở hữu chung với một ngài tên tuổi lớn.
- Nhanh nhẩu lên một chút, thằng Đức ngu xuẩn kia! Ta đã nói là Brenđi.
- Vâng Kôlhaun ạ, được rồi! Brenđi và uýtki, brenđi và uýtki! – Người Đức nhắc lại vừa vội vã đặt chiếc bình cổ thon trước mặt người khách thô lỗ.
Nhóm của viên thiếu tá, cùng với hai ba người đã đứng sẵn trước quầy, không để lại một chỗ trống nào.
Tình cờ hay cố ý, nhưng Kôlhaun, sau khi đặt tất cả những người được mời ra sau lưng mình, rơi vào ngay bên cạnh Moric Giêran, người đang bình thản đứng về một bên, uống uýtki pha nước và hút xì gà. Cả hai hầu như không để ý tới nhau.
- Nâng cốc! – Kôlhaun vớ lấy ly rượu trên quầy, hét lên.
- Nào! - Một vài giọng trả lời.
- Nước Mỹ của người Mỹ muôn năm, chết tiệt hết bọn ngụ cư, đặc biệt là bọn Iếclăng đáng nguyền rủa!
Sau khi nói xong lời nhục mạ trên, Kôlhaun lùi một bước và dùng cùi tay thúc vào chàng Muxtangher, người đang đưa ly rượu lên môi. Uýtki sóng sánh khỏi ly và xối lên áo sơ mi của chàng.
Tình cờ chăng? Tất cả đều nghi ngờ điều đó. Kèm theo một lời nói như vậy, cử chỉ này chỉ có thể là cố ý.
Tất cả chờ đợi Moric xông vào kẻ xúc phạm. Nhưng hành vi của chàng làm họ ngạc nhiên và thất vọng. Một vài người đã cho rằng chàng im lặng chịu đựng sự nhục mạ.
- Nếu hắn chỉ làm ướt thôi – Henkôt thì thầm nơi tai Xloumen – Thì hắn cũng đáng xơi một cái tát.
- Đừng sợ - Viên sĩ quan bộ binh cũng thì thầm trả lời – Không có điều đó

đâu. Tôi không thích đánh cuộc, như anh đã rõ, nhưng tôi dám đặt một tháng lương của mình rằng chàng Muxtangher sẽ trị hắn ra trò. Và tôi còn cuộc thêm rằng Kacxi Kôlhaun sẽ chẳng vui vẻ gì với một đối thủ như vậy, mặc dù giờ đây Giêran dường như lo lắng cho chiếc áo sơ mi hơn là sự nhục mạ. Anh chàng thật kỳ lạ.
Trong khi họ đang thì thầm với nhau, thì con người đang là trung tâm của sự chú ý, đứng cạnh quầy chẳng hề bối rối.
Chàng đặt ly rượu xuống, rút từ trong túi ra một chiếc khăn tay bằng lụa và lau ngựa áo thêu hoa văn.
Cử chỉ của chàng bình thản, không hề nóng giận, cử chỉ đó có thể bị nhìn nhận là sự hèn nhát. Và chỉ có những người nào nghi ngờ điều đó mới hiểu rằng nhận định đó là sai lầm. Họ im lặng chờ đợi cái tiếp theo.
Họ không phải chờ lâu. Tất cả những điều đã xảy ra, kể cả những tiếng thì thầm trao đổi, kéo dài không quá hai mươi giây, sau đó màn kịch mới bắt đầu hay đúng hơn – là sự tiếp tục những lời lẽ được coi là nhập đề.
- Tôi là người Iếclăng đây. – Chàng Muxtangher vừa nói vừa cất chiếc khăn vào túi áo.
Câu trả lời rất đơn giản và còn hơi muộn màng. Nếu chàng thợ săn ngựa hoang túm ngay lấy mũi Kôlhaun thì điều này rõ ràng hơn là sự tự nhận đó. Cái cô đọng đó chỉ nhấn mạnh thêm sự nghiêm trọng trong dự định của người bị làm nhục.
- Ngài? – Kôlhaun nói giọng khinh bỉ, sau khi đứng chống nạnh về phía chàng – Ngài? - Hắn vừa nói tiếp, vừa dùng cái nhìn đánh giá chàng – Ngài là người Iếclăng? Không lẽ tôi không bao giờ nghĩ như vậy. Tôi tưởng ngài là người Mếchxich cơ, cứ nhìn vào quần áo và những hình thêu.
- Nhân khi ngài nói đến quần áo của tôi, ngài Kôlhaun! Nhưng vì ngài đã tưới ướt áo sơ mi của tôi, vậy cho phép tôi cũng trả lời như vậy, tức là nhúng ướt cổ áo hồ bột của ngài.
Cùng với những lời này chàng Muxtangher cầm lấy ly của mình và trước khi viên sĩ quan giải ngũ kịp quay đi, chàng hắt phần rượu uýtki còn lại vào mặt hắn khiến cho hắn phát ho, hắt hơi dữ dội. Phần đông những người có mặt ở đó rất lấy làm hài lòng.
Những tiếng thì thào tán đồng lập tức im bặt. Giờ đây không còn là lời nói nữa. Những tiếng kêu bị thay thế bởi sự im lặng trong như nấm mồ. Xung đột phải kết thúc bằng quyết đấu. Không có một sức mạnh nào có thể ngăn nó lại.

Chương 20
TÌNH THẾ NGUY HIỂM

Sau khi tắm bằng uýtki, Kôlhaun rút ngay súng ra khỏi bao. Nhưng trước khi xông vào đối thủ của mình, hắn dừng lại để chùi mắt.
Chàng Muxtangher cũng đã rút ra một thứ vũ khí tương tự và giờ đây chàng đứng đó sẵn sàng đáp lại phát súng bằng phát súng.
Những người nhút nhát nhất trong số khách quen hoảng hồn xô nhau về phía cửa ra vào.
Một vài người vẫn còn ở lại trong bar. Một loại – đơn giản là vì quá bối rối. Những người khác - bởi họ can đảm hoặc khát máu hơn. Họ hiểu rằng, lúc này mà bỏ chạy thì có thể nhận một viên đạn vào lưng.
Bắt đầu một sự im ắng hoàn toàn, nó kéo dài chừng vài giây. Đấy chính là khoảng thời gian khi quyết định tỉnh táo vẫn chưa thành hành động.
Có lẽ, trong cuộc đụng độ của những đối thủ khác, khoảng thời gian này sẽ ngắn hơn. Nếu là hai người hồn nhiên và ít kinh nghiệm hơn thì họ đã bóp cò rồi. Nhưng đó không phải là Kôlhaun và Giêran, những người không chỉ một lần chứng kiến những trận giáp chiến đường phố và tham gia vào chúng. Họ biết rằng trong những trường hợp như vậy sự vội vàng là rất nguy hiểm. Mỗi người quyết định bắn chỉ khi nào thật chắc chắn. Sự chậm lại được giải thích bởi điều này.
Đối với những người đứng ngoài và thậm chí không có can đảm liếc vào trong cửa, sự chậm trễ này gần như là tra tấn.
Tiếng réo của những phát súng lục mà họ cho rằng sẽ nghe thấy trong bất cứ thời điểm nào làm tăng thêm sự căng thẳng. Và họ hầu như thất vọng, khi thay vì tiếng súng lại vang lên giọng nói ồm ồm đầy uy quyền của viên thiếu tá, một trong số những người đứng lại trong bar.
- Dừng lại! – ông ra lệnh bằng giọng của một người quen được những người khác phục tùng và sau khi tuốt thanh gươm, ông gạt hai đối thủ ra - Đừng bắn, tôi ra lệnh cho cả hai ngài! Hạ vũ khí xuống, nếu không ta sẽ chặt tay kẻ nào đầu tiên lẫy cò! Dừng lại, tôi nói với hai ngài đấy!
- Tại sao? – Kôlhaun gào lên, đỏ mặt tía tai vì điên giận - Tại sao hở ngài Ringvuđ? Sau một sự nhục mạ như vậy, có quỉ mới biết tại ai…
- Ngài đầu têu, đại úy Kôlhaun…
- Thì đã sao nào? Tôi là người không chịu được sự nhục mạ! Ngài bước khỏi đây đi, ngài thiếu tá! Cuộc cãi lộn này chẳng dính dáng gì tới ngài, ngài không có quyền can thiệp!

- Thế hả? Ha ha! Xloumen, Henkot, Lroxmen! Các ngài có nghe không! Ta không có quyền can thiệp… Ngài đại úy giải ngũ Kôlhaun, ngài chớ quên rằng chúng ta đang ở đâu. Ngài đừng tưởng rằng ngài đang ở ban Mixixipi, giữa những "dân miền Nam hào hiệp", những kẻ chuyên tra tấn nô lệ. Ở đây là đồn biên quân sự, thưa ngài. Ở đây những luật lệ nhà binh đang có hiệu lực, và người phục vụ tận tụy cho ngài đây đã được giao chỉ huy đồn biên này. Cho nên tôi ra lệnh cho ngài cất súng ngay vào bao, nơi ngài đã lôi nó ra. Và ngài hãy thi hành ngay cho, kẻo tôi tống ngài và nhà giam như một tên lính trơn bây giờ.
- Không lẽ? – Kôlhaun rít lên – Người ta đang biến Téchdát thành một quốc gia tuyệt hảo chăng. Có nghĩa là con người bị nhục mạ không có quyền quyết đấu nếu không có sự cho phép của ngài, thưa ngài thiếu tá Ringvuđ? Vậy luật lệ nào thống trị ở đây vậy?
- Hoàn toàn không phải – Viên thiếu tá trả lời – Ta không bao giờ ngăn cản những cuộc đấu trong danh dự. Không ai cấm ngài và đối thủ của ngài giết nhau, nếu điều này làm các ngài thích thú! Nhưng không phải là bây giờ. Ngài cần phải hiểu là những trò tiêu khiển của ngài là nguy hiểm đối với những người khác, những người chẳng hề dính dáng gì đến chuyện này. Tôi hoàn toàn không muốn đặt mình dưới viên đạn mà ngài định tặng cho kẻ khác. Hãy chờ cho một chút, để chúng tôi lùi ra một khoảng cách an toàn và bấy giờ hãy bắn nhau bao nhiêu tùy thích. Bây giờ, thưa ngài, tôi hy vọng, ngài đồng ý chứ ạ!
Nếu thiếu tá là một người bình thường, chắc gì lệnh của ông đã được thực hiện. Nhưng vì uy tín sĩ quan cao cấp nhất đồn biên, cộng vào đó sự kính trọng con người tuổi tác, biết sử dụng vũ khí một cách điêu luyện và - điều này đã được biết quá rõ – ông không cho phép khinh thường mệnh lệnh của mình. Ông rút gươm ra không chỉ để đe dọa suông.
Hai đối thủ đều hiểu điều này.
Cùng một lúc họ hạ nòng xuống, nhưng súng vẫn lăm lăm trong tay. Kôlhaun đứng đó, lông mày nhíu lại, răng nghiến chặt như thú dữ, chuẩn bị xông vào. Chàng Muxtangher phục tùng mệnh lệnh một cách bình tĩnh không chút bực mình.
- Tôi cho rằng các ngài sẽ quyết đấu – Viên thiếu tá kết luận vì hiểu quá rõ rằng hy vọng giải hòa không còn.
- Tôi sẽ không hỏi điều này – Moric trả lời khiêm tốn - Nếu ngài Kôlhaun xin lỗi vì lời nói và hành động…
- Anh ta cần phải làm điều này: anh ta là người đầu tiên gây chuyện! - Một vài người chứng kiến cuộc gây lộn xen vào.
- Không bao giờ! – Viên đại úy giải ngũ trả lời ngạo mạn – Kacxi Kôlhaun này không quen xin lỗi, hơn nữa lại trước một con khỉ thối tha như vậy!

- Câm đi! – Chàng Iếclăng hét lên, lần đầu chàng nổi giận – Ta đã cho hắn khả năng tự cứu! Hắn từ chối điều này. Thế thì bây giờ ta thề có các thánh, một người trong hai ta sẽ không còn sống khi ra khỏi nhà này! Ngài thiếu tá, tôi khẩn thiết đề nghị ngài cùng các bạn ngài đi khỏi nơi đây! Tôi không thể chịu được sự thô bỉ của hắn.
- Ha ha ha! - Tiếng cười khinh bỉ của Kôlhaun vang lên – "Khả năng cứu sống"! Lui hết! Ta sẽ cho nó biết tay!
- Dừng lại! – Viên thiếu tá hét lên, ông không có ý định quay lưng lại những người quyết đấu. – Như vậy không thích hợp. Các ngài có thể lẫy cò sớm hơn cần thiết. Chúng tôi cần phải ra hắn, trước khi các ngài khởi sự… Ngoài ra, thưa các ngài – Ông vừa tiếp tục vừa hướng tới những người có mặt trong phòng – Chúng ta cần tuân thủ luật lệ quyết đấu. Nếu họ đã quyết, hãy để cho bên này và bên kia có cùng điều kiện. Trước tiên hai bên phải được vũ trang như nhau, và làm sao cho họ cùng khởi sự trong danh dự.
- Tất nhiên! Ngài nói đúng! - Mười người có mặt cùng kêu lên. Tất cả nhìn vào hai kẻ quyết đấu và chờ đợi xem họ phản ứng như thế nào.
- Tôi hy vọng không ai trong số hai ngài phản đối chứ? _ Viên thiếu tá tiếp tục một cách dò hỏi.
- Tôi không thể từ chối những yêu cầu chính đáng – Chàng Iếclăng trả lời.
- Tôi sẽ đấu với thứ vũ khí tôi cầm trong tay – Kôlhaun giận dữ nói.
- Đồng ý. Thứ vũ khí đó cũng hợp ý tôi - Giọng nói của đối thủ vang lên.
- Tôi thấy rằng ở cả hai vị là những khẩu súng lục sáu viên đạn - Giờ đây tất cả đều xong xuôi. Hai ngài vũ trang như nhau
- Có lẽ nào họ lại không còn thứ vũ khí nào khác? – Chàng Kenkôt trẻ tuổi hỏi, chàng nghi ngờ Kôlhaun giấu dao dưới áo khoác.
- Tôi chẳng có gì hơn cả - Chàng Muxtangher trả lời một cách chân thành, không để một chút nghi ngờ vào sự đúng đắn của những lời nói của chàng. Tất cả nhìn Kôlhaun, người chậm trả lời. Hắn hiểu rằng, hắn phải công nhận.
- Tất nhiên - Hắn nói – Tôi còn có dao. Tôi hy vọng các ngài không tước nó đi chứ? Tôi cho rằng mỗi người được quyền sử dụng những vũ khí mà họ có.
- Nhưng, đại úy Kôlhaun – Henkôt nói tiếp - Đối thủ của ngài không có dao. Nếu ngài không đấu với anh ta trong điều kiện ngang nhau, thì ngài cần từ chối con dao găm của ngài.
- Phải, tất nhiên! - Một vài giọng kêu lên - Tất nhiên cần phải như vậy!
- Đưa nó đây cho ta, đại úy Kôlhaun – Viên thiếu tá đòi – Sáu viên đạn cần phải đủ cho bất cứ người quyết đấu nào, thế thì cần gì sử dụng vũ khí lạnh nữa. Bởi vì trước khi các vị ngừng bắn, đã có một người…
- Quỉ quái! – Kôlhaun vừa nói vừa cởi nút áo khoác. Lôi con dao ra. Hắn thảy nó về góc bar đối diện và nói bằng một giọng khiêu khích - Đối với con chim sặc sỡ này, ta chẳng cần tới nó – Ta sẽ kết thúc với hắn ngay từ phát

súng đầu tiên!
- Còn đủ thời gian cho ngài nói, sau khi ngài đã chứng minh được điều này bằng việc làm. Đừng tưởng rằng những lời huênh hoang của ngài làm cho tôi sợ… Mau lên các ngài! Tôi cần phải kết thúc với thằng ba hoa và hay nói càn này!
- Đồ chó! – "Dân miền Nam hào hiệp" kia điên cuồng rít lên – Con chó Iếclăng đáng nguyền rủa kia! Ta sẽ cho mày về sủa trong cái cũi chó của mày! Tao…
- Thật đáng xấu hổ, đại úy Kôlhaun! – Viên thiếu tá ngắt lời hắn trong sự công phẫn chung - Đấy là những lời thừa. Trong một xã hội lịch sự mà ngài lại giở thói bất nhã đó. Hãy giữ mình và suy nghĩ một phút trước khi nói… Bây giờ, thưa các ngài, còn một điều nữa – Ông nói với những người vây quanh - Cần phải bắt họ hứa rằng họ sẽ không bắt đầu bắn cho tới khi chúng ta còn chưa ra hết khỏi đây.
Lập tức nảy sinh ra những cái khó. Cuộc quyết đấu bắt đầu như thế nào. Một lời hứa đơn giản trong những tình cảm hừng hực như vậy là quá ít. Ít nhất, một trong hai đối thủ chắc gì đã chờ được tới lúc được phép.
- Cần phải bắt đầu theo hiệu lệnh – Viên thiếu tá nói tiếp – Không một người nào trong số họ được bắn sớm hơn. Có ai đề nghị một cái gì đó, một hiệu lệnh như thế nào chăng?
- Tôi cho rằng, tôi có thể - Viên đại úy Xloumen khôn ngoan vừa nói vừa tiến về phía trước – Hãy để ngài Kôlhaun và ngài Giêran đây cùng ra khỏi phòng với chúng ta. Nếu các ngài chú ý, sẽ thấy ở hai đầu đối diện của bar này có hai cửa ra vào, cả hai được bố trí hoàn toàn như nhau. Hãy để cho họ cùng lao vào một lúc, một người từ cửa bên này, một người từ cửa bên kia, và họ chỉ bắt đầu bắn chỉ khi đã bước lên ngưỡng cửa.
- Tuyệt! Thật đúng như yêu cầu - Mọi người đều tán thành.
- Vậy cái gì làm tín hiệu? – Viên thiếu tá nhắc lại câu hỏi của mình - Bắn súng ư?
- Không, cái chuông của khách sạn.
- Thật không thể nghĩ ra cái gì tốt hơn nữa, tuyệt! – Viên thiếu tá nói, ông đi về phía cửa dẫn ra sân.
- Trời ơi, thiếu tá! – Người chủ bar vừa kêu lên, vừa chạy ra khỏi quầy, nơi ông ta vừa đứng câm lặng đi vì quá sợ hãi - Trời ơi! Không lẽ họ sẽ bắn nhau trong bar của tôi? Ôi! Họ sẽ đánh vỡ tất cả chai lọ của tôi, những chiếc gương đẹp của tôi, và chiếc đồng hồ pha lê, mà giá của nó những… hai trăm đôla cơ đấy! Phá hủy hết cả rượu quí… Ôi, ngài thiếu tá! Tôi phá sản mất. Tôi còn biết làm gì! Trời ơi! Bởi tất cả!...
- Đừng sợ, ngài Ôbeđôphê – Viên thiếu tá dừng lại trả lời – Tôi không nghi ngờ rằng, tất cả sự thiệt hại của ngài sẽ được đền bù. Nhưng dù thế nào

chăng nữa ngài cũng nên lánh đi một chỗ nào đó. Nếu ngài còn ở lại trong bar chắc người ta sẽ bắn lạc vào ngài, mà điều đó còn tệ hại hơn những cái chai của ngài bị bắn vỡ.
Cùng với những lời này, viên thiếu tá bỏ mặc người chủ khách sạn đang ngơ ngác và ông lại bước ra phố, nơi ông gặp hai đối thủ vừa bước ra khỏi hai cánh cửa khác nhau.
Ôbeđôphê đứng một lát nữa giữa bar của mình. Cánh cửa còn chưa sập lại từ phía ngoài sau lưng viên thiếu tá, thì cũng đã sập lại từ phía trong ngay sau lưng chủ nhân khách sạn. Và quầy rượu được chiếu sáng bởi những ngọn đèn những chai lọ và những chếc gương quí giá chìm đắm trong im ắng giữa tất cả những đồ vật, chỉ còn nghe thấy tiếng tích tắc đều đặn của chiếc đồng hồ trong hộp phalê.

Chương 21
ĐẤU SÚNG TRONG QUÁN RƯỢU

Vừa ra khỏi quán rượu, viên thiếu tá thôi không tham gia vào sự cố này nữa. Viên trưởng đồn không thích khuyến khích những cuộc đấu súng, cho dù chỉ là quan sát. Để khỏi phá vỡ những luật lệ của nó, các sĩ quan trẻ đảm nhiệm việc này. Họ bắt đầu công việc.
Thời gian chuẩn bị cũng chẳng cần nhiều. Các điều kiện đã được thỏa thuận. Chỉ còn việc giao cho người nào đó trong số những người có mặt rung chuông để báo hiệu cuộc đấu bắt đầu.
Điều này chẳng có gì khó, ai rung cũng được, nào có ý nghĩa gì. Thậm chí một đứa trẻ nhỏ cũng có thể đưa ra tín hiệu cho cuộc giao tranh đáng sợ này. Nếu như có một người quan sát bên ngoài nào đó tình cờ đến trước khách sạn "Dừng chân" anh ta sẽ rất ngỡ ngàng với những điều đang xảy ra. Đêm khá tối, nhưng dù sao cũng có thể nhìn thấy đám đông cách quán rượu không xa. Phần đông trong số họ mang quân phục: ở đây không chỉ có các sĩ quan vừa ra khỏi bar mà còn có những người khác, những người lính không phải trực, họ nghe tin ở quảng trường đang có cái gì đó xảy ra. Những phụ nữ - vợ lính, những cô thợ giặt, một vài xenhorita thanh danh đáng ngờ - họ vội vàng mặc quần áo chạy ra phố hỏi han những người đứng trước ở đó về nguyên nhân sự huyên náo này.
Họ thì thầm. Khi đã rõ trên quảng trường có mặt ngài thiếu tá và những đại diện khác của chính quyền – thì điều này đã giữ chân các khán giả lại.
Đám đông tụ tập không phải ở cạnh quán rượu mà ở một khoảng trống cách quán rượu chừng mười hai acđơ. Bị thu hút bởi cảnh tượng gay cấn, họ nhìn nó không rời mắt. Đó là hai người đàn ông, đứng cách xa nhau ở hai đầu đối diện của phần nằm ngang tòa nhà, nơi đặt quầy rượu.
Cho dù hai người này cách nhau bởi những bức tường dày và không nhìn thấy nhau, vậy mà những động tác của họ y hệt nhau. Họ đều đứng bên cánh cửa, từ đó ánh sáng rực rỡ chiếu ra, ngả thành những dải rộng trên quảng trường rải đầy đá cuội lớn. Họ không đứng thẳng ngay lối vào mà nghiêng về một phía - để tránh dải ánh sáng. Cả hai đều hơi cúi người về phía trước, tập trung nhìn vào cửa bar, từ đó vang lên tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ. Dáng điệu của họ nói lên rằng họ chỉ còn đợi tín hiệu là sẵn sàng lao vào trong.
Cách ăn mặc của hai người không có một cái gì thừa để có thể cản trở chuyển động - họ để đầu trần, chỉ mặc áo sơ mi, khuôn mặt và dáng điệu của

họ đầy quả quyết không gì lay chuyển được.
Đoán được ý định của họ là rất khó. Người quan sát bên ngoài tình cờ đến quảng trường trước khách sạn, mới nhìn có thể hiểu ngay rằng, đây là chuyện sống chết. Những khẩu súng lục lăm lăm trong tay, dáng điệu căng thẳng, sự im lặng bao trùm đám đông hiếu kỳ, những cái nhìn đau đáu của mọi người còn hùng hồn hơn tất cả những lời nói cho hay rằng ở đây đang diễn ra một cái gì đó rất khủng khiếp. Nói ngắn gọn: ở đây đang xảy ra một cuộc quyết đấu, hậu quả của nó chỉ có thể là cái chết.
Thời điểm quyết định đã đến. Những kẻ quyết đấu, nhìn chằm chằm vào cửa, nơi họ phải xông vào, và có thể không bao giờ quay ra. Họ chỉ còn chờ tín hiệu để mà nhảy qua ngưỡng cửa bắt đầu trận sống mái, nó có thể là sự tận số của một trong hai, hoặc có thể là cả hai. Họ chờ đợi những lời khốc liệt "Một, hai, ba bắn!"
Không. Nó được thay bằng một tín hiệu khác, và nó sắp vang lên. Một giọng ồm ồm của ai đó:
- Chuông!
Cạnh chiếc cột, nơi treo chuông, có thể nhận ra ba hay bốn bóng người đen sẫm. Sau hiệu lệnh, những bóng người lay động. Cùng với những cử động của các cánh tay thoáng nhìn thấy trong bóng tối, tiếng chuông vang lên. Chiếc chuông này thường báo hiệu niềm vui, gọi dân chúng đến tham gia vào lễ cưới, giờ đây là tín hiệu của một trận đấu chết người.
Tiếng chuông vang lên ngắn ngủi. Ngay từ sau tiếng động đầu tiên, những người giữ dây chuông đã nhận thấy sự phục vụ của họ là không cần thiết nữa. Hai đối thủ đã lao vào quán rượu. Những tiếng đạn chát chúa vang lên, tiếng kính vỡ loảng xoảng, những người kéo chuông hiểu rằng chuông chỉ là tiếng động thừa. Quẳng dây chuông đi, như tất cả khán giả, họ bắt đầu chăm chú lắng nghe.
Không một ai, ngoài hai người trong cuộc nhìn thấy cuộc quyết đấu xảy ra như thế nào.
Ngay khi tiếng chuông bắt đầu, hai đối thủ đã lao vào phòng. Không một ai chần chừ. Nếu xử sự như vậy – có thể bị coi là hèn nhát. Hàng trăm cặp mắt theo dõi họ. Quan sát họ là những khán giả đã biết điều kiện quyết đấu: không ai được bắn trước khi bước qua ngưỡng cửa.
Họ vừa khuất thì tiếng súng réo lên. Căn phòng ngập khói. Hai người còn đứng vững, nhưng cả hai đều đã bị thương. Những giọt máu đã nhỏ xuống sàn rắc đầy cát.
Những phát súng thứ hai cũng vang lên đồng thời, nhưng họ bắn hú họa vì khói thuốc súng cản trở họ.
Rồi một phát súng vang lên, một phát khác tiếp ngay theo sau. Sau đó là sự im ắng.

Trước đó còn nghe thấy tiếng hai kẻ thù chuyển động trong phòng. Giờ đây tiếng động đó cũng không còn nghe thấy nữa.
Bắt đầu sự im ắng đến rợn người. Có lẽ họ đã giết chết nhau rồi chăng? Không. Lại vang lên hai tiếng súng, báo tin rằng cả hai còn sống. Sự im ắng được giải thích bởi hai địch thủ đang vờn nhau, căng thẳng tìm nhau qua làn khói. Cả hai đều im lặng, không động đậy, để cho kẻ thù khỏi biết nơi mình đang đứng.
Lại im ắng, lần này kéo dài hơn. Sự im lặng bị phá vỡ bởi hai tiếng súng, tiếp sau đó là tiếng vật nặng đổ nhào.
Sau đó người ta nghe thấy tiếng giẫy giụa, tiếng những chiếc ghế đổ nhào và thêm một phát súng nữa – phát súng thứ mười một, nó là phát súng cuối cùng.
Đám người hiếu kỳ chỉ nhìn thấy khói thuốc súng tràn ra khỏi cửa, ánh sáng nhấp nhoáng mờ mờ của những ngọn đèn và thỉnh thoảng chớp lửa bùng lên, kèm theo tiếng nổ. Và đó là tất cả.
Ngược lại họ nghe được nhiều hơn: tiếng kính vỡ loảng xoảng, tiếng rầm rầm của đồ gỗ bị lật nhào, tiếng chân thình thịch trên sàn gỗ, tiếng người vật lộn và thỉnh thoảng tiếng súng réo lên chát chúa.
Nhưng trong cuộc giao tranh không hề nghe thấy tiếng nói của những kẻ căm thù nhau.
Không một người nào trong số những người có mặt biết được những sự việc xảy ra trong bar, họ chỉ tính số lần đạn réo để đoán ra diễn biến cuộc đấu.
Họ đếm tới mười một. Nín thở, họ chờ phát súng thứ mười hai.
Nhưng thay vì tiếng súng, họ nghe thấy tiếng của chàng Muxtangher:
- Khẩu súng của tôi đã kề thái dương ngài! Tôi còn lại một viên đạn. Hãy xin lỗi đi, hoặc ngài sẽ chết.
Đám đông hiểu rằng cuộc quyết đấu đã đi tới kết thúc. Một vài người can đảm ngó vào bên trrong. Họ nhìn thấy hai đối thủ nằm sóng sượt trên sàn ván, cả hai bị thương nặng, máu chảy đầm đìa, cát xung quanh họ bị nhuộm đỏ, trên đó còn nhìn rõ những vết ngoằn ngoèo, những nơi họ trườn tới gần nhau để bắn lần cuối, một người bận chiếc quần nhung kẻ, buộc quanh thắt lưng một chiếc khăn lụa đỏ chồm lên trên kẻ kia kề súng vào thái dương dọa giết.
Đó chính là bức tranh mà người ta nhìn thấy xuyên qua màn khói thuốc súng đang tan dần, bức tranh cho phép hiểu được sự việc đang diễn ra trong bar.
Cùng lúc ấy người ta nghe thấy một giọng khác. Không còn là một giọng nói ngạo mạn nữa. Đấy chỉ là tiếng thì thào đáng thương:
- Đủ rồi… Hạ súng xuống… Xin lỗi ngài.

Chương 22
MÓN QUÀ KHÔNG RÕ CỦA AI

Những cuộc đấu súng đối với Téchdát chẳng hiếm gì. Chỉ qua ba ngày là người ta đã thôi nói về nó, và thậm chí qua một tuần thì đã không ai còn nhớ sự kiện đó nữa, tất nhiên chỉ trừ những người tham dự và những người thân của họ.
Sự việc thường vẫn vậy thậm chí trong trường hợp nếu những người tham gia vào nó là những người đáng kính và chiếm vị trí đáng kể trong xã hội. Nếu những kẻ quyết đấu là những người nghèo không tên tuổi hay là người vãng lai, thường chỉ một ngày là đủ để lãng quên. Chúng chỉ còn sống trong trí nhớ của những đối thủ thường là ở trí nhớ của người còn sống, những khán giả bất hạnh nhận viên đạn hận thù hay nhát dao vốn không phải dành cho họ.
Không chỉ một lần người ta chứng kiến những trận giao chiến nơi đường phố, xảy ra ngay giữa lòng đường, nơi những người dân chẳng tội tình chi, vô tư dạo chơi bị thương hay thậm chí bị giết bởi hậu quả của những trò đọ súng đặc biệt này.
Chưa bao giờ nghe thấy, những người có lỗi bị trừng phạt hay đền bù những thiệt hai – Người ta thường nhìn nhận những sự việc xảy ra như "những sự tình cờ bất hạnh". Mặc dầu Kacxi Kôlhaun và Moric Giêran vừa xuất hiện cách đây không lâu ở khu cư dân – thêm vào đó Moric thỉnh thoảng mới tới đồn biên - cuộc đấu súng của họ đã gây nên một mối quan tâm không bình thường, người ta nói về nó trong mười ngày liền. Tính khó chịu, sự ngạo mạn của viên đại úy, những hành tung bí mật vây quanh chàng Muxtangher chắc đã là nguyên nhân để cuộc đấu súng này chiếm một vị trí hoàn toàn đặc biệt: về hai đối thủ, về những ưu điểm và khuyết điểm của họ, người ta đã nói trong nhiều ngày sau cuộc đụng độ đó, sôi nổi hơn cả là ở chính nơi mà máu họ đã đổ xuống: trong quán rượu.
Kẻ chiến thắng đã chiếm được sự kính trọng chung và có thêm nhiều bạn mới, chỉ có ít người đứng về phe đối địch. Số đông hài lòng với kết cuộc trận đấu, cho dù Kôlhaun mới đến vùng này không lâu, nhưng sự hỗn xược và thô bỉ của hắn đã kịp làm cho không chỉ một người trong số khách hàng quen của bar chống lại hắn.
Tất cả cho rằng chàng Iéclăng trẻ tuổi đã cho hắn một bài học tốt và họ nói điều này với sự hài lòng.
Kacxi Kôlhaun chịu đựng sự thất bại của mình như thế nào, chẳng ai biết.

Người ta chẳng còn nhìn thấy hắn trong khách sạn "Dừng chân" nữa nhưng nguyên nhân sự vắng mặt của hắn là có thể hiểu được: những vết thương nặng, gần như là tử thương đã buộc hắn nằm liệt giường khá lâu.
Cho dù những vết thương của Moric không nặng bằng đối thủ, chàng cũng đã nằm liệt giường. Chàng phải ở lại trong khách sạn của Ôbeđôphê – trong một căn phòng tồi tàn, bởi vinh quang của kẻ chiến thắng cũng không làm thay đổi được sự đối xử thiếu trân trọng thường nhật của chủ nhân đối với chàng.
Sau cuộc đấu súng chàng ngất đi vì mất nhiều máu. Không thể đưa chàng đi đâu được. Nằm trong căn phòng thiếu tiện nghi chàng có thể ghen tỵ với những sự chăm sóc bao quanh đối thủ bị thương của chàng. May sao còn có Felim ở cùng chàng nếu không tình trạng của chàng lại còn xấu hơn.
- Thánh Patric ôi! Thật bậy quá chừng! – Người đầy tớ trung thành thở dài – Thật quá đáng – Nhét một ngài lịch sự vào cái chuồng này! Một người lịch sự như cậu, cậu Moric. Thật không thể tưởng tượng được, thật tội lỗi. Một con lợn Iếclăng được nuôi béo chắc chắn cũng phải ngoảnh mặt đi trước những gì mà họ đem cho ậu. Cậu nghĩ sao, cái thằng khọm già Đôphê nó nói dưới kia…
- Ta chẳng nghĩ gì hết, đối với ta thế nào cũng vậy thôi, Felim thân mến ạ, Ôbeđôphê nói gì dưới kia mặc hắn, mà nếu chú để hắn nghe được những gì chú nói trên này thì cũng chẳng hay hớm gì. Đừng quên bạn ạ, rằng vách ở đây - chỉ là bức vách mỏng trát vữa thôi đấy.
- Quỉ sứ mang những bức vách này đi! Cậu để mặc những gì người ta nói về cậu ư? Cháu thì cháu nhổ vào những gì cháu nghe được. Dù sao thì lão người Đức này cư xử cũng quá tệ. Cháu cứ là phải nói cho cậu biết.
- Thôi được. Hắn nói gì nào?
- Thế này ạ. Cháu nghe thấy hắn nói với một người bạn rằng hắn sẽ bắt cậu trả không chỉ tiền phòng, tiền ăn, tiền giặt giũ, mà cả tiền trả cho những chai, gương và mọi thứ bị vỡ, bị hư hỏng trong buổi tối hôm đó!
- Hắn bắt ta phải trả ư?
- Vâng, bắt cậu, cậu Moric ạ. Và hắn chẳng đòi hỏi gì ở thay người Ianki kia cả. Thế là hèn hạ! Chỉ có bọn Đức đáng nguyền rủa kia mới có thể nghĩ ra được như vậy! Hãy để cho kẻ nào nấu món cháo này phải chịu, chứ không phải là cậu, con cháu của dòng họ Giêran ở Balibalax.
- Thế chú có nghe tại sao hắn cho rằng ta phải trả hết không?
- Cũng nghe, cậu Moric ạ! Cái thằng bợm này nó nói rằng cậu là con chim sẻ trong tay và hắn không buông tha cậu khi tất cả còn chưa được thanh toán.
- Không sao, hắn sẽ thấy là hắn đã lầm. Tốt hơn là hãy tính chuyện với những con sếu trên bầu trời. Ta đồng ý trả một nửa thiệt hại gây nên nhưng không hơn. Chú có thể truyền đạt lại cho hắn như vậy. Nói cho đúng với

lương tâm Felim ạ, thậm chí ta cũng chẳng biết ra sao nữa… Chắc là có nhiều đồ vật bị vỡ và hư hỏng. Ta nhớ có cái gì đó đổ loảng xoảng phát khiếp khi bọn ta đang đánh nhau. Có lẽ gương, đồng hồ hay cái gì đó tương tự.
- Chiếc gương lớn, cậu Moric ạ, và một cái gì đó bằng kính ở chiếc đồng hồ nữa. Người ta nói rằng giá nó là hai trăm đôla. Dối trá, chắc là nó không đến một nửa.
- Chứ cho là như thế, đối với ta thế là quá nặng đấy. Felim ạ, ta sợ rằng chú phải đi tới Alamô để mang tới đây tất cả những đồ quí của ta. Để trả cái phần này, nhất thiết ta phải chia tay với những đinh thúc ngựa, chiếc cúp bạc và có lẽ với cả khẩu súng săn nữa.
- Chỉ có điều không phải khẩu súng săn, cậu Moric! Chúng ta sẽ sống ra sao nếu không có khẩu súng săn nữa!
- Thì cứ tạm thế thôi, bạn ạ. Chúng ta sẽ ăn thịt ngựa. Chiếc lăcxô sẽ giúp chúng ta.
- Thôi được, được như vậy cũng còn hơn cái thứ canh nước ốc mà lão già Đôphê đem cho chúng ta! Bụng cháu lần nào ăn xong cũng đau.
Đột nhiên cánh cửa bật ra chẳng có một tiếng gõ nào, trên cửa hiện lên một hình người lôi thôi lốc thốc, đàn bà hay đàn ông khó có thể nói ngay được, bàn tay gầy guộc cầm một chiếc làn.
- Gì vậy, Hêruđa? – Felim nhận ra người đứng trước mặt hắn là bà làm công, bèn hỏi.
- Một ngài lịch sự nhờ chuyển – Bà ta trả lời vừa chìa chiếc làn ra.
- Ngài lịch sự thế nào, Heruđa?
- Tôi không biết ông ta. Trước đây tôi chưa bao giờ thấy ông ta.
- Một ngài lịch sự nhờ chuyển? Ai nhỉ?... Felim, xem có gì trong đó.
Felim mở ra, trong đó có đủ mọi thứ: vài chai rượu và nước mát đặt giữa bao nhiêu là đồ ngọt và đồ mặn ngon lành chỉ có thể có ở những cửa hàng bánh kẹo và những bếp ăn ngon. Không có thư thậm chí đến một tờ giấy cũng không có, song cách gói ghém đẹp mắt không cho phép nghi ngờ rằng món quà này được chuẩn bị bởi bàn tay phụ nữ.
Moric cầm lên cầm xuống, xem đi xem lại tất cả những gì chứa trong làn, theo ý Felim, chàng làm vậy để xác định xem chúng đáng giá bao nhiêu. Nhưng thật ra chàng Muxtangher hoàn toàn nghĩ về chuyện khác- chàng tìm một mẩu thư.
Nhưng trong làn không có một mẩu giấy nào, danh thiếp cũng chẳng có. Sự hậu hĩ của món quà, mà phải nói là nó đến rất đúng lúc, không nghi ngờ gì nữa, nó phải được một người giàu có gửi đến. Nhưng là ai cơ chứ?
Khi Moric đặt cho mình câu hỏi này, trong trí tưởng tượng của chàng hiện lên hình ảnh kỳ diệu. Không lẽ đây là món quà của Luiza Pôinđekter?

Mặc dầu không chắc, nhưng chàng vẫn muốn tin là như vậy.
Song càng nghĩ chàng càng nghi ngờ và sự tin tưởng của chàng dần dà chỉ còn là niềm hy vọng mong manh hư ảo.
- "Một ngài lịch sự nhờ chuyển" – Felim nhắc lại không ra tự nói với mình không ra nói với chủ - Heruđa nói đó là một ngài. Rõ là một ngài nhân hậu. Ai nhỉ?
- Ta chẳng hiểu ra sao cả. Felim ạ, có lẽ ai đó trong số các sĩ quan đồn biên chăng? Cũng lạ, ai trong số họ có thể quan tâm tới ta như vậy chứ.
- Không, không phải họ. Các sĩ quan đồn biên thì cũng là đàn ông, chẳng dính gì vào đấy.
- Tại sao chú nghĩ như vậy?
- Tại sao cháu nghĩ vậy ư? Ô, cậu Moric, cậu mà còn lại hỏi điều này? Đây chỉ có thể là bàn tay phụ nữ. Ei-ei! Cậu nhìn này, gói ghém cẩn thận đến thế nhé. Có bao giờ đàn ông làm được như vậy đâu. Vâng vâng đây là phụ nữ, cháu còn dám cam đoan với cậu là, một tiểu thư chính cống đấy.
- Chú ngốc thế, Felim! Ta chẳng quen một tiểu thư nào có thể đối xử với ta có thiện cảm như vậy.
- Cậu không biết ư! Không đúng đâu, cậu Moric. Còn cháu, cháu biết. Nếu như nàng không quan tâm tới cậu, thì đó là một sự vô ơn bạc bẽo. Chẳng lẽ không phải cậu đã cứu sống nàng đó ư?
- Nhưng chú nói về ai chứ?
- Cứ làm như cậu chẳng đoán ra ấy! Cháu nói về một trang tuyệt sắc, đã từng đến túp lều của chúng ta: cưỡi trên con ngựa đốm sao, mà người ta đã tặng nàng, không nhận một đồng xu nhỏ nào. Nếu đây không phải là món quà của nàng, thì Felim Onil này chỉ là một thằng đần nhất xứ Balibalax!... Ái chà, cậu Moric, nhân nói đến quê hương, cháu lại nhớ đến người đang sống ở đó… Người đẹp mắt xanh kia sẽ nói gì khi biết cậu đang bị nguy hiểm nhỉ?
- Nguy hiểm ư? Nhưng tất cả đã qua rồi. Bác sĩ nói rằng qua một tuần nữa là có thể dậy được. Đừng ủ rũ thế, bạn ạ!
- Không, cháu không nói về điều đó. Cháu không nói về mối nguy hiểm đó. Chính cậu cũng biết cháu đang nghĩ gì. Cậu không bị một vết thương ở tim đấy chứ, cậu Moric? Đôi khi cặp mắt đẹp còn làm thương tổn hơn viên đạn chì. Có thể một người nào đó bị thương vì cặp mắt cậu, nên chị đã gửi cho cậu tất cả những thứ này chăng?
- Chú nhầm rồi, Felim ạ. Chắc rằng có ai đó trong đồn biên gửi cho ta. Nhưng dù ai đi chăng nữa, ta không biết, nhưng sao ta cứ phải khách khí nhỉ. Hãy nếm thử xem sao.
Người bệnh rất hài lòng khi thưởng thức những sơn hào hải vị trong chiếc làn, nhưng những suy nghĩ của chàng lại còn làm chàng dễ chịu hơn. Chàng mơ đến một người, mà sự săn sóc của người đó đối với chàng là vô cùng quí

giá.
Không lẽ món quà tuyệt diệu này lại do nàng krêôl trẻ tuổi, cô em họ, hay như người ta đã nói là vợ chưa cưới của kẻ thù hung dữ của chàng làm nên? Điều này đối với chàng khó có thể.
Nhưng nếu không là người đó , thì là ai?
o0o
Hai ngày sau, điều bí mật vẫn chưa được khám phá.
Rồi rất nhanh người bệnh lại vui mừng nhận được quà. Một chiếc làn y hệt như vậy với những chai rượu và đồ ăn tươi lại đến.
Họ lại hỏi bà làm công, nhưng kết quả vẫn vậy: "Một ngài lịch sự nhờ chuyển, một ngài không quen mà cũng là ngài lần trước". Bà chỉ có thể nói thêm rằng ông ta "rất đen" rằng ông ta đội một chiếc mũ bóng loáng và đến tửu quán trên một con lừa.
Dường như Moric không hài lòng với lời mô tả sơ sài về con người hảo tâm như vậy. Nhưng chàng không thổ lộ với ai, ngay cả Felim, ý nghĩ của mình.
Hai ngày sau, họ nhận được chiếc làn thứ ba mà cũng do ngài lịch sự đội chiếc mũ bóng nhoáng mang tới. Moric đã phải quên đi mơ ước của mình.
Không nên cho rằng nội dung chiếc làn, mà nó chẳng khác gì hai chiếc làn trước là nguyên nhân điều này. Sự thể là do bức thư cài vào giải dây buộc quai làn.
- Đây chỉ có thể là Ixiđôra thôi – Moric lẩm bẩm sau khi liếc nhìn tờ giấy.
Sau đó chàng thờ ơ giở nó ra, bắt đầu đọc những dòng chữ bằng tiếng Tây Ban Nha. Và đây là nó - bản dịch chính xác:
Ngài thân mến!
Trong khoảng một tuần em ở lại nhà bác Xibviô. Em nghe người ta đồn rằng ngài bị thương, và đồng thời người ta chăm sóc ngài không ra gì ở khách sạn. Ngài hãy nhận ở đây món quà nhỏ, vật kỷ niệm cho sự giúp đỡ to lớn mà ngài đã làm cho em. Em viết bức thư này khi đã lên yên ngựa. Một phút nữa em sẽ lên đường đi Riô-Grand.
Người ân nhân của em, người cứu cuộc đời em… Hơn thế nữa – danh dự của em! Tạm biệt, tạm biệt!
Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.
- Cám ơn, cám ơn, Ixiđôra thân mến! – Chàng Muxtangher vừa thì thầm vừa gập bức thư lại và cẩu thả ném nó lên chăn – Em lúc nào cũng chu đáo, trung thành, tốt bụng! Nếu không có Luiza Pôinđekter, có lẽ ta đã yêu em rồi.

Chương 23
QUYẾT CHÍ BÁO THÙ

Chìm đắm trong phòng riêng, Kôlhaun chắc sẽ phải ghen tuông với sự chăm sóc như vậy. Cho dù hắn nằm ở nhà và được vây quanh bằng những tiện nghi xa hoa, hắn không thể nguôi lòng được với ý nghĩ, rằng không có một ai đó trên đời quyến luyến hắn. Là người ích kỷ đến mức quá quắt, hắn không tin vào tình bạn - hắn chẳng hề có bạn bè. Bị dán chặt vào giường, bị hành hạ bởi nỗi sợ hãi rằng vết thương có thể dẫn đến cái chết, hắn đau khổ nhận thức ra rằng, dù hắn có sống hay chết cũng chẳng có ý nghĩa gì với ai. Nếu có ai tỏ ra một mối quan tâm nào đó với y, thì cũng chỉ vì tình họ hàng. Nếu không thì cũng chẳng thể có. Cách cư xử của hắn với cô em họ chắc gì đã gây nên sự quyến luyến. Còn chú hắn, ngài Vili Pôinđekter kiêu hãnh vừa ghê tởm vừa sợ hãi hắn.
Thực ra tình cảm này xuất hiện hoàn toàn chưa lâu. Như chúng ta đã rõ, Pôinđekter là con nợ của cháu mình. Món nợ lớn đến nỗi, thực ra Kacxi Kôlhaun đã trở thành chủ nhân dinh cơ Kaxa-del-Korvô và trong bất cứ lúc nào hắn cũng có thể tuyên bố điều này được.
Thời gian gần đây, Kôlhaun đã sử dụng tất cả ảnh hưởng của mình để cầu hôn Luiza, người mà từ lâu hắn đã yêu đến điên cuồng. Chẳng bao lâu hắn hiểu rằng hắn không thể được nàng ưng thuận, bởi trả lời những sự chăm sóc của hắn, nàng tỏ rõ sự lãnh đạm chẳng cần giấu giếm. Vì vậy hắn quyết định đạt cho được sự đồng ý của nàng qua người cha, mà hắn biết được quyền lực của hắn đối với ông.
Khi người bệnh còn cảm thấy cái chết đe dọa, hắn đã dịu dàng đối với những người xung quanh. Nhưng điều đó kéo dài chẳng được lâu, Khi Kôlhaun vừa cảm thấy khỏe lên thì tất cả những thói thô bỉ không kiềm chế được lại quay về và có phần tăng thêm do nhận thức được thất bại cay đắng của mình.
Cả đời hắn chỉ thích phô trương sự thô bỉ và ưa cầm đầu trong bất cứ một nhóm bạn bè nào tụ tập cạnh hắn. Nhận thức được rằng không một ai ở Tếchdát này còn tin vào lòng cam đảm của hắn là sự hành hạ không để đâu cho hết đối với hắn.
Xuất hiện trong vai trò là kẻ chiến bại trước mắt tất cả các bà, các cô, và cái chính là trước người mà hắn say mê, nhận thức được nguyên nhân dẫn tới thất bại của hắn lại là một kẻ phiêu lưu không chút danh tiếng, giờ còn là kẻ tình địch của hắn, điều này đối với hắn thật quá sức chịu đựng. Thậm chí một người bình thường cũng sẽ thấy nặng nề u uất trong tâm hồn. Kôlhaun

không thể nào lấy lại được bình tĩnh.
Hắn hoàn toàn không muốn giảng hòa, như những người bình thường vẫn hành động. Hắn quyết rửa hận. Cho nên vừa thoát khỏi nỗi sợ hãi cái chết, hắn đã mải miết nghĩ cách trả thù.
Moric-Muxtangher phải chết! Và nếu không phải vì thay hắn thì cũng bởi tay một kẻ nào đó khác. Tìm một kẻ đồng mưu chẳng khó gì lắm. Trong những cánh đồng cỏ Tếchdát bao la đâu phải ít gặp những kẻ giết thuê hơn ở các thành phố nước Ý. Than ôi! Không có một góc nhỏ nào của quả địa cầu này mà vàng lại không điều khiển những lưỡi dao găm của kẻ giết người! Mà vàng của Kôlhaun lại nhiều hơn mức cần thiết để có thể mua bất kỳ một tên vô lại nào.
Trong thời gian hồi phục, một mình trong phòng riêng, Kôlhaun suy nghĩ kế hoạch giết chàng Muxtangher.
Hắn không định tự mình làm điều này bởi hắn sợ một cuộc đụng độ với một đối thủ đáng sợ nhường ấy, thậm chí trong trường hợp bắt gặp được chàng một cách bất ngờ. Thất bại đã làm cho hắn trở thành kẻ hèn nhát, vì vậy hắn muốn tìm một kẻ khác thực hiện, một bàn tay có thể vì hắn mà giáng đòn thù. Vậy tìm kẻ đó ở đâu?
Và hắn đã biết, hay có lẽ chỉ mới cảm thấy, có một kẻ thích hợp. Đó là một người Mếchxich, hiện vẫn đang sống trong khu cư dân – cũng là một tay săn ngựa như Moric, nhưng là một trong số những đối thủ của chàng.
Như theo qui luật, có những người lợi dụng đặc điểm nghề nghiệp của mình để làm những việc xấu xa. Đó là tầng lớp cặn bã thường thấy ở bất cứ một xã hội văn minh nào. Không ít những kẻ bưng tai bịt mắt trước lời quở trách của lương tâm khi gây tội ác trong nghề săn tự do và nguy hiểm.
Khi những người săn ngựa xuất hiện trong khu cư dân, họ làm những người dân lành bực mình vì những cuộc loạn đả liên miên. Gặp họ trong những đồng cỏ mênh mông, đôi khi sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Trong lịch sự Tếchdát người ta nhớ không chỉ một trường hợp một nhóm thợ săn ngựa thời đó đã trở thành kẻ cướp. Chúng cải trang thành dân da đỏ để cướp bóc khách bộ hành.
Kacxi Kôlhaun nhớ tới một trong những tay đầu trộm đuôi cướp như vậy. Hắn gặp kẻ đó không chỉ một lần trong bar của khách sạn, nhìn thấy y vào buổi tối hôm đó, buổi tối hôm xảy ra trận quyết đấu. Tay thợ săn ngựa này là một trong những kẻ khiêng hắn về nhà trên chiếc băng ca. Hắn nhớ rằng y đã hết lời chửi rủa Moric Giêran.
Sau đó hắn còn biết thêm rằng tên người Mếchxich kia cũng căm thù Moric như hắn.
Sự lựa chọn của hắn dừng lại nơi y. Hắn cho gọi người Mếchxich tới và sau một vài câu chuyện thông thường chúng đóng chặt cửa ở trong phòng với

nhau.
Không một ai xung quanh có thể nghi ngờ. Thêm vào đó, Kôlhaun không sợ điều này. Người khách của hắn bán ngựa và sừng súc vật - họ có đủ việc để bàn. Giải thích như vậy là hoàn toàn tự nhiên. Thậm chí người Mếchxich kia lúc đầu cũng nghĩ như vậy, bởi trong những cuộc gặp gỡ đầu tiên, câu chuyện của họ mang tính chất công việc thuần túy. Người miền Nam tinh ranh không định lộ ý định của mình cho một người ít quen biết. Chỉ sau một giao kèo rất có lợi cho người Mếchxich và một chai rượu, Kôlhaun mới bắt đầu thận trọng khai thác xem quan hệ giữa người Mếchxich kia và Moric ra sao.
Cuộc nói chuyện đã khẳng định với viên đại úy rằng hắn có thể giao phó cho người này được, rằng y có thể làm bất cứ điều gì cho hắn, kể cả việc giết người.
Người Mếchxich không giấu giếm sự thù hằn của mình đối với chàng Muxtangher trẻ tuổi. Kacxi Kôlhaun đoán rằng một trong những nguyên nhân – cũng là nguyên nhân từ cái thuở hồng hoang nào đã gây nên bao xung đột giữa những người đàn ông – đó là đàn bà!
Nàng Elen tuyệt diệu trong trường hợp này là một xenhorita mắt đen trên bờ sông Riô-Granđ, người mà Moric thỉnh thoảng có đến thăm. Nàng thích cuộc sống của chàng Muxtangher người Iếclăng hơn xã hội của những đồng bào mình. Người Mếchxich không nói tên cô gái, và Kôlhaun cũng chẳng cố tìm biết tên cô ta, nhưng khi nghe chuyện hắn lại hy vọng rằng, cô gái đã không yêu người Mếchxich kia nữa, sẽ chinh phục trái tim đối thủ của hắn. Trong thời gian bình phục, viên đại úy đã vài lần gặp gỡ con người mà hắn muốn biến thành công cụ của mình và chúng hoàn toàn có thể thỏa thuận với nhau.
Chúng đã thỏa thuận được với nhau hay chưa và những ý định ma quỷ của chúng ra sao thì chỉ có chúng biết. Những người xung quanh chỉ thấy rằng Kacxi Kôlhaun và Miguel Điac mà người ta thường gọi là "Sói đồng" thường cặp kè với nhau, và mọi người đều ngạc nhiên bởi tình bạn lạ lùng này.

Chương 24
TRÊN SÂN THƯỢNG

Ngày mới bắt đầu trên những đồn điền Téchdát từ lúc mặt trời vừa hé. Tiếng chuông, tiếng cồng, tiếng tù và của mục đồng giục những người nô lệ da đen dậy làm việc, kéo những người chủ nô ra khỏi đống chăn nệm ấm áp.
Ở Kaxa-del-Korvô dưới thời chủ cũ cũng vậy. Gia đình người chủ đồn điền người Mỹ không thay đổi tục lệ này. Không phải vì sự mong muốn làm theo truyền thống, mà bởi sự yêu cầu của thiên nhiên. Buổi sáng nơi đây tràn đầy hương thơm, chan hòa ánh mặt trời, nơi mùa xuân hầu như luôn ngự trị mà còn nằm trong chăn thì thật là đáng tiếc. Người ta thường nghỉ ngơi vào buổi trưa, khi mọi vật trong thiên nhiên rũ xuống bởi những tia mặt trời thiêu đốt. Trong buổi rạng đông, mọi vật hân hoan chào đón vầng thái dương. Những con chim nhiệt đới xòe rộng những đôi cánh rực rỡ, những bông hoa giương những cánh hoa còn đẫm sương đêm chờ những tia nắng đầu tiên. Tất cả mọi sinh vật đều ca ngợi mặt trời.
Đẹp tuyệt vời như chính vầng thái dương, Luiza đứng trên sân thượng. Bàn tay nàng đặt lên lan can đá, hãy còn ẩm ướt vì những giọt sương đêm. Trước mắt nàng là khu vườn, chạy dọc theo khúc lượn của con sông, xa hơn nữa là dốc bờ sông đối diện, tiếp theo là đồng cỏ bát ngát.
Nàng đang chiêm ngưỡng phong cảnh thần kỳ chăng? Không!
Nàng không hề để ý thấy mặt trời đang mọc, mặc dầu trông nàng như một tín đồ đa thần giáo đang cầu nguyện mặt trời.
Nàng có nghe thấy tiếng chim hót véo von trong khu vườn và cánh rừng không?
Nàng không hề nghe và nhìn thấy gì cả. Cái nhìn của nàng lơ đãng, ý nghĩ của nàng thật xa vời.
Dường như cả buổi sáng tươi đẹp, cả tiếng chim hót cũng không làm cho nàng vui được; một bóng mây buồn rầu che phủ khuôn mặt tuyệt đẹp!
Nàng thật cô đơn, không ai chú ý tới nỗi buồn của nàng, không ai hỏi han nàng vì sao.
Chỉ có tiếng thì thầm của chính nàng bất giác tố cáo bí mật nỗi lòng nàng.
- Chắc là chàng bị thương, không biết vết thương có nguy hiểm không?
Nàng nói về ai mà lo lắng vậy?
Về con người đang nằm rất gần đây, ngay dưới kia, tại một trong những căn phòng của tòa dinh cơ - về người anh họ Kacxi Kôlhaun chăng?
Chắc gì đã là như vậy. Ngày hôm qua bác sĩ đã nói rằng người bệnh đang

dần dần hồi phục, chẳng còn gì nguy hiểm tới tính mạng hắn nữa. Và nếu có một người nào đó nghe được đoạn độc thoại tiếp theo cũng với một giọng buồn rầu như vậy, thì họ phải quả quyết rằng nàng đang nói về một người nào đó khác.
- Thậm chí cũng chẳng cử được ai tới chỗ chàng. Ta chẳng tin ai hết. Chàng giờ ở đâu? Có lẽ chàng rất cần sự giúp đỡ, thông cảm… Nếu có thể nhắn tin tới chàng mà không ai biết được nhỉ! Không biết Zep Xtump biến đi đâu mất?
Không hiểu sao cô gái có cảm giác rằng Zep Xtump có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, và nàng cứ nhìn chăm chăm về phía cánh đồng bên kia con sông, nơi có con đường chạy dọc theo bờ. Đấy là con đường đất giữa đồn biên Inđ và những đồn điền vùng hạ lưu sông Lêông, nó chạy trên đồng cỏ cách con sông một khoảng không xa và chỉ tiến lại gần ở một chỗ - nơi dòng nước làm thành một khúc ngoặt gấp, hằn rõ trên bờ sông dốc. Về phía đồn biên, con đường nhìn thấy rõ trong khoảng nửa dặm, một con đường mòn cắt qua chỗ nông dân đến khu dinh cơ. Về phía kia, cũng trong một khoảng cách gần như vậy, đồng cỏ đi vào một vùng cây rậm, sau những bụi rậm đó chẳng còn thấy gì nữa.
Nàng Krêôl trẻ tuổi nhìn về phía đồn biên Inđ, từ nơiđó Zep Xtump có thể xuất hiện, nhưng cả bác ta và cả những người khác đều chẳng thấy tăm hơi. Lẽ ra điều này không làm nàng bận tâm. Bởi vì bác ta đâu có hứa đến. Nhưng lát sau, có một cái gì đó buộc nàng phải quay lại nhìn về phía đối diện.
Nếu nàng hy vọng nhìn thấy một người nào đó, thì lần này sự chờ đợi không lừa dối nàng. Từ trong đám cây xuất hiện một kỵ sĩ. Nàng Krêôl lúc đầu tưởng đó là một người đàn ông, bận một bộ đồ kiểu như người Ả Rập. Nhưng khi nhìn kỹ thì do là một người phụ nữ ngồi trên ngựa theo kiểu đàn ông. Khuôn mặt nữ kỵ sĩ hầu như bị che lấp bởi một chiếc khăn trong suốt. Nhưng dù sao Luiza cũng thấy mờ mờ khuôn mặt trái xoan rám nắng, màu hồng đậm đà trên đôi má và đôi mắt sáng rực rỡ như những vì sao.
Ngay cả kiểu ngồi ngựa, cả chiếc khăn rũ xuống vai cũng không ngăn cản được Luiza thấy nàng thật xinh đẹp.
Phía sau cô gái không quen biết, cách nàng chừng mười lăm acđơ có một người cưỡi lừa, vì ông ta giữ một khoảng cách kính trọng và theo cách ăn mặc có thể đoán đó là một người hầu.
- Người đàn bà này là ai vậy nhỉ? – Luiza Pôinđekter thì thầm, nàng đưa nhanh ống nhòm lên mắt để nhìn cho rõ hơn nữ kỵ sĩ kỳ lạ - Nàng là ai nhỉ? – Nàng Krêôl nhắc lại câu hỏi bằng một giọng bình tĩnh hơn sau khi hạ ống nhòm và nhìn nữ kỵ sĩ bằng mắt thường.
- Đó là một người đàn bà Mếchxich, còn người cưỡi la kia chắc là người hầu

của nàng. Hẳn là một xenhorita nổi tiếng nào đó. Thế mà ta cứ nghĩ rằng họ đi Mếchxich hết rồi chứ. Trong tay người hầu của nàng có một chiếc làn. Hay thật, nó đựng cái gì nhỉ? Mà họ đến đồn biên hay khu cư dân làm gì? Đã là lần thứ ba trong tuần này ta thấy họ đi ngang qua đây. Chắc nàng sống ở một nơi nào đó trong các đồn biên về phía hạ lưu. Cái kiểu ngồi ngựa như thế này trông lạ thật. Ta nghe nói họ cho phép các cô gái Mếchxich ngồi như vậy. Ra sao nếu ta cũng ngồi kiểu ấy nhỉ? Rõ ràng như vậy tiện hơn. Mình cứ tưởng tượng các bà đức hạnh nhà ta sẽ phát uất lên! Ha ha ha! Có thể tưởng tượng được sự khiếp hãi của họ!...

Nhưng tiếng cười của nàng lập tức im bặt. Vẻ mặt của nàng Krêôl phút chốc biến đổi, dường như một đám mây ngưng đọng che phủ đĩa mặt trời. Nhưng không phải nỗi buồn mà trước đó làm u ám khuôn mặt nàng. Nếu nhìn đôi má đột nhiên tái đi thì rõ ràng nàng đang bị xâm chiếm bởi một tình cảm khác không kém phần mạnh mẽ.

Nguyên nhân sự thay đổi chỉ có thể liên quan tới những động tác của nữ kỵ sĩ choàng khăn bên bờ con sông kia. Từ trong rừng một con sơn dương có sừng lao ra. Nó chưa kịp làm xong bước nhảy đầu tiên, thì con ngựa đã phi nước đại. Rượt theo con vật đang hoảng sợ. Nữ kỵ sĩ giật ngay mạng che ra khỏi mặt, bàn tay phải vung lên vài vòng trong không khí.

- Cô ta làm gì vậy? – Cô gái trên sân thượng tự hỏi thầm – À, một chiếc lắcxô!

Xenhorita kia đã nhanh chóng chứng tỏ rằng nàng sử dụng thứ vũ khí dân dã một cách điêu luyện như thế nào. Nàng khéo léo tung lắcxô vào cổ con sơn dương, rồi kéo căng thòng lọng. Con vật choáng váng ngã vật xuống. Người hầu nhanh chóng chạy tới, nhảy ra khỏi yên lừa, lấy dao đâm chết con vật, chất tảng thịt lên lưng lừa, sau đó lại nhảy lên yên và đi theo nữ kỵ sĩ. Còn xenhorita kia đã kịp cuộn chiếc lắcxô lại, hạ chiếc khăn che mặt và tiếp tục đi như không có gì xảy ra.

Bóng đen lướt trên khuôn mặt nàng krêôl đúng vào lúc chiếc thòng lọng tung lên trong không khí. Nỗi ngạc nhiên gây nên nó, không – hoàn toàn là một tình cảm khác, một ý nghĩ khác khó chịu hơn nhiều.

Và mặc dầu khuôn mặt Luiza bị che khuất bởi bàn tay cầm chiếc ống nhòm, nhưng có thể thấy rằng nó rất buồn thảm khi nữ kỵ sĩ còn chưa đi khuất và cả sau khi bọn họ biến mất giữa những đám dương xỉ.

“Không lẽ đó là nàng? Cùng tuổi với ta, thấp hơn ta một chút. Hoàn toàn giống, nếu ta nhận xét đúng trong một khoảng cách như vậy. Nàng sống ở Riô-grand, thỉnh thoảng đến chơi với họ hàng trên sông Lêông. Đây là ai nhỉ? Tại sao ta không hỏi chàng tên nàng là gì? Không lẽ, không lẽ đó là nàng?”

Chương 25
MÓN QUÀ KHÔNG TRAO

Một vài phút sau Xenhorita có chếc lắcxô cùng người hầu của nàng đi khuất, Luiza vẫn đứng trầm tư. Vẻ mặt và dáng điệu chán nản của nàng cho thấy tâm trạng nàng chẳng trở nên vui vẻ hơn chút nào.
Ngược lại, trước đó một vài lần nàng đã tưởng tượng ra hình ảnh của một nữ kỵ sĩ điêu luyện, và một lần nàng thoáng tự hỏi cô gái Mếchxich kia đi về hướng đó làm gì. Sau trường hợp xảy ra với con sơn dương, sự phỏng đoán của nàng trở thành mối nghi ngờ.
Luiza thở phào nhẹ nhõm, khi từ phía sau đám cây cối, cũng chính là ở chỗ đó, chỗ hai kỵ sĩ vừa đi khuất, hiện ra một kỵ sĩ khác, nàng còn vui mừng hơn nữa khi thấy người đó rẽ vào con đường mòn dẫn đến dinh cơ. Nâng ống nhòm lên, nàng krêôl nhận ra đó là Zep Xtump. Khuôn mặt nàng sáng lên tươi tỉnh.
- May quá! Ta đang cần bác ấy! – Cô gái vui mừng kêu lên – Có thể nhờ bác ấy nhắn tin, bác ấy có thể nói cho ta hay Xenhorita kia là ai. Chắc là bác ta đã gặp nàng trên đường đi. Điều này có khả năng hỏi thăm nàng mà không bị nghi ngờ. Sau những vu việc vừa xảy ra, ta phải cẩn thận mới được, thậm chí cả đối với bác ấy. Ô, giá như ta có thể tin được rằng chàng ưa ta, thì ta đã không bị xáo động như vậy. Sự lãnh đạm của chàng sao mà đáng sợ! Và đối với ta, Luiza Pôinđekter! Không, không thể tiếp tục như vậy được: ta cần phải thoát ra khỏi cái gai này cho dù giá của nó là trái tim tan nát.
Trong khi đó người thợ săn đã tới nơi và dừng ngựa.
- Bác Xtump thân mến! - Giọng nói mà người thợ săn già rất ưa nghe bình thản chào ông – Cháu rất vui mừng được gặp bác! Bác hãy xuống ngựa và đến đây với cháu. Cháu biết rằng độ cao nào cũng chẳng là gì đối với bác nên bác chẳng sợ gì những bậc thang bằng đá này. Ở đây phong cảnh rất đẹp, bác sẽ chẳng thấy tiếc đâu!
- Được nhìn thấy tiểu thư là phần thưởng đáng quí nhất với tôi rồi, vì điều này, tôi không chỉ đồng ý leo lên mái nhà mà còn leo lên cả cột buồm nữa cơ… tiểu thư hãy đợi cho một chút, tôi đưa con ngựa già tới chuồng rồi sẽ lên ngay, chỉ một nháy mắt thôi!
Sau khi tụt khỏi lưng con ngựa, ông nói với nó những lời như sau:
- Đừng chán nản, bà bạn! Hãy ngẩng cao đầu, có thể Plutôn sẽ đem cho mày vài bắp ngô vào buổi sáng.
- Đúng vậy! Ngài Xtump! - Vừa xuất hiện trong sân, Plutôn nói ngay - Kẻ da

đen sẽ làm việc này, sẽ cho nó ăn no ngô vàng. Nào! Xin ngài hãy đến ngay với cô chủ, Plutôn này sẽ săn sóc ngựa.
- Quỉ quái, nói là thấy ngay! Lần sau Plutôn ạ, khi ta tới đây, ta sẽ đem tặng anh một con chuột túi thịt mềm như một con gà hai tuổi vậy. Ta hứa với anh như vậy đấy.
Nói xong, Zep bắt đầu đi lên, vượt qua hai ba bật thang một. Ông nhanh chóng đến với nữ chủ nhân tươi cười đón khách.
Người thợ săn già nhận thấy ngay rằng cô gái rất hồi hộp, nàng đưa ông tới một góc xa của sân thượng và ông hiểu ra rằng ông được mời lên đây không chỉ để ngắm cảnh đẹp.
- Bác Xtump, hãy nói cho cháu hay… - Luiza túm lấy tay áo khoác, nhìn vào cặp mắt xám của người thợ săn già hỏi – Bác, có lẽ bác biết tất cả? Sức khỏe của anh ấy ra sao? Anh ấy bị thương có nguy hiểm hay không?
- Nếu tiểu thư nói về ngài Kôlhaun…
- Không không, về hắn cháu biết hết rồi! Cháu không nói về hắn.
- Nhưng tiểu thư ạ, tôi chỉ biết có một người ở chỗ chúng tôi bị thương. Đấy là Moric-Muxtangher. Thế, hẳn là tiểu thư hỏi về chàng chăng?
- Vâng, vâng, về chàng. Bác hiểu cho, mặc dù anh ta xung đột với người anh họ của cháu, nhưng cháu không thể không thông cảm với anh ấy. Mà bác cũng biết rằng Moric Giêran đã cứu cháu, thật thế, hai lần thoát khỏi nanh vuốt thần chết. Bác nói đi, anh ấy bị thương nặng lắm phải không?
Nàng nói với vẻ lo lắng đến nỗi nói đùa ở đây là không đúng chỗ. Zep vội trả lời:
- Không đâu, chẳng có gì là nguy hiểm. Một viên đạn găm vào chân, phía trên mắt cá: vết thương này chẳng nguy hiểm hơn một vết xước. Viên đạn thứ hai vào tay trái. Cũng chẳng có gì nghiêm trọng. Anh ta chỉ mất khá nhiều máu. Bây giờ anh chàng đã hoàn toàn bình phục và vài ngày nữa sẽ dậy được. Chàng trai còn nói rằng, nếu được phi ngựa trên đồng cỏ thì anh ta sẽ mau lành bệnh hơn là đi chữa ở tất cả các bác sĩ ở Tếchdát này. Tôi cũng cho là như vậy. Nhưng bác sĩ phẫu thuật của đồn biên đang trông nom anh ta còn chưa cho phép bệnh nhân rời khỏi giường.
- Anh ấy bây giờ ở đâu ạ?
- Ở khách sạn, nơi họ bắn nhau ấy.
- Ở đó chắc người ta chăm sóc anh ấy chẳng ra sao phải không ạ? Cháu nghe nói khách sạn ấy rất tồi. Chắc người ta nuôi anh ấy hoàn toàn không phải như nuôi một bệnh nhân… Bác đợi cháu một chút, bác Xtump, cháu quay lại ngay. Cháu muốn gửi anh ấy một cái gì đó. Cháu biết rằng bác sẽ làm điều này cho cháu. Phải không bác? Cháu tin như vậy.
Không đợi trả lời, Luiza chạy tới cầu thang và bay xuống dưới. Lát sau nàng quay lại, cầm trong tay một chiếc làn lớn, nặng những đồ ăn thức uống.

- Bác Xtump thân mến, chắc bác sẽ chuyển cái này cho Moric Giêran chứ ạ? Florinđa đã đặt vào đây đủ thứ vớ vẩn: một vài loại nước uống, một vài thứ mứt và còn những cái gì gì đó nữa. Khi ốm người ta thường thèm đồ ngọt, mà ở quán rượu thì kiếm đâu ra những thứ ngon lành. Chỉ có điều là bác đừng nói với ai hết. Được không ạ? Cháu biết, bác sẽ chẳng nói với ai, người khổng lồ hiền hậu của cháu!
- Tiểu thư có thể tin ở già Zep Xtump, tiểu thư Luiza ạ. Sẽ không ai biết được những thức ăn này từ đâu ra, chỉ có điều, hãy tin tôi, chàng trai chẳng thiếu thứ gì. Người ta gửi đến cho chàng đủ thứ thức ăn, đến nỗi anh chàng có thể nuôi cả một lũ háu đói.
- A! Người ta mang đến cho chàng! Ai vậy chứ?
- Điều này Zep Xtump không thể nói lại được, vì chính anh ta cũng không biết. Tôi chỉ nghe nói rằng có một người Mếchxich chuyển những chiếc làn đến, một gia nhân của ai đó. Chỉ mới ít phút trước tôi đã gặp hắn cách không xa ngôi nhà của tiểu thư, có lẽ hắn đi cùng một cô gái ngồi ngựa theo lối đàn ông. Phần đông các cô gái Mếchxich đi ngựa như vậy. Tôi nghĩ, đó là người hầu của cô ta, bởi vì hắn đi theo sau, trên tay hắn là một chiếc làn giống y như chiếc làn mà ngài Moric nhận được gần đây. Có nghĩa là hắn đang mang những thứ đó tới cho bệnh nhân.
Không cần hỏi tiếp nữa. Những lời này đã giải thích được quá nhiều, tất cả trở nên rõ ràng một cách đau đớn: Luiza Pôinđekter có đối thủ. Cô gái Mếchxich cùng chiếc lắcxô, là người yêu, và còn có thể là vợ chưa cưới của chàng Muxtangher.
Không phải tình cờ mà chiếc làn nơi tay nàng krêôl đặt trên lan can trượt đi và rơi xuống sàn lát gạch. Các chai rượu vỡ tan thành từng mảnh nhỏ, rượu tuôn ồng ộc thành những dòng ngoằn ngoèo theo bức tường.
Mặc dầu như vô tình lỡ tay làm rơi chiếc làn, nhưng những cử động của đôi tay đã được tính toán. Nhảy qua lan can Luiza nhìn xuống dưới và cảm thấy trái tim nàng cũng vỡ nát như những mảnh thủy tinh, lấp lánh trên đá.
- Ôi tiếc quá! – Cô gái vừa nói vừa cố gắng không để lộ tình cảm của mình - Hỏng hết mất rồi! Florinđa sẽ nói gì nhỉ? Nhưng không sao, ngài Giêran, theo như lời bác nói, đã được mọi người chăm sóc, vậy chắc gì anh ấy đã cần đến món quà của cháu. Nhưng có điều, bác Xtump thân mến, bác đừng nói một lời nào với ai nhé! Đừng nói cả những gì cháu hỏi về anh ấy. Bởi anh ấy đã đấu súng với anh họ cháu và điều này sẽ gây nên những cuộc nói chuyện không cần thiết. Bác hứa với cháu chứ, bác Zep?
- Tôi sẵn sàng thế! Không nói với ai một lời nào, tiểu thư Luiza ạ. Tiểu thư có thể tin ở già Zep này.
- Cháu biết mà. Ta đi khỏi đây thôi. Mặt trời bắt đầu nóng dữ rồi đấy. Chúng ta xuống dưới xem liệu cháu có tìm được cho bác rượu uýtki tinh khiết

không. Nào, ta đi thôi!
Nàng krêôl trẻ tuổi giả bộ vui vẻ, vừa lướt qua sân thượng nàng vừa hát bài "Điệu van mới Oclêăng" và chạy xuống lầu. Người thợ săn già hài lòng nhận lời mời, đi theo sau Luiza. Mặt dầu từ bao lâu nay ông đã quen lãnh đạm đối với sự quyến rũ của phụ nữ và trong giờ phút này ý nghĩ của ông đang tập trung vào thức uống yêu thích đã được hứa hẹn nhưng ông vẫn vui thích chiêm ngưỡng đôi vai xinh đẹp của cô gái, chúng dường như được chạm bằng ngà vậy.
Nhưng ông ngắm nghía nàng không được lâu. Vừa xuống tới nơi, Luiza đã từ biệt ông. Sau khi Zep vô tình nói cho nàng biết bí mật của chàng Muxtangher, cuộc nói chuyện với người thợ săn già không còn gì là thú vị đối với nàng nữa. Để mặc ông lại say sưa với uýtki, nàng vội trở về phòng mình để che dấu nỗi cay đắng.
Lần đầu tiên trong đời Luiza trải qua nỗi đau khổ của ghen tuông. Đây là tình yêu thật sự đầu tiên của nàng – Nàng đã yêu Moric Giêran.
"Sự săn sóc của Xenhorita người Mếchxich làm sao có thể giải thích bằng tình bạn đơn giản được. Đúng là họ còn quan hệ với nhau sâu sắc hơn" – Nàng krêôl chán chường nghĩ ngợi.
Xét theo những điều mà Moric đã nói với nàng và những gì tận mắt nàng nhìn thấy thì Xenhorita và chiếc lắcxô – đó chính là người đàn bà đã chiếm được tình yêu của con người đó.
Luiza cảm thấy thân hình của người phụ nữ đó thật hoàn hảo. Khuôn mặt thì nàng còn chưa nhìn thấy rõ lắm. Khuôn mặt đó có thật tuyệt vời không? Có tuyệt vời đến mức làm mê mẩn được con người tự chủ được những tình cảm của mình như Moric Giêran không?
Luiza không thể bình tĩnh được. Nàng những nóng lòng nhìn mặt cô gái người Mếchxich. Khi Zep Xtump vừa đi khỏi, nàng liền ra lệnh đóng yên con muxtang đốm sao, vượt qua chỗ ngoặt của con sông, phóng lên bờ đối diện.
Phóng về phía đồn biên, nàng dự định là sẽ gặp người đàn bà Mếchxich đi ngược lại. Không phải là một người đàn bà, mà chính xác hơn là một cô gái. Một cô gái cùng tuổi với nàng.
Họ gặp nhau nơi con đường giữa cây cối rậm rạp và cô gái Mếchxich đi đầu trần, chiếc khăn buông hờ hững trên vai. Mái tóc dày lộng lẫy đen như lông quạ viền lấy khuôn mặt kiều diễm rám nắng.
Hai cô gái theo phép lịch sự, chỉ liếc nhìn nhau. Nhưng đi được một quãng, cả cô này lẫn cô kia đều không giữ được ý muốn nhìn trộm đối thủ của mình, cả hai cùng quay lại.
Rõ ràng những ý nghĩ của họ không khác nhau lắm, không chỉ Luiza nghe nói về Xenhorita người Mếchxich mà nàng kia cũng đã biết đến sự tồn tại

của nàng.
Chúng ta sẽ không truyền đạt lại những gì mà Xenhorita suy nghĩ sau cuộc gặp gỡ đó. Chỉ cần nói rằng sau cuộc đi dạo những ý nghĩ của nàng krêôl lại càng u ám hơn. Trên đường về Kaxa-del-Korvô điệu bộ của nàng tỏ ra vô cùng chán nản. "Đẹp thật! – Nàng nghĩ khi đi ngang qua cô gái mà nàng cho đó là đối thủ của mình - Phải, cô ta xinh đẹp thế, làm sao chỉ là bạn của chàng được".
Luiza vừa cố gắng để không thiên vị, vừa tự nói thầm với mình. Nếu khác đi thì nàng đã kìm chế không ca ngợi Xenhorita người Mếchxich đến thế.
"Làm sao còn ngờ được họ quan hệ với nhau như thế nào? – Nàng tiếp tục – Chàng yêu cô ta! Chàng yêu cô ta! Còn ta, ta điên rồ, ta muốn tìm hạnh phúc trong thứ tình cảm chết người này! Cần phải quên chàng đi, phải gỡ những chiếc dằm ra khỏi trái tim! Quên đi! Nói thì dễ, nhưng ta có làm nổi điều này không? Ta không nên gặp chàng nữa. Ít nhất ta cũng đủ sức. Sau tất cả những điều đã xảy ra, chàng sẽ không xuất hiện ở nhà ta nữa. Nhưng cuộc gặp gỡ của chúng ta chỉ có thể là tình cờ. Nhưng ta sẽ bằng mọi cách để tránh nó. Ôi Moric Giêran, sao chàng lại bắt em phải đau khổ như vậy?"

Chương 26
LẦN NỮA TRÊN SÂN THƯỢNG

Quên người mình yêu tha thiết là không thể! Thời gian, tất nhiên là liều thuốc công hiệu cho trái tim không nhận được sự đền đáp trong tình yêu. Còn sự chia ly còn giúp đỡ nhiều hơn. Nhưng cả thời gian, cả sự xa cách cũng không làm vơi nỗi buồn về người bạn đã mất hay làm yên tĩnh trái tim còn chưa biết đến hạnh phúc của tình yêu.
Luiza không dễ dàng gì đấu tranh với tình cảm đã chiếm lĩnh nàng: mặc dầu nó mới bùng lên không lâu nhưng nó đã bốc lên, nhanh chóng vượt qua mọi trở ngại. Sự không hài lòng của người cha hay sự không cân xứng trong địa vị xã hội của họ cũng không ngăn cản được cô gái. Nàng đã trưởng thành và sự đồng ý hay không của cha đối với nàng không hẳn là nhất thiết. Những gì liên quan tới trở ngại thứ hai thì khi con người yêu chân thành, họ không sợ gì mà khinh thường những thành kiến xã hội. Bản chất tình yêu không nhỏ nhặt như vậy. Dù sao đi nữa, sự nhỏ nhen cũng không có trong tình cảm của Luiza Pôinđekter. Mà đây lại là sự say mê đầu tiên trong cuộc đời nàng. Và lại là nỗi thất vọng đầu tiên phá vỡ sự yên tĩnh của tâm hồn nàng.
Lúc đầu nàng những tưởng nàng sẽ chiến thắng nỗi đau của trái tim bằng sức mạnh của ý chí, lòng yêu đời bẩm sinh sẽ giúp đỡ nàng. Nhưng ngày lại ngày qua đi, sự nhẹ nhõm vẫn không đến. Nàng không thể quên được con người đã chiếm lĩnh toàn bộ những mơ ước của mình.
Đã có những giây phút Luiza căm thù chàng, hay đúng hơn là đã muốn căm thù chàng. Bây giờ nàng có cảm giác rằng nàng có thể giết chết chàng hay nếu người ta có giết chàng ngay trước mắt nàng, nàng cũng chẳng làm gì để cứu. Nhưng đấy chỉ là những tình cảm thoáng qua.
Càng suy nghĩ, nàng càng nhận thức ra được rằng, dù thậm chí chàng là kẻ thù độc ác nhất của nàng, kẻ thù của toàn thể loài người – là Luxifer, mà một lúc nào đó nàng đã so sánh – thì nàng cũng không thể không yêu chàng. Luiza không đủ sức khinh bỉ và căm thù Moric. Nàng chỉ còn cách lãnh đạm với chàng. Nhưng nàng chỉ hoài công.
Ngày ngày, hầu như hàng giờ Luiza đứng trên sân thượng nhìn vào con đường, nơi lần đầu nàng gặp đối thủ của mình. Hơn nữa, mặc dầu nàng quyết định tránh gặp gỡ với con người gây cho nàng bất hạnh, nàng vẫn ngồi lên con ngựa để phi theo những con đường phố của khu cư dân chỉ với ý định gặp được chàng.
Ba ngày sau sự phát hiện không mấy dễ chịu từ sân thượng, nàng lại nhìn

thấy xenhorita người Mếchxich đang đi về phía đồn biên cùng với người hầu cầm chiếc làn nơi tay. Vừa quan sát họ, Luiza vừa run lên vì ghen tuông, nàng ghen tỵ với cô gái nọ, hơn nàng vì được chăm sóc bệnh nhân.
Giờ đây, Luiza đã biết về nàng nhiều hơn trước kia, mặc dầu cũng chưa phải đầy đủ. Đó là tiểu thư Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx, con gái chủ nhân của môt gia sản lớn trên sông Riô-Granđ và là cháu gái một điền chủ lớn, mà dinh cơ cách Kaxa-del-Korvô khoảng một dặm về phía hạ lưu sông Lêông.
Nàng Mếchxich trẻ tuổi có tiếng cưỡi ngựa giỏi, tung lắcxô thành thạo, có khả năng chinh phục bất cứ một con muxtang nào với tất cả những thói đỏng đảnh của nó.
Những phẩm chất này không hề làm mất đi sự nghi ngờ lẫn lòng ghen tuông của nàng krêôl - ngược lại nó lại càng củng cố chúng.
Nàng thích những đặc điểm tính cách như vậy. Tự nàng cũng thích độc lập. Luiza cảm giác rằng người khác cũng thích điều này. Moric Giêran chắc gì đã là ngoại lệ.
Vài ngày nữa qua đi, cô gái với chiếc lắcxô không xuất hiện nữa.
"Vết thương của chàng đã lành, chàng không cần tới sự chăm sóc ân cần đó nữa". – Nàng Krêôl nghĩ như vậy khi đứng trên sân thượng. Nàng nhìn về phía xa, tay vẫn giữ chắc chiếc ống nhòm trên mắt.
Đó là vào một buổi sáng, mặt trời vừa mới mọc, vào cái giờ mà nữ kỵ sĩ hay đi qua.
Cô gái nhìn về hướng mà từ đó mấy ngày trước đối thủ của nàng vẫn hay xuất hiện.
Nhưng khi nhìn về phía đối diện, Luiza bỗng lạnh người, không tin vào mắt mình nữa. Nàng nhìn thấy Moric Giêran trên ngựa. Chàng đang từ phía đồn biên tiến dần lại.
Dù chàng ngồi trên yên có vẻ hơi ráng sức và đi nước kiệu nhỏ, nhưng không nghi ngờ gì nữa, đó chính là chàng. Luiza nhìn rõ qua chiếc ống nhòm và lập tức nhận thấy ngay tay trái chàng được treo bất động.
Nhận ra chàng, nàng krêôl trẻ tuổi liền nấp sau lan can và thốt lên những tiếng nghẹn ngào.
Cái gì đã làm nàng kêu lên buồn thảm như vậy? Vì cô gái thấy cánh tay bị thương của chàng hay qua chiếc ống nhòm nhận thấy gương mặt ốm yếu tái mét của chàng?
Không, đây không phải là tiếng kêu thương hại hay ngạc nhiên. Đó là tiếng rên rĩ của trái tim đau đớn.
Người bệnh đang bình phục. Chàng không còn cần tới sự chăm sóc của cô hộ lý nhân hậu. Giờ đây chàng tìm tới nàng.
Giấu mình sau lan can sân thượng, dưới tán lá xanh của cây ngọc giá đang nở hoa, Luiza theo dõi chàng kỵ sĩ đang trên đường. Nâng ống nhòm lên

mắt, nàng có thể thấy mọi cử chỉ của chàng, thậm chí cả nét mặt chàng. Nàng cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút khi nhận thấy chàng không chỉ một lần nhìn về phía dinh cơ Kaxa-del-Korvô, và nàng cảm thấy dễ chịu hơn nữa khi thấy Moric dừng lại dưới bóng cây ven con đường rừng chăm chú nhìn về phía dinh cơ.

Luiza thoáng hy vọngrằng chàng sẽ nghĩ tới nàng khi nhìn như vậy.

Nhưng đấy chỉ là niềm vui thoáng qua, nó bị tắt đi như ánh sáng mặt trời trong thời gian nhật thực, và lại thay vào đó bằng nỗi buồn u ám.

Moric Giêran đã giục ngựa và khuất sau đám cây cối rậm rạp che khắp con đường.

Chàng đi đâu vậy nhỉ? Tất nhiên là để gặp Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.

Làm sao mà nàng nguôi được, rằng chưa đến một giờ chàng đã quay lại. Có lẽ họ đã gặp nhau ở khu rừng gần đây, khu rừng nằm trong tầm mắt của người địch thủ ghen tuông, đang nấp sau đám lá thưa.

Cũng không thể an ủi được nàng, ngay cả khi đi ngang qua lần sau, chàng Muxtangher lại nhìn vào dinh cơ, lần nữa chàng lại dừng sau cánh rừng và nhìn hồi lâu về phía Kaxa-del-Korvô.

Cái nhìn giễu cợt, hay là đắc thắng chăng? Tất nhiên, Moric có thể đắc thắng. Nhưng tàn nhẫn như vậy làm gì? Chàng dừng lại làm gì, khi trên môi chàng còn chưa nguội cái hôn của Ixiđôra?

Chương 27
"EM YÊU ANH"

Luiza ở lại trên lầu, trơ trọi một mình với nỗi cay đắng. Những bậc thang đá rộng đưa nàng tới chỗ chờ đợi những thử thách mới. Không chỉ một lần nàng tự thề với mình không leo lên đấy nữa – ít nhất là trong thời gian này. Nhưng lời thề lại bị phá vỡ ngay ngày hôm sau trước khi mặt trời kịp làm tan sương trên đồng cỏ.
Cũng như hôm trước, nàng vừa đứng trên sân thượng vừa nhìn con đường phía bên kia dòng sông. Như hôm qua, nàng lại nhìn thấy người kỵ sĩ cánh tay băng bó đi qua. Giống như hôm qua, nàng cúi thấp xuống, dấu mình sau lan can.
Người kỵ sĩ cũng đi theo hướng ngày hôm trước, nhìn lên dinh cơ và dừng lại sau khoảng rừng thưa, nhìn rất lâu về hướng Kaxa-del-Korvô.
Niềm hy vọng và nỗi sợ hãi làm xao xuyến trái tim nàng krêôl trẻ tuổi. Nàng đã định ra khỏi chỗ nấp, nhưng nỗi sợ hãi giữ nàng lại, qua một phút người kỵ sĩ đã ra đi.
Chàng đi đâu?
Tất nhiên là đến gặp gỡ với tiểu thư Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.
Dù thế nào đi nữa, nàng cũng cần phải biết điều này. Không quá hai mươi phút sau, cũng trên con đường đó xuất hiện một con ngựa khác, loại có đốm sao, mang một nữ kỵ sĩ trên lưng.
Trái tim ghen tuông của nàng krêôl không chịu được sự hành hạ lâu hơn nữa bởi sự nghi ngờ. Không một sự thật nào có thể gây cho nàng những đau khổ ghê gớm bằng sự nghi ngờ mà nàng trải qua. Và Luiza quyết định đi tìm sự thật – dù có thể nó rất tàn nhẫn đối với niềm hy vọng vừa nhen lên của nàng.
Cô gái phóng ngựa về phía những đám cây, nơi hai mươi phút trước đó chàng Muxtangher vừa khuất vào. Nàng đi dưới những bóng cây xiêm gai xao động, trên cỏ mềm ở rìa đường, để con ngựa khỏi tình cờ đập móng vào đá. Những cành xiêm gai như những chiếc công chim hạ thấp đến nỗi chạm cả vào túm lông trên mũ nàng. Nữ kỵ sĩ ngồi co lại trên yên, dường như sợ người ta chú ý tới mình, mắt chăm chú nhìn về phía trước.
Nàng trèo lên một đỉnh gò, từ đó có thể nhìn rõ cả một vùng. Trước mặt nàng là ngôi nhà, được bao bọc bởi những hàng cây cao. Luiza biết đây là dinh cơ giàu có của Đông Xilviô Martinet bác của Ixiđôra.
Trên bình nguyên còn nhìn rõ những ngôi nhà khác. Nhưng cái nhìn của Luiza chỉ hướng tới ngôi nhà này cũng như con đường này thôi.

Nàng tiếp tục quan sát một lúc nữa, nhưng trong dinh cơ, ngay cạnh dinh cơ không nhìn thấy ai cả. Cũng không thấy ai xuất hiện trên con đường lớn, cả trên con đường rẽ vào dinh cơ. Trên thảm cỏ có một vài con ngựa đi lại, nhưng tất cả chúng đều không được đóng yên cương.
"Xenhorita có thể đã đi gặp chàng… Hoặc Moric đã vào nhà họ!"
Họ ở đâu bây giờ nhỉ? Trong rừng hay trong nhà? Nếu họ ở trong rừng thì Đông Xilviô có biết điều này không? Nếu Moric làm khách ở nhà họ thì ông bác của Ixiđôra nhìn nhận điều này như thế nào, và nói chung ông ta có nhà hay không?"
Những suy nghĩ của Luiza bị cắt đứt bởi một tiếng ngựa hý và tiếng vó ngựa đập trên đường đá.
Luiza nhìn xuống. Chàng Muxtangher đang phi trên sườn dốc hướng thẳng về phía nàng. nàng có thể thấy chàng sớm hơn, nếu không nhìn về phía xa chăm chú như vậy.
Chàng vẫn đi một mình và cũng chẳng có cơ sở nào để giả định rằng chàng vừa chia tay với một người nào đó cách đây không lâu, hơn nữa lại là người yêu.
Lánh đi thì đã muộn. Con muxtang đốm sao đã đáp lại lời chào của người bạn cũ. Nữ kỵ sĩ buộc phải đứng yên chờ chàng Muxtangher.
- Xin chào tiểu thư Pôinđekter, - Chàngvừa nói vừa tiến tới gần. Ở đồng cỏ không quy định rằng các bà phải chào trước - Tiểu thư có một mình thôi ư?
- Một mình, thưa ngài. Tại sạo ngài lại ngạc nhiên?
- Rừng cây đây thật thích hợp để tiểu thư dạo chơi. Thêm vào đó, tiểu thư đã nói với tôi rằng, tiểu thư thích những cuộc đi dạo một mình.
- Những cuộc dạo chơi như vậy ngài cũng thích đấy chứ, thưa ngài Giêran. Chỉ có điều chắc gì ngài đã buồn vì cô đơn. Không phải thế ư?
- Tôi ra đi một mình chính vì tôi thích cô đơn. Rất đáng tiết là tôi phải sống ở khách sạn. Ở đấy ồn ào đến nỗi ngay cả một người khỏe mạnh cũng cảm thấy nặng nề. Huống chi như tôi thì còn khổ sở đến đâu. Cho nên rong ngựa trong những nơi yên tĩnh như thế này mang đến cho tôi sự khoan khoái không thể nói hết. Bóng ẩm ướt của những cây xiêm gai và ngọn gió không ngừng lướt trên những cành lá, có thể mang lại sức lực thậm chí cho cả những người đã chết. Tiểu thư không thấy thế ư?
- Ngài phán xét điều này giỏi hơn tôi – Luiza ngượng ngùng trả lời - Bởi ngài hay tới chỗ này…
- Thường đến! Tôi đi qua đây chỉ là lần thứ hai từ khi có thể ngồi được trên yên… Nhưng xin lỗi tiểu thư… Làm sao tiểu thư biết rằng tôi hay đi tới đây?
- Ô, - Luiza giật mình, đỏ mặt, nàng trả lời – Tôi không thể không để ý tới điều này! Tôi đã quen phần lớn thời gian ngồi trên sân thượng. Ở đó rất dễ

chịu, cảnh vật đẹp tuyệt vời nhất là vào buổi sáng, khi ngọn gió mát còn đang thổi, và trong vườn tràn ngập tiếng chim hót… Từ mái nhà chúng tôi nhìn rõ con đường này. Tôi thấy ngài đi ngang, khi ngài còn chưa bị khuất sau những cây xiêm gai.
- Có nghĩa là tiểu thư đã nhìn thấy tôi? – Moric ngượng ngùng, nhưng chàng lúng túng không phải vì nhữnglời cuối cùngcủa nàng mà chàng chưa hiểu hết: chàng chỉ nhớ lại rằng, mình đã mỏi mắt nhìn như thế nào về phía dinh cơ khi dừng lại trong rừng thưa.
- Tất nhiên. Bởi con đường đó đi ngang qua nhà chúng tôi cách khoảng sáu trăm acđơ. Thậm chí tôi còn nhận ra một xenhorita cưỡi ngựa đi qua đây, mặc dầu con ngựa của cô ta trông không rõ bằng con ngựa của ngài. Tôi nhìn thấy cô ta tung lắcxô điệu nghệ như thế nào vào cổ một con sơn dương và tôi lập tức đoán ra ngay đó chính là cô gái trẻ, mà tài nghệ của cô ta ngài đã có nhã ý kể cho tôi nghe.
- Ixiđôra chăng?
- Ixiđôra!
- À đúng! Cô ấy đã đến đây chơi một thời gian.
- Và rất chú ý tới ngài Giêran phải không ạ?
- Vâng, tiểu thư nói đúng, thật sự là cô ấy rất tốt bụng, mặc dầu tôi chưa có thể gặp cô ấy để cảm tạ. Cô ấy có quan hệ bạn bè với tôi, nhưng cô ấy căm thù chúng tôi, những người ngoại quốc, cô ấy không bao giờ chịu bước qua ngưỡng cửa khách sạn Ôbeđôphê.
- Thật thế ư? Có lẽ cô ta định gặp ngài dưới bóng cây xiêm gai chăng?
- Tôi hoàn toàn không nhìn thấy cô ta, ít nhất cũng đã vài tháng nay và cô ấy đã trở về nhà trên sông Riô-Granđ.
- Thật vậy chứ, thưa ngài Giêran? Ngài không nhìn thấy cô ta từ lúc… Cô ấy đã đi khỏi nhà người bác?
- Vâng, cô ấy đã ra đi! – Moric trả lời vẻ ngạc nhiên - Tất nhiên là tôi không nhìn thấy cô ấy, tôi biết cô ấy đến làm khách ở đây chỉ vì khi tôi còn phải nằm, cô ấy đã gửi cho tôi rất nhiều đồ ăn, mà phải nói thật, món quà gửi đến rất đúng lúc. Nhà bếp khách sạn Ôbeđôphê thật không đáng được người ta ca ngợi, và quan hệ của nó đối với tôi cũng chẳng mong tốt đẹp gì hơn. Phải nói là đônnha Ixiđôra đã hào hiệp tạ ơn tôi vì một ân huệ nhỏ mà tôi đã giúp cô ấy.
- Ân huệ ư? Tôi xin hỏi, ân huệ nào vậy, thưa ngài Giêran?
- Tất nhiên đây là một sự tình cờ. Một lần tôi đã may mắn cứu được đônnha Ixiđôra khỏi tay bọn người da đỏ "Mèo rừng" và những người cùng bộ lạc Xeminôl. Chúng tấn công cô bé khi nàng đi từ Riô-Granđ đến bờ sông Lêông thăm người bác của mình, Đông Xilviô Martinet. Ngôi nhà của ông ta kia kìa. Bọn vô lại ấy đang say, nếu không phải là cái chết đang đe dọa cô

ấy, thì cũng là một mối nguy hiểm lớn. Cô bé đáng thương rất khó thoát khỏi tay chúng, nếu tôi không đến đúng lúc.
- Thế mà ngài nói là một ân huệ nhỏ ư? Nếu tôi bị rơi vào tình thế tương tự mà có ai đó cứu sống tôi thì…
- Thì tiểu thư sẽ trả ơn anh ta bằng gì? Chàng Muxtangher hồi hộp hỏi.
- Tôi sẽ yêu chàng – Luiza nói rất nhanh.
- Nếu như vậy – Moric nghiêng về phía Luiza thì thầm – Tôi sẽ hiến cả cuộc đời tôi để được nhìn thấy tiểu thư trong tay bọn Mèo rừng và đồng bọn say rượu của hắn, và cả cuộc đời tôi cũng chỉ để cứu nàng ra khỏi tay bọn hắn.
- Thật vậy ư, Moric Giêran? Chàng đừng đùa, em không còn là đứa trẻ. Em muốn biết sự thật! Chàng thật lòng với em phải không?
- Đúng, đấy là sự thật: Tôi thề với nàng!
Luiza Pôinđekter đứng lên bàn đạp, nàng đặt bàn tay mình lên vai chàng Muxtangher. Đáp lại cái hôn của chàng, nàng nồng nhiệt thì thầm:
- Em yêu anh!

Chương 28
TRÒ CHƠI BỊ CẤM

Từ khi ở Tếchdát xuất hiện những dân cư người Anglô - Xắcxông, hoặc có thể nói từ một trăm năm trước vào thời kỳ bắt đầu công cuộc thực dân hóa Tếchdát của con cháu lớn người Tây Ban Nha đầu tiên đi chinh phục, thì điều quan trọng nhất đối với cư dân của nó là quan hệ với những người da đỏ.

Đã có những thời, người da đỏ, chủ nhân chính thức của đất này, hoặc ở trong tình trạng chiến tranh với người di cư hoặc cùng họ ký kết đình chiến. Những tình hình như thế là những đề tài bàn cãi vĩnh viễn. Trong trường hợp thứ nhất dân cư nằm dưới mối nguy cơ treo lơ lửng, còn trong trường hợp thứ hai - Vấn đề là những thủ lĩnh da đỏ quyết định chôn bao lâu những chiếc tômagatka (vũ khí của người da đỏ, một chiếc búa nhỏ. Chôn tômagatka có nghĩa là ký hòa ước).

Đề tài này được thảo luận ở mọi nơi, mọi lúc, trong bữa ăn sáng, ăn trưa, ăn tối. Trong dinh cơ các đồn điền hay trong túp lều của những người đi săn, những từ "gấu", "báo" "lợn rừng" thường được nhắc đến với giọng ít sợ hãi hơn từ "người da đỏ?". Người ta dọa trẻ con bằng người da đỏ, nhưng chính cha mẹ chúng cũng sợ họ không kém.

Thậm chí những bức tường cao của Kaxa-del-Korvô làm cho dinh cơ giống như một pháo đài, cũng không loại trừ những người sống ở đó khỏi những mối lo sợ, đang làm xôn xao dân chúng khắp giải biên thùy này.

Từ trước tới nay, gia đình Pôinđekter chỉ nghe nói và hình dung rất mờ nhạt về những người da đỏ, nhưng càng ngày người ta càng biết thêm những cuộc đột nhập của họ.

Người ta đã bắt đầu tin rằng mối nguy hiểm này không phải là những câu chuyện bịa đặt thông thường, mà nếu ai đó còn nghi ngờ thì lá thư của ngài thiếu tá đồn trưởng gửi đến khoảng hai tuần sau cuộc đi Picnich phải xua tan những nghi ngờ cuối cùng.

Lá thư được mang tới hỏa tốc bằng ngựa vào buổi sáng. Nó được trao cho ngài chủ đồn điền, khi ông này đã ngồi vào bàn ăn sáng, xung quanh ông tụ tập cả gia đình: cô con gái Luiza, cậu con trai Henri và người cháu Kôlhaun.

- Những tin đáng ngạc nhiên! – Ngài Pôinđekter kêu lên, sau khi lướt nhanh trên tờ giấy - Nếu điều này là sự thật thì chẳng dễ chịu chút nào. Nhưng chính ngài thiếu tá đã tin là như vậy thì chúng ta không còn có thể nghi ngờ gì được nữa.

- Tin tức không hay hở cha? Con gái ông đỏ mặt lên hỏi, nàng nghĩ "Ông thiếu tá viết gì đấy nhỉ? Ta gặp ông ấy hôm qua trong rừng thưa. Ông đã nhìn thấy ta với… Không lẽ ông ta viết về chuyện này? Chúa ôi, nếu cha mình biết!..."
- "Bộ lạc Komantri tuyên chiến". Ông thiếu tá viết như vậy – Ngài Pôinđekter trả lời con gái.
- Chỉ thế thôi ạ? – Luiza bất giác thốt lên, cứ như tin tức này không có gì đáng ngại – Cha dọa chúng con. Con cứ nghĩ phải có gì đáng sợ hơn xảy ra kia chứ.
- Đáng sợ hơn ư? Con nói gì mà ngốc vậy, con gái của cha! Ở Tếchdát này không có gì đáng sợ hơn khi các bộ lạc da đỏ Komantri tuyên chiến, không còn có gì nguy hiểm hơn.
Có thể Luiza không đồng ý với điều này, khi nàng nghĩ tới những nguy cơ khác, thoát khỏi chúng cũng không phải là dễ. Có thể nàng nghĩ tới đàn ngựa non hay dấu lắcxô trên đồng cỏ cháy. Nàng không đáp lại.
Kôlhaun tiếp tục câu chuyện.
- Ngài thiếu tá tin rằng những người da đỏ quyết định bắt đầu cuộc chiến ư? Ông ta viết gì thế hở chú?
- Ông ta viết rằng, tin đồn đã lan ra mấy ngày nay, nhưng ông ta không cho chúng có ý nghĩa gì đặc biệt. Giờ đây mọi sự đều đã được khẳng định. Chiều hôm qua ở đồn biên xuất hiện Mèo rừng - thủ lĩnh Xeminôl với những người cùng bộ lạc. Họ báo tin rằng, trên toàn bộ đất Tếchdát, những bộ lạc Komantri đã đặt những cây sào bắt chéo trong khu cư dân của họ, họ đã nhảy điệu vũ chiến tranh suốt cả một tháng, một vài đội quân đã lên đường, bất cứ lúc nào họ cũng có thể xuất hiện trên sông Lêông.
- Và Mèo rừng mạnh hơn cả, phải không cha? – Luiza hỏi khi nàng nhớ lại trường hợp mà chàng Muxtangher đã kể lại - Lẽ nào lại có thể tin được tên phản bội này? Xét cho cùng thì hắn cũng là kẻ thù của người da trắng.
- Con nói đúng đấy, con gái của ta. Trong đoạn tái bút, ngài thiếu tá mô tả hắn ta có những tính cách như vậy. Ông ta khuyên hãy cẩn thận với tên vô lại hai mặt này, tất nhiên hắn sẽ chạy sang hàng ngũ các bộ lạc Komantri, khi hắn thấy điều đó có lợi… Biết làm sao được – Ngài chủ đồn điền vừa nói tiếp, vừa đặt bức thư sang một bên trở về với tách cà phê và bánh quy bơ – Ta hy vọng rằng ta sẽ hoàn toàn không gặp bọn da đỏ ở đây - cả bọn Komantri, cả bọn Xeminôl. Cần phải nghĩ rằng, dù chúng cố tuyên chiến đi nữa thì bọn Komantri cũng không vượt qua được nổi những bức tường răng cưa của Kaxa-del-Korvô, chúng không dám động tới dinh cơ của chúng ta…
Đúng lúc ấy trên cửa phòng, nơi họ đang ăn sáng xuất hiện khuôn mặt đen của anh xà ích, và câu chuyện chuyển sang chủ đề khác.
- Anh cần gì hở Plutôn? – Pôinđekter hỏi.

- Hô-hô! Thưa ngài Vily, cháu hoàn toàn chẳng cần gì. Cháu chỉ đi qua, chỉ có điều phải nói với tiểu thư Lui: xin tiểu thư ăn sáng mau lên, con đốm sao với bộ yên cương trên lưng đang đứng chờ người ta ấn hàm thiếc vào mồm nó. Nó không muốn đứng trên đá, nó muốn chạy trên đồng cỏ mềm cơ.
- Con đi chơi à, Luiza? – Ngài chủ đồn điền hỏi với vẻ không hài lòng.
- Vâng, thưa cha. Con muốn đi chơi.
- Không!
- Thế ạ!
- Hãy hiểu cho ta: ta không muốn cho con đi một mình. Điều này không tiện.
- Sao cha lại nghĩ vậy, hở cha? Thì con vẫn đi một mình cơ mà.
- Đúng, nhưng đáng tiếc con hay đi quá.
Những lời nhận xét cuối cùng làm cô gái hơi đỏ mặt, mặc dầu nàng vẫn chưa tin rằng cha nàng nói có ý gì.
Nhưng Luiza không gạn hỏi. Ngược lại nàng lấp liếm chuyện này đi, điều này thấy rõ trong câu trả lời của nàng.
- Nếu cha không muốn thì con không đi chơi nữa. Nhưng không lẽ cha cứ nhốt con trong nhà, trong khi mọi người đàn ông đều đi làm việc ư? Vậy con sống như thế nào ở Téchdát kia chứ!
- Con không hiểu ta, Luiza ạ. Cha không cấm con dạo chơi, nhưng phải có ai đó đi cùng con. Con hãy đi cùng Henri hay Kacxi. Cha chỉ cấm con đi một mình. Điều này có những nguyên nhân.
- Những nguyên nhân? Những nguyên nhân gì cơ ạ?
Câu hỏi này bất giác buột khỏi miệng nàng. Nàng lập tức tiếc rằng đã lỡ lời. Nàng sợ hãi chờ đợi câu trả lời.
Câu trả lời làm nàng hơi yên lòng.
- Con cần những nguyên nhân nào nữa chứ? – Ngài chủ đồn điền nói – Thì đầu tiên là bức thư này của ngài thiếu tá, con đừng quên rằng Téchdát, đây không phải là Luiziana, nơi các cô gái có thể yên tâm đi bất cứ đâu tùy ý, không sợ người ta cướp bóc hay làm nhục. Ở đây là Téchdát, mỗi bước đi đều nguy hiểm, ví dụ như người da đỏ.
- Người da đỏ không có gì đáng sợ cho con cả. Con không bao giờ đi cách nhà xa hơn năm dặm.
- Cách năm dặm! – Viên đại úy giải ngũ kêu lên châm chọc – Thì cũng có khác gì đi xa năm mươi dặm, cô Lu ạ. Cô cũng có thể kịp gặp bọn da đỏ trong khoảng một trăm bước trước cổng nhà, cũng như trong khoảng một trăm dặm. Khi họ đã tuyên chiến thì có thể gặp họ bất kỳ ở đâu, trong bất cứ thời gian nào. Theo cháu, chú nói đúng: ít nhất cô đi một mình là bất cẩn.
- Ồ, anh nghĩ như vậy ư? – Nàng krêôl nói gay gắt, sau khi liếc nhìn người anh họ vẻ khinh bỉ - Ngài có thể nói được gì với tôi, thưa ngài, nếu thật sự tôi có gặp những người Komantri thì ngài có thể giúp đỡ gì tôi nào? Mặc

dầu tôi không tin rằng điều này có thể xảy ra. Thật thú vị nếu được nhìn thấy hai người giữa đội ngũ vũ trang của những người man rợ bôi mặt! Ha ha! Anh bị nguy hiểm chứ không phải tôi đâu nhé. Tôi thì tôi bỏ chạy, còn anh sẽ phải ở lại với bọn họ. Đấy mới là nguy hiểm thật sự dù chỉ trong khoảng cách năm dặm trước nhà! Ở Tếchdát đâu có kỵ sĩ nào, kể cả bọn người man rợ, phóng đuổi kịp được tôi, trên lưng con Luna yêu quí! Chắc gì anh đã làm được điều này, hở Kacxi!
- Im đi con! – Pôinđekter nghiêm khắc nhắc – Ta không muốn nghe những lời ngu ngốc như thế… Đừng để ý tới nó Kacxi ạ… Và bên cạnh những người da đỏ, ở đây còn có đủ loại lưu manh. Bọn chúng cũng nguy hiểm không kém. Hãy nhớ ta cấm con đi xa như con vẫn làm trước đây!
- Con sẽ nghe lời cha, thưa cha – Luiza ngoan ngoãn trả lời, nàng rời khỏi bàn - Tất nhiên con sẽ nghe lời cha, nhưng con có thể bị ốm, nếu con cứ phải ngồi nhà… đi đi Plutôn – Nàng nói với người da đen, vẫn còn đứng mỉm cười trên cửa - Dắt con Luna vào chuồng hay cho đi ăn, đi đâu tùy anh. Cho nó chạy trên đồng cỏ, nếu nó thích. Ta chẳng cần tới nó nữa.
Cùng với những lời này, cô gái kiêu hãnh đi khỏi phòng, sau khi bỏ mặc những người đàn ông ngồi sau bàn suy nghĩ về những lời nói của nàng. Nhưng đây không phải là những lời cuối cùng của nàng. Trong khi vội vã theo hành lang trở về phòng riêng, một vài câu hỏi thầm đã buột ra khỏi miệng nàng, những câu hỏi chẳng được trả lời một cách rõ ràng:
- Cha có thể biết được gì nhỉ? Có lẽ cha chỉ nghi ngờ chăng? Kẻ nào đã kể lại cho cha? Cha có hay biết những cuộc gặp gỡ của chúng ta không?

Chương 29
SÓI ĐỒNG Ở NHÀ MÌNH

Kôlhaun đứng dậy rời khỏi bàn gần như cũng bất ngờ như Luiza vậy. Nhưng khác với nàng, hắn không quay về phòng mình mà đi khỏi nhà.
Tuy chưa hết đau vì những vết thương, nhưng hắn đã khỏe lên nhiều và đã đi lại được trong vườn đến chuồng ngựa, đến bãi thả ngựa gần nhà…
Nhưng lần này hắn đi xa hơn. Những tin tức mới nhận được cộng với những lời hắn phải nghe bên bàn ăn làm hắn bị chấn động, nhưng sự ốm yếu như giữ hắn lại. Dựa trên chiếc gậy, hắn nhằm hướng đốn biên Inđ.
Tới một khoảng rừng trống, nằm trong khoảng nửa con đường từ dinh cơ tới đồn biên, hắn tập tễnh đi men theo những bụi cây xiêm gai, sống dựa dưới những bóng râm của những cây khác lớn hơn. Ở nơi màu xanh rậm rạp nhất có một ngôi nhà nhỏ đan bằng cành cây và trát đất sét. Đó là một căn lều, một kiểu nhà đặc trưng của vùng tây nam Mếchxich.
Ngôi nhà có chủ, đó là Miguel Điac - một kẻ tàn nhẫn và man rợ thật xứng với biệt hiệu "Sói đồng".
Không dễ gì tìm thấy bọn sói tại hang ổ của chúng. Ngôi nhà của Miguel Điac thậm chí còn chẳng xứng đáng với danh hiệu này - thỉnh thoảng lắm hắn mới ngủ đêm ở nhà. Thường sau những cuộc săn có kết quả, hắn có thể sống cạnh khu cư dân trong một thời gian ngắn, với những trò giải trí thô lỗ.
Kôlhaun gặp may: hắn gặp chủ nhà, tuy rằng tên này còn đang chếnh choáng – đó là trạng thái thường xuyên của hắn. Thật ra tên người Mếchxich không phải say mềm, hắn đã kịp ngủ một giấc say và đã hơi tỉnh ra.
- A, ra ngài! – Nhìn thấy khách trên cửa, Sói đồng kêu lên – Nhân dịp gì vậy, thưa ngài? ngài hãy nhấc ghế. Nó kia kìa. Ghế đấy! Ha ha – Sói đồng cười rộ khi nhìn thấy cái vật mà hắn gọi là ghế. Đơn giản đấy là một chiếc sọ ngựa, dùng để ngồi. Một chiếc bàn thô thiển ghép bằng những tấm gỗ bìa của cây ngọc giá, kề đó có một chiếc sọ thứ hai. Chỗ ngủ là một đống sậy, với chủ nhân đang nằm xoài trên đó, tô điểm trọn vẹn cái khung cảnh nhà ở của Miguel Điac.
Mệt lả bởi phải đi xa, Kôlhaun làm theo ngay lời mời của chủ nhân. Hắn ngồi xuống chiếc sọ, không để mất thời gian, hắn bắt đầu ngay câu chuyện.
- Xenho Điac - Hắn mở đầu – Tôi đến đây để…
- Xenho người Mỹ: - Tên săn ngựa nửa tỉnh nửa say kêu lên cắt ngang lời giải thích. - Quỉ quái: Tôi biết rồi, ngài than thở mà làm gì! Việc gì phải giữ kẽ với nhau! Tôi phải cho tên vô lại Iéclăng biến đi chứ gì!

- Đúng vậy!
- Thế thì tôi đã hứa với ngài điều này với giá năm trăm đôla. Thế nào rồi cũng có cơ hội. Miguel Điac luôn luôn giữ lời hứa. Chỉ có điều là cơ hội chưa tới đó thôi. Quỉ quái. Giết người cũng phải biết cách. Thậm chí trên đồng cỏ họ cũng có thể tìm ra dấu vết. Nếu mà họ biết được thì đối với tôi chẳng phải chuyện đùa. Ngài quên rồi, Xenho đại úy, tôi là người Mếchxich. Nếu tôi là người Mỹ như ngài thì tôi đã thịt được Đông Morixiô một cách dễ dàng. Chỉ cần gây sự cãi lộn là tôi có thể vỗ trắng tội. Thật đáng nguyền rủa! Đối với người Mếchxich lại có luật lệ khác. Nếu một ai trong số chúng tôi đâm dao vào tim kẻ khác thì đấy gọi là giết người. Và bây giờ, ngài biết không, thưa ngài người Mỹ, cái tòa án ngu xuẩn của chúng tôi với mười hai lời thề, sẽ treo cổ ngài lên. Quỉ thật! Chẳng hợp ý tôi chút nào. Tôi căm thù thằng cha Iéclăng này chẳng kém gì ngài vậy, nhưng tôi cũng chẳng định chui đầu vào chiếc thòng lòng. Tôi phải có thời gian để tìm được một cơ hội thuận tiện. Quỉ tha ma bắt, cả thời gian và cả cơ hội.
- Thế thì chúng đến rồi đấy! – Kôlhaun nghiêng về phía người Mếchxich kêu lên – anh đã nói rằng, điều này rất dễ dàng, nếu có chuyện xích mích với người da đỏ.
- Tất nhiên là tôi đã nói như thế, nếu điều này đến, thì…
- Có nghĩa là anh chưa biết những tin tức mới?
- Những tin mới nào?
- Bọn Komantri tuyên chiến!
- Quỉ tha ma bắt! – Sói đồng vừa kêu lên vừa nhảy ra khỏi chiếc giường làm bằng những cây sậy hau háu như một con thú thấy mồi.
- Thánh nữ thiêng liêng! Đúng vậy chứ, thưa Xenho.
- Đúng như vậy. Tin này từ đồn biên đưa tới tôi có tin tức của chính ông đồn trưởng.
- Thế thì… - Người Mếchxich trả lời vẻ nghĩ ngợi - Thế thì đông Mirixiô có thể chết. Bọn Komantri có thể giết ông ta. Ha ha ha.
- Anh tin vào điều này chứ?
- Tôi sẽ càng tin chắc nếu người ta trả giá miếng da đầu của hắn là một nghìn đôla, chứ không phải là năm trăm.
- Hắn đáng giá như vậy.
- Giá nào?
- Một ngàn đôla.
- Ngài hứa chứ?
- Được.
- Nếu vậy, bọn Komantri sẽ lột da đầu hắn, xenho đại uý ạ! Ngài có thể trở về Kaxa-del-Korvô mà yên chí ngủ. Ngài hãy tin rằng, cơ hội vừa xuất hiện là kẻ thù của ngài sẽ chẳng còn tóc. Ngài hiểu tôi chứ?

- Hiểu.
- Còn bây giờ ngài hãy chuẩn bị một ngàn đôla.
- Chúng đang chờ anh.
- Quả thật! Tôi sẽ làm thật gọn! Tạm biệt!
Khách vừa đi khỏi tên du côn đã kêu rống lên:
- Thánh nữ thiêng liêng! Thật may mắn! Bọn Komantri tuyên chiến! Quả thật! Không lẽ thật vậy? Nếu vậy phải kiếm áo quần để hóa trang. Ba năm liền, ngưng chiến với bọn da đỏ đã làm ta nằm khàn chẳng có việc làm. Muôn năm bọn da đỏ tuyên chiến! Mong sao ta hóa trang cho thật khéo.

Chương 30
BƯU ĐIỆN ĐƯỜNG KHÔNG

Luiza Pôinđekter, người say mê những môn thể thao được coi là của đàn ông, tất nhiên là không bỏ qua môn bắn cung. Nàng đã đạt đến sự hoàn hảo trong nghệ thuật này.
Nàng đã học thuật bắn cung của những người da đỏ ở bộ lạc mang tên Iuma, những người còn sót lại của các bộ lạc đã có một thời hùng mạnh khắp tam giác châu Mixixipi, trên bờ vịnh Atrajalai và các vùng Poin Kupê.
Nàng mang chiếc cung của mình từ Luziana tới, nhưng rất lâu nó không có việc làm, thậm chí còn không được đưa ra khỏi bọc. Từ khi chuyển đến Tếchdát, nàng chẳng có cơ hội nào để luyện tập cung tên. Chiếc cung xinh đẹp làm bằng gỗ can và những mũi tên có đuôi lông vũ bị bỏ quên, nằm lăn lóc trong kho.
Nhưng rồi cũng đến lúc nàng nhớ tới chúng. Đó là ngay sau cuộc nói chuyện trên bàn ăn, trong bữa sáng, khi cha nàng cấm nàng đi chơi một mình.
Nàng tuyệt đối phục tùng lệnh này, hơn thế nữa, nàng không chỉ ngừng đi chơi một mình, mà hoàntoàn không cưỡi ngựa nữa.
Con muxtang đốm sao chán nản đứng trong chuồng, hoặc vừa chạy trong sân quần ngựa, vừa ngạc nhiên tại sao lại không cảm thấy chiếc yên trên lưng - vật duy nhất nhắc nhở nó là tù binh.
Nhưng Luiza đâu có quên người bạn thân thương của mình. Sự thật nàng không cưỡi ngựa nữa, nhưng ngày nào nàng cũng đến thăm Luna, theo dõi xem nó có được ăn uống tốt không. Người ta cho nó ăn thứ thóc tốt nhất trong vựa Kaxa-del-Korvô, thứ cỏ non nhất trong trảng cỏ, uống nước sông Lêông lạnh buốt.
Plutôn cố gắng chăm sóc nó. Anh ta sốt sắng tắm rửa chải lông sao cho mình mẩy nó bóng loáng không kém gì làn da đen bóng trên khuôn mặt mình. Giờ đây hầu như thời gian rỗi còn lại, Luiza luyện tập cung tên.
Nơi luyện tập của nàng là khu vườn kế cận khoảng rừng thưa. Con sông ôm lấy khu vườn về ba phía như hình móng ngựa, phía còn lại tiếp giáp với bức tường sau dinh cơ.
Khu vườn rất cũ, chứng minh cho điều này không chỉ là những thân cây vĩ đại, mà còn bởi những bức tường đá nứt nẻ, dùng để trang trí cho khu vườn. Chúng được những nhà điêu khắc Tây Ban Nha tạo ra. Họ thể hiện những người hùng của quá khứ. Ở đây ta có thể nhìn thấy Kônđe, Kampeađôra (Konđe – 1621-1686: tướng Pháp. Xiđ Kampeađôra – 1040-1089: hiệp sĩ nổi

tiếng Tây Ban Nha, được ca ngợi trong chiến tranh với người Môrơ) vĩ đại, nhà hàng hải nổi tiếng, người có vinh quang khám phá ra châu Mỹ. Hai người đi chinh phục Kertax (Kortex Fecnanđô – 1485-1547: tướng Tây Ban Nha, người chiếm đất Mếchxich - 1519-1521 – con người có tiếng độc ác nham hiểm đã cướp bóc những người da đỏ trên đất đai đã bị chinh phục), Pixarrô (1474-1541: người Tây Ban Nha, kẻ chiếm quốc gia Inki, lãnh địa Pêru ngày nay. Bọn thực dân đứng đầu là Pixarrô đã cướp bóc và tiêu diệt dân bản xứ) và cô gái da đỏ nổi tiếng vì sắc đẹp và sự phản bội người tình Malintre (nữ phiên dịch của Kortex, sau đó trở thành vợ ông ta).

Luiza không luyện tập cung tên giữa những bức tượng bằng đá, mặc dầu không chỉ một lần nàng đứng trước bức tượng của Malintre, ngắm nhìn khuôn mặt xinh đẹp của nàng. Luiza không quở trách người đẹp da đỏ vì nàng đã yêu vị tướng Tây Ban Nha. Nàng krêôl trẻ tuổi cảm thấy sâu thẳm trong tâm hồn nàng sự thông cảm với cô gái da đỏ. Bởi chính nàng cũng đã quên đi tất cả mọi thứ trên đời này để hiến dâng trái tim cho một con người, còn lâu mới nổi tiếng như Kortex, mặc dù theo nàng cũng không kém phần vinh quang.

Không, nàng không luyện tập cung tên giữa những bức tượng này. Nàng đi dưới bóng những cây cao men theo khúc ngoặt của con sông, tạo nên một khoảng rừng giữa con sông và khu vườn. Nơi đây có một vài cây được trồng từ một trăm năm trước bởi chính thiên nhiên. Thêm vào đó có những cây dâu, cây hạnh đào mà những người làm vườn đã trồng từ khi mới khai phá khu vườn.

Nàng krêôl thích ngồi dưới vòm xanh của những cây cổ thụ hay đi dạo bên bờ con sông trong vắt chảy mơ màng bên cạnh.

Nơi đây Luiza hoàn toàn chỉ có một mình, thời gian gần đây nàng thường tìm kiếm cảnh cô đơn. Thậm chí cha nàng trong tâm trạng buồn phiền nhất cũng hài lòng vì điều này. Ông yên tâm về nàng. Những bức tường Kaxa-del-Korvô, con sông rộng và sâu là sự bảo vệ đáng tin cậy cho nàng. Ngài chủ đồn điền không những không phản đối những cuộc dạo chơi một ình như vậy mà còn rất hài lòng vì chúng. Những sự nghi ngờ phải nói là có căn cứ vừa nảy sinh trong ông đã bắt đầu tan đi.

Cuối cùng thì đó chỉ có thể là những chuyện thêu dệt. Có thể ngài chủ đồn điền đã trở thành vật hy sinh cho những miệng lưỡi độc địa. Rất có thể những cuộc gặp gỡ của con gái ông với Moric-Muxtangher không phải là hẹn hò trước, mà có thể họ tình cờ gặp nhau ở khoảng rừng thưa. Chính Luiza sẽ không tiện chút nào nếu không chào hỏi con người đã hai lần cứu sống nàng. Chắc chỉ đơn giản là nàng một lần nữa biểu hiện sự biết ơn của mình đối với anh ta.

Việc nàng ngoan ngoãn không đi chơi bằng ngựa nữa dường như khẳng định

nhận định này. Thường thì nàng không dễ dàng gì đồng ý như vậy. Có nghĩa là những cuộc dạo chơi này cũng chẳng quí giá gì lắm đối với nàng.
Người cha yêu con lý luận như vậy, ông chẳng còn cách nào để hiểu cho được tính cách con gái mình. Nếu họ sống ở một đất nước khác hay thuộc một giới khác thì có lẽ ông đã đưa ra những câu hỏi thẳng thừng và yêu cầu những câu trả lời rõ ràng. Nhưng ở Mixixiphi điều này không được chấp nhận: ở đó những đứa con trai mười tuổi hoặc cô con gái chưa đầy mười lăm sẽ công phẫn trước cách nói thẳng thừng như vậy. Cô bé hoa khôicủa ông gần đây đã quen với sự hâm mộ và tán tụng, mà điều này thường làm hư hỏng con người.
Mặc dầu ông là cha nàng, theo pháp luật, có quyền đối với nàng, nhưng ông biết rõ cái quyền đó nó hư ảo như thế nào.
Cho nên ông rất mãn nguyện vì sự ngoan ngoãn của nàng, ông vui mừng vì giờ đây thay vì những cuộc phi ngựa dữ dội trên đồng cỏ, nàng lại hài lòng với những cuộc dạo chơi trong vườn, say mê bắn những con chim nhỏ vô phúc bay lại gần nàng.
Hỡi người cha năm mươi tuổi, sao ngài lại lý luận một cách ngây thơ như vậy? Không lẽ ngài đã quên tuổi trẻ của mình, quên đi ngài đã mơ ước như thế nào, để che dấu những tình cảm tốt đẹp nhất trong cuộc đời ngài!
Nhưng người cha của người đẹp Luiza, dường như chẳng nhớ gì cả, mặc dầu ông ta còn nhớ rất nhiều điều. Ông đã quên tất cả những gì lúc bấy giờ làm ông xao xuyến, nói cách khác nếu như ông tìm được một cơ hội nào đó có thể bí mật theo sau cô con gái và quan sát xem nàng làm gì giữa đám cây cối kia, đám cây cối ven bờ sông. Lúc bấy giờ ông sẽ thấy rằng Luiza hoàn toàn không nhắm bắn vào những con chim đang bay lượn một cách tin tưởng quanh nàng. Nàng không căng dây cung vì điều này, sau khi buộc mảnh giấy vào đuôi mũi tên, nàng gởi nó bay vào khoảng rừng thưa phía bờ sông đối diện.
Và ông sẽ còn thấy những điều hay ho hơn nữa: một lát sau, cũng mũi tên này, dường như không hài lòng với chỗ mà nó rơi tới, lại quay về tay cô gái cùng với mảnh giấy gài vào đuôi nó khi gửi đi.
Những chuyến bay của những mũi tên có thể là rất lạ lùng với những người không biết rõ câu chuyện này. Nhưng đối với độc giả thì không có gì là lạ. Rõ ràng hai người tham gia vào trò chơi lần lượt kéo dây cung, để gửi đi gửi lại cùng một mũi tên.
Tình yêu đang giễu cợt những sự ngăn cản.
Rõ ràng là chính Moric và Luiza đã nghĩ ra trò bưu điện đường không này.

Chương 31
VƯỢT SÔNG

Bưu điện đường không tồn tại không lâu. Không lẽ những người đang yêu chịu hài lòng với những mẩu thư mà các chuyến bay của mũi tên đem lại! Những trái tim yêu cần phải cháy lên và đập một nhịp hoàn toàn giống nhau. Moric Giêran và Luiza Pôinđekter không thể chịu đựng hơn nữa sự chia ly. Cuối cùng họ đã gặp nhau – không phải dưới ánh sáng mặt trời phản bội, mà trong sự im ắng của nửa đêm, chỉ có những ngôi sao là nhân chứng câm lặng trước bí mật của họ. Họ đã gặp nhau hai lần trong khu rừng sau vườn. Đã hai lần họ trao lời thề yêu đương dưới ánh sao nhấp nháy. Họ dự định cho cuộc gặp gỡ thứ ba.

Còn ngài chủ đồn điền, con người kiêu hãnh đến như vậy vì đứa con gái của mình lại không hề ngờ được rằng, nàng đã lừa dối ông tàn nhẫn như thế, vì dòng dõi, xinh đẹp và tài năng, có thể kiếm được một tấm chồng danh giá lại đi yêu một anh thợ săn ngựa bình thường! Nếu như có nằm mơ thấy điều này, thì ông cũng phải nhảy dựng ra khỏi chăn nệm mềm mại, như tiếng kèn báo hiệu ngày tận thế đã vang lên. Bây giờ đây ông không hề mảy may nghi ngờ. Những điều này là không thực, là hoang đường. Và nếu như có một ý nghĩ tương tự như vậy nảy ra trong óc ông thì đối với ông nó có vẻ như ngu độn.

Ông hài lòng vì con gái ông ngoan ngoãn chấp thuận sự cấm đoán của ông. Thực ra ông sẽ dễ chịu hơn, nếu nàng thực hiện sự mong muốn của ông chính xác hơn, tức là nàng đừng hoàn toàn từ bỏ những cuộc đi chơi bằng ngựa, nhưng phải trong sự kèm cặp của em trai hay người anh họ. Cho đến nay, nàng chưa bao giờ chấp thuận điều này, và ông cũng không đòi hỏi. Sự nhượng bộ củ nàng đã tước hết vũ khí của ông, đến nỗi ông đâm ra tiếc là mình đã cấm đoán nàng như vậy. Khi đã được hoàn toàn yên tâm ông đã bắt đầu nghĩ tới chuyện thay đổi quyết định.

-o0o-

Đó là một đêm trăng, một trong những đêm trăng chỉ có thể có ở miền Nam, một đêm khi chiếc dĩa bạc lặng lẽ trôi trên bầu trời màu ngọc lam, những ngọn núi hiện lên như vẽ trong không khí trong suốt, đến nỗi có thể tưởng rằng dùng ngón tay chạm vào chúng được. Ngọn gió nín lặng, và những chiếc lá lớn của những loài cây nhiệt đới im phăng phắc, dường như đang kinh ngạc lắng nghe dàn đồng ca đêm của loài thú dữ, chim chóc, bò sát, côn trùng.

Đó là một đêm mà người ta chỉ muốn đi dạo cùng với một người độc nhất yêu dấu, mà theo một mệnh lệnh bí hiểm nào đó của thiên nhiên, ngự trị trái tim mình, khi bạn mơ ước sao cho đôi tay trắng muốt kia vòng qua cổ bạn và đôi mắt tuyệt diệu kia, càng thêm đáng yêu hơn bao giờ hết dưới ánh trăng, nhìn bạn xao xuyến…
Tiếng trống của đơn vị bộ binh và tiếng kèn của đội kỵ binh từ lâu đã báo hiệu giờ ngủ của doanh trại đồn biên. Nói ngắn gọn là đã gần nửa đêm, khi người kỵ sĩ rời tiệm rượu Ôbêđôphê. Chàng đi theo con đường dọc sông Lêông, để lại khu cư dân phía sau mình.
Chúng ta nhớ rằng, con đường này đi ngang qua dinh cơ Kaxa-del-Korvô theo bờ sông đối diện. Chúng ta hãy còn nhớ con đường cắt dải đồng cỏ mở rộng, gần dinh cơ có một khoảng rừng thưa không lớn lắm.
Đấy là một đám cây đơn độc, một trong những khoảng rừng mà dân cư nơi đây thường gọi là ốc đảo rừng, nó ở ngay cạnh con đường mà người kỵ sĩ vừa ra khỏi khu cư dân đang đi.
Tới khoảng rừng, kỵ sĩ nhảy xuống ngựa, buộc nó vào gốc cây. Sau đó chàng lấy từ mỏ yên ra một sợ dây dài tết bằng lông đuôi ngựa thắt một đầu dây lại, sau khi cuộn dây vào tay, chàng bước không tiếng động vượt qua khoảng rừng thưa đến bên con sông.
Trước khi bước ra khỏi vòm lá rậm, chàng nhìn lên bầu trời với vầng trăng rực rỡ vẻ ngập ngừng. Cái nhìn của chàng thoáng lo âu.
- Chờ cho cô nàng xinh đẹp này giấu mặt đi thì thật vô nghĩa – Chàng lo lắng lẩm bẩm – Rõ ràng, cô nàng định ngự trị nơi đây đến tận sáng chắc.
Sau đó chàng quan sát khoảng trống chia cắt chàng với dòng nước. Dinh cơ Kaxa-del-Korvô hiện rõ nét trên bờ sông đối diện.
- Nếu bây giờ có ai đó chưa đi ngủ thì sao nhỉ?... Chắc gì còn ai trong đêm khuya khoắt này. Tất nhiên nếu ai đó lương tâm không trong sạch dày vò… Hừ! Mà ở đó lại có một người như vậy! Nếu hắn ta còn chưa ngủ thì vẫn có thể nhìn thấy ta. Nếu chỉ liên quan tới mình ta, thì ta chẳng lo lắng gì. Làm gì đây? Phải mạo hiểm mới được – Không còn con đường nào khác. Vài giờ nữa trăng mới lặn, mà bầu trời lại không một gợn mây. Ta không thể bắt Luiza đợi được. Chẳng còn cách nào khác, ta phó mặc cho may rủi!
Cùng với những lời này, chàng nhanh nhẹn nhưng thận trọng vượt qua chỗ trống tiến đến bờ dốc trên dòng sông.
Một phút sau, chàng đã đứng ngay trên bờ, như những lần trước, nơi đối diện của bờ bên kia, trong bóng tối của một cây bạch dương lớn có một chiếc thuyền thoi nhỏ đang đung đưa trên mặt nước.
Chàng chăm chú quan sát lùm cây bên bờ đối diện, rõ ràng chàng đang kiểm tra xem có ai náu mình trong đó không.
Khi đã chắc chắn rằng trong đám cây đó không có ai, chàng cầm chiếc

lắcxô, quay vài vòng và tung nó qua sông.
Chiếc thòng lọng mắc ngay vào chiếc cọc nhọn nơi mũi thuyền. Chàng kéo thuyền về phía mình, nhảy vào thuyền, nhặt hai mái chèo trong lòng thuyền lắp vào giá, chàng bơi ngay sang bờ đối diện, lái thuyền vào chính nơi trước đó nó đứng.
Đến bờ, chàng kéo thuyền ngay lên cát, phòng nước cuốn đi. Sau đó người khách đêm của Kaxa-del-Korvô ẩn mình vào bóng cây bạch dương. Hình như chàng chờ một tín hiệu đã được quy định trước, hoặc sự xuất hiện của một người nào đó mà chàng đã hẹn gặp.
Nếu lúc đó có một người nào chú ý thì có thể tưởng chàng là kẻ trộm, chuẩn bị làm một vố ở Kaxa-del-Korvô. Nhưng nếu ai nghe được những tiếng nói thầm từ miệng chàng thì họ hiểu ngay rằng sự nghi ngờ của họ là không đúng. Thật ra, chàng đang mơ ước tới một kho báu, được giấu sau những bức tường của ngôi nhà, nhưng đó không phải là tiền, không phải là những đồ vật quý, không phải những của gia bảo bạc vàng – mà đó là nữ chủ nhân.
Chắc cũng chẳng cần phải giải thích, bạn cũng thừa đoán ra rằng, con người đã để ngựa lại trong rừng, đã vượt qua con sông một cách mỹ mãn đó là Moric-Muxtangher.

Chương 32
ÁNH SÁNG VÀ BÓNG TỐI

Moric không phải đợi lâu dưới gốc cây bạch dương. Vào chính lúc chàng nhảy vào thuyền, một trong những cửa sổ của tòa dinh thự trong ra vườn khẽ hé ra và ngập ngừng một chút, dường như ai đó muốn ra nhưng còn do dự, không biết con đường đó có tự do hay không.
Một bàn tay trắng đeo những chiếc nhẫn đá quý giữ lấy khung cửa hé mở, được chiếu sáng bởi ánh trăng, một lúc sau hình dáng cân đối của cô gái hiện lên trên cầu thang, dẫn ra vườn.
Đó là Luiza Pôinđekter.
Nàng đứng lặng vài giây lo lắng. Có tiếng vỗ mái chèo chăng? Nàng có cảm thấy nó không? Tiếng kêu ve ve không mệt mỏi của những con ve sầu có thể làm nàng nhầm lẫn. Giờ hẹn đã đến và nàng không thể chờ đợi lâu hơn nữa.
Luiza chạy xuống những bậc thang bằng đá không tiếng động, đi vào vườn, nàng lướt qua những bụi cây, những bức tượng và cuối cùng lọt vào dưới vòm bạch dương. Nơi đây vòng tay của chàng Muxtangher chờ đón nàng.
Những giây phút hạnh phúc qua mau, giờ chia tay sắp tới.
- Ngày mai chúng ta lại gặp nhau chứ, anh thân yêu. Đêm mai phải không ạ?
- Nếu có thể, anh sẽ nói với em: đúng, ngày mai, ngày kia và lại lần nữa, em yêu của anh!
- Nhưng sao vậy? Anh lại không thể nói được như vậy?
- Sáng mai anh phải đi Alamô.
- Thế đấy! Không lẽ điều này cần đến thế?
Vô tình, câu hỏi như trách móc. Mỗi lần nghe nhắc đến ngôi nhà đơn độc trên Alamô, trong lòng nàng lại thức dậy một cảm giác gì có khó chịu. Nhưng vì sao? Chính nàng cũng không hiểu nổi.
- Quả thật là anh cần phải đi tới đó.
- Cần ư? Người ta chờ anh ở đó phải không?
- Chỉ có tên hầu Felim của anh. Anh hy vọng không có gì xảy ra với hắn. Anh bỏ hắn lại một mình đã được mười ngày, từ khi có những tin đồn về bọn da đỏ.
- Chỉ có Felim và không còn ai nữa phải không? Moric, anh nói thật chứ? Anh thân yêu, đừng dối em! Anh nói, chỉ mình hắn thôi chứ?
- Sao em lại hỏi vậy, hở Luiza?
- Em không thể nói vì sao được. Em sẽ chết vì xấu hổ, nếu phải thú nhận những ý nghĩ thỉnh thoảng lại nảy ra trong đầu em.

- Đừng sợ, hãy nói anh nghe tất cả những gì em suy nghĩ. Anh không thể giấu em được điều gì. Nói đi, niềm vui của anh!
- Anh muốn vậy ư, Moric?
- Tất nhiên, anh muốn. Anh biết, anh sẽ làm em ngỡ ngàng. Bởi nếu ai đó biết được những cuộc gặp gỡ của chúng ta, họ có thể giải thích một cách rất ngu xuẩn. Vì thế anh phải đi Alamô.
- Để ở lại đó ư?
- Chỉ vẻn vẹn có một hoặc hai ngày. Để thu dọn đồ đạc và nói lời từ biệt cuối cùng cuộc sống của anh ở đồng cỏ.
- Thật thế ư?
- Có lẽ em ngạc nhiên?
- Không! Chỉ có điều em không hiểu. Em không thể hiểu anh và có lẽ không bao giờ hiểu được anh.
- Phải, tất cả những điều này không phải là đơn giản. Anh đã có một quyết định quan trọng và anh biết rằng em sẽ tha thứ cho anh, khi nào anh giãi bày với em.
- Tha thứ cho anh ư, Moric! Vì cái gì mới được chứ?
- Vì anh đã không chia sẻ với em bí mật của mình. Anh không phải là con người mà em biết…
- Nhưng mà anh vẫn như vậy, vẫn là con người mà em biết: anh đẹp, hào hiệp, can đảm, anh thật phi thường. Ôi, Moric! Nếu anh biết được em yêu anh như thế nào, anh quí giá đối với em như thế nào!
- Con bồ câu nhỏ của anh, anh yêu em cũng chẳng kém gì, nhưng hãy vì hạnh phúc chung của chúng ta, hãy chia tay nhau em ạ.
- Chia tay ư?
- Đúng, em thân yêu. Nhưng chúng ta chia tay nhau không lâu đâu.
- Bao nhiêu lâu?
- Thời gian cần thiết cho con tàu vượt Đại Tây dương và quay trở lại.
- vĩnh viễn ư? Nhưng để làm gì?
- Anh cần phải trở về Tổ quốc - Về Iécläng, về đất nước mà giờ đây người ta đang khinh bỉ, như em đã biết. Chỉ vừa hai mươi giờ trước đây anh nhận được từ đó một tin quan trọng. Anh phải vội tới đó và hy vọng khi quay lại sẽ chứng minh được cho người cha kiêu hãnh của em, rằng chàng Muxtangher nghèo khổ, người đã chiếm được trái tim của con gái ông ta… Anh đã chiếm được nó chưa hở Luiza?
- Anh hỏi điều này mà làm gì! Anh biết rằng anh đã chinh phục được trái tim tội nghiệp của em và em không bao giờ còn thoát ra khỏi sự ràng buộc này nữa. Đừng cười em, Moric ạ, em là nô lệ của anh mất rồi.
Lần nữa họ lại ôm nhau, rồi lại những cái hôn dịu ngọt và những lời thề thốt yêu đương.

Tiếng ri rỉ của những con dế mèn đã lặng đi trong cỏ, trong đám lá những con ve sầu cũng đã im tiếng, tiếng kêu của con chim chích nhỏ trên ngọn cây bạch dương cũng thôi vọng tới, con cú đêm bay cao hơn trong ánh trăng. Nhưng những kẻ yêu nhau nào có nghe thấy gì. Họ cũng không nhìn thấy bóng đen của một người – hay có thể, đó là một tên ăn trộm. Bóng đen đó lúc thì trườn qua những khóm hoa lúc thì đứng lặng bên những bức tượng, lúc thì ẩn mình trong những bụi rậm, cuối cùng hắn dừng lại sau những gốc cây – cách nơi hai người hôn nhau chừng mươi bước. Trong giây phút hạnh phúc, khi xung quanh im ắng, họ hoàn toàn không ngờ rằng sự im lặng giúp cho tên kia nghe rõ mồn một những lời thú nhận yêu đương, và mặt trăng phản bội tố cáo mọi hành động của họ.

Con người, như cái bóng đen sau gốc cây đứng lắng nghe từng lời, thậm chí những tiếng thở dài, những lời thì thầm đắm đuối, trong ánh trăng như bạc hắn nhìn rõ từng cử chỉ của họ.

Có cần phải nói, tên gián điệp thô bỉ đó là ai không? Kacxi Kôlhaun đã tự làm lấy điều đó.

Phải, đấy chính là hắn.

Chương 33
SỰ PHÁT HIỆN ĐAU ĐỚN

Việc gì đã xảy ra khiến người anh họ của Luiza thao thức trong đêm hôm khuya khoắt hay đúng hơn là vào những giờ sáng tinh mơ như vậy? Hắn đã được báo trước về cuộc gặp gỡ này hay chỉ đơn giản là sự nghi ngờ bắt hắn phải ra khỏi phòng ngủ đi kiểm tra xem trong vườn mọi thứ đều đâu vào đấy hay chưa?
Nói cách khác, hắn tình cờ trông thấy những kẻ đang yêu nhau hay hắn đang tiến hành một kế hoạch ám muội có từ trước?
Điều đầu tiên là đúng. Chỉ là sự hoàn toàn tình cờ, đêm trăng đẹp đã giúp cho viên đại ýy giải ngũ khám phá ra bí mật, cái bí mật mà giờ đây đang thiêu đốt tâm hồn hắn như ngọn lửa độc.
Lúc nửa đêm hắn đứng trên sân thượng, không hiểu vì sao hắn lại leo lên đấy. Vừa đứng hắn vừa đầu độc bầu không khí ngát hương hoa xương rồng nến nở về đêm bằng khói thuốc xì gà, rõ ràng hắn không lo lắng gì đặc biệt. Những vết thương do chàng Muxtangher gây ra đã kín miệng. Sự thất bại, ý nghĩ về sự thất bại vẫn còn hành hạ hắn, nhưng cái nóng hổi về sự hồi tưởng đã yếu đi một phần bởi hy vọng trả thù.
Kôlhaun, cũng như cha của Luiza, rất hài lòng vì nàng đã từ bỏ những cuộc đi chơi bằng ngựa. Bởi chính theo lời khuyên của hắn mà Pôinđekter đã cấm nàng đi chơi một mình. Cũng như cha Luiza, hắn chẳng mảy may nghi ngờ nguyên nhân gây nên sự say mê của nàng đối với cung tên, hắn coi việc này là một trò ngộ nghĩnh vô hại. Thậm chí hắn đã bắt đầu tự lừa dối mình bằng hy vọng rằng, rốt cuộc sự lãnh đạm của Luiza chỉ là một sự vòi vĩnh về phía nàng hay chỉ là kết quả của sự tưởng tượng của hắn. Thời gian gần đây nàng đã bớt gay gắt và hắn đã bắt đầu sẵn sàng nghi ngờ những nhận định ghen tuông trước đây của mình.
Từ trước tới nay hắn chẳng có chứng cớ gì để chứng minh rằng nàng say mê chàng Iéclăng trẻ tuổi. Thêm nữa gần đây không có những sự việc gì gây nên những nghi ngờ mới, không có gì xảy ra, vậy là hắn đã khẳng định rằng những điều xảy ra chỉ là báo động giả.
Yên tâm bởi những ý nghĩ đó, Kôlhaun leo lên sân thượng hắn cẩu thả đốt điếu xì gà và hút với vẻ vô tâm. Rõ ràng hắn tới đây trong lúc khuya khoắt mà chẳng có việc gì cả. Có thể hắn muốn thoát khỏi căn phòng ngột ngạt để hít thở không khí trong lành hay có thể để chiêm ngưỡng mặt trăng tuyệt diệu, mặt dù những mong muốn lãng mạn như vậy không thích hợp với tính

tình hắn cho lắm.
Vô tình thế nào, khi đốt xì gà, hắn dựa người vào lan can đứng quay mặt ra con sông.
Hắn không lo ngại gì khi nhìn thấy một kỵ sĩ trên bờ sông đối diện hiện ra khỏi đám cây cối và đang tiếp tục con đường của mình trên đồng bằng rộng mở. Con đường đó hắn biết rất rõ. Hắn cho rằng đó là một người lữ hành nào đó muốn tận dụng một đêm mát mẻ, những đêm như vậy thậm chí có thể gọi những người rất mệt mỏi lên đường. Rất có thể là một chủ đồn điền nào đó lân cận, trở về nhà từ khu cư dân, nơi trong những giờ nhàn rỗi anh ta bị níu chân ở bar của khách sạn. Ban ngày, có thể hắn nhận ra người kỵ sĩ, nhưng trong ánh trăng thì khó có thể.
Viên sĩ quan giải ngũ bất giác dõi theo người kỵ sĩ, đôi lúc, khi nghĩ ngợi điều gì đó, hắn nhìn theo những mảnh gỗ bị sóng mang đi về phía dưới dòng sông.
Chỉ khi người kỵ sĩ tiến lại gần khoảng rừng thưa và rẽ ngoặt vào đó, Kôlhaun mới bắt đầu quan tâm tới hành động của anh ta.
- Thế này là nghĩa lý gì nhỉ? Hắn lẩm bẩm sau khi vứt vội điếu xì gà - Quỉ tha ma bắt! Hắn ta nhanh thật! - Hắn nói tiếp khi người không quen kia không còn ở trên lưng ngựa nữa mà xuất hiện ở bìa rừng gần đấy, anh ta đang hướng thẳng tới chỗ khúc sông ngoặt… Đi xuống dốc rất nhanh, đến nỗi thấy rõ rằng anh ta là người rất rành đường – Không lẽ hắn ta định lẻn vào vườn! Nhưng làm thế nào?... Bơi ư? Sợ rằng trò chơi như vậy chẳng bõ công. Kẻ trộm ư?
Đó là điều phỏng đoán đầu tiên của Kôlhaun, nhưng hắn từ bỏ ngay ý nghĩ vừa nảy ra. Thật ra ở những vùng châu Mỹ Tây Ban Nha thậm chí những người nghèo khổ cũng đi ngựa, lại thêm một giả định để cho đây là kẻ trộm. Nhưng tất cả những điều đó có vẻ không thực chút nào, người gì mà lại nửa đêm phi ngựa đến ăn trộm hoa quả hay rau mầu.
“Vậy hắn ta cần gì ở đây cơ chứ?”
Anh ta dừng ngựa lại trong rừng, tự đi bộ tới con sông – Và rất thận trọng, tới mức tối đa quan sát mọi vật xung quanh dưới ánh trăng. Hành động đó làm người ta phải nghi ngờ tính chất thành thực của những dự định của anh ta, và nói đúng hơn là anh ta như đang có một dự định nào đó ám muội. Nhưng âm mưu đó là gì?
Người kia biến khỏi dốc và Kôlhaun không thể nhìn thấy anh ta từ sân thượng nữa. Cây cối bao quanh bờ đối diện đã che khuất người lạ mặt.
“Hắn dạo chơi ở đây với mục đích gì nhỉ?”
Viên đại úy giải ngũ hơn mười lần tự hỏi mình, càng ngày hắn càng thêm lo lắng, rồi bỗng nhiên hắn nghe thấy tiếng vỗ nước, dường như ai đó đang ngụp lặn dưới sông. Tiếng động không lớn, nhưng nghe rất rõ.

- Tiếng mái chèo… - Hắn lẩm bẩm – Ta thề với các thánh hắn đã kéo thuyền và đang bơi thẳng vào vườn! Vậy cuối cùng hắn cần gì ở đây cơ chứ?
Không muốn tiếp tục đứng trên mái nhà và vỡ đầu ra vì phỏng đoán. Kôlhaun quyết định xuống dưới để đánh thức những người đàn ông cùng nhau đi lùng bắt.
Hắn đã nhấc tay ra khỏi lan can thì một tiếng động mới bay đến chỗ hắn, buộc hắn lần nữa nghiêng người nhìn vào trong vườn. Tiếng động này hoàn toàn không phải là tiếng vỗ của mái chèo vọng từ phía con sông. Tiếng động không ra tiếng bản lề cửa, không ra tiếng mở cửa sổ? Tiếng động vang lên từ dưới cửa sổ, hầu như ngay dưới chỗ Kôlhaun đang đứng.
Sau khi nhảy qua lan can để xem có chuyện gì xảy ra, khuôn mặt hắn trở nên tái nhợt, y như ánh sáng nhợt nhạt đang tỏa rộng của mặt trăng, trái tim hắn thắt lại vì đau đớn.
Cửa sổ phòng cô em họ mở. Hắn biết rõ cửa sổ này. cô gái đã đứng trên cầu thang dẫn tới khu vườn, rõ ràng nàng sắp đi xuống.
Bận chiếc áo dài trắng toát có những nếp gấp buông xuống thoải mái, với chiếc khăn trong suốt đội trên đầu, nàng làm nhớ tới một nữ thần kiều diễm, hiện lên trong ánh bạc của vầng trăng.
Kôlhaun lập tức hiểu ngay ra sự xuất hiện của nàng có liên quan như thế nào với con người đang bơi qua sông.
Người đó có thể là ai? Có thể là ai nếu không phải là Moric-Muxtangher! Cuộc gặp gỡ bí mật! Không còn nghi ngờ gì nữa Chiếc áo dài trắng lướt đi trong vườn và biến mất sau những bóng cây mọc ven bờ.
Như bị sét đánh, Kôlhaun đứng đờ ra trên ban công. Sau khi chiếc áo trắng biến mất trong vườn, đã nghe thấy tiếng nói chuyện khe khẽ, bay đến từ sau những vòm cây, hắn trấn tĩnh lại và quyết định phải hành động ngay.
Hắn quyết định không đánh thức ai hết, ít nhất là trong lúc này. Hắn cần phải là người đầu tiên chứng kiến sự nhục nhã của cô em họ. Và lúc bấy giờ... Lúc bấy giờ.
Trong giây phút ấy hắn không đủ bình tĩnh để xác định một kế hoạch cụ thể nào, mù quáng theo cơn hứng khởi thô bỉ, hắn vội vàng xuống lầu vòng qua hết tòa nhà và bước vào vườn.
Một sự yếu đuối bất ngờ xâm chiếm hắn - thậm chí khi bước xuống thang hắn khuỵu chân xuống. Đôi chân hắn tiếp tục run cả khi hắn vội vàng chạy đến khu vườn, cả khi hắn đã lẻn ra được sau gốc cây, mà không bị ai để ý, hắn đứng đó theo dõi màn kịch làm hắn nhức nhối tới tận trái tim.
Hắn nghe thấy những lời thề thốt, những lời thú nhận yêu đương, quyết định ra đi của chàng Muxtangher ngày mai lúc trời vừa rạng, lời hứa của chàng sẽ nhanh chóng trở về và những ước mơ chưa được nói hết về tương lai. hắn cay đắng nghe Luiza van nài chàng đừng ra đi và cuối cùng Moric quả quyết

với nàng sự cần thiết của chuyến đi này.
Là người chứng kiến những cái ôm dịu dàng cuối cùng của họ, hắn giận dữ dậm chân xuống đá sỏi làm những con ve sầu kinh hoàng im tiếng.
Tại sao trong phút đó hắn không lao tới để cắt ngang cuộc gặp gỡ đầy đau đớn đối với hắn, tại sao hắn không xỉa cho kẻ tình địch kia một nhát dao, lật cái xác không hồn của chàng dưới chân mình và chân người tình của chàng? Sao hắn lại không làm như vậy ngay từ đầu? Không lẽ hắn còn cần thêm những chứng cớ nào khác? Hắn không làm thế bởi trong ánh trăng hắn nhìn rõ sau thắt lưng của chàng Muxtangher lấp lánh khẩu Kol sáu viên đạn chăng?
Mặc dầu bị thiêu đốt bởi mong muốn trả thù, nhưng dù sao cũng có một cái gì đó giữ viên đại úy lại, bắt hắn rời xa cặp tình nhân đúng vào giây phút đau đớn nhất đối với hắn: giây phút họ ôm nhau lần cuối, hắn bỏ chạy về nhà, để lại những người đang yêu và những hành động tiếp theo của họ.

Chương 34
SỰ KÍCH ĐỘNG CỦA TÊN "HIỆP SĨ"

Kacxi Kôlhaun chạy đi đâu?
Tất nhiên hắn không về phòng ngủ của mình. Lẽ nào có thể ngủ, khi bị giằng xé bởi những tình cảm ê chề như vậy?
Hắn chạy vào phòng của người em họ Henri Pôinđekter.
Không để mất thời gian tìm nến, hắn bước như chạy theo hành lang ngoằn ngoèo.
Các cánh cửa không đóng, ánh trăng xuyên qua đủ chiếu sáng căn phòng. Có thể nhìn thấy cách bài trí khiêm tốn của nó: chậu rửa mặt, chiếc bàn nhỏ, một vài chiếc ghế và chiếc giường có treo màn bằng sa chống muỗi.
Chàng trai đang ngủ ngon lành, giấc ngủ khoan khoái chỉ có ở những người lương tâm trong trắng. Cái đầu đẹp đẽ của chàng đặt yên lành, rũ những búp tóc dày rực rỡ trên gối. Kôlhaun nhấc chiếc màn lên, ánh trăng rơi trên khuôn mặt chàng thanh niên, soi rõ những nét can trường và nhân hậu của chàng.
- Dậy đi, Henri, dậy đi! – Người anh họ vừa gọi vừa lay vai chàng.
- Hả? Anh đấy ư, Kacxi? Cái gì vậy? Tôi hy vọng không phải là người da đỏ chứ?
- Còn tệ hơn, tệ hơn nhiều! Nhanh lên! Dậy đi mà nhìn kìa… Nhanh lên, không thì muộn mất! Dậy mà xem điều nhục nhã cho gia đình nhà cậu. Mau lên, không thì tên tuổi Pôinđekter sẽ trở thành trò cười cho cả Têchdát này đây!
Sau lời cảnh cáo như vậy, tất nhiên ai trong gia đình Pôinđekter còn muốn ngủ nữa. Chàng trai lập tức chồm dậy, nhìn người anh họ ngỡ ngàng.
- Đừng mất thì giờ bận quần áo! – Kôlhaun hồi hộp tuyên bố - Với lại chỉ cần bận quần thôi, thế là đủ. Quần áo mà làm gì - giờ không phải lúc! Nhanh lên! Nhanh lên!
Qua một giây, Henri đã bận xong bộ quần áo đơn giản thường ngày bằng vải bông và vội chạy theo người anh họ vào vườn trong lúc vẫn chưa hiểu hắn đánh thức chàng một cách thô bạo như vậy để làm gì.
- Việc gì vậy, hở Kacxi? – Chàng hỏi, khi Kôlhaun ra dấu cho chàng dừng lại – Hãy nói xem, tất cả những cái này là nghĩa lý gì?
- Cậu tự nhìn kìa… Đứng lại gần tôi. Nhìn qua khoảng sáng giữa hai gốc cây kia kìa, nơi thường ngày vẫn có chiếc thuyền của cậu. Cậu có nhìn thấy cái gì đó không?

- Cái gì trăng trắng… Như chiếc áo dài phụ nữ… Đấy là một người phụ nữ?
- Cậu nói đúng. Đấy là một người phụ nữ. Cậu nghĩ sao, cô ta là ai?
- Không biết. Nhưng là ai vậy?
- Cạnh cô ta là một cái bóng khác, đen.
- Hình như là một người đàn ông… Vâng, một người đàn ông.
- Cậu nghĩ xem, hắn là ai?
- Làm sao tôi biết được, Kacxi? Thế anh biết à?
- Đúng, tôi biết. Người đàn ông đó là Moric-Muxtangher.
- Còn người đàn bà?
- Luiza, chị cậu đó, trong vòng tay hắn ta.
Dường như bị thương trúng tim, chàng trai loạng choạng, ngay sau đó chàng xông ra phía trước.
- Đứng lại! – Kôlhaun vừa nói vừa níu lấy chàng - Cậu quên rằng cậu không có vũ khí, còn tay Muxtangher được vũ trang. Hãy cầm lấy cái này - Hắn vừa nói vừa đưa cho chàng con dao găm và khẩu súng lục – Tôi chỉ muốn tự mình hành động, nhưng tôi nghĩ, tốt hơn là cậu làm điều này như một người em trai bảo vệ chị gái mình! Hãy nhẹ nhàng tới gần khi họ rời nhau ra, hãy bắn vào bụng hắn, sau đó dùng dao đâm! Tôi ở ngay đây và sẽ tiếp tay cậu khi cần thiết. Đi đi! Hãy đến gần thằng đểu cáng này và gửi hắn về địa ngục.
Henri Pôinđekter chẳng cần tới nhữhg lời chỉ dẫn đê tiện đó. Quên hết mọi sự, chàng lao về phía trước và trong khoảnh khắc đã đứng ngay cạnh chị gái.
- Đồ vô lại hèn hạ! – Chàng quát lên, đứng ra ngay trước mặt chàng Muxtangher – Hãy thả ngay chị ta ra khỏi vòng tay bẩn thỉu của mi!... Luiza, đứng sang một bên để em giết hắn đi! Đứng sang bên, kìa chị, Luiza!
Nếu Luiza nghe lời, qua một khắc sau, chắc chắn Moric Giêran không còn sống nữa, chàng làm sao mà thoát chết, nếu tay chàng chỉ kịp nâng khẩu súng mà chàng sử dụng nó một cách nghệ thuật, thì Henri đã kịp bắn đầu tiên.
Thay vì rút khẩu súng lục ra khỏi bao, hay nói chung làm một cái gì đó để tự vệ. Moric-Muxtangher chỉ thả cô gái ra khỏi vòng tay, nhưng nàng vẫn tiếp tục đứng sát vào chàng Chàng chỉ lo cho tính mạng của nàng.
Henri biết rằng, nếu chàng bắn Muxtangher thì có khả năng chàng sẽ giết chị, vì sợ điều này nên chàng trai chưa bóp cò.
Sự chậm trễ đó đã cứu cả ba người. Nàng krêôl trẻ tuổi nhanh chóng nhận định tình hình, đột nhiên nàng buông tay người tình và túm chặt lấy hai tay em trai. Nàng biết rằng Moric sẽ không bắn,chỉ cần ngăn Henri lại.
- Chạy đi, chạy đi! – Nàng vừa hét lên với chàng Muxtangher vừa giữ chặt lấy hai tay của cậu em trai đang giận đến mất cả khôn. – Henri nhầm rồi, emsẽ giải thích sau. Chạy nhanh đi, Moric, trốn mau đi!
- Henri Pôinđekter! – Chàng Iéclăng trẻ tuổi nói, chàng đã sẵn sàng tuân

theo ý nàng – Ngài cho tôi là kẻ vô lại, thật vô lý. Hãy cho tôi thời gian, và tôi sẽ chứng minh rằng, chị gái ngài hiểu rõ tôi hơn cả cha nàng, em trai hay anh họ nàng. Nếu sáu tháng nữa ngài không được tin chắc rằng, tôi xứng đáng với lòng tin của nàng, với tình yêu của nàng thì ngài có thể giết ngay tôi đi trong cuộc gặp gỡ đầu tiên, như bắn chết một con chó hèn nhát, gặp trên đường đi của ngài. Còn bây giờ thì tạm biệt.
Nghe chàng Muxtangher nói, Henri thôi không giật ra khỏi tay chị mình nữa, mà thật ra đôi tay đó còn mạnh hơn tay chàng.
Ý muốn vùng ra dần dần yếu đi và cuối cùng chàng trai đứng yên. Đúng lúc đó, từ phía bờ sông vọng đến tiếng vỗ nước, báo hiệu rằng con người khuấy động sự yên tĩnh của Kaxa-del-Korvô đã trở về đồng cỏ hoang vắng, nơi đã trở thành quê hương thứ hai của chàng.
Lần đầu tiên chàngmux trở về từ nơi hẹn hò bằng cách như vậy. Hai lần trước chàng bơi qua sông bằng thuyền, và bằng bàn tay dịu dàng của người phụ nữ với sự giúp đỡ của chiếc lắcxô nhỏ, mà người ta tặng nàng cùng với con muxtang, nàng kéo chiếc thuyền mảnh khảnh về chỗ thường xuyên của nó.
- Em ơi, em không công bằng với chàng rồi! Chị tin chắc là em đã không công bằng! – Luiza kêu lên, khi Moric vừa đi khỏi – Ôi, Henri yêu quí, nếu em biết được chàng hào hiệp như thế nào! Chàng không bao giờ có ý định làm chị đau khổ, chàng vừa nói với chị, rằng chàng định làm gì để ngăn chặn những lời đồn đại. Chị muốn nói, chàng định làm sao để cho chị được hạnh phúc. Em ơi, hãy tin chị, chàng là người tử tế. Nhưng cho dù có gì xảy ra, dù chàng là ai chăng nữa, thậm chí chàng có là người nghèo khó như em tưởng, thì chị cũng không thể không yêu chàng!
- Luiza, hãy nói thật với em. Hãy nói với em như chị tự nói với chị. Những gì mà em nhìn thấy ở đây, còn hơn cả những lời chị nói thì em hiểu rằng chị đã yêu hắn. Chị hãy nói, hắn có lợi dụng tình yêu đầy tin cậy của chị hay không?
- Không! Không! Không! Chị thề với em. Chàng hào hiệp vô cùng. Tại sao em lại làm nhục chàng như vậy hở Henri?
- Em làm nhục chàng?
- Đúng, Henri ạ, thế là thô bạo, không công bằng.
- Em sẵn sàng xin lỗi chàng. Em sẽ đuổi kịp chàng và xin chàng tha thứ vì sự không kiềm chế được của em. Chị ạ, nếu chị nói thật thì em phải làm điều này. Em phải đuổi nhanh theo chàng mới được. Chị cũng biết đấy, em thích chàng ngay từ cuộc gặp gỡ đầu tiên. Và bây giờ, Luiza yêu quí, để em đưa chị vào nhà. Chị hãy về giường nằm đi. Còn em sẽ tới khách sạn, có thể, em sẽ gặp chàng tại đó. Em sẽ không tìm thấy sự yên tĩnh cho mình khi nào còn chưa xin lỗi chàng vì sự thô bạo của mình.

Henri thận trọng đỡ khuỷu tay chị đưa vào nhà. Chàng rất tiếc vì hành động của mình và sự giận dữ của chàng tan biến không còn lại dấu vết. Chàng trai vội trở về phòng, vừa tính toán xem liệu bây giờ có đuổi kịp chàng Muxtangher để xin lỗi chàng vì sự nóng giận của mình để chàng khỏi hiểu lầm hay không.
Khi hai chị em vừa đi khuất, con người thứ ba, trước lúc đó còn giấu mình, len qua những bụi cây, đứng thẳng người lên, theo sau họ đi lên những bậc thang đá. Đó là người anh họ của họ: Kacxi Kôlhaun.
Hắn cũng đang nghĩ cách đuổi theo chàng Muxtangher.

Chương 35
CHỦ NHÀ KHÔNG HIẾU KHÁCH

"Thằng hèn nhát đáng thương! Thằng ngu xuẩn! Chính ta cũng là đồ ngu, đã đặt tin tưởng nơi hắn. Ta phải biết trước rằng nàng sẽ biết cách nói với con chó con này và để cho thằng vô lại kia có khả năng chuồn mất. Ta có thể bắn vào hắn từ sau gốc cây, giết chết hắn như giết một con chuộc cống vậy, chẳng phải mạo hiểm gì, thậm chí công khai là đằng khác! Chú Vili chỉ có việc cám ơn ta, tất cả rồi sẽ tha thức cho hành động của ta. Cô em họ, con gái của một gia đình, tiếng tăm bị một thằng vô lại lừa dối. Một thằng bán ngựa! Ai có thể phán xét được ta cơ chứ? Một cơ hội như vậy! Quỉ tha ma bắt! Ta đã để tuột mất hắn như vậy ư? Bây giờ thì không biết đến bao giờ hắn mới xuất hiện lần nữa!"
Viên đại úy giải ngũ vừa đi theo sau Henri và Luiza một quãng, vừa tự lên án mình.
- Không lẽ con chim còn non nớt này nói nghiêm túc? - Hắn vừa lẩm bẩm vừa đi vào sân – Không lẽ hắn định xin lỗi kẻ đã bôi xấu chị hắn? Điều này thật nực cười, nếu như không nói là đáng buồn. Có tiếng động phía chuồng ngựa, đúng là hắn định đi xin lỗi thật… Đúng là hắn đang đóng yên cương con ngựa.
Cửa chuồng ngựa, như thường thấy ở các trang trại vùng Mếchxich, nhìn ra sân lát đá. Nó nửa khép nửa mở, lúc Kôlhaun nhìn vào, có ai đó đẩy từ phía trong và cánh cửa mở toang ra. Trên ngưỡng cửa hiện ra một người dắt một con ngựa đã đóng yên cương.
Người đó đội trên đầu một chiếc mũ Panama, trên vai là chiếc áo khoác. Kôlhaun nhận ra ngay người em họ của mình và con ngựa ô của chàng.
- Đồ ngu! Thế có nghĩa là cậu đã thả hắn ra! – Viên đại úy càu nhàu giận dữ khi chàng trai tiến gần lại - Trả lại cho ta con dao găm và khẩu súng. Những đồ chơi này không phải dành cho đôi tay mềm yếu của cậu. Tại sao cậu không hành động như đã bảo? Tại sao cậu ngu thế!
- Đúng, tôi thật ngu ngốc – Chàng chủ đồn điền trẻ tuổi bình tĩnh trả lời – Tôi biết, tôi đã thô bạo và vô cớ làm nhục một con người tử tế.
- "Làm nhục một con người tử tế"! Ha ha ha! Cậu điên rồi!
- Đúng là tôi đã điên, bởi tôi đã nghe theo lời khuyên của anh, Kacxi ạ. May sao tôi đã không đi quá xa. Nhưng dù sao tôi cũng kịp làm bao nhiêu điều ngu ngốc đến nỗi tôi thật xứng đáng được gọi là một thằng ngu, nhưng tôi tin rằng chàng sẽ hiểu và tha thứ cho tôi. Tốt hơn hết là tôi đi ngay bây giờ,

không để chậm một phút nào.
- Cậu đi đâu?
- Đuổi theo Moric-Muxtangher, để xin lỗi chàng vì cách xử sự không xứng đáng của mình.
- "Xử sự không xứng đáng"! Ha ha ha! Có lẽ cậu đùa chăng?
- Không, tôi nói hoàn toàn nghiêm chỉnh. Chúng ta cùng đi và tự anh sẽ thấy điều đó.
- Nếu vậy thì tôi lại nói lần nữa, rằng đúng là cậu điên rồi. Và không chỉ là điên mà còn là một thằng ngốc thậm tệ!
- Anh không được lịch thiệp lắm đâu, ông anh họ Kacxi ạ, nhưng sau những điều mà tôi đã lỗ mãng thốt ra, tôi sẵn sàng tha thứ cho sự gay gắt đó của anh. Có thể một lúc nào đó anh sẽ noi gương tôi và xin lỗi vì sự thô bạo của mình.
Cùng với những lời này, chàng trai nhân hậu nhảy lên ngựa và nhanh chóng phi khỏi cổng dinh cơ.
Kôlhaun đứng ngẩn người, trong khi tiếng gõ móng của con ngựa xa dần và mất hút đằng xa.
Sau đó, dường như tỉnh mộng, bằng những bước chân quả quyết hắn đi nhanh qua hiên nhà về phòng mình, lát sau hắn bước ra trong chiếc áo khoác cũ, đi tới chuồng ngựa và đóng yên cương con ngựa của mình. Hắn thận trọng dắt ngựa đi qua sân lát đá như một thằng ăn trộm. Chỉ sau khi ra khỏi dinh cơ nơi bắt đầu có cỏ mềm, Kôlhaun mới nhảy lên yên và giục ngựa. Hắn phi theo cùng một con đường với Henri Pôinđekter khoảng một hoặc hai dặm nhưng rõ ràng không định đuổi theo chàng. Tiếng vó ngựa của Henri từ lâu đã không còn nghe rõ còn Kôlhaun thì đi nước kiệu nhỏ.
Viên đại úy giải ngũ đi dọc theo con sông. Khoảng được nửa con đường tới đồn biên, hắn dừng ngựa, sau khi nhìn chăm chú đám cây cối, hắn rẽ ngoặt vào con đường mòn dẫn tới bờ sông.
- Chưa phải đã là mất hết, chỉ có điều bây giờ phải tốn tiền - Hắn lẩm bẩm một mình – Ta sẽ mất một nghìn đôla. Nhưng mặc kệ! Miễn là loại được thằng Iếclăng đáng nguyền rủa đã đầu độc cuộc sống của ta! Theolời hắn, sáng sớm ngày mai hắn sẽ lên đường về nhà. Vào giờ nào nhỉ, biết được thì thú vị lắm đấy. Đối với dân đồng cỏ, hình như dậy vào lúc mặt trời mọc đã là muộn lắm rồi. Không sao, chúng ta còn đủ thời gian! Sói sẽ đuổi kịp Moric. Đó là con đường mà chúng ta đã đi săn ngựa hoang. Hắn đã nói là ngôi nhà của hắn ở Alamô. Con sông được gọi như vậy, bên bờ con sông này chúng ta đã tổ chức cuộc pichnich. Túp lều của hắn, chắc là cách đó không xa "Sói đồng" chắc phải biết ngôi nhà đó, hay ít nhất cũng phải biết cách đi tới đó như thế nào. Đối với chúng ta thế là đủ. Biết nhà mà làm gì? Bởi đơn giản là chủ nó có tới được đó đâu: trên đường hắn có thể gặp người

da đỏ - đúng hơn là người da đỏ đón hắn.
Lúc ấy viên đại úy đã tới căn nhà, nhưng không phải căn nhà mà hắn đang nghĩ tới mà là căn lều của tay săn ngựa người Mếchxich – đó là mục đích chuyến đi của hắn.
Nhảy khỏi yên, buộc ngựa vào cành cây, hắn bước tới cửa ra vào.
Căn nhà cửa mở toang. Từ trong đó vọng ra tiếng người mà người ta không khó gì đoán ra đó là tiếng người ngáy.
Nhưng đó không phải tiếng ngáy của một con người đang ngủ yên tĩnh, ngon lành. Người đó lúc thì im bặt, lúc thì khụt khịt, lúc chuyển thành tiếng kêu ú ớ, mà khó khăn lắm người ta mới đoán ra đó là tiếng chửi rủa. Không nghi ngờ gì chủ nhân căn lều đã uống khá nhiều.
- Địa ngục! Một nghìn con quỉ! – người ngủ lắp bắp, hắn bắt đầu gọi tên tất cả những nhân vật trên bàn thờ thiên chúa: - Ôi Giêsu! Thánh nữ! Ôi đức Mẹ! Lạy chúa Maria.
Kôlhaun dừng lại ở ngưỡng cửa và lắng nghe.
- Trời tru đất diệt! - Hắn nghe thấy – Tin tức tốt lành. Tôi thề có máu Krix! Vâng, thưa Xenho Amêrika! Tin tuyệt hảo đấy ạ! Bọn da đỏ… hầy… Komantri tuyên chiến. Thần da đỏ đã chúc phước!
- Thằng vô lại này lại say mèm rồi! – Kôlhaun nói thành tiếng.
- Ê, Xênho! – Người Mếchxich kêu lên, đã hơi tỉnh ra vì nghe thấy tiếng người – Phúc đức quá nhỉ?... Không, không phải! Tôi rất vui mừng được trông thấy ngài, tôi, Miguel Điac, Sói đồng, bọn lang thang gọi tôi như vậy đó. Ha ha ha. Sói! Hả, thế ngài tên là gì ạ? Quí danh? Xenho? Nghìn con quỉ, vậy ngài là ai?
Nhổm người lên khỏi ổ nằm được lát bằng cây sậy, Sói đồng ngồi một lúc ngây dại nhìn người khách bất ngờ đến làm dứt đoạn cơn say dúi dụi của hắn.
Nhưng điều này kéo dài không lâu đâu. Lẩm bẩm cái gì đó không ai hiểu nổi tên Mếchxich lại nằm sóng soài ra giường. Tiếng ngáy như sấm của hắn cho thấy rằng người chủ kia không còn biết gì đến sự có mặt của khách nữa.
- Thế là lại mất thêm một dịp! –Kôlhaun vừa chán nản quay ra vừa rít lên - thằng ngu lúc tỉnh và thằng vô lại lúc say, còn gì nữa đây, những tên giúp việc cho kế hoạch của ta! Lũ đáng nguyền rủa! Cả đêm xúi quẩy! Phải mất ít nhất ba tiếng đồng hồ để cho cái đồ lợn này tỉnh lại! Ba tiếng! Bấy giờ thì đã quá muộn, quá muộn…
Nói những lời này, Kôlhaun cầm lấy cương ngựa, dường như hắn đang phân vân.
- Ở lại đây thì chẳng nghĩa lý gì. Trời bắt đầu sáng khi hắn tỉnh lại. Như vậy thì ta chỉ còn kịp về nhà và đợi ở đấy, hay là…
Hắn không nói ra lời ý nghĩ vừa nảy ra trong óc hắn. Nhưng dù sao sự phân

vân của hắn cũng chấm dứt. Với một cử động đột ngột, hắn tháo dây cương ra khỏi cành cây, nhảy vội lên yên, hắn phi ngược lại con đường đi tới căn lều của Sói đồng

Chương 36
BA NGƯỜI TRÊN MỘT CON ĐƯỜNG

Không ai phản đối rằng, đi ngựa trên đồng cỏ là một trong những thú vui dễ chịu nhất trên đời.
Nếu bạn có một con ngựa tốt, sau yên buộc chặt một bao thực phẩm đầy căng, ở mỏ yên lủng lẳng chiếc bi đông, từ trong bao súng nhô ra một cái bót hút thuốc cong, thì bạn có thể tin rằng cuộc phiêu lưu như vậy sẽ chẳng bao giờ làm bạn buồn.
Và nếu người bạn đường, đang phi kề bên bạn, cũng yêu thiên nhiên như bạn, thì cuộc du hành khó khăn sẽ biến thành một thú vui không sao quên được.
Nhưng nếu cùng bạn là một cô gái, mà bạn đã hiến dâng trái tim mình cho nàng, thì bạn sẽ trải qua niềm vui sướng mà nó được giữ gìn trong ký ức bạn suốt cuộc đời.
Ôi, nếu như những nhóm người nho nhỏ như vậy là số phận của tất cả những người du hành trên đồng cỏ, thì khoảng không gian bát ngát nơi đồng cỏ Tếchdát sẽ đầy những người đi du lịch! Bình nguyên hoang dại bao la sẽ đầy những con đường mòn và trong những trảng cỏ sẽ có vô số những tay công tử kiêu kỳ phi ngựa rầm rập.
Nhưng tốt hơn hết là cứ để nguyên đồng cỏ như nó vốn có. Trong đồng cỏ, khi bạn rời xa những dấu vết của khu cư dân, khi bạn rẽ ngoặt khỏi "con đường lớn" in dấu năm sáu con ngựa đã đi qua đấy trước bạn thì bạn sẽ đi hàng giờ, hàng tuần, hàng tháng, và có thể, cả năm tròn mà không hề gặp một người nào.
Chỉ có ai, đã tự mình du hành trên bình nguyên Tếchdát bát ngát, mới có thể đánh giá được sự mênh mông của nó.
Thậm chí đại dương cũng không tạo nên được những cảm xúc như vậy về sự vô tận của không gian. Khi bạn du hành trên đại dương, bạn không nhận thấy bạn đang chuyển động về phía trước. Cái bề mặt xanh ngắt bao la với vòm trời úp lên nó cũng một màu ngọc lam như vậy, nhưng hơi sáng màu hơn một chút, lúc nào cũng bao quanh bạn và ở trên đầu bạn, bạn không hề nhìn thấy sự thay đổi nào. Bạn có cảm giác đang đứng không chuyển động ở trong tâm một vòng tròn lớn dưới một vòm trời vĩ đại, bạn không có khả năng nhận thứcđược toàn bộ sự hùng vĩ của khoảng xa khơi bao la không bờ bến.
Trên đồng cỏ - lại là chuyện khác, những ốc đảo rừng, những gò đống, cây

cối, như những cột mốc, kế tiếp nhau thay đổi nói với bạn rằng bạn đang vượt qua không gian bát ngát.
Người lữ hành trên đồng cỏ - đặc biệt là trên đồng cỏ Tây nam Téchdát - rất ít khi chiêm ngưỡng vẻ quyến rũ hoang dại của đồng cỏ một mình, thường họ đi hai người, ba người, và nhất là họ đi thànhnhóm mười, hai mươi người.
Nhưng ở đây đôi khi có thể gặp những lữ khách cô đơn. Thì đây, thí dụ như đêm hôm ấy, đêm xảy ra tấn kịch ở khu vườn Kaxa-del-Korvô, ít nhất cũng có ba lữ khách xuyên qua bình nguyên, trải dài phía Tây nam bờ sông Lêông.
Đúng vào lúc Kôlhaun, buồn bực vì thất bại, rời khỏi căn lều của tay săn ngựa người Mếchxich, có thể nhìn thấy người lữ hành đầu tiên đi khỏi khu cư dân theo hướng sông Nuêxet hay là một trong những chi lưu của nó.
Chẳng cần nói thêm rằng người đó cưỡi ngựa, bởi vì ở Téchdát người ta chỉ gặp người đi bộ ở các thành phố hay trong các đồn điền.
Kỵ sĩ ngồi trên một con ngựa tuyệt đẹp, những bước chân đều đăn, dẻo dai nói lên rằng, nó có khả năng chịu đựng những cuộc hành trình dài.
Họ có định làm một cuộc hành trình như vậy không, không thể nói được. Kỵ sĩ ăn vận như bất cứ một người Téchdát nào, chuẩn bị đi thêm mười dặm nữa. Chắc hơn cả là chàng đang trở về nhà. Chắc gì trong đêm khuya như vậy chàng còn bỏ nhà ra đi. Chiếc xarap hờ hững trên vai, chỉ là để cho chàng tránh sương đêm.
Nhưng vì trong đêm đó không có sương, nên hẳn là kỵ sĩ đang định đi xa, hơn nữa về hướng chàng đang đi tới gần đó không có một khu cư dân nào.
Mặc dầu vậy, chàng hoàn toàn không vội vã, dường như đối với chàng thế nào cũng vậy thôi, khi nào chàng đạt được mục đích cuộc hành trình cũng được. Hình như chàng đang đắm mình trong những hồi tưởng tràn ngập lòng chàng đến nỗi chàng chẳng hề để ý gì đến xung quanh.
Dây cương thả lỏng, con ngựa được hoàn toàn tự do, nhưng nó không dừng lại mà bước những bước chắc chắn, dường như đang đi theo một con đường quen thuộc.
Người lữ hành đầu tiên cứ đi như vậy, không ra roi dục ngựa, không giật dây cương cho tới khi bóng chàng mờ dần trong màn sương được chị Hằng chiếu sáng nơi xa xa.
-o0o-
Hầu như ngay lúc người kỵ sĩ đầu tiên khuất dạng, ở ven khu cư dân xuất hiện kỵ sĩ thứ hai và chàng cũng đi theo con đường đó – như là họ có hẹn trước với nhau.
Nhìn cách ăn mặc của chàng, có lẽ chàng đang bắt đầu hành trình trên một conđường xa.

Chàng khoác một chiếc áo khoác rộng, màu tối, những nếp gấp phóng khoáng rũ xuống phía sau trên mông ngựa.
Khác với kỵ sĩ thứ nhất, kỵ sĩ này rõ ràng đang vội, chàng luôn ra roi và giật cương ngựa.
Hình như chàng muốn đuổi theo ai đó. Có thể chàng đang đuổi theo người kỵ sĩ thứ nhấ… Xét cung cách của chàng, điều này hoàntoàn có thể. Thỉnh thoảng chàng lại dướn người ra phía trước, chăm chú nhìn về phía xa, dường như chờ đợi một bóng người sẽ được vẽ lên cái phông của bầu trời.
Một lát sau, người kỵ sĩ thứ hai cũng biến mất, và cũng y như vậy, chàng biến đi đúng vào chỗ mà người thứ nhất khuất dạng. Nếu có một người nào quan sát từ đồn biên hay ku cư dân sẽ có cảm giác như vậy.
Và như một sự trùng hợp kỳ dị - nếu như đây đúng là sự trùng hợp – chính vào thời điểm đó, thời điểm người kỵ sĩ thứ hai vừa khuất dạng, thì từ rìa khu cư dân nhỏ bé vùng Téchdát lại hiện ra người thứ ba, người đó cũng chuyển động theo hướng hai người đầu tiên.
Cũng như họ, người đó ăn mặc như người đi du hành. Anh ta bận chiếc áo khoác màu đỏ rực rỡ, thân mình hoàn toàn bị che kín. Dưới tà áo rộng chỉ nhìn thấy khẩu súng săn ngắn, đặt nằm ngang trên yên.
Như người kỵ sĩ thứ nhất, người đó đi rất chậm - thậm chí ngay đối với người định đi một con đường dài. Rõ ràng người đó đang lo lắng, điều này làm người ta nhớ tới kỵ sĩ vừa đi trước anh ta.
Mặc dầu trong hành động của hai người này có sự khác nhau xa. Trong khi người kỵ sĩ bận chiếc áo choàng sẫm màu dường như đang đuổi theo một người nào đó, thì ngược lại kỵ sĩ bận chiếc áo khoác đỏ lại luôn luôn ngoảnh lại phía sau, dường như anh ta chỉ quan tâm đến những gì xảy ra sau lưng. Thỉnh thoảng người đó vừa đứng dựng trên bàn đạp vừa nhìn quanh, có khi còn quay hẳn ngựa chăm chú nhìn con đường vừa đi qua, và lúc nào cũng nghe ngóng như sợ có người đuổi theo…
Cứ tiếp tục vừa đi vừa quay lại như vậy, người kỵ sĩ thứ ba cũng mau chóng mờ dần ở phía xa, người đó không đuổi theo ai, mà cũng chẳng có ai đuổi theo người đó.
-o0o-
Bị chia cách ra bởi những khoảng cách hầu như bằng nhau, ba kỵ sĩ chuyển động trên đồng cỏ, không nhìn thấy nhau.
Nếu ai có thể nhìn bao quát một lúc cả ba người hay chỉ hai người, thì đó chỉ có thể là con cú mèo đậu trên đỉnh một cái gò cao nào đó hay con chim ăn đêm đang đi săn những con bướm ma trong bầu trời.
Một giờ sau, ba người lữ hành đã đi xa đồn biên khoảng mười dặm, vị trí tương đối của họ đã thay đổi một cách đáng kể.
Người kỵ sĩ thứ nhất đã đi tới khoảng trống trong rừng, nó như một con

đường dài có cây cối mọc hai bên được vạch ra trong rừng rậm trải dài về bên phải, bên trái xa tới hút tầm mắt. Khoảng trống có thể so sánh với một eo biển rộng, bề mặt xanh rờn của nó được bao bọc bởi màu xanh đậm hơn của cây rừng, y như mặt nước được bao bọc bởi bờ đất. Mặt trăng đang lặn chiếu sáng nó khoảng nửa dặm. Tiếp theo con đường rừng rẽ ngoặt vào bóng tối những cây cổ thụ.
Trước khi bước vào khoảng trống, người đầu tiên trong số ba kỵ sĩ rõ ràng đang phân vân: chàng ghìm ngựa khoảng một hai giây chăm chú quan sát. Chàng không ngoái lại phía sau, cái nhìn của chàng tập trung vào con đường giữa những cây cối trong rừng. Nhưng chàng phân vân không lâu.
Sau khi quyết định, chàng giục ngựa đi về phía trước.
Đúng lúc ấy người kỵ sĩ bận áo khoác màu đen, cũng trên con đường đó đuổi theo người kỵ sĩ thứ nhất, trông thấy chàng, hai người cách nhau khoảng nửa dặm.
Nhìn thấy kỵ sĩ thứ nhất, kỵ sĩ áo đen khẽ kêu lên. Hình như chàng rất lấy làm hài lòng là cuối cùng chàng đã đuổi kịp con người mà chàng đã mất công phi đến mười dặm. Sau khi thúc ngựa đi nhanh hơn, chàng cũng đi vào khoảng trống trong rừng.
Nhưng người kỵ sĩ đầu tiên đã biến vào bóng tối của chỗ ngoặt.
Người kỵ sĩ thứ hai không chút ngần ngại rượt theo và cũng nhanh chóng biến mất.
Khi người kỵ sĩ thứ ba tới được chỗ đó thì một khoảng thời gian khá lâu đã trôi qua.
Người đó không tiến vào rừng như hai kỵ sĩ đầu tiên mà rẽ sang bên bìa khoảng trống, ở đây anh ta buộc ngựa lại rồi đi xéo qua một đám cây bước vào khoảng trống.
Đầu tiên người đó nhìn lại phía sau, dường như ở đó xảy ra những điều làm anh ta quan tâm hơn nhiều những gì xảy ra phía trước. Anh ta lẩn tới một nơi khuất bóng trong khoảng rừng và dấu mình vào bóng tối, giống như hai kỵ sĩ đầu.
Trong hơn một giờ, dàn đồng ca đêm không dứt của các sinh vật hai lần bị ngắt quãng bởi tiếng móng ngựa, một lần bởi bước chân người, lại tiếp tục vang lên.
Nhưng rồi tiếng rừng lại ngừng bặt một lần nữa, lần này chúng tắt đi và im ắng hồi lâu. Tiếng động làm chúng nín lặng không giống tiếng móng ngựa, không giống tiếng bước chân sột soạt của con người bước trên cỏ mềm Đấy là tiếng réo khô khan của khẩu súng săn.
Con mèo rừng thôi ngao lên trong đám cây rậm, không còn nghe thấy tiếng rú của con chó rừng, đương lang thang theo mép con đường và thậm chí con báo đen cũng thôi gầm gừ.

Nhưng sau phát súng không hề nghe thấy tiếng rên rỉ của người bị thương, không có tiếng gầm rít của con thú bị trúng đạn và con báo đốm đen kia đe dọa cư dân trong rừng bằng tiếng gầm gừ khàn đặc của mình.
Những người bạn và kẻ thù – chim chóc, thú rừng, côn trùng, bò sát – không hề chú ý tới tiếng gào thét vọng đến từ xa của nó, lại hát lên bản hòa tấu đinh tai nhức óc. Và chỉ lát sau trong những đám cây lại lặp lại sự huyên náo mà thậm chí người ta có đứng cạnh nhau, cũng phải hét lên mới nghe thấy được.

Chương 37
SỰ MẤT TÍCH ĐÁNG NGỜ

Tiếng chuông ở Kaxa-del-Korvô vang lên báo hiệu giờ ăn sáng, tiếng tù và vang lên còn sớm hơn, gọi dậy những người nô lệ từ những xó xỉnh xa nhất của đồn điền.
Những người làm việc ở gần, ở cạnh những ngôi nhà hay hàng rào đã bắt đầu đi ăn.
Gia đình ngài chủ đồn điền đã tụ tập trong phòng ăn, chuẩn bị ngồi vào bàn, nhưng hình như họ tập hợp chưa đủ.
Không thấy Henri đâu.
Lúc đầu mọi người không thấy gì lạ, tất cả chờ chàng xuất hiện.
Nhưng mấy phút trôi qua mà Henri vẫn không thấy. Ngài chủ đồn điền hơi ngạc nhiên nói rằng con trai ông không hề quen đến bàn ăn trễ.
Ở vùng Tây nam nước Mỹ này người ta quy định rằng tất cả thành viên trong gia đình phải tụ tập ăn sáng vào một giờ nhất định để cùng ngồi vào bàn. Sự ra đời của phong tục này có liên quan đến một vài đặc điểm của thực đơn: bánh bích quy Viêcghin, bánh kem, bánh cam - tất cả những thứ ngon lành này ra lò đúng vào lúc mọi người ngồi vào bàn – là giờ vất vả nhất đối với những người làm bên bếp lò nóng rực.
Kẻ lười nào thích ngủ nướng và đến bàn ăn chậm có thể phải ăn bánh cam nguội, hoặc không còn bánh kem nữa – chính vì vậy mà ở các đồn điền miền Nam những kẻ lười như vậy rất hiếm.
Cho nên mọi người thực sự lấy làm lạ, tại sao Henri Pôinđekter vẫn chưa tới ngồi vào bàn.
- Thằng bé biến đi đâu nhỉ? – Như chẳng nói với ai, người cha hỏi tới lần thứ tư.
Cả Kôlhaun, cả Luiza đều không ai trả lời. Luiza cũng tự hỏi như vậy. Mặc dầu trong cái nhìn và trong giọng nói của nàng có cái gì đó khác lạ, nhưng điều này phải nhìn thật kỹ vào mặt nàng mới thấy được.
Điều gì có thể giải thích sự vắng mặt của em nàng trong bữa sáng. Chẳng lẽ điều vớ vẩn như vậy lại khiến mọi người lo lắng. Nhưng Luiza lúc này đang rất lo sợ.
Sao vậy? Không ai hỏi gì nàng. Cha nàng không để ý thấy điều kỳ lạ trong mắt nàng và càng không chú ý tới người anh họ của nàng, người cũng đang tự cố gắng che dấu một ý nghĩ nào đó không mấy dễ chịu dưới cái mặt nạ bình tĩnh giả tạo.

Từ lúc bước vào phòng ăn, Kôlhaun không nói một lời, bất chấp cả thói quen, hắn không nhìn Luiza một lần nào.
Ngồi sau bàn ăn hắn có vẻ sốt ruột rõ rệt, thậm chí lúc người hầu xuất hiện, hắn rùng mình đến hai lần.
Rõ ràng hắn cũng đang rất lo lắng vì một cái gì đó.
- Lạ thật, Henri mà đi ăn trễ - Phải đến lần thứ mười ngài chủ đồn điền nhắc – Không lẽ nó còn ngủ?... Không, Henri không bao giờ dậy muộn. mà nếu nó đã đi đâu thì cũng phải nghe tiếng tù và chứ… Có thể nó còn đang ở trong phòng… Plutôn!
- Cháu ở đây, thưa ông Vili! Ông gọi cháu ạ?
Ngoài nhiệm vụ xà ích, người ta còn giao cho Plutôn làm nài ngựa, phục vụ bàn ăn.
- Đến ngay phòng ngủ của cậu Henri, nếu có cậu ở đó, nói với cậu rằng chúng ta sắp ăn sáng xong.
- Không có cậu ở đó, thưa ông Vili.
- Anh đã đến phòng nó rồi ư?
- Dạ, không ạ, cháu muốn nói là không. Cháu không đến phòng cậu, nhưng cháu ở chuồng ngựa, cháu muốn cho ngựa ăn, thưa ông Vili. Suốt buổi sáng nay không có nó ở đấy. Cháu dậy từ tờ mờ đất. Cả yên cương cũng không có nốt. Cậu đã ra đi khi tất cả còn đang ngủ.
- Anh tin chắc điều này chứ? – Ngài chủ đồn điền nói, ông càng thêm lo lắng bởi một cái tin như vậy.
- Đúng thế, thưa ông Vili! Trong chuồn chỉ có con ngựa của ông Kôlhaun. Con đốm sao được thả ở sân quần, còn con ô của cậu Henri thì không thấy đâu cả.
- Điều này chưa có nghĩa là Henri không có trong phòng. Hãy đi ngay xem xem.
- Cháu đi ngay đây, thưa ông! Ông sẽ thấy, Plutôn này nói đúng sự thật. Cậu chủ trẻ tuổi không có ở đó đâu. Cậu ở chỗ con ngựa của cậu ấy.
- Ta không thể hiểu được – Ngài chủ đồn điền thốt lên khi Plutôn bước ra khỏi phòng – Henri đi khỏi nhà, mà lại đi trong đêm. Nó đi đâu nhỉ? Ta không thể hiểu được, nó có thể đến nhà ai trong đêm khuya như vậy. Theo lời tên da đen, như vậy là nó vắng mặt suốt đêm. Chắc là nó đến đồn biên với đám thanh niên. Ta hy vọng nó đừng ở quán rượu…
- Ồ không, tất nhiên là cậu ấy không tới đó – Kôlhaun nói xen vào, dường như cũng phân vân không kém gì ngài chủ đồn điền. Mặc dù hắn không nói một câu nào, một lời nào về màn kịch diễn ra trong vườn.
“Ta hy vong Kacxi không biết gì về điều này – Luiza nghĩ - Nếu vậy tất cả chỉ có thể là bí mật giữa ta và em ta. Ta lúc nào cũng biết cách nói với Henri… Nhưng tại sao nó lại vắng mặt tới lúc này nhỉ? Ta không ngủ, suốt

đêm chờ nó. Có lẽ nó đã đuổi kịp Moric và hai người đã làm lành với nhau. Ta hy vọng như vậy, mặc dầu nơi họ làm lành với nhau có thể là ở bar. Henri rất điều độ, nhưng dưới ảnh hưởng của những xúc động như vậy, nó có thể thay đổi thói quen của mình. Mà cũng chẳng nên xét nét nó làm gì, hơn nữa đối với một người bạn như vậy thì không thể xảy ra điều gì không hay cả."
Thật khó nói được những ý nghĩ của Luiza sẽ đi xa tới đâu, nếu như nó không bị ngắt quãng bởi sự xuất hiện của Plutôn.
Bộ dạng của anh ta trông căng thẳng như thể đang chuẩn bị báo một tin gì đó rất quan trọng.
- Nào, thế nào – Ngài chủ đồn điền quát lên, không kịp cho anh ta mở miệng – Nó có ở đó chứ?
- Không, thưa ông Vili! – Người da đen khép nép trả lời – Không có cậu chủ ở đó. Nhưng… anh ta nói tiếp vẻ lo sợ - Plutôn rất buồn phải nói điều này… con ngựa của cậu chủ đang ở đằng kia.
- Con ngựa của cậu chủ ở đằng kia? Ta hy vọng không phải nó ở trong phòng ngủ chứ?
- Không, thưa ông. Cũng không ở trong chuồng ngựa. Nó đứng cạnh cổng.
- Con ngựa của nó đứng cạnh cổng? Nhưng sao anh lại lo buồn khi nói điều này?
- Bởi vì, thưa ông Vili, bởi vì… Ngựa… con ngựa này của cậu Henri… bởi vì con ngựa ô…
- Nói đi xem nào, líu lưỡi rồi à! "Bởi vì" cái gì? Ta hy vọng cái đầu nó vẫn còn nguyên chứ? Hay có lẽ nó đánh mất đuôi rồi chăng?
- Ô, ông Vili, người da đen không sợ điều này! Ngựa cứ việc mất đầu mất đuôi cũng được. Plutôn chỉ sợ nó đánh mất người kỵ sĩ của mình.
- Cái gì? Con ngựa bỏ Henri? Mi nói gì vậy, Plutôn! Không thể con ngựa lại bỏ rơi một kỵ sĩ như vậy, một kỵ sĩ như con trai ta. Không thể!
- Cháu không nói rằng con ngựa hất cậu Henri. Cháu sợ rằng tai họa còn tệ hơn: ông chủ quí mến, cháu sẽ không nói gì nữa đâu ạ! Xin ông hãy tự ra cổng nhìn xem.
Những lời của Plutôn và đặc biệt là giọng nói và điệu bộ của anh ta làm tất cả hoảng sợ: không chỉ ngài chủ đồn điền mà cả con gái và người cháu họ lập tức cùng đứng dậy, vội vàng chạy tới cổng dinh cơ.
Những gì mà họ nhìn thấy chỉ có thể gợi lên những dự đoán thảm đạm nhất. Một người nô lệ da đen đang đứng giữ cương con ngựa đã được đóng yên. Mình con ngựa còn ướt đẫm sương đêm, và rõ ràng tay người nài ngựa còn chưa chạm tới nó. Nó đập móng và hý lên, dường như nó vừa thoát ra khỏi một mối nguy hiểm đáng sợ nào đó. Nó bị dây một thứ nước gì đó màu sẫm - sẫm hơn sương, hơn cả bộ lông của nó: vai, chân trước, yên bị vấy những

vết máu đã khô lại.
Con ngựa từ đâu phi về đây vậy?
Từ đồng cỏ. Người da đen tìm thấy nó trên bình nguyên, với dây cương kéo lê giữa những đôi chân, được hướng dẫn bởi bản năng, nó chạy về nhà - về dinh cơ.
Con ngựa này của ai?
Không ai đưa ra câu hỏi này. Tất cả đều biết đó là con ngựa của Henri Pôinđekter.
Không ai hỏi, máu của ai vấy đầy lên con ngựa. Ca ba người chỉ nghĩ về một con người: về con trai, về em trai, về em họ.
Những vết màu nâu, những vết mà họ nhìn với vẻ đầy kinh hoàng, tuyệt vọng kia, chính là vết máu của Henri Pôinđekter. Không còn nghi ngờ gì nữa.

Chương 38
TÌM KIẾM

Bị choáng váng bởi cái chứng cớ khủng khiếp kia, mất trí vì đau đớn, nhanh như cắt người cha nhảy ngay lên con ngựa vấy máu phi tới đồn biên. Kôlhaun phi nối theo ông.
Tin tức về những điều vừa xảy ra loang đi khắp vùng. Những kỵ sĩ nhanh nhẹn mang tin tới thượng lưu, hạ lưu con sông và tới những đồn điền xa nhất.
Người da đỏ đã tuyên chiến – chúng cắt da đầu, mọi việc đã xảy ra – Henri Pôinđekter đã trở thành vật hy sinh đầu tiên cho chúng.
Henri Pôinđekter, một chàng trai hào hiệp và rộng lượng, một người không hề có một kẻ thù ở Téchdát. Còn ai nữa, nếu không phải là bọn da đỏ có thể làm chảy dòng máu vô tội đó? Chỉ có thể bọn da đỏ Komantri mới độc ác như vậy.
Không ai trong số các kỵ sĩ, tụ tập ở sân đồn biên Ind nghi ngờ rằng tội ác này gây nên bởi bọn Komantri. Chỉ có điều họ chưa biết - sự việc xảy ra như thế nào, lúc nào và ở đâu.
Những giọt máu rõ ràng đã trả lời câu hỏi đầu tiên. Người chủ con ngựa đã bị trúng tên hay bị phóng lao. Về phía sườn phải máu nhiều hơn, trông như là bị phết lên vậy, máu rất nhiều trên vai ngựa và trên sườn yên cho thấy rằng đó là vết mà thân người kỵ sĩ trượt xuống đất để lại.
Một vài người trong số những kẻ có mặt, khôn ngoan do kinh nghiệm sống nơi biên thùy, thậm chí phỏng đoán một cách khá tin tưởng thời gian xảy ra tội ác.
Theo lời họ, máu chảy không quá mươi tiếng đồng hồ.
Bấy giờ đã giữa trưa. Có nghĩa là án mạng xảy ra lúc hai giờ đêm.
Câu hỏi thứ ba là câu hỏiquan trọng nhất, cho dù giờ đây tội ác đã xảy ra rồi.
Tội ác xảy ra ở đâu? Tìm xác chết ở đâu?
Và cuối cùng, tìm kẻ giết người ở đâu?
Hội đồng các quân nhân và các chủ đồn biên được nhanh chóng triệu tập tại đồn để thảo luận những vấn đề này. Chủ tịch là ông đồn trưởng. Người cha chết lặng vì đau đớn đứng cạnh ông.
Tìm đâu cho ra thủ phạm và nơi xảy ra tội ác?
Trên đồng cỏ, cũng như trên địa bàn của những người đi biển chia ra ba mươi hai hướng cho nên đoàn thám hiểm được cử đi tìm đoàn chiến binh của bộ lạc Komantri sẽ có được ba mươi hai khả năng, mà chỉ một hướng

trong chúng là đúng thôi.
Tất cả đều biết rằng bộ lạc Komantri sống ở miền Tây. Nhưng điều này quả là khó xác định, bởi vì họ du mục trong khoảng không gian hàng trăm dặm. Ngoài ra, khi những người da đỏ tuyên chiến, đối với những khu cư dân tách biệt như khu cư dân trên sông Lêông chúng có thể tấn công từ phía Đông: đấy là chiến lược ranh mãnh thường thấy của bộ lạc Komantri - những chiến binh dày dạn.
Đi hú họa thì thật ngu xuẩn, nhưng làm sao biết được hướng nàolà đúng trong số ba mươi hai hướng có thể đi.
Đề nghị chia ra những nhóm nhỏ đi về những hướng khác nhau không được hoan nghênh và ngài thiếu tá từ chối phương án đó.
Người da đỏ có thể có hàng nghìn, chống lại chỉ có thể là một đội chừng một trăm người – không thể hơn được, năm mươi kỵ binh của đồn biên và thêm khoảng chừng đó những kỵ sĩ từ các đồn điền. Nhất thiết phải tập trung họ lại, nếu khác đi, trong trường hợp bị tấn công, đội ngũ sẽ dễ dàng bị tiêu diệt từng phần.
Luận chứng có cơ sở. Thậm chí người cha chết điếng vì đau khổ và người anh họ, dường như không kém phần đau buồn cũng đồng ý tuân theo sự khôn ngoan của đa số, được ông thiếu tá ủng hộ.
Và thế là đã quyết định, cần phải phái một đội quân mạnh đi tìm.
Nhưng theo hướng nào? Về điều này tất cả còn đang tiếp tục bàn cãi.
Viên đại úy Xlôumen khôn ngoan đề nghị thẩm tra xem, con người mà người ta cho rằng đã chết lần cuối cùng đi về hướng nào. Ai là người cuối cùng trông thấy Henri Pôinđekter?
Trước hết người ta hỏi cha và người anh họ của chàng trai.
Ngài chủ đồn điền trông thấy con trai lần cuối cùng trong bữa ăn tối và ông cho rằng sau đó chàng đi ngủ.
Câu trả lời của Kôlhaun quanh co hơn. Hắn đã chuyện trò với người em họ của mình muộn hơn một chút và sau đó họ chia tay nhau, chàng trai về phòng mình.
Tại sao Kôlhaun giấu những gì đã thực sự xảy ra? Tại sao hắn lại im lặng về màn kịch trong vườn, mà hắn là người chứng kiến.
Có phải vì hắn sợ bị nhìn nhận trong một tình thế nhục nhã, nếu hắn nói về vai trò hắn đã đóng trong màn kịch đó chăng?
Dù sao đi nữa, hắn cũng đã giấu giếm sự thật, và câu trả lời mà hắn đưa ra gợi cho những người có mặt sự nghi ngờ.
Sự giả dối sẽ trở nên rõ rệt hơn nếu như họ có cơ sở hay nếu như họ có thời gian để suy ngẫm. Nhưng bất ngờ mọi việc lại xoay ra một bước ngoặt hoàn toàn mới. Người chủ tiệm rượu, Ôbêđôphê, không đợi mời, đã đi tới hội nghị. Đi qua đám đông, ông ta thông báo rằng, ông ta muốn báo một tin

quan trọng, mà có lẽ sẽ giúp trả lời câu hỏi, người ta nhìn thấy Henri Pôinđekter lần cuối cùng khi nào và chàng đi về hướng nào.
Bằng một thứ tiếng Anh trọ trẹ, người Đức kể như sau: Moric-Muxtangher, người đã sốn ở khách sạn của ông ta sau cuộc đấu súng với đại úy Kôlhaun trong buổi tối hôm ấy bỏ đi đâu đó, và đó không phải là lần đầu tiên trong thời gian gần đây.
Chàng quay trở về rất muộn. Người chủ còn chưa di ngủ, bởi trong quán bọn thanh niên đang chè chén. Chàng Muxtangher đề nghị thanh toán, điều từ lâu chàng chưa làm và với sự ngạc nhiên của chủ quán, chàng trả hết mọi khoản. Chàng kiếm đâu ra số tiền này và tại sao lại vội vàng ra đi như vậy thì chỉ có Chúa biết. Anh ta, Ôbêđôphê, chỉ biết rằng Moric Giêran khi rời khách sạn mang theo mình tất cả vũ khí, dường như chuẩn bị đi săn ngựa vậy.
Cho nên người chủ khách sạn cho rằng chàng Muxtangher đi săn.
Nhưng tất cả những điều đó liên quan gì tới việc này? Có ý nghĩa rất lớn. Mặc dầu để giải thích được điều này phải nghe đến đoạn cuối của những lời kể lể, khi nhân chứng nói tới một sự kiện đáng kể: chàng Muxtangher đi khỏi khoảng hai mươi phút thì Henri Pôinđekter đập cửa - chàngmuốn gặp Moric Giêran. Khi người ta nói với chàng rằng Moric đã ra đi và chỉ hướng thì chàng Pôinđekter trẻ tuổi vội phi nhanh theo lối được chỉ, dường như muốn đuổi kịp chàng Muxtangher.
Đó là tất cả những gì mà Ôbêđôphê biết và tất cả những gì anh ta muốn nói. Mặc dầu những tin mới nhận được có vài điều chưa được rõ ràng nhưng từ chúng có thể tìm ra lối thoát để bắt đầu cuộc tìm kiếm. Nếu Henri Pôinđekter ra đi cùng Moric-Muxtangher hoặc đi theo chàng thì có nghĩa là cần phải tìm Henri theo con đường mà chàng Muxtangher phải đi.
Có ai biết nhà Moric-Muxtangher ở đâu không?
Không ai biết chính xác điều này: một vài người giả định rằng nhà chàng phải ở đâu đấy trong vùng sông Nuêxet trên chi lưu Alamô của nó.
Và thế là để tìm chàng trai mất tích hay xác chàng, người ta quyết định đi theo hướng Alamô. Có thể ở đó người ta sẽ tìm được cả xác của Moric-Muxtangher. Và lúc bấy giờ phải báo thù sự giết hại thảm khốc cho cả hai chứ không phải một người.

Chương 39
VŨNG MÁU

Mặc dầu đội ngũ là quá nhiều so với những đội vũ trang của dân vùng biên giới đi tìm kiếm những người láng giềng mất tích, nhưng nó vẫn ra đi với sự thận trọng quá đáng.
Cơ sở nghiêm trọng của điều này là: người da đỏ đã tuyên chiến.
Họ cử những trinh sát và những người dò đường đi trước. Nghĩa vụ của họ là tìm những dấu vết và giải thích ý nghĩa của chúng.
Trên đồng cỏ, trải dài gần mười dặm về phía Tây sông Lêông họ không tìm thấy một dấu vết nào. Đất ở đó cứng và khô đến nỗi trên đất chỉ in được vết cá sắt của những con ngựa phi nước đại. Nhưng những dấu vết như vậy ở đó cũng chẳng có.
Cách đồn biên chừng mười dặm có những dải rừng cắt ngang đồng bằng, chúng kéo dài về phía Tây Bắc và Đông Nam – đó là những cánh rừng nhiệt đới chính cống, nơi có những cây lớn bị dây leo quấn chằng chịt làm cho những khu rừng này hầu như không thể đi qua được.
Qua khoảng rừng tới, tới thẳng đồn biên có một con đường rừng – con đường ngắn nhất đi tới sông Nuexet. Được viền bởi những hàng cây đều đặn, con đường rừng làm người ta có cảm giác là con đường có trồng cây hai bên. Có thể đó là con đường chiến trận cũ của bộ lạc Komantri, được làm ra trong thời gian những cuộc hành quân của họ tới Tamanulipax, Koauili và Nuêvô Lêông (những bang của Mếchxich)
Những người dẫn đường biết rằng, con đường đó dẫn ra sông Alamô và họ đưa đội quân đi theo hướng đó.
Một lát sau các kỵ sĩ nhận thấy một trong những người dò đường đi bộ phía trước dừng lại ở bìa rừng chờ họ.
- Có việc gì thế? – Viên thiếu tá hỏi khi đuổi kịp những người khác và tiến đến gần anh ta - Dấu vết hả?
- Vâng, thưa thiếu tá, và rất nhiều. Ngài hãy nhìn đây! Đây này, ở đây đất mềm, ngài thấy chứ ạ?
- Những vết ngựa.
- Hai con ngựa, thưa thiếu tá – Người dò đường vừa trả lời vừa kính cẩn chỉ dẫn cho viên thiếu tá!
- Đúng, hai con.
- Tiếp theo có bốn dấu vết, nhưng cũng do hai con ngựa này để lại. Đầu tiên chúng đi về hướng kia theo con đường rừng, sau đó chúng quay lại.

- Tốt, Xpengler. Anh nói gì về điều này?
- Tôi còn chưa đi xa theo con đường rừng, và còn nhiều cái chưa đoán được – Xpengler trả lời, anh ta làm lính trinh sát ở đồn biên – Nhưng có điều không kém rõ ràng rằng người ta giết người ở đây.
- Anh chứng minh điều đó như thế nào? Không lẽ anh đã tìm ra xác chết?
- Không.
- Thế thì anh tìm ra cái gì?
- Máu, cả một vũng máu, y như là tuôn ra từ mạch máu của một con bò rừng. Ngài hãy tới đây và tự xem xét. Nhưng – anh ta thì thầm nói tiếp - Nếu ngài muốn tôi xem xét các dấu vết đâu vào đấy, hãy ra lệnh cho những người còn lại đừng tới gần. Đặc biệt là những người đi phía trước.
Rõ ràng, điều lưu ý này liên quan tới ngài chủ đồn điền và người cháu của ông ta, bởi người dò đường nhìn trộm họ.
- Được! – Viên thiếu tá trả lời – Anh đừng lo, Xpengler, không ai quấy rầy anh đâu… Thưa quí ngài! Tôi đề nghị quý ngài không rời khỏi chỗ trong vài phút. Không nên đi nữa, bởi Xpengler cần phải xem xét các dấu vết. Anh ta chỉ có thể đưa một mình tôi theo thôi.
Lệnh của viên thiếu tá đã được ngụy trang dưới một hình thức đề nghị lịch sự, bởi vì ông nói với những người không trực tiếp dưới quyền ông. Nhưng tất cả đều phục tùng không điều kiện mệnh lệnh này và họ dừng ngay tại chỗ của mình, trong lúc đó viên thiếu tá đi theo người dò đường.
Sau khi được khoảng mười bước, Xpengler dừng lại:
- Ngài nhìn thấy chứ, ngài thiếu tá? – Anh ta vừa hỏi vừa chỉ xuống đất.
- Ở đây thì đến người mù cũng thấy – Viên sĩ quan trả lời – Vũng máu và anh nói đúng – Nó lớn đến nỗi có thể nghĩ rằng hình như ở đây người ta đã cắt cổ một con bò. Nếu đây là máu người, thì có thể không nghi ngờ rằng anh ta không thể còn sống nữa.
- Anh ta chết trước khi vũng máu này đen lại – Người dò dấu vết nói.
- Anh nghĩ sao, Xpengler, máu của ai vậy?
- Đây là máu của người chúng ta đi tìm, con trai ông chủ đồn điền. Vì thế tôi không muốn người cha đi theo chúng ta.
- Ta cho rằng, chẳng nên giấu ông ta sự thật. Trước sau rồi ông ta cũng biết thôi.
- Đúng vậy, thưa thiếu tá. Nhưng trước tiên chúng ta cần rõ, người ta giết chàng trai như thế nào, mà về điều này tôi chưa thể lần ra được.
- Anh chưa thể tìm ra được ư? Chàng ta bị bọn da đỏ giết, tất nhiên! Bọn Komantri giết chàng ta mà?
- Không phải là họ - Người dò dấu vết trả lời.
- Tại sao anh nghĩ vậy hở, Xpengler?
- Nếu bọn da đỏ đã ở đây, thì chúng ta đã tìm ra không phải là hai dấu vết,

mà phải là bốn chục dấu ngựa.
- Điều này đúng. Nếu bọn Komantri liều mạng tấn công một mình thì đáng ngờ lắm.
- Không có một tên nào của bộ lạc Komantri, thưa thiếu tá, và nói chung, không ai trong số những người da đỏ thực hiện tội ác này. Trên đường chỉ thấy rõ dấu vết của hai con ngựa. Ngài nhìn đây, đây là những vết cá sắt… Những dấu này dẫn ngược lại. Những người Komantri không đi ngựa đóng cá sắt, nếu có thì chỉ là ngựa đánh cắp. Và trên hai con ngựa là những kỵ sĩ da trắng, chứ không phải da đỏ. Một hàng dấu vết để lại bởi một con muxtang lớn, còn đầu kia là một con ngựa Mỹ. Khi họ đi về phía Tây, con muxtang đi trước, điều này có thể xác định được, bởi dấu vết của nó bị đè lên. Trên con đường ngược lại con ngựa Mỹ đi trước còn con muxtang đi theo sau nó, nhưng nói rằng kỵ sĩ này đi theo người kia ở khoảng cách bao nhiêu thì còn rất khó. Có lẽ, sẽ đoán được dễ dàng hơn nếu chúng ta đến chỗ cả hai rẽ ngoặt lại. Chỗ ấy chắc cách đây không xa.
- Được, chúng ta sẽ đến đó – Viên thiếu tá nói – Ta sẽ ra lệnh ngay để không có ai đi theo chúng ta.
Sau khi lớn tiếng ra lệnh để mọi người đều nghe thấy, viên thiếu tá đi theo Xpengler.
Dấu vết còn nhận thấy trên một đoạn khoảng bốn trăm acđơ, viên thiếu tá có thể phân biệt được chúng trên đất nền, trong bóng cây. Người dò dấu vết nói rằng, giả thiết của anh ta đã được khẳng định. Về hướng Tây con muxtang đi trước, còn trên con đường ngược lại, nó đi sau con ngựa Mỹ.
Tiếp theo không còn dấu vết nữa, ở đây hai con ngựa đã quay lại.
Trước khi quay trở lại, họ đã đứng dưới một cây bạch dương lớn hồi lâu. Tất cả đất xung quanh đều bị những vết cá sắt in lên, đã hùng hồn nói lên điều này.
Xpengler xuống ngựa và bắt đầu chăm chú ngắm các dấu vết.
- Họ đã ở đây cùng với nhau – Anh ta nói sau vài phút trong khi vẫn tiếp tục nhìn xuống đất – Và khá lâu. Nhưng cả hai người ngồi trên ngựa và bình tĩnh nói chuyện. Điều này làm cho sự việc càng rắc rối thêm. Đáng lẽ họ phải cãi nhau sau khi…
- Nếu anh nói đúng sự thật, Xpengler, thì anh quả là một tay phù thủy chính cống! Hãy nói xem, làm sao anh biết được tất cả điều này.
- Theo dấu vết, thưa thiếu tá, theo dấu vết thôi! Điều này rất đơn giản. Tôi đã thấy những dấu vết chỗ nọ chỗ kia đè lên nhau. Có nghĩa là những con ngựa đã ở đây cùng một lúc, nhưng chúng không đứng yên, chúng đổi chân. Các kỵ sĩ dừng lại ở đây khá lâu - kịp để hút hết một điếu xì gà. Những đầu xì gà đây. Đây là những gì họ để lại. Họ không nhồi thuốc vào tẩu.
Người dò dấu vết cúi xuống nhặt mẩu xì gà đưa cho viên thiếu tá.

- Cho nên – Người dò đường tiếp tục – Tôi cho rằng các kỵ sĩ không thể có thái độ thù địch nhau. Người ta không hút cùng nhau, nếu như họ định cắt cổ nhau hay choảng vào đầu nhau một phút sau. Sự bất hòa chỉ có thể xảy ra sau khi những điếu xì gà được hút hết. Những gì xảy ra, tôi không hề nghi ngờ. Một người trong số họ đã kiết liễu người kia - Điều này cũng rõ như ngài đang ngồi trên yên ngựa vậy. Ai chết – Không khó gì đoán ra. Ông già Pôinđekter tội nghiệp sẽ không bao giờ được nhìn thấy con trai nữa!
- Tất cả những điều này còn rất mờ mịt – Viên thiếu tá nhận xét.
- Vâng, quỉ tha ma bắt!
- Nhưng cái xác – Nó có thể ở đâu cơ chứ?
- Tôi đang vỡ đầu ra vì câu hỏi này. Nếu là bọn da đỏ giết thì cái xác biến đi chẳng làm tôi ngạc nhiên chút nào, chúng có thể mang xác theo. Nhưng đây không phải là người da đỏ. Hãy tin tôi, ngài thiếu tá, rằng một trong hai kỵ sĩ đã hại người kia. Nhưng hắn làm gì với cái xác, tôi chịu không hiểu được! Và có lẽ chỉ có hắn mới nói được điều này.
- Lạ lùng quá đỗi! – Viên thiếu tá kêu lên – Quá bí ẩn!
- Có thể chúng ta còn chưa giải đáp được bí mật này – Xpengler tiếp - Cần phải tiếp tục tìm những dấu ngựa sau khi chúng ta đi khỏi nơi đây, nơi xảy ra tội ác. Có thể, chúng ta sẽ biết được thêm gì chăng… Ở đây chẳng còn việc gì để làm nữa. Hãy quay lại, thưa thiếu tá. Cần phải nói với ông ta không ạ?
- Ngài Pôinđekter ư?
- Vâng.
- Anh quả quyết người bị giết là con trai ông ta à?
- Không, điều này tôi không thể quyết được. Tôi chỉ có thể quả quyết rằng, ông già Pôinđekter đang cưỡi con ngựa Mỹ, con ngựa này đã chứng kiến tội ác ở đây. Tôi đã so sánh hai dấu vết. Và nếu chỉ có chàng Pôinđekter cưỡi con ngựa này, thì tôi sợ rằng có rất ít hy vọng nhìn thấy chàng còn sống. Tôi ngờ rằng có người thứ hai đi theo chàng.
- Xpengler, có phải anh còn những giả thiết nữa phải không, ai là người thứ hai?
- Không ai cả. Nếu như không có câu chuyện của thằng cha Đôphê. Tôi chưa bao giờ ghi nhớ gì về Moric-Muxtangher. Mặc dầu đây là dấu vết của con muxtang đã được thuần hóa nhưng tôi không thể bảo đảm rằng đây chính là con muxtang của anh ta. Chắc gì… người Iếclăng trẻ tuổi kia đâu phải là kẻ hay đánh trộm.
- Ta nghĩ rằng anh nói đúng.
- Thế đấy, nếu ngài Pôinđekter trẻ tuổi đã bị giết và Moric Giêran giết chàng, thì giữa họ chắc đã có cuộc đấu tay đôi trong danh dự và con trai ngài chủ đồn điền đã thất bại. Tôi hiểu như thế đấy. Nhưng sự biến mất của cái

xác mà sau khi mất đến hơn bốn lít máu, không người nào còn sống nổi, làm tôi bí. Cần phải xem xét thêm nữa các dấu vết. Có thể chúng sẽ đưa ta tới lời giải đáp… Có nên nói những điều tôi nghĩ cho ông già không ạ?
- Không, chưa nên. Ông ta đã biết đủ nhiều. Ông ta sẽ nhẹ nhõm hơn nếu đi tới sự thật khủng khiếp này một cách từ từ. Đừng nói với ông ta những gì mà chúng ta nhìn thấy. Hãy quay trở lại chỗ vũng máu và tìm theo những dấu vết ngược lại, còn ta, ta cố gắng dẫn đội ngũ theo sau để không ai để ý.
- Được, thưa thiếu tá – Người dò dấu vết nói – Tôi có cảm giác, những dấu vết ngược lại đưa tôi tới đâu. Cho tôi mười phút để suy nghĩ về điều này và hãy xuất phát theo hiệu lệnh của tôi.
Nói xong Xpengler đi ngược lại chỗ vũng máu. Ở đó khi xem xét thoáng qua, anh ta quay ra phía rìa con đường rừng.
Đúng thời gian qui định, tiếng súng của anh ta vang lên. Xét theo tiếng nổ, người dò dấu vết đã đi xa khoảng một dặm và giờ đây đang cách xa địa điểm xảy ra tội ác đáng sợ.
Nghe thấy hiệu lệnh, viên thiếu tá đã kịp trở về đội ngũ, ra lệnh lên đường. Ông đi cạnh ngài Pôinđekter và một vài điền chủ giàu có, nhưng những phát hiện bí hiểm của người dò đường thì ông không để lộ ra.

Chương 40
VIÊN ĐẠN ĐƯỢC ĐÁNH DẤU

Trước khi đội tìm kiếm đuổi kịp người trinh sát, một sự kiện nhỏ đã xảy ra. Viên thiếu tá đưa người của mình không đi theo con đường rừng mà đi thẳng qua rừng. Con đường này được chọn không phải là tình cờ. Viên thiếu tá muốn tránh cho người cha khỏi những đau đớn không cần thiết, không để ông nhìn thấy máu – máu của con trai ông, như người dò dấu vết đã đoán. Nơi khủng khiếp đó được tránh sang một bên, không ai ngoài viên thiếu tá và người dò dấu vết biết được điều phát hiện đáng buồn đó, và đội ngũ lại tiến bước mà chẳng hay biết gì.

Họ đi theo những con đường mòn hẹp của thú rừng, cho nên các kỵ sĩ chỉ có thể đi sóng đôi hai người, đôi khi con đường mòn rộng ra thành một khoảng trống nhưng qua một vài acđơ nó lại thu hẹp và mất hút trong đám cây rậm rạp.

Ở một trong những khoảng trống trên đường đi của đội tìm kiếm, từ trong một khóm cây rậm rạp nhảy ra một con báo đốm đen. Đó là một con vật rất hiếm thấy, thậm chí đối với những rừng rậm nhiệt đới, bởi vẻ đẹp rực rỡ của nó. Thiên nhiên đã cầu kỳ vẽ lên bộ lông vàng của nó những hoa văn như chạm trổ, những vòng tròn, dấu chấm kết hợp uốn lượn với nhau. Con mèo lớn tha thướt, hùng mạnh nhảy một bước mềm mại ra khoảng trống ngay trước mắt tất cả các kỵ sĩ. Mặc dầu trong tình thế nghiêm trọng của cuộc tìm kiếm, có hai người đã bắn theo con vật đang chạy.

Đó là Kacxi Kôlhaun và một chủ đồn điền trẻ tuổi đi cùng hắn.

Con báo đốm đen chết ngay, viên đạn đi dọc theo sống lưng con thú.

Ai trong hai người có vinh dự bắn trúng? Cả hai, cả Kôlhaun và chàng chủ đồn điền kia đều nhận đó là mình. Họ bắn cùng một lúc, nhưng chỉ một người trúng mục tiêu.

- Tôi sẽ chứng minh cho ngài! – Viên đại úy giải ngũ vừa tuyên bố một cách tin tưởng, vừa leo khỏi ngựa.

Bước tới chỗ con báo trúng đạn, sau khi rút dao ra hắn quay lại nói với những người có mặt:

- Viên đạn nằm trong xác con vật, có phải thế không ạ, thưa các ngài? Nếu nó là của tôi, thì trên nó sẽ là hai chữ cái đầu họ tên của tôi – "K, K" với một nửa vành trăng. Những viên đạn của tôi được làm theo đơn đặt hàng đặc biệt, và tôi luôn luôn có thể biết được con thú bị giết có phải là của mình hay không.

Kôlhaun huênh hoang đưa mọi người xem viên đạn đã được lấy ra – không khó khăn gì cũng đoán được là hắn nói thật. Nhiều người tò mò đến xem: viên đạn quả thật được đánh dấu bằng những chữ cái đầu họ tên của Kôlhaun, và cuộc tranh luận kết thúc một cách không có lợi cho người chủ đồn điền.
Một lát sau đội ngũ đã tới chỗ người dò dấu vết đang đứng đợi, người đó lại đưa họ đi tiếp.
Ở đây không còn hai dấu vết của hai con ngựa thuần hóa. Chỉ còn dấu vết của một con ngựa, nhưng nó rất mờ, đến nỗi chỉ có người dò dấu vết mới nhìn thấy.
Dấu vết này xuyên qua các bụi cây, thỉnh thoảng nó đi ra khoảng trống và cuối cùng, sau khi vẽ nên một vòng tròn, nó dẫn họ tới cũng con đường rừng, chỉ có điều xa hơn về phía Tây.
Mặc dầu Xpengler không phải là người dò dấu vết hạng nhất, nhưng anh ta theo dấu vết này nhanh đến nỗi những người còn lại phải cố gắng lắm mới theo kịp.
Anh ta đã đoán ra con ngựa nào để lại dấu vết này. Anh ta biết đấy là con muxtang đã đứng dưới gốc cây bạch dương trong thời gian người kỵ sĩ của nó hút điếu xì gà, cũng là con muxtang, mà vết móng sau để lại trên đất nhuốm đầy máu.
Lúc người dò dấu vết đứng một mình, anh ta cũng đã lướt qua dấu vết của con ngựa Mỹ. Anh ta hiểu rằng, dấu vết này dẫn ngược về đồng cỏ, theo đó họ đã đi tới đây, và sau đó là về đồn điền trên sông Lêông.
Nhưng hình như dấu vết của con muxtang hứa hẹn nhiều hơn và Xpengler quay ra nghiên cứu nó, dấu vết này có thể dẫn tới câu giải đáp cho bí mật của vũng máu, và thậm chí sẽ tới nơi ẩn náu của kẻ giết người.
Nhưng nó cũng đánh đố người dò dấu vết không kém gì những dấu vết chồng chéo lên nhau của hai con ngựa.
Dấu vết không đi thẳng như thường lệ, khi con ngựa được người kỵ sĩ điều khiển: nó ngoằn nghèo, lúc đi vòng, lúc đi thẳng, lúc thì quay ngang, dường như con muxtang không có kỵ sĩ hay kỵ sĩ đã ngủ thiếp đi trên yên.
Có thể nào đó là dấu vết con ngựa của kẻ phạm tội vội vàng chạy trốn sau khi thực hiên xong tội ác.
Xpengler không cho là như vậy. Không biết giải thích thế nào, anh ta đâm ra hoàn toàn rối trí. Anh ta thẳng thắn nói điều đó với viên thiếu tá khi ông này hỏi về ý nghĩ của những dấu vết.
Song le cái sắp hiện ra trước mắt anh ta, và tất cả những người đồng hành của anh ta cùng chứng kiến vào chính lúc đó, không chỉ không giúp gì cho họ giải đáp ra điều bí mật mà ngược lại càng làm cho nó thêm khó hiểu.
Còn hơn nữa: những dự đoán và suy luận bỗng nhiên biến thành nỗi khiếp

hãi tràn ngập tất cả. Và không ai có thể quả quyết được, nó là cái gì.
Không lẽ bạn không khiếp đảm, nếu bạn nhìn thấy một kỵ sĩ, ngồi vững vàng trên yên, với đôi chân lồng trong bàn đạp, tay giữ chặt dây cương, thoạt nhìn cũng như trăm nghìn kỵ sĩ khác, nhưng sau khi nhìn kỹ bạn thấy ở người kỵ sĩ đó có một cái gì rất kỳ dị: anh ta không có đầu.
Chính một cảnh tượng như vậy đã hiện lên trước mắt mọi người. Tất cả bọn họ đều giật ngựa lại đột ngột dường như trước mặt họ là một vực thẳm đang há toác miệng.
Mặt trời đang lăn, cái đĩa tròn rực lửa hầu như chạm vào những ngọn cỏ, những tia đỏ rực chiếu thẳng làm mắt mọi người mờ đi, không để cho họ nhìn rõ đó là cái gì. Tuy vậy họ vẫn nhìn rất rõ cái hình dạng kỳ dị đó, nó như hiện ra trước mắt họ: kỵ sĩ không đầu.
Nếu chỉ có một người trong số những người có mặt tuyên bố rằng anh ta nhìn thấy kỵ sĩ không đầu, mọi người sẽ cười và gọi anh ta là thằng điên. Thậm chí có hai người quả quyết điều này thì người ta cũng buộc tội họ là mất trí.
Nhưng vì tất cả cùng nhìn thấy một lúc, và điều đó lại quá hiển nhiên mà nếu trái lại, có ai đó nói ngược lại điều này thì mọi người lại cho anh ta là mất trí.
Không một ai nghi hoặc. Tất cả rướn người nhìn về một hướng - hướng có hoặc là kỵ sĩ không đầu, hoặc là một con bù nhìn được làm ra một cách cực khéo.
Đây là một con bù nhìn chăng? Mà nếu không phải thì nó là cái gì vậy?
Câu hỏi này nảy ra ở tất cả mọi người cùng một lúc. Và vì không có ai có thể tìm ra câu trả lời cho mình nên tất cả đều im lặng.
Các quân nhân và thường dân ngồi chết lặng đi trên yên, chờ đợi sự giải thích mà không ai có thể đưa ra.
Chỉ nghe thấy những tiếng ú ớ vì kinh ngạc và khiếp hãi. Nhưng chẳng ai thốt nổi một lời.
Kỵ sĩ không đầu – bóng ma hay hiện thực – ngay lúc cả bọn vừa nhìn thấy, nó đã đi ra tới con đường rừng, đối diện với đội ngũ và đứng lại. nếu như nó tiếp tục con đường của mình, thì nó sẽ đi thẳng tới chỗ bọn họ, tất nhiên nếu họ đủ can đảm chờ nó.
Nhưng nó dừng lại cùng một lúc với họ, dường như nó đang nhìn họ với một vẻ nghi ngờ, cũng như họ nhìn vào nó.
Bắt đầu một sự chết lặng, đến nỗi nghe được rõ cả tiếng mẩu xì gà rơi vào cỏ. Lúc bấy giờ những người can đảm có thể nhìn rõ người kỵ sĩ kỳ dị này, nhưng phần đông họ đã run lên vì khiếp đảm, mất hết khả năng nhận thức.
Nhưng ai có gan nhìn vào hình dáng kỳ dị đó, cố gắng tìm hiểu xem đó là cái gì, thì họ cũng bị lóa mắt bởi những tia mặt trời đang lặn. Họ chỉ nhìn

được hình dáng to lớn đẹp tuyệt vời của con ngựa với người kỵ sĩ trên lưng. Thân hình con người rất khó nhìn ra bởi nó được quấn trong một cái gì đó giống như chiếc áo choàng tỏa xuống từ vai.
Nhưng tất cả những cái đó thì có ý nghĩa gì, nếu người kỵ sĩ không có đầu? Con người không đầu kia, nó đang cưỡi ngựa, nó ngồi trên yên một cách trang nhã tự nhiên, những chiếc cựa giày lóng lánh trên gót chân, một tay xiết chặt dây cương, tay kia thả lỏng trên đùi.
Cái gì vậy? Một bóng ma ư? Không lẽ đây là một con người sống?
Những người đang nhìn nó là những con người không tin vào cả những bóng ma, không tin cả vào những ảo ảnh siêu tự nhiên. Rất nhiều người trong số họ không chỉ một lần phải chiến đấu với thiên nhiên thất thường và khắc nghiệt nhất trong chốn thâm sơn cùng cốc hoang dã. Những người như vậy không tin vào những bóng ma.
Nhưng khi nhìn vào một hiện tượng khác thường như vậy thì thậm chí những người có đầu óc sáng suốt nhất cũng trở nên nghi ngờ vào tính hiện thực của nó và thầm nhắc lại:
"Đây là một bóng ma. Tất nhiên, đây không thể là con người được!"
Kích thước của kỵ sĩ không đầu khẳng định điều dự đoán rằng trước mắt họ là một hiện thượng siêu tự nhiên. Nó dường như to gấp đôi người thường ngồi trên một con ngựa. Nó hơi giống một người khổng lồ ngồi trên lưng một con ngựa khổng lồ. Có thể đó là cảm giác không thực, được giải thích bằng sự khúc xạ của những tia mặt trời đi là là qua làn không khí đang giao động trên bình nguyên rực nóng.
Nhưng bấy giờ chẳng ai còn nghĩ tới chuyện suy luận, thậm chí cũng không thể nhìn cho kỹ bóng ma lạ lùng – cái mà tất cả những người có mặt vừa căng thẳng nhìn, vừa lấy tay che mắt khỏi những tia mặt trời chói lòa. Không thể phân biệt được cả mầu quần áo của nó, cả đặc điểm con ngựa của nó. Chỉ nhìn rõ được những nét hình dáng của nó - một hình dáng màu đen trên nền trời vàng rực. Nhưng nó dù có xoay hướng nào về phía bọn họ, thì cũng vẫn là một hiện tượng không giải thích nổi: một kỵ sĩ không đầu.
Vậy là cái gì mới được? Không lẽ là bóng ma ư? Không lẽ đây là con người sống?
- Đây là một con quỉ ngồi trên ngựa! - Bỗng một người trong số những người dân vùng biên thùy từng trải, người mà không một cái gì làm cho sợ hãi kêu lên – Tôi thề, đó chỉ có thể là quỉ sứ!
Tiếng cười thô kệch của anh ta kèm theo lời chửi rủa làm cho người nhút nhát hơn trong số những người có mặt càng thêm sợ hãi, và dường như nó cũng làm cho kỵ sĩ không đầu xúc động. Kỵ sĩ quay ngoắt ngựa, con ngựa hý lên một cách man rợ và phi đi.

Kỵ sĩ không đầu lướt thẳng tới phía mặt trời và nhanh chóng biến mất, dường như nó đã đi vào cái đĩa tròn rực sáng đó.

Chương 41
NHÓM BỐN KỴ

Đội kỵ sĩ, do viên thiếu tá đứng đầu, không phải là những người độc nhất đi khỏi đồn biên Inđ trong buổi sáng đáng ghi nhớ này.
Còn sớm hơn rất nhiều, hầu như từ tờ mờ đất, cũng theo hướng đó - hướng đi tới sông Nuexet – có một nhóm bốn người ra đi.
Chắc gì những người đó đi tìm xác của Henri Pôinđekter. Trong khoảng thời gian rất sớm ấy, còn chưa ai nghi ngờ rằng chàng trai đã bị giết hoặc dù chỉ là bị mất tích. Con ngựa không người cưỡi còn chưa mang đến tin buồn. Cả khu cư dân còn đang ngủ, chưa ai biết rằng, một dòng máu vô tội đã đổ.
Mặc dầu hai đoàn người ra đi theo cùng một hướng và định đến cùng một chỗ, nhưng giữa các kỵ sĩ của hai đoàn không có gì chung. Những người đi sớm hơn là những người Tây Ban Nha, hay nói đúng hơn là trong huyết quản của họ dòng máu Tây Ban Nha hòa lẫn với dòng máu Aktek. Nói cách khác, đó là những người Mếchxich.
Để thấy được điều này không cần chi tới những hiểu biết đặc biệt. Người quan sát chỉ cần liếc nhìn họ là đủ. Chỉ cần nhìn kiểu cách của họ ngồi ngựa, những cặp đùi dài nhìn thấy đặc biệt rõ bởi yên ngựa rất cao, những chiếc xerap rực rỡ rủ trên vai, những chiếc quần nhung, những tua trên ủng và cuối cùng là chiếc mũ xambrêrô có vành rộng. Tất cả những điều này nói lên rằng họ là người Mếchxich hoặc là những người đã theo phong tục của dân Mếchxich. Nước da rám nâu, tóc đen cắt ngắn, cằm nhọn, khuôn mặt trái xoan cân đối - tất cả những đặc điểm rất điển hình của giống người Aktek – Tây Ban Nha hiện giờ đang sống trên vùng đất của Môntexum (thủ lĩnh tối cao của dân Aktek trong thời gian người Tây Ban Nha xâm chiếm Mếchxich.)
Một trong số các kỵ sĩ trông rắn chắc hơn những người bạn đường. Con ngựa của hắn tốt hơn những con khác, quần áo sang trọng hơn, vũ khí tinh xảo hơn, và những điều còn lại cho thấy hắn là người cầm đầu của nhóm.
Có thể thấy hắn là người rất đẹp nếu không có cái nhìn nặng nề, lạnh lẽo, vẻ mặt cau có, tất cả như nhằm tố cáo sự thô thiển và tàn nhẫn trong tính cách của hắn.
Thậm chí nụ cười đẹp đẽ của đôi môi rõ nét với hai hàm răng đều trắng bóng cũng không thể xóa đi cảm giác này. Trong nụ cười của hắn có cái gì đó ma quái.
Không phải do bề ngoài mà bạn bè gọi hắn bằng cái tên của loài thú, mà mọi

người đều biết rõ ở vùng đồng bằng Téchdát. Hắn có một biệt hiệu không đẹp – "Et-kôiôt – Sói đồng" – vì tính cách và những hành vi của mình.
Điều gì đã xảy ra khiến "Sói đồng" đi vào đồng cỏ sớm như vậy. Rõ ràng là hắn tỉnh táo, hơn nữa lại cầm đầu một nhóm người? Mà chỉ vẻn vẹn vài giờ trước đó hắn còn nằm trong lều của mình, say mèm đến nỗi không những không lịch thiệp mời khách mà thậm chí không hiểu được điều gì xảy ra với mình.
Sự thay đổi đột ngột đến mức lạ lùng không có gì khó giải thích. Chỉ cần kể lại những gì xảy ra từ lúc Kôlhaun đi khỏi nhà hắn cho đến cuộc gặp gỡ của Sói đồng với ba người đồng hương của hắn là đủ.
Đến sáng hắn tỉnh lại bởi cái lạnh và sự ẩm ướt. Chính vì vậy mà hắn tỉnh táo ra. Nhảy khỏi giường, hắn vừa lảo đảo đi lại trong căn lều vừa chửi rủa cánh cửa mở toang để cái lạnh tràn vào.
Có thể nghĩ rằng, hắn sẽ đóng ngay cửa lại. Nhưng hắn không. Cử là chỗ hở duy nhất để cho ánh sáng lọt vào, nếu không kể đến các khe trên những bức tường cũ kỹ. Mà ánh sáng là cần thiết để hoàn thành các dự định, mà vì nó mà hắn ngồi dậy!
Nhưng ánh sáng của buổi sáng sớm, xuyên qua cánh cửa mở toang chiếu mờ mờ trong lều "Sói đồng" lảo đảo quay vòng, vấp ngã và hắn cứ nguyền rủa cho đến khi hắn tìm ra cái hắn cần: đó là chiếc bình lớn làm bằng vỏ quả bầu có hai lỗ, ở giữa buộc bằng sợi dây chằng. Nó dùng để đựng nước uống nhưng thường hơn cả là dùng đựng rượu.
Tên Mếchxich cuối cùng đã mở được nút bình, nhưng cái mùi bốc ra nói lên rằng cách đây không lâu trong đó đã chẳng còn rượu nào nữa. Nhưng phải từ những lời nguyền rủa thậm tệ của chủ nó người ta mới biết là nó trống rỗng:
- Ma quỉ! - Hắn gào lên, để quả quyết chắc rằng không còn gì, hắn lắc lắc chiếc bình trong tay với vẻ thất vọng ghê gớm - Trời, không một giọt! Cạn đến đáy! Lưỡi ta dính chặt vào hàm rồi. Cổ ta cháy bỏng như nuốt phải than hồng vậy. Quỉ tha ma bắt! Ta không chịu được nữa rồi, làm sao bây giờ?
Trời đã sáng. Phải đi vào khu cư dân mới được. Có thể xenhor Đôphê đã mở cái bẫy của mình để dụ những con chim sớm. Đã vậy Sói này sẽ xuất hiện ở chỗ hắn ta.
Sau khi quàng chiếc bình lên cổ, khoác xerap trên vai, Sói đồng lên đường, đến khu cư dân.
Quán rượu chỉ cách căn nhà của hắn vài trăm acđơ, cùng bờ bên này của con sông. Con đường này khá quen thuộc đối với hắn, đến nỗi có bị bịt mắt hắn cũng đi được đến nơi. Hai mươi phút sau hắn lảo đảo tiến tới gần tấm bảng treo: "Dừng chân"
Hắn gặp may: Ôbeđôphê đang lăng xăng trong bar phục vụ khách sớm. Một vài người lính lẻn ra khỏi doanh trại để nhấp giọng sau giấc ngủ.

- Lạy Chúa, ngài Điac! - Chủ quán vừa nói vừa chào người khách mới và bỏ mặc sáu người khách uống nợ để đón khách mới mà ông ta biết là sẽ trả khá hậu hĩnh - Lạy Chúa tôi! Ngài đi bộ sớm vậy? Tôi biết ngài ưa thứ gì rồi.Ngài muốn tôi rót đầy bình của ngài thứ vôtca Mếchxich ag… ag… ngài gọi như thế nào nhỉ?
- Agvadient! Ngài đoán đúng đấy, kabalerô ạ. Cái này chính là cái ta đang cần.
- Một đôla! Bình này giá một đôla.
- Mẹ kiếp! Ta vẫn nhớ giá. Đây, một đôla cho ngài, còn đây là bình. Rót đi, nhanh lên!
- Ngài vội ư, ngài Điac? Tôi không bắt ngài đợi đâu. Ngài định đi săn bọn muxtang trong đồng cỏ ngựa hoang ư? Tôi sợ rằng người Iếclăng kia đã đi trước ngài. Ông ta đi từ đêm kia. Ra khỏi nhà lúc nửa đêm, một giờ quá muộn để đi du hành. Tay săn ngựa này quả là một con người rất kỳ quặc nghĩa là tôi đang nói tới ngài Moric Giêran đấy ạ! Không ai và không bao giờ có thể đoán trước một điều gì về ông ta. Riêng tôi, tôi không có gì để chống lại ông ta. Ông ấy đã là một người khách trọ tốt, thanh toán phần lớn về phần mình, như một con người giàu có, và ông ta vẫn còn khá nhiều nữa, Chúa ơi, túi ông ta đầy những đôla!
Người Mếchxich tỉnh ra ngay khi nghe tin người Iếclăng đã đi vào đồng cỏ ngựa hoang như Ôbeđôphê diễn tả. Đầu tiên hắn bày tỏ sự quan tâm của mình bằng một tiếng kêu ngạc nhiên khe khẽ và sau đó không kìm được những cử chỉ nóng ruột trong khi đứng nghe những lời huyên thuyên của người Đức kia.
Mặc dầu vậy hắn vẫn cố gắng dấu nỗi hồi hộp của mình. Thay vì hỏi han Ôbeđôphê, hắn trả lời với vẻ bất cần.
- Điều này chẳng lên quan gì tới tôi, Kabalerô ạ. Trong đồng cỏ có đủ muxtang, đủ cho tất cả mọi người. Mau lên, xênhor, đưa rượu đây cho ta.
Hơi bực mình vì người ta không nghe tiếp những chuyện ngồi lê đôi mách của mình, gã người Đức nhanh chóng múc đầy bầu rượu, rồi trả bầu cho người Mếchxich, cầm lấy tiền nhét nó vào thùng và quay về phía những người lính chịu chuyện hơn, bởi vì họ phải uống chịu.
Mặc dầu đang khát, nhưng Điac đi ra khỏi bar mà không hề mở nút chai, dường như đã quên mất nó.
Một chuyện khác đang làm hắn nôn nóng hơn cả chuyện uống.
Hắn không về nhà ngay mà ghé lại ba căn lều ở rìa khu cư dân, nơi có những kẻ thích kiếm chác đang sống và sau đó hắn mới trở về căn lều của mình.
Trên con đường ngược lại "Sói đồng" để ý thấy có vết của con ngựa đã được đóng móng, hắn còn nhận ra dấu vết đó kéo đến một cái cây cạnh lều.
- Mẹ kiếp! Đúng là đại úy người Mỹ đã ở đây đêm hôm qua. Quỉ tha ma bắt!

Ta lờ mờ nhớ tới một cái gì đó như ta đã nằm mơ. Ta đã đoán ra được vì sao ông ta tới đây. Ông ta đã biết cuộc ra đi của Đông Môrixiô. Hẳn là ông ta cáu lắm khi thấy ta đang ngủ. Ha ha! Tất cả sẽ được hoàn tất không cần đến ông ta. Ta chả cần ông ta chỉ dẫn tiếp nữa. Một nghìn đôla, một món tiền khá! Khi nào nhận được ta sẽ đi ngay tới Riô-Granđ và dàn xếp cụ thể với Ixiđôra.

Nói xong đoạn độc thoại này, "Sói đồng" đi vào nhà. Hắn ở lại trong đó một khoảng thời gian vừa đủ để kịp nuốt một vài miếng thịt rán, uống vài ngụm rượu agvadient. Sau đó hắn đóng yên cương con ngựa của mình, đeo chiếc cựa giày to đùng, buộc vào yên khẩu cacbin nhỏ, đút súng lục vào bao, buộc vào thắt lưng những chiếc bao chứa dao găm, nhảy lên yên và phóng vụt đi. Trước khi tới đồng cỏ, hắn ghé vào khu cư dân một lần nữa và ở đó hắn đợi những kỵ sĩ khác mà hắn đã báo trước phải đi cùng hắn.

Ba người bạn của "Sói đồng", như đã rõ kế hoạch của hắn. Hay ít nhất họ cũng biết nơi hành động sẽ là Alamô. Bắt đầu con đường, khi Điac đi chệch về một phía, họ la lên với hắn rằng không đúng con đường đó.

- Tôi biết rõ sông Alamô - Một người trong số họ, cũng là người săn ngựa, nói – Tôi không chỉ một lần đi săn tới đấy, chỗ đó nằm cách đây về hướng Tây Nam. Con đường gần nhất đi tới đó là con đường rừng này. Ngài đã đi quá về phía Tây, Đông Miguel ạ.

- Thế hử! – Điac nói có vẻ coi thường – Ngài có lẽ là người Mỹ chăng, Xenho Vinxent Barahô. Ngài quên rằng ngựa của chúng ta đóng cá sắt. Bọn da đỏ đâu có đi thẳng từ đồn biên Inđ đến Alamô, để… Tôi hy vọng rằng ngài hiểu tôi chứ ạ?

- Đúng quá! – Barahô trả lời – Xin lỗi Đông Miguel. Mẹ kiếp! Tôi không nhớ tới điều này.

Ba người đi theo không còn đôi co gì nữa với "Sói đồng". Chúng đi im lặng, cho đến khi đến được cánh rừng cách con đường rừng vài dặm. Nơi mà Barahô đã nhắc tới.

Lọt vào dưới những tán rừng, cả bốn tên xuống ngựa và buộc ngựa vào những gốc cây. Sau đó chúng bắt tay vào công việc chỉ có thể so sánh với những gì diễn ra sau cánh gà của một nhà hát tỉnh lẻ trước buổi biểu diễn một vở nhạc kịch nói về đời sống của những người rừng.

Chương 42
CHIM KỀN KỀN BAY TỚI

Những con kền kền đen bay lượn trên đồng cỏ là bức tranh thường thấy ở vùng miền Nam Téchdát, và nếu ai du hành nơi đó sẽ nhìn thấy cảnh tượng này.
Bay đến hàng trăm con, chúng vẽ ra trong không gian những vòng tròn và vòng xoáy ốc rộng, lúc thì chúng sà xuống gần như chạm vào cỏ, lúc thì đột ngột bay vụt lên trên đôi cánh sải rộng không hề động đậy. Những chiếc vuốt nhọn của chúng in rõ trên nền trời.
Lữ khách đầu tiên nhìn thấy cảnh này, bất giác dừng lại để quan sát bọn chim. Thậm chí đối với những người mà đàn kền kền không còn là điều gì mới lạ, cũng bất giác nghĩ ngợi: những con chim ăn thịt tụ tập ở đây làm gì nhỉ?
Bởi vì khi những con chim gớm ghiếc này bay lại là có chuyện.
Dù người lữ hành nhìn thấy hay không nhìn thấy, nhưng anh ta biết rằng, trên mặt đất, trên chính chỗ mà loài chim ăn thịt có lượn quanh thế nào cũng có một con vật chết hay có thể đó là một con người, một xác người chết.
-o0o-
Trong buổi sáng sau cái đêm ảm đạm đó, khi ba kỵ sĩ xuyên qua đồng bằng, cảnh tượng đó có thể quan sát sau những bụi cây, nơi họ đi đến. Đàn kền kền đen chao lượn trên những ngọn cây, nơi con đường rừng rẽ ngoặt.
Lúc mờ sáng, còn chưa nhìn thấy một con chim ăn thịt nào, nhưng không đến một tiếng đồng hồ sau khi mặt trời mọc, hàng trăm con kền kền đã bay lượn nơi đây trên những sải cánh dang rộng, những bóng đen của chúng trùm trên dải rừng xanh rực rỡ.
Nếu có một người Téchdát nào lọt vào con đường rừng sẽ nhìn thấy ngay đàn chim dữ này, anh ta lập tức sẽ đoán rằng ở đây cái chết đang lơ lửng. Sau khi đi tiếp anh ta sẽ thấy điều khẳng định cho giả thiết này: một vũng máu, bị vết móng ngựa giày xéo lên.
Những bọn chim dữ chao lượn không phải trên vũng máu. Tâm những vòng tròn mà chúng vẽ nên, hình như ở một chỗ nào đó lệch về một phía. Giữa những bụi cây, có lẽ, có một miếng mồi đang lôi cuốn chúng.
Nhưng trong những giờ sớm như vậy nơi đây không có một người lữ hành nào, cả người Téchdát, cả người ngoại quốc để kiểm tra sự chính xác của giả định này, hơn thế nữa đó còn là sự thật.
Trong rừng, cách vũng máu một khoảng cách chừng bốn dặm có một người

nằm trên mặt đất.
Anh ta chết rồi chăng?
Mới thoạt nhìn trông anh ta như đã chết, và những con chim đen kia, rõ ràng cũng cho anh ta là một xác chết. Sự bất động và tư thế không tự nhiên của anh ta làm cho chúng quả quyết như vậy.
Anh ta nằm ngửa bất động, đầu ngật ra sau ngửa mặt lên trời. Chân tay thẳng đờ trên mặt đất đầy đá sỏi. Dường như anh ta không còn khả năng điều khiển nơi chúng nữa.
Nằm gần một cây sồi già phủ đầy sương, nhưng chàng trai không được bóng cây che chở. Chàng nằm ngoài mép bóng tán lá và những tia mặt trời, mới bắt đầu xuyên qua khoảng rừnglướt trên khuôn mặt tái nhợt, mà dường như nó còn nhợt nhạt hơn màu trắng của chiếc mũ Panama phủ hờ trên vầng trán.
Anh ta đã chết rồi chăng? Hay đang hấp hối?
Theo cung cách của bọn kền kền, có thể nói rằng anh ta chết rồi. Nhưng lần này bản năng đã đánh lừa bọn chim ăn thịt.
Tia mặt trời, rơi trên mi mắt khép hờ hoặc là sự nghỉ ngơi để hồi phục lại sức lực đã đánh thức chàng trai, làm chàng động đậy và mở to cặp mắt.
Một lúc sau, chàng hơi nhổm dậy, chống hai tay xuống đất và nhìn quanh.
Những con kền kền vụt bay lên và không hạ xuống nữa một lúc lâu.
- Ta chết rồi hay còn sống nhỉ? – Chàng trai thì thầm – Mơ hay thực đây? Cái gì thế này? Ta ở đâu đây?
Ánh mặt trời làm mờ mắt chàng. Chàng lấy tay che mắt lại, nhưng giờ đây chàng nhìn mọi vật như trong sương mờ.
- Cây trên đầu ta, quanh ta… đá dưới người ta, xương cốt ta đau như dần. Khoảng rừng… Ta rơi vào đâu thế này nhỉ?... Nhớ ra rồi! – Chàng nói sau một phút suy nghĩ – Ta bị đập đầu vào cây, vào chính cái mặt gỗ này đây nó hất ta ra khỏi yên ngựa. Chân trái đau. Đúng, nhớ ra rồi ta bị đập vào thân cây. Quỉ quái, có lẽ chân gãy rồi…
Chàng trai thử đứng lên, nhưng không đứng lên nổi. Chiếc chân đau từ chối không phục vụ chàng – Vì sây sát hay trẹo khớp mà nó sưng phồng lên ở đầu gối.
Con ngựa đâu nhỉ? Nó chạy mất rồi, tất nhiên. Giờ đây có lẽ nó đã ở trong chuồng của Kaxa-del-Korvô. Mà có nó cũng có gì khác đâu. Dù sao ta cũng không ngồi lên yên được, thậm chí nếu có nó đứng ngay bên cạnh… Còn nó? – Chàng nói thêm, sau khi dừng lại một chút - Trời ơi, cảnh tượng gì vậy! Con ô quá sợ cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên… Ta biết làm thế nào bây giờ? Chân, chắc là bị gãy rồi. Không có ai giúp đỡ thì ta không thể rời khỏi chỗ được. Không hy vọng gì có một người nào đó sẽ tới đây. Cùng lắm là đến sớm hơn lúc ta trở thành chiến phẩm của những bầy chim ghê tởm này… Hừ, đồ súc sinh ghê tởm; Chúng há mỏ như chuẩn bị ăn sống ta!... Ta

nằm đây lâu chưa nhỉ? Mặt trời chưa cao lắm. Lúc mờ sáng ta còn ngồi trên yên. Có lẽ ta đã nằm bất tỉnh gần một giờ. Quỉ tha ma bắt, tai họa rồi đây… Chân, tất nhiên là đã gãy, có thể cho là như vậy bởi vì nó quá đau, mà bác sĩ thì không có. Chiếc giường đá trong rừng sâu Tếchdát… Rừng còn kéo dài nhiều dặm – Không có gì để tin rằng mình có thể ra khỏi nơi đây. Không có ai tới đây hết. Trên mặt đất: chó sói, trong không gian: bọn kền kền… Ta không còn bao giờ cầm dây cương được nữa ư? Có lẽ ta đã ngồi trên yên lần cuối cùng…

Khuôn mặt người trẻ tuổi tối sầm lại. Chàng vô cùng rầu rĩ, vì chàng đã nhận thức được phần nào tình thế nguy hiểm của mình.

Chàng thử cố đứng dậy một lần nữa. Với một sự nỗ lực lớn, chàng nhỏm dậy, nhưng chàng nhận thức ngay rằng, chỉ còn một chân thuần phục chàng thôi, còn chiếc chân kia thì không thể nhấc lên được.

Lại phải nằm.

Chàng lại nằm như thế thêm hai tiếng nữa, thỉnh thoảng lại nhỏm dậy kêu cứu.

Cuối cùng, sau khi khẳng định rằng không có ai nghe thấy, chàng thôi không gào thét nữa.

Sự kêu gào làm cho chàng khát nước hoặc nó làm cơn khát đến nhanh hơn. Trong tình trạng mà chàng đang lâm vào thì điều này là không thể tránh khỏi.

Cái khát tăng lên và cuối cùng nó át hẳn tất cả những cảm giác còn lại, thậm chí cả cái đau nơi chân.

- Ta sẽ chết vì khát nếu ở lại nơi đây – Người bị thương nói thầm - Cần phải thử đi kiếm nơi có nước. Như ta còn nhớ chút ít, gần đây có dòng suối. Ta phải đến đó, dù cho bò cũng được. Bò bằng đầu gối và tay. Đầu gối! Nhưng ta chỉ có thể tựa trên một đầu gối… Dù sao cũng phải thử. Ta càng ở đây lâu bao nhiêu tình thế càng xấu đi bấy nhiêu. Mặt trời bắt đầu thiêu đốt. Nó đã đốt cháy đầu ta. Ta có thể bị ngất đi. Và lúc bấy giờ - nào là chó sói, nào là chim kền kền…

Chàng rùng mình vì những ý nghĩ khủng khiếp và chết lặng…

Qua một lát người bị thương lại tiếp tục thầm thì:

- Nếu ta biết đường nhỉ! Ta nhớ rõ dòng suối đó. Nó chảy về hướng đồng cỏ đá phấn tại nơi nào đó về phía Đông Nam. Ta hãy thử trườn theo hướng này. May sao bây giờ ta có thể định hướng theo mặt trời. Nếu ta tới được nơi có nước, thì có thể tất cả sẽ qua đi. Chỉ cần ta đủ sức thôi!

Cùng với những lời này chàng bắt đầu trườn qua rừng cây, vừa kéo lê chiếc chân đau, chàng vừa bò trên mặt đất đầy đá sỏi, giống như một con thằn lằn khổng lồ bị gãy xương sống.

Chàng trườn đi và trườn đi…

Rất đau đớn, nhưng sự khiếp hãi trước những gì đang chờ đợi còn đáng sợ hơn và chúng như đẩy nhanh chàng về phía trước.
Chàng biết quá rõ rằng chàng sẽ chết vì khát nếu không tìm được nước. Ý nghĩ này bắt chàng trườn đi.
Chàng thường phải dừng lại để lấy hơi và thu thêm sức lực. Con người rất khó chuyển động trên tứ chi, đặc biệt là khi một chân không chịu theo ý mình.
Chàng trai cố gắng chịu đau, bò đi chậm chạp. Điều đặc biệt đau đớn là người bị thương còn nghi ngờ không biết con đường mình chọn có đúng hay không. Chỉ có nỗi sợ hãi cái chết bắt chàng tiếp tục lên đường.
Người bị thương trườn đi đã được gần bốn dặm, bỗng chàng thoáng nghĩ liệu chàng có thể thử chuyển động bằng cách khác được không.
"Ta có thể đứng dậy, nếu ta có một cái nạng… Ơn Chúa ta còn chưa làm mất con dao!... Đây là một cái cây thích hợp, một cây sồi non"
Chàng rút từ thắt lưng ra một con dao thợ săn, cắt lấy một cành sồi và làm thành một vật trông như chiếc nạng, có thể dựa vào chỗ chạc cây.
Với sự giúp đỡ của cây nạng, chàng trai đã đứng lên và tập tễnh đi tiếp.
Chàng biết rằng nguy hiểm hơn cả là thay đổi hướng đi nên chàng vẫn đi theo hướng đông nam.
Điều này không phải là đơn giản. Mặt trời là cái địa bàn duy nhất của chàng – đã đạt tới những điểm cao trên con đường đi của mình, và ở khoảng rộng của đồng cỏ miền Nam Tếchdát vào thời gian này trong năm, vào giữa trưa mặt trời hầu như đứng trên thiên đỉnh. Những bụi cây rừng thường làm chàng phải rời khỏi con đường để đi vòng qua, khi đi qua những vết xói mòn, một vài đặc điểm của địa hình nơi này làm chàng biết rằng nguồn nước chảy ở đâu đó ở nơi có mương xói.
Tiếp tục, cứ đi được một quãng, chàng lại dừng để nghỉ một chút. Chàng đi được trọn một dặm thì bắt gặp con đường của bọn thú rừng… Con đường đó chỉ trông thấy mờ mờ, nhưng thẳng và rõ ràng là dẫn đến nơi có nước - một vũng nước hay một dòng suối nào đó.
Bất cứ cái gì cũng làm chàng vui mừng. Không chú ý tới mặt trời, tốc độ dốc nữa, người bị thương đi theo vết thú rừng.
Thỉnh thoảng chàng lại quay về cách chuyển động ban đầu của mình: bò trên tứ chi và cũng như khi đi dựa trên chiếc nạng, điều này khó nhọc vô cùng.
Nhưng một lúc sau niềm vui lại thay thế bằng nỗi thất vọng: con đường mòn bị mất hút trong khoảng trống, bị bao bọc bởi những bức tường cây cối dày đặc. Chàng trai chán nản hiểu ra rằng nơi uống nước không phải ở đây mà ở đầu kia con đường mòn.
Điều này sao mà nặng nề, nhưng đành phải quay ngược lại, vì không còn con đường nào kahc. Ở lại khoảng trống trong rừng khác nào tự tử.

Theo con đường mòn chàng lộn trở lại, lê theo những chỗ chàng vừa qua. Bị xua đi bởi cái khát khủng khiếp, người bị thương cố thu hết tàn lực mỗi lúc càng thêm bị tiêu hao.
Rừng cây mà chàng đang đi qua phần lớn là keo, lẫn với xương rồng và cây thùa. Chúng hầu như không bảo vệ chàng khỏi những tia mặt trời giữa trưa, dễ dàng xuyên qua những tầng lá và đốt cháy chàng như ngọn lửa.
Người chàng đầm đìa mồ hôi, cái khát vẫn tiếp tục hành hạ khi còn chưa trở nên hết chịu đựng nổi.
Bao lần những trái đậu gai mọng nước đập vào mắt chàng, để hái được chúng chỉ cần giơ tay ra. Nhưng chàng trai biết rằng chúng ngọt gắt và không thể làm thỏa được cơn khát. Cả thứ nước chát xít của xương rồng hoặc cây thùa cũng không giúp gì được chàng.
Thêm vào tất cả những tai họa kia, người bất hạnh còn nhận thấy rằng chiếc chân đau hoàn toàn không thèm nghe lời chàng nữa. Nó sưng phồng lên. Mỗi bước làm chàng đau đến lộng óc. Nếu thậm chí chàng có đang đi trên con đường dẫn đến nguồn nước, thì liệu chàng có đủ sức đi đến nơi hay không. Nếu không, thì đó có nghĩa là một cái chết chắc chắn. Chỉ còn: nằm lại đây, giữa cây rừng và chết.
Cái chết không tới ngay. Mặc dầu chàng đau đớn vì vết thương, nhưng chàng biết rằng vì vết thương này không phải là chết người. Cái chết đau đớn và thảm khốc nhất trong mọi cái chết đang đe dọa chàng: chết vì khát.
Ý nghĩ này buộc người bị thương thu hết sức tàn còn lại, mặc dù cho chàng chuyển động rất chậm và đau đớn vô cùng chàng vẫn kiên trì lê đi, lê đi về phía trước.
Trong khi đó những con kền kền đen vẫn tiếp tục lượn lờ trên đầu, không lui không tiến. Chúng bay theo đã được hơn một dặm, nhưng không một con nào bỏ cuộc. Số lượng chúng thậm chí còn tăng lên. Sau khi nhận ra con mồi, những con chim ăn thịt mới bay đến nhập đàn. Và mặc dầu vật hy sinh còn đang chuyển động, bản năng mách với lũ chim rằng, cái chết của nó đang tới gần.
Những bóng đen của chúng cứ lần nữa, lần nữa lướt trên con đường mòn mà người bị thương đang lê đi. Tưởng như chính cái chết đang lượn lờ trên đầu chàng…
Xung quanh im ắng hoàn toàn, bọn kền kền bay không tiếng động. Thậm chí trước miếng mồi sắp được ăn chúng cũng không làm inh ỏi bầu không khí bằng những tiếng kêu. Mặt trời nóng rực làm im đi những tiếng giun dế, cóc nhái, thậm chí những con thằn lằn sừng gớm ghiếc cũng mơ màng trong bóng đá.
Những tiếng động duy nhất phá vỡ sự im ắng của rừng câm lặng là những tiếng rách xoạc của quần áo của con người là tuyệt vọng khi bị mắc vào gai

nhọn, và thỉnh thoảng là tiếng kêu cứu vô vọng của chàng.
Gai xương rồng và gai thùy cào sướt mặt chàng, chân tay chàng, không chừa một chỗ nào mà máu không hòa lẫn mồ hôi.
Người bị thương đã gần tuyệt vọng - Đứng hơn là chàng đã tuyệt vọng rồi, không chịu đựng nổi nữa, chàng ngã sấp mặt xuống đất, không còn tin vào khả năng sống sót của mình nữa.
Nhưng chính điều này đã cứu chàng. Nằm dán tai xuống đất, chàng nghe thấy một tiếng động yếu ớt, chỉ thoáng nghe được thôi.
Và dù cho tiếng động đó mơ hồ như thế nào, nhưng người bị thương đã nghe được nó, bởi vì nó là tiếng động chàng đang căng thẳngchờ đợi – đó là tiếng reo của dòng nước.
Kêu lên vì vui mừng, chàng đứng dậy, dựa vào nạng và với một sức lực mới mẻ chàng chuyển động về hướng vọng đến tiếng reo, thậm chí chiếc chân đau cũng trở nên dễ bảo hơn. Sự sảng khoái và tình yêu cuộc sống chiến đấu với sự yếu đuối và nỗi sợ chết.
Tình yêu cuộc sống đã vượt lên.
Mười phút sau người bị thương đã nằm sóng xoài trên cỏ gần một dòng nước trong vắt và ngỡ ngàng không hiểu được vì sao một cái khát đơn giản lại có thể là nguyên nhân của một sự hành hạ đáng ghê sợ như vậy.

Chương 43
CÚP VÀ CHAI

Chúng ta lần nữa hãy vào thăm căn nhà của Muxtangher. Lại thấy tên hầu Felim của chàng ngồi trên chiếc ghế đẩu giữa phòng. Con chó lại nằm trước bếp lò, gí mũi vào tro ấm.
Người và chó ngồi cách nhau một quãng y như lần trước, tư thế của họ hầu như cũng vậy, nhưng sự bố trí trong căn lều đã có những thay đổi lớn.
Tấm da ngựa căng trên cửa vẫn treo như cũ. Trên các bức tường vẫn rực rỡ những tấm da ngựa đủ màu. Cũng vẫn chiếc bàn đơn sơ, cũng vẫn những chăn nệm ấy, cũng hai chiếc ghế đó cũng vẫn tấm da trên đó Felim thường hay nằm ngủ.
Nhưng chẳng còn thấy khẩu súng săn trên tường, cũng không thấy chiếc cúp bạc, sừng hươu. Không còn yên cương, không dây, không xerap. Sách, mực, bút lông, giấy tờ cũng biến đâu mất.
Có thể nghĩ rằng, những người da đỏ đã cướp bóc căn lều.
Nhưng mà, không. Nếu thế thì Felim đã không còn ngồi bình an như vậy trên chiếc ghế đẩu và trên đầu hắn ta còn đâu những túm tóc màu hung.
Mặc dầu mọi thứ đều được tháo ra khỏi tường, nhưng tất cả những đồ vật khác vẫn còn lại trong lều, chỉ có điều chúng nằm ở những chỗ khác. Trên sàn nhà có một vài gói, bọc, được chằng lại bằng dây và giữa chúng là chiếc hòm da. Rõ ràng đồ đạc đã được đóng gói lại cho một chuyến đi đã dự định trước.
Mặc dầu có sự dịch chuyển như vậy, những chai uýtki lớn vẫn đứng trong góc nhà ở chỗ thường xuyên của nó trước đây. Felim vẫn thường nhìn nó nhiều hơn những đồ vật khác trong phòng. Bởi vì dù hắn có nhìn đi đâu chăng nữa thì mắt hắn vẫn trở về với cái chai quyến rũ nằm trong cái giỏ đan bằng cành liễu kia.
- A, kho báu của ta, mi lại ở đây! - Hắn nói, sau khi nhìn vào cái chai có lẽ phải đến hai chục lần – Đúng là cái bụng tuyệt diệu của mi chứa phải đến hơn hai kvart (đơn vị đo dung tích khoảng hơn 1 lít). Hẳn là không ai kiểm tra mi. Nếu chỉ một phần mười trong đó rơi vào dạ dày ta, thì điều này cũng chẳng hại gì cho sự tiêu hóa! Không phải thế ư, hở Tara. Mày nghĩ sao, bạn già của ta?
Nghe thấy tên mình, con chó ngẩng đầu lên, nhìn quanh dò hỏi, dường như nó muốn biết người ta cần gì tới nó.
Sau khi hình như hiểu ra, người hầu nói một mình, con chó lại nằm xuống.

- Có thế, mày không trả lời ta, bạn cũ ạ! Tự ta biết điều này. Giá được một ly thì hay! Nhưng tao không dám uống một giọt nào! Vì sau đó cậu chủ sẽ nói gì. Hôm nay ta đã khổ sở vì những trò dọn dẹp này. Lưỡi ta dính chặt vào cổ họng như nuốt phải cao dính vậy! Đáng buồn là cậu Moric đã bắt ta thề không động đến rượu! Thế thì cái chai kia cần cho ai mới được chứ? Cậu đã nói rằng khi cậu từ khu cư dân trở về, cậu chỉ ở đây thêm một đêm nữa thôi. Trong một buổi chiều cậu làm sao uống hết hơn hai kvart được! Có lẽ chỉ có ông già tội lỗi Xtump kia sẽ cùng đến với cậu chủ… Quỉ tha ma bắt lão say rượu đi! Sao mà ông ta uống lắm thế! Chỉ có một điều an ủi: sáng danh Chúa, cuối cùng thì chúng ta sẽ trở về Balibalax cũ của chúng ta! Và khi đó ta mới được uống thứ uýtky chính cống chứ không phải thứ đồ dởm của Mỹ này! Híp híp, hoan hô!

Quay chiếc mũ bông của mình dưới trần nhà, gã Iéclăng mơ mộng này "hoan hô" thêm mấy lần nữa. Sau đó, khi hơi bình tâm lại, hắn ngồi yên nghĩ ngợi một lúc, như đang lựa chọn trong óc những thứ tốt đẹp đang chờ đợi hắn ở Balibalax.

Nhưng ý nghĩ của hắn lại nhanh chóng trở lại căn lều và hướng tới chiếc chai trong góc nhà. Lần này hắn nhìn chiếc chai với vẻ thèm khát rõ rệt.

- Của quí của ta ơi! – Felim vừa nói vừa nhìn chiếc chai – Sao mà mi đẹp thế! Mà mi lại chẳng dành cho ta, nếu ta hôn mi một lần nhỉ? Chỉ một cái hôn thôi! Có gì xấu đâu nào? Thậm chí cậu chủ cũng chẳng nói gì, nếu cậu ấy có nhớ rằng cậu đã bắt ta thề. Ta nuốt đã bao nhiêu bụi rồi. Vả lại, tất nhiên, cậu ấy không cho rằng ta sẽ giữ được lời hứa. Mà ta lại sắp ra đi, không lẽ không làm trơn cổ họng trước khi lên đường? Thiếu điều này là không nên, sẽ không đi đâu được. Ta sẽ nói với cậu chủ như vậy: cậu ấy đã muộn mất mười tiếng đồng hồ. Ta sẽ nói rằng ta chỉ uống có một giọt, vì ta rất lo cho cậu. Có lẽ cậu sẽ chẳng nói gì đâu. Ta chỉ ngửi một chút thôi, mặc kệ, mặc cho số phận… Nằm xuống, Tara, ta không đi đâu cả.

Con chó nhổm dậy vừa nhìn Felim đi về phía cửa.

Nhưng Tara không hiểu ý định của Felim. Hắn ra cửa để nhìn xem, có xuất hiện cậu chủ trên con đường mòn dẫn tới căn lều hay không, liệu chàng có bắt gặp hắn đang thực hiện cái việc mà hắn vừa nghĩ ra không.

Sau khi quả quyết rằng không có ai, Felim vụt vào trong nhà, mở nút chai, nhấc lên môi và tu một hơi, còn xa mới là "một giọt".

Đặt chai rượu vào chỗ cũ xong, gã Iéclăng lại ngồi lên chiếc ghế đẩu.

Hắn ngồi rất lâu, lòng đầy thỏa mãn sau đó lại nói một mình, lúc thì quay ra với con chó, lúc thì quay ra chiếc chai đựng trong chiếc giành liễu.

- Ta không hiểu sao cậu chủ lại vắng mặt lâu vậy! Cậu đã hứa trở về lúc tám giờ sáng, mà giờ đây phải đến sáu giờ chiều rồi, nếu như mặt trời Téchdát không lừa dối ta. Không lẽ có cái gì đó giữ cậu chủ lại… Tara, mi nghĩ thế

nào?
Lần này Tara quả quyết hắt hơi – Nó bị tro vào mũi.
- Thánh Patric quang vinh! Không xảy ra việc gì chứ? Chúng ta sẽ ra sao đây hở Tara? Ôi này, con chó già của ta! Bây giờ ta với mi sẽ còn rất lâu mới nhìn thấy Balibalax. Không lẽ chỉ có bán những đồ vật của cậu chủ thôi ư? Chiếc cúp bằng bạc ròng, nó là một thứ để trả tiền đi đường cho ta. Quỉ tha ma bắt, ta nghĩ ra gì nhỉ: ta chưa bao giờ uống trong cái bình xinh đẹp này! Chắc là uống như thế sẽ ngon hơn. Cần phải thử mới được – Bây giờ là thời gian thích hợp đây.
Nói điều này rồi hắn lôi chiếc cúp ra khỏi rương, mở chai rót ra nửa cốc rượu.
Sau khi tu liền một hơi, Felim liếm môi, như đang kiểm tra chất lượng của rượu.
- Quỉ mà biết được, như thế có ngon hơn không - Hắn vừa nói vừa giữ chiếc cúp nơi tay, còn tay kia thì cầm chiếc chai – Nói chứ uống thẳng từ chai ngon hơn, nếu như trí nhớ không đánh lừa ta. Cần phải uống thử từ cái này và từ cái kia một lần, chỉ có lúc bấy giờ ta mới có thể nói, từ cái gì ngon hơn.
Người Iếclăng lại đưa cái chai lên môi, sau vài ngụm hắn ta đặt nó về chỗ cũ. Sau đó hắn lại đăm chiêu tặc lưỡi như một người sành chính cống.
- Mà ta lại lầm lẫn mất rồi - Hắn nói, sau khi lắc đầu – Hoàn toàn không đúng. Dù sao từ cốc bạc cũng ngon hơn. Hay ta tưởng thế thôi? Cần phải kiểm tra, đến phải uống một lần nữa từ chiếc cúp, mà ta đã hai lần uống từ chai mà chỉ một lần uống bằng chiếc cốc bạc. Sự công bằng mới là quí giá hơn tất cả, trên đời này luật lệ là như vậy. Tại sao ta lại cư xử với chiếc cốc kỳ diệu này tệ hơn đối với chiếc chai to trong giành liễu kia chứ? Như thế là không được, quỉ tha ma bắt!
Chiếc cúp bạc lại xuất hiện trong màn đối thoại, và một phần nội dung chiếc chai lại được rót vào nó, để không một chút ngần ngại biến vào trong cái cổ họng không đáy của Felim.
Cuối cùng hắn quyết định thắng lợi về phía chiếc cúp hay chiếc chai – điều đó không ai biết được. Sau khi nếm xong lần thứ tư, gã Iếclăng dường như nhận thức được rằng như thế là đủ, hắn cất cả hai thứ đi.
Bấy giờ hắn bỗng nghĩ rằng, thay vì ngồi trên chiếc ghế đẩu, hắn cần quyết định đi ra khỏi nhà để ngóng xem chủ hắn về chưa.
- Đi nào, Tara! - Hắn vừa kêu chó vừa bước ra cửa – Đi nào, lên dốc với ta mi sẽ nhìn thấy rõ cậu chủ trên đồng bằng. Cậu chủ sẽ hài lòng khi thấy ta với mi lo lắng cho cậu.
Đi qua khoảng rừng cây mọc trong thung lũng con sông, gã Iếclăng cùng con chó trèo lên dốc và lọt vào ngay mép đồng cỏ.

Nó chạy dài về phía Đông trên một khoảng gần một dặm.
Mặt trời đang lặn chiếu vào lưng Felim. Trên đồng cỏ bằng phẳng đôi chỗ nhô lên những cây xương rồng hay cây ngọc giá đơn độc. Không có gì bị che khuất nơi xa. Thậm chí chó sói cũng không thể chạy qua đây mà không bị nhìn thấy.
Phía xa, tận chân trời nhìn rõ những dải rừng màu xanh thẫm.
Felim im lặng nhìn về hướng đó, chủ của hắn phải trở về từ nơi đó.
Hắn không phải đợi lâu. Từ trong rừng cây nơi chân trời xuất hiện một kỵ sĩ, hướng thẳng tới Alamô. Mặc dầu họ còn cách nhau đến cả dặm nhưng người hầu trung thành lập tức nhận ra đó là chủ mình. Chiếc xerap có vằn, may bằng vải dệt của những bộ lạc da đỏ, mà Moric luôn luôn mang theo khi đi đường, hắn không thể không nhận ra. Những dải màu rực rỡ - đỏ trắng, xanh nổi rõ trên nền đồng bằng.
Thật ra Felim cũng ngạc nhiên, tại sao chủ hắn lại quàng xerap trên vai trong gió nóng ngột ngạt như vậy, thay vì cuộn nó lại và buộc vào yên ngựa.
- Tara, chó nhỏ của ta! Sao lạ quá! Bây giờ đang nóng thế, nóng đến rán thịt trên đá được mà cậu chủ chẳng hề để ý. Cậu không bị cảm trong cái ổ của Ôbeđôphê chứ? Cái túp lều của ta – còn là lâu đài nếu đem so với nó. Đến lợn cũng không muốn sống ở đó.
Felim im lặng quan sát kỵ sĩ một lúc nữa. Người đó chỉ còn cách một đoạn nửa dặm.
- Lạy Chúa tôi! – Felim kêu lên - Cậu ấy nghĩ ra cái trò gì thế nhỉ? Cậu ấy kéo xerap lên đầu… Không, đây chính là cậu ấy, có lẽ đùa Tara ạ. Cậu ấy muốn làm ta với mi ngạc nhiên. Cậu ấy định trêu chọc chúng ta… Chúa ơi, cái gì thế này! Hình như cậu ấy không có đầu. Đúng rồi, không! Thế này là nghĩa thế nào? Lạy Thánh nữ! Nếu ta không biết trước đó là cậu chủ thì ta có thể chết vì sợ mất! Cậu chủ đó chăng? Cậu chủ ta hình như cao hơn ấy chứ. Còn cái đầu? Thánh Patric ôi, cứu với, đầu đâu rồi? Chắc gì đã ở dưới xerap. Không giống… Thế này nghĩa là thế nào Tara?
Trong giọng vủa gã Iếclăng thấy rõ sự khiếp hãi, đồng thời khuôn mặt hắn méo xệch đi. Con chó đứng trước Felim một đoạn cũng run lên. Nó hơi nhổm dậy như sẵn sàng lao ra phía trước. Cặp mắt sợ hãi của nó dán vào người kỵ sĩ, mà giờ đây chỉ còn cách họ khoảng năm mươi bước.
Khi Felim vừa nói dứt câu cuối, kết thúc bài độc thoại dài, Tara bỗng rú lên một cách thương tâm, dường như trả lời hắn.
Tiếp theo đó, con chó, hình như linh cảm thấy cái gì đó chẳng lành, nó vọt khỏi chỗ lao tới gặpcái hình dạng kỳ dị kia, cái hình dạng làm nó và Felim ngỡ ngàng.
Vừa chạy nó vừa tru lên từng hồi, tiếng sủa của nó bây giờ hoàn toàn không giống tiếng sủa mượt mà âu yếm mà nó thường làm khi đón chào chàng

Muxtangher trở về nhà.
Không ngừng sủa, Tara chạy tới gần người kỵ sĩ. Con ngựa tía mà Felim từ lâu đã nhận ra là con ngựa của chủ mình bỗng quay phắt lại và phi đi.
Khi con ngựa quay đi, Felim nhìn thấy, hay hắn tưởng là hắn nhìn thấy, và vì thế mà máu hắn như đông lại trong huyết mạch, người hắn lạnh toát.
Hắn nhìn thấy cái đầu - chiếc đầu của người kỵ sĩ, nhưng không phải ở cái chỗ quen thuộc của nó – không phải trên vai, mà ở trong tay người kỵ sĩ, ở mỏ yên phía trước.
Khi thân người kỵ sĩ quay sườn về phía hắn, Felim nhìn thấy, hay là hắn tưởng là hắn nhìn thấy – khuôn mặt đẫm máu đáng sợ, một nửa khuất trong vành chiếc mũ xembrerô.
Hắn không còn nhìn thấy gì thêm nữa. Một giây sau Felim đã quay lưng lại bình nguyên, vắt chân lên cổ phóng hết tốc lực xuống dốc.

Chương 44
BỐN NGƯỜI KOMANTRI

Felim bỏ chạy, không hề ngoái lại, không dừng lại, mái tóc hung của hắn dựng đứng lên tí nữa thì làm hất mũ ra khỏi đầu. Lọt vào nhà, hắn đóng ngay cửa lại và chèn bằng những bọc, những gói nằm trên sàn nhà.
Nhưng hắn vẫn cảm thấy không an toàn. Lẽ nào có thể giữ được cửa, thậm chí cài bằng then mà chống lại được bóng ma.
Những gì mà hắn nhìn thấy dĩ nhiên là một bóng ma. Không lẽ một khi nào đó lại gặp được một thứ như vậy? Một người cưỡi ngựa và giữ trong tay chiếc đầu của mình! Lẽ nào có ai đó một khi nào đó lại nghe thấy điều này? Tất nhiên là không, và ít nhất không là Felim Onil.
Sợ đến mất trí, hắn đi tới đi lui trong nhà: lúc thì ngồi xuống ghế, lúc thì len lén nhảy tới gần cửa, cho dù hắn không dám mở, thậm chí không dám nhìn qua khe hở.
Chốc chốc hắn lại tự giật tóc mình, lấy hai tay bóp chặt thái dương và chùi mắt, như cố gắng khẳng định rằng hắn không nằm mê mà thật sự đã nhìn thấy cái hình bóng khủng khiếp kia.
Chỉ có một chi tiết làm Felim yên tâm đôi chút: lúc chạy xuống dốc, khi đầu hắn còn ló lên khỏi mép dốc, liếc lại hắn thấy người kỵ sĩ không đầu đã cách xa Alamô và đang phi nước đại vào rừng.
Nếu không có sự hồi tưởng này, gã Iếclăng đang quay cuồng trong căn lều kia chắc còn khiếp hãi hơn.
Một lúc sau Felim mới hơi hồi tỉnh lại, nếu không phải vậy thì ít nhất cũng là hồi phục khả năng suy nghĩ và nói. Bấy giờ hắn mới tuôn ra những lời ca thán và những câu hỏi vô tận. Lần này thì đúng là hắn nói một mình. Con Tara không còn ở cạnh hắn nữa, nên không thể tham gia vào câu chuyện. Hắn thì thầm, dường như sợ ai đó nghe trộm sau bức tường của ngôi nhà.
- Lạy Chúa tôi! Không thể thế được! Không phải là cậu ấy! Lạy thánh Patric, hãy cứu lấy con? Nhưng đó là ai cơ chứ? Mà tất cả đều giống như cậu ấy! Nào ngựa, nào xerap vằn, ủng nơi chân và cả cái đầu nữa… nhưng chỉ có điều đó không phải là mặt cậu ấy. Ta đã nhìn thấy khuôn mặt ấy chỉ có điều là ta không nhớ ra. Ở đấy máu cả là máu! Chao ôi! Đó không thể là cậu Moric được! Không! Không! Đó là một giấc mơ. Ta đã ngủ và ta mơ thấy tất cả những cái này. Có thể uýtki có lỗi? Nhưng ta có say lắm đâu, để đến nỗi nhìn ra như vậy. Chỉ có thế thì chưa thể say được. Ta đã từng uống gấp đôi như vậy. Mà đâu có sao, thậm chí không líu lưỡi. Ôi, Chúa tôi! Mà nếu ta có

say, sao bây giờ ta lại tỉnh được? Mà nó diễn ra chỉ trong khoảng nửa giờ, khi ta nhìn thấy tất cả những cái này, ta tỉnh táo như quan tòa vậy. Đúng vậy, bây giờ là lúc phải uống vài giọt. Nếu không như vậy thì ta sẽ trằn trọc cả đêm không nhắm được mắt mất. Cơn mê sảng này là cái gì vậy? Cậu chủ ở đâu nếu đấy không phải là cậu? Thánh Patric quang vinh, hãy cứu con, con người cô đơn đáng thương này, bởi xung quanh hắn ta chỉ toàn là ma quỉ thôi…

Sau khi cầu nguyện, gã Iếclăng kia hướng tới một ông chúa khác, được biết tiếng xưa nay dưới cái tên thần Băck (thần rượu, theo thần thoại Hy Lạp). Vị thần sau này đã nghe lời cầu nguyện của hắn. Một giờ sau khi Felim quì gối trước bàn thờ của thần, được thể hiện trong hình tượng chiếc chai uýtki nguyên chất, hắn đã nằm thẳng cẳng trên sàn nhà, được giải thoát khỏi tất cả những nỗi sợ hãi, không chỉ quên đi cái cảnh tượng rùng rợn mà thậm chí không còn nhớ gì đến sự tồn tại của chính bản thân mình.

-o0o-

Trong căn lều của Moric-Muxtangher không còn nghe thấy một tiếng động nào - thậm chí chiếc đồng hồ cũng thôi dùng tiếng tích tắc của mình nhắc nhở rằng thời gian đã đi vào cõi vô cùng và một đêm nữa lại trùm xuống mặt đất.

Tiếng động chỉ nghe thấy được bên ngoài. Đó là những tiếng động quen thuộc - tiếng rừng ban đêm: dòng nước reo, những cành lá lo âu thì thầm, những con ve sầu kêu ri rỉ. Thỉnh thoảng vang lên tiếng gào của một con thú nào đó…

Đã tới nửa đêm, mặt trăng mọc lên chiếu rực rỡ, như trong một buổi sớm vậy. Những tia sáng vàng tỏa trên mặt đất, xuyên tận vào trong rừng và trải những dải sáng giữa những bóng cây đen thẫm.

Ngả những cái bóng của mình dưới ánh trăng, một vài kỵ sĩ đang đi.

Chúng không nhiều. Tất cả chỉ có bốn người, nhưng bộ dạng của chúng làm người ta dễ khiếp sợ. Những tấm thân trần màu đỏ, mặt vẽ ngoằn ngoèo, những túm lông như lửa nhô lên trên đầu, vũ khí sáng quắc trong tay. Tất cả biểu hiện cho một sức mạnh hoang dại và nguy hiểm.

Chúng từ đâu đến?

Chúng bận trang phục chiến đấu của người Komantri. Hãy nhìn vào sự vũ trang của chúng, những chiếc mũ với những lông chim ưng dài, những cánh tay và bộ ngực trần, những chiếc quần bằng da hươu – và bạn nhận ra ngay chúng là những người da đỏ đang đi ăn cướp.

Đây có phải là những thành viên của Bộ tộc Komantri, mà nếu như vậy thì chúng phải tới từ hướng Tây.

Chúng đi đâu?

Câu hỏi này trả lời không có gì khó. Bọn kỵ sĩ hướng về phía căn lều, nơi

Felim say mê mệt đang nằm trong đó. Rõ ràng mục tiêu tấn công của chúng: căn lều của Moric-Muxtangher.
Nếu không có ý định thù địch thì chúng bận chiến phục làm gì và tại sao chúng tiến tới căn lều một cách thận trọng như vậy.
Cách lều không xa, bọn kỵ sĩ xuống ngựa, buộc chúng vào những gốc cây và tiếp tục đi bộ.
Chúng chuyển động kín đáo, cố gắng không gây tiếng động trên lá rụng và ẩn mình vào bóng tối. Chốc chốc chúng dừng lại chăm chú quan sát, nghe ngóng, kẻ cầm đầu ra dấu cho cả bọn bằng cử chỉ. Rõ ràng chúng muốn lọt vào nhà sao cho những người bên trong không hay biết.
Dường như chúng đã thành công hoàn toàn. Chúng đã tới cạnh bức tường và nhìn chung, không ai nhìn thấy chúng hết.
Trong căn nhà im ắng hoàn toàn, cũng như cách chúng hành động vậy. Từ trong đó không vọng ra một tiếng động nào, thậm chí cả tiếng kêu của một con dế mèn.
Chỉ có một trong số những người cư trú trong ngôi nhà là có mặt ở nhà. Mặc dầu người đó đã uống đến mức không chỉ mất khả năng nói, ngáy, mà thậm chí còn không thể thở lớn được, Felim đã ở trong trạng thái như vậy.
Bốn người Komantri lên đến cửa và thận trọng xem xét.
Cửa đóng, nhưng còn các khe hở.
Chúng kề tai vào những khe hở và nín thở nghe ngóng.
Không nghe tiếng ngáy, cũng không có cả tiếng thở.
- Có thể… - Tên cầm đầu nói với một người trong số đồng bọn bằng một thứ tiếng Tây Bay Nha thuần khiết – Có thể hắn còn chưa quay về nhà. Mặc dầu xét cho đúng ra hắn phải có mặt ở đây từ lâu. Có thể hắn lại đi đâu đó chăng? Ta nhớ rằng, sau nhà phải có chái dành cho ngựa. Nếu tên Muxtangher có trong nhà, thì chúng ta phải thấy con ngựa tía ở đó. Hãy chờ ở đây, để tôi ra đấy xem.
Qua vài giây là đủ để quan sát cái chuồng ngựa thô sơ. Chuồng ngựa trống toang.
Cũng bằng ngần ấy thời gian để quan sát con đường dẫn tới chuồng ngựa. Ở đó không có những vết ngựa, ít nhất những vết còn mới.
Xác định xong điều này, tên cầm đầu quay lại với đồng bọn còn đứng cả ở cửa.
- Thật đáng nguyền rủa! - Hắn kêu lên, không còn hạ giọng nữa - Hắn không có ở đây ngày hôm nay.
- Cần phải vào lều và kiểm tra xem - Một tên trong số chiến binh đề nghị bằng giọng Tây Ban Nha - Chẳng có gì là ngu ngốc nếu ta thử xem tay Iếclăng này sắp xếp nơi ở của hắn như thế nào trong đồng cỏ.
- Thì ta vào – Tên thứ ba trả lời cũng bằng ngôn ngữ của Xecvăngtex – Nhìn

vào kho của hắn thử xem nào. Tôi đói đến nỗi có khả năng xơi được cả thịt sống cơ đấy.
- Thề có Chúa! – Tên thứ tư thêm, và tên cuối cùng này cũng nói bằng thứ ngôn ngữ êm tai như vậy – Tôi nghe nói hắn cũng có hầm nhà. Nếu như vậy…
Tên cầm đầu không cho hắn nói hết câu. Việc nhắc tới hầm nhà gây nên phản ứng kỳ diệu nơi hắn, hắn lập tức bắt tay vào công việc.
Hắn dùng chân đạp vào cửa.
- Mẹ kiếp! Bị khóa từ phía trong. Để khi hắn đi vắng không có ai có thể vào được - cả sư tử, cả hổ, cả gấu, cả bò rừng, cả ha ha ha! Bọn da đỏ!
Một cú đạp mạnh bằng chân nữa vào cửa. Nhưng vẫn không kết quả.
- Bị chèn từ bên trong bằng một cái gì đó khá nặng. Không mở được. Được rồi, ta thử xem, cái gì trong đó.
Hắn rút dao găm ra khỏi bao. Trên tấm da ngựa hoang căn trên khung gỗ nhẹ hiện ngay ra một lỗ lớn.
Người da đỏ thò tay vào phía trong và cảm thấy ngay vật chướng ngại. Những bọc và gói nhanh chóng bị hất ra khỏi chỗ và cánh cửa mở ra toang hoang.
Những người rừng bước vô. Ánh trăng tràn vào căn lều qua cánh cửa mở rộng.
Trong nhà một người nằm thẳng cẳng trên sàn.
- Mẹ kiếp!
- Hắn ngủ à?
- Hắn chết rồi, chắc vậy, nếu không thì đã nghe thấy tiếng chúng ta.
- Không! – Tên cầm đầu vừa nói, vừa cúi xuống người đang nằm - Chỉ say như chết thôi. Đây là tên hầu của Moric-Muxtangher. Ta biết nó. Nhìn hắn, ta thấy ngay rằng chủ hắn không có nhà. Ta hy vọng, con vật này còn chưa khoét rỗng hết kho, đế đến nỗi rơi vào tình trạng này. A-ha một chai! Thơm nức như hoa hồng. Đức mẹ quang vinh, có phần cho chúng ta rồi.
Chỉ vài giây sau, chỗ còn lại của uýtki đã bị nốc sạch. Mỗi người đủ một hơi, và phần của tên cầm đầu nhiều hơn. Mặc cho địa vị cao của mình, hắn không đủ lịch sự để phản đối sự chia chác không công bằng này.
Cái gì tiếp tục?
Sớm hay muộn gì người chủ cũng phải quay về.
Khách, rõ ràng là muốn gặp chủ nhà. Không thì họ đến đây trong một giờ khuya khoắt Như vậy để làm gì? Đặc biệt tên cầm đầu muốn chờ gặp chàng.
Bốn người da đỏ cần gì ở Moric-Muxtangher.
Điều này có thể biết được từ những câu chuyện của chúng. Chúng chẳng giấu nhau điều gì.
Chúng muốn giết chàng!

Điều này có ích cho tên cầm đầu. Bọn còn lại chỉ là đồng mưu và là những tên giúp việc.
Sự việc quả là nghiêm trọng. Đây không phải chuyện đùa. Hắn nhận việc này vì số tiền một nghìn đôla và thỏa mãn nỗi khao khát trả thù. Ba trên đồng bọn mỗi đứa sẽ nhận một trăm đôla.
Độc giả chắc đã rõ, những kẻ nào đang giấu mặt dưới các mặt nạ của dân da đỏ. Bọn Komantri này chính là những người Mếchxich, kẻ cầm đầu chúng – Miguel Điac, tay săn ngựa.
- Cần phải phục kích – "Sói đồng" nói. Bây giờ chắc hắn sắp quay về rồi. Barahô, lên dốc xem chừng khi nào hắn xuất hiện trên đồng cỏ. Những người còn lại ở đây với tôi. Hắn sẽ về đây từ phía sông Lêông. Chúng ta có thể đón hắn dưới gốc cây trắc bá lớn. Đấy là chỗ thích hợp nhất.
- Ta kết liễu tên này đi là tốt hơn chăng? – Tên Barahô khát máu vừa đề nghị vừa chỉ vào Felim – May thay hắn chẳng biết gì xảy ra xung quanh.
- Người chết không làm lộ bí mật! - Một tên khác nói tiếp.
- Ngược lại người chết cũng làm lộ bí mật – Điac phản đối – Và để làm gì? Hắn không tốt hơn là chết ấy à, cái thằng say bất hạnh. Để hắn sống, ta chỉ nhận giết chủ hắn thôi. Đi đi, Barahô, nhanh nhanh lên ra đầu dốc ấy. Đông Morixiô có thể xuất hiện vào bất cứ lúc nào. Cần phải hành động chính xác. Có thể chúng ta không bao giờ còn có cơ hội như thế này nữa. Lêo lên bờ dốc đi. Trong ánh sáng như thế này anh sẽ nhìn thấy rõ hắn từ xa. Hắn vừa xuất hiện, lập tức đến báo cho chúng ta ngay. Đừng trù trừ, làm sao ta phải kịp bố trí phục kích dưới cây trắc bá.
Barahô tuân lệnh, nhưng với vẻ không bằng lòng rõ rệt. Hắn không may trong đêm vừa qua - hắn thua bạc "Sói đồng" khá nặng và đang muốn gỡ lại. Hắn biết quá rõ rằng hắn đang là con nợ.
- Nhanh lên cho, xenho Vixent! – Khi nhận thấy vẻ do dự của tên đồng bọn, Điac lên giọng chỉ huy - Nếu chúng ta bị thất bại, ngài sẽ mất nhiều hơn khi ở chiếu bạc đấy. Đi đi! – "Sói đồng" nói tiếp bằng một giọng khích lệ - Nếu trong vòng một giờ hắn không xuất hiện, sẽ có người khác lên thay anh. Đi đi.
Baraho tuân lệnh, hắn ra khỏi lều, để đến cái chòi canh của mình trên đỉnh dốc.
Những tên còn lại nghỉ trong lều, nơi chúng đã thắp nến lên.
Trên chiếc bàn trước mặt chúng xuất hiện không phải là bữa ăn tối mà là bộ bài Tây Ban Nha, người bạn đường trung thành của những tay du đãng người Mếchxich.
Những con đầm, con bồi được rải ra trên bàn và ván bài bắt đầu. Trong cơn say cờ bạc thời gian qua nhanh không nhận thấy, một giờ đã trôi qua.
Sói đồng giữ cái.

Những tiếng kêu "Con đầm chết rồi!", "Con bồi ăn" chốc chốc lại vang lên trong những bức tường căng bằng những tấmda ngựa hoang của căn lều. Những đồng đôla kêu xủng xoảng trên bàn. Những con bài kêu sột soạt khe khẽ.
Nhưng một tiếng rú thất thanh cắt ngang trò chơi.
Đó là người say rượu vừa tỉnh lại kêu lên, khi nhìn thấy một lũ người lạ lùng như vậy đang tập hợp dưới mái nhà mình.
Những con bạc liền nhảy ra khỏi bàn và cả ba tên đều tuốt dao găm ra. Sự sống của Felim chỉ còn treo trên sợi tóc.
Một sự tình cờ đã cứu sống người Iếclăng.
Trên cánh cửa bỗng xuất hiện Barahô thở hổn hển.
Phải nói rằng, không cần một lời giải thích nào, nhưng hắn vẫn khó nhọc thì thầm:
- Đến rồi! Đã gần đến bờ dốc… Nhanh lên, các bạn, nhanh lên!
Gã Iếclăng thoát vì chúng không còn thời gian để giết anh ta. Trước mắt chúng còn một cuộc giết người có lợi hơn.
Vài giây sau, bọn giả trang đã ở dưới chân dốc, nơi mà người kỵ sĩ phải theo đó đi xuống.
Chúng chuẩn bị trận phục kích dưới một cây trắc bá lớn, chờ vật hy sinh đang tiến lại gần.
Lúc sau tiếng vó ngựa vang lên. Nghe rõ tiếng cá sắt, nhưng tiếng động không đều đặn dường như con ngựa đang đi trên một bề mặt nhấp nhô, chắc là kỵ sĩ đang xuống dốc.
Nhưng còn chưa nhìn thấy kỵ sĩ. Dốc chìm trong bóng tối, bởi thung lũng con sông bị những bóng cây che khuất, chỉ có những chỗ gần nơi bọn giết người đang nấp có một dải ánh trăng hẹp. Nhưng con đường mòn không đi qua đó. Người kỵ sĩ phải đi qua cây trắc bá.
- Đừng giết hắn! – Miguel Điac thì thầm bằng một giọng ra lệnh – Ta cần hắn sống trong một hoặc hai giờ. Ta có những nguyên nhân riêng. Hãy túm lấy ngựa của hắn. Không nguy hiểm đâu! Bởi chúng ta tấn công bất ngờ hắn sẽ không kịp trở tay. Nếu hắn chống cự, chúng ta sẽ bắn. Nhưng tôi bắn đầu tiên!
Đồng bọn hứa sẽ thực hiện hiệu lệnh này.
Chúng sắp có khả năng chứng minh sự chân thành và lời hứa của chúng.
Người mà chúng đang chờ đã xuống hết dốc và đang đi vào bóng của cây trắc bá.
- Đả đảo vũ khí! Xuống ngựa đi! – "Sói đồng" vừa thét lên vừa túm lấy cương ngựa, ba tên cùng xông vào người kỵ sĩ.
Người đó không biểu thị một chút kháng cự nào, không lùi lại, không giật lấy dao, không bắn và thậm chí cũng chẳng kêu lên vì ngạc nhiên.

Trước mặt chúng, người kỵ sĩ ngồi vững vàng trên yên chúng chạm vào tay anh ta, nhưng anh ta hầu như không hề cảm thấy.
Chỉ có con ngựa là chống lại. Nó sựng lại, giật lùi và kéo theo sau mình bọn người tấn công thẳng tới vệt sáng trăng.
Chúa lòng lành ôi! Cái gì vậy?
Bọn người Mếchxich, tất cả như một, nhảy lùi lại, cùng rú lên và bỏ chạy.
Đó là những tiếng rú của nỗi khiếp hãi man rợ.
Không quá một giây sau chúng đã không còn dưới gốc cây trắc bá nữa – chúng đang chạy bán sống bán chết và rừng, nơi những con ngựa đang bị buộc.
Cuống cuồng, run lên bần bật, chúng thót lên yên và phi hết tốc lực.
Chúng đã nhìn thấy cái làm sửng sốt và khiếp hãi đến cả những trái tim còn can đảm hơn: chúng nhìn thấy kỵ sĩ không đầu.

Chương 45
DẤU VẾT RỜI RẠC

Đấy là một bóng ma chăng? Bởiđ ó không thể là con người được! "Sói đồng" và đồng bọn khiếp hãi của hắn tự hỏi mình như vậy. Felim quá sợ hãi cũng hỏi mình như vậy khi hắn còn chưa hoàn toàn lú lẫn đi. Nếu không có chiếc chai thì hắn còn chưa tạm quên đi nỗi khiếp hãi của mình.
Và những người đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu - những người cùng đi với ông thiếu tá – Cũng nghĩ như vậy.
Cái bóng ma kinh hoàng này hiện ra trước mắt họ vào những giờ sớm hơn cách năm dặm xa hơn về phía Đông.
Nó đã hiện ra từ phía Tây: Mặt trời làm mờ mắt họ: họ chỉ phân biệt được hình dáng của nó và không thấy được gì hơn, để làm cho nó giống như Moric-Muxtangher.
Felim đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu khi hắn quay lưng về phía mặt trời lặn, gã Iéclăng chú ý thấy nó giống chủ mình mặc dầu anh ta không chắc có thật là chủ mình không.
Bốn người Méchxich, biết rõ Muxtangher, đã nhìn thấy người kỵ sĩ kỳ dị này trong ánh trăng cũng đi đến kết luận như vậy.
Felim và những người Méchxich đã trải qua nỗi khiếp sợ rùng rợn khi nhìn thấy kỵ sĩ không đầu.
Mặc dầu những người tham gia tìm kiếm không đến nỗi quá khiếp sợ cái hiện tượng khủng khiếp này, nhưng họ cũng không biết giải thích như thế nào.
Trước lúc nó biến mất không một ai trong số họ thử tìm cách giải thích nếu không tính đến những nhận xét khôi hài của một cựu dân ở Tếchdát.
- Các ngài nghĩ gì về điều này, thưa các ngài? Viên thiếu tá hướng về những người đồng hành của mình hỏi - phải công nhận rằng tôi không hiểu gì hết.
- Một thủ đoạn của bọn da đỏ chăng? Có ai đó giả định – Con mồi để dử chúng ta vào bẫy chăng?
- Một con mồi quá tệ, tôi có thể khẳng định như thế - Một người khác nhận xét – Tôi, ít nhất, một con mồi như vậy không nhử được tôi.
- Tôi cho rằng bọn da đỏ ở đây chẳng là gì hết – Viên thiếu tá nói – Anh nghĩ thế nào về điều này hở Xpengler?
Người dò vết chỉ lắc đầu.
- Không lẽ đây là người da đỏ giả trang? – Viên thiếu tá lại hỏi anh ta.
- Tôi không biết gì hơn ngài, thưa thiếu tá – Người dò vết trả lời – Có lẽ một

cái gì đó na ná như thế. Một trong hai: hoặc là người, hoặc là hình nộm.
- Tất nhiên, đó là hình nộm - Một vài người kêu lên với một vẻ nhẹ nhõm trông thấy.
- Dù là ai đi chăng nữa, người, quỷ hay là hình nộm, một thành viên trong đội tuyên bố, người đầu tiên đưa ra ý kiến của mình – Tôi không hiểu sao, chúng ta lại không tìm hiểu xem, dấu vết của nó đi đến đâu, tất nhiên nếu như nó để lại những dấu vết.
- Chúng ta sẽ biết ngay thôi – Xpengler trả lời - Dấu vết mà chúng ta đang theo cũng hướng tới phía này, có thể lên đường tiếp được chưa, thưa thiếu tá?
- Tất nhiên, những thứ vớ vẩn như vậy không thể quấy rầy cuộc tìm kiếm của chúng ta. Tiến lên!
Các kỵ sĩ phi về phía trước. Một vài người trong số họ không phải là không dao động. Trong đội có những người quay lui, dường như họ được quyền bất tuân thượng lệnh. Kôlhaun thuộc vào số đó. Khi nhìn thấy kỵ sĩ không đầu, hắn đờ người đi vì sợ hãi, đôi mắt hắn trở nên trong suốt như thủy tinh, môi tái ngắt, hàm dưới trễ xuống, khó khăn lắm hắn mới giữ được khỏi run lên bần bật.
Khuôn mặt hắn biến dạng đi vì khiếp đảm, điều đó tất nhiên sẽ làm mọi người chú ý nếu không có nỗi kinh hoàng chung. Nhưng tất thảy mọi người đều không rời mắt nhìn kỵ sĩ không đầu cho đến khi bóng ma kỳ dị kia biến mất. Khi đội ngũ đã lên đường, viên đại úy đi hàng cuối cùng, và không ai để ý đến hắn.
Xpengler nói đúng: chỗ người kỵ sĩ bí ẩn hiện ra trong khoảnh khắc lại nằm đúng trên con đường đi của đội ngũ.
Nhưng ở đó chẳng thấy một dấu vết nào, dường như thật sự đó là một bóng ma.
Nhưng thêm vào đó, điều này lại được giải thích một cách đơn giản. Ở đó, nơi con ngựa quay đi, và còn nhiều dặm tiếp theo, mặt đất bị phủ đầy đá dăm trắng. Những người đi săn thường gọi chỗ này là "đồng cỏ đá phấn". Đôi chỗ đá bị xê dịch hoặc bị xước – rõ ràng là bởi cá sắt. Tuy vậy chỉ có con mắt của người dò đường dày dạn mới có thể nhận ra những dấu vết như vậy.
Dấu vết mà họ tìm kiếm biến mất, dấu vết của con muxtang đã được thuần hóa. Đất còn lại bị đào bới rất nhiều bởi một đàn ngựa hoang đã đi qua đây không lâu, vậy cho nên tìm cho ra một dấu vết nào đó xác định là không thể được.
Họ có thể đi tiếp về hướng mà kỵ sĩ không đầu đã đi. Mặt trời cho hay những ngôi sao buổi chiều có thể chỉ đường cho họ. Nhưng họ quan tâm đến người kỵ sĩ trên con muxtang đóng móng hơn. Nửa giờ sau, khi ánh nắng

ban ngày tắt, cuộc tìm kiếm uổng công kết thúc. Dấu vết biến vào đồng cỏ đá phấn.
Khi mặt trời lặn hẳn, Xpengler nói rằng, không thể làm được gì thêm nữa. Đành phải quay trở lại và đóng trại ở bìa rừng.
Họ quyết định cuộc tìm kiếm sẽ lại bắt đầu vào lúc trời sáng.
Mặc dầu vậy, họ đã không làm được điều này, ít nhất là vào thời gian đã định. Một tình thế bất ngờ đã cản trở nó.
Họ chưa kịp hạ trại thì xuất hiện người đưa thư đem công văn hỏa tốc đến cho ngài thiếu tá. Giấy từ bộ tham mưu Xanh Antôniô de Bakhar thuộc bộ chỉ huy vùng. Nó được gửi tới đồn, và từ đồn được mang tới đây.
Thiếu tá ra lệnh đóng yên ngựa, và trước khi mồ hôi kịp khô đi trên những con ngựa mệt lả, các kỵ sĩ đã lại ngồi lên chúng.
Công văn hỏa tốc báo cho biết về sự xuất hiện của bộ lạc Komantri ở các vùng thuộc Xanh Antôniô, khoảng năm dặm về phía Bắc sông Lêông.
Bây giờ không còn là những cuộc đối thoại vô bổ nữa, mà đã bắt đầu những vụ đốt phá và giết chóc.
Viên thiếu tá nhận lệnh, không để mất thời gian, ông tập hợp đội ngũ và gửi ngay họ tới Xanh Antôniô. Điều này giải thích cho sự ra đi vội vã của đội kỵ binh.
Tất nhiên, các chủ đồn điền vẫn có thể tiếp tục cuộc tìm kiếm, nhưng tình bạn và thậm chí cả tình phụ tử phải nhường chỗ cho những nhu cầu bức thiết hơn. Họ lên đường chỉ mang theo vũ khí, bởi vì giờ đây cái đói đang đuổi họ trở về nhà.
Một vài người ở lại với Xpengler để đi theo vết của con ngựa Mỹ mà theo ý kiến của người dò vết phải dẫn đến phía bên kia con sông Lêông. Những người còn lại về đồn cùng với toán kỵ binh.
Trước khi chia tay với Pôinđekter và bạn bè của ông, viên thiếu tá đã kể cho ông nghe về những pháthiện đáng buồn của Xpengler. Tự bản thân ông không thể tham dự vào cuộc tìm kiếm nữa và ông cho rằng những ai tiếp tục nó, cần phải biết tình thế đáng quản ngại này.
Ông không lấy gì làm dễ chịu nêu lên những nghi ngờ chống lại chàng Iếclăng trẻ tuổi, người mà ông rất có cảm tình. Những nghĩa vụ phải cao hơn tất cả. Và mặc dù viên thiếu tá không tin vào những tội lỗi của Moric-Muxtangher, hay đúng hơn ông cho rằng nó có rất ít khả năng. Nhưng ông cũng phải công nhận rằng, những chứng cứ chống lại Moric là rất nghiêm trọng.
Nhưng ngài chủ đồn điền và bè bạn của ông thì không lúc nào là không tin vào tội lỗi của chàng Muxtangher. Giờ đây, khi đã rõ rằng bọn người da đỏ không có tội lỗi gì ở đây, thì mặc nhiên Moric Giêran bị coi là kẻ giết người. Việc giết người đã được thực hiện như thế nào thì không còn ai nghi ngờ.

Câu chuyện của Ôbeđôphê làm sáng tỏ đoạn đầu của tấn thảm kịch. Con ngựa của Henri Pôinđekter với chiếc yên đẫm máu là cái kết cục của nó. Những mắt xích đứt đoạn cũng không khó gì mà không dựng lại được từng phần dựa theo những chứng cớ tìm thấy của Xpengler kèm theo dự đoán. Mặc dầu vậy, không ai suy nghĩ một cách nghiêm túc về những gì xô đẩy chàng Muxtangher đến tội ác này. Đối với mọi người, cuộc cãi lội với Kôlhaun dường như là một nguyên nhân đầy đủ. Rõ ràng Giêran đã mang sự căm thù đối với Kôlhaun đến cho tất cả gia đình Pôinđekter.
Điều này không được lôgic cho lắm, nhưng những con người đang tìm kiếm thủ phạm thường khó mà suy luận lôgic được. Họ chỉ nghĩ đến việc trừng phạt chàng.
Với ý nghĩ này những người tham gia tìm kiếm giải tán, họ cần phải gặp nhau vào sáng hôm sau để lại lần theo dấu vết. Phải tìm được người mất tích dù là còn sống hay đã chết.
-o0o-
Những người ở lại với Xpengler hạ trại trên một khoảng rừng đã được ngài thiếu tá chỉ định.
Họ có chừng mười người. Một đội quân mạnh hơn giờ đây không cần thiết nữa. Người ta không chờ đợi dân Komantri ở những chỗ này. Cũng chưa dự đoán được những mối đe dọa khác. Vì thế họ được lệnh phải đi thành nhóm hai hoặc ba người.
Một vài người ở lại vì tò mò, những người khác đơn giản vì bạn bè. Phần lớn họ là những chàng trai trẻ tuổi của các chủ đồn điền. Chính thức đứng đầu đội này là Kôlhaun, nhưng hiển nhiên , người chỉ huy cuộc tìm kiếm sẽ là người dò dấu vết Xpengler.
Sau khi chia tay với bè bạn, họ chưa đi ngủ ngay, mà ngồi cạnh bếp lửa đang cháy đỏ rực.
Thức ăn và rượu khá đủ vì những kỵ binh, khi quay về đồn, đã để lại thực phẩm dự trữ và những biđông đầy. Nhưng mặc cho ngọn lửa lách tách reo vui không khí cũng không sao sinh động lên được.
Tâm hồn mọi người đều nặng trĩu hòa lẫn với sự thỏa mãn bởi đồ ăn thức uống đầy đủ.
Giá như đó là bếp lửa gia đình thì niềm vui thầm lặng của họ trọn vẹn biết bao.
Đôi khi trong khoảng bao la của đồng cỏ người ta buồn vì thiếu nó. Khi quay lại phía sau và so sánh một cách công bằng cái nọ và cái kia, người ta không thể không thốt lên: “Hãy trả lại cho tôi đống lửa và những bạn bè đi săn, cho tôi ngồi đây một lần nữa cùng họ cạnh đống lửa cháy lách tách, và tôi sẽ hiến cho các người tất cả những của cải dành dụm được của tôi, tất cả những vinh quang vô ích của tôi! Tôi sẽ rất hạnh phúc là tặng lại các người

tất cả những cái đò cùng với những lo toan và khó khăn cần thiết để giữ được chúng".
Tâm trạng u ám của đám thanh niên dễ giải thích: tất cả còn chưa hồi lại sau cơn khủng khiếp mà kỵ sĩ không đầu gây ra cho họ.
Họ đến vỡ đầu vì cố giải thích sự viếc đã xảy ra, thậm chí đôi khi họ còn đùa cợt cái bóng ma bí mật đó nhưng không sao thoát khỏi cảm giác nặng trĩu, không một sự phỏng đoán nào của họ có thể giải thích được. Cả Xpengler và Kôlhaun cũng chia sẻ tâm trạng chung.
Người sau hình như là u ám hơn tất cả. Hắn ngồi trong một bóng cây, xa đống lửa, mặt nhăn nhúm. Rõ ràng, hắn không muốn đến gần những người đang ngồi sưởi cạnh đống lửa đỏ rực, hắn muốn một mình, dường như hắn sợ những cái nhìn tò mò.
Cái nhìn của hắn lơ láo, khuôn mặt hắn hằn lên dấu vết của nỗi kinh hoàng vừa trải qua.
- Nghe đây, ngài Kacxi Kôlhaun! - Một người trong đám trai tráng đã kêu lên với hắn - Đến đây, ông bạn cũ, hãy uống cùng chúng tôi. Tất cả chúng tôi rất thông cảm với nỗi cay đắng của ngài và sẽ quyết giúp ngài trả thù. Nhưng không cần thiết phải kéo dài sự đau khổ như vậy! Hãy lại đây và nhấp chút uýtki. Cái đó rất có lợi cho ngài, tôi thề đấy.
Hoặc là Kôlhaun thích cái nguyên nhân mà người ta giải thích sự cô đơn của hắn, hoặc đột nhiên hắn thích ngồi cùng bè bạn, hắn nhận lời mời và đi tới bên đống lửa, ngồi cạnh những người khác. Trước khi ngồi hắn uống một ngụm từ chiếc bi đông chìa ra phía hắn.
Từ phút đó hắn thay đổi như có phép màu. Tâm trạng u ám của hắn tan đi, hắn trở nên vui vẻ đến nỗi gây nên sự ngạc nhiên đối với những người xung quanh. Cái cung cách như vậy dường như không đúng lúc đối với một người mà chỉ vừa mới lúc rạng sáng, như mọi người đã giả thiết, có người em họ bị giết.
Đi tới lúc đầu như một người khách, bây giờ hắn nhanh chóng xử sự như một ông chủ. Chờ cho khi tất cả các biđông đã rỗng, viên đại úy bắt đầu rót rượu từ những biđông của mình, mà lượng dự trữ của chúng dường như vô tận. Từ chiếc bọc yên hiện ra liên tiếp những biđông, mà nhiều bạn bè để lại cho hắn, sau khi ra đi cùng viên thiếu tá.
Những tay chơi trẻ tuổi Tếchdát, sau khi tụ tập lại cạnh đống lửa được khích lệ bởi tấm gương của người cầm đầu, không từ chối sự chiêu đãi của hắn, họ tán chuyện, hát, nhảy nhót và cười hô hố. Sau đó sự mệt mỏi đã thắng: họ nằm la liệt trên cỏ và thiếp đi: một vài người trong số họ có thể đó là lần đầu tiên trong đời bị cái say kinh khủng hành hạ.
Viên đại úy giải ngũ đi nằm sau cùng.
Hắn nằm sau cùng nhưng lại dậy đầu tiên. Cuộc chơi bời kết thúc. Tiếng

ngáy của những kẻ nhậu nhẹt cùng hắn vừa vang lên, chứng tỏ rằng bọn họ đã ngủ say, hắn liền ngồi dậy và len lén luồn đi giữa họ.
Cũng bằng những bước chân thận trọng như vậy hắn lần ra đến mép trại nơi mà hắn buộc con ngựa của mình vào một gốc cây.
Sau khi tháo dây cương và ném nó lên vai ngựa hắn nhảy lên yên và ra đi không một tiếng động.
Kế hoạch của hắn là gì?
Có thể hắn lên đường đi tìm xác người em đã chết vì tình thương chăng?
Hay muốn tỏ cái nhiệt tình đặc biệt của mình, hắn ra đi một mình?
Nếu nghe được những lời lẽ buột ra khỏi miệng hắn có thể nghĩ rằng hắn hành động theo những ý định tương tự.
- Ơn Chúa, trăng sáng và ta còn được sử dụng được cả sáu tiếng đồng hồ. Khi bọn trẻ còn đang ngủ, đủ thời gian tìm kiếm mọi góc trong rừng trong khoảng hai dặm xung quanh đây, và nếu cái xác còn ở đó, thì ta nhất định sẽ tìm ra nó. Nhưng cái bóng này là nghĩa lý gì vậy? Nếu như chỉ mình ta nhìn thấy, thì ta đã nghĩ rằng ta điên. Nhưng tất cả đã nhìn thấy, tất cả cho đến từng người! Ôi, Đấng Toàn năng! Đó là cái gì mới được chứ?
Nhưng chưa kịp nói xong những lời này, từ miệng hắn đã bật ra một tiếng rú kinh ngạc và khiếp hãi. Hắn dừng phắt ngựa lại, dường như có một nguy cơ chết người đang đe dọa hắn.
Kôlhaun đi theo rìa con đường rừng đến khoảng trống mà chúng ta đã rõ. Khi đó bỗng dưng hắn nhìn thấy có ai đó nữa cũng đang đi trong rừng. Một kỵ sĩ khác trên ngựa, rõ ràng như hắn đang đi trong khoảng trống mà không phải bằng những bước chậm rãi, mà bằng nước kiệu nhanh.
Còn lâu người kỵ sĩ vô danh kia mới tiến tới gần song Kôlhaun đã kịp nhận ra là nó không có đầu.
Không thể nào lầm lẫn được: những tia sáng nhợt nhạt của mặt trăng chỉ chiếu sáng đôi vai của người kỵ sĩ. Đầu không có. Đây không thể là ảo ảnh sinh ra bởi ánh trăng. Kôlhaun đã nhìn thấy hình dáng này trong ánh sáng mặt trời rực rỡ.
Nhưng giờ đây Kôlhaun nhìn thấy nhiều hơn - hắn đã nhìn thấy chiếc đầu: nó treo ở trên đùi của người kỵ sĩ, một nửa che khuất trong vành mũ, bê bết máu me, trông vô cùng dễ sợ… Hắn nhận ra con ngựa, chiếc xerap có vằn trên vai kỵ sĩ, đôi ghệt bằng da báo. Toàn bộ trang phục là của Moric-Muxtangher.
Kôlhaun có đủ thời gian để nhìn một cách chi tiết. Hắn đứng ở rìa con đường mòn, chết lặng đi vì sợ hãi, không còn hơi sức nào để rời khỏi chỗ. Con ngựa, dường như cũng chia sẻ nỗi sợ hãi của chủ. Nó run toàn thân, không làm nổi một cử động nào để chạy đi, thậm chí cả khi kỵ sĩ không đầu bỗng nhiên dừng lại trước mặt họ và con ngựa tía vừa hý vang vừa nhảy

dựng lên.
Chỉ sau khi con ngựa tía với tiếng hý man rợ, được hồi âm lại bằng tiếng sủa của một con chó chạy ngay sau nó, con ngựa tía mới quay ra phi tiếp trên con đường rừng. Lúc bấy giờ Kôlhaun mới lại hồn và lắp bắp được.
- Lạy Chúa! - Hắn kêu lên bằng một giọng run lập cập - Thế này là nghĩa lý gì! Cái này, người hay ma quỉ? Hay là cả ngày hôm nay là một giấc mơ khủng khiếp? Hay ta điên? Ta điên mất rồi, ta điên mất rồi!
Sau những câu rời rạc này, Kôlhaun quả quyết kéo cương và quay ngoắt ngựa lại. Hắn phi ngược lại, chỉ có điều là nhanh hơn nhiều. Rõ ràng là hắn đã từ bỏ ý định. Hắn còn chưa dừng lại chừng nào còn chưa đến được nơi hạ trại.
Tớinơi, hắn rón rén tới bên đống lửa, nằm xuống cạnh những người bạn rượu của mình. Nhưng hắn không tài nào ngủ được. Hắn không hề chợp mắt được một phút, hắn run bần bật như lên cơn sốt rét. Buổi tờ mờ sáng chiếu lên khuôn mặt tái mét chết cứng và cặp mắt hoảng loạn như người mất trí của hắn.

Chương 46
SỰ THÚ NHẬN BÍ MẬT

Một buổi sáng náo động và xôn xao ngự trị ở dinh cơ Kaxa-del-Korvô và những người quanh nó.
Trong sân đầy những người có vũ trang. Ở một số người này là những khẩu súng săn dài hoặc những khẩu súng hai nòng, ở những người khác là súng lục, súng ngắn, ở những người thứ ba: dao găm lớn hoặc thậm chí chỉ là những ngọn lao.
Quần áo của họ cũng không kém phần phong phú: những chiếc áo sơ mi đỏ bằng vải Flanen, những chiếc áo khoác bằng vải bông hay bằng vải Keltucki, những chiếc quần nâu bằng thứ vải dệt ở nhà và những chiếc mũ vải bông xanh da trời, những chiếc cátket da, những đôi ủng cao cổ da kép hoặc những đôi ghệt bằng da hươu. Sự tập trung của những con người đầy sức mạnh, có vũ trang chỉ có thể thấy được ở những vùng cư dân biên cương Téchdát.
Cả sự sặc sỡ trong trang phục, cả vũ khí cũng không nói lên mục đích tụ tập của họ. Cho dù ý định của họ là hòa bình nhất thì họ vẫn vũ trang và ăn mặc như vậy mà đến.
Nhưng chúng ta đã biết họ tụ tập ở đây để làm gì.
Phần đông trong số họ là những người hôm qua đã đi cùng các kỵ binh, giờ đây cả những người khác cũng nhập bọn: những người sống ở những đồn điền xa hơn, những người thợ săn mà hôm qua không có mặt ở nhà.
Số lượng người tập trung vào sáng hôm nay còn nhiều hơn hôm qua, mặc dầu hôm qua còn có binh lính tham gia vào cuộc tìm kiếm.
Hoàn toàn không có các quân nhân trong đám đông, nhưng trong đó có các thành viên trong đội dân binh tình nguyện đã tụ tập lại, những người được gọi là "quân chủ lực"
Họ ăn mặc và vũ trang không khác gì những người khác. Những đội dân binh như vậy thường được tự tổ chức ở những vùng dân cư mới để giúp đỡ quân đội chống lại tội ác. Thành viên của đội dân binh này đôi khi thi hành nhiệm vụ của người đao phủ.
Tất cả đều nói về vụ giết người: vụ giết Henri Pôinđekter, đôi khi nghe thấy tên Moric-Muxtangher.
Nguyên nhân của không khí xôn xao cũng gây nên bởi sự xuất hiện của Kỵ sĩ không đầu trong đồng cỏ. Những người hôm qua nhìn thấy nó kể lại cho những người không có ở đó nghe.

Một vài người lúc đầu còn chưa tin, họ cho rằng đó là chuyện đùa. Nhưng rồi họ cũng nhanh chóng nhận thấy sự nhất trí của các nhân chứng, và sự tồn tại của Kỵ sĩ không đầu được tất cả công nhận.
Tất nhiên mọi người bắt đầu thử phỏng đoán về hiện tượng đáng ngạc nhiên này và đã đưa ra những giả định khác nhau nhất. Nhưng chỉ một trong số đó dường như tỏ ra gần đúng với sự thật – đó là giả định mà chúng ta đã rõ của người cựu dân sống ở biên giới, rằng con ngựa là có thật, còn người kỵ sĩ là hình nộm.
Ai làm ra nó và làm như vậy để làm gì thì không người nào giải thích được. Việc tập hợp mọi người lại không đòi hỏi sự chuẩn bị gì đặc biệt. Mọi việc đã sẵn sàng.
Những con ngựa của những người đi tìm kiếm đã đứng trước dinh cơ, những người hầu của ngài chủ đồn điền giữ cương một vài con, nhưng phần đông thì đụng đâu buộc đấy.
Tất cả đều hiểu rõ họ tụ tập ở đây để làm gì. Họ chờ đợi Vili Pôinđekter, người chỉ huy đội ra dấu lên đường.
Ngài chủ đồn điền nán lại vì hy vọng tìm được người dẫn đường, người có thể chỉ đường tới Alamô và đưa đội ngũ tới thẳng nhà Moric-Muxtangher. Không có một người nào như vậy trong số những người có mặt. Các chủ đồn điền, các chủ quán, các luật sư, những người thợ săn, những tay buôn ngựa và các nô lệ, tất cả đều không biết rõ thung lũng Alamô.
Chỉ có một người trong khu cư dân có thể nhận lấy trách nhiệm của người dẫn đường – già Zep Xtump. Nhưng không tìm đâu ra người thợ săn già, ông đã đi săn, những người được cử đi tìm ông, người nọ tiếp người kia đều trở về không kết quả.
Thật ra có một người trong dinh cơ có thể đưa đội ngũ tới căn nhà của người bị nghi là thủ phạm. Nhưng Vili Pôinđekter không hay biết điều này.
Và rất tốt là ông đã không biết điều này. Nếu người chủ đồn điền chỉ trong một giây nghi ngờ rằng con gái ông có thể dẫn đường tới ngôi nhà cô đơn trên sông Alamô thì ông không những cay đắng vì cái chết của đứa con trai mà còn vì cả hành động điên rồ của cô con gái.
Người cuối cùng được phái đi tìm Zep Xtump đã trở về cho biết không có ông. Người ta không chờ đợi nữa. Khát vọng báo thù đang trỗi dậy. Đội ngũ lên đường.
Họ chưa kịp đi xa Kaxa-del-Korvô thì hai người có thể chỉ cho họ con đường đi tới Alamô đã gặp nhau trong những bức tường của dinh cơ.
Cuộc gặp gỡ này không phải là bí mật, nó không định trước. Nó là sự tình cờ. Zep Xtump vừa đi săn về và mang đến dinh cơ những con thú săn được nhờ sự giúp sức của khẩu súng không hề biết bắn trượt của ông.
Đối với Zep Xtump, Luiza Pôinđekter tất nhiên là có nhà, nàng rất muốn nói

chuyện với ông, nàng muốn đến nỗi suốt ngày hôm qua từ sáng sớm cho đến lúc mặt trời lặn nàng không rời mắt khỏi con đường bên kia dòng sông. Đội quân ồn ào chỉ vừa khuất dạng, thì Luiza đã leo lên sân thượng và trông thấy người thợ săn già đang chậm chạp tiến lại gần trên con ngựa già của ông, chất đầy những thứ săn được. Zep Xtump, không còn nghi ngờ gì nữa, đang đi tới dinh cơ.

Luiza rất vui mừng khi nhìn thấy thân hình cao lớn thẳng đờ ra của ông. Nàng biết rằng đó là người bạn đáng tin cậy, người mà nàng có thể thổ lộ những bí mật quí giá nhất, mà nàng lại đang có những bí mật muốn thổ lộ cùng ông, bí mật đã hành hạ nàng suốt cả một ngày.

Zep Xtump còn lâu mới xuất hiện trong sân, vậy mà cô gái đã xuống hiên chờ ông.

Vui vẻ và vô tư, người thợ săn già tiến lại gần dinh cơ. Rõ ràng ông chẳng ngờ tới nỗi bất hạnh làm gia đình ngài chủ đồn điền đang phải chịu đựng. Khi ông nhận ra là cổng bị đóng lại bằng then, trên khuôn mặt ông xuất hiện sự ngỡ ngàng.

Đây là một điều không bình thường, ít nhất là ở những người chủ mới của dinh cơ.

Khuôn mặt cau có của người da đen ra đón Zep Xtump ở cổng còn làm ông ngạc nhiên hơn.

- Việc gì đã xảy ra với anh vậy, Plutôn? Sao anh nhìn ta như nhìn con gấu bị chặt cụt đuôi vậy. Mà tại sao giữa ban ngày ban mặt lại khóa cổng lại? Ta hy vọng không có chuyện gì xảy ra chứ?

- Ôi, ngài Xtump, đã xảy ra rồi ạ! Chính nó đã xảy ra rồi! Nói ra thật đau lòng. Bất hạnh vô cùng!

- Bất hạnh ư? – Người thợ săn kêu lên - Bất hạnh ra sao hả anh chàng da đen? Nói mau lên, thật không có gì đáng sợ hơn những gì lộ ra trên mặt anh! Không có gì xảy ra với cô chủ trẻ tuổi của anh chứ? Tiểu thư Luiza…

- Chẳng có gì xảy ra với tiểu thư Luiza cả. Nhưng hình như cô chủ trẻ có ở nhà. Hãy vào đi, ngài Xtump. Cô chủ sẽ tự nói với ngài điều bất hạnh.

- Còn ông chủ của anh? Ông ta có nhà không?

- Không – Không! Ông ta bây giờ không có. Ông chủ bây giờ cách xa nhà rồi. Ông ta đã đi mười lăm phút trước. Ông không có nhà, ông ta đi vào đồng cỏ, nơi có những con ngựa hoang. Đến nơi có cuộc săn tháng trước đấy. Mà ngài đã biết rồi phải không, ngài Zep?

- Vào đồng cỏ, nơi có những con ngựa hoang? Cái gì khiến ông ta tới đó? Ai đi cùng với ông ta vậy?

- Đi với ông có ngài Kôlhaun và rất nhiều ngài da trắng khác. Bao nhiêu người đi cùng với ông chủ ấy chứ.

- Thế còn cậu chủ trẻ Henri. Cậu có lẽ cũng ra đi cùng họ.

- Ôi, ngài Xtump, đó mới là nỗi đau đớn! Tai họa của chúng tôi. Cậu Henri cũng đã đi rồi. Và không bao giờ còn quay lại nữa. Con ngựa chạy về nhà, khắp mình nó toàn máu. Người ta nói rằng cậu chủ Henri đã chết rồi.
- Chết rồi? Chắc là anh đùa? Anh nói thật đấy à?
- Ôi, ngài Xtump! Chỉ nói ra điều này cũng cay cực lắm rồi, nhưng mà thật thế đấy ạ. Tất cả đã đi tìm xem cậu ấy đang nằm ở đâu.
- Nào, mang cái này vào bếp. Đây là gà tây và gà rừng. Tiểu thư Luiza đâu?
- Cháu đây, bác Xtump. Bác lại đây đi! - Một giọng trong như bạc, rất quen thuộc với người đi săn trả lời ông, nhưng lần này giọng nói đó vang lên buồn thảm đến nỗi Zep Xtump khó lòng nhận ra – Than ôi! Những gì mà Plutôn nói với bác, tất cả đều đúng sự thật. Em cháu đã mất tích. Không ai nhìn thấy nó kể từ chiều hôm kia. Con ngựa của nó quay về với những vết máu trên yên. Ôi, bác Zep chỉ nghĩ đến điều này cũng đủ sợ rồi!
- Tất nhiên! Cậu ấy đi đâu đó vào đồng cỏ, còn con ngựa của cậu ấy quay lại một mình… Tôi không muốn làm tiểu thư đau khổ, tiểu thư Luiza ạ, nhưng nếu tiếp tục tìm, có lẽ tôi sẽ giúp đỡ được, mà muốn vậy tôi phải biết chi tiết. Luiza kể lại cho Zep nghe tất cả những gì nàng biết. Nàng chỉ giấu có màn kịch trong vườn và những gì xảy ra với nàng. Nàng quả quyết rằng Henri chắc chắn đi theo chàng Muxtangher, nàng dẫn ra lời kể của Ôbeđôphê. Giọng nàng đứt quãng vì nỗi đau không thể kiềm chế được, nàng nấc lên nghẹn ngào khi nói ra rằng mọi người buộc tội Moric đã giết em nàng.
- Đấy là điều giả dối! – Người thợ săn quát lên, chia sẻ sự xúc động với nàng – Vu khống! Kẻ dối trá nào đã bịa ra điều này! Đến thế cơ đấy! Chàng Muxtangher không phải là kẻ có thể hành động như vậy? Nếu như giữa họ có sự ác cảm, nhưng chắc điều đó không có. Tôi chịu trách nhiệm về chàng – chàng không chỉ một lần ca ngợi cậu em của tiểu thư với tôi. Đúng thật là chàng không thể chịu đựng nổi người anh họ của tiểu thư. Nhưng tôi muốn biết được có ai yêu hắn? Hãy tha lỗi vì tôi đã nói với tiểu thư như vậy. Nếu như giữa em trai của tiểu thư và chàng Muxtangher có cãi cọ thì…
- Không không! – Nàng krêôl kêu lên sau khi nức nở vì cay đắng - Tất cả đã được thu xếp. Henri muốn xin lỗi, nó đã tự nhận rằng nó đã không đúng, còn Moric…
Cái nhìn kinh ngạc của người đối thoại khiến nàng im bặt. Tay bưng lấy mặt, nàng nức lên.
- Ấy, ấy! – Zep lẩm bẩm – Có nghĩa là giữa họ dù sao cũng có chuyện gì đó… Tiểu thư nói rằng, thưa tiểu thư Luiza, rằng đã có… sự bất hòa giữa em trai của tiểu thư và…
- Bác ơi, bác Zep yêu quí ơi! – Nàng vừa kêu lên vừa bỏ hai tay ra khỏi mặt và nhìn thẳng vào mắt người đi săn cao lớn – Bác hứa với cháu là sẽ giữ bí mật đi! Bác hãy hứa với cháu như một người bạn, như một người tử tế và

trọng danh dự. Bác sẽ hứa, phải không bác?
Người thợ săn thay vì thề thốt, ông nhấc bàn tay to tướng của mình lên và sau đó đấm vào ngực trái của mình một cách đầy biểu cảm.
Năm phút sau, ông đã rõ cái bí mật mà một người đàn bà rất hiếm khi phó thác nơi người đàn ông trừ phi người đó thật sự xứng đáng với lòng tin cậy sâu sắc nhất.
Zep Xtump không ngạc nhiên lắm vì lời thú nhận này. Ông chỉ lẩm bẩm một mình: "Ta đã biết mà, ta đã biết cái gì sẽ tiếp theo!"
- Thì đã sao nào, tiểu thư Luiza! – Ông nói tiếp đầy vẻ thông cảm - Chẳng có gì đáng xấu hổ cả, tôi xin nói như vậy với tiểu thư. Phụ nữ bao giờ chẳng là phụ nữ, trên đồng cỏ, cĩng như trên khắp thế gian này. Và nếu tiểu thư đã trao trái tim mình cho chàng Muxtangher thì đâu có phải tiểu thư đã không đắn đo lựa chọn. Chàng là người Iếclăng và chàng không phải là người tầm thường. Tiểu thư hãy tin ở tôi! Còn tất cả những gì mà tiểu thư đã kể làm tôi càng quả quyết rằng chàng không gây ra tội ác này, nếu như có tội ác như vậy thật. Chứng cứ đâu nào? Chỉ có con ngựa quay về với những vết máu trên ư?
- Chao ôi, họ còn tìm được những chứng cớ khác nữa. Người ta tìm chàng suốt ngày hôm qua. Họ đã đi rất lâu theo các dấu vết và còn tìm được một cái gì đó nữa, nhưng họ không nói là tìm được cái gì. Theo cháu, cha cháu không muốn cho cháu biết điều này, còn cháu thì không dám hỏi những người khác. Họ đã ra đi ngày hôm nay, trước khi cháu nhìn thấy bác trên con đường.
- Còn chàng Muxtangher? Chàng nói gì để bào chữa cho mình?
- Ô, cháu nghĩ là bác biết chứ ạ! Bởi vì người ta cũng chưa tìm ra chàng. Lạy Chúa tôi, lạy Chúa! Có thể chàng cũng đã bị giết bởi tay kẻ đã giết em cháu!
- Thế đấy, có nghĩ là họ đang đi theo dấu vết chăng? Chắc là dấu vết của chàng Muxtangher? Nếu chàng còn sống thì chàng ở trong căn nhà của mình trên sông Alamô. Sao họ không đi tới đấy nhỉ? À phải, nhớ ra rồi! Bởi vì ngoài ta ra không ai biết chỗ ấy. Mà nếu là tay Xpengler non nớt này dẫn đường thì anh ta, tất nhiên là sẽ để mất dấu vết trong đồng cỏ đá phấn. Có phải là họ lại đi về hướng ấy không?
- Vâng. Cháu đã nghe thấy một người nào đó trong số họ nhắc đến điều này.
- Phải, nếu họ đi tìm chàng Muxtangher thì ta cũng đi. Ta sợ rằng, ta còn tìm ra chàng sớm hơn bọn ấy chứ!
- Vì thế nên cháu muốn gặp bác. Hiện nay đi với cha cháu có rất nhiều kẻ phiêu lưu. Cháu đã nghe họ chửi rủa lúc ra đi. Họ còn nói về kiểu hành tội Linsơ. Một vài người trong bọn họ còn thề trả thù không thương tiếc. Chúa ơi! Ra sao nếu họ thấy chàng và Moric không thể chứng minh được sự vô tội của mình. Trong cơn giận dữ không kiềm chế được – mà trong bọn họ còn

có Kacxi Kôlhaun – bác tưởng tượng xem, họ sẽ làm gì với chàng? Bác Zep yêu quí, hãy vì cháu, vì anh ấy - bởi anh ấy là bạn của bác! Bác hãy đi mau tới Alamô! Phải đến trước họ và báo cho Moric biết. Ngựa của bác đi không nhanh. Hãy lấy ngựa của cháu, bác hãy chọn bất cứ con ngựa nào trong chuồng ngựa nhà cháu.
- Tiểu thư nói phải – Người thợ săn vừa ngắt lời nàng vừa chuẩn bị lên đường - Thực ra sự việc có thể kết thúc rất xấu cho chàng trai. Ta sẽ làm tất cả những gì sức ta có thể làm để giúp đỡ chàng. Đừng sợ, tiểu thư Luiza. Đủ thời gian. Họ còn luẩn quẩn chán trong đồng cỏ thì tôi đã tìm được đến căn nhà rồi. Ta sẽ tới kịp trên con nghẽo già của ta, tôi không hợpvới con đốm sao của tiểu thư. Con ngựa của tôi còn đóng yên cương, nếu Plutôn còn chưa tháo yên cương ra. Đừng buồn. Có thể không có gì xấu xảy ra với em trai tiểu thư đâu. Moric-Muxtangher vô tội, điều này đối với ta rõ như ban ngày vậy.
Nói xong, người thợ săn già vụng về cúi chào và lên đường, còn cô gái thì chạy về phòng mình để trấn tĩnh lại trái tim lo âu bằng những lời cầu nguyện cho người mình yêu.

Chương 47
BỨC THƯ LẤY ĐƯỢC

Cuống cuồng chạy thục mạng vì sợ hãi, "Sói đồng" cùng ba tên đồng bọn đâm bổ tới những con ngựa, ba chớp bảy nhoáng leo lên yên.
Chúng chẳng còn kịp nghĩ tới chuyện quay lại căn lều của chàng Muxtangher. Ngược lại chúng chỉ muốn làm sao chạy thật xa ngôi nhà đơn độc và người chủ của nó, kẻ vừa hiện ra trước mắt chúng trong hình thù kỳ dị như vậy.
Không ai trong số chúng nghi ngờ đây chính là "Đông Morixiô". Cả bốn tên đều biết chàng, Điac biết rõ nhất. Mỗi tên trong số chúng đều nhận ra chàng Iếclăng qua người kỵ sĩ không đầu. Chúng nhận ra con ngựa, đội ghệt, chiếc xerap bằng vải dệt của người da đỏ khác với những chiếc xerap màu đỏ những người Mếchxich bởi những hình vẽ rực rỡ của chúng và cuối cùng là cái đầu của chàng.
Chúng không dừng lại để nhìn kỹ khuôn mặt. Nhưng trên đầu vẫn còn chiếc mũ: chiếc xômbrerô màu đen bóng loáng khi đi vào giải ánh sáng mặt trăng. Ngoài ra chúng còn nhìn thấy con chó lớn, mà Điac lập tức nhận ra đó là con chó của chàng Iếclăng. Với tiếng sủa ăng ẳng, con chó đâm nhào tới bọn chúng. Thật ra chẳng cần tới điều này thì chúng cũng đã chạy bán sống bán chết.
Bốn kỵ sĩ lao hết tốc lực từ dưới dốc đầy cây cối lên đồng cỏ, chúng lao qua cả nơi mà người ta giả định là nơi án mạng đã xảy ra.
Nhưng ở đó chúng không dừng lại mà vẫn tiếp tục phi nước đại, cho đến khi lọt vào khoảng rừng, nơi trước đó không lâu chúng đã cải trang thành những người Komantri.
Cuộc biến hình ngược lại hoàn thành nhanh và kém thận trọng hơn nhiều. Chúng vội vã rửa những màu sắc chiến trận bằng nước trong các biđông, với sự vội vã không kém, chúng thay đổi quần áo và lên ngựa phi về phía sông Lêông.
Trên đường trở về, chúng chỉ bàn tán đến kỵ sĩ không đầu. Bị nỗi khiếp sợ xâm chiếm, chúng không sao giải thích được hiện tượng siêu tự nhiên này. Thế là không quyết định được gì, chúng chia tay nhau ở ven khu cư dân và giải tán ai về nhà nấy.
- Mẹ kiếp! – Sói đồng kêu lên, sau khi về đến căn lều của mình và nằm lăn ra trên cái giường làm bằng những cây sậy - Thế này thì làm sao mà ngủ được cơ chứ. Chúa ơi, con ngáo ộp ấy là cái gì vậy! Lạnh cả gáy! Mà chẳng

có một chút gì để sưởi ấm, bi đông rỗng tuếch. Bar thì đóng cửa mất rồi. Tất cả đều đã đi ngủ. Lạy Đức Mẹ! Đó là cái gì mới được chứ? Bóng ma ư? Không phải, chính ta đã sờ vào nó. Vinxent cũng đã túm lấy nó từ sườn bên kia. Chúng ta không thể nhầm được! Nếu nó là một con bù nhìn thì để làm gì và ai cần tới nó cơ chứ? Ai ngoài ta và đồng bọn ra cần sử dụng mặt nạ trong đồng cỏ này? Quỉ sứ! Hóa trang như vậy thì khủng khiếp thật!... Khoan đã nào, họ đã đi trước ta rồi ư? Có thể có một kẻ nào khác đã làm vì một nghìn đôla chăng? Có thể nào đó là tên Iếclăng bị giết với cái đầu trong tay? Không, không thể thế được. Kỳ dị quá, không đúng, khó có khả năng! Vậy thì nó là cái gì… A ha ta hiểu rồi! Có thể người ta đã báo cho hắn biết trước về cuộc viếng thăm của bọn ta hoặc ít nhất hắn cũng ngờ vực điều gì đó. Và hắn đã đóng cái màn hài kịch này để dọa chúng ta. Chắc hẳn hắn là người chứng kiến cảnh chạy trốn nhục nhã của chúng ta. Mẹ kiếp! Đứa nào có thể bán rẻ bọn ta nhỉ? Không có ai. Mà không ai biết được kế hoạch của ta cơ mà. Mà sao bấy giờ hắn có đủ thời gian để chuẩn bị một trò đùa ma quái như vậy chứ?... À, phải rồi, ta quên mất! Bởi chúng ta đã đi trong đồng cỏ ban ngày. Họ có thể nhìn thấy và đoán được ý định của chúng ta. Tất nhiên là như vậy! Và sau đó, khi chúng ta thay đồ trong rừng, hắn có đủ thời gian để chuẩn bị. Không còn cách giải thích nào khác. Thật ngu xuẩn! Sợ đến cả con bù nhìn! Mẹ kiếp! Cái này chẳng giúp được hắn đâu. Ngày mai ta lại đến Alamô. Ta sẽ làm vì một nghìn đôla, dù có phải mất một năm để làm điều này! Hơn nữa, sự việc không phải ở tiền bạc, chỉ riêng chuyện ta mất Ixiđôra là đủ. Có thể không phải là như thế, nhưng thậm chí sự nghi ngờ cũng làm ta không chịu đựng nổi. Nếu ta biết chắc là nàng yêu hắn và họ đã gặp nhau sau khi… Ôi Chúa tôi! Ta điên lên mất! Trong cơn điên ta không chỉ giết chết kẻ ta căm thù mà cả con đàn bà mà ta yêu! Ôi Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx! Nàng là hiện thân của sắc đẹp và sự quỉ quyệt. Ta có thể bóp chết em trong vòng tay hay đâm dao vào ngực em! Số phận của em chỉ hoặc như thế này hoặc như thế kia và chính ta sẽ chọn nó cho em!
Lời đe dọa và sự tự lý giải về hiện tượng bí mật kia khiến hắn yên tâm một chút và làm hắn nhanh chóng ngủ thiếp đi.
Hắn tỉnh lại khi ánh nắng ban mai chiếu vào cửa cùng với một người khách tới thăm.
- Hôxê! – Sói đồng kêu lên với một giọng ngạc nhiên và vui mừng rõ rệt – Anh đấy à?
- Vâng, thưa xenhor, tôi đây.
- Ta rất mừng được thấy anh, anh bạn Hôxê ạ. Đônha Ixiđôra cũng ở đây chứ? Ta muốn nói ở Lêông này?
- Vâng, thưa xenhor.
- Nhanh thật? Mà chưa đầy hai tuần lễ từ khi nàng đi khỏi nơi đây. Không

phải thế ư? Ta không ở trong khu cư dân nhưng ta nghe nói điều này. Ta chờ tin ở anh. Tại sao anh không viết thư cho ta?
- Chỉ vì, thưa Xenhor đông Miguel, không có ai đưa thư. Tôi phải báo cho ngài những gì mà người khác không được biết đến. Thật đáng tiếc là ngài không cảm tạ tôi vì những gì mà tôi sẽ kể cho ngài. Nhưng cuộc sống của tôi thuộc về ngài, tôi đã hứa rằng ngài sẽ được rõ tất cả.
Sói đồng nhảy lên như bị ong đốt:
- Về hắn và về nàng! Ta thấy rõ điều này trên mặt anh. Cô chủ của anh đã gặp hắn ư?
- Không, Xenhor. Ít nhất là theo chỗ tôi biết, họ chưa gặp nhau sau lần gặp gỡ đầu tiên.
- Thế thì sao? – Điac hỏi với vẻ nhẹ nhõm rõ rệt – Nàng đã ở đây lúc hắn sống trong khách sạn, phải không? Có điều gì xảy ra chăng?
- Vâng, thưa ông Miguel. Ba lần tôi mang đến cho hắn làn đồ ăn của đônha Ixiđôra. Lần cuối cùng có kèm theo một bức thư.
- Thư! Anh biết nội dung chứ, anh đã đọc nó?
- Nhờ ơn ngài, nhờ ơn lòng tốt của ngài đối với đứa trẻ tội nghiệp này, tôi có thể làm điều này và thậm chí có thể chép lại nó.
- Anh mang theo nó chứ?
- Vâng, ngài nhìn đây, đông Miguel, ngài đã không uổng công cho tôi đi học! Đây là những gì Ixiđôra viết cho hắn.
Điac nóng nảy giật tờ giấy ở Hôxê và bắt đầu hối hả đọc. Nhưng hình như bức thư lại làm hắn yên tâm.
- Mẹ kiếp! - Hắn vừa nói vẻ thờ ơ, vừa đặt bức thư xuống – Trong này chẳng có gì đặc biệt, anh bạn Hôxê ạ. Nàng chỉ cám ơn hắn giúp đỡ lúc nguy hiểm. Nếu tất cả chỉ có vậy…
- Không, chưa phải là tất cả, xenhor đông Miguel. Chính vì điều này mà tôi tới chỗ ngài! Tôi được lệnh phải đi vào khu cư dân. Ngài hãy đọc xem.
- A! Một bức thư khác à?
- Vâng, thưa xenhor. Lần này làm một bức thư thật sự chứ không phải những dòng chữ như gà bới của tôi.
Bằng bàn tay run run Điac cầm lấy tời giấy chìa ra, hắn mở thư ravà bắt đầu đọc.
Xenhor đông Môrixiô Giêran.
Bạn thân yêu, em lại đến đây, đến làm khách nhà bác Xibviô. Cuộc sống thiếu tin tức về ông làm em không chịu đựng nổi. Sự không rõ về ông sẽ giết chết em. Hãy báo cho em, ông đã bình phục sau khi bị thương chưa? Ôi chao, nếu được như vậy! Sao mà em muốn nhìn vào tận cặp mắt ông – cặp mắt đẹp, đầy tình cảm của ông, để quả quyết rằng ông đã hoàn toàn khỏe mạnh! Em van ông, hãy tặng em niềm vui này. Nửa giờ sau, em sẽ ở trên

đỉnh ngọn đồi sau nhà bác em.
Hãy đến, em chờ ông!
Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.
- Mẹ kiếp! Hẹn hò yêu đương! – Điac kêu lên căm hờn - Thật hết chỗ nói. Mà chính nàng lại hẹn gặp hắn cơ chứ. Hà! Lời mời của nàng sẽ được chấp thuận, chỉ có điều không phải người mà nàng tha thiết mời. Ta phải trả thù, không chậm trễ một phút… Nghe đây, Hôxê! Tờ giấy này chẳng để làm gì. Kẻ mà nàng gửi thư cho đã không còn trong khu cư dân nữa, hắn cũng chẳng có ở những nơi quanh đây. Có trời biết bây giờ hắn ở đâu. Chuyện này còn là bí mật. Nhưng không sao. Hãy cứ đến khách sạn và cứ hỏi xem hắn có ở đó không. Anh phải hoàn thành công việc. Đừng mang thư theo. Để nó lại cho ta. Ta sẽ trả lại cho anh khi anh trở về ghé qua đây, rồi anh sẽ trả nó lại cho chủ của nó. Này, một đôla cho anh. Hãy vào bar mà uống. Ở chỗ lão Đôphê có thứ agvarđient tuyệt diệu. Tạm biệt.
Hôxê không hỏi gì thêm, sau khi cầm một đôla, hắn lặng lẽ đi ra khỏi lều. Anh ta còn chưa kịp đi khuất, Điac cũng rời căn nhà. Sau khi vội vã đóng yên cương con ngựa, hắn nhảy lên và phi theo hướng ngược lại.

Chương 48
IXIĐÔRA

Mặt trời vừa mới nhô ra khỏi đường chân trời, chiếc đĩa tròn như một tấm mộc bằng vàng mười rực rỡ trên đồng cỏ. Những tia vàng của nó xuyên qua rừng rậm, rải rác đây đó những trảng cỏ. Vô số những giọt sương còn lơ lửng trên những cây xiêm gai, chúng đọng trên những chiếc lá hình lông chim, làm cành cây trĩu xuống. Cây như than khóc vì chia tay với đêm, với ngọn gió mát trong lành ẩm ướt, như sợ hãi đón cái nóng thiêu đốt của ban ngày. Bầy chim đã ríu rít trong các cành lá – không lẽ chúng có thể ngủ trong ánh bình minh như vậy! Chắc gì ở một nơi nào đó, ngoài đồng cỏ Tếchdát, có thể gặp trong một buổi sáng sớm như thế một con người sảng khoái. Nhưng ở miền này, lúc mặt trời mọc là thời gian dễ chịu nhất trong ngày và rất hiếm người giờ này còn ở trong chăn hay một mình trong căn phòng của mình.

Trên bờ sông Lêông, khoảng ba dặm phía dưới đồng biên Inđ có một người coi thường giấc ngủ vì cái thú đi dạo trong rừng. Người đó không đi bộ mà cưỡi một con ngựa rất nóng nảy, nó không thích người ta kìm cương nó. Mô tả như vậy chắc bạn sẽ tưởng rằng kỵ sĩ là một người đàn ông. Nhưng vì ở đây là miền Nam Tếchdát, nơi những người Mếchxich – Tây Ban Nha sinh sống, nên kỵ sĩ đó hoàn toàn có thể là đàn bà. Sự giả định này không mẫu thuẫn gì cả với chiếc mũ vành rộng trên đầu kỵ sĩ, cả với chiếc xerap rủ trên vai tránh khí lạnh buổi sáng sớm, cả cách ngồi trên yên theo kiểu đàn ông, kiểu ngồi ngựa mà ở Châu Âu người ta cho là khó coi đối với phụ nữ.

Hãy quan sát kỹ hơn một chút, bạn sẽ quả quyết đúng thực đó là một phụ nữ. Bạn hãy nhìn lên đôi tay bé nhỏ đang giữ dây cương, nhìn bàn chân nhỏ nhắn nơi bàn đạp, nhìn thân hình phụ nữ duyên dáng hiện lên thậm chí dưới chiếc xerap nặng nề và cuối cùng là bộ tóc đẹp rực rỡ cuộn lại thành một búi dưới vành chiếc xombrêrô.

Giờ đây không nghi ngờ gì nữa, trước mắt bạn là một người phụ nữ, mặc dầu nàng có một số thói quen rất khác thường đối với phụ nữ. Đó là đônha Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.

Nàng đã qua tuổi hai mươi, mà theo cách hiểu của người Mếchxich, người ta không còn cho nàng là trẻ nữa. Là một cô gái tóc đen nồng nhiệt, nàng rất mực xinh đẹp. Nhưng sắc đẹp của nàng, đó là sắc đẹp của một con hổ cái, nó gợi lên sự e sợ hơn là một tình thương yêu dịu dàng.

Bạn hãy nhìn vào mắt nàng, bạn lập tức cảm thấy ở nàng một trí tuệ xuất sắc

đối với phụ nữ, tính cứng rắn sự quả quyết, lòng can đảm vô hạn biểu hiện trên khuôn mặt kiều diễm. Trên những đường nét thanh tú dịu dàng không một bóng dáng của sự yếu đuối, không một biểu hiện nhút nhát. Màu hồng đậm trên làn da bánh mật trông rực rỡ đến nỗi dường như nó không thể mất đi thậm chí trong những giây phút nguy hiểm chết người.
Cô gái đi một tmình trong thung lũng bên rừng cây của con sông Lêông. Xa xa nhìn thấy rõ một dinh cơ, đó là ngôi nhà nàng đang rời xa, dinh cơ của bác nàng, đông Xilviô Martine nơi mà nàng vừa rời khỏi cổng không lâu. Nàng Mếchxich trẻ tuổi ngồi thoải mái vững vàng trên yên. nàng cưỡi một con ngựa rất nóng tính, nó thường hay nhảy dựng lên, nhưng bạn chớ lo sợ cho nàng kỵ sĩ trẻ. Nàng biết điều khiển nó một cách điêu luyện.
Nhẹ nhõm, vừa với sức phụ nữ, một chiếc lắcxô được treo trên mỏ yên, nó được cuộn lại cẩn thận: rõ ràng Ixiđôra đã không tiếc thời gian dành cho nó và chắc chắn là nàng biết sử dụng nó. Đúng như vậy. Nàng biết tung nó lên với sự khéo léo của một tay săn ngựa hoang lành nghề. Ixiđôra tự hào vì tài nghệ của mình – đây là một trong những thú tiêu khiển của nàng
Nàng không đi theo con đường lớn dọc bờ sông mà theo rìa con đường mòn từ dinh cơ của bác nàng tới con đường lớn và nàng chỉ đi tới đỉnh đồi gần nhất – hay nói đúng hơn đó là bờ dốc của con sông..
Con đường mòn rất dốc – nó dốc đến nỗi mà con ngựa bắt đầu thở nặng nhọc. Cuối cùng nữ kỵ sĩ đã lên tới đỉnh dốc, nơi con đường lớn đi ngang qua bên cạnh.
Ixiđôra kéo dây cương, nhưng không phải để cho con ngựa nghỉ ngơi mà vì nàng đã đạt được mục đích chuyến đi của mình.
Gần con đường là một khoảng trống rộng chừng hai hoặc ba akr, nó được phủ đầy cỏ. Đó đúng là một đồng cỏ thu nhỏ lại, hoàn toàn không giống khoảng rừng mà Ixiđôra vừa đi khỏi. Vây quanh khoảng trống về mọi hướng mọc toàn những bụi cây có gai. Đi khỏi khoảng trống có ba con đường mòn mờ mờ cắt qua những bụi gai.
Đến giữa khoảng trống, Ixiđôra kéo dây cương và vỗ về vào cổ con ngựa để trấn an nó. Mặc dù chắc gì điều này là cần thiết - dốc dựng đứng làm con ngựa mệt nhoài đến nỗi nó không còn chồm ra phía trước và không hề tỏ ra nóng ruột.
- Ta tới sớm hơn giờ đã định! - Nữ kỵ sĩ trẻ tuổi thốt lên vừa lấy ra trong chiếc xerap một chiếc đồng hồ vàng – Có thể chàng sẽ không đến chăng? Ôi chỉ cần chàng đủ mạnh để đi tới đây!... Ta run lên rồi. Hay là con ngựa của ta đang thở? Ồ không, đó là cơn run đang hành hạ ta. Ta chưa bao giờ phải hồi hộp như thế này. Đấy là nỗi khiếp sợ? Đúng, có lẽ. Lạ lùng làm sao, ta lại sợ con người mà ta yêu quí, con người độc nhất mà ta đã yêu! Bởi không thể gọi là tình yêu được những gì ta đã trải qua với Đông Miguel. Đó là sự

tự lừa dối. Thật hay là ta đã thoát khỏi nó! Trong hạnh phúc của mình, ta đã nhận ra hắn là thằng hèn, sự phát hiện này đã hạ người hùng trong mộng tưởng của ta khỏi cái bệ của nó. Ta vui vì điều này làm sao! Giờ đây ta căm thù Đông Miguel, bởi vì hắn ta hình như đã trở thành… Lạy mẹ rất thánh, không lẽ đó là sự thật, hắn đã trở thành thằng ăn cướp! Nhưng ta cũng không sợ phải gặp hắn thậm chí ở nơi đơn độc này. Chúa tôi, sợ người mà mình yêu, đồng thời lại không hề khiếp hãi người mà mình căm thù sâu sắc, bởi biết rằng hắn tàn nhẫn và xảo quyệt! Thật khó quá! Không thể hiểu được! Dù sao trong đó cũng có một cái gì đó không giải thích được. Ta run lên không phải vì sợ hãi trước nguy hiểm mà vì sợ sự hiện diện của người mình yêu. Đó là lý do vì sao ta run rẩy. Vì sao ta không thể nào ngủ yên vào ban đêm từ ngày Moric Giêran cứu ta thoát khỏi bọn say rượu. Ta chưa bao giờ nói với chàng những tình cảm của ta. Vả lại ta không biết chàng sẽ đón nhận sự tự thú của ta như thế nào. Nhưng dù sao chàng cũng cần phải biết. Ta không thể chịu đựng hơn nữa sự mơ hồ nặng nề này. Ta sẽ thất vọng, thậm chí có thể chết, nếu những mơ ước của ta đánh lừa ta… A! Ta nghe thấy tiếng vó ngựa! Một con ngựa đang phi trên đường. Đấy là chàng? Đúng rồi! Ta thấy qua những hàng cây bộ quần áo dân tộc rực rỡ của chúng ta. Moric Giêran thích mặc bộ đồ này. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên, nó rất hợp với mặt chàng. Lạy mẹ rất thánh! Ta quấn mình trong chiếc xerap, trên đầu ta là chiếc xombrerô. Chàng lại tưởng ta là đàn ông mất! Đả đảo sự giả trang xấu xí này. Ta là phụ nữ, và chàng phải thấy trước mặt mình là người phụ nữ. Trong khoảnh khắc, Ixiđôra hất chiếc xerap và chiếc mũ ra khỏi mình, thậm chí trên sân khấu biến hóa chắc gì đã nhanh hơn. Và trên nền những bụi cây gai dày đặc vẽ nên một thân hình phụ nữ nhẹ nhõm và cái đầu tuyệt đẹp, xứng đáng được Kanôva tạc tượng.

Tì chân trên bàn đạp, hơi nghiêng người về phía trước, nữ kỵ sĩ kiều diễn ngóng đợi.

Bất chấp tất cả, nàng không để lộ ra một chút sợ hãi, môi nàng không run lên, khuôn mặt nàng không tái đi. Trái lại trong cái nhìn đăm đăm của nàng về phía trước – là tiếng gọi của tình yêu kiêu hãnh. Tiếng gọi của con chim ưng cái, đang chờ đợi con chim ưng của mình.

Nhưng khuôn mặt nàng bỗng dưng thay đổi đột ngột. Nàng đã nhận ra người kỵ sĩ đang tiến gần lại. Những hình thêu vàng làm nàng nhầm lẫn. Kỵ sĩ bận bồ đồ Mếchxich – không phải là Moric Giêran mà là Miguel Điac.

Niềm vui trên mặt nàng thay bằng nỗi chán nản. Cô gái ngồi phịch xuống yên, thở dài, tiếng thở dài rứt ra từ lồng ngực. Gần như một tiếng kêu tuyệt vọng. Trên khuôn mặt nàng không phải là sự khiếp sợ mà là sự thất vọng và nỗi bực tức.

Sói đồng lên tiếng trước.

- Ái chà, đây là cô xenhorita! Ai mà ngờ lại gặp cô ở một nơi vắng vẻ như thế này - một bông hông giữa những bụi gai!
- Thì sao, nói chung, việc gì đến ngài, Đông Miguel Điac?
- Câu hỏi kỳ lại, xenhorita ạ. Tất nhiên, chính cô cũng biết đây là việc của tôi. Cô biết quá rõ là tôi yêu cô đến mất trí. Tôi đã ngu ngốc khi thú nhận điều này và tuyên bố mình là nô lệ của cô. Vì vậy tình cảm của cô mới nguội lạnh đi nhanh chóng như vậy.
- Ngài nhầm rồi, Xenhor ạ. Tôi chưa bao giờ nói rằng tôi yêu ngài. Nếu tôi đã nói rằng tôi khâm phục nghệ thuật đi ngựa của ngài, thì ngài không có quyền hiểu lời tôi khác đi. Và ngoài ra, điều này đã xảy ra từ ba năm trước. Lúc bấy giờ tôi chỉ mới là một cô bé, trong lứa tuổi mà những cái đó gây nên xúc động mạnh mẽ, khi chúng ta còn ngu dại, đến nỗi coi trọng sự hào nhoáng bên ngoài hơn những phẩm chất của tâm hồn. Nhưng giờ đây, tôi đã trở nên già dặn hơn, và hoàn toàn tự nhiên rằng tôi đã đánh giá nhiều thứ khác đi.
- Quỉ tha ma bắt, nhưng tại sao cô lại gây nên cho tôi những hy vọng hão huyền? Cô có nhớ cái ngày đóng dấu súc vật, khi tôi đã kiềm chế được con bò đực điên rồ nhất và chinh phục được con ngựa hoang dã nhất của cha cô không? Không một vakerô nào dám tới gần nó. Ngày ấy cô đã nhìn tôi, mỉm cười với tôi tràn ngập yêu đương. Đừng chối cãi điều này, đônha Ixiđôra! Tôi khá hiểu con người và tôi có thể dễ dàng đoán được cảm giác và ý nghĩ trên gương mặt cô. Nhưng giờ đây cô đã thay đổi. Tại sao vậy? Bởi vì tôi đã bị chinh phục bởi vẻ quyến rũ của cô, bởi vì tôi đã ngu ngốc thú nhận điều này. Và cô, như thói thường của đàn bà, đã mất sự quan tâm tới kẻ bị chinh phục. Đúng như vậy, xenhorita ạ, đừng chối cãi!
- Không, không phải như vậy, Đông Miguel Điac ạ. Tôi chưa bao giờ bằng một lời nói hay một cái nhìn công nhận tình yêu với ngài. Đối với tôi đơn giản ngài chỉ là một kỵ sĩ tài ba, và một vakerô can đảm. Ít nhất là theo cảm giác của tôi lúc bấy giờ. Nhưng bây giờ ngài đã trở thành người như thế nào? Ngài có biết người ta nói gì về ngài ở đây và ở Riô-Granđ không?
- Tôi không cho rằng phải trả lời những điều vu khống bởi những tên phản bội hay những kẻ thù dối trá. Tôi đến đây để yêu cầu được giải thích chứ không phải để đưa ra những lời giải thích.
- Lời giải thích của ai?
- Của cô, Đônha Ixiđôra kiều diễm ạ!
- Ngài quá tự tin đấy, Đông Miguel Điac, Xenhor ạ, ngài chớ quên rằng ngài đang nói chuyện với ai! Hãy nhớ rằng tôi là con gái…
- … Của một trong những ông chủ giàu có và kiêu hãnh nhất vùng Ta-maulipac và cháu gái của một chủ đồn điền không kém phần kiêu ngạo ở Tếchdát. Tôi đã nghĩ hết mọi điều. Tôi cũng nhớ có một thời nào đó tôi đã

làm chủ một cái trại, nhưng bây giờ tôi chỉ là một tay chăn ngựa. Mẹ kiếp! Nhưng cũng chưa phải là tai họa! Cô không phải là loại đàn bà có thể khinh bỉ một con người vì hắn không giàu có. Một tên săn ngựa nghèo khổ cũng có thể mong chờ sự khoan dung của cô như một chủ nhân của hàng trăm gia súc. Tôi có bằng chứng về sự khoan dung đó của cô.
- Bằng chứng nào? – Cô gái vội hỏi, lần đầu tiên nàng tỏ ra lo sợ - Bằng chứng sự khoan dung ấy ở đâu, cái bằng chứng mà ngài đã có lòng tốt nghĩ ra đó?
- Trong lá thư đắm đuối này. Nó đây, trong tay tôi đây, nó được ký tên bởi Ixiđôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx. Bức thư cũng gửi cho một người săn ngựa nghèo khổ như tôi. Cô nhất thiết phải cầm lấy nó làm gì? Cô có thể nhận ra nó từ xa kia mà?
Nàng đã nhận ra bức thư. Cái nhìn nảy lửa ném vào Điac nói lên điều này.
- Làm sao nó lại rơi được vào tay ông? – Ixiđôra vừa hỏi vừa cố giấu sự phẫn uất của mình.
- Điều đó không quan trọng. Nó đã ở trong tay tôi, và trong tay tôi đã lâu. Không phải để cô biết rằng cô đã thôi quan tâm tới tôi - Đối với tôi điều này đã rõ như ban ngày – Nhưng để chứng tỏ rằng cô đã say mê người khác. Cô đã yêu hắn, rõ quá rồi còn gì. Cô mơ tưởng nhìn vào cặp mắt đẹp của hắn. Cô hãy biết cho rằng cô sẽ không bao giờ nhìn thấy chúng nữa đâu.
- Thế là thế nào, Đông Miguel Điac?
Giọng nàng run lên, dường như nàng sợ hãi câu trả lời.
Điều này không có gì đáng ngạc nhiên: vẻ mặt Sói đồng trông rất dễ sợ.
Nhận thấy sự sợ hãi của nàng, hắn nói:
- Mối nguy hiểm đối với cô là hoàn toàn có thể. Nếu tôi bị mất cô, đônha Ixiđôra ạ, thì cô cũng sẽ không thuộc về ai cả, cả Moric-Muxtangher cũng vậy.
- Thế đấy!
- Phải! Chính thế. Hãy hứa với tôi rằng cô sẽ không bao giờ quan tâm tới hắn nữa, hoặc là cô sẽ không đi khỏi được nơi đây!
- Ngài đùa, Đông Miguel!
- Không, tôi nói hoàn toàn nghiêm chỉnh, đônha Ixiđôra à.
Không còn nghi ngờ gì vào sự thành thật của những lời lẽ này. Mặc cho sự sợ hãi của cô gái Mếchxich, cái nhìn của hắn ánh lên sự quả quyết tàn nhẫn và lạnh lẽo, và tay hắn đặt vào chuôi dao găm.
Đến Ixiđôra gan dạ cũng phải run sợ. Nàng đã nhận thức được mối nguy hiểm đang đe dọa nàng, thậm chí thoát khỏi nó không phải là dễ. Ngay từ đầu, cuộc gặp gỡ đã làm nàng lo lắng, nhưng nàng hy vọng sự xuất hiện của Moric sẽ cắt đứt cuộc nói chuyện và chuyển nó sang một hướng khác.
Nàng Mếchxich trẻ tuổi căng tai ra nghe ngóng xem có tiếng vó ngựa vang

lên hay không, thỉnh thoảng nàng ném cái nhìn vào đám cây về hướng mà nàng chờ đợi tiếng động.
Giờ đây niềm hy vọng đó đã tan vỡ. Bởi lá thư đã ở trong tay tên Mếchxich, có nghĩa là nó không tới được địa chỉ nó cần phải tới. Chờ đợi sự cứu viện là uổng công, nàng cũng nghĩ tới việc chạy trốn. Nhưng điều này gắn liền với nhiều khó khăn và nguy hiểm chết người. Nàng có thể quay ngựa phóng đi, nhưng khi đó có khả năng nhận một viên đạn từ sau lưng, bởi cái báng súng lục cách tay Sói đồng cũng không xa hơn cái chuôi dao găm.
Ixiđôra hoàn toàn đánh giá được tình thế hiểm nghèo của mình. Bất cứ một người đàn bà nào ở vào tình thế của nàng cũng phải hoảng hốt, nhưng Ixiđôra Kôvarubiô thậm chí không để lộ một chút xúc động nào về mối nguy hiểm đang đe dọa nàng.
- Vớ vẩn! Nàng kêu lên làm bộ không tin – Ngài đùa đấy, xenhor ạ. Ngài muốn dọa tôi. Ha ha ha! Tại sao tôi lại sợ ngài nhỉ? Tôi đi ngựa cũng không kém gì ngài. Và lắcxô tôi tung cũng nhẹ nhàng và xa như ngài. Hãy xem, tôi sử dụng nó khéo không này!
Mỉm cười khi nói những lời này, cô gái gỡ chiếc lắcxô ra khỏi yên và bắt đầu quay nó trên đầu dường như nàng đang trình diễn nghệ thuật của mình. Điac không đoán được rằng nàng có ý định hoàn toàn khác. Hắn ngỡ ngàng trước hành động của Ixiđôra và lặng lẽ nhìn nàng.
Chỉ khi tên Mếchxich cảm thấy chiếc thòng lọng đã quấn chặt quanh khuỷu tay hắn mới hiểu ra tất cả, tự vệ thì đã muộn. Chỉ một khắc sau tay hắn đã bị ép chặt vào sườn làm hắn không thể lấy được cả dao lẫn súng.
Hắn muốn thoát khỏi vòng dây, nhưng trước khi hắn kịp giật lấy lắcxô thì một cú giật mạnh làm hắn nhào ra khỏi yên và nằm bất tỉnh nhân sự trên mặt đất.
- Thế nào, Đông Miguel Điac – Ixiđôra kêu lên, sau khi quay ngựa đi – Đe dọa tôi nữa đi! Chớ có tháo ra! Ngài mà chỉ động đậy một ngón tay thôi là tôi sẽ phi về phía trước! Quân độc ác nham hiểm! Mặc dầu mi rất hèn nhát, nhưng mi muốn giết ta, ta đã đọc thấy điều này trong mắt mi. Nhưng vai trò của chúng ta đã thay đổi, và bây giờ…
Không nghe thấy câu trả lời, nàng lặng im và không rời mắt khỏi con người đang nằm trên mặt đất.
Sói đồng nằm bất động. Cú ngã từ trên ngựa làm hắn ngất lịm.
Hắn không chỉ không nói được mà còn không cảm giác được gì nữa. Hắn gần như chết rồi.
- Ôi, Thánh nữ! Không lẽ ta đã giết hắn! – Nàng kêu lên sau khi lùi ngựa lại một chút, nhưng nàng không hề quay lại và trong tư thế lúc nào cũng có thể phi đi được – Ta chẳng muốn điều này, mặc dầu ta hoàn toàn có quyền - Bởi hắn đã định giết ta… Hắn chết rồi hay hắn giả vờ để lừa ta tới chỗ hắn nhỉ?

Hãy để cho kẻ khác giải quyết điều này. Bây giờ ta có thể mạnh dạn mà đi về nhà - Hắn chẳng theo ta được. Bọn đầy tớ trong dinh cơ sẽ đến gỡ dây cho hắn. Chúc mọi điều tốt lành, Đông Miguel Điac.
Nói những lời này xong, Ixiđôra lấy từ trong xắc cốt ra một chiếc dao găm nhỏ, cắt sợi dây gần mỏ yên và rõ ràng không hề cảm thấy lương tâm cắn rứt, nàng phi thẳng về nhà, chẳng buồn giải phóng cho Điac đang nằm trên mặt đất khỏi chiếc lắcxô.

Chương 49
LẮCXÔ ĐƯỢC GỠ RA

Con chim ưng bồn chồn bay vút lên bầu trời và cất tiếng kêu… Giọng nó đầy tức giận và kinh sợ, nó đã rời cành cây cụt trên cây bạch dương già và bay đi rình mồi.
Đôi cánh hùng mạnh chỉ cần vẫy một cái là đã lượn cao trên không. Nó soi mói nhìn khoảng rừng cây mọc xung quanh. Trên khoảng cỏ trống một con người có lẽ đã chết rồi nằm sóng xoài tên mặt đất, bên cạnh một con ngựa lồng lên hý ầm ỹ. Trong vùng cây rậm chim ưng nhìn thấy hai nữ kỵ sĩ. Một nàng đầu trần, làn tóc tung bay trong gió, ngồi trên yên theo kiểu đàn ông, đang phi nước đại rời khỏi khoảng cỏ trống. nữ kỵ sĩ kia cưỡi một con ngựa đốm sao đang phi tới khoảng trống đó. Nàng ngồi yên trên chiếc yên kiểu phụ nữ, bận bộ váy áo đi ngựa và đội một chiếc mũ rộng vành. Nàng phi chậm rãi hơn và có vẻ rất lo lắng.
Đó là những gì mà con chim ưng nhìn thấy từ trên cao.
cả hai nữ kỵ sĩ, chúng ta đều quen. Nàng rời khỏi khoảng cỏ trống là Ixiđôra Kovarubiô đơ Lox-Lianox, còn nàng đang tiến tới khoảng cỏ trống là Luiza Pôinđekter.
Tại sao nàng thứ nhất rời khoảng cỏ trống chúng ta đã rõ. Chỉ còn phải giải thích, tại sao nàng thứ hai lại đi tới đó.
o0o
Sau cuộc nói chuyện với Zep Xtump, nàng krêôl trẻ tuổi quay về phòng mình, nàng quì xuống trước tượng Đức Mẹ và cầu nguyện. Như tất cả những người krêôl, nàng là tín đồ Thiên chúa giáo, nàng tin tưởng tuyệt đối vào sự phù hộ của Đức Mẹ. Lời cầu nguyện của nàng kỳ lạ và buồn thảm: nàng cầu xin Đức Mẹ bảo vệ con người bị người ta coi là kẻ đã giết em trai nàng. Nàng luôn luôn tin tưởng rằng chàng vô tội trong vụ giết người khủng khiếp này. Nếu trong nàng nảy sinh dù là một nghi ngờ nhỏ nhất, trái tim nàng sẽ

không sao chịu đựng nổi một thử thách như vậy.
Nàng không cầu xin Đức Mẹ tha tội cho chàng, nàng xin ơn trên bảo vệ lấy chàng khỏi những kẻ thù.
Những tiếng nấc làm nghẹn lời cầu nguyện. Luiza yêu em trai một cách âu yếm, và cái chết của người em làm nàng bị chấn thương mạnh. Nhưng nỗi buồn này không ngăn nổi một tình cảm khác còn mạnh hơn tình ruột thịt. Cay đắng vì cái chết của em trai, nàng lại cầu nguyện để người mình yêu được cứu thoát.
Khi đứng lên, cái nhìn của nàng tình cờ rơi vào chiếc cung, nó thường giúp nàng đưa những tin tức âu yếm cho người tình.
"ồ, nếu ta có thể gửi một mũi tên để báo cho chàng biết sự nguy hiểm nhỉ!"
Ý nghĩ này gợi lên những ý nghĩ khác: dấu vết những lá thư bí mật của họ có còn lại ở nơi họ trao đổi những mũi tên không?
Luiza nhớ lại, lần cuối cùng Moric bơi qua sông, thay vì vượt qua bằng thuyền. Chiếc lắcxô của chàng có lẽ còn lại ở mấu cây cụt.
Hôm qua, quá xúc động vì tai họa, nàng đã không nghĩ tới điều này. Chiếc lắcxô có thể tố cáo những cuộc gặp gỡ ban đêm của họ mà theo như nàng nghĩ, chỉ có bản thân họ biết được mà thôi.
Mặt trời đã lên khá cao, chiếu ánh sáng rực rỡ qua kính cửa. Luiza bèn mở toang cửa để đi xuống vườn, tới nơi có chiếc thuyền. Nhưng nàng dừng lại trên thềm nhà vì nghe thấy những giọng nói vọng từ trên gác thượng xuống. Hai người đang nói chuyện: cô hầu phòng Florinđa và chàng xà ích da đen, mà khi vắng chủ nhà họ đã quyết định lên thở hít khí trời trên sân thượng. Phía dưới có thể nghe rõ từng lời, nhưng Luiza rất ít quan tâm tới câu chuyện của họ. Chỉ khi vọng tới tai nàng một cái tên quen thuộc nàng mới chú ý lắng nghe.
Họ nói về ngài Giêran. Moric Giêran, đó là tên ông ta. Họ nói rằng ông ấy là người Iếclăng, nhưng nếu thật như vậy thì ông ấy hoàn toàn không giống thế, không giống những người Iếclăng mà tôi đã gặp ở Niu Oclêăng. Ông ấy giống một ngài lịch sự, một chủ đồn điền. Ông ấy giống như vậy đấy!
- Plutôn, anh không nghĩ rằng ông ta đã giết cậu Henri chứ?
- Cô lại còn nghĩ ra cái gì nữa đấy! Ông ấy giết cậu Henri! Có thể cô còn nói rằng tôi giết cậu Henri chăng? Nói gì lạ vậy… Ôi, nhìn kìa, Florinđa! Ông ấy đấy, mờ quá. Nhìn đi, Florinđa, nhìn phía kia kìa!
- Phía nào?
- Phía kia kìa, bờ bên kia ấy. Thấy chưa, người đàn ông cưỡi ngựa! Đó là Moric Giêran, chính người đã tặng cô Luiza con ngựa đốm sao ấy. Chính là con người mà bây giờ tất cả đang đi tìm. Họ không tìm ông ấy ở đằng kia. Hôm nay tất cả đi tìm ở đồng cỏ cơ!
- Thế anh không mừng à, Plutôn! Em tin rằng ông ta không có lỗi. Ông ta

đẹp và can đảm như vậy. Không đời nào có thể…
Luiza không nghe tiếp nữa, nàng quay vào nhà và chạy lên sân thượng. Khi chạy lên các bậc thang tim nàng đập mạnh đến nỗi tiếng đập của nó dường như át cả tiếng bước chân nàng. Khó khăn lắm nàng mới che giấu được sự hồi hộp của mình trước những người hầu.
- Tại sao các người nói to thế. Các người nhìn thấy cái gì vậy? – Luiza hỏi, cố giấu tình cảm của mình bằng vẻ nghiêm khắc giả tạo.
- Cô Luiza, cô hãy nhìn kia kìa! Một ngài trẻ tuổi lịch sự…
- Ngài trẻ tuổi lịch sự nào?
- Chính người mà người ta đang đi tìm đấy, chính cái người…
- Ta chẳng nhìn thấy ai hết…
- Giờ ông ấy khuất sau hàng cây rồi. Cô nhìn kia kìa! Đó, chiếc mũ đen, chiếc áo khoác nhung với những chiếc cúc bạc lấp lánh. Ông ấy đấy. Chính là ngài trẻ tuổi lịch sự!
- Có lẽ anh nhầm rồi đấy, Plutôn ạ. ở đây rất nhiều người ăn mặc như vậy. Khoảng cách lại quá lớn để có thể nhận ra người, đặc biệt là bây giờ, khi hầu như không nhìn thấy được… Thôi được, Florinđa, chạy nhanh xuống nhà chuẩn bị cho ta chiếc mũ và bộ đồ đi ngựa. Ta muốn đi. Còn anh, Plutôn, đóng yên con Luna, nhanh lên! Ta sợ rằng mặt trời đã lên quá cao rồi đấy. Nào, nhanh lên! Nhanh lên!
Những người hầu tụt xuống cầu thang gác xong, Luiza liền chạy tới bên lan can, nàng thở khó nhọc vì quá hồi hộp. Bây giờ chẳng còn ai quấy rầy nàng quan sát xem ai đang đi trên đồi, giữa những bụi cây rậm.
Nhưng muộn mất rồi, người kỵ sĩ đã bị che khuất.
“Giống lắm, hình như đúng là chàng. Nếu đó là Moric Giêran, thì chàng đến đấy làm gì nhỉ?”
Và trái tim nàng thắt lại. Nàng nhớ, có lần nàng đã tự hỏi mình như thế. Nàng không ở lại trên sân thượng nữa. Mười phút sau nàng đã ở bên bụi cây nơi mà người kỵ sĩ đã đi qua.
Nàng đi nhanh, chăm chú nhìn về phía trước.
Vượt lên bờ dốc trên thung lũng Lêông, Luiza bỗng ghìm ngựa. Vẳng tới tai nàng là những giọng nói của ai đó.
Nàng lắng tai nghe. Mặc dầu không nghe rõ từng tiếng, nhưng có thể phân biệt được hai giọng: đàn bà và đàn ông. Giọng nói của người đàn bà, đàn ông nào vậy? Trái tim nàng đau nhói.
Cô gái tiến lại gần. Dừng lại lần nữa… nàng nghe ngóng.
Họ nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Điều này chẳng làm nàng yên tâm. Nếu nói với Ixiđôra Kovarubiô đơ Lianox thì phải nói tiếng Tây Ban Nha. Nàng krêôl biết thứ ngôn ngữ này vừa đủ để hiểu ý nghĩa câu chuyện. Nhưng nàng còn ở quá xa để có thể nghe rõ từng lời. Những giọng nói vang lên kích

động, dường như những người nói đang giận dữ. Chắc gì điều này làm Luiza khó chịu.
Nàng tiến gần thêm nữa, lại kéo cương ngựa và lắng nghe. Không nghe thấy giọng người đàn ông nữa. Giọng người đàn bà vang lên rõ rệt và cứng cõi, như đang dọa nạt.
Sau đó là sự im ắng, rồi đến những tiếng vó ngựa dồn dập. Sau nữa lại vang lên giọng người đàn bà, lúc đầu lớn tiếng, như hăm dọa, sau đó nhỏ đi như đang nói một mình, sau đó lại im ắng, tiếng vó ngựa nhỏ dần đi, dường như con ngựa đang phi nước đại xa dần.
Đó là tất cả, có chăng là còn thêm tiếng kêu của con chim ưng đang lượn trên khoảng không, bị những tiếng người giận dữ lấp mất.
Những giọng nói vọng lại từ khoảng trống khá quen thuộc với Luiza: cái này liên quan tới những kỷ niệm vô giá. Cô gái dừng lại lần nữa. Nàng sợ đi tiếp, sợ nhìn thấy sự thật cay đắng.
Nhưng cuối cùng nàng cũng hết do dự và bước vào khoảng cỏ trống.
ở đó có một con ngựa đóng yên cương đang chạy quanh quẩn. Một người nằm trên mặt đất, hai tay bị trói cứng lại bằng chiếc lắcxô. Bên cạnh là chiếc mũ Xômbrerô và chiếc xerap, nhưng rõ ràng là không phải của người ấy.
Chuyện gì đã xảy ra ở đây vậy?
Người đàn ông bận bộ đồ Mếchxich rất đẹp. Trên mình ngựa là chiếc yên kiểu Mếchxich.
Trái tim Luiza tràn ngập nỗi vui mừng. Người kia đã chết rồi hay còn sống, nhưng hiển nhiên người mà nàng nhìn thấy trên sân thượng không phải là Moric Giêran.
Đến phút cuối cùng, bằng tất cả trái tim mình nàng hy vọng rằng đó không phải là chàng, và hy vọng của nàng đã thành sự thật.
Nàng lại gần và nhìn con người đang nằm sóng sượt. Nàng nhìn vào mặt hắn đang ngửa lên trời. Nàng có cảm giác mình đã gặp con người này ở một nơi nào đó, mặc dầu nàng không tin chắc vào điều này lắm.
Nhưng rõ ràng hắn là người Mếchxich. Không chỉ là quần áo mà cả những nét trên khuôn mặt cho thấy một kiểu người Mỹ - Tây Ban Nha.
Nàng thấy diện mạo của hắn rất đẹp.
Nhưng không phải điều này khiến nàng nhảy ngay xuống ngựa cúi xuống phía hắn với vẻ quan tâm. Nàng vội đến giúp hắn, vừa vui mừng vì hắn không phải là người mà nàng sợ phải gặp ở đây.
- Có lẽ, anh ta còn sống – Nàng nói thầm – Đúng, anh ta còn đang thở.
Vòng lắcxô thít chặt lấy hắn. Một thoáng, Luiza đã tháo được, vòng dây nhẹ nhàng lơi ra.
“Giờ đây anh ta có thể thở được rồi. Nhưng ở đây xảy ra chuyện gì vậy? Họ tung lắcxô vào anh ta khi anh ta đang ngồi trên ngựa và lôi anh ta xuống đất

chăng? Có lẽ đúng vậy. Nhưng ai đã làm điều này chứ? Ta nghe thấy giọng phụ nữ ở đây. Ta không thể nhầm được… Nhưng ở đây lại có chiếc mũ đàn ông và chiếc xerap nữa, mà chúng không phải của anh ta. Có thể ở đây còn một người đàn ông khác cùng đi với người đàn bà chăng? Nhưng chỉ có một con ngựa đi khỏi nơi đây… A, anh ta đã tỉnh! Chúa lòng lành! Ta sẽ biết ngay bây giờ."
- Ngài dễ chịu hơn chứ, thưa ngài?
- Xenhorita, cô là ai vậy? – Đông Miguel Điac vừa hỏi vừa ngước đầu lên hoảng hốt nhìn xung quanh – Cô ta đâu rồi?
- Ngài nói về ai đấy? ở đây tôi không nhìn thấy ai ngoài ngài cả.
- Mẹ kiếp! Lạ quá! Không lẽ cô không gặp một người đàn bà đi con ngựa xám à?
- Tôi có nghe thấy giọng một phụ nữ khi đang đi tới gần đây.
- Nói đúng hơn là giọng của một con quỉ cái, bởi vì Ixiđôra Kovarubiô đơ Lox Lianox là một con quỉ chính cống!
- Không lẽ cô ta làm như vậy?
- Con mụ đáng nguyền rủa! Đúng đấy!... Bây giờ nó ở đâu? Nói cho tôi biết, Xenhorita.
- Tôi không biết. Xét theo tiếng vó ngựa của cô ấy, cô ấy đi xuống đến chân đồi rồi. Có lẽ vậy, bởi vì tôi đi lên từ phía khác.
- A!... Xuống chân đồi, có lẽ nó về nhà… Cô thật nhân từ, Xenhorita ạ, cô đã cởi trói cho tôi, tôi tin rằng cô đã làm điều này. Cô làm ơn giúp tôi ngồi lên ngựa được không? Tôi hy vọng rằng tôi có thể ngồi vững trên yên được. Dù thế nào thì tôi cũng không nên ở lại đây lâu hơn. Kẻ thù của tôi cách đây không xa… Lại đây Karlitô! - Hắn gọi con ngựa và huýt lên một tiếng sáo lanh lảnh - Đến gần đây, đừng có sợ Xenhorita xinh đẹp này. Cô ấy không chơi dữ với chúng ta đâu. Nào, lại đây đi, ngựa của ta, đừng sợ!
Con ngựa nghe thấy tiếng huýt sáo, chạy lại bên ông chủ đã gượng đứng dậy được.
- Nếu cô giúp tôi, Xenhorita nhân từ ạ, thì tôi có thể ngồi lên yên. Chỉ cần tôi ngồi được lên yên thôi là tôi không còn sợ ai đuổi theo hết.
- Ngài nghĩ vậy ư, nhưng ai sẽ đuổi theo ngài cơ chứ?
- Ai mà biết được? Tôi đã nói với cô rằng tôi có kẻ thù. Thêm nữa lại là kẻ thù rất nguy hiểm… tôi cảm thấy rất yếu. Cô không từ chối giúp đỡ tôi chứ?
- Tôi sẵn lòng giúp đỡ ngài, với sức lực của tôi.
- Tôi rất biết ơn cô, Xenhorita ạ!
Với sự gắng sức của nàng krêôl trẻ tuổi, người Mếchxich đã ngồi được lên yên. Tuy lảo đảo nhưng hắn vẫn giữ được thăng bằng.
Kéo cương xong, hắn nói:
- Tạm biệt, Xenhorita! Tôi không biết cô là ai. Tôi chỉ biết rằng cô không

phải là người Mếchxich. Cô là người Mỹ, tôi nghĩ vậy… Nhưng điều này chẳng sao. Cô rất nhân từ, cũng như rất xinh đẹp. Nếu có dịp nào đó thì Miguel Điac này sẽ đền ơn sự giúp đỡ của cô.
Nói xong, "Sói đồng" quất cương, khó khăn lắm hắn mới giữ được thăng bằng và vì vậy, ngựa của hắn chỉ đi bước một.
Mặc dầu vậy hắn cũng nhanh chóng đi khuất, băng qua khoảng trống, rồi biến đi sau những bụi cây theo một lối mòn mờ mờ.
Nàng krêôl trẻ tuổi tưởng như tất cả chỉ là một giấc mơ. Nó có vẻ lạ lùng hơn là khó chịu.
Nhưng ảo ảnh nhanh chóng tan biến đi khi nàng nhặt được bức thư mà Điac đánh rơi và đọc nó. Bức thư gửi Xenho Đông Morixiô Giêran và ký tên "Ixiđôra Kovarubiô đơ Lox Lianox".
Luiza leo lên yên ngựa cũng khó khăn gần như người Mếchxich mới ra đi kia.
Trên con đường ngược lại về Kaxa Đel Korvô, khi đi qua dòng Lêông, nàng dừng ngựa lại giữa dòng và lặng lẽ như hòn đá nhìn xuống mặt nước đang sủi bọt dưới chân nàng rất lâu. Vẻ tuyệt vọng in trên gương mặt nàng. Nỗi tuyệt vọng mà thiếu chút nữa thì dòng nước Lêông đã khép lại trên đầu nàng.

Chương 50
CUỘC CHIẾN ĐẤU VỚI BỌN SÓI RỪNG

Hoàng hôn tím sẫm miền Téchdat buông xuống mặt đất, khi mà kẻ bị thương vượt con đường khổ ải xuyên qua những bụi gai rậm tới được dòng nước.
Chàng thỏa mãn cơn khát, nằm sóng sượt trên cỏ quên hết mọi sự lo lâu.
Chân bị thương, nhưng cơn đau không ghê gớm quá mức. Giờ đây, chàng chẳng còn nghĩ được gì về tương lai, chàng đã quá mệt.
Chàng chỉ muốn một điều: nghỉ ngơi, và ngọn gió mát lành, lay động những tán lá hình lông chim của cây xiêm gai ru chàng ngủ.
Những con kền kền bay đi kiếm chỗ ngủ trong những đám cây rậm. Dù chỉ tạm thời, thoát khỏi sự có mặt của bầy chim dữ, chàng nhanh chóng thiếp đi.
Chàng ngủ không lâu. Vết thương lại đau nhói lên làm chàng thức giấc.
Chính là cái đau, chứ không phải tiếng tru của lũ sói không để cho chàng ngủ tới sáng.
Chàng không sợ chó sói, chúng đang lùng sục xung quanh. Chúng cũng như loài chó rừng, chỉ tấn công những người chết và người đang hấp hối, mà chàng biết rằng vết thương của chàng chưa phải đã là chết người.
Đêm kéo dài một cách nặng nề, người tuyệt vọng kia cảm thấy như ngày sẽ không bao giờ đến.
Cuối cùng rồi buổi sớm cũng đến, nhưng nó cũng chẳng mang lại niềm vui.
Cùng với nó những con chim đen lại xuất hiện, còn lũ chó sói thì không chịu bỏ đi. Trên đầu chàng, trong ánh sáng rực rỡ của ngày mới, những con kền kền bay lượn, còn xung quanh chàng khắp nơi vang lên tiếng gầm gừ ghê tởm của lũ sói.
Chàng trườn tới dòng nước và lại uống.
Chàng cảm thấy đói và nhìn xung quanh tìm kiếm thức ăn.
Cách đó không xa có một cây hồ đào. Trên những cành cây, cách mặt đất khoảng sáu fút, những trái hồ đào treo lủng lẳng.
Người bị thương đã trườn được đến bên gốc cây, mặc dầu chàng đang đau đớn đến cùng cực.
Chàng dùng nạng đập được một ít hồ đào và cơn đói đã dịu đi.
Làm gì tiếp theo nữa đây?
Khó lòng đi khỏi đây. Chỉ một cử động nhỏ cũng khiến chàng đau đớn không chịu nổi.
Cho đến bây giờ chàng cũng không biết, cái gì đã xảy ra với chân chàng. Nó

đã sưng vù đến nỗi chàng mất cả cảm giác. Chàng cho rằng đầu gối của chàng đã bị giập nát hoặc là đã bị gãy rồi. Dù thế này hoặc thế khác thì cũng còn phải rất lâu chàng mới đi lại được. Vậy chàng phải làm gì bây giờ?
Con người bất hạnh này hầu như không còn hy vọng được giúp đỡ. Bởi chàng đã kêu cho đến khản cả tiếng, nhưng cũng không ai nghe thấy cả, nhưng dầu vậy, thỉnh thoảng cũng vẫn vang lên giọng khàn đặc của chàng, tuy chỉ là những tia hy vọng yếu ớt để chống lại nỗi tuyệt vọng.
Đành phải ở lại. Đi đến kết luận này rồi, chàng nằm xoài ra cỏ, quyết định chờ đợi, khi còn đủ hơi sức.
Chàng vận dụng tất cả sức mạnh ý chí, để chịu đựng nỗi đau đớn, nhưng dù vậy đôi khi từ môi chàng vẫn buột ra tiếng rên rỉ.
Bị hành hạ bởi nỗi đau đớn khổ sở, chàng không để ý những gì xảy ra xung quanh. Những con chim đen vẫn cứ lượn vòng trên đầu như trước, nhưng chàng đã quen và không chú ý thậm chí cả khi tiếng rít của đôi cánh vang lên ngay trên đầu chàng.
Nhưng cái gì vậy? Những tiếng động nào mới vậy
Những tiếng chân nhỏ sột soạt trên bờ cát dòng suối, kèm theo những tiếng thở hổn hển.
Người bị thương nhỏm lên xem.
"A, chỉ là những con chó sói" – Chàng nghĩ, sau khi thấy khoảng chục con chạy tới chạy lui trên bờ.
Từ trước tới nay chàng trai không hề sợ loài động vật hèn nhát này. Chàng khinh bỉ chúng. Nhưng giờ đây chàng lo lắng khi nhận thấy những cái nhìn hung bạo và những hành động đe dọa của chúng. Không nghi ngờ gì nữa, chúng đang chuẩn bị tấn công. Chàng nhớ lại, người ta đã kể cho chàng rằng giống vật này bình thường thì hèn nhát và vô hại. Nhưng chúng lại lăn xả vào người khi thấy họ yếu ớt và không thể tự vệ được, đặc biệt khi mùi máu kích động chúng.
Chàng thì khắp người bị gai xương rồng cào xước. Quần áo của chàng vấy đầy máu. Mùi nặng nề này tỏa ra trong không khí oi nồng, và bọn sói không thể không đánh hơi thấy. Rõ ràng mùi máu khêu gợi lũ thú, làm chúng phát cuồng lên.
Dù thế nào đi nữa chàng trai cũng thấy rõ rằng chúng chuẩn bị tấn công mình.
Chàng chẳng có vũ khí nào ngoài con dao găm của thợ săn mà chàng may mắn còn chưa đánh mất. Khẩu súng săn và súng lục buộc vào yên ngựa thì con ngựa đã mang chúng chạy đi mất rồi.
Người bị thương rút dao ra, tỳ trên đầu gối phải, chuẩn bị tự vệ.
Chỉ chậm một phút thôi thì chắc đã muộn, hăng lên bởi mùi máu, và do sự tàn bạo bẩm sinh, cuối cùng lũ sói xông thẳng vào người bị thương.

Sáu con sói cùng một lúc bập răng vào chân, tay và người chàng.
Vùng lên gạt chúng ra, chàng đâm liền mấy nhát. Một hoặc hai con bị thương, chúng rít lên, lùi lại. Nhưng những con khác lại xông vào…
Cuộc chiến đấu trở nên nguy kịch và tuyệt vọng. Một vài con bị chết, nhưng số còn lại tiếp tục tấn công. Chúng như càng trở nên hung dữ hơn.
Cuộc hỗn chiến bắt đầu. Những con sói lao qua nhau để bấu vào con mồi. Con dao hoa lên, hạ xuống, nhưng tay người bị thương đã yếu đi, và những cú đánh trả ngày càng ít trúng mục tiêu.
Chàng đã kiệt sức rồi. Cái chết đã nhìn vào tận mắt…
Chính trong giây phút khốc liệt đó, chàng trai rú lên. Thật lạ lùng đây không phải là tiếng kêu tuyệt vọng mà là tiếng kêu vui mừng. Đáng ngạc nhiên hơn nữa, khi nghe thấy tiếng kêu của chàng, lũ sói rút lui hết.
Cuộc chiến đấu chấm dứt. Sự im ắng ngự trị một lúc. Nhưng không phải tiếng kêu của người bị thương là nguyên nhân của sự thay đổi đó.
Đó là tiếng vó ngựa và tiếp theo là tiếng chó sủa rất to.
Người bị thương tiếp tục la hét kêu cứu. Con ngựa hình như đã tới rất gần. Làm sao người kỵ sĩ lại không nghe được tiếng kêu của chàng.
Nhưng không có hồi âm, người kỵ sĩ đi lướt qua.
Tiếng vó ngựa xa dần… Niềm tuyệt vọng lại xâm chiếm chàng trai.
Còn lũ thú dữ, sau khi lấy lại can đảm, tiếp tục lăn xả vào tấn công.
Cuộc chiến đấu khốc liệt lại bùng lên. Người bất hạnh đã mất hết hy vọng và mặc dầu tiếp tục tự vệ, chàng chỉ còn là tù binh của sự tuyệt vọng.
Bỗng nhiên lũ sói lại bỏ con mồi: lại xuất hiện một nhân vật mới, người bị thương lấy lại được tinh thần.
Kỵ sĩ không đáp lại lời cầu xin của chàng, nhưng con chó đã đến cứu nguy.
Một con chó lớn, sủa ầm ĩ, nhảy xồ ra khỏi bụi cây.
- Bạn ơi, bạn ơi! Phúc đức làm sao!
Sau khi nhảy ra khỏi rừng, con chó liền thôi sủa, nó nhe răng nhảy xổ vào lũ sói đang lùi lại vì sợ hãi.
Nhưng con chó đã ngoạm được một con sói. Nó lắc mạnh như lắc một con chuột cống, một giây sau con sói đã quằn quại dưới đất với cái lưng bị gẫy gập.
Một con khác cũng bị chung số phận. Vật hy sinh thứ ba không có: bọn sói hoảng sợ, tru lên, cúp đuôi chạy mất. Tất cả bọn chúng đã khuất sau những bụi cây rậm.
Chàng trai không còn nhìn thấy gì nữa. Sức lực còn lại của chàng chỉ đủ đưa tay, mỉm cười ôm lấy kẻ cứu mình và âu yếm thì thầm điều gì đó, rồi chàng rơi vào cõi mông lung.
-o0o-
Nhưng rồi chàng tỉnh lại rất mau.

Chống cùi tay nhỏm dậy nhìn quanh, chàng chứng kiến một bức tranh máu me khủng khiếp. Nhưng nếu chàng không bất tỉnh nhân sự thì chàng đã là nhân chứng của một cảnh tượng còn khủng khiếp hơn nhiều.
Trong thời gian chàng ngất đi, một kỵ sĩ đã đi ngang qua khoảng trống. Chính tiếng vó ngựa đã làm lũ sói sợ, chính kỵ sĩ đó đã bỏ qua lời cầu xin cứu vớt. Kỵ sĩ tới quá chậm, và không phải tới để cứu giúp. Mà rõ ràng chỉ để cho con ngựa uống nước.
Con ngựa tiến đến gần dòng nước, uống xong, nó đi qua phía bờ bên kia, nó phi qua khoảng trống và khuất sau những đám cây rậm rạp.
Kỵ sĩ không để ý gì đến cái thân hình người nằm sóng xoài, chỉ có con ngựa là thở phì phì khi nhìn thấy nó và sợ hãi chạm vào xác những con chó sói.
Con ngựa không lớn lắm, nhưng thân hình tuyệt đẹp. Không thể nói được gì về người kỵ sĩ – Nó thiếu mất cái đầu.
Nói đúng hơn, nó có đầu, nhưng không phải ở chỗ thường thấy. Nó nằm trên mỏ yên trước, dường như người kỵ sĩ đang giữ nó trong tay.
Cảnh tượng thật rùng rợn!
Khi người kỵ sĩ không đầu đi qua khoảng trống, con chó tiễn người kỵ sĩ bằng tiếng sủa tới tận mép rừng. Nó đã chạy theo kỵ sĩ rất lâu, lang thang qua những nơi mà người kỵ sĩ đã lang thang.
Nhưng bây giờ nó từ chối cái tình bạn không kết quả đó. Nó quay lại với người bị thương và nằm xuống cạnh chàng.
Tỉnh lại, người bị thương hồi tưởng lại tất cả những gì xảy ra.
Sau khi vuốt ve con chó, chàng lấy chiếc áo choàng phủ lên đầu để che nắng và ngủ thiếp đi.
Con chó nằm bên chàng cũng mơ màng, nhưng nó thường tỉnh, ngóc đầu lên và gầm gừ giận dữ, khi những con kền kền quạt đôi cánh quá gần người bị thương.
Chàng trẻ tuổi mê sảng. Từ môi chàng thốt lên những lời kỳ dị, lúc thì thề thốt yêu đương, lúc thì những lời rời rạc về một tội ác nào đó.

Chương 51
HAI LẦN SAY

Chúng ta hãy lần nữa trở về ngôi nhà đơn độc trên sông Alamô, nơi mà những con bạc đã tới làm cuộc đỏ đen dưới mái nhà khi chủ nhân đi vắng. Gần tới trưa ngày hôm sau mà chủ nhà vẫn chưa quay trở lại. Tên hầu ngựa cũ xứ Balibalax vẫn là người độc nhất ở trong ngôi nhà. Hắn vẫn còn nằm lăn lóc trên sàn nhà như trước. Thật ra, từ lúc chúng ta nhìn thấy hắn lần cuối, hắn đã kịp tỉnh lại, nhưng giờ đây hắn lại say như chết sau khi lại hướng tới tửu thần.

Để giải thích tất cả, cần phải kể lại những gì xảy ra tiếp tục từ cái đêm mà những kẻ lạ mặt phải chạy ra khỏi nhà một cách bất ngờ.

Hình ảnh ba tên da đỏ man rợ, ngồi quanh bàn say sưa cờ bạc làm Felim tỉnh rượu.

Mặc cho sự khôi hài rõ ràng của những gì đã trải qua, Felim chẳng hề thấy tý gì buồn cười và hắn đã chào đón bọn khách không mời mà đến bằng tiếng rú hãi hùng.

Nhưng những gì tiếp theo thì không có gì đáng buồn cười. thêm nữa, những gì cụ thể tiếp theo thì hắn không thể nào tưởng tượng nổi. Hắn chỉ nhớ rằng ba chiến binh mình mẩy loang lổ kia bất ngờ chấm dứt cuộc chơi, vứt tung những lá bài ra sàn. Sau khi nhảy xổ đến chỗ hắn, chúng vung dao lên. Người thứ tư đột nhiên nhập bọn, và cả lũ chen lẫn nhau chạy ra khỏi lều. Tất cả những điều đó chỉ diễn ra trong khoảng hai mươi giây. Khi hắn hoàn hồn thì trong lều chẳng còn một ai.

Hắn mơ hay tỉnh? Khi say hắn nhìn thấy tất cả những điều này trong mơ ư? Điều này đã xảy ra thật hay là một hiện tượng siêu tự nhiên không thể nhận thức được, giống như các hiện tượng khác đã xảy ra vào những ngày hôm ấy?

Không, mọi sự không thể đánh lừa hắn được. Hắn nhìn thấy những người rừng quá gần. Hắn nghe rõ bọn chúng nói chuyện với nhau bằng một thứ ngôn ngữ lạ tai. Ngoài ra, những lá bài còn nằm la liệt trên sàn nhà.

Felim không dám nghĩ đến chuyện nhặt lên dù là một trong những lá bài đó để xác định là chúng có thực hay không. Hắn đủ tỉnh táo nhưng không đủ can đảm để làm việc đó. Có lẽ hắn tin những lá bài này sẽ đốt cháy những ngón tay của hắn chăng? Hắn cho rằng những lá bài này chính là của bọn ma quỉ dữ.

Mặc dầu những ý nghĩ lẫn lộn trong đầu, Felim vẫn nhận thức được rằng ở

lại trong lều là nguy hiểm. Những con bạc bôi mặt kia có thể quay lại để tiếp tục cuộc đỏ đen. Chúng để lại không chỉ những lá bài mà còn có cả những trang bị của những kẻ đi săn. Đúng ra có một cái gì đó buộc chúng bỏ đi bất ngờ, nhưng chúng có thể quay lại cũng bất ngờ như vậy.
Nghĩ vậy người Iếclăng quyết định hành động. Sau khi tắt nến để không ai chú ý, hắn len lén lẻn ra khỏi lều.
Hắn không dám đi qua cửa. Mặt trăng chiếu sáng bãi cỏ trước nhà. Bọn người rừng có thể ở đâu đó rất gần.
Hắn chui qua bức tường sau nhà, sau khi gỡ những tấm da ngựa gắn vào giữa những cây cột.
Lọt ra ngoài rồi, Felim trườn đi trong những bóng cây tối.
Hắn chưa kịp đi xa thì đã để ý thấy phía trước có cái gì đó đen đen. Hắn nghe thấy tiếng những con ngựa gặm hàm thiếc và gõ móng. Felim dừng lại và giấu mình sau gốc cây trắc bá.
Người Iếclăng nhanh chóng xác định rằng đó là những con ngựa. Hắn cảm giác hình như có bốn con. Chúng, không còn nghi ngờ gì nữa, thuộc về bốn gã chiến binh đã đánh bạc trong lều của chàng Muxtanger. Rõ ràng lũ ngựa bị buộc vào những gốc cây. Có thể chủ của chúng ở đâu đó gần đây…
Nghĩ vậy, Felim muốn quay lui. Nhưng bỗng nhiên hắn nghe thấy những tiếng rú vọng đến từ phía đối diện. Những tiếng rú thất thanh và khiếp đảm. Sau những tiếng kêu khủng khiếp là tiếng chó sủa. Sau đó là sự im ắng, tiếng cành cây gãy răng rắc. Rõ ràng là có những người nào đó đang chạy ào ào qua các bụi cây trong cơn kinh hoàng.
Felim tiếp tục lắng nghe. Tiếng động lớn dần. Những kẻ chạy trốn chạy về phía cây trắc bá. Cây mọc đầy chồi non, Felim trốn trong bóng tối của chúng.
Tên hầu chỉ vừa kịp ẩn mình thì bốn tên lạ mặt hiện ra không hề dừng lại, chúng bổ nhào tới bầy ngựa.
Khi chạy ngang qua, chúng lắp bắp với nhau những lời mà gã Iếclăng này không thể hiểu được, nhưng trong giọng của chúng nghe rõ sự kinh hoàng. Sự vội vã cuống cuồng của bọn người này càng khẳng định sự nhận định của hắn. Rõ ràng chúng đang chạy trốn một kẻ thù nào đó làm chúng sợ chết khiếp.
Cạnh cây trắc bá là một khoảng trống không lớn lắm được ánh trăng chiếu sáng. Bốn tên chạy trốn phải đi qua khoảng trống để đến nơi buộc ngựa. Và khi chúng rơi vào dải ánh sáng của mặt trăng, Felim nhìn thấy rõ những tấm lưng màu đỏ của chúng.
Hắn nhận ra đó là bốn tên da đỏ đã xộc vào căn lều của chàng Muxtanger.
Felim ẩn mình cho đến khi tiếng vó ngựa của chúng đã leo lên đỉnh dốc, rồi xa dần về phía đồng bằng cho đến lúc không còn nghe thấy nữa. Rõ ràng

rằng bọn người kia không còn ý định quay trở lại.
Bấy giờ hắn mới rời nơi trú ẩn, văn vẹo đôi tay và than thở:
- Thánh Patric vinh quang! Thế này là thế nào? Bọn quỉ này cần gì ở đây? Mà ai đuổi theo chúng cơ chứ? Rõ ràng đã có kẻ nào đó đã dọa chúng. Không lẽ là nó? Ta thề, chính là nó. Ôi Chúa, đó là cái gì chứ?
Nỗi sợ gặp người kỵ sĩ khó hiểu kia khiến Felim lại chúi đầu vào gốc cây. Hắn run lên và đợi thêm một lúc nữa.
- Rốt cuộc, chắc đấy chỉ là một trò đùa của cậu Moric. Cậu trở về nhà, cậu muốn dọa ta. Thật là hay, cậu đã kịp thời hù cho bọn da đỏ kia một mẻ, chính chúng đã cướp và giết chúng ta. Cầu Chúa, đấy chính là cậu ấy! Chỉ có điều lâu quá rồi ta không nhìn thấy cậu… Bao nhiêu thời gian rồi nhỉ? Ta nhớ rằng, ta uống cũng đã khá, đến bây giờ vẫn còn choáng… không biết chúng có tìm thấy cái chai của ta không nhỉ, cái bọn da đỏ ấy? Ta nghe nói chúng cũng ưa thứ nước này không kém gì chúng ta, những người da trắng. Ôi chà, nếu chúng tìm thấy cái chai ấy thì chắc rằng chẳng còn lấy một giọt! Cần phải quay lại kiểm tra mới đươc. Bây giờ ta chẳng còn sợ chúng nữa. Chúng chạy xa đến nỗi dấu vết của chúng đã mất hắn.
Ra khỏi chỗ nấp, Felim quay lại lều.
Hắn đi thận trọng, một vài lần dừng lại xem có ai ở gần đây không.
Vừa đi hắn vừa trấn an trí tưởng tượng còn khá tốt của mình. Felim vẫn sợ cuộc gặp gỡ mới với kỵ sĩ không đầu, người đã hai lần xuất hiện bên cạnh căn lều và bây giờ, có thể đã ở trong lều rồi.
Nếu không có cái hy vọng sẽ tìm được "một vài giọt" có lẽ hắn đã không dám về nhà cho đến tận sáng, nhưng sự mong muốn được uống dù sao cũng mạnh hơn nỗi sợ hãi, và Felim, mặc dù còn do dự, cũng cứ bước vào căn lều tối om.
Hắn không đốt nến – mà điều này cũng chẳng cần thiết: hắn biết khá rõ căn lều, và đặc biệt là nơi để chiếc chai.
Những chiếc chai không còn ở chỗ cũ nữa.
- Quỉ bắt chúng đi! - Hắn kêu lên buồn bã – Hình như chúng đã mò ra rồi! Nếu không, tại sao nó không chòn ở chỗ cũ nữa? Ta đã để nó vào đây cơ mà. Ta nhớ rất rõ là ta đã để nó vào đây… Chà, ra mi ở đây, của quí của ta! – Hắn nói tiếp, sau khi đã sờ trúng chiếc giành liễu – Chúng làm cạn khô mất rồi, quân súc sinh đểu giả! Cầu cho quỉ sứ thiêu đốt sạch cái bọn trộm cướp da đỏ đi! Ăn cắp rượu của người đang ngủ! Trời ơi, ta biết làm gì bây giờ? Lại nằm ngủ nữa ư? Làm sao mà nhắm mắt được nếu không có một hớp với những ý nghĩ bậy bạ? Mà lại không còn lấy một giọt… Hượm nào! Nữ thánh vinh quang, thánh Patric và các vị còn lại! Ta nói gì nhỉ? Còn một bi đông đầy! Ta chả giấu một bi đông vào trong rương đó ư. Ta đã rót đầy đến tận miệng để cậu Moric dùng khi đi đường, khi lần cuối cùng cậu lên đường đi

đến khu cư dân. Mà cậu quên mang theo. Chúa lòng lành, nếu bọn da đỏ sờ những bàn tay bẩn thỉu vào đó thì ta đến phát điên lên mất!... – Hip hip ha! – Felim hét lên sau khi lục lọi trong hòm một lúc – Ura! Phúc đức làm sao! Bọn da đỏ còn chưa ngó tới đây. Thật không ngờ. Bi đông còn đây – chưa ai động tới nó! Hip hip, aha!
Phát hiện được điều đáng mừng này gã Iếclăng bắt đầu nhảy nhót trong căn lều tối.
Tiếp theo là sự im ắng, rồi có tiếng vặn nút biđông và tiếng ồng ộc của chất lỏng chảy từ miệng biđông hẹp sang cổ họng.
Một lúc sau, tiếng động này được thay thế bằng tắc lưỡi và tiếng xuýt xoa hài lòng.
Tiếng róc rách được thay bằng tiếng tắc lưỡi. Rồi tiếng tắc lưỡi thay bằng tiếng róc rách cho đến khi vang lên tiếng chiếc biđông rỗng rơi cạch xuống nền nhà.
Sau đó tiếng than vãn của người say lần lượt được thay thế bằng tiếng hát, tiếng cười man rợ và những lời lảm nhảm rời rạc về những người da đỏ và kỵ sĩ không đầu, những điều đó được nhắc đi nhắc lại ngày càng nhỏ dần cho đến khi những tiếng lắp bắp chuyển thành tiếng ngáy ồ ồ.

Chương 52
ĐÁNH THỨC

Giấc ngủ thứ hai của Felim dài hơn giấc ngủ đầu. Đã tới gần trưa thì hắn tỉnh lại bởi một xô nước lạnh dội thẳng vào đầu. Điều này làm hắn tỉnh táo không kém gì hình ảnh của những người da đỏ man rợ.
Zep Xtump đã dội nước cho hắn.
Ra khỏi cổng Kaxa-del-Korvô, người thợ săn già hướng theo con đường gần nhất hay nói đúng hơn là theo con đường tắt tới sông Nuexet.
Không để mất thời gian nghiên cứu các dấu vết, ông cắt ngang đồng cỏ tới ngay con đường rừng mà bạn đã rõ.
Đối chiếu những lời kể của Luiza với những gì ông biết được về những người đi tìm kiếm, người thợ săn già hiểu rằng nguy hiểm đang chờ Moric. Điều đó giải thích vì sao ông vội vàng tới Alamô trước họ, vì sao ông tránh gặp họ trên đường.
Ông biết rằng nếu ông gặp đội quân tìm kiếm thì không còn cách nào có thể từ chối, ông bắt buộc phải chỉ đường cho họ tới ngôi nhà của người đang bị coi là kẻ giết người.
Ở khúc ngoặt của con đường rừng, Zep đã nhìn thấy một vài người. Rõ ràng là họ đang nghiên cứu dấu vết. Chỉ có một điều an ủi người thợ săn già là không ai kịp nhận ra ông.
- Quỉ tha ma bắt! – Ông bực tức càu nhàu – Ai ngờ lại gặp họ ở đây! Giờ đành phải quay lại đi bằng con đường khác. Ta sẽ phải chậm lại một tiếng. Quay lại nào, bà già! Ta với mi thật không may. Lại phải đi đến sáu dặm thừa. Hoạt lên, con nghẽo gì của ta! Quay lại Nô-nô
Giật cương, Zep bắt con ngựa quay lui và phi theo hướng ngược lại.
Ra khỏi con đường rừng, lúc đầu ông đi men theo rừng, sau đó theo đường mòn xuyên qua đám cây cối mà Điac và đồng bọn đã đi hôm qua. Từ đó ông đi không nghỉ và cũng chẳng gặp chuyện gì cho tới tận thung lũng Alamô.
Ông xuống ngựa cách căn lều của chàng Muxtangher một quãng không xa và với một sự thận trọng ít thấy, ông đi bộ tiếp đoạn đường còn lại.
Cánh cửa bọc bằng tấm da ngựa còn đóng kín nhưng trên nó hoác ra một lỗ thủng lớn. Thế là thế nào?
Zep không thể trả lời được câu hỏi thậm chí cũng chẳng đưa được ra một giả định nào hết.
Ông càng thận trọng hơn khi đến gần nhà. Cứ như là ông đang rình sơn dương.

Ẩn mình sau đám cây cối người thợ săn đi vòng quanh tới chái nhà phía sau. Quì xuống, ông bắt đầu nghe ngóng.
Trước mắt ông là một khe hở. Một trong số những cây cột bị nghiêng đi và tấm da ngựa bị gỡ ra. Zep ngạc nhiên nhìn qua khe hở, nhưng trước khi ông kịp đoán xem điều gì đã xảy ra thì từ trong căn lều vang ra tiếng ngáy ồ ồ. Chỉ có Felim mới ngáy như vậy.
Zep Xtump ngó vào khe cửa và y như rằng ông nhìn thấy Felim đang ngủ mê mệt dưới sàn nhà.
Bây giờ thì cẩn thận là thừa. Người thợ săn đứng thẳng dậy, một lần nữa đi vòng ra phía trước, bước vào qua cửa chính không hề bị khóa.
- Đồ đạc đã đóng gói cả! – Ông ngạc nhiên – A! Ta nhớ ra rồi: chàng trai đã nói là sẽ chuẩn bị đi khỏi nơi đây trong hai ngày nữa. Còn ông trẻ này không chỉ ngủ mà còn say bí tỉ. Mùi rượu còn nồng nặc! Hay thật, hắn còn để lại giọt uýtki nào không nhỉ? Chưa chắc… A, một chiếc chai không nút nằm lăn lóc cạnh cái biđông. Hoàn toàn rỗng. Quỉ tha ma bắt cái thằng say này đi - Hắn hút chất lỏng không kém gì đồng cỏ đá phấn!... Những lá bài Tây Ban Nha! Cả một cỗ bài la liệt dưới sàn. Không biết hắn làm gì với những lá bài? Chắc là vừa uống vừa bói bài. Nhưng ai khoét thủng một lỗ ở cửa và vì sao lại có cái khe hở trên tường kia? Chắc là hắn có thể giải thích được. Ta đánh thức hắn dậy hỏi xem mới được… Felim! Felim!
Gã Iếclăng không động đậy.
- Ei, Felim! Felim!
Chẳng nghe thấy tiếng trả lời. Người thợ săn hét to đến nỗi giọng ông chắc vang to tới nửa dặm, nhưng Felim vẫn ngủ say như chết.
Zep dùng hết sức lay tên say rượu, nhưng chỉ nghe được tiếng càu nhàu ú ớ và rồi lập tức biến thành tiếng ngáy khò khò như cũ.
- Nếu hắn không ngáy thì ta đã cho là hắn chết rồi cơ đấy. Quả là hắn say mềm. Làm sao đánh thức hắn bây giờ? Lay hắn, chẳng ăn thua gì. Quỉ quái, hay ta thử…
Cái nhìn của người thợ săn già dừng lại ở chiếc xô đứng trong góc nhà. Nó đựng đầy nước đến tận miệng mà Felim mang từ suối về và không may cho hắn là chưa dùng đến.
Zep mỉm cười nhấc chiếc xô lên và hắt tất cả nước thẳng vào mặt kẻ đang nằm dưới sàn nhà.
Hành động này đã có ngay kết quả mong muốn. Tiếng rú hãi hùng của Felim hòa lẫn tiếng cười rộ của người thợ săn già.
Cuối cùng thì cả hai đã bình tĩnh lại và đã có thể bắt đầu nói chuyện được một cách nghiêm chỉnh.
Felim vẫn còn bị ám ảnh bởi những chuyện vừa xảy ra, hắn rất mừng được gặp Zep Xtump mặc cho sự đùa cợt quá trớn mà ông đã làm với hắn.

Không đợi hỏi, hắn bắt đầu kể lại tỉ mỉ với cái lưỡi ba hoa và cái đầu rối mù của hắn về những bóng ma đáng sợ và những việc xảy ra làm cho hắn xuýt phát điên.
Lần đầu tiên Zep Xtump nghe kể về kỵ sĩ không đầu.
Mặc dù cho tất cả những vùng xung quanh đồn biên Inđ đã rõ về sự xuất hiện của bóng ma đáng sợ này. Nhưng Zep chưa hề gặp ai có thể báo cho ông một chuỗi tin tức mới như vậy, người thợ săn già về đến khu cư dân vào buổi sáng sớm và chưa đi đâu hết từ dinh cơ Kaxa-del-Korvô. Ông chỉ nói chuyện với Plutôn và Luiza Pôinđekter, nhưng cả tên hầu, cả cô chủ trẻ của dinh cơ đều chưa nghe nói tới người kỵ sĩ đáng sợ, mà đội ngũ của ngài thiếu tá vừa gặp ngày hôm qua. Ngài chủ đồn điền, vì lý do này hay lý do khác đã im lặng, còn con gái ông thì không dám nói chuyện thêm với ai.
Lúc đầu Zep cười nhạo "người không đầu" và gọi nó là "những lời mê sảng của Felim say rượu".
Song le, khi Felim thề sống thề chết rằng đó là sự thật, người thợ săn bắt đầu nghĩ lại, đặc biệt khi ông so sánh với một vài tình thế mà ông đã biết.
- Thế đấy, là sao mà cháu có thể nhầm cơ chứ! – Gã Iếclăng cố chứng minh – Không lẽ cháu không nhìn thấy cậu Moric được rõ như cháu đang nhìn ông đây! Cháu nhìn thấy tất, chỉ trừ cái đầu, nhưng sau đó thì cháu đã nhìn thấy cái đầu, khi cậu ấy quay ngựa và phi đi. Cậu ấy bận chiếc xerap và đi ghệt bằng da lốm đốm. Không lẽ cháu không biết con ngựa đẹp đẽ của cậu ấy! Cháu nói với ông là Tara đã chạy theo cậu ấy. Sau đó cháu còn nghe nó gầm gừ với bọn da đỏ nữa.
- Bọn da đỏ? – Người thợ săn vừa kêu lên vừa lúc lắc đầu vẻ nghi ngờ - Người da đỏ chơi bài Tây Ban Nha ư? Chắc là bọn người da đỏ trắng.
- Ông nghĩ rằng chúng không phải là người da đỏ?
- Không quan trọng. Bây giờ không có thời gian để xét đoán chuyện này: hãy kể ta nghe tiếp những gì anh nhìn thấy và nghe thấy.
Cuối cùng, khi Felim đã kết thúc bản tường thuật của mình, Zep chẳng hỏi gì thêm. Ông đi ra khỏi lều và ngồi lên cỏ.
Ông muốn sắp xếp lại những ý nghĩ của mình. Nhưng theo những nhận định riêng, ông cũng chẳng biết làm gì tiếp theo.
Chẳng cần phải nói, câu chuyện của Felim làm mọi cái thêm rối mù.
Trước đó chỉ cần giải thích sự biến mất của Henri Pôinđekter, giờ đây sự việc lại phức tạp thêm bởi chàng Muxtangher không trở về nhà, mặc dù theo lời tên hầu chàng phải quay về trước sáng hôm qua.
Về việc người ta đã nhìn thấy chàng Muxtangher phi ngựa trên đồng cỏ không có đầu, hay nói đúng hơn là chàng giữ chiếc đầu trong tay là kỳ quặc và quá đỗi ngạc nhiên. Đây chỉ có thể là một câu chuyện đùa cợt mà thôi.
Song lẽ thời buổi này thật xa lạ với những chuyện đùa cợt - bởi án mạng chỉ

mới vừa xảy ra và nửa số người của khu cư dân đang đi tìm thủ phạm lại dựng lên một trò đùa như vậy.
Trước mắt Zep Xtump như mở ra một bức tranh gồm những mắt xích của những tình thế lạ lùng hay nói đúng hơn là một đống hỗn độn những sự kiện. Những sự việc xảy ra không có một nguyên nhân và hậu quả rõ ràng nào. Tội ác được thực hiện bởi những kích động không thể hiểu nổi. Những hiện tượng siêu tự nhiên không thể giải thích được…
Cuộc hẹn hò ban đêm của Moric Giêran và Luiza Pôinđekter. Cuộc xung đột với em trai nàng khi hay biết về cuộc hẹn hò. Moric đi vào đồng cỏ. Henri đuổi theo để xin Giêran tha thứ. Tất cả những điều này hoàn toàn tự nhiên và dễ hiểu.
Nhưng tiếp theo thì bắt đầu mâu thuẫn và tất cả rối tinh lên.
Zep Xtump biết rõ mối thiện cảm của Moric Giêran đối với Henri Pôinđekter. Moric không chỉ một lần nói về chàng trai và không bao giờ có một bóng đen của sự thù địch, ngược lại, chàng luôn luôn thán phục tính hào hiệp của Henri.
Cái giả thiết cho rằng Moric có thể bất ngờ biến người bạn của chàng thành kẻ thù xem ra quá xa lạ. Zep tin vào điều này chỉ trong trường hợp nếu ông được nhìn thấy tận mắt.
Để hẳn nửa tiếng đồng hồ suy nghĩ, Zep, cho dù có đầu óc sáng sủa và sắc sảo, cũng không thể nào gỡ ra được tất cả những tình thế rối rắm này.
Chỉ có một điều ông không nghi ngờ: bốn kỵ sĩ, mà theo ông, đã tấn công ngôi nhà của chàng Muxtangher không thể là những người da đỏ và có thể, bằng cách nào đó đã tham gia vào vụ án mạng. Song lẽ sự xuất hiện của bốn người này trong căn lều và sự vắng mặt của chủ nhân đưa đến cho Zep Xtump những giả định còn đáng buồn hơn, ông cảm giác rằng giờ đây, không chỉ một người bị giết mà phải tìm trong đám cây rừng kia hai xác chết.
Nghĩ đến đó, một tiếng thở dài nặng nề bật ra từ lồng ngực của người thợ săn già. Ông đã yêu thương chàng trai bằng mối tình cha con và ý nghĩ rằng Moric Giêran bị giết chết một cách đê hèn trong rừng rậm, xác chàng trai bị bọn kền kền và chó sói xâu xé làm ông già đau đớn không chịu nổi.
Cứ nghĩ tới đó ông lại thở dài. Cuối cùng, bị nỗi lo âu hành hạ, ông đứng bật dậy, bắt đầu đi tới đi lui, miệng lẩm bẩm những lời thề thốt báo thù.
Người thợ săn già đắm mình trong buồn rầu và giận dữ đến nỗi không để ý thấy con chó của chàng Muxtangher chạy đến cạnh ông.
Khi Felim đón chào nó với tiếng kêu vui mừng thì Zep Xtump quay lại, nhưng hình như ông không chú ý tới nó lắm. Ông rời khỏi trạng thái đăm chiêu khi Felim kêu lên vì ngạc nhiên và gọi ông.
- Gì vậy, Felim? Cái gì xảy ra vậy? Rắn cắn anh à?

- Ông Xtump, nhìn Tara kìa! Nhìn kìa, có cái gì buộc vào cổ nó ấy! Cái này không có khi nó ra đi. ông nghĩ xem, đó là cái gì chứ?
Thực vậy, trên cổ con chó có một cái đai bằng da hươu, và dưới nó còn thò ra một cái gì đó nữa, như một cái bao nhỏ. Zep lấy một con dao và cúi xuống con chó, con chó sợ hãi lùi lại, nhưng sau đó nó hiểu rằng người ta không trêu chọc nó, nên nó cho phép họ tới gần.
Người thợ săn cắt chiếc đai và giở gói ra, trong đó là một tấm danh thiếp. Trên tấm bìa nhỏ có viết một cái gì đó bằng một thứ như mực đỏ, thật ra đó là máu.
Bất cứ một người thợ săn nào, thậm chí sống trong rừng rậm sâu nhất cũng đều biết đọc. Zep không phải là ngoại lệ. Ông nhanh chóng đoán ra những dòng chữ nghệch ngoạc màu đỏ. Ông thốt lên vui mừng:
- Chàng còn sống, Felim ơi! Còn sống! Nhìn xem này… Ê, mà anh không biết chữ! Cám ơn ông giáo già đã bắt ta phải học hết các chữ cái. Nhưng ta không nói tới điều này. Chàng còn sống! Còn sống!
- Ai cơ? Cậu Moric ấy à? Sáng danh Chúa…
- Khoan đã! Bây giờ không phải là lúc cầu nguyện. Lấy ngay một chiếc chăn và một đoạn dây da. Còn ta sẽ đi dắt ngựa tới. Nào, lẹ lên! Không được để chậm một phút nào, nếu không sẽ muộn mất.

Chương 53
ĐẾN VỪA KỊP

- Không được để chậm một giây, nếu không sẽ muộn mất.
Nói xong những lời này, người thợ săn vội vàng lên đường.
Ông có lý: khi ông nói những lời này thì người đã viết nên những dòng chữ bằng máu một lần nữa lại bị thêm một mối nguy hiểm chết người đe dọa: bọn chó sói lại vây quanh chàng.
Bạn đọc, chắc bạn đã rõ, người bị thương đội chiếc mũ panama và bận chiếc áo choàng là Moric Giêran. Sau trận chiến đấu với bầy sói, mà chúng ta đã mô tả, kết thúc một cách khả quan nhờ sự can thiệp của Tara trung thành, chàng quyết định giờ đây cần nghỉ ngơi.
Sau khi biết rằng con chó trung thành sẽ che chở cho chàng khỏi những đôi cánh đen như thế nào thì cũng bảo vệ được cho chàng khỏi bọn thú ăn thịt bốn chân như vậy, người trẻ tuổi nhanh chóng rơi vào một giấc ngủ say sưa.
Khi tỉnh lại, chàng cảm thấy sức lực có phần nào hồi phục và đã có thể bình tĩnh suy nghĩ về tình thế của mình.
Con chó đã cứu chàng khỏi bầy sói. Không nghi ngờ rằng chàng còn phải tính tới nó trong trường hợp những cuộc tấn công mới. Nhưng cái gì sẽ tiếp theo? Bởi vì nó không đủ sức giúp chàng về tới căn lều, mà ở lại nơi đây, có nghĩa là sẽ chết vì đó và vì vết thương.
Người bị thương đứng dậy, chàng lảo đảo vì còn quá yếu, sau khi cố gắng bước được vài bước, chàng lại phải nằm xuống.
Trong giây phút nặng nề, trong đầu chàng bỗng lóe lên một ý nghĩ vui mừng: "Tara có thể mang về căn lều một bức thư".
- Chỉ cần ta bắt được nó trở về! – Chàng vừa nói vừa nhìn con chó vẻ thử thách - Lại đây, bạn yêu quý của ta – Chàng nói tiếp với người bạn không biết nói của mình – Ta muốn mi là người đưa bức thư này đi. Hiểu không? Đợi đấy, ta viết xong đã, rồi ta sẽ giải thích rõ hơn cho mi… Thật may là ta đã mang theo danh thiếp – Chàng vừa nói vừa lần mò tìm những tờ giấy – Không có bút chì. Nhưng không sao. Mực ở đây khá đủ. Còn ngòi bút thì gai cây thùa này sẽ phục vụ ta.
Chàng bò lại gần bụi cây, gỡ một trong những chiếc gai ở cuối phiến lá dài, nhúng nó vào máu của lũ chó sói, rút tờ giấy ra và bắt đầu viết.
Viết xong bức thư, người bị thương lấy một đoạn dây da quàng xung quanh cổ con chó, cẩn thận bao tờ giấy lại trong miếng vải lót nilông dứt ra từ tấm lót của chiếc mũ Panama chàng dấu cái bao sau chiếc cổ dề tự tạo.

Bây giờ chỉ còn lại việc bắt con chó mang lá thư đi.
Điều này khó. Con chó trung thành, dù cho có trí tuệ không tầm thường nhưng nó không sau hiểu được vì sao nó lại bỏ con người ra đi trong cơn hoạn nạn. Cả những lời giảng giải, cả sự âu yếm cũng không giúp gì được. Chỉ tới khi con người mà nó cứu sống cách đây không lâu làm vẻ nổi giận quát lên, lấy gậy đánh đuổi nó, nó mới vâng phục và ra đi.
Cho dù trung thành, nhưng Tara không chịu nổi cách đối xử như vậy. Bực bội, nó chạy qua những bụi rậm, đôi khi nó quay lại, ném cho chủ những cái nhìn đầy trách móc.
- Con chó tội nghiệp – Moric nói vẻ than thở, khi con chó đã đi khuất – Ta đã đánh người bạn gần gũi nhất. Nhưng không sao, ta xa nó không lâu, nếu ta còn may mắn nhìn thấy nó lần nữa. Còn bây giờ ta phải nghĩ tới việc tự vệ trước những cuộc tấn công mới của bọn sói. Chắc chắn chúng sẽ hiện khi chúng thấy ta một mình.
Chàng biết, chàng phải làm gì.
Gần đó có một cây hồ đào, mà chúng ta đã nói đến. Ở độ cao cách gốc cây độ sáu bảy fút có hai chạc lớn mọc ra hầu như song song với nhau.
Chàng Muxtangher cởi áo choàng, trải nó ra cỏ và dùng dao đục thủng mấy lỗ trên thân áo.
Sau đó chàng tháo chiếc khăn lụa và xé nó thành hai dải dây dài.
Rồi chàng căng chiếc áo giữa hai cành cây và buộc nó lại bằng những dải khăn. Thế là thành một thứ tương tự như chiếc võng, mà một người lớn có thể nằm vừa.
Moric biết rằng bọn sói không biết leo cây, khi chuẩn bị xong cho mình chiếc giường treo này, chàng có thể hoàn toàn bình tĩnh quan sát sự tuyệt vọng của bầy sói khi cố gắng vươn lên chỗ chàng.
Chàng thiết kế cái võng, bởi chàng tin rằng bọn sói sẽ quay trở lại. Quả vậy, rất nhanh chóng, chúng lại xuất hiện từ trong rừng, chúng đi thận trọng, cứ tiến hai ba bước chúng lại dừng lại để quan sát. Sau đó, chúng lên đến gần nơi đã xảy ra cuộc chiến cách đó không lâu.
Sau khi khẳng định không có chó, chúng nhanh chóng tập hợp thành bầy.
Moric trở thành người chứng kiến sự biểu hiện tàn bạo ghê tởm của loài động vật hèn hạ này.
Lúc đầu chúng xâu xé những cái xác của đồng loại đã hy sinh với một vẻ tham lam phản tự nhiên, việc này được tiến hành gọn đến nỗi vị khán giả quan sát từ trên cây chắc gì đã đếm được đến hai mươi.
Sau đó sự chú ý của bầy sói hướng về con người. Khi treo võng, chàng Muxtangher không ngụy trang nó – chàng treo khá cao và chàng cho rằng những biện pháp phòng ngừa khác là không cần thiết.
Chiếc áo khoác mầu sẫm và con người nằm trong đó đập ngay vào mắt lũ

sói.
Rõ ràng vị máu kích thích sự thèm khát của bầy ác thú, giờ đây chúng vừa đứng dưới gốc cây, vừa liếm môi sau bữa ăn đáng sợ. Cảnh tượng thật ghê tởm.
Moric hầu như không chú ý tới chúng, thậm chí cả khi những con chó sói nhảy lên hoặc bám vào gốc cây tìm cách leo tới chỗ chàng. Chàng tin rằng không còn gì đe dọa được chàng.
Song le, tồn tại một mối nguy cơ mà chàng quên mất.
Chàng sực nhớ tới nó khi bọn sói thôi những cố gắng vô vọng, vừa thở nặng nhọc chúng vừa nằm xuống dưới gốc cây.
Trong tất cả những loài thú sống nơi đồng cỏ và trong rừng nhiệt đới sói là loài tinh ranh nhất. Những người đi săn sẽ nói với bạn rằng: "Không có loài nào láu cá hơn". Chúng xảo quyệt như loài cáo và hung dữ không kém gì bọn chó sói ở xứ lạnh. Có thể làm cho chúng thuần, nhưng lúc nào nó cũng sẵn sàng cắn vào bàn tay đang âu yếm nó. Một đứa trẻ con cũng có thể dùng gậy đuổi nó, nhưng nó lại không do dự tấn công người bị thương hay những người bộ hành kiệt sức. Một mình thì nó khiếp nhược như loài thỏ, nhưng hợp thành đàn – thì sự nhút nhát của chúng biến mất. Khi quá đói, chúng trở nên hung hăng làm người ta tưởng chúng là loài thú can đảm.
Nhưng cái đáng sợ nhất ở loài sói rừng, đó là sự tinh ranh của chúng.
Khi loài ăn thịt hiểu rằng chúng không thể với được tới con người, và điều này cần phải có thời gian, đàn sói không giải tán mà chúng nằm chờ trên cỏ từ trong rừng những con khác còn chạy thêm tới. Không nghi ngờ gì nữa, chúng quyết mai phục con người.
Nhưng điều này không làm cho chàng Muxtangher lo lắng, bởi vì bầy sói không với được tới chiếc võng.
Chàng sẽ không lo lắng gì nếu như chàng không muốn uống nước một lần nữa.
Chàng rất giận mình vì sự thiếu lo xa như vậy, tại sao chàng lại không nghĩ tới điều đó trước khi leo lên cây! Mang theo một lượng nước dữ trữ không khó gì. Dòng nước ngay bên cạnh, mà một chiếc lá thùa cuộn lại có thể làm bình chứa nước được.
Nhưng bây giờ thì đã quá muộn. Dòng nước dưới gốc cây làm chàng khổ sở và cái khát vì thế mà càng hành hạ chàng. Đến với dòng suối chỉ có một cách là phải vượt qua vòng vây bọn sói rừng, điều này đồng nghĩa với một cái chết chắc chắn. Chàng hầu như mất hết hy vọng rằng con chó sẽ quay lại lần nữa để cứu chàng, chàng không còn tin rằng tờ giấy sẽ rơi đúng vào tay người cần đưa tới: chỉ có một phần trăm hy vọng xảy ra điều này.
Sau khi mất đi một lượng máu lớn, cái khát đặc biệt mãnh liệt. Nỗi khốn khổ của con người bất hạnh này càng trở nên không sao chịu đựng nổi. Liệu

chàng còn kéo dài được bao lâu nữa?
Chàng Muxtangher bắt đầu mê sảng. Chàng có cảm giác không phải một trăm mà ít nhất cũng phải là hàng nghìn con sói ghê tởm vây quanh gốc cây. Chúng càng ngày càng tiến đến gần. Mắt chúng cháy lên những ngọn lửa đáng sợ. Những chiếc lưỡi đỏ lòm của chúng chạm vào chiếc áo choàng, những chiếc răng bập vào vải áo. Người bị thương cảm giác được những tiếng thở hổn hển của loài ăn thịt…
Trong những phút tỉnh táo chàng hiểu rằng tất cả những cái đó chỉ là ảo giác, những con chó sói vẫn chỉ là một trăm như trước, chúng vẫn tiếp tục nằm trên cỏ chờ đợi cái kết cục. Cái kết thúc đó đến trước khi chàng Muxtangher bắt đầu mê sảng lại. Chàng thấy lũ sói đột ngột vùng đứng dậy và lủi hết vào rừng.
Đây là ảo giác chăng? Không, giờ đây chàng đâu có mê sảng.
Cái gì xua chúng đi như vậy?
Moric reo lên vui mừng. Chắc là Tara đã trở lại. Mà có thể cùng với nó còn có Felim. Thời gan cũng đã đủ để con chó đưa bức thư tới. Bọn sói canh chàng đã được hơn hai tiếng đồng hồ.
Moric nhỏm dậy, gập người qua cành cây đưa mắt nhìn khắp khoảng trống. Chẳng thấy chó, cũng chẳng thấy người hầu. Không có gì ngoài những cành cây và những bụi rậm.
Chàng nghe ngóng. Không một tiếng động, ngoài tiếng gầm gừ của bầy sói mà rõ ràng là chúng đang tiếp tục rút lui. Hay chàng bắt đầu mê sảng lần nữa? Cái gì có thể buộc lũ sói quay ra chạy trốn?
Nhưng dù sao thì con đường cũng đã mở ra tự do. Giờ đây có thể đi tới dòng suối. Trước mắt chàng, mặt nước sáng long lanh, tiếng nước chảy réo rắt êm dịu.
Chàng tụt xuống khỏi cây và lảo đảo lần ra bờ suối.
Nhưng trước khi cúi xuống nước, Moric còn nhìn quanh lần nữa. Thậm chí cái khát khổ sở cũng không làm chàng quên đi mối ngờ vực mà chàng cố giải thích. Sự thay đổi bất ngờ này là như thế nào.
Vẫn hy vọng là bọn sói đã bị con chó đe dọa nhưng dù sao chàng cũng thấy lo ngại. Linh cảm không đánh lừa chàng. Giữa những đám cây xanh sáng lên bộ lông vàng lốm đốm. Không còn nghi ngờ gì nữa: đó là "Chúa sơn lâm" của Tân thế giới: con báo.
Sự xuất hiện của nó giải thích tại sao bầy sói bỏ chạy.
Ý định của con thú rất rõ ràng: nó đánh hơi thấy máu và vội vã tới nơi máu đã đổ.
Con báo không rời mắt khỏi con người, nó tiến thẳng về phía con người, lúc đầu chậm rãi, ép sát người xuống đất, sau đó bước nhanh hơn và chuẩn bị một bước nhảy.

Leo lại lên cây là vô ích: con báo trèo cây như mèo, chàng Muxtangher biết rõ điều này.
Nhưng Moric không hề nghĩ tới điều này, chàng hầu như mất khả năng suy nghĩ. Một phần vì chàng quá xúc động, một phần trí óc chàng đang bị cơn sốt xâm chiếm.
Hoàn toàn bản năng, chàng nhảy thẳng vào dòng nước và chỉ dừng lại khi nước suối dâng đến thắt lưng chàng.
Nếu Moric có khả năng suy tính, thì chàng sẽ hiểu rằng cả điều này cũng vô ích, bởi con báo không chỉ leo cây được như mèo mà còn bơi được như con rái cá. Trong nước nó cũng nguy hiểm như trên cạn.
Moric không nghĩ về điều này. Chàng chỉ cảm giác theo bản năng. Con báo đi tới bên dòng nước, rùn người xuống, chuẩn bị nhảy.
Moric tuyệt vọng chờ đợi.
Chàng không thể tự vệ được. Chàng chẳng có súng săn, không súng lục, không dao, thậm chí không có cả chiếc nạng. Trong cuộc đấu tay không với con thú, cái chết là không tránh khỏi.
Chàng rú lên man rợ khi nhìn thấy con thú lốm đốm bay vút lên trên không. Cùng lúc đó vang lên tiếng rú của con báo và sau khi vồ hụt, con thú nặng nề rơi tòm vào dòng nước.
Một tiếng rú vang lên từ trong rừng như một tiếng vọng trả lời tiếng kêu cứu của chàng Muxtangher, nhưng sớm hơn nó là tiếng rít lên khô khốc của một phát súng.
Từ trong bụi rậm, một con chó lớn nhảy ra lao xuống dòng nước, nơi con báo vừa biến mất. Một con người có vóc dáng khổng lồ hối hả chạy lại bờ suối. Một người khác nhỏ con hơn chạy theo ông ta, kêu la inh ỏi bằng cái giọng hoảng hốt của hắn.
Nhưng đối với chàng trai, những tiếng động và những hình ảnh này nhanh chóng trở nên hư ảo hơn là hiện thực. Chúng là những cảm xúc cuối cùng của cái ngày đáng sợ đó. Sau đó thì chàng không còn nhớ, không còn hiểu là chàng đã làm gì nữa. Người ốm muốn bóp chết con chó trung thành của mình, khi nó âu yếm chàng và cố vùng vẫy khỏi bàn tay mạnh mẽ của người bạn, đang cố gắng đưa chàng lên bờ.
Tất cả những thử thách vừa qua là quá nặng nề. Moric đã không chịu nổi sự căng thẳng như vậy. Chàng đã mất hết khả năng nhận thức hiện thực đáng sợ và rơi vào sự mất trí còn đáng sợ hơn. Chàng bắt đầu cơn mê sảng.

Chương 54
CHIẾC VÕNG TRONG ĐỒNG CỎ

Zep Xtump chạy đến để mang chàng Muxtangher lên bờ.
Sau khi đọc xong tờ giấy, người thợ săn già vội vàng chạy tới nơi được chỉ dẫn.
Ông đã đến đúng lúc. Ông đến đúng tầm súng khi con báo chuẩn bị bước nhảy.
Viên đạn không kịp chặn đứng bước nhảy của con thú đáng sợ, bước nhảy cuối cùng của nó, mặc dầu viên đạn đã cắm thẳng vào tim nó.
Khi người thợ săn già lao vào dòng nước để quả quyết xem phát súng của ông đã giết chết con thú chưa, thì ông cũng bị tấn công, nhưng không phải móng sắc của con báo túm lấy ông mà là đôi tay của con người mà ông vừa cứu sống.
Sự thật con dao không có trong tay chàng, nhưng người mất trí kia tý nữa thì bóp chết Zep. Người thợ săn phải vất cả súng đi và dùng hết sức bình sinh để chống lại sự tấn công bất ngờ ấy.
Cuộc chiến đấu kéo dài khá lâu. Cuối cùng Zep đã giữ được chàng Iếclăng trẻ tuổi trong vòng tay mạnh mẽ của mình và ôm chàng lên bờ.
Nhưng sự việc còn chưa kết thúc ở đây. Khi Moric vừa mới cảm thấy mình được tự do, chàng phóng lên bờ, nhanh đến nỗi dường như chiếc chân đau không hề cản trở gì chàng.
Người thợ săn đã đoán được ý định của chàng. Nhờ tầm vóc rất cao của mình ông đã nhìn thấy con dao đẫm máu nằm trên chiếc áo choàng. Chàng Muxtangher chạy đến để giật lấy nó.
Zep vùng chạy, lần nữa ông lại túm lấy con người đang lên cơn điên bằng bàn tay khỏe như gấu của mình và đẩy chàng ra xa gốc cây.
- Mau lên, Felim! – Zep hét lên - Dấu con dao mau lên. Cậu này điên mất rồi. Hắn nóng như lửa, hắn mê sảng…
Felim nhanh chóng tuân lệnh, leo ngay lên cây lấy con dao.
Nhưng cuộc vật lộn vẫn chưa kết thúc. Người bệnh lại tiếp tục bóp cổ người cứu mình – Chàng la hét đe dọa, mắt chàng mở trừng trừng.
Cuộc vật lộn tuyệt vọng kéo dài đến mười phút.
Cuối cùng chàng Muxtangher hoàn toàn kiệt sức gục xuống cỏ. Cả thân hình chàng run lên dữ dội, rồi chàng thở hắt ra và im bặt, như cuộc sống đã từ bỏ chàng vậy.
Felim bắt đầu than van ầm ỹ.

- Đừng có rít lên như thế, đồ ngu xuẩn đáng nguyền rủa! – Zep hét lên - Chỉ nghe những tiếng tru tréo của mi cũng đủ nhược người. Ngất đấy. Hắn làm ta thâm tím cả mình mẩy, nhưng cứ tin rằng, chẳng có gì nghiêm trọng cho hắn nữa đâu… Nhưng tất nhiên – ông vừa nói tiếp vừa chăm chú xem xét chàng trai – Ta không nhìn thấy một vết thương nguy hiểm nào. Sự thật đầu gối sưng rất to nhưng xương vẫn còn nguyên vẹn, nếu khác đi thì hắn đã chẳng chạy bằng hai chân được. Còn lại không đáng kể, chỉ là những vết xước thôi. Nhưng tại sao thế nhỉ? Bởi con báo đã vồ được đâu! Xem nào, chúng giống như những vết móng của con mèo. A, rõ cả rồi! Trước khi con báo xuất hiện, chàng trai phải chiến đấu với bọn sói rừng. Ai mà có thể nghĩ được rằng bọn thú hèn nhát này lại cả gan tấn công con người. Chúng tấn công bởi chúng gặp người tàn tật như anh chàng này, quỉ tha ma bắt chúng đi.

Người thợ săn nói với bản thân mình, bởi vì Felim, vui mừng vì cậu chủ mình không chỉ không chết mà còn không bị gì nguy hiểm nên thôi than vãn, cùng với tiếng reo vui hoan hỉ, hắn vừa bật ngón tay vừa nhảy nhót.

Nỗi kích động vui mừng của hắn lây cả sang Tara. Cùng với Felim cả hai thực hiện một cái gì đó tương tự như một điệu nhảy Iếclăng hùng tráng.

Zep không chú ý lắm tới sự trình diễn khôi hài này, ông lại lần nữa cúi xuống chàng Muxtangher nằm bất động và xem xét một lần nữa.

Sau khi đã xác định rằng không có vết thương nào nguy hiểm, Zep đứng lên đăm đặm quan sát những vật nằm lăn lóc dưới đất. Ông chú ý tới chiếc mũ Panama còn đang ở trên đầu chàng Muxtangher, ở ông xuất hiện những ý nghĩ lạ lùng.

Những chiếc mũ làm bằng cói, người ta gọi một cách không đúng là Panama, chẳng hiếm gì ở nơi đây. Nhưng người thợ săn biết rằng chàng Iếclăng trẻ tuổi thường mang chiếc Xembrêrô Mếchxich, một thứ đội đầu kiểu hoàn toàn khác.

Song le Zep có cảm giác dường như ông đã nhìn thấy chiếc mũ này trước đây, nhưng trên một cái đầu khác.

Ông cúi xuống cầm nó lên tay, tất nhiên không phải để kiểm tra xem chủ nhân hiện nay của nó kiếm được nó có phải bằng con đường trung thực hay không. Ông muốn tìm giải đáp cho các bí mật, hay nói cho chính xác hơn là cho một chuỗi những sự kiện bí mật làm ông suy nghĩ đến vỡ cả đầu. Nhìn vào phía trong chiếc mũ, người thợ săn nhận ra nhãn của nơi sản xuất mũ ở Niu Oclêăng và dòng chữ viết bằng tay: "Henri Pôinđekter"

Giờ đây ông bắt đầu khảo sát chiếc áo choàng. Trên đó Zep Xtump cũng nhìn thấy những dấu hiệu chứng tỏ rằng nó cũng thuộc người chủ đó.

- Thật kỳ lạ! – ông già vừa lẩm bẩm vừa ngồi xuống đất trầm ngâm suy nghĩ

- Những chiếc mũ, những cái đầu và tất cả mọi thứ khác. Mũ thì không ở

đúng vào những cái đầu, cái đầu thì không phải ở chỗ của nó. Chúa tôi, có cái gì ở đây thật khó hiểu! Nếu không có cái vết tím bầm đau nhức dưới mắt trái mà ông con trời này đã tặng ta thì ta đã nghi ngờ không biết cái sọ của ta còn ở cái chỗ của nó hay không. Bây giờ thì chẳng có thể chờ đợi gì ở hắn – Zep nói, sau khi liếc nhìn Moric - Chẳng nhẽ chỉ sau khi cơn sốt của hắn qua đi. Mà ai biết trước được, cho đến khi nào?... Thôi đành – Ông nói sau một lúc im lặng - Chẳng còn việc gì làm thêm ở đây nữa. Cần phải đưa anh chàng về nhà. Hắn đã viết rằng hắn không thể đi được. Hắn làm được điều này chỉ vì cơn điên đã cho hắn sức lực, nhưng chẳng được lâu. Cái chân lại càng thêm sưng lên. Phải khiêng về nhà thôi…
Người thợ săn suy nghĩ xem phải thực hiện điều này như thế nào.
- Tên này thì dù sao cũng chẳng nghĩ ra được gì – Ông nói tiếp sau khi liếc nhìn Felim, hắn đang tán chuyện vui vẻ với Tara – Con chó còn có đầu óc hơn hắn. Nhưng được rồi, hắn phải vác, phải đổ mồ hôi. Làm thế nào bây giờ? Cần phải đặt anh chàng lên cáng. Một đôi cây sào và chiếc áo khoác hay chiếc chăn mà Felim đem theo, thế là xong. Đúng, ta phải làm như vậy. Chiếc băng ca, đấy chính là cái mà giờ đây chúng ta đang cần.
Gã Iếclăng kia được gọi tới giúp việc.
Họ bắt đầu chặt và đẽo nhẵn hai cành cây, mỗi cái dài khoảng mười fut, họ buộc ngang chúng lại một khoảng ngắn hơn, phía trên căng tấm chăn và sau đó lót thêm chiếc áo khoác.
Bằng cách như vậy, họ đã thiết kế một chiếc băng ca đơn giản có thể giữ được một người bệnh hay một người say rượu.
Phải công nhận rằng chàng Muxtangher làm người ta nhớ tới người say, bởi chàng lại bắt đầu nổi sung lên làm người ta phải buộc chặt chàng vào chiếc cáng.
Không phải hai người khiêng chiếc cáng như thường lệ mà là một người và một con ngựa. Đầu cáng phía trước buộc vào con ngựa cái của Zep. Còn Felim, người mà người thợ săn đã tự hứa là "bắt hắn phải đổ mồ hôi ra" giữ đầu sau cáng.
Còn bản thân Zep đi sau cuối, sau khi chọn vai trò nhẹ nhàng hơn cả: người lãnh đạo.
Phương pháp di chuyển như vậy không nên gọi là một phát minh. Zep đã thiết kế một cái gì đó giống như một chiếc kiệu thô sơ mà ông đã được nhìn thấy ở miền Nam Téchdát. Cái khác trong trường hợp này là thiếu mất tán kiệu thường thấy và thay vào chỗ thắng hai con la là một con người và một con ngựa cái.
Moric đã được mang về trong căn lều bằng cái kiệu ngẫu hứng này.
-o0o-
Đêm đã xuống khi đoàn diễu hành lạ lùng về đến căn lều của chàng

Muxtangher.
Đôi tay mạnh mẽ nhưng dịu dàng của người thợ săn thận trọng chuyển người bị thương vào chiếc giường làm bằng da ngựa.
Chàng Muxtangher không hiểu mình đang ở đâu, chàng cũng không nhận ra những người bạn đang cúi xuống chàng. Chàng vẫn mê sảng, nhưng không còn vùng vẫy nữa. Cơn sốt đã giảm bớt.
Chàng không im lặng, nhưng chàng không trả lời được những câu hỏidịu dàng. Mà nếu chàng có trả lời thì cũng không đúng lúc, một vài lời lẽ của chàng nghe đáng sợ đến nỗi gợi người ta tới những ý nghĩ vô cùng buồn thảm.
Những người bạn đã khéo léo băng bó những vết thương cho chàng và giờ đây chỉ còn một việc là chờ cho đến sáng.
Felim đi ngủ, còn Zep Xtump ngồi lại bên giường của chàng Muxtangher. Buộc tội Felim ích kỷ là không công bằng, Zep đã buộc hắn phải đi nghỉ, sau khi nói rõ rằng ngồi cả hai người bên cạnh người bệnh cũng chẳng có ý nghĩa gì.
Người thợ săn già đã có chủ ý của mình. Ông muốn rằng những lời mê sảng của người bệnh không ai được nghe, ngoài ông ra, thậm chí là Felim đi nữa. Và ông ngồi thâu đêm bên giường Moric lắng nghe từng lời của chàng.
Zep Xtump không ngạc nhiên khi nghe người bệnh nói những lời thề thốt yêu đương và luôn miệng nhắc đến tên Luiza.
Nhưng cả một cái tên khác cũng thường buột ra khỏi miệng người bệnh. Và cùng với nó là những lời không được dễ chịu bằng. Đấy là tên của em trai Luiza. Đôi khi nó kèm theo những từ sao mà ghê rợn, rời rạc và không có ý nghĩa gì.
Zep Xtump so sánh tất cả những gì ông nghe được với những sự kiện đã biết và trước khi ánh sáng ban ngày tràn vào căn lều, ông tin rằng Henri Pôinđekter không còn sống nữa.

Chương 55
MỘT NGÀY TIN TỨC

Đông Xilviô Martinec là một trong những người Méchxich giàu có. Ông không bỏ Tếchdát ra đi sau cuộc xâm lược của những người Mỹ.
Ông ít quan tâm tới chính trị. Ông đã đứng tuổi và khá dễ dàng giải hòa với những thay đổi của các sự vật. Việc chuyển sang một chế độ mới, theo ý ông đã được đền bù bởi sự an toàn tránh khỏi những cuộc tấn công của những người Komantri, đã tàn phá đất nước trước khi những chủ nhân mới chuyển đến .
Những người rừng thật ra không đình chiến hẳn, nhưng những cuộc tiến công của họ trở nên thưa thớt hơn nhiều. Đấy đã là một thành tựu đáng kể so với trước đây.
Đông Xilviô là chủ nhân của những đàn gia súc lớn. Bãi thả gia súc của ông kéo dài nhiều dặm về cả bề ngang và bề dọc, những đàn gia súc của ông phải tính tới hàng ngàn con.
Ông sống trong một ngôi nhà dài một tầng hình chữ nhật. Nó làm cho người ta dễ liên tưởng đến một nhà tù hơn là một ngôi nhà để ở. Bốn phía dinh cơ bao bọc bởi những bãi đuổi súc vật - những sân quần.
Người chủ già của dinh cơ, một người kiên trì cuộc sống độc thân, sống một cuộc đời cô đơn bình lặng. Sống cùng ông còn có người chị gái. Chỉ khi nào từ bờ sông Riô Grand cô cháu gái xinh đẹp đến làm khách thì dinh cơ lặng lẽ kia mới sôi động lên.
Bất cứ ở đâu, mọi người luôn luôn vui mừng vì Ixiđôra. Nàng tới và ra đi khi nào nàng thích. Trong ngôi nhà của ông bác nàng được phép làm tất cả những gì nàng muốn. Tính yêu đời của Ixiđôra làm ông già rất thích, bởi vì bản thân ông cách đây không lâu cũng chẳng phải là người u buồn. Những nét trong tính cách của nàng, nếu ở những đất nước khác có thể bị cho là thiếu nữ tính, thì lại rất tự nhiên trên đất nước mà những ngôi nhà ngoại ô thông thường hay biến thành pháo đài và những bếp lò thường bị tưới ướt bởi máu của chính chủ nhân.
Đông Xilviô Martinec bản thân đã trải qua một tuổi trẻ sóng gió giữa những mối nguy hiểm sôi động nên sự can đảm đôi khi gần như liều lĩnh cũa Ixiđôra không những không làm cho ông phật ý mà ông còn ưa thích.
Ông già yêu quý cô cháu gái của mình như con đẻ. Không ai nghi ngờ rằng Ixiđôra sẽ là người thừa kế gia sản của ông. Không có gì đáng ngạc nhiên rằng tất cả các gia nhân của dinh cơ đều coi nàng là bà chủ tương lai. Thêm

vào đó, người ta kính trọng nàng không phải chỉ vì vậy: sự can đảm của nàng làm cho tất cả mọi người đều thán phục và ở vùng này chắc gì đã tìm ra được một chàng trai nào không cầm vũ khí để bảo vệ nàng.
Miguel Điac đã nói sự thật, khi hắn quả quyết rằng hắn đang bị nguy hiểm đe dọa. Đối với hắn tất cả những điều đó đều có cơ sở. Nếu Ixiđôra nghĩ tới việc phái các chàng Vakerô của ông bác đến để treo cổ Điac lên cái cây đầu tiên thì điều này sẽ được thực hiện ngay tức khắc.
Không có gì đáng ngạc nhiên là hắn vội vã rời khoảng cỏ trống.
Như chúng ta nhớ, Ixiđôra sống ở bên kia Riô Granđ khoảng sáu mươi dặm cách dinh cơ của ngài Martinec. Song điều này không ngăn cản nàng thường xuyên thăm viếng những người họ hàng của mình.
Nàng thường tới đây không phải vì những ý định vụ lợi. Nàng không hề nghĩ tới chuyện thừa kế bởi cha nàng cũng rất giàu có. Đơn giản là nàng rất yêu người bác và người cô của nàng. Ngoài ra nàng thích những cuộc đi chơi từ con sông này tới con sông khác. Không ít lần nàng đã vượt qua khoảng cách như vậy chỉ trong một ngày không cần người đưa đường.
Thời gian gần đây Ixiđôra đến làm khách ở Lêông thường xuyên hơn. Có phải vì nàng thêm quyến luyến những người họ hàng ở Tếchdát và muốn an ủi tuổi già của họ? Hay có thể, một cái gì đó đã lôi cuốn nàng tới đây?
Chúng ta sẽ trả lời một cách thẳng thắn vì đó cũng chính là tính tình bẩm sinh của Ixiđôra. Nàng tới Lêông với hy vọng được gặp gỡ với Moric Giêran. Có thế nói thành thật hơn nữa là nàng đã yêu chàng. Có thể từ sự giúp đỡ bè bạn, mà chàng đã có lần tỏ ra. Nhưng chính xác hơn nếu ta cho rằng, sự dũng cảm của chàng biểu lộ khi cứu giúp nàng đã chinh phục được trái tim của Ixiđôra gan dạ.
Chàng có muốn được nàng yêu quí hay không – Ai mà biết được… Chàng chối cãi điều này, nhưng thật khó ai có thể thờ ơ khi nhìn vào mắt Ixiđôra.
Moric, có thể đã nói sự thật. Nhưng chúng ta sẽ dễ dàng tin vào chàng hơn, nếu như chàng gặp Luiza Pôinđekter trước khi chàng làm quen với Ixiđôra. Song xét cho cùng, thì xenhorita người Mếchxich kia cũng có những cơ sở để cho rằng Moric không hề thờ ơ với nàng.
Ixiđôra không sao bình tĩnh được. Tính cách nồng nhiệt của nàng không chịu đựng được sự mập mờ. Nàng yêu chàng Muxtangher. Nàng quyết định thú nhận tình yêu của mình và yêu cầu trả lời thẳng thắn: nàng có được yêu hay không? Cho nên nàng đã hẹn Moric Giêran tới cuộc gặp gỡ mà chàng không thể tới. Miguel Điac đã can thiệp vào.
Ixiđôra đã nghĩ như vậy, khi nàng rời bỏ khoảng cỏ trống phi về dinh cơ của người bác nàng.
-o0o-
Ixiđôra giục con ngựa xám phi dồn.

Búi tóc xổ tung ra, mái tóc đen dày xõa trên vai. Đôi mắt nàng long lanh kích động, đôi má nàng rực hồng.
Giờ thì các bạn đã hiểu tại sao.
Và bạn cũng hiểu tại sao nàng phi nhanh như vậy: chính nàng đã nói điều này.
Gần đến nhà, Ixiđôra kéo dây cương. Con ngựa chậm lại phi nước kiệu sau đó nó đi bước một và cuối cùng dừng hẳn lại giữa đường.
Rõ ràng nữ kỵ sĩ đã thay đổi ý định hoặc là dừng lại để suy nghĩ kế hoạch của mình. Ixiđôra suy tính:
"Hay tốt hơn hết là đừng động tới hắn. Điều này sẽ gây nên sự om sòm. Mà bây giờ còn chưa ai biết về… Với lại chỉ có mình ta là nhân chứng. Chà, nếu như ta có thể kể cho tất cả những người Tếchdát tử tế biết, thì chỉ cần một lời của ta cũng để cho họ trừng trị hắn nghiêm khắc! Nhưng cứ để hắn sống. Hắn đểu cáng, nhưng ta không sợ hắn. Sau chuyện này, sau những gì đã xảy ra, hắn chẳng dám đến gần ta nữa đâu. Thánh nữ thiêng liêng! Một phút đã làm ta thoát khỏi hắn!... Cần phải phái ngay ai tới đó giải thoát cho hắn. Một người giữ được bí mật cho ta. Benitô người quản lý! Anh ta can đảm và trung thành. Lạy Chúa, anh ta kia rồi. Anh ta đang kiếm súc vật như mọi khi".
- Benitô! Benitô
- Tôi đây, thưa Xenhorita.
- Benitô thân mến, ta muốn đề nghị anh một việc. Anh có giúp ta không?
- Tôi rất vui mừng được thực hiện mệnh lệnh của tiểu thư – Người Mếchxich vừa trả lời, vừa cúi chào rất thấp.
- Đây không phải là lệnh: ta xin anh hãy giúp đỡ ta.
- Xin cứ ra lệnh thưa Xenhorita.
- Anh có biết đỉnh ngọn đồi nhìn ra con đường lớn hay không?
- Biết rất rõ, như bãi thả gia súc thuộc dinh cơ của bác tiểu thư.
- Tốt lắm, hãy đi tới đó. Anh sẽ nhìn thấy một người, đang nằm trên mặt đất, tay hắn bị trói bởi một chiếc lắcxô. Hãy tháo bỏ cho hắn, và để hắn đi đâu tùy ý. Nếu hắn có bị thương thì hãy giúp đỡ hắn như anh có thể. Chỉ có điều đừng nói ai đã phái anh tới đó. Có thể anh biết hắn. Nhưng điều này không quan trọng. Đừng nói gì với hắn cả. Cũng đừng trả lời những câu hỏi của hắn, nếu hắn có hỏi han anh. Nếu hắn đứng lên được thì anh cứ mặc kế hắn cuốn xéo đi đâu hắn thích. Anh hiểu ta chứ?
- Vâng, thưa Xenhorita. Lệnh của tiểu thư sẽ được hoàn thành chính xác.
- Cám ơn, bạn Benitô. Còn một đề nghị nữa, bạn cần hiểu việc này chỉ có ba người biết, ngoài ra không ai cả. Người thứ ba là anh mà ta phái đến. Hai người còn lại chắc anh đã biết rồi.
- Tôi hiểu, thưa Xenhorita. Ý muốn của tiểu thư là pháp lệnh đối với tôi.

Benitô phi ngựa đi, mặc dầu không cần nhắc tới điều này, bởi vì những người làm nghề nghiệp như anh rất hiếm khi đi bộ, thậm chí khi con đường có vẻn vẹn một dặm.
- Khoan đã! Còn điều này nữa! – Ixiđôra gọi anh ta – Anh sẽ thấy ở đó có chiếc xerap và chiếc mũ, hãy mang nó về đây. Của tôi đấy. Tôi sẽ đợi anh ở đây hoặc đón anh dọc đường.
Sau khi nghiêng người, Benitô phi đi. Nhưng lần nữa anh ta lại bị gọi giật lại.
- Ta nghĩ lại rồi, Xenhor Benitô ạ. Ta quyết định đi cùng anh.
Viên quản lý của đông Xilviô đã quen với tính nhõng nhẽo của cô cháu gái ông chủ. Anh ta vâng lời không do dự và lại quay ngựa hướng về phía ngọn đồi.
Cô gái đi theo anh ta. Nàng ra lệnh cho viên quản lý đi trước.
Lần này nàng có lý do để không giữ những tập quán của giới quý tộc.
Nhưng Benitô đã nhầm. Xenhorita Ixiđôra đi theo anh ta không phải vì trái tính trái nết: ở nàng có những nguyên nhân nghiêm chỉnh. Nàng quên không chỉ chiếc xerap và chiếc mũ, mà còn cả tờ giấy có thể mang lại cho nàng bao nhiêu điều khó chịu.
Benitô không cần phải biết điều này. Nàng không thể nào hoàn toàn tin tưởng nơi anh ta.
Tờ giấy này sẽ gây nên chuyện lôi thôi, khó chịu hơn cuộc cãi nhau với Đông Miguel Điac.
Nàng hy vọng sẽ thu hồi được bức thư đó. Thật dại dột, trước đây nàng không hề nghĩ tới điều này…
Nhưng bức thư này lọt vào tay "Sói đồng" như thế nào? Hắn chỉ có thể nhận được từ tay Hôxê!
Có nghĩa là người hầu của nàng là kẻ phản bội? Hoặc có thể Điac khi gặp anh ta, đã dùng vũ lực buộc anh ta đưa bức thư chăng?
Cái này hay cái kia đúng?
Từ Điac hoàn toàn có thể chờ đợi một hành động như vậy. Đối với Hôxê, thì đây là lần đầu tiên nàng có căn cứ nghi ngờ hắn phản bội.
Ixiđôra suy luận như vậy khi nàng phi lên đồi.
Cuối cùng họ đã đứng trên ngọn đồi và bước ra khoảng cỏ trống. Ở đó, nói chung, không có ai, và, điều làm nàng cay đắng hơn nhiều, là không thấy mảnh giấy đâu. Chiếc mũ xombrêrô, chiếc xerap, đoạn lắcxô của nàng còn nằm trên cỏ, ngoài ra không còn gì nữa.
- Anh có thể về nhà, Xenhor Benitô ạ. Con người bị ngã ngựa chắc là đã tỉnh lại và bỏ đi rồi. Rất tốt. Nhưng chớ quên, bạn Benitô ạ, rằng điều này chỉ có chúng ta biết thôi nhé. Anh hiểu chứ?
- Tôi hiểu, Đônha Ixiđôra à.

Benitô phi đi và nhanh chóng khuất sau sườn đồi.
Ixiđôra còn lại một mình trên khoảng trống.
Nàng nhảy khỏi yên, khoác lên người chiếc xerap, đội lên đầu chiếc mũ xombrêrô và lần nữa trở thành một gã trai trẻ. Nàng chậm chạp leo lên yên, những ý nghĩ của nàng rõ ràng là đang phiêu đãng ở một nơi nào đó rất xa.
Đang lúc đó thì Hôxê hiện ra trong khoảng cỏ trống. Nàng chậm rãi hỏi hắn:
- Mi đã làm gì với bức thư rồi, hở quân khốn khiếp?
- Tôi đã mang nó đi, thưa Xenhorita.
- Cho ai?
- Tôi mang nó tới… tới khách sạn - Hắn tái mặt nói ấp úng – Tôi không gặp Đông Morixiô.
- Mi nói dối, quân đê tiện. Mi đã đưa nó cho Đông Miguel Điac. Đừng chối cãi! Ta đã nhìn thấy bức thư đó trong tay hắn.
- Ôi, Xenhorita, hãy tha tội, hãy tha tội! Tôi không có lỗi, tôi thề với tiểu thư, tôi không có tội!
- Đồ ngu xuẩn, mi đã tự tố cáo mình. Đông Miguel Điac trả cho mi bao nhiêu vì sự phản bội?
- Tôi thề với tiểu thư, rằng tôi không có tội! Hắn.. Hắn bắt tôi… hắn dọa nạt, hắn đánh. Hắn… hắn không trả gì cho tôi cả.
- Bây giờ ta sẽ trả cho mi. Mi sẽ không hầu hạ ta nữa. Còn đây là phần thưởng cho mi. Đây này, đây này!
Nàng nhắc đi nhắc lại từ này đến mười lần, mỗi lần nói chiếc roi của nàng lại vút lên vai người hầu.
Hắn thử bỏ chạy. Vô ích! Nàng đuổi theo hắn, hắn phải dừng lại vì sợ rơi vào móng con ngựa hung dữ. Chỉ khi trên làn da ngăm đen xuất hiện những lằn tím sự trừng phạt mới kết thúc.
- Còn bây giờ hãy cút đi! Đừng có để ta nhìn thấy nữa. Cút ngay.
Như con mèo quá sợ hãi. Hôxê chạy khỏi khoảng trống, hắn mừng vì có thể giấu giếm sự nhục nhã của mình sau những bụi cây.
Ixiđôra cũng không ở lại đấy lâu. Nỗi giận dữ của nàng được thay bằng sự buồn nản sâu sắc. Nàng không chỉ không thực hiện được ý định của mình mà bí mật của trái tim nàng lại rơi vào bàn tay của kẻ phản bội. Lần nữa nàng bỏ về nhà.
Xung quanh dinh cơ là cả một cảnh rối loạn.
Những người làm công, các vakerô, các gia nhân vừa chạy rối lên giữa các cánh đồng, bãi chăn và sân nhà vừa kêu la sợ hãi.
Những người đàn ông vũ trang, những người đàn bà quì xuống hướng lên trời kêu cứu.
- Việc gì xảy ra vậy? – Ixiđôra ngỡ ngàng hỏi người quản lý mà nàng tình cờ gặp.

- Người ta giết người trong đồng cỏ - anh ta trả lời - Một người Mỹ bị giết, con trai của ngài chủ đồn điền vừa dọn đến dinh cơ Kaxa-del-Korvô cách đây không lâu. Người ta nói rằng đây là bàn tay của bọn da đỏ.
- Những người da đỏ ư?
Những lời này đã giải thích được cảnh bối rối trong các gia nhân của đông Xilviô.
Sự kiện một ai đó đã bị giết hại, hoàn toàn làm một sự việc không đáng kể trên đất nước của những người say mê không kìm chế được này, nó sẽ không gợi được một sự xúc động như vậy, đặc biệt nếu người bị giết là một người xa lạ - "người Mỹ".
Những tin tức về sự xuất hiện của những người da đỏ lại là chuyện khác. Đấy là một nguy cơ.
Tin tức này gây một cảm xúc hoàn toàn khác ở Ixiđôra. Nàng không sợ những người da đỏ hoang dã. Nhưng tên của người bị giết đã đánh thức mối nghi ngờ ghen tuông nơi nàng. Nàng biết rằng anh ta có một người chị, mà tất cả đều cho đó là một giai nhân tuyệt sắc. Chính nàng đã nhìn thấy cô ta và cần phải công nhận là lời đồn không ngoa chút nào.
Người ta nói rằng họ đã nhìn thấy người đẹp không gì sánh kịp này cùng với Moric Giêran.
Qua vài giờ, những tin tức đồn đại mới lại lan ra. Vụ giết người được thực hiện hoàn toàn không phải do những người thuộc bộ lạc Komantri, mà là do Moric-Muxtangher! Không có những người da đỏ ở gần đấy.
Những tin tức này làm các gia nhân của đông Xilviô yên tâm nhưng lại gây ra tác động hoàn toàn khác ở người cháu gái của ông. Nàng không ngồi yên được nữa. Nửa tiếng sau Ixiđôra đã dừng con ngựa của mình trước khách sạn của Obeđôphê.
Một vài tuần trước đây, vì một nguyên nhân nào không rõ Ixiđôra sốt sắng nghiên cứu "ngôn ngữ người Mỹ". Vốn từ tiếng Anh của nàng mặc dầu còn ít ỏi, nhưng cũng đủ để hỏi, không phải về con người bị giết mà về thủ phạm mà mọi người giả định.
Người chủ khách sạn khi biết được ai đang đứng trước mặt, anh ta trả lời các câu hỏi của nàng với một vẻ xun xoe, nịnh bợ. Nàng được biết rằng Moric Giêran đã đi khỏi khách sạn và thêm một vài chi tiết của vụ giết người.
Với nỗi đau buồn tràn ngập trong tim, nàng Mếchxich quay về dinh cơ của ông bác. Ở đó lại bao trùm một sự xôn xao nữa. Nguyên nhân của nó dường như rất buồn cười, nhưng những người làm công mê tín lại có ý kiến khác. Tin đồn mới khó tin làm họ lo sợ: ở một nơi nào đó gần sông Nuexet người ta nhìn thấy một người không có đầu, đi ngựa trên thảo nguyên. Tin đồn nghe thật ly kỳ, nhưng không một ai nghi ngờ nó. Tất cả khu dân cư đã biết điều này, ngoài ra những người mục đồng của đông Xilviô, khi đi tìm những

súc vật bị lạc, chính họ đã nhìn thấy kỵ sĩ đáng sợ đó. Bỏ cả việc tìm kiếm súc vật họ chạy trốn, dường như đó là một con quỷ.
Cả ba người mục đồng đều sẵn sàng thề là họ nói sự thật. Nhưng vẻ khiếp hãi của họ lại còn hơn bất cứ lời thề thốt nào. Đến chiều thì cả dinh cơ đã tràn ngập những tin đồn dễ sợ ấy.
Nhưng không ai có thể ngăn cản được cô cháu gái trái tính trái nết của đông Xilviô, bất chấp mọi khuyên răn của ông bác và bà cô, cô gái quyết định trở về Riô Grand.
Nàng không sợ đồng cỏ, mà con đường đi qua đó đã xảy ra vụ giết người. Bóng ma của kỵ sĩ không đầu mà người ta nhìn thấy ở đó còn làm nàng ít sợ hơn. Những gì làm phần đông mọi người sợ hãi Ixiđôra chỉ thấy hay hay.
Nàng sửa soạn ra đi một mình. Đông Xilviô đề nghị đưa mười vakerô vũ trang đến tận răng đi bảo vệ nàng.
Ixiđôra từ chối thẳng thừng.
Nàng có mang theo Benitô không?
Nàng sẽ đi một mình. Nàng đã quyết định như vậy.
-o0o-
Sáng hôm sau Ixiđôra lên đường. Vừa sáng tinh mơ, nàng đã ngồi trên yên. Chưa đến hai tiếng đồng hồ sau nàng đã đến, không phải bờ sông Riô Grand, mà tới bờ sông Alamô.
Tại sao nàng lại đi đường vòng như vậy? Nàng không lầm lẫn chứ?
Không, người lữ hành nhầm đường trông hoàn toàn khác. Thật ra vẻ mặt nàng rất buồn, nhưng nàng không có vẻ bối rối. Con ngựa của nàng phi về phía trước một cách tự tin, nó tuân theo bàn thay người nữ kỵ sĩ.
Không, Ixiđôra không nhầm. Nàng biết đường.
Nếu nàng nhầm lẫn, thì điều đó đối với nàng có lẽ tốt hơn…

Chương 56
PHÁT SÚNG BẮN VÀO CON QUỈ

Cả đêm người bệnh không chợp mắt. Lúc thì chàng im lặng lúc thì chàng quay cuồng trong cơn mê sảng mất trí.
Cả đêm người thợ săn già không rời chàng, ông lắng nghe những lời nói rời rạc của chàng.
Những gì nghe được chỉ khẳng định thêm giả thiết cho rằng Moric say mê Luiza và em trai của nàng đã bị giết chết!
Điều cuối cùng làm người thợ săn già rất buồn, và khi kết hợp với tất cả những sự kiện đã biết, ông lo lắng ghê gớm.
Ông nghĩ về cuộc cãi lộn, … chiếc mũ… chiếc áo khoác… Những ý nghĩ của Zep quay cuồng trong mê cùng những dự đoán. Chưa bao giờ trong đời ông lại rối trí như vậy. Ông rên lên, khi cảm thấy sự bất lực của mình.
Ông không để ý tới cửa ngõ, bởi ông biết rằng nếu có khách không mời mà đến thì ít nhất họ cũng không tới ban đêm.
Chỉ một lần ông đi ra ngoài: đấy là lúc gần sáng, khi ánh sáng mặt trăng đã hòa lẫn với những tia bình minh đầu tiên.
Ông ra ngoài vì tiếng sủa kéo dài, ảo não của Tara, nó đi sục sạo giữa các bụi cây. Qua một giây, con chó sợ hãi chạy vào lều.
Sau khi tắt nến, Zep nhẹ nhàng đi ra và bắt đầu nghe ngóng.
Những tiếng rừng đêm đã im bặt. Phải chăng vì chó sủa? Nhưng vì sao chó sủa?
Người thợ săn bắt đầu quan sát bãi cỏ trước ngôi nhà, sau đó đến bìa rừng, sau đó nhìn vào bóng tối của bức tường cây cối. Ông không thấy gì đặc biệt - tất cả đều như mọi khi.
Mỏm đá nổi bật trên nền trời bởi những đường viền mờ ảo, bên sườn nó là đỉnh những ngọn cây tối sẫm. Nhìn rõ cả những ngọn cây cách khoảng năm mươi bước trong buổi sáng mờ. Người thợ săn biết rằng đó là rìa trên của bình nguyên.
Mặt trăng chiếu sáng mép vực, thậm chí cả những con rắn cũng không thể bò qua mà không bị nhìn thấy trên nền trời.
Nhưng cả ở đó cũng chẳng thấy ai.
Nhưng vì vậy có thể nghe thấy được một cái gì đó.
Từ phía đồng bằng vọng lại tiếng động nhỏ. Hình như đó là tiếng vó ngựa đập vào đá.
Thế là Zep quyết định căng tai nghe ngóng xem tiếng động có lặp lại không.

Tiếng động không lặp lại. Những người thợ săn đã giả định lầm. Từ sau những ngọn cây xuất hiện một con ngựa đi dọc theo bờ vực…
Một người ngồi trên yên. Cả ngựa, cả kỵ sĩ nổi lên đen thẳm trên nền trời đang rạng sáng. Con ngựa không chê vào đâu được, như một pho tượng gia công cực khéo. Hình dáng của kỵ sĩ chỉ nhìn thấy rõ từ yên tới vai, nhưng không có gì trên vai cả.
Zep Xtump dụi mắt, và lại dụi mắt, lại nhìn. Nếu như ông có nhắc đi nhắc lại động tác đến tám mươi lần, thì trước mắt ông vẫn là cái hình dáng đó – kỵ sĩ không đầu.
Không còn nghi ngờ gì được nữa. Ông đã nhìn thấy con ngựa đi trên mép bờ vực chậm rãi nhưng tin tưởng như thế nào, chỉ có tiếng gõ móng là không nghe thấy được, dường như nó không đi mà đang lướt tới, như hình ảnh trên tường nhà hát.
Hình ảnh đâu phải ngắn ngủi: Zep được nhìn khá lâu, ít nhất cũng đủ lâu để phân biệt tất cả các chi tiết, đủ lâu để quả quyết rằng đó không phải là ảo ảnh, không phải là sự lừa dối của thị lực, không phải là ảo giác.
Nó biến mất cũng chậm chạp và từ từ: lúc đầu là cái đầu con ngựa biến dần đi, sau đó là cổ, phần thân trước, sau nữa là kỵ sĩ – cái hình dáng kỳ dị huyền ảo – và cuối cùng là phần hông ngựa với cái đuôi dài xoè rộng.
- Trời đất ơi!
Tiếng kêu buộc ra khỏi miệng Zep Xtump không phải vì ông ngạc nhiên trước sự biến mất của kỵ sĩ. Không có gì lạ lùng ở đây cả. Bóng ma khuất sau những ngọn cây khi nó đi lên bờ dốc.
- Trời đất ơi!
Hai lần người thợ săn thốt lên cái thán từ ưa dùng và cả hai lần ông đều biểu thị nỗi kinh ngạc vô kể và sự khiếp hãi.
Cứ nhìn bộ dạng của người thợ săn có thể đoán được những cảm xúc của ông: mặc dù rất can đảm, ông thở hổn hển và đôi môi, thâm xì đi vì nước thuốc lá, tái ngắt.
Zep đứng lặng hồi lâu như hóa đá.
Cuối cùng ông thốt lên:
- Quỉ tha ma bắt! – Ông vừa khẽ lắp bắp, vừa không rời mắt khỏi nơi đuôi con ngựa vừa biến mất – Dù sao thì gã Iếclăng đã nói đúng. Ta lại cứ nghĩ là trong cơn say hắn tưởng tượng ra! Nhưng không phải, đúng là hắn đã nhìn thấy như ta vậy. Không có gì lạ là cậu chàng đã hoảng hồn. Trời ạ! Đó có thể là cái gì nhỉ?... Cái gì mà lại có thể như vậy được? – Zep nhắc lại sau một lúc nghĩ ngợi – Chà ta có thể đoán được nếu là ban ngày hoặc ở gần hơn một chút để ta có thể nhìn nó cho thật rõ. Tại sao ta lại không đến gần nó hơn nhỉ? Quỉ tha ma bắt, cứ thử xem nào. Chắc nó cũng chẳng ăn thịt ta, thậm chí nó có là con quỉ đi nữa! Còn nếu đó là một con quỉ thì ta có thể

kiểm tra xem có thể dùng đạn hất nó ra khỏi yên được không, phải làm quen với bóng ma này, dù hắn là ai đi chăng nữa.
Sau những lời này, người thợ săn bước ngay lên con đường mòn dẫn tới bờ dốc.
Ông chẳng cần quay lại lấy súng, ông đã cầm nó theo khi nhảy ra khỏi lều sau khi nghe tiếng tru của cho chó.
Nếu kỵ sĩ không đầu bằng xương bằng thịt, thì nó không thể biến khỏi thế giới này được. Zep Xtump hoàn toàn có thể tính toán một cuộc gặp gỡ với nó.
Khi người thợ săn nhìn từ trong căn lều, kỵ sĩ đang tiến thẳng tới chỗ có thể đi từ độ cao của bình nguyên xuốntg thung lũng Alamô. Cũng theo con đường đó, Zep vừa tính là sẽ gặp kỵ sĩ không đầu ở mép bờ vực, nếu nó không thay đổi hướng đi hoặc không đổi nước đi bước một sang phi nước đại.
Người thợ săn ước tính thật nhanh, ông phải đi một đoạn đường như thế nào và mất bao nhiêu thời gian.
Sự tính toán của ông tỏ ra chính xác. Khi ông vừa chạm tới mép bình nguyên, ông nhìn thấy trên mặt phẳng đồng bằng đôi vai của kỵ sĩ.
Thêm một bước nữa trên con đường mòn - tất cả hình dáng người kỵ sĩ hiện ra.
Thêm một bước nữa, cả hình dáng con ngựa in rõ trên nền trời từ đầu tới chân.
Con ngựa dừng lại ngay trên bờ vực, rõ ràng nó đang chuẩn bị nhảy xuống dưới. Chắc là người kỵ sĩ, vì thận trọng đã kéo dây cương, hay là nó đã nghe thấy tiếng bước chân của người thợ săn? Đúng hơn cả là con ngựa đã đánh hơi thấy ông.
Nhưng dù thế nào đi nữa thì nó đã đứng thẳng trước mặt người thợ săn.
Nhìn thấy hình dáng kỳ dị này, Zep dừng lại. Bất cứ người nào ở vào địa vị ông cũng phải dựng tóc gáy.
Thậm chí đến Zep cũng phải "nổi gai" như ông tự thú nhận.
Song le người thợ săn quyết định một cách kiên quyết phải thực hiện ý định dẫn dắt ông tới đây: phải biết được đó là ai. Người hay ma quỉ.
Không để mất thời gian, Zep nâng khẩu súng săn lên vai, cái nhìn của ông lướt dọc theo nòng súng, mặt trăng chiếu sáng đến nỗi có thể nhìn thẳng vào kỵ sĩ không đầu.
Chỉ một tý nữa là viên đạn cắm đúng vào tim nó, nhưng người thợ săn chợt nghĩ:
"Ra sao nhỉ, nếu nó là người?"
Zep hạ súng xuống và do dự trong một phút.
- Có thể, đây là con người chăng? – Ông lẩm bẩm - Mặc dù có cái gì đó

không giống… Chắc gì dưới tấm giẻ rách Mếchxich kia có đủ chỗ cho một cái đầu. Nếu sự thật đó là con người thì người ta cho rằng hắn ta phải có lưỡi. Ở đúng cái chỗ của nó, ta không hiểu… Ê, người lạ mặt kia! Anh đi chơi hơi khuya đấy! Anh quên cái đầu của mình ở đây rồi hả?
Chẳng nghe thấy câu trả lời. Chỉ có con ngựa thở phì phì ra khi nghe tiếng người. Đó là tất cả.
- Này, người không quen biết kia! Đây là già Zep Xtump người ban Kentucki nói với anh đây. Hắn không phải loại người để cho người khác đùa cợt đâu. Ta muốn anh giải thích cho rõ ràng. Nào, trả lời đi, không là ta bắn đấy.
Lần nữa lại chẳng có hồi âm. Chỉ có con ngựa là lắc mạnh đầu. Rõ ràng là nó đã quen với giọng nói của Zep.
- Quỉ sứ nhà anh! – Người thợ săn già gào lên, cố làm cho người kia thôi im lặng, mà ông cho đó là làm nhục ông – Ta cho anh sáu giây, nếu anh không trả lời, ta sẽ bắn đấy! Nếu anh là con bù nhìn thì chẳng hại gì. Mà nếu là quỉ sứ lại càng hay. Nhưng nếu anh là người giả vờ điếc thì anh sẽ nhận một viên đạn vì sự ngu xuẩn. Nào, trả lời đi! – Ông nói tiếp với sự giận dữ ngày càng tăng - Trả lời đi, ta nói với anh đấy!... Không muốn à? Được rồi! ta bắn đây này! Một, hai, ba, bốn, năm, sáu…
Đúng vào lúc, khi phải vang lên tiếng hô "bảy" nếu đếm tiếp tục thì tiếng réo của phát súng vang lên, tiếp sau đó là một tiếng động khô khan – viên chì đập vào một vật cứng.
Phát súng tỏ ra không có một kết quả nào. Chỉ có con ngựa sợ hãi hý lên. Người kỵ sĩ vẫn tiếp tục ngồi bình thản trên yên.
Thêm nữa hình như con ngựa cũng không quá sợ hãi. Trong tiếng hý của nó người thợ săn như nghe thấy tiếng cười nhạo báng.
Nhưng dù sao nó cũng rời khỏi chỗ và phi nước đại một cách man rợ, sau khi bỏ Zep lại trong sự kinh sợ khôn xiết, nỗi sợ hãi mà ông chưa bao giờ trải qua.
Vài giây sau phát súng, Zep Xtump không sau đứng dậy được.
Nếu trước khi bắn ông nổi gai ốc thì giờ đây ông run lên như cầy sấy. Ông không những kinh ngạc mà còn đờ người ra vì khiếp hãi. Người thợ săn già hoàn toàn tin rằng viên đạn của ông đã rơi đúng vào tim người kỵ sĩ hay ít nhất cũng đúng vào chỗ mà ở đó con người phải có trái tim.
Nhưng có phải là con người không? Zep quả quyết rằng không. Và ý nghĩ này có thể làm ông yên tâm, nếu như không có con ngựa: mà tiếng hý ma quỉ của nó làm ông run lên và máu đông lại từ nãy tới giờ. Zep muốn bỏ chạy, nhưng không thể. Và ông cứ đứng quì một chân như vậy, hoàn toàn đờ người ra nhìn theo bóng người kỵ sĩ, cho đến khi nó biến mất trong ánh trăng tràn ngập khoảng bao la của đồng cỏ. Lúc bấy giờ ông mới hồi lại đến

mức có thể quay về lều.
Chỉ khi lọt vào dưới mái lều, ông mới hoàn hồn và có thể bình tĩnh suy nghĩ về sự kiện kỳ lạ. Ông thoát ngay khỏi ý nghĩ rằng ông đã nhìn thấy chính quỉ sứ. Nhưng sự suy nghĩ tỉnh táo của ông cũng thật khó đưa tới kết luận. Ông không tìm được một sự giải thích nào khả dĩ chấp nhận được.
- Chưa chắc… - Ông nói tiếp, vẫn cái giọng nghi ngờ như vậy - Chắc gì nó không phải là người của thế giới này, ta nghe thấy tiếng viên đạn đập vào nó chăng? Rõ ràng viên chì đập vào một vật nào đó, mà nếu là một bóng ma vô hình thì… Được rồi! – Người thợ săn kết thúc rõ ràng là không muốn cố gắng tìm hiểu hiện tượng lạ lùng này nữa - Chẳng cần phải đau đầu thêm làm gì! Chỉ một trong hai thứ, hoặc là một con bù nhìn được làm bằng giẻ rách, hoặc là chính quỉ xatăng!
-o0o-
Khi Zep chạy vào lều, cùng với ông ánh sáng xanh của buổi sáng sớm cũng lọt vào đó.
Đã đến lúc đánh thức Felim, để hắn ngồi cạnh người bệnh. Gã Iéclăng đã hoàn toàn tỉnh táo, hắn cảm thấy mình có lỗi vì đã ngủ lâu như vậy và vui mừng nhận lấy trách nhiệm.
Trước khi nhường chỗ lại cho hắn, người thợ săn già tự mình băng lại các vết thương. Zep biết rõ tính chất của các loại cây thuốc. Gần đấy có mọc một loại xương rồng Nêpan, nước sắc của nó là loại thuốc rất tốt để chữa các vết thương. Ông già biết rằng nếu đắp nó qua một ngày đêm vết thương bắt đầu đâm da non, qua ba ngày thì khỏi hẳn.
Như phần đông những người dân địa phương, Zep tin vào tính chất chữa bệnh của các loại xương rồng, và nếu ở gần đây dù có cả chục bác sĩ, ông cũng chẳng gọi người nào đến với bệnh nhân. Ông tin rằng không có mối nguy hiểm nào đe dọa Moric Giêran, ít nhất bởi những vết thương.
Có nguy hiểm, nhưng nguy hiểm ở chỗ khác.
- Này, ngài Felim – Zep vừa nói, vừa kết thúc việc băng bó – ta đã làm tất cả để chữa những vết thương, còn bây giờ phải nghĩ đến việc cho bệnh nhân ăn… Anh nói rằng anh chẳng còn gì ăn nữa phải không?
- Sạch sành sanh, ngài Xtump. Còn tệ hơn: không còn gì uống. Không còn một giọt nào trong nhà.
- Đấy là tại anh, đồ khốn, đã tợp hết! – Zep kêu lên, giận dữ - Nếu không có anh thì uýtki đã đủ để cho chàng trai bình phục. Làm thế nào bây giờ.
- Ngài mắng cháu là vô lý, ngài Xtump ạ. Cháu uống chỉ một biđông nhỏ. Còn bọn da đỏ thì làm cạn khô chiếc bình lớn. Cháu nói thật đấy!
- Lại còn bịa đặt! Anh sẽ chẳng nằm lăn lóc ra như thế chỉ có một biđông. Ta quá biết cái bụng không biết no của anh để kiểm tra điều này. Anh đã uống không ít trong chiếc bình lớn.

- Cháu thề với các thánh!
- Cút đi với quỉ sứ những thề thốt của nhà anh! Chỉ có bọn ngu nó mới tin… được rồi, nói thế là đủ. Anh đã tọng hết uýtki, kết thúc nhá. Đi hai mươi dặm mua nó thì anh không thể, gần hơn thì không có. Đành phải chịu thiếu nó vậy.
- Thế làm gì bây giờ?
- Im đi mà nghe ta nói đây. Không có đồ uống ta có thể chịu được, nhưng ta thấy rằng chẳng có lý gì mà ta chịu chết đói. Bệnh nhân của chúng ta hoàn toàn héo quắt lại. Và ta cũng đói đến nỗi sẵn sàng xơi đến cả thịt chó sói, còn thịt gà tây thì còn lâu ta mới từ chối. Anh hãy ngồi cạnh chàng trai, ta đi ra sông để xem thử có bắn được gì không?
- Đừng lo, ngài Xtump, cháu sẽ làm tất cả những gì cần thiết. Cháu thề…
- Im đi cho người ta nói!
- Ei-ei, cháu sẽ không nói một lời nào nữa.
- Đúng, ngậm miệng lại! Nhớ cho kỹ: nếu ai đến đây lúc ta không có nhà, báo cho ta biết. Chỉ có điều là phải ngay tức khắc.
- Ngài có thể tin tưởng.
- Coi chừng, chớ có lừa ta!
- Cháu không lừa. Chỉ có điều làm điều này như thế nào, ngài Xtump? Có thể ngài sẽ đi xa và không nghe thấy cháu gọi. Bấy giờ thì làm thế nào?
- Chưa chắc ta đã đi xa. Lúc tinh mơ bắn gà rừng ở gần sông đâu có khó. Thêm nữa, anh biết không? – Zep nói , sau khi suy tính – anh có kiếm ra khẩu súng săn trong lều không? Súng lục cũng được.
- Chẳng có cái này, cũng chẳng có cái kia. Cậu chủ mang nó theo người. Chắc là cậu để lại trong khu cư dân.
- Chết thật. Bởi thật ra ta cũng có thể không nghe thấy tiếng gọi của anh. Zep đã bước lên bật cửa, nhưng ông dừng lại và suy nghĩ.
- Có rồi! – Ông kêu lên sau khi suy nghĩ một lúc – Ta đã nghĩ ra! Anh có nhìn thấy con ngựa già của ta không?
- Sao cháu lại không nhìn thấy, hở ngài Xtump? Tất nhiên là cháu nhìn thấy.
- Được rồi. Còn cây xương rồng ở rìa vạt cỏ kia, nhìn thấy chứ?
- Nhìn thấy.
- Giỏi! bây giờ thì nghe đây. Trông nom cửa ngõ. Nếu có ai xuất hiện khi không có ta, chạy ngay tới chỗ cây xương rồng, cắt lấy một cành, chọn cành nào nhiều gai và đâm vào dưới đuôi con ngựa.
- Chúa tôi! Để làm gì vậy?
- Được rồi, ta sẽ giải thích cho anh – Zep nói vẻ khôn ngoan – Không có thì anh nhầm lẫn hết. Anh thấy không, Felim ta cần phải biết xem có ai tới đây không. Ta không đi xa, nhưng tất cả đều có thể xảy ra, và ta sẽ không nghe thấy anh gọi. Hãy để cho con ngựa này kêu, giọng nó to hơn anh, phải không

nào. Hiểu chưa, Felim? Coi chừng, hãy làm mọi cái như ta nói với anh!
- Ei-ei, cháu sẽ làm!
- Đừng có quên đấy. Cuộc sống của chủ anh phụ thuộc vào nó đấy!
Nói những lời này rồi người thợ săn đặt lên vai khẩu súng săn dài ngoằng của mình và đi ra khỏi lều.
- A, ra ông già cũng không ngốc lắm – Felim nói, khi thấy Zep đã đi được một khoảng, không thể nghe được lời hắn nói – Nhưng tại sao ông ta lại sợ chủ của ta sẽ nguy hiểm nếu có ai tới đây nhỉ? Thậm chí ông ta còn nói tính mạng của cậu chủ phụ thuộc vào đó. Đúng ông ta đã nói như vậy. Ông ta dặn phải luôn nhìn ra cửa. Chắc ông ta muốn làm ngay điều này. Ta phải nhìn xem mới được.
Felim bước ra bãi cỏ, quan sát chăm chú tất cả các con đường mòn dẫn đến căn lều.
Sau đó hắn ta quay về và bắt đầu đứng ở bậc cửa như một người lính gác.

Chương 57
TÍN HIỆU QUY ĐỊNH

Felim đứng không lâu, chưa qua mười phút hắn đã nghe thấy tiếng vó ngựa. Có ai đó đang tiến lại gần căn lều.
Tim Felim đập mạnh.
Những lớp cây cối dày đặc ngăn cản không cho hắn thấy người kỵ sĩ và hắn không sao xác định được khách là ai. Song theo tiếng vó ngựa hắn đoán chỉ có một người đang đi tới, nhưng điều này lại làm hắn sợ. Hắn sẽ ít sợ hơn nếu nghe thấy một đoàn kỵ sĩ, hắn rất không muốn một lần nữa gặp người kỵ sĩ giống như chủ hắn, nếu không tính đến cái đầu.
Lúc đầu Felim muốn chạy qua vạt cỏ để thực hiện lệnh của Zep. Nhưng sự khiếp sợ giữ chặt hắn lại một chỗ, trước khi kịp hoàn hồn, hắn đã thấy sự lo sợ của hắn là vô ích: kỵ sĩ không quen biết kia có đầu.
- Nó kia rồi. Trên vai hắn ta – Felim thốt lên khi kỵ sĩ hiện ra sau những hàng cây và dừng lại ở phía đối diện của bãi cỏ - Một cái đầu chính cống, thậm chí khuôn mặt lại rất đẹp nữa là khác, chỉ có điều là không được vui vẻ lắm. Có thể cho rằng anh chàng tội nghiệp kia vừa đi chôn bà ngoại của mình! Mà chân thì lại ngắn… Lạy các thánh, đó là một phụ nữ.
Trong khi gã Iếclăng đang phỏng đoán, lúc thì nói thầm, lúc thì nói thành lời, kỵ sĩ đã đi thêm được vài bước và dừng lại lần nữa.
Trong khoảng cách đó Felim quả quyết rằng hắn đã xác định được giới tính của người kỵ sĩ không quen biết, mặc dầu người đó ngồi trên ngựa theo kiểu đàn ông, đội mũ kiểu đàn ông và khoác tấm xerap, có thể làm người có kinh nghiệm hơn cũng nhầm lẫn.
Đúng là một phụ nữ. Đó là Ixiđôra.
-o0o-
Lần đầu tiên Felim nhìn thấy cô gái Mếchxich, và nàng cũng lần đầu tiên nhìn thấy hắn. Trước đây họ chưa bao giờ gặp nhau cả. Hắn thấy rõ mặt nàng không được vui. Nói cách khác, trông nó thật buồn thảm – trên đó hiện rõ nỗi tuyệt vọng.
Khi mới hiện ra từ sau những lớp cây, cái nhìn của Ixiđôra thoáng vẻ sợ hãi. Khi đến bãi cỏ, khuôn mặt của nàng cũng chẳng sáng lên thêm chút nào mà chỉ tỏ ra ngạc nhiên pha lẫn thất vọng.
Chắc gì nàng đã ngạc nhiên khi nhìn thấy căn lều. Ixiđôra biết sự tồn tại của nó. Nó là mục đích cuộc phiêu lưu của nàng cơ mà. Cô gái, có lẽ ngạc nhiên bởi thân hình đứng ở ngưỡng cửa. Đấy không phải là người mà nàng chờ đợi

sẽ gặp ở đây.
Nàng ngần ngừ tiến lại gần hơn để hỏi thăm
- Tôi không nhầm chứ ạ? – Ixiđôra hỏi bằng "tiếng Mỹ" – Xin lỗi, tôi… tôi nghĩ rằng Đông Morixiô sống ở đây.
- Đông Môrisô, tiểu thư nói thế phải không ạ? Không, người như vậy không có ở đây. Đông Môrisô? Tôi biết có một người có họ là Moris, anh ta sống không xa Balibalax. Tôi nhớ rất rõ gã trai này, hắn đã gạt tôi một lần khi mua ngựa. Chỉ có điều tên hắn ta không phải là Đông mà là Pat. Người ta gọi hắn là Pat Moris.
- Đông Morixiô. Moric, Moric!
- A, Moric! Hay tiểu thư hỏi chủ của tôi, ngài Moric Giêran chăng?
- Đúng, đúng! Xenhor Jeran.
- Nếu tiểu thư cần đến ngài Giêran, thì đúng là ngài ấy sống ở căn lều này. Đúng hơn là thường trở về đây sau những cuộc săn ngựa. Cậu ấy sống ở đây chỉ khi đi săn ngựa thôi. Chà nếu tiểu thư thấy toà nhà ở Iéclăng xưa kia! Nếu tiểu thư nhìn thấy người đẹp mắt xanh! Chắc là cô nàng tội nghiệp phải chảy bao nhiêu là nước mắt chờ đợi sự trở về của cậu ấy. Ôi, nếu tiểu thư mà nhìn thấy nàng.
Mặc dầu cho ngữ điệu Iéclăng của Felim, nàng Mếchxich hiểu lời hắn.
Sự ghen tuông, đó là người phiên dịch tốt. Một cái gì đó như tiếng thở dài buột ra từ Ixiđôra, khi Felim nói cái từ ngắn ngủi "nàng".
- Ta hoàn toàn không muốn gặp "nàng" – Cô gái vội trả lời – Ta muốn gặp ông ấy. Ông ấy có nhà không?
- Cậu ấy có nhà không ấy à? Một câu hỏi thẳng thắn. Cứ cho rằng, tôi nói với tiểu thư, cậu ấy có nhà. Bấy giờ thì sao nào?
- Ta muốn gặp ông ấy.
- A, ra thế đấy. Tiểu thư phải chờ thôi. Bây giờ không phải là thời gian tiếp khách. Chỉ có thể cho bác sĩ hoặc linh mục vào thôi. Người đẹp ạ, tôi không cho cô vào đâu.
- Nhưng tôi rất cần gặp ông ta, Xenhor ạ!
- Hừm… Tiểu thư cần gặp cậu ấy? Thì tôi đã nghe thấy rồi mà. Nhưng tiểu thư không được phép, Felim Onil này đau lòng phải từ chối người đẹp đặc biệt là người có cặp mắt đen như tiểu thư. Nhưng biết làm thế nào, nếu không thể.
- Nhưng tại sao lại không thể?
- Có nhiều nguyên nhân! Đầu tiên, bởi vì bây giờ cậu ấy không thể tiếp khác được, đặc biệt là các bà.
- Nhưng vì sao vậy, thưa Xenhor, vì sao?
- Bởi vì cậy ấy không ăn mặc đàng hoàng. Cậu ấy chỉ mặc độc một chiếc áo sơ mi, nếu không tính cái giẻ rách mà ngài Xtump quấn cậu ấy lại. Quỉ tha

ma bắt! Tấm giẻ đó đủ may cho cậu ấy cả bộ áo trào, gilê và quần.
- Xenhor, tôi không hiểu!
- Không lẽ tôi chưa nói đầy đủ là cậu ấy nằm trên giường hay sao?
- Nằm trên giường, vào giờ này! Tôi hy vọng không có gì…
- Xảy ra, tiểu thư muốn nói vậy phải không? Thật không may là xảy ra rồi, mà còn hơn thế nữa, cậu ấy phải liệt giường trong nhiều tuần lễ.
- Ô, Xenhor, không lẽ ông ấy ốm?
- Ấy, đúng là thế đấy. Biết làm thế nào, con bồ câu nhỏ, giấu cũng chẳng được. Cậu ấy cũng chẳng khá hơn hay tồi hơn nếu tôi nói như vậy. Cứ nói thẳng vào mặt cậu ấy như thế cậu ấy cũng chẳng cãi được.
- Có nghĩa là ông ấy bị ốm. Hãy nói cho tôi biết, thưa Xenhor, ông ấy ốm ra sao và vì sao lại bị ốm như vậy?
- Được rồi. Nhưng tôi chỉ trả lời được một câu hỏi của tiểu thư thôi nhé, câu hỏi đầu tiên. Cậu ấy đau là vì bị thương, còn ai làm cậu ấy bị thương chỉ có trời biết được. Cậu ấy bị đau chân. Còn da thì y như là cậu ấy bị nhét vào một cái bao có đến chục con mèo điên ấy. Một mảnh da lành thậm chí chỉ bằng bàn tay tiểu thư cũng không tìm thấy được. Còn tệ hơn nữa là cậu ấy đang mê man bất tỉnh.
- Bất tỉnh ư?
- Chính thế. Cậu ấy lảm nhảm như người trước đó quá chén, và tưởng rằng bị người ta đuổi bằng que cời lò ấy. Vài giọt chất cay, cậu ấy nói với tôi là sẽ tốt cho cậu ấy hơn những thứ thuốc tốt nhất – Nhưng biết làm sao bởi không có nó! Cả bidông, cả chai, tất cả đều rỗng. Mà tiểu thư có mang theo mình một bi đông nhỏ nào không? Agvarđient? Tôi thì uống cái thứ nước không ra gì cũng được đi. Nhưng một ngụm chất cay có lẽ sẽ rất công hiệu đối với cậu chủ tôi. Hãy nói thật xem, tiểu thư có chút rượu nào không?
- Không, Xenhor ạ, tôi chẳng có. Rất tiếc là không.
- Đáng tiếc! Tôi đau khổ thay cho cậu Moric. Thứ này rất đúng lúc với cậu ấy. Nhưng biết làm thế nào, đành phải chịu đựng vậy.
- Nhưng thưa Xenhor, không lẽ thực sự là tôi không nên gặp ông ấy.
- Tất nhiên. Để làm gì cơ chứ? Cậu ấy dù sao cũng không phân biệt được tiểu thư với bà cố nội của mình. Tôi đã nói với tiểu thư, cậu ấy bị thương khắp người và đang mê man bất tỉnh.
- Như thế tôi càng phải gặp ông ấy hơn. Tôi có thể giúp đỡ ông ấy. Tôi còn nợ ông ấy…
- A, tiểu thư cần và muốn trả tiền? Thế thì là việc hoàn toàn khác. Nhưng tiểu thư cần gì phải gặp cậu ấy. Tôi là quản lý của cậu ấy đây, mọi việc đều phải qua tay tôi cả. Sự thật là tôi không biết viết, nhưng tôi có thể vẽ chữ thập để ký tên, mà cái này là hoàn toàn đủ. Cứ mạnh dạn trả tiền cho tôi đi. Tôi thề với tiểu thư là chủ tôi sẽ không yêu cầu trả tiền lần thứ hai. Bây giờ

là rất đúng lúc. Chúng tôi sắp đi khỏi đây và chúng tôi đang cần tiền. Thế đấy, có tiền của tiểu thư, phần còn lại chúng tôi sẽ kiếm thêm. Giấy, bút, mực có ngay trong lều. Chỉ một khắc là tôi sẽ mang ra cho tiểu thư.
- Không, không! Tôi không nói về tiền. Đây là món nợ ơn nghĩa.
- Ôi chào, chỉ có thế thôi ư! Món nợ này trả chẳng khó gì. Chẳng cần đến giấy bút. Nhưng bây giờ không phải là lúc trả món nợ như vậy. Cậu chủ đằng nào cũng không nhận ra được. Khi nào cậu ấy tỉnh lại, tôi sẽ thưa lại rằng tiểu thư đã tới đây để trả nợ.
- Nhưng dù sao tôi cũng có thể gặp ông ấy chứ ạ?
- Tôi đã nói với tiểu thư, bây giờ không được.
- Nhưng tôi cần phải gặp ông ấy!
- Thế nữa. Cần! Người ta bắt tôi canh ở đây và họ nghiêm khắc ra lệnh cho tôi không để ai vào.
- Nhưng điều này không áp dụng với tôi. Vì tôi là bạn của ông ấy. Bạn của Đông Morixiô.
- Làm sao tôi biết được? Dù khuôn mặt tiểu thư thật xinh đẹp, nhưng tiểu thư vẫn có thể là kẻ thù hung ác của ông ấy.
- Nhưng tôi cần phải gặp ông ấy, rất cần! Tôi muốn và tôi sẽ gặp.
Nói xong những lời này Ixiđôra nhảy khỏi yên ngựa và tiến tới cửa.
Vẻ kiên quyết và giận dữ của nàng làm gã Iếclăng thấy là đã đến lúc thực hiện mệnh lệnh của Zep Xtump. Không để mất thời gian hắn vội vàng chạy vào trong lều và khi đi ra khỏi cửa đã vũ trang cho mình một chiếc búa. Hắn muốn chạy qua người khách không mời mà đến nhưng bỗng dừng lại khi nhìn thấy nàng chĩa vào hắn nòng khẩu súng lục.
- Vứt búa xuống! – Ixiđôra hét lên - Đồ vô lại, cứ thử vung búa lên phía ta xem nào, mi sẽ chết ngay!
- Vung lên hại tiểu thư ư? – Felim lắp bắp, lùi lại một chút vì hoảng sợ - Thánh nữ thiêng liêng! Tôi lấy thứ vũ khí này hoàn toàn không phải để chống lại tiểu thư. Tôi thề với tiểu thư có các thánh!
- Vậy ông lấy nó để làm gì? – Nàng Mếchxich hỏi, sau khi hiểu ra sự lầm lẫn của mình, nàng hạ khẩu súng xuống - Thế tại sao ngài lại vũ trang như vậy?
- Tôi thề với tiểu thư, chỉ để thực hiện mệnh lệnh thôi ạ. Tôi cần phải chặt xương rồng, nó mọc ở kia kìa, và đem nó đâm vào dưới đuôi con ngựa này. Chắc là tiểu thư không phản đối chứ ạ?
Xenhorita im lặng, nàng ngạc nhiên vì ý định lạ lùng này.
Cung cách của gã Iếclăng quá ư kỳ quặc để có thể nghi ngờ nó là xảo quyệt. Bộ dạng, vẻ mặt, dáng điệu của hắn có vẻ khôi hài hơn là đe dọa.
- Im lặng, đó là dấu hiệu của sự đồng ý. Đa tạ tiểu thư – Felim nói, không còn sợ nhận một viên đạn vào lưng nữa.
Hắn chạy qua bãi cỏ và hoàn thành chính xác tất cả những điều dặn dò của

người thợ săn già.
Nàng Mếchxich lúc đầu im lặng vì ngạc nhiên, nhưng sau đó nàng không thể thốt lên được một lời nào, bởi vì nói cũng chẳng ích gì.
Felim vừa hoàn thành xong lệnh của người thợ săn thì lập tức vang lên tiếng rống của con ngựa cái, kèm theo tiếng gõ móng, nó được nhắc lại bởi tiếng sủa ảo não của con chó, và giờ đây là cả giàn đồng ca của tiếng rừng – chim chóc, thú rừng, côn trùng cùng hòa theo bản hợp xướng cuồng loạn này, có cố đến chết cũng không thể át được nó.
Ixiđôra đứng im vì ngỡ ngàng. Nàng chẳng hiểu gì cả. Khi nào sự náo loạn như địa ngục này còn chưa chấm dứt thì không thể hỏi han gì được.
Felim trở về cửa lều và lại đứng vào chỗ gác lối ra vào với vẻ hài lòng của một diễn viên đã đóng hoàn hảo vai trò của mình.

Chương 58
CÁI HỐN ÁC HẠI

Dàn nhạc man rợ kéo dài đến trọn mười phút. Con ngựa cái hý lên như heo bị chọc tiết, con chó nhắc lại bằng tiếng tru ảo não, được trả lời bằng tiếng vọng lại từ phía bờ sông.
Những tiếng kêu này vang xa đến nữa dặm. Chắc gì Zep Xtump đã kịp đi xa và nhất định ông phải nghe thấy chúng.
Không nghi ngờ rằng Zep sẽ đến ngay, Felim vừa đứng trên bậc cửa vừa hy vọng cô gái không quen biết sẽ không tìm cách lọt vào, ít nhất cũng cho tới khi hắn được giải phóng khỏi nhiệm vụ canh gác.
Cho dù tất cả những lời lẽ của cô gái Mếchxich, hắn vẫn cứ nghi ngờ rằng nàng có âm mưu xảo quyệt, nếu không thì tại sao Zep lại ra lệnh cho hắn gọi ông.
Bản thân Felim không hề nghĩ tới chuyện chống cự. Khẩu súng lục bóng nhoáng vẫn còn đang nhằm vào hắn, và hắn hoàn toàn không muốn xung đột với nữ kỵ sĩ kỳ lạ này, hắn sẽ không nói năng gì để nàng vào trong lều.
Nhưng còn có một nhân vật quả quyết hơn canh giữ lối vào lều, không hề sợ đến cả một tiểu đội trang bị vũ khí hạng nặng. Đó là Tara.
Tiếng tru kéo dài, ảo não của con chó đôi khi lại thay bằng tiếng sủa giật lên vì giận dữ. Con chó cảm thấy không tin tưởng người khách không mời.
Cung cách của nàng Mếchxich làm nó cảm thấy thù địch. Con chó đứng, lấy thân mình ngăn trước Felim và cánh cửa, nhe những chiếc răng nhọn của mình ra, rõ ràng nó làm cho khách hiểu rằng vào được lều chỉ có cách bước qua xác nó.
Nhưng Ixiđôra không còn nghĩ đến việc đạt được nguyện vọng của mình, lúc đó cảm giác duy nhất của nàng là sự kinh ngạc.
Nàng đứng lặng không nói một lời. Rõ ràng sau một hành động lạ lùng như vậy phải tiếp theo một kết cục tương ứng. Tò mò kinh khủng, nàng nén mình chờ đợi cái kết thúc của màn kịch.
Ở nàng sự lo ngại chẳng còn lại dấu vết. Những gì nàng trông thấy nếu để đe dọa thì lại quá tức cười, đồng thời nếu để chọc cười thì lại quá kỳ khôi.
Trên khuôn mặt của con người đã hành động một cách kỳ quặc kia không hề có một nét cười. Hắn hoàn toàn nghiêm chỉnh. Rõ ràng con người kỳ lạ kia không hề nghĩ đến chuyện đùa.
Nàng tiếp tục ngỡ ngàng cho tới khi giữa những thân cây xuất hiện một người cao kều bận chiếc áo khoác bạc màu cầm khẩu súng săn dài trong tay.

Ông ta đi gần như chạy.
Ông chạy thẳng tới căn lều. Khi cô gái nhìn thấy người không quen khuôn mặt nàng hiện lên vẻ lo lắng và bàn tay nhỏ của nàng nắm chặt thêm khẩu súng lục.
Động tác này được thực hiện một phần vì đề phòng, một phần do bất giác. Không có gì đáng ngạc nhiên: ai cũng phải lo lắng khi nhìn thấy khuôn mặt khắc nghiệt của người khổng lồ, đang chạy rất nhanh đến.
Nhưng khi vừa bước tới bãi cỏ, trên khuôn mặt ông xuất hiện một vẻ ngạc nhiên không kém gì vẻ kinh ngạc trên khuôn mặt cô gái.
Ông lẩm bẩm điều gì đó qua kẽ răng, nhưng giữa những tiếng ồn ào vẫn tiếp diễn thì không thể nghe rõ được, chỉ xét theo điệu bộ thì chắc gì chúng đã niềm nở.
Ông chạy ngay tới chỗ con ngựa còn đang rống lên và làm cái việc mà ngoài ông ra không ai dám làm – ông nhấc đuôi con ngựa đang điên rồ lên và giải phóng cho nó khỏi những cái gai đang làm tình làm tội nó.
Sự im ắng được lập lại ngay, bởi vì những kẻ tham gia vào dàn đồng ca, khi quen với tiếng hý man rợ của con ngựa cái đã im lặng đi từ lâu.
Ixiđôra vẫn chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, chỉ khi liếc nhìn cái hình người khôi hài ở cửa lều, nàng đoán ra rằng cái anh béo kia đã hoàn thành thắng lợi một nhiệm vụ nào đó.
Nhưng vẻ tự mãn của Felim không còn lại dấu vết khi Zep Xtump dữ tợn quay về phía căn lều. Thậm chí sự có mặt của người đẹp cũng không ngăn được hàng tràng những lời chửi mắng của ông.
- Đồ ngu! Đồ Iếclăng đần độn! Ta hỏi mi, mi gọi ta về đây làm gì? Ta chỉ vừa mới nhắm vào một con gà tây bự, nặng phải đến mười ba phun không kém. Con nghẽo đáng nguyền rũa này đã đánh động nó trước khi ta kịp bóp cò. Thế là mất cả bữa sáng!
- Nhưng thưa ngài Xtump, ngài chẳng đã ra lệnh cho cháu là gì? Ngài nói rằng nếu có ai tới đây…
- Nhưng sao anh ngốc thế! Chẳng lẽ điều này lại liên quan tới phụ nữ?
- Nhưng làm sao cháu có thể biết được đây là phụ nữ? Ngài nhìn cô ta ngồi trên yên ngựa kìa! Chẳng khác gì đàn ông.
- Người ta ngồi trên ngựa thế thì sao nào? Không lẽ anh lại không để ý từ trước rằng đàn bà Mếchxich họ ngồi ngựa như vậy à, hả đồ óc bã đậu? Theo ta thì anh giống mụ đàn bà hơn cả cô ta đấy, mà anh còn ngu hơn cô ta đến hai mươi lần. Ta chắc như vậy. Còn ta thì đã nhìn thấy cô ta một vài lần và thậm chí còn nghe nói gì đấy về cô ta. Không hiểu ngọn gió nào đã đưa cô bé tới đây. Chắc gì hỏi được cô ta. Cô bé chỉ biết nói tiếng Mếchxich. Mà ta không biết thứ tiếng ấy và chẳng muốn biết nó nữa.
- Ngài nhầm rồi đấy, ngài Xtump. Cô ta nói được cả tiếng Anh đấy… đúng

không, thưa tiểu thư?
- Một chút tiếng Anh – Nàng Mếchxich, từ nãy giờ vẫn im lặng đứng nghe trả lời - Một chút thôi.
- Thế kia đấy! – Zep hơi ngượng kêu lên – Tha lỗi cho tôi, Xenhorita. Cô nói được tiếng Anh ư? Hay quá. Vậy thì cô có thể nói cho tôi biết, cô đến đây làm gì. Không phải cô đi lạc chứ?
- Không, thưa Xenhor… - Sau một lúc im lặng nàng nói.
- Thế có nghĩa là, cô biết cô đang ở đâu chứ ạ?
- Vâng, thưa Xenhor… Và… đây là nhà của đông Morixiô Jeran phải không ạ?
- Vâng, đúng như vậy. Nhưng cô đã gọi tên anh ta không đúng lắm đâu… Còn căn lều này thật khó được gọi là ngôi nhà, nhưng quả thật là anh ta đang sống ở đây. Cô muốn gặp chủ nhà phải không?
- Ô, Xenhor, đúng đấy! Tôi đến đây cũng vì thế.
- Thế thì tôi sẽ không phản đối. Chắc cô sẽ không nghĩ ra điều gì xấu phải không? Nhưng có điều để làm gì? Anh ta không thể phân biệt nổi cô với chiếc đế giày đâu.
- Ông ấy ốm phải không ạ? Có sự bất hạnh đã xảy ra với ông ấy? Ông này đã nói với tôi điều đó.
- Vâng, cháu đã nói với cô ta – Felim thừa nhận.
- Đúng – Zep trả lời – Anh ta bị thương. Và bây giờ còn đang mê sảng chút ít. Tôi nghĩ rằng không có gì nghiêm trọng. Chắc rồi anh ta sẽ chóng tỉnh lại.
- Ô, Xenhor, tôi muốn được trông nom ông ấy khi ông ấy ốm! Vì chúa, hãy cho phép tôi vào, tôi sẽ chăm sóc ông ấy. Tôi là bạn của ông ấy, bạn trung thành.
- Cũng được, tôi không thấy có gì phải e ngại. Người ta vẫn nói rằng chăm sóc người ốm là công việc của phụ nữ. Thật ra tôi cũng chưa kiểm nghiệm điều này từ ngày tôi chôn cất bà vợ của mình. Nếu cô muốn chăm sóc anh ta, thì xin mời, bởi vì cô là bạn của anh ta. Cô có thể ở đây với anh ta cho đến khi chúng tôi trở về. Chỉ có điều chú ý sao cho anh ta đừng vùng ra khỏi giường và tháo bỏ băng của mình.
- Hãy tin tôi, Xenhor ạ. Tôi sẽ cố gắn giữ gìn ông ấy. Nhưng xin ngài hãy nói: ai làm ông ấy bị thương?
- Về điều này, thưa Xenhorita, tôi cũng chỉ biết đến mức như cô thôi. Anh ta có đánh nhau với chó sói. Tôi tìm thấy anh ta trong rừng lúc mặt trời sắp lặn. Anh ta đứng dưới dòng suối ngập đến thắt lưng, một con thú lốm đốm mà những người Mếchxich gọi là hổ đang từ trên bờ chuẩn bị nhảy vồ anh ta. Nhưng tôi đã kịp cứu anh ta khỏi tình thế hiểm nghèo. Những gì xảy ra trước đó đối với tôi vẫn là bí mật. Chàng trai đang bất tỉnh bây giờ không thể hỏi han gì được. Cho nên cô chỉ có việc đợi.

- Ngài tin rằng không có gì nghiêm trọng phải không Xenhor? Vết thương của ông ấy không nguy hiểm chứ ạ?
- Không. Anh ta chỉ sốt chút ít. Còn những gì gọi là vết thương chỉ là sầy da thôi. Khi nào anh ta tỉnh lại thì đâu lại vào đấy. Qua một tuần là anh ta sẽ khỏe như con nai vậy.
- Ô, tôi sẽ chăm sóc ông ấy chu đáo!
- Cô rất tử tế, nhưng… nhưng…
Zep do dự. Một ý nghĩ bất ngờ thoáng trong ông. Đây là những gì ông nghĩ: "Đây chắc chính là cô gái đã gửi quà cho chàng trai khi anh ta còn nằm ở khách sạn Ôbêđôphê. Nàng yêu anh ta rồi - điều này thật rõ như ban ngày. Yêu quá mất rồi. Và cô kia cũng thế. Mà rõ ràng người mà chàng trai mơ ước không phải là cô này mà là cô kia. Nếu cô bé nghe được những lời chàng trai mê sảng mà cả đêm chàng chỉ gọi tên nàng kia, thì điều này sẽ làm thương tổn trái tim cô bé. Tội nghiệp, ta rất tiếc – Cô ta có lẽ rất nhân hậu. Nhưng chàng Muxtangher không thể cưới cả hai cô, mà cô bé người Mỹ kia hoàn toàn chiếm lĩnh anh ta. Thật là rắc rối. Phải thuyết phục để nàng mắt đen ra đi, đừng ở lại chỗ chàng trai ít nhất cũng cho đến khi anh chàng thôi mê sảng về Luiza".
- Thế này, thưa tiểu thư - Cuối cùng Zep nói với nàng Mếchxich đang sốt ruột chờ đợi – Có lẽ tốt hơn hết là tiểu thư nên đi về nhà chăng? Hãy chờ đợi cho đến khi chàng bình phục. Bởi vì thậm chí chàng cũng không nhận ra cô được. Còn ở lại chăm sóc thì cũng chẳng cần. Anh ta không đau nặng để đến nỗi chuẩn bị lìa đời.
- Ông ta không biết cũng được. Dù sao tôi cũng phải chăm sóc ông ta. Có thể ông ta cần một cái gì đó? Tôi sẽ lo lắng mọi việc.
- Nếu vậy thì cô cứ ở lại – Zep nói, hình như một ý nghĩ mới nào đó khiến ông đồng ý - Đấy là việc của cô. Nhưng xin cô đừng để ý lắm tới những lời mê sảng của anh ta. Anh ta sẽ nói nhiều về chuyện giết người và chút ít về… thường là như vậy khi người ta mê sảng. Xin cô đừng sợ. Anh ta, chắc là sẽ nói về một người đàn bà, lúc nào anh ta cũng nhắc đến tên cô ấy.
- Về một người đàn bà ư?
- Vâng, anh ta cứ gọi tên người đó hoài.
- Tên người đó? Thưa Xenhor, tên như thế nào?
- Có thể đấy là tên em gái anh ta. Tôi tin rằng anh ta nhắc đến một cô em gái nào đó.
- Ngài Xtump, nếu ngài kể về cậu Moric… - Felim lại mở máy.
- Im đi, đồ ngu! Đừng có xía vô những chuyện không cần thiết. Không phải việc của mi. Đi theo ta – Ông vừa đi vừa ra lệnh cho gã Iếclăng – Ta muốn anh đi với ta một chút. Ta đã giết chết một con rắn mai gầm khi ta đi lên phía trên theo dòng suối, ta đang còn để nó ở đó. Đem nó về nhà nếu chưa

có con thú nào đó tha nó đi mất. Còn ta, có lẽ ta sẽ bắn được con gà rừng nào chăng.
- Rắn à? Rắn mai gầm?
- Chính thế.
- Nhưng mà ngài sẽ không ăn nó chứ, ngài Xtump? Bởi loài này độc.
- Anh hiểu biết khá nhiều đấy! Nọc độc không còn. Ta đã chặt đầu nó rồi.
- Phù! Cháu cứ thà chết đói còn hơn cho vô miệng dù chỉ là một miếng.
- Thì cứ chết đi cho khỏe xác! Ai mà mời anh ăn nào? Tôi chỉ muốn anh mang con rắn về nhà. Nào, hãy làm những gì người ta ra lệnh cho anh. Không thì ta bắt anh ăn cái đầu của nó cùng với những chiếc răng độc đấy.
- Cháu thề, ngài Xtump, cháu hoàn toàn không muốn làm trái ý ngài. Cháu sẽ làm tất cả những gì ngài ra lệnh. Thậm chí cháu sẵn sàng nuốt nguyên cả một con rắn! Thánh Patric quang vinh, hãy tha tội cho con, kẻ tội lỗi này!
- Quỉ sứ cả nhà thánh Patric quang vinh nhà anh! Đi đi nào!
Felim không tranh cãi gì thêm, hắn ngoan ngoãn đi theo người thợ săn vào rừng.
-o0o-
Ixiđôra vào căn lều và cúi xuống giường người bệnh. Nàng phủ lên vầng trán nóng bỏng và đôi môi khô nẻ của chàng trai những cái hôn nồng nhiệt. Bỗng nhiên nàng giật bắn người như bị bò cạp đốt.
Cái làm nàng giật mình còn tệ hơn cả nọc độc của loài bọ cạp. Đó vẻn vẹn chỉ là một từ, một từ rất ngắn ngủi.
Điều này có gì đáng ngạc nhiên! Hạnh phúc cả cuộc đời thường phụ thuộc vào một từ rất ngắn "vâng" như vậy! Và còn nhiều khi, quá nhiều khi, từ "không" ngắn ngủi đem theo nó bao nỗi đắng cay khôn xiết.

Chương 59
CUỘC GẶP GỠ TRONG CĂN LỀU

Ngày mà Luiza giải phóng cho Miguel Điac đối với nàng là một ngày u ám, và chắc là ngày u ám nhất trong cuộc đời nàng.
Trước đó nỗi buồn vì cậu em trai mất tích hòa lẫn với nỗi lo lắng cho người yêu. Nhưng giờ đây nỗi cay đắng còn nặng nề thêm bởi sự ghen tuông đến mất trí.
Đau khổ, sợ hãi, ghen tuông – không phải là quá nhiều đối với một trái tim hay sao?
Đó là những gì mà Luiza Pôinđekter trải qua khi đọc bức thư chứa đựng chứng cớ phản bội của người tình.
Sự thật chàng không phải là người viết bức thư vàcchứng cớ cũng chẳng thể gọi là trực tiếp.
Song thoạt đầu, trong cơn giận dữ bột phát, nàng krêôl trẻ tuổi không nghĩ tới điều này. Xét theo bức thư, quan hệ giữa Moric Giêran và cô gái Mếchxich còn âu yếm hơn là chàng nói. Có nghĩa là Moric đã lừa dối nàng.
Khác đi thì tại sao người đàn bà lại viết về những tình cảm của mình về "cặp mắt đen đầy tình cảm" của chàng một cách công khai, kiêu hãnh như vậy?
Tình cảm trong bức thư không phải là tình bạn. Trong đó có hơi thở của niềm say mê. Nàng krêôl hiểu như vậy bởi trái tim nàng đã bốc cháy vì tình yêu.
Ngoài ra trong đó còn nói về cuộc gặp gỡ. Thật ra, nàng Mếchxich chỉ mới đề nghị. Nhưng đấy chỉ là hình thức, là sự đỏng đảnh của người đàn bà tự tin vào mình. Bức thư được kết thúc không phải bằng lời đề nghị mà ra lệnh: "hãy đến, em chờ ông".
Khi đọc những dòng chữ này, Luiza đột ngột vò nhàu bức thư. Trong cử chỉ của nàng không chỉ có sự ghen tuộng mà còn cả sự khao khát trả thù.
- A, thế là bây giờ ta đã rõ tất cả! – Nàng kêu lên cay đắng – Không phải lần đầu tiên chàng nhận được bức thư như vậy, họ đã gặp nhau ở chỗ đó. "Trên đỉnh đồi, sau nhà bác em". Sự chỉ dẫn không được rõ ràng cho lắm! Có nghĩa là chàng thường tới đó.
Nhưng rất nhanh, cơn giận dữ được thay thế bằng nỗi thất vọng sâu sắc. Tình cảm của nàng bị giày xéo, rách nát như tờ giấy rơi dưới chân nàng. Những ý nghĩ buồn rầu xâm chiếm nàng. Trong cơn rối loạn nàng đã nghĩ tới những quyết định tối tăm nhất. Nàng nhớ lại Luizana yêu dấu, nàng muốn trở lại nơi đó để chôn nỗi đau khổ của mình vào tu viện. Nếu trong giờ

phút đau đớn tột cùng mà tu viện ở gần đó, thì chắc nàng sẽ đi khỏi nhà cha nàng để tìm chốn nương thân trong những bức tường tu viện. Đó đúng là một ngày ảm đạm nhất trong cuộc đời Luiza.
Sau những phút tuyệt vọng kéo dài, nàng có phần bình tĩnh lại và bắt đầu suy nghĩ một cách sáng suốt hơn. Nàng vừa đọc lại bức thư vừa suy gẫm từng lời.
Ở nàng lại nảy sinh ra niềm hy vọng rằng Moric Giêran không có trong khu cư dân. Rất có khả năng đó. Thật lạ lùng, nếu một người đàn bà ấn định cuộc gặp gỡ và chờ đợi người mình yêu một cách tin tưởng như vậy lại không biết điều này. Dù sao chàng cũng có thể đã ra đi. Chính chàng đã chuẩn bị cuộc đi xa.
Việc kiểm tra sự nghi ngờ đối với Luiza Pôinđekter, con gái một ngài chủ đồn điền kiêu hãnh là rất khó khăn, nhưng không còn lối thoát nào khác. Và khi khoảng hôn đậm đặc lại, nàng cưỡi trên con muxtang đốm sao đi trên những đường phố của khu cư dân và dừng lại trước khách sạn, chính nơi mà vẻn vẹn vài giờ trước đây con ngựa non màu xám của Ixiđôra đã dừng lại.
Khu cư dân buổi chiều hôm ấy vắng tanh. Một số người đang đi truy lùng kẻ tội phạm, số khác đang hành quân chống lại người Komantri.
Ôbeđôphê là nhân chứng duy nhất hành động bất cần của Luiza. Thêm vào đó người chủ khách sạn không thấy ở đó có gì lạ lùng, hắn thấy hoàn toàn tự nhiên khi chị gái của chàng trai bị mất tích muốn biết tin tức, chính điều này giải thích cho hắn nguyên nhân sự xuất hiện của Luiza.
Người Đức này không lấy gì làm tinh tế lắm. Hắn không hề ngờ rằng Luiza rất hài lòng khi nghe những câu trả lời đầu tiên của hắn. Hắn cũng không đoán được sự đau đớn hành hạ nàng ra sao bởi những lời nhận xét tình cờ thêm vào cuộc đối thoại của họ rằng nàng không phải là người đầu tiên hỏi thăm Moric-Muxtangher, mà còn một người đàn bà nữa đã hỏi những câu hỏi như vậy, Luiza thất vọng quay ngựa trở về Kaxa-del-Korvô.
Cả đêm Luiza trằn trọc thức trắng, nàng không thể tìm được sự yên tĩnh. Trong những phút thiếp đi ngắn ngủi, những giấc mơ khủng khiếp hành hạ nàng.
Buổi sáng sự bình tĩnh cũng không trở lại, nhưng một quyết định đã đến - một quyết định cứng rắn can đảm, gần như mạo hiểm.
Đi một mình tới bờ Alamô đối với Luiza Pôinđekter có nghĩa là phá vỡ tất cả những phép tắc xã giao. Nhưng đó chính là điều nàng định làm.
Chẳng có ai giữ nàng, cấm nàng ra đi. Cuộc tìm kiếm kéo dài suốt đêm, đội ngũ vẫn chưa trở về, chưa một tin tức nào của cuộc tìm kiếm về đến Kaxa-del-Korvô. Nàng Krêôl trẻ tuổi làm chủ hoàn toàn dinh cơ và mọi hành động của mình, chỉ mình nàng biết những gì xô đẩy nàng đến bước đường tuyệt vọng này.

Điều này không khó gì đoán ra.
Luiza Pôinđekter là một trong số những người có thể bị mất lòng tự tin. Thậm chí tình yêu mạnh mẽ nhất cũng không làm nàng yên tâm. Nàng cần phải biết sự thật! Có thể hạnh phúc đang chờ đợi nàng, cũng có thể là sự tiêu ma của mọi hy vọng. Dù có đến thế đi nữa nàng thấy vẫn hơn là sự mập mờ đau đớn.
Nàng lập luận cũng gần như đối thủ của nàng!
Thay đổi ý định của Luiza là vô ích. Thậm chí lời nói của người cha cũng không thể can ngăn nàng lại được.
-o0o-
Bình minh vừa rạng thì Luiza đã lên ngựa. Sau khi ra khỏi cổng Kaxa-del-Korvô nàng hướng vào đồng cỏ theo con đường mòn đã quen.
Trái tim nàng không chỉ một lần xao xuyến vì những hồi ức ngọt ngào, khi nàng đi qua những nơi quen thuộc với những kỷ niệm quí giá.
Trong những giây phút ấy nàng quên đi nỗi đau khổ buộc nàng quyết định ra đi. Nàng chỉ nghĩ đến cuộc gặp gỡ với người yêu và mơ ước cứu chàng khỏi tay kẻ thù, mà có lẽ giờ đây chúng đang bao vây chàng.
Mặc cho nỗi lo lắng cho người yêu, đó là những phút giây hạnh phúc, nhất là nếu đem so với những ý nghĩa về sự thay lòng đổi dạ của người yêu đang dằn vặt nàng.
Hai mươi dặm chia cách Kaxa-del-Korvô và căn lều đơn độc của chàng Muxtangher.
Khoảng cách như vậy có thể là cả một cuộc hành trình dài đối với những người đi ngựa ở Châu Âu. Nhưng đối với những người dân đồng cỏ, họ vượt qua khoảng cách này chỉ trong hai tiếng đồng hồ. Họ lao đi như đang đuổi theo một con cáo hay một con nai vậy.
Cuộc phiêu lưu như vậy sẽ không buồn chán ngay cả trên lưng một con ngựa lười, nhưng trên con ngựa đốm sao xinh đẹp nhanh nhẹn đang lướt trên đồng cỏ quê hương thì cuộc du hành sẽ kết thúc nhanh chóng. Có thể quá nhanh chóng và bất hạnh cho nữ kỵ sĩ của chúng ta.
Luiza đã bị hành hạ ghê gớm, giờ đây nàng không thất vọng nữa.
Trái tim buồn thảm của nàng đã sáng lên tia hy vọng.
Nhưng nó tắt ngấm ngay lập tức khi nàng vừa bước lên bậc cửa của căn lều.
Một tiếng nấc nghẹn ngào buột ra khỏi miệng nàng. Trái tim của nàng như đang rạn vỡ.
Trong căn lều có một người đàn bà!
Đối với nàng krêôl trẻ tuổi, tất cả đã quá rõ ràng, rõ ràng đến đau đớn. Trước mặt nàng là người đàn bà đã viết bức thư yêu đương. Cuộc gặp gỡ dù sao cũng đã xảy ra rồi. Có thể trong cuộc xung đột này trên sân khấu còn có một người nữa tham gia: Moric Giêran. Nhưng điều này cũng chẳng giải thích

được tình thế của chàng: Luiza đãkịp nhìn thấy Moric, khắp người băng bó đang nằm trên giường.
Vậy, đây là người đã viết bức thư, người đã gọi chàng là "thân yêu" và thán phục đôi mắt chàng, là người đã gọi chàng tới cuộc gặp gỡ và giờ đây cô ta đang ở cạnh chàng, dịu dàng chăm sóc chàng. Có nghĩa là chàng đã thuộc về cô ta. Ôi, ý nghĩ này sao mà đau đớn để có thể thốt lên thành lời!
Những ý nghĩ của Ixiđôra cũng không kém đau khổ. Nàng biết rằng hy vọng đối với nàng như vậy là hết. Nàng đã đủ thời gian tìm kiếm trong những lời rời rạc của người bệnh, để không còn nghi ngờ vào sự thật cay đắng. Đối thủ đã đứng trên ngưỡng cửa, người đã đẩy nàng ra khỏi trái tim của chàng Muxtangher.
Mặt đối mặt, mắt rực sáng, họ đứng đó, bất bình bởi cùng một tình cảm, xúc động bởi cùng một ý nghĩ.
Cả hai nàng cùng yêu một con người. Cả hai đều bị hành hạ vì ghen tuông. Họ cùng đứng cạnh chàng. Còn chàng thì, than ôi, chẳng biết đến sự có mặt của cả hai.
Mỗi nàng đều cho rằng người kia là đối thủ may mắn. Luiza không nghe thấy những lời mà nó sẽ an ủi nàng, những lời mà từ nãy tới giờ vang lên bên tai Ixiđôra, hành hạ tâm hồn nàng. Lòng căm giận không nói nên lời tràn ngập trong cả hai. Và như vậy lại càng đáng sợ. Họ không hề trao đổi một lời. Không ai trong số hai người yêu cần được giải thích. Và không một người nào cần tới sự giải thích. Có những giây phút mà lời lẽ là thừa. Đó là sự va chạm của những tình cảm bị xúc phạm, nó chỉ được thể hiện bằng những cái nhìn căm giận, và những cặp môi cong lên khinh bỉ.
Họ đứng như vậy chỉ trong khoảnh khắc.
Sau đó Luiza Pôinđekter quay phắt lại. Trong căn lều của Moric Giêran không có chỗ cho nàng.
Ixiđôra cũng bước ra ngay, hầu như dẫm lên đuôi váy của địch thủ. Cũng chính ý nghĩ đó đuổi nàng ra: trong căn lều của Moric Giêran không có chỗ cho nàng.
Dường như cả hai cố gắng rời bỏ nơi làm trái tim họ tan nát càng nhanh càng tốt.
Con ngựa xám đứng gần, con đốm sao đứng xa hơn một chút, Ixiđôra là người đầu tiên nhảy lên ngựa. Khi nàng đi qua cạnh Luiza, cô nàng cũng đã ngồi trên yên.
Hai đối thủ lại lần nữa trao đổi cái nhìn, Không thể nói ai trong số hai người là đắc thắng, trong những cái nhìn cũng chẳng thấy sự tha thứ. Cái nhìn của nàng krêôl tràn ngập buồn rầu, hờn giận và ngạc nhiên. Cái nhìn cuối cùng của Ixiđôra, kèm theo những lời lẽ thốt lên một cách lỗ mãng, đầy sự giận dữ, bất lực.

Chương 60
CÔ GÁI PHẢN BỘI

Nếu có thể so sánh được những hiện tượng của thế giới bên ngoài với nông nỗi mà con người phải trải qua, thì thật khó kiếm được sự xung đột nào gay gắt hơn ánh sáng chói lọi của mặt trời trên dòng Alamô và sự tăm tối trong tâm hồn Ixiđôra, khi nàng rời bỏ căn lều của chàng Muxtangher. Những tình cảm điên cuồng sôi lên trong ngực nàng và mạnh hơn tất cả là sự khao khát trả thù. Chính tình cảm này đã cứu nàng khỏi tuyệt vọng. Khác đi thì gánh nặng cay đắng thật không thể chịu đựng nổi.
Bị hành hạ bởi những ý nghĩ u ám, nàng đi dưới những bóng cây. Và những ý nghĩ đó cũng chẳng bớt đi khi đến bờ dốc nàng nhìn thấy bầu trời xanh rạng rỡ - nàng cảm giác rằng nó đang cười nhạo nàng.
Ixiđôra dừng lại dưới dốc. Những cành trắc bá lớn màu thẫm vươn rộng trên đầu nàng. Cái bóng rậm rạp của nó gần với trái tim đau buồn của nàng hơn là những tia sáng mừng vui của mặt trời.
Nhưng không phải điều này làm nàng dừng ngựa lại. Trong đầu nàng nảy ra những ý nghĩ còn u ám hơn bóng cây trắc bá. Có thể biết điều này qua vầng trán u ám, qua cặp lông mày nhíu lại trên đôi mắt đen sáng quắc và khuôn mặt dữ tợn.
- Tại sao ta lại không giết nó ngay tại chỗ nhỉ? – Nàng nói thầm – Có thể quay lại còn chưa muộn chăng?
Nhưng thay đổi được gì nếu ta giết nó? Bởi điều này cũng không trả lại được cho ta trái tim của chàng. Đối với ta nó đã mất rồi, mất vĩnh viễn! Những lời nói đó trong những mơ ước của chàng! Đối với ta, tội nghiệp cho ta, chẳng còn hy vọng gì! Không, thế thì chàng nphải chết! Chàng đã làm cho ta bất hạnh… Nhưng nếu ta giết chàng thì lúc bấy giờ sẽ ra sao? Cuộc sống của ta sẽ biến thành cái gì? Trở thành một cực hình không chịu nổi!... Không lẽ bây giờ còn chưa là cực hình sao? Ta không thể chịu đựng được hơn cực hình này! Chẳng có gì an ủi nổi ta ngoài sự báo thù. Không chỉ cô ả mà cả chàng nữa. Cả hai đều phải chết! Nhưng không phải bây giờ, mà tới khi chàng có thể hiểu được chàng chết vì tay ai! Lạy thánh nữ, hãy cho con sức mạnh để báo thù.
Ixiđôra giục ngựa phi nhanh lên con đường dốc.
Lên tới bình nguyên, không dừng ngựa lại, không để cho con ngựa nghỉ ngơi, nàng lại phi nước đại điên cuồng trên đồng cỏ. Rõ ràng nàng cũng không biết đi về đâu. Nàng không nói, chẳng dùng dây cương để điều khiển,

chỉ thúc những chiếc cựa giày giục nó phi về phía trước.
Được phép tự do, con ngựa lao theo con đường mà theo đó nó đã đi tới đây. Con đường dẫn tới bờ sông Lêông. Nhưng nó có cần đưa cô chủ của mình tới đó không?
Đối với nữ kỵ sĩ hình như thế nào cũng đượcc. Đầu cúi xuống, chìm sâu vào suy tư, nàng chẳng để tâm tới một cái gì, thậm chí đến cả nước phi điên cuồng của con ngựa. Nàng cũng không để ý đến cả một chuỗi các kỵ sĩ đang tiến lại gần phía nàng cho đến khi con ngựa thở phì ra và đứng sững lại.
Bấy giờ nàng nhìn thấy một đội kỵ sĩ đang đi trên đồng cỏ.
Người da đỏ chăng? Không da trắng. Không chỉ xét theo màu da mà còn theo yên cương và tư thế ngồi ngựa, quả quyết điều này còn nhờ các bộ râu vì màu da không thể nhận ra được dưới lớp bụi dày.
- Dân Tếchdát – Ixiđôra lẩm bẩm - Chắc đây là đội quân đi tìm Komantri. Nhưng người da đỏ đâu có ở đây. Nếu trong khu cư dân người ta nói đúng, thì họ đã đi xa nơi này rồi.
cô gái Mếchxich không muốn gặp họ. Vào lúc khác thì nàng chẳng tránh họ, nhưng đương lúc đau khổ thì những câu hỏi và những cái nhìn tò mò làm nàng khó chịu.
Có đủ thời gian để lẩn đi. Nàng đang còn đứng giữa những bụi cây. Rõ ràng các kỵ sĩ còn chưa nhìn thấy nàng. Quay lại rừng là không ai nhìn thấy nàng cả.
Nhưng Ixiđôra không kịp làm điều này, vì con ngựa của nàng đột ngột hý lên. Hai mươi con ngựa khác trả lời nó.
Vẫn có thể phi đi được. Nhưng rõ ràng họ sẽ đuổi theo. Liệu họ có đuổi kịp không, đặc biệt là trên những con đường ngoằn ngoèo mà nàng rất quen thuộc này.
Suy nghĩ vậy nàng đã quay ngựa, nhưng nàng lại kìm ngay nó lại và bình tĩnh chờ đội quân đang tới gần. Những lời nàng nói sẽ giải thích tại sao nàng làm như vậy.
- Họ ăn bận quá sang trọng so với những người thợ săn thông thường. Đây chắc đúng là đội ngũ mà ta đã nghe nói. Đội ngũ của người cha… Đúng rồi, chính là họ. Đây là bản năng báo thù! Đây chính là quyền lực của chúa.
Thay vì quay vào rừng, Ixiđôra phi ra chỗ trống, quả quyết đi đến gặp các kỵ sĩ. Nàng kéo dây cương chờ họ tiến gần lại. Kế hoạch phản bội của nàng đã chín muồi.
Vài phút sau các kỵ sĩ đã vây quanh cô gái Mếchxich.
Họ có chừng một trăm người, vũ trang bằng đủ loại vũ khí khác nhau. Chỉ có cái duy nhất làm họ giống nhau đó là những lớp bụi dày phủ lên quần áo và vẻ mặt khắc nghiệt của họ, chúng chỉ hơi dịu lại vì sự tò mò thoáng qua.
Rơi vào giữa một đám người như vậy, ai cũng phải sợ, hơn nữa lại là phụ

nữ, nhưng Ixiđôra không hề tỏ ra sợ hãi. Nàng không cho là những người đang vây quanh nàng một cách kém lễ nghi này là nguy hiểm. Nàng biết một vài người trong số họ. Nhưng người đàn ông đứng tuổi có vẻ là người lãnh đạo đội ngũ mà giờ đây đang hỏi han nàng, trước đây nàng chưa từng gặp, dù vậy nàng cũng đoán được ông ta là ai. Đây chắc là cha của chàng trai bị giết, của cô gái, mà nàng rất muốn nhìn thấy cô ta bị giết hay ít nhất cũng bị nhục nhã.
Một cơ hội thật thuận tiện!
- Thưa cô, cô nói được tiếng Pháp chứ ạ? – Vili Pôinđekter hỏi, ông đoán rằng nàng sẽ hiểu thứ ngôn ngữ này hơn.
- Rất ít, thưa Xenhor. Tốt hơn hết là ngài hãy nói tiếng Anh.
- Tiếng Anh ư? Thế thì lại tốt hơn cho chúng tôi. Vậy xin cô hãy nói, cô có nhìn thấy ai ở nơi đây không? Tôi muốn nói, cô có gặp một kỵ sĩ nào đó hay có thể nhìn thấy một cái trại của ai đó?
Ixiđôra hoặc là đang do dự, hoặc là đang suy tính câu trả lời của mình. Ngài chủ đồn điền niềm nở tiếp tục những câu hỏi.
- Cho phép tôi hỏi, cô sống ở đâu nhỉ?
- Ở Riô Grand, thưa Xenhor.
- Cô đang đi từ đó tới đây ạ?
- Không, từ Lêông.
- Từ Lêông!
- Đây là cháu gái của ông gài Martinec - Một trong số những người có mặt giải thích – Đồn điền của ông ấy ngay sát với đồn điền của ngài, ngài Pôinđekter ạ.
- Vâng, vâng, đúng vậy. Tôi là cháu gái của đông Xilviô Martinec.
- Cô đi thẳng từ dinh cơ của ông ta ư? Hãy tha lỗi cho sự khẩn khoản của tôi, nhưng cô hãy tin rằng chúng tôi hỏi cô không phải vì sự tò mò thông thường. Có những nguyên nhân nghiêm trọng khiến chúng tôi làm điều đó.
- Vâng, tôi đi thẳng từ dinh cơ của bác Martinec – Ixiđôra trả lời dường như không để ý tới những lời cuối cùng – tôi đi khỏi nhà bác tôi đúng hai tiếng trước.
- Thế thì rõ ràng cô đã nghe nói về vụ giết người đã xảy ra.
- Vâng, thưa Xenhor. Hôm qua trong nhà bác Xilviô người ta đã nói về điều này.
- Nhưng hôm nay, lúc cô ra đi, có tin tức gì mới trong khu cư dân không? Chúng tôi cũng có tin tức từ đó, nhưng sớm hơn nhiều. Cô không nghe thấy gì thêm, thưa cô?
- Tôi chỉ nghe nói có một đội đã lên đường đi tìm kẻ giết người. Đội ngũ của ngài phải không, thưa Xenhor?
- Vâng, vâng, chắc là họ nói về chúng tôi… Cô không nghe gì thêm ư?

- Ồ có, nhưng rất kỳ lạ, thưa Xenhor, kỳ lạ đến nỗi các ngài có thể cho rằng tôi đùa.
- Cái gì vậy? - Cả hai mươi người cùng hỏi một lúc, họ nhìn nữ kỵ sĩ kiều diễm với sự tò mò căng thẳng.
- Người ta nói rằng đã nhìn thấy một người nào đó không đầu… trên ngựa… ở đâu gần đây… Chúa lòng lành! Chúng ta có thể đang ở gần chỗ đó, ở một nơi nào đó trên sông Nuexet, không xa bãi nông, nơi con đường rẽ đi Riô Grand. Các vakerô đã nói như vậy.
- Chà, như vậy có nghĩa là, những vakerô nào đó đã nhìn thấy nó.
- Vâng, thưa các Xenhor, họ có ba người và họ thề rằng đã nhìn thấy nó.
Ixiđôra hơi ngạc nhiên vì vẻ bình tĩnh lạ lùng mà những người Tếchdát lắng nghe câu chuyện của nàng. Một người nào đó liền giải thích nguyên nhân.
- Chúng tôi đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu, chỉ có điều là nó ở xa, còn các vakerô chắc là nhìn nó ở gần. Họ có hiểu được nó là gì không?
- Lạy thánh mẫu, không!
- Cô cha nhìn thấy nó phải không, thưa cô?
- Các ngài nói gì vậy, chưa đâu! Tôi mới chỉ nghe nói điều này. Nhưng nó là cái gì thì ai mà biết được.
Tất cả im lặng suy nghĩ.
Sau đó ngài chủ đồn điền tiếp tục hỏi.
- Cô không gặp ai ở đây ư, thưa cô?
- Không, tôi có gặp chứ!
- Ai vậy? Cô làm ơn tả lại…
- Một người đàn bà.
- Một người đàn bà? - Một vài giọng nhắc lại.
- Vâng, thưa các Xenhor.
- Người đàn bà ra sao?
- Người Mỹ.
- Người Mỹ ư? Ở đây? Một mình?
- Vâng.
- Ai thế nhỉ?
- Ai mà biết được!
- Cô không biết người ấy à? Thế người ấy trông như thế nào?
- Cô ta trông như thế nào ư?
- Vâng, cô ta ăn bận như thế nào?
- Bận chiếc áo dài đi ngựa.
- Có nghĩa là cô ta đi ngựa?
- Vâng.
- Thế cô gặp cô ta ở đâu?
- Cách đây không xa, trong đám cây rừng kia kìa.

- Cô ấy đi về hướng nào? Ở đó có ngôi nhà nào không?
- Chỉ có một túp tranh.
Pôinđekter quay về phía một trong số các thành viên của đội ngũ, một người biết tiếng Tây Ban Nha.
- Túp tranh là cái gì vậy?
- Họ gọi những căn lều của họ như vậy.
- Vậy túp tranh này là của ai?
- Đông Morixiô-Muxtangher.
Một tiếng kêu đắc thắng vang lên trong đám đông. Sau hai ngày tìm kiếm không mệt mỏi, kiên trì, cũng như là vô vọng, cuối cùng họ đã tìm ra dấu vết của kẻ giết người.
Những người đã xuống ngựa lại nhảy lên yên, chuẩn bị lên đường.
- Xin lỗi, nhưng thưa cô Martinec, cô cần phải chỉ đường cho chúng tôi đi đến chỗ đó.
- Tôi đành phải đi đường vòng. Nhưng được rồi chúng ta hãy đi! Tôi sẽ theo các ngài, nếu các ngài thích điều này.
Kèm thêm một trăm kỵ sĩ, Ixiđôra lại phi vào khoảng rừng.
Nàng dừng lại ở bìa rừng phía tây. Giữa nó và Alamô là một đồng cỏ trải rộng.
- Đằng kia kìa – Ixiđôra nói – Các ngài có nhìn thấy cái vệt đen ở chân trời không? Đó là đỉnh cây trắc bá. Nó mọc trong thung lũng Alamô. Hãy đi tới đó. Cạnh nó là một cái dốc mà các ngài có thể đi men xuống. Đi chút nữa các ngài sẽ thấy túp lều mà tôi đã nói.
Những chỉ dẫn tiếp theo là không cần thiết. Hầu như quên mất người chỉ đường, các kỵ sĩ lao ra đồng cỏ hướng về phía cây trắc bá.
Chỉ có một người còn chưa rời khỏi chỗ. Không phải là người chỉ huy đội ngũ, nhưng là một người không kém phần quan tâm đến những điều vừa xảy ra và thậm chí còn hơn nữa khi Ixiđôra nói về người đàn bà mà nàng nhìn thấy. Hắn biết ngôn ngữ của Ixiđôra như tiếng mẹ đẻ của hắn.
- Hãy nói cho tôi biết, thưa Xenhorita - Hắn nói với nàng Méchxich bằng một giọng hầu như van lơn – Cô có để ý tới con ngựa mà người đàn bà ấy cưỡi không?
- Tất nhiên! Ai mà có thể không để ý tới nó!
- Nó ra sao? - Hắn vừa hỏi vừa nín thở vì hồi hộp.
- Con muxtang có đốm sao.
- Con muxtang đốm sao? Ôi Chúa tôi! – Kacxi Kôlhaun rên rỉ và lao theo đội ngũ.
Ixiđôra chợt hiểu, lại một trái tim nữa bị ngọn lửa không tắt kia thiêu đốt, ngọn lửa mà tất cả bất lực trước nó, trừ cái chết.

Chương 61
THIÊN THẦN TRÊN MẶT ĐẤT

Sự ra đi nhanh chóng và bất ngờ của đối thủ làm Luiza Pôinđekter sửng sốt. Nàng đã định thúc con Luna, nhưng lại do dự, ngạc nhiên vì sự việc vừa xảy ra.
Chỉ một phút trước đó, nhìn vào căn lều nàng thấy người đàn bà kia rõ ràng là chủ nơi đây.
Làm sao mà hiểu được sự ra đi bất ngờ của cô ta? Làm sao giải thích được cái nhìn đầy vẻ căm thù dữ tợn? Tại sao trong cái nhìn đó không có sự tự tin đắc chí khi cảm nhận được thắng lợi của mình?
Cái nhìn của Ixiđôra không làm nàng krêôl đau đớn, trái lại nó khơi dậy trong nàng một niềm vui kín đáo. Thay vì lao về đồng cỏ, Luiza Pôinđekter nhảy xuống ngựa bước vào lều.
Khi nhìn thấy vẻ nhợt nhạt của chàng Muxtangher, đôi mắt ngơ ngác ngây dại của chàng, nàng krêôl tạm quên đi nỗi phật ý của mình.
- Chúa tôi! – Nàng vừa kêu lên vừa chạy lại bên giường – Chàng bị thương… đang hấp hối… Ai gây nên nông nỗi này?
Những từ lắp bắp rời rạc là câu trả lời duy nhất.
- Moric! Moric! Moric! Anh có nhận ra em không? Luiza, Luiza của anh đây! Anh đã gọi em như vậy mà!
- Ô, các người đẹp thật, hỡi những thiên thần trên thượng giới! Tuyệt đẹp… đúng, ai cũng sẽ nói như vậy khi nhìn thấy các người, nhưng chớ nói rằng không có ai giống các người trên mặt đất. Không đúng. Ở đó có rất nhiều người đẹp, nhưng tôi biết một người còn đẹp hơn các người cơ, hỡi những thiên thần trên thượng giới! Tôi nói về sắc đẹp, tính dịu hiền, lại là việc khác. Tôi nghĩ tới lòng nhân từ, không, không!
- Moric, Moric thân yêu, tại sao anh lại nói vậy? Anh đâu phải ở trên trời. Anh đang ở cùng em, cùng Luiza của anh.
- Ta đang ở trên trời… vâng, trên trời! Nhưng ta không muốn ở lại trên trời, nếu như nàng không có ở đó. Đấy có thể là một nơi rất dễ chịu nhưng chỉ khi nào có nàng cùng với ta. Nếu nàng ở đây, thì ta không cần gì hơn nữa. Nghe đây, hỡi các thiên thần, các người làm gì mà cứ quay cuồng quanh ta vậy? Các người tuyệt diệu, nào ta có phản đối điều này, nhưng không một ai trong số các người đẹp hơn nàng – thiên thần của ta! Ô, tôi biết cả quỉ sứ nữa, quỉ sứ xinh đẹp. Nhưng ta chỉ mơ ước thiên thần của đồng cỏ thôi.

- Anh có nhớ tên nàng không?
Chắc rằng không ai hồi hộp chờ đợi câu trả lời của một con người đang mê sảng đến như vậy. Luiza nghiêng người xuống, không rời mắt khỏi chàng, chờ đợi.
- Tên? Tên ư? Hình như ai trong số các người hỏi tên. Không lẽ các người cũng có tên? Chà, vâng, để ta nhớ đã nào Mikhain, Gavrin, Azrai – tên đàn ông, tất cả là tên đàn ông. Các thiên thần, nhưng không ai được như thiên thần của ta. Nàng tên là…
- Là gì cơ?
- Luiza… Luiza… Luiza. Ta giấu mà làm gì, bởi các người đã biết những điều xảy ra trên mặt đất. Các người tất nhiên là biết nàng – Luiza của ta chứ? Các người phải biết nàng: không thể nào không yêu nàng với tất cả trái tim, như ta… tất cả, trọn vẹn trái tim.
Chưa bao giờ những lời lẽ yêu đương lại đem đến cho Luiza niềm vui đến như thế, thậm chí cả lần đầu tiên nàng nghe chúng dưới bóng cây xiêm gai, được nói ra trong sự tỉnh tảo hoàn toàn, thậm chí những lời nói lúc bấy giờ cũng không quí giá bằng. Ôi, sao nàng hạnh phúc như vậy! Những chiếc hôn dịu dàng phủ lên vầng trán nóng bỏng của người bệnh và lên đôi môi khô nẻ của chàng.
Đắc thắng, Luiza đứng dậy áp chặt hai bàn tay vào ngực, dường như nàng cố trấn tĩnh nhịp đập của trái tim. Nàng chỉ sợ những giây phút hạnh phúc bay đi quá nhanh.
Than ôi, nỗi lo sợ của nàng đã tới. Trên ngưỡng cửa đã trổ dài một cái bóng. Đấy là bóng của một người. Qua một phút người ấy đã đứng trước cửa.
Bề ngoài của người mới bước vào không có gì đáng sợ.
Ngược lại, khuôn mặt, hình dáng của hắn đơn giản trông rất tức cười, đặc biệt là tương phản với những ngày bi đát gần đây. Con người kỳ lạ này một tay cầm chiếc búa nhỏ; tay kia - một con rắn lớn, nó rất lớn, chỉ cần nhìn vào đoạn đuôi có vảy sừng là rõ.
Vẻ rầu rĩ khôi hài của hắn còn được tăng thêm nhờ cái vẻ kinh ngạc lúng túng trên mặt hắn khi bước qua bậc cửa vào nhà nhìn thấy người khách mới.
- Lạy Chúa! – Đánh rơi cả rắn lẫn búa, hắn vừa kêu lên vừa tròn xoe mắt – Cháu có lẽ đang ngủ mê! Đúng thế thật! Không lẽ đây lại có thể là tiểu thư, thưa tiểu thư Pôinđekter? Không thể thế được!
- Nhưng lại đúng là như vậy đấy, ngài Onil ạ. Ngài quên tôi nhanh như vậy là chẳng lịch thiệp chút nào!
- Quên tiểu thư ư? Sao lại thế, thưa tiểu thư! Tiểu thư không thể buộc tội cháu như vậy đâu, dù chỉ một lần được nhìn khuôn mặt xinh đẹp của tiểu thư, thì đến chết cũng không quên được. Tìm đâu cho xa! Thí dụ cậu chủ đây nàng, chỉ những mê sảng về tiểu thư.

Felim nhìn lên giường một cách đầy ý nghĩa, Luiza đỏ ửng mặt lên vì vui sướng.
- Nhưng thế này là thế nào? – Felim tiếp tục, khi nhớ ra sự thay đổi khó hiểu
- Thế cái cậu chàng kia, hay là cái cô nàng kia đâu, cái người vừa mới ở đây ấy? Tiểu thư có nhìn thấy một phụ nữ ở đây không, thưa tiểu thư Pôinđekter?
- Nhìn thấy.
- Thế à? Thế cô ấy đâu?
- Đi rồi.
- Đi rồi à! Có nghĩa là cô ta cũng chẳng biết là cô ta muốn gì nữa. Cháu để cô ta ở lại trong lều chỉ mới vừa mười phút trước: cô ta cởi mũ ra… như cháu đây này! Một cái mũ đàn ông và thu xếp như là cô ta sẽ ở đây lâu vậy. Tiểu thư nói rằng cô ta đã ra đi ư? Thật may phước! Cháu chẳng than phiền về điều này! Đối với một người đàn bà như cô ta thì cứ là phải tránh xa. Tiểu thư không tin chứ, tiểu thư Pôinđekter, chính cô ta đã dí khẩu súng lục của mình thẳng vào mũi cháu đấy nhé!
- Tại sao vậy?
- Chỉ vì cháu không cho phép cô ta vào trong lều. Nhưng rồi cô ấy vẫn cứ vào. Khi Zep quay về, ông ta chẳng ngăn cản cô ấy. Cô ấy nói rằng ngài Giêran là bạn của cô ấy, rằng cô ấy muốn chăm sóc ngài.
- À, ra thế đấy! Rất lạ, điều này rất lạ - Nàng krêôl vừa lẩm bẩm vừa suy nghĩ.
- Tiểu thư nói phải lắm. Ở đây xảy ra lắm chuyện lạ kỳ. Tất nhiên cháu không nói về tiểu thư đâu. Cháu rất mừng vì tiểu thư đã đến đây, cháu tin chắc rằng cả cậu chủ cháu nữa, cũng rất vui mừng.
- Felim thân mến, hãy kể cho tôi nghe, cái gì đã xảy ra?
- Được rồi, thưa tiểu thư, nhưng để làm điều này thì tiểu thư hãy bỏ mũ ra và ở đây lâu lâu. Đến tối cháu cũng chưa kể hết được những gì đã xảy ra từ ngày hôm kia.
- Những ai ở đây trong thời gian ấy?
- Ai ở đấy ư?
- Ngoài…
- Ngoài cô gái giả trai phải không ạ?
- Đúng, còn thêm ai đó ở đây à?
- Ô, còn thêm đủ loại người! Có ai mà không còn ở đây cư chứ! Đầu tiên có một người tới đây, nhưng không đến được căn lều. Cháu sợ kể cho tiểu thư nghe về nó. Điều này có thể làm cho tiểu thư sợ hãi.
- Anh cứ kể đi. Tôi không sợ đâu.
- Được thôi, chỉ có điều tự cháu cũng không hiểu đó là cái gì: một người ngồi trên ngựa, nhưng không có đầu.

- Không có đầu?
- Thật không gì đáng ngạc nhiên hơn – Gã Iécläng tiếp tục – Nó giống in như cậu Moric vậy. Nó cưỡi trên con ngựa của cậu ấy, và tấm chăn Mếchxich trên vai. Mọi cái đều giống y như lúc cậu ấy ra đi. Nếu tiểu thư biết cháu sợ đến thế nào. Hồn vía bay cả lên mây!
- Nhưng anh nhìn thấy nó ở đâu cơ chứ, hở Onil?
- Đằng kia, trên dốc ấy. Cháu chạy ra đón cậu chủ. Cậu ấy hứa sẽ từ khu cư dân trở về trong buổi sáng hôm đó. Lúc đầu cháu cứ nghĩ rằng cậu ấy đang đi tới cơ. Đột nhiên nó tới gần… và không có đầu… nó dừng lại một phút… và sau đó là phóng nước đại như điên, còn Tara thì sủa ầm ĩ chạy theo nó. Họ cứ chạy trên đồng cỏ như vậy cho đến khi cháu không còn thấy nữa. Bấy giờ cháu quay lại đây, trong lều này, đóng chặt cửa lại và đi ngủ. Bỗng nhiên như mọi khi, cháu thức giấc và cháu nằm mê, nhưng… xin lỗi tiểu thư, chắc là tiểu thư đã mệt, thậm chí tiểu thư cũng chưa kịp ngồi - tiểu thư cứ đứng hoài. Hãy cởi chiếc mũ xinh đẹp có cắm lông chim và ngồi xuống chiếc rương. Cái rương này còn thuận tiện hơn chiếc ghế đẩu. Cháu xin tiểu thư hãy ngồi xuống, bởi cháu còn chưa kể hết cơ mà.
- Đừng lo lắng cho tôi. Anh kể tiếp đi. Còn ai nữa ngoài người kỵ sĩ lạ lùng này đã ở đây? Đấy có lẽ là một người nào đó đùa cợt anh chăng?
- Đùa cợt ạ? Ông Zep Xtump cũng đã nói với cháu như vậy đấy.
- Có nghĩa là ông ấy đã ở đây ư?
- Vâng, nhưng phải sau khi những người kia đến…
- Những người khác nữa à?
- Vâng, thưa tiểu thư. Ngài Zep chỉ mới đến sáng hôm qua. Chúng đến thăm cháu từ tối hôm trước kia, vào đêm khuya ấy. Tiểu thư hiểu không, cháu đang ngủ ngon lành, thì chúng đến và đánh thức cháu.
- Nhưng chúng là ai, những "những người khác" ấy?
- Người da đỏ ấy mà!
- Người da đỏ ư?
- Vâng, đúng thế! Cả một bộ lạc! Tiểu thư hãy tưởng tượng xem, như cháu đã nói, cháu ngủ ngon lành. Bỗng dưng nghe thấy – có ai đó nói chuyện trên đầu cháu, sau đó tiếng giày sột soạt, dường như có ai đó đang tráo bài… Thánh Patric quang vinh, cái gì vậy?
- Cái gì?
- Không lẽ tiểu thư không nghe thấy gì?... Đấy, lại nữa! Tiếng ngựa! Họ đã ở ngay cạnh lều…
Felim nhào ra cửa.
- Thánh Patric ơi! Các kỵ sĩ đã bao vây chúng ta khắp mọi phía mất rồi. Họ phải có đến một nghìn người, mà lại đang còn tới thêm nữa… Đây chắc là những người mà Zep nói tới… Có nghĩa là cần phải gọi ông ta. Ôi Chúa ơi!

Cầu sao cho ta báo kịp!
Người Iếclăng tóm ngay lấy cành xương rồng mà để cho thuận tiên hắn mang theo người và chạy ra khỏi lều.
- Chao ôi! – Nàng krêôl kêu lên – Đây là họ rồi! Cha ta! Mà ta lại ở đây… Biết nói gì đây? Thánh nữ ơi, hãy bảo vệ ta khỏi sự nhục nhã.
Luiza theo bản năng chạy lại phía cửa để khóa lại, nhưng lập tức nàng hiểu điều này là vô ích. Đối với những người đứng xung quanh kia thì cái chướng ngại này làm sao ngăn được họ. Nàng để ý thấy một kẽ hở nơi tường. Chạy trốn chăng?
Muộn rồi! Tiếng vó ngựa đã vang sau căn lều. Các kỵ sĩ đã bao vây nó tứ phía.
Và dù sau đi nữa, con ngựa muxtang đốm sao của nàng cũng đã bị buộc cạnh căn lều, họ không thể không nhận ra nó.
Nhưng một ý nghĩ khác ngăn cô gái chạy trốn: người nàng yêu đang bị nguy hiểm đe dọa, còn ai nữa, ngoài nàng có thể bảo vệ được chàng.
“Cứ để mất cả danh dự của ta đi – Nàng krêôl nghĩ - Mất cả cha, mất cả bạn bè, tất cả, chỉ có điều không phải là chàng! Đây là số phận của ta. Ta có bị nhục nhã hay không, nhưng ta vẫn trung thành với chàng!”

Chương 62
CHỜ ĐỢI CĂNG THẲNG

Chưa bao giờ cạnh căn lều của chàng Muxtangher vang lên nhiều tiếng vó ngựa như vậy, thậm chí cả trong những ngày mà bãi quần ngựa của chàng đầy những con ngựa hoang vừa săn được.
Felim vừa chạy ra khỏi cửa đã bị vài chục giọng gọi giật lại.
Giọng nói to nhất và oai vệ nhất:
- Đứng lại, tên vô lại! Chạy vô ích! Thêm một bước là mi sẽ bị bắn chết! Đứng lại, ta nói với mi đấy!
Gã Iếclăng, đang chạy về phía con ngựa cái của Zep Xtump được buộc phía bên kia bãi cỏ, đành phải đứng lại.
- Hãy tin tôi, thưa các ngài, tôi hoàn toàn không định chạy trốn - Hắn run rẩy nói, khi nhìn thấy những khuôn mặt dữ tợn và những khẩu súng chĩa vào hắn – Tôi hoàn toàn không có ý định đó. Tôi chỉ muốn…
- … chạy trốn, nếu mi có thời cơ. Mi bắt đầu khá đấy… Lại đây, Đik Trexi! Trói hắn lại… Seltôn, hãy giúp anh ta! Quỉ quái! Cái thằng thộn này thật lạ lùng! Chắc gì đây phải là kẻ chúng ta đang tìm.
- Tất nhiên là không! Đây là tên hầu của hắn.
- Ei, những người đằng kia, sau căn lều! Đừng rời mắt khỏi nó. Chúng ta còn chưa tìm thấy hắn. Hãy xem cho kỹ để con chuột cũng không thể nhảy qua được… Còn bây giờ mi hãy trả lời: ai trong đó?
- Trong đó? Trong lều ấy ạ?
- Trả lời đi! Thằng ngu! – Trexi quát, sau khi vụt gã Iếclăng bằng sợi dây – Ai ở trong căn lều?
- Chúa ơi! Bây giờ thì chẳng phải là chuyện đùa. Được rồi. Đầu tiên là cậu chủ của tôi.
- Kỳ lạ… Cái gì thế này? – Vili Pôinđekter hỏi khi ông vừa nhìn thấy con muxtang đốm sao - Chẳng lẽ đây là con ngựa của Luiza?
- Vâng, nó đấy bác ạ - Kacxi Kôlhaun, người đi cùng với ngài chủ đồn điền trả lời.
- Ai mang nó tới đây?
- Chắc là chính cô Lu!
- Vớ vẩn! Anh đùa đấy hở Kacxi?
- Không, thưa bác, cháu nói hoàn toàn nghiêm túc.
- Anh muốn nói rằng, con gái ta đã ở đây.

- Đã ở đây! Và bây giờ cô ấy ở đây. Cháu không nghi ngờ điều này.
- Không thể!
- Bác hãy nhìn kia kìa!
Cánh cửa vừa bị phá. Trong căn lều thấy rõ bóng một người phụ nữ.
- Con gái ta!
Pôinđekter lập tức nhảy xuống ngựa vội vã chạy vào căn lều.
- Luiza, thế này là thế nào?... người bị thương? Ai đây? Henri ư?
Trước khi nghe câu trả lời, ngài chủ đồn điền đã để ý thấy chiếc mũ và chiếc áo của Henri.
- Nó đây! Nó còn sống! Ơn Chúa!
Pôinđekter chạy bổ lại giường.
Nhưng niềm vui của ông lập tức tắt ngay. Khuôn mặt tái mét trên gối kia không phải là khuôn mặt của con trai ông. Ngài chủ đồn điền sựng lại, rên lên một tiếng.
Kôlhaun dường như cũng xúc động không kém. Hắn thốt lên một tiếng kêu khiếp đảm. Thu người lại, hắn len lén đi ra khỏi lều.
- Ôi Chúa! Cái gì thế này? – Ngài chủ đồn điền thều thào – Cái gì vậy? Luiza, con có giải thích cho ta không?
- Không, thưa cha. Con mới ở đây vẻn vẹn chỉ vài phút. Con đã thấy anh ta trong tình trạng như thế này rồi. Anh ta đang mê sảng, cha cũng tự nghe thấy đấy.
- Còn… còn… Henri?
- Con không biết gì hết. Ngài Giêran chỉ có một mình, khi con vào đây, tên hầu của anh ta cũng không có, hắn chỉ vừa mới trở về. Con còn chưa kịp hỏi han hắn.
- Nhưng… Nhưng làm sao mà con tới được đây?
- Con không thể ngồi nhà được. Tình trạng mập mờ hành hạ con. Cha nghĩ xem, chỉ có một mình, bị dằn vặt bởi ý nghĩ rằng người em bất hạnh của con…
Pôinđekter nhìn con gái ngỡ ngàng, dường như cái nhìn của ông có độ lượng hơn.
- Con nghĩ rằng Henri có thể ở đây.
- Ở đây? Nhưng làm sao con biết được ngôi nhà này? Ai chỉ đường cho con? Bởi con ở đây chỉ có một mình!
- Con biết đường. Cha còn nhớ cái ngày đi săn khi con muxtang đem con đi không? Trên đường về, ngài Giêran chỉ cho con chỗ ở của ngài. Con quyết định rằng con có thể lần nữa tìm ra được nó.
Một tình cảm mới hòa lẫn với sự ngỡ ngàng của ngài Pôinđekter: ông nhăn mặt cau có. Nhưng những gì làm ông lo lắng, ông không nói.
- Thật là một hành động bất cẩn, con gái ta ạ, nhẹ dạ và thậm chí nguy hiểm

nữa. Con xử sự như một đứa con gái ngốc nghếch. Về, về ngay! Đây không phải là chỗ của các cô gái. Cưỡi con ngựa của mình và đi về nhà. Sẽ có người nào đó đưa con đi. Ở đây con có thể nhìn thấy những việc không thích hợp với con. Nào, đi đi!
Người cha đi ra khỏi căn lều, cô gái đi theo sau ông với vẻ miễn cưỡng rõ rệt. Cũng chậm chạp như vậy nàng đi về phía con ngựa của mình.
Các kỵ sĩ đã tập hợp lại ở bãi cỏ trước căn lều. Kôlhaun kể cho họ nghe tình hình. Không cần phải có người canh gác.
Họ đứng thành từng đám, một vài người im lặng, những người khác trò chuyện. Nhiều người xúm quanh Felim, đang bị trói nằm dưới đất. Họ tra hỏi hắn, nhưng hình như không tin những lời hắn nói.
Khi người cha và cô gái xuất hiện, tất cả đều quay về phía họ, nhưng tất cả đều im lặng, mặc dù họ nóng lòng muốn biết điều gì đã xảy ra.
Phần đông họ đã biết mặt cô gái. Tất cả đều biết đến tên nàng, rất nhiều người đã nghe nói tới sắc đẹp của nàng. Tất cả đều ngạc nhiên, hơn thế nữa, họ sửng sốt khi nhìn thấy nàng ở đây. Chị gái của người bị giết trong ngôi nhà của kẻ giết người!
Hơn bao giờ hết, giờ đây tất cả mọi người đều khẳng định thủ phạm giết người là chàng Muxtangher. Kôlhaun đã kể về chiếc mũ và chiếc áo khoác tìm thấy trong căn lều, và chính tên giết người, đã bị thương trong cuộc đụng độ chết người.
Nhưng vì sao Luiza Pôinđekter lại ở đây một mình? Tại sao không một người hầu nào, không một người nào trong số những người thân đi theo nàng? Nàng là khách ở đây chăng? – Ít nhất người ta cũng nhìn nhận như vậy.
Người anh họ của nàng không giải thích gì hết. Có thể hắn không giải thích được. Còn người cha – ông có thể làm điều đó không? Qua khuôn mặt ngượng ngùng của ông, chắc gì?
Trong đám đông bắt đầu có những tiếng thì thào, nhưng không một dự đoán nào được nói thành lời. Thậm chí những kẻ thô thiển nhất cũng sợ xúc phạm đến tình cảm người cha, và tất cả đều nóng lòng chờ đợi giải thích.
- Lên ngựa đi, Luiza. Ngài Ianxi sẽ đưa con về nhà.
Chàng chủ đồn điền trẻ tuổi, người được đề nghị điều này, rất lấy làm vui mừng. Chàng là một trong số những người đặc biệt ghen tỵ với cái hạnh phúc hư ảo của Kacxi Kôlhaun.
- Nhưng thưa cha – Cô gái phản đối - Tại sao con lại không đợi cha được? Chắc cha sẽ ở lại đây không lâu chứ ạ?
Ianxi bắt đầu lo lắng.
- Ta muốn như vậy, Luiza, và thế này là đủ rồi.
Luiza vâng lời. Thật ra nàng không muốn và thậm chí không cố gắng giấu

giếm sự phật ý của mình trước những khán giả tò mò.
Cuối cùng họ cũng ra đi, chàng chủ đồn điền trẻ tuổi đi trước. Luiza chậm chạp theo sau anh ta. Ianxi thì chật vật lắm mới kiềm chế được niềm vui của mình, còn nàng – thì cố kiềm chế nỗi buồn rầu của mình.
Ianxi cảm thấy cay đắng hơn là phật ý bởi tâm trạng buồn rầu của người bạn đường. Trông nàng thật đau khổ!
Nhưng anh ta lầm khi cho rằng mình biết rõ nguyên nhân nỗi buồn của nàng. Nếu nhìn kỹ vào mắt Luiza thì sẽ đọc được trong đó nỗi sợ hãi trước tương lai chứ không phải nỗi buồn vì quá khứ.
Họ đi giữa những cây cao, những tiếng nói từ chỗ bải cỏ vẫn vọng đến chỗ họ.
Bỗng nhiên khuôn mặt của nàng krêôl sáng lên. Nó dường như được chiếu sáng bởi một ý nghĩ vui mừng nào đó hay có thể là niềm hy vọng.
Luiza trầm ngâm dừng ngựa lại. Người bạn đường của nàng cũng máy móc làm theo.
- Ngài Ianxi – Cô gái nói sau một lúc im lặng – Đai bụng yên ngựa của tôi hơi bị lỏng. Tôi ngồi không được thuận tiện. Ngài làm ơn siết nó lại hộ.
Ianxi nhảy khỏi ngựa, kiểm tra lại cái đai bụng. Anh ta cảm giác chẳng cần kéo cho chặt thêm làm gì. Nhưng anh ta không nói điều này, anh ta cởi vòng khóa và ra sức kéo căng dây da.
- Hượm đã - Nữ kỵ sĩ nói - Để tôi xuống ngựa, ngài sẽ làm được tiện hơn.
Không chờ giúp đỡ, Luiza nhảy xuống đất và đứng ngay cạnh con muxtang. Còn chàng trẻ tuổi dùng hết sức kéo chiếc dây da đến lỗ khóa tiếp theo.
- Bây giờ, thưa tiểu thư Pôinđekter, tôi cho rằng tất cả đều tốt rồi.
- Vâng, tốt thật – nàng trả lời, sau khi đặt tay lên yên và thử lay lay nó - Thật ra mà nói đi khỏi nơi đây một cách nhanh chóng như vậy thật đáng tiếc. Tôi chỉ vừa mới tới đây và đã phi hết tốc lực, con Luna của tôi còn chưa kịp thở cơ. Hãy dừng lại đây một chút để nó có thời gian nghỉ ngơi. Nếu bắt nó quay về ngay thì độc ác quá.
- Nhưng cha tiểu thư… mong muốn của cụ là sao cho…
- Sao cho tôi về nhà ngay phải không? Chuyện vặt. Đơn giản là cha tôi không muốn tôi ở lại giữa đám đông thô lỗ này thôi. Tất cả là thế. Bây giờ tôi đã đi khỏi bãi cỏ, cha tôi không còn lo ngại nữa… Ở đây đẹp làm sao! Dưới bóng cây sao mà mát thế! Trên đồng cỏ mặt trời nóng rực đến chịu không nổi. Chúng ta hãy ở đây một chút cho ngựa nghỉ ngơi… Chà, ngài Ianxi, nhìn xem kìa, những con cá bơi trong dòng sông đẹp làm sao! Kia kìa, ngài có nhìn thấy những chiếc vây bạc của nó không?
Chàng chủ đồn điền hả lòng hả dạ. Vì sao người bạn đường kiều diễm lại muốn cùng chàng? Chàng cảm giác là chàng đã đoán ra được.
Chàng không thể để nàng vật nài lâu.

- Xin tiểu thư cứ ra lệnh, thưa tiểu thư Pôinđekter. Tôi sẽ ở lại đây bao lâu tùy tiểu thư muốn.
- Chỉ đến lúc Luna nghỉ ngơi xong thôi. Tôi chỉ kịp vừa xuống ngựa khi đội ngũ của các ngài tới nơi. Nhìn Luna này, cô bé tội nghiệp hãy còn thở nặng nhọc sau khi phi rất lâu.
Ianxi hoàn toàn thờ ơ với chuyện con muxtang thở ra sao, nhưng anh ta vui mừng thực hiện mong muốn nhỏ nhặt của người bạn đường.
Họ dừng lại bên bờ con sông.
Chàng chủ đồn điền hơi ngạc nhiên khi thấy người bạn đường của mình hoàn toàn không chú ý cả tới cá, cả tới con muxtang đốm sao, điều này sẽ làm chàng vui mừng xiết bao nếu nàng chú ý tới nàng. Song Luiza không nhìn chàng và không nghe chàng nói. Đôi mắt nàng hút vào không gian, còn thính giác nàng căng thẳng, bắt lấy từng tiếng động vọng tới từ bãi cỏ.
Cả Ianxi cũng bất giác lắng nghe các tiếng nói. Chúng vang lên quả quyết và khắc nghiệt.
Cả hai lắng nghe. Nàng krêôl trẻ tuổi như một nghệ sĩ kịch đứng sau cánh gà, chờ đợi vai của mình.
Những tiếng nói vọng tới, có thể phân biệt được giọng của một vài người đàn ông, sau đó thêm một giọng nói, nói dài hơn những giọng khác. Luiza biết giọng nói này. Đấy là giọng của người anh họ nàng. Nó giận dữ nài nỉ, sau đó dường như quả quyết với những người nghe một cái gì đó mà họ không muốn.
Và đây, nó đã kết thúc. Lập tức vang lên những tiếng gài thét đồng tình như vũ bão, một giọng hung dữ gào to hơn những giọng khác.
Lắng nghe, Ianxi quên đi sự có mặt của người bạn đường.
Chàng ta nhớ tới nàng, chỉ khi nàng lao khỏi chỗ chạy vụt về phía căn lều.

Chương 63
TÒA ÁN LINSƠ

Tiếng kêu lớn, làm nàng krêôl trẻ tuổi bất ngờ bỏ người bạn đường là lời quyết định của đám đông, đồng thời còn là lời tuyên án.
Tiếng "treo cổ" vang lên bên tai nàng khi nàng bỏ chạy tới căn lều của chàng Muxtangher.
Quan sát với vẻ quan tâm giả tạo trò chơi của con cá bạc, thật ra nàng chỉ nghĩ đến những giây phút vừa qua trong căn lều. Mặc dầu cây cối che khuất bãi cỏ, nàng biết rằng nếu ai đứng ở đó thì có thể nghe các giọng nói vang tới và có thể hình dung được diễn biến sự việc.
Khi nàng nhảy xuống ngựa, trước căn lều đã diễn ra một màn kịch, mà chúng ta có thể mô tả ngắn gọn.
Những người ở lại trên bãi cỏ đã không còn đứng thành từng đám nữa - họ tụ tập thành một vòng tròn lớn.
Ở trung tâm đám đông nổi lên một hình dáng oai vệ của người cầm đầu "quân tình nguyện" và ngay cạnh ông ta là hai hay ba người giúpviệc, bên họ là Vili Pôinđekter và Kôlhaun. Những người sau có mặt, rõ ràng chỉ như là những nhân chứng của tấn kịch đang diễn ra, lời quyết định thuộc về những người khác. Đây là toà án xét xử kẻ bị buộc tộ igiết người – tòa án Linsơ: người cầm đầu của "quân tình nguyện" là chánh án Xem Menli. Tất cả đám đông, trừ hai người bị buộc tội, đóng vai trò những người tham dự phiên tòa.
Những người bị buộc tội – Moric Giêran và người hầu của chàng là Felim. Họ ở giữa vòng tròn. Cả người này lẫn người kia đều nằm trên cỏ, chân tay bị trói bằng những dây da mềm và ẩm. Thậm chí họ bị tước cả khả năng nói. Felim phải im lặng bởi những lời dọa nạt, chủ của hắn im lặng bởi người ta đã đặt vào miệng chàng một miếng ngáng bằng gỗ. Điều này được thực hiện để chàng khỏi cản trở mọi người bằng những lời nói mê sảng điên dại của mình. Những chiếc dây da buộc chặt để chàng nằm yên. Hai người giữ vai Moric, người thứ ba ngồi trên chân chàng. Chỉ có mắt chàng là tự do chuyển động, chàng đảo cặp mắt ném vào những người canh giữ mình cái nhìn điên dại, man rợ, khó lòng chịu đựng nổi.
Một trong hai tù nhân bị buộc tội giết người, còn người kia đơn giản bị cho là tòng phạm, bị nghi ngờ.
Người ta chỉ hỏi cung anh hầu, yêu cầu hắn kể lại những gì mà hắn biết và

nói tất cả những gì hắn có thể nói để tự bảo vệ. Bởi vì tra hỏi chủ hắn là điều không thể làm được.
Câu chuyện của Felim quá lạ lùng để có thể tin hắn. Mặc dầu sự lạ lùng nhất trong đó là hồi tưởng về kỵ sĩ không đầu lại làm người ta ít nghi ngờ hơn cả. Felim không thể giải thích được hiện tượng kỳ dị này, nhưng sự mô tả của hắn chỉ khẳng định giả thiết cho rằng cái bóng ma này có liên quan như thế nào đó với vụ giết người. Lời kể của hắn về những người da đỏ và cuộc chiến đấu với con báo bị gọi là "hoàn toàn bịa đặt nhằm làm cho tòa rối trí".
Quá trình xét xử của tòa kéo dài không quá mười phút, nhưng đám đông đã có ý kiến của mình.
Phần đông cho rằng Henri Pôinđekter bị giết và Moric Giêran phải chịu trách nhiệm trước cái chết của chàng.
Mỗi một tình thế, đã được biết trước, lại được đem ra thảo luận và cân nhắc, thêm vào đó lại có những chứng cớ mới, mà người ta vừa phát hiện trong căn lều: chiếc áo và chiếc mũ tìm được.
Sự giải thích của Felim, lộn xộn và không mạch lạc, chẳng làm mọi người tin. Làm sao có thể khác được? Đấy chỉ là sự bịa đặt của kẻ tòng phạm. Thậm chí một vài người còn không muốn nghe, đó là những người kêu lên sốt ruột: "treo cổ kẻ giết người lên đi!".
Có thể, bản án đã được quyết định xong. Trên mặt đất đã có sẵn một sợi dây với một vòng thòng lọng ở một đầu. Thật ra đấy chỉ là một chiếc lắcxô, nhưng với mục đích sử dụng như vậy thì không còn gì thích hợp hơn. Cành mọc ngang của một cây vả gần đấy có thể thay thế cho giá treo cổ.
Phần đông đồng ý bản án tử hình. Nhiều người thêm vào quyết định của mình những lời chửi rủa thô bỉ. Tại sao bản án lại không được tiến hành? Tại sao? Bởi vì, không có sự hoàn toàn nhất trí không phải tất cả mọi người đều đồng ý bản án.
Trong số những người có mặt có những người chống lại việc treo cổ Moric. Họ thiểu số, song lẽ họ nói lời "không" của mình cũng không kém phần cương quyết.
Vì điều này nên việc xử giảo bị chậm lại.
Trong số ít người đó có cả bản thân chánh án: ngài Xem Menli.
- Các công dân! – Ông kêu lên với đám đông, lợi dụng lúc người ta có thể nghe được ông nói – Tôi cảm thấy chúng ta chưa có đầy đủ chứng cớ. Cần phải nghe người bị buộc tội, tất nhiên khi anh ta ở trạng thái nói được. Giờ đây, như các ngài thấy đấy, hỏi cung anh ta là vô nghĩa. Cho nên tôi đề nghị hoãn phiên tòa lại cho đến khi…
- Gác lại thì có nghĩa lý gì? - Giọng nói tó, phản đối của Kacxi Kôlhaun cắt lời ông ta – Ngài huyên thuyên quá đấy, ngài Xem Menli! Nhưng nếu như người ta giết bạn ngài, con trai hay em ngài, ngài sẽ phán xét khác. Ngài còn

cần gì nữa để kết tội tên vô lại này? Những chứng cớ bổ sung ư?
- Chính thế, đại úy Kôlhaun.
- Ngài có chứng cớ bổ sung không, ngài Kôlhaun? - Một giọng nói nào đó đặc Iếclăng từ trong đám đông hỏi.
- Có thể có.
- Vậy hãy trình bày với chúng tôi.
- Chúa chứng giám, các chứng cớ còn nhiều hơn sự cần thiết. Thậm chí những kẻ bao che trong số những người đồng hương ngu xuẩn của hắn ta…
- Hãy rút lui những lời lẽ của mình lại! – Cũng giọng nói đó thét lên – Hãy nhớ cho, ngài Kôlhaun, ngài đang ở Tếchdát chứ không phải Mixixipi! Hãy nhớ rằng cái lưỡi của ngài sẽ không đưa ngài tới sự tốt lành đâu!
- Tôi hoàn toàn không muốn lăng nhục ai – Kôlhaun vừa nói vừa cố gắng thoát khỏi tình thế khó chịu mà hắn rơi vào vì sự ác cảm với những người Iếclăng – Thưa các ngài! - Cuối cùng Kôlhaun hướng về đám đông, làm như hắn chuẩn bị diễn thuyết - Những gì tôi nói giờ đây, tôi có thể nói với các ngài từ lâu rồi. Nhưng tôi đã hy vọng điều này là không cần thiết. Tất cả các ngài đã rõ, những gì xảy ra giữa con người này và tôi, tôi không muốn người ta cho tôi là người thù dai. Tôi không như vậy. Nhưng tôi tin hắn gây ra tội ác, cũng như tôi tin cái đầu của tôi còn ở trên vai tôi…
Kôlhaun bắt đầu ấp úng, khi nhận thấy những lời bất giác buột ra gây một cảm giác lạ lùng cho những người vây quanh, hắn đâm ra bối rối.
- Nếu như - Hắn nói tiếp – Tôi không tin vào điều này, tôi sẽ không nói về những gì tôi nhìn thấy, hay đúng hơn là nghe thấy, bởi sự việc xảy ra vào ban đêm.
- Vậy thì ngài nghe thấy gì, ngài Kôlhaun? – Xem Menli vừa hỏi vừa trở về vai trò chánh án của mình - Cuộc gây lộn với người bị buộc tội mà theo tôi tất cả những người có mặt ở đây đều biết về nó, không có quan hệ gì tới những điều mà ngài nói ra. Không ai định buộc tội ngài làm chứng gian vì điều này. Xin mời, tiếp tục. Ngài nghe thấy cái gì, khi nào và ở đâu?
- Tôi sẽ bắt đầu theo thứ tự thời gian. Vào chính đêm ấy, đêm mà người em họ của tôi mất tích, đêm ngày thứ năm.
- Trong đêm thứ năm à? Tiếp tục đi.
- Tôi đã về phòng của mình: tôi nghĩ rằng cả Henri cũng đã về phòng. Trời nóng khủng khiếp, bọn muỗi tép làm tình làm tội. Tôi ngồi dậy, đốt điếu xì gà, hút một chút trong phòng, sau đó quyết định đi lên mái nhà. Tôi lên đó để thở hít không khí trong lành. Lúc bấy giờ, là nửa đêm hoặc sớm hơn một chút. Tôi không thể nói chính xác, bởi vì tôi đã trằn trọc khá lâu trên giường và không chú ý tới thời gian. Tôi chỉ vừa kịp hút xong điếu thứ nhất và muốn lấy thêm một điếu khác thì nghe thấy có tiếng nói vọng lại từ phía sông. Hai giọng nói. Chúng vọng đến từ bờ, tôi có cảm giác như thế, từ con

đường dẫn đến khu cư dân. Có lẽ tôi sẽ không nghe thấy và không phân biệt được chúng với nhau nếu họ nói bình tĩnh. Nhưng đây là một cuộc nói chuyện to tiếng đầy giận dữ, rõ ràng họ đang xung đột. Tôi đã nghĩ rằng đó là những người say từ bar của Ôbeđôphê quay về, và không chú ý nữa. Song le khi lắng nghe tôi nhận ra một trong hai giọng nói và sau đó nhận ra giọng kia. Giọng nói đầu là giọng nói của người em họ tôi, Henri, giọng nói thứ hai là của con người này, của kẻ giết người…
- Tiếp tục đi, ngài Kôlhaun. Đầu tiên chúng tôi muốn nghe lời kể của ngài, còn ý kiến của chúng tôi sẽ bày tỏ sau.
- Hãy hiểu cho, thưa các ngài, tôi cũng không ít ngạc nhiên khi nghe giọng nói của người em họ tôi. Tôi nghĩ rằng anh ta đi ngủ từ lâu rồi. Tuy nhiên tôi tin rằng đấy chính là anh ta, và thậm chí tôi cũng không vào phòng anh ta để kiểm tra. Đối với tôi rõ ràng người thứ hai trong số hai người cãi nhau là tên săn ngựa này. Ta cảmthấy đặc biệt lạ lùng rằng Henri, bất chấp cả thói quen ra đi trong một giờ khuya khoắt như vậy. Nhưng sự việc là sự việc, không thể nhầm lẫn được. Tôi bắt đầu lắng nghe xem họ tranh cãi gì. Giọng nói vọng đến yếu đi và tôi không còn nghe rõ họ nói về điều gì nữa. Tôi chỉ phân biệt được Henri mắng tên săn ngựa, dường như hắn ta là người đầu tiên làm nhục chàng, sau đó vang lên rõ rệt những lời đe dọa của tên săn ngựa. Mỗi người đều gọi tên đích danh người kia, thế là tôi không còn nghi ngờ gì đó chính là họ. Tôi muốn đi tới đó để xem việc gì đã xảy ra, nhưng tôi lại mang đôi giày đêm, khi tôi mang ủng xong thì tất cả đã im ắng. Tôi chờ Henri đến gần nửa tiếng, nhưng chàng không quay lại. Bấy giờ tôi cho rằng chàng đã đi đến bar, ở đó có thể chàng gặp những người quen và nói chuyện lâu, thế là tôi đi ngủ… Thế đấy, thưa các ngài, tôi đã kể cho các ngài tất cả những gì tôi biết. Henri tội nghiệp đã không trở về Kaxa-del-Korvô, không bao giờ chàng còn được nằm vào giường của mình. Giường của chàng đêm ấy là đồng cỏ hay rừng cây và ở đâu thì chỉ có người này biết!
Bằng một cử chỉ bi thảm hắn chỉ vào chàng Muxtangher, con người này chỉ dương đôi mắt ngây dại, thể hiện một sự thờ ơ hoàn toàn đối với những lời buộc tội khủng khiếp, không hề cảm nhận được những cái nhìn hung dữ từ khắp mọi phía ném vào mình.
Lời kể cặn kẽ của Kôlhaun đã gây xúc động. Không còn ai nghi ngờ rằng chàng Muxtangher không có tội. Sự công phẫn bừng lên ngay sau đó.
- Treo cổ! Treo cổ! – Khắp mọi phía người ta gào lên.
Thậm chí đến chánh án cũng dường như dao động. Những người phản đối càng trở nên ít hơn. Đã không phải là tám mươi thì là chín mươi trong số một trăm nhắc lại yêu cầu khốc liệt này. Làn sóng những giọng gào lên hung dữ át đi những giọng bình tĩnh hơn.
Đám đông sôi sục. Sự căng thẳng tăng thêm.

Một tên vô lại nào đó chạy tới sợi dây. Y vừa tách khỏi Kôlhaun, sau khi hắn thì thầm mặc dù không ai để ý điều này. Hắn cầm sợi dây, quì xuống và nhanh chóng quàng thòng lọng vào cổ con người đang hòan toàn mất hết tri giác.

Không ai can thiệp vào việc làm của hắn. Con người này ở thắt lưng nhô ra con dao găm và khẩu súng lục, người ta để cho y tự do hành động, y tìm ngay được những người giúp việc từ những tên vô lại cũng như y, trong số những kẻ vừa mới trói tù nhân.

Những người còn lại đứng bình thản nhìn những gì đang xảy ra. Phần đông nhìn với sự tán đồng thầm lặng một vài người thậm chí còn khuyến khích bọn đao phủ bằng những giếng kêu gào độc ác: "Dựng hắn dậy! Treo hắn lên!"

Một vài người bàng hoàng, một số thương xót, nhưng không ai dám đứng ra bảo vệ chàng.

Chiếc thòng lòng đã quàng vào cổ. Đầu kia sợi dây đã ném lên cành cây…

Moric Giêran sắp sửa từ giã cuộc sống.

Chương 64
SỰ TRÌ HOÃN BẤT NGỜ

"Moric Giêran sắp từ gĩa cuộc sống!" - Mỗi một người trong số những người tham gia vào tấn thảm kịch đang diễn ra trên bãi cỏ trong rừng đều nghĩ như vậy. Không ai nghi ngờ rằng qua một phút nữa là họ sẽ nhìn thấy thân hình chàng đung đưa trên cành cây như thế nào.
Nhưng lúc ấy xảy ra một trì hoãn không ai ngờ trước.
Cùng một lúc, có thể nói trong màn kịch này còn diễn ra một màn hài kịch khác. Nhưng lúc bấy giờ tấn bi kịch kia choán hết toàn bộ sự chú ý của những người có mặt nên tấn hài kịch kia không có khán giả.
Hơn nữa, những diễn viên của màn hài kịch này đóng vai trò của mình một cách hoàn toàn nghiêm túc. Họ có hai: một người và một con ngựa cái.
Felim diễn lại vở kịch đã từng làm cho Ixiđôra sửng sốt.
Những chứng cớ của Kôlhaun làm sôi lên khát vọng báo thù và thu hút sự chú ý của đám đông vào chỉ một tên tội phạm chính. Không ai để ý tới tên hầu. Không ai có thể nghĩ rằng hắn sẽ là kẻ báo tin. Tất cả chỉ nhìn vào chàng Muxtangher.
Khi những người đao phủ kéo thẳng sợi dây, họ hoàn toàn quên mất Felim, còn hắn thì không bỏ qua cơ hội này.
Vừa lăn lộn trên cỏ, hắn vừa làm yếu sợi dây trói, thoát khỏi sợi dây, hắn len lén trườn đi giữa những ống chân của khán giả.
Không ai để ý tới hành động của hắn. Trong sự kích động cao độ, người ta chen lấn nhau, không rời mắt khỏi cành vả. Có thể nghĩ rằng Felim đang lợi dụng cơ hội thuận tiện để cứu lấy mạng sống của mình, không còn nhớ gì tới chủ nữa. Thật ra hắn không thể giúp gì được cho chàng và hắn hiểu điều này. Hắn đã nói tất cả những sự việc mà hắn biết để bênh vực chủ. Dù vậy sự can thiệp về phía hắn không chỉ không có lợi mà có thể làm cho những người buộc tội tức giận thêm. Sự chạy trốn của hắn không thể gọi là phản bội được - bản năng tự vệ xua hắn đi. Người chứng kiến tình cờ nào cũng lý giải như vậy.
Nhưng người đó không đúng. Tên hầu trung thành hoàn toàn không định phó mặc chủ mình cho số phận, ngược lại hắn lại lần nữa thử cứu Moric Giêran khỏi cái chết khó lòng tránh khỏi. Hắn biết rằng một mình hắn thì không làm nên trò trống gì. Tất cả hy vọng của hắn đặt vào Zep Xtump, cho nên hắn quyết định gọi ông về sao cho thật nhanh bằng cái phương pháp mà

chúng ta đã rõ, cái phương pháp tỏ ra rất hiệu nghiệm.
Thoát khỏi đám đông Felim len lén luồn vào rừng, dấu mình sau những gốc cây, bắt đầu mò đến nơi có con ngựa cái đang gặm cỏ.
Dọc theo bìa rừng có nhiều ngựa bị buộc vào các gốc cây. Chúng che chở cho Felim và hắn tới được chỗ con ngựa cái mà không bị ai nhìn thấy. Nhưng tới nơi hắn phát hiện ra là hắn không mang theo cái dụng cụ cần thiết. Hắn làm rơi mất cành xương rồng khi người ta tóm lấy hắn, và cành xương rồng đang lăn lóc dưới chân đám đông. Đi lấy lại thì thật quá mạo hiểm. Hắn lại không có dao, có một thứ vũ khí nào khác để cắt thêm một cành xương rồng.
Hắn dừng lại, buồn rầu suy tính, không biết nên làm gì. Nhưng chỉ một khắc thôi: không nên để mất thời gian. Mỗi một phút chậm lại có thể trở thành cái chết thảm khốc của chủ hắn. phải cứu cậu chủ bằng bất kỳ giá nào. Nghĩ như vậy Felim lao đến cây xương rồng và dùng hai bàn tay không cố bẻ một trong những cành đầy gai của nó.
Những ngón tay của hắn rách nát bê bết máu. Nhưng có thể nào lại chú ý đến những điều vụn vặt ấy, khi sự việc liên quan tới cuộc sống người chủ thân thiết của hắn! Gã Iéclăng lao tới con ngựa cái, liều mạng cho nó đá, đâm cái dụng cụ tra tấn ấy vào dưới đuôi con ngựa.
Cùng thời gian đó chiếc thòng lọng đã quàng vào cổ chàng Muxtangher, nó đã được kiểm tra cẩn thận, đầu khác của sợi dây vòng qua cành vả. Những đao phủ tình nguyện đã giữ lấy một đầu, những con người mà bàn tay ngứa ngáy chỉ chực kéo với sự quả quyết tàn bạo trong ánh mắt. Chúng chỉ còn chờ hiệu lệnh.
Thực ra mà nói thì ai có quyền ra cái lệnh như vậy? Vì thế nên sự việc bị chậm trễ. Không ai muốn nhận trách nhiệm ra cái lệnh khốc liệt này. Mặc dầu tất cả bọn họ cho rằng thủ phạm đã bị xử, và họ tin rằng chàng là kẻ giết người, nhưng nhận lấy trách nhiệm điều hành bản án thì không ai dám. Thậm chí cả Kôlhaun cũng lùi bước.
Điều này xảy ra không phải vì họ không đủ tàn nhẫn. Về điều này thì không nên trách viên đại úy giải ngũ, và cả rất nhiều người trong số những người có mặt. Sự chậm lại được giải thích bởi lẽ thiếu loại người quen đóng vai trò ấy. Đấy chỉ là sự im lặng trước cơn bão. Sự im lặng trước một đòn mạnh mẽ sấm sét.
Một sự im lặng chết chóc bao trùm tất cả. Mọi người hiểu rằng trước mắt họ là cái chết, cái chết ở dạng ghê tởm và khủng khiếp nhất. Phần đông cảm thấy mình có dính líu tới nó, nhưng không ai ngờ rằng nó tới gần đến thế. Mọi người im lặng như tờ, chờ đợi cái kết cục.
Nhưng thay vì nhìn thấy Moric Giêran lủng lẳng trên cành cây, họ lại trở thành nhân chứng một cảnh tượng hoàn toàn khác, một cảnh tượng kỳ cục

đến nỗi phá vỡ không khí ghê rợn của giây phút đó và làm cuộc xử giảo bị chậm lại.
Con ngựa cái già, tất cả đều biết là nó thuộc sở hữu của Zep Xtump, đột nhiên như hóa dại. Nó bắt đầu nhảy trên cỏ, tung cao hai vó trước làm ầm ĩ cả bãi cỏ bởi những tiếng ý điên cuồng. Và một trăm con ngựa đứng đấy bắt chước, nhại lại cái điệu nhảy điên khùng của nó.
Cảnh tượng trước căn lều biến đổi như có chiếc gậy hóa phép thần thông, Không chỉ việc treo cổ chàng Muxtangher bị đình lại mà nó còn làm cho mọi người hết quan tâm tới nó một lúc.
Song le sự thay đổi không có một tý gì là khôi hài. Ngược lại trên tất cả những khuôn mặt phản ảnh sự lo lắng, những tiếng kêu sợ hãi vang lên.
Mọi người lao đi, kẻ tìm vũ khí, người lao tới ngựa.
- Bọn da đỏ!
Tiếng kêu đó vang lên ở miệng tất cả mọi người, mặc dầu không ai nghe được ai vì tiếng ồn. Chỉ có sự tiến công của những người Komantri mới gây được cảnh náo loạn như vậy.
Mọi người kêu la quay cuồng tứ tung từ bên nọ sang bên kia bãi cỏ hay đứng đờ ra với khuôn mặt khiếp hãi mất một lúc. Nhiều người, sau khi tháo ngựa, nấp sau chúng để tránh tên của những người da đỏ. Chỉ rất ít trong số những người có mặt từng trải qua những hoàn cảnh như vậy, còn hầu hết chưa được thử thách, họ bị nỗi sợ hãi xâm chiếm. Sự náo loạn kéo dài cho tất khi tất cả ngựa đều trở về tay chủ và chúng bình tĩnh trở lại. Chỉ còn một con là tiếp tục hý lên. Đó là con ngựa cái già bắt đầu cuộc hòa tấu. Bấy giờ người ta mới phát hiện được nguyên nhân của sự náo loạn, ngoài ra họ còn phát hiện thấy Felim đã biến mất.
Hắn lo xa đã trốn vào bụi rậm, và nhờ vậy hắn đã thoát chết.
Khoảng hai mươi người tức giận rút súng nhằm vào kẻ gây rối. Nhưng trước khi họ kịp bóp cò, có ai đó trong số người đứng gần đã kịp tung lắcxô vào cổ con ngựa bắt nó im mồm.
-o0o-
Trật tự được lập lại, tất cả quay lại nơi người bị kết án đang nằm. Đám đông vẫn sôi sục như trước. Sự kiện vô nghĩa vừa qua không làm họ tức cười mà trái lại, càng làm tăng thêm sự giận dữ.
Một vài người xấu hổ vì sự hèn nhát mà họ đã tỏ ra trong thời gian báo động giả. Những kẻ khác thì phật ý bởi lẽ việc thi hành án bị gián đoạn.
Khi đã hoàn hồn, những tiếng nguyền rủa, và những lời kêu ca tức tối vang lên.
Đám đông khao khát trả thù lại vây quanh người bị kết án – các diễn viên của tấm thảm kịch lại chiếm lấy vị trí của mình.
Những đao phủ tình nguyện nắm lấy sợi dây và những người có mặt đều

nghĩ:
"Moric Giêran sắp từ giã cõi đời".
May thay, cái nghi lễ khủng khiếp kia lại bị chặn lại lần nữa.
Bóng hình tươi sáng, trái ngược với cái chết, từ trong bóng tối rừng cây hiện ra dưới ánh mặt trời chói lọi.
Một phụ nữ! Một phụ nữ kiều diễm!
Ý nghĩ chỉ lóe lên như vậy, không ai dám nói thành lời. Tất cả đứng bất động, nhưng vẻ mặt của họ thay đổi một cách kỳ lạ. Thậm chí cả những người thô thiển nhất cũng tính đến sự có mặt của người khách không mời mà đến. Họ xấu hổ và cảm thấy mình có lỗi.
Nàng chạy xuyên qua đám đông nín lặng, không nhìn một ai và đến nghiêng người trên kẻ bị kết án còn đang nằm sóng soài trên cỏ.
Rất nhanh nàng túm lấy chiếc lăcxô bằng cả hai tay và giật nó ra khỏi tay những tên đao phủ đang ngỡ ngàng.
- Các người! Đồ hèn nhát! – Nàng vừa thét lên vừa nhìn thẳng vào đám đông
- Nhục nhã! Nhục nhã!
Tất cả dường như co rúm lại trước lời quở trách của nàng.
- Đây, theo các ngài, là tòa án ư? Người bị buộc tội, bị kết án không có người bảo vệ, không được khả năng nói dù chỉ một lời để biện hộ cho mình. Thế này mà được gọi là công lý! Công lý Téchdát đấy! Các ngài không phải là người mà là thú dữ! Đồ giết người!
- Thế này là nghĩa lý gì? – Pôinđekter phẫn uất. Ông lao tới giật lấy tay con gái – Con điên rồi, Lu! Làm sao con lại tới đây? Cha yêu cầu con về nhà. Đi ngay, đi ngay lập tức! Đừng có can thiệp vào những việc không dính dáng đến con.
- Cha ơi, cái này có liên quan tới con!
- Liên quan tới con! Sao?... À, đúng vậy, con là chị. Còn người này là kẻ giết em con.
- Con không tin, con không thể tin… Điều đó không đúng! Cái gì có thể xô đẩy chàng tới tội ác?... Các ngài Téchdát nếu các ngài là người, thì đừng xử sự như thú dữ. Hãy để cho một phiên tòa công minh, và lúc bấy giờ… lúc bấy giờ…
- Hắn đã được một phiên tòa công minh xử! - Một tên nào đó cao lêu đêu lên tiếng, rõ ràng là bị ai đó xúi giục – Tội lỗi của hắn không còn nghi ngờ gì nữa. Chính hắn đã giết em trai tiểu thư. Và rất không tốt thưa tiểu thư Pôinđekter, hãy tha lỗi vì tôi nói như vậy, nhưng thật không tốt nếu tiểu thư lại bênh vực hắn.
- Đúng rồi! - Một vài giọng nói tiếp vào.
- Công lý đã được thực hiện! – Có ai đó phát ra một công thức long trọng của tòa án.

- Xin lỗi tiểu thư, chúng tôi phải đưa tiểu thư đi khỏi nơi đây… Ngài Pôinđekter, xin mời, ngài phải đưa con gái ngài đi.
- Đi đi, Lu! Đây không phải là chỗ của con. Con phải đi… Con từ chối ư? Chúa lòng lành? Con cho rằng ta có lỗi ư? Kacxi, nắm lấy tay nó dắt về nhà… Nếu con không tự nguyện đi, chúng ta đành đưa đi bằng vũ lực. Nào, hãy biết điều hơn một chút! Hãy làm những gì cha đề nghị con. Con đi nhé!
- Không, thưa cha! Con không muốn. Con còn chưa đi chừng nào cha chưa hứa với con, chừng nào tất cả mọi người chưa hứa…
- Chúng tôi không thể hứa gì được, thưa tiểu thư, cho dù chúng tôi có muốn đi nữa. Và đây nói chung không phải là việc của phụ nữ. Tiểu thư cũng biết đấy, kẻ giết người không đáng được thương xót.
- - Không thương xót! - Tất cả có đến hai mươi giọng giận dữ nhắc lại – Treo cổ hắn lên! Treo cổ!
Sự có mặt của người phụ nữ cũng không giữ được đám đông nữa. Thậm chí đã đến gần phút giây dữ dội nhất. Giờ đây không chỉ mình Kacxi Kôlhaun căm thù chàng Muxtangher. Ghen tỵ với hạnh phúc ở chàng săn ngựa còn cả những người khác nữa.
kkj, tuân theo lệnh của Pôinđekter, đưa tay hay nói đúng hơn là lôi Luiza ra khỏi bãi cỏ. nàng vùng khỏi tay hắn, bàn tay mà nàng căm ghét, nước mắt đầm đìa, nàng kêu gào chống lại cuộc xử giảo vô nhân đạo.
- Quân ác ôn! Đồ giết người! – Nàng la hét.
Nàng không thể giật ra, không ai nghe nàng nói. Người ta đưa nàng ra khỏi đám đông và nàng đã mất hy vọng cứu sống chàng, con người mà nàng sẵn sàng hiến dâng cuộc sống.
Kôlhaun phải nghe rất nhiều điều cay đắng, nàng ném vào mặt hắn những lời lẽ đầy căm giận.
Tin chắc vào sự báo thù đó là niềm an ủi thảm hại đối với hắn. Địch thủ của hắn sắp phải chết, nhưng không vì vậy mà có gì thay đổi. Hắn phải giết chết người tình của Luiza, nhưng nàng không bao giờ yêu hắn cả.

Chương 65
THÊM MỘT LẦN TRÌ HOÃN KHÔNG ĐỊNH TRƯỚC

Lần thứ ba khán giả và diễn viên của tấn thảm kịch lại làm cái việc trả thù của họ.
Lăcxô được ném lên cây vả. Cũng hai người đao phủ đó túm lấy đầu kia sợi dây. Giờ đây họ kéo căng nó ra.
Lần thứ ba tất cả mọi người đều nghĩ:
"Moric Giêran sắp lìa đời!"
Thậm chí tình yêu cũng bất lực không cứu được chàng. Vậy thì còn lực lượng nào có thể ngăn cản cái kết thúc thảm khốc?
Cứu chàng là không thể được. Không còn thời gian để làm điều này nữa. Trong những cái nhìn khắc nghiệt của khán giả không thấy bóng dáng một chút thương cảm nào. Chỉ còn lại sự sốt ruột. Những đao phủ cũng vội vàng, dường như họ sợ một sự trì hoãn mới. Chúng sử dụng chiếc dây với sự khéo léo của những kẻ lành nghề. Theo vẻ mặt thì điều này quen thuộc đối với chúng.
Không đến sáu mươi giây nữa, lời tuyên án của đám đông sẽ được thực hiện.
- Ê, Bill, đã sẵn sàng chứ? - Một người đao phủ hỏi người kia, rõ ràng là chúng quyết định không chờ ra lệnh.
- Rồi, - Bill trả lời - Dựng tên vô lại này dậy!
Chúng lôi chiếc dây, nhưng không đủ sức nâng thân hình người bị kết án lên khỏi mặt đất. Vòng thòng lọng căng ra xung quanh cổ chàng, nhấc đầu chàng lên một chút rồi thôi. Chỉ có một trong số hai đao phủ kéo sợi dây.
- Mày kéo thế à, quân đáng nguyền rủa! – Bill kêu tên, ngạc nhiên vì hành động chậm chạp của người giúp việc mình, - Ngủ rồi à?
Bill đứng quay lưng về phía rừng nên không thấy sự xuất hiện của một người từ sau những đám cây.
- Nào, bắt đầu! – Bill hét lên - Một, hai, ba – kéo!
- Không được! - Một giọng nói ồm ồm vang lên, một bóng người cao lớn với khẩu súng săn trong tay đi ra khỏi rừng cây, và trong nháy mắt đã đứng giữa đám đông, chỗ dày đặc nhất – Không được! – Ông nhắc lại, nghiêng xuống con người nằm sóng sượt và hướng khẩu súng dài ngoẵng của mình vào những tên đao phủ - Còn hơi sớm, theo sự tính toán của ta. Ê, Bill Griphin, nếu anh kéo chiếc thòng lọng này dù chỉ một phần tám móng tay, thì anh sẽ nhận ngay một viên chì vào bụng mà chắc gì anh đã tiêu hóa được nó! Thả

ra, ta nói với các anh đấy.
Thậm chí tiếng hý mang rợ của con ngựa cái già cũng không làm đám đông xúc động bằng sự xuất hiện của chủ nó – Zep Xtump. Hầu như mọi người có mặt ở đây đều biết ông, họ kính trọng ông và nhiều người sợ ông.
Trong số những người sợ ông có Bill Griphin và người giúp việc của hắn. Khi tiếng ra lệnh vang lên: "Thả ra!" chúng lập túc hiểu được mối nguy hiểm và vứt luôn lăcxô, sợi dây rơi trên cỏ.
- Các anh làm chuyện gì vô lý vậy, hở các bạn trẻ? – Người thợ săn nói tiếp, hướng về đám đông đang đờ người ra vì ngạc nhiên – Không lẽ các anh định treo cổ người ốm à? Không thể có điều đó được!
- Chính tôi muốn làm điều đó - Một giọng khô khan vang lên.
- Mà tại sao lại không nhỉ? - Một người khác hỏi.
- Mặc kệ ông ta. Ông ta không phải là người Tếchdát! Ngoài ra người ta đã xét xử hắn, xét xử theo mọi luật lệ.
- Thế đấy! Con người đang bất tỉnh, gần như chết! Họ gửi anh ta sang thế giới bên kia khi anh ta không cảm nhận thấy gì! Và các người gọi đấy là xét xử theo công lý ư?
- Thì sao nào? Chúng tôi đã biết là hắn có tội. Tất cả chúng tôi đều tin vào điều này.
- Tin ư? Thế đấy! Với anh, Jim Xtorđac, ta không đáng nói. Nhưng anh, Xem Menli, và ngài, ngài Pôinđekter, có lẽ nào mà ngài lại đồng ý với điều này. Bởi vì, đây đơn thuần chỉ là sự giết người…
- Ông chưa biết hết đấy, ông Zep Xtump – Xem Menli ngắt lời ông để biện hộ cho sự đồng ý xử giảo của mình - Những sự kiện rõ ràng…
- Quỉ sứ với những sự kiện nhà anh! Và cả những điều bịa đặt nữa. Tôi không muốn nghe gì hết! Các anh có đủ thời gian để nghiên cứu khi nào có một tòa án thực sự, điều này tất nhiên là không ai phản đối. Chàng trai dù sao cũng không chạythoát đi đâu được. Có ai phản đối không nào?
- Ông ôm quá nhiều việc vào người đấy, ông Zep Xtump ạ - Kacxi Kôlhaun phản đối – tôi muốn biết, việc này thì dính gì đến ông nào? Người bị giết không phải là con trai ông, không phải là em ông, thậm chí không phải là em họ ông. Nếu không thì ông chắc đã nói khác. Tôi không thấy, bằng cách nào mà ông lại liên quan tới việc này.
- Thế mà tôi thấy nó có liên quan tới tôi đấy: thứ nhất chàng trai này là bạn tôi, mặc dầu chàng đến ở vùng chúng ta chưa lâu và thứhai là Zep Xtump không chịu được sự đểu giả, cho dù nó ở đồng cỏ Tếchdát.
- Những sự đểu giả? Ông gọi đây là sự đểu giả?... Các bạn Tếchdát, không lẽ các bạn sợ tên khoác lác này? Đã đến lúc phải làm đến cùng. Máu của người bị giết đòi trả thù. Hãy cầm lấy dây!
- Thì cứ thử xem! Ta thề rằng người nào đầu tiên dám cả gan, sẽ lăn ra trước

khi kịp túm lấy nó! Các anh có thể treo người bất hạnh này lên cao bao nhiêu tùy ý, nhưng chỉ khi Zep Xtump này nằm xuống cỏ và một vài người trong số các anh cũng sẽ nằm bên cạnh hắn. Nào! Ai là người đầu tiên cầm lấy dây đây?
Sau lời của Zep Xtump là sự im lặng như trong quan tài. Mọi người không rời khỏi chỗ, phần vì sợ nhận lời thách thức, phần vì khâm phục sự can đảm của người thợ săn cao thượng.
Người thợ săn già biết cách lợi dụng tâm trạng của họ.
- Hãy đưa chàng trai ra một phiên tòa công minh – Ông yêu cầu – Hãy đưa chàng về khu cư dân để người ta xét xử chàng ở đó. Chúng ta không có chứng cớ rằng chàng tham gia vào vụ án bẩn thỉu này. Và tôi sẽ đáng bị nguyền rủa nếu tôi tin vào điều này khi mà mắt tôi không nhìn thấy bằng chứng! Tôi biết chàng quan hệ như thế nào với ngài Pôinđekter trẻ tuổi. Chàng hoàn toàn không phải là kẻ thù của nh ta. Ngược lại chàng luôn nói về anh ta với sự khâm phục, mặc dầu có xích mích ít nhiều với người anh họ.
- Ngài không biết, ngài Xtump – Xem Menli phản đối - Những gì mà người ta kể cho chúng tôi.
- Kể cái gì?
- Những chứng cớ chỉ ra điều ngược lại. Chúng tôi có chứng cớ không chỉ sự thù địch giữa Giêran và ngài Pôinđekter trẻ tuổi mà cả cuộc xung đột xảy ra đúng vào đêm hôm ấy.
- Ai nói điều này, ngài Xem Menli?
- Tôi nói đó! – Kôlhaun vừa trả lời vừa bước lên phía trước để Zep Xtump nhìn thấy.
- Chà, hóa ra ngài, ngài Kacxi Kôlhaun ư? Ngài biết giữa họ có sự thù địch. Và ngài nhìn thấy cuộc gây lộn mà ngài kể ra ư?
- Tôi không nói điều này. Ngoài ra tôi hoàn toàn không định trả lời những câu hỏi của ngài, ngài Zep Xtump. Tôi kể những chứng cớ của mình cho những người có thẩm quyền và thế là đủ… Tôi nghĩ, thưa các ngài, tất cả các ngài đã đồng ý với quyết định đã đưa ra. Tôi không hiểu sao cái thằng già ngu xuẩn can thiệp…
- - "Thằng già ngu xuẩn" – Người thợ săn quát lên – Ngài gọi tôi là thằng già ngu xuẩn? Ta thề rằng ngài phải rút ngay những lời này lại! Đó là Zepulông Giêran kentucki nói. Tất cả mọi thứ đều có thời của mình. Sẽ đến lượt ngài, ngài Kacxi Kôlhaun, và có thể còn sớm hơn ngài nghĩ đấy… Còn những gì liên quan tới cuộc xung đột giữa chàng trai này và Henri Pôinđekter – Zep nói với Xem Menli – Tôi không tin một lời nào. Tôi không bao giờ tin khi chưa có được những chứng cớ đáng tin cậy hơn những điều ba hoa của ngài Kôlhaun. Những lời của ông ta mâu thuẫn với những gì tôi

biết được. Các ngài nói rằng các ngài có biết những sự kiện mới ư? Tôi cũng có. Và những sự kiện đó tôi có cảm giác có thể chiếu một chút ánh sáng vào sự việc bí mật này.
- Những sự kiện nào vậy? – Xem Menli hỏi – Hãy nói đi, ông Xtump.
- Có một vài sự kiện. Đầu tiên các ngài hãy nhìn xem, chàng trai này bị thương gì. Tôi không nói đến những vết xước. Đấy là bọn sói cấu xé chàng, khi đánh hơi thấy người bị thương. Nhưng hãy nhìn đầu gối. Đây không thể là công việc của bọn sói được. Ngài nghĩ gì về điều này, ngài Xem Menli?
- Đây… Anh em nghĩ rằng, vết thương là do cuộc xung đột giữa anh ta và…
- Giữa anh ta và ai? – Zep hỏi giật giọng.
- Và người đã mất tích.
- Vâng, có ý kiến như vậy - Một trong số những "người tình nguyện" nói - Tất cả chúng tôi đều cho rằng Henri Pôinđekter không cho phép người ta giết mình như một con bê. Giữa họ có sự vật lộn và tay săn ngựa đã bị đập đầu gối vào đá. Và thế là hắn bị thương. Ngoài ra trên trán hắn có một vết thâm tím, giống như vết báng súng lục. Còn những vết xước từ đâu, chúng tôi không biết. Có thể vì gai hay móng chó sói như ông nói. Cái thằng ngu đó bịa đặt ra những con báo gì đó, nhưng chẳng làm chúng tôi tin.
- Anh nói về thằng ngu nào vậy? Gã Iéclăng chăng? Hắn đâu rồi?
- Chuồn rồi, chuồn để cứu lấy tính mạng của mình. Chúng tôi sẽ tìm ra hắn khi làm xong việc này. Sẽ quàng thòng lòng vào cổ hắn và bây giờ hắn sẽ nói sự thật.
- Nếu nói về con báo thì các ngài chưa biết thêm gì mới đâu. Chính tôi đã nhìn thấy con báo và vừa kịp cứu chàng trai ra khỏi móng vuốt của nó. Nhưng sự việc không phải chỗ đó, Felim còn kể gì nữa?
- Một chuyện rất dài về bọn da đỏ nào đó. Nhưng ai mà tin được điều này cơ chứ!
- Thì sao, thì hắn cũng đã kể cho tôi như vậy. Tất cả những điều này đều gần giống với sự thật. Hắn nói rằng bọn da đỏ chơi bài. Thì các ngài nhìn đây, tôi tìm thấy nguyên cả một bộ bài trên sàn nhà trong căn lều. Đây là những con bài Tây Ban Nha.
Zep lôi từ trong túi ra bộ bài và đưa nó cho Xem Menli. Đây là những quân bài của dân Mếchxich, thường để chơi trò Mônte: những con đầm có hai đầu, những con Pich hình lưỡi kiếm, những con chuồn hình chiếc búa lớn.
- Ở đâu ra bọn Komatri chơi bài? – Vang lên một giọng nói chế nhạo - Chứng cớ về những người da đỏ, vô lý!
- Vô lý ư, theo cậu là như thế hả? - Một trong số những tay đi săn già từng bị bắt làm tù binh ở bộ lạc Komantri gần một năm phản đối. Có thể là điều này vô lý, nhưng khả năng nó là sự thật cũng không kém gì. Không chỉ một lần tôi đã nhìn thấy chúng chơi bài trên những tấm da bò rừng thay vì bàn.

Chúng chơi chính trò Mônte của dân Mếchxich. Họ có đến ba ngàn người ở các bộ lạc khác nhau. Dù gì chăng nữa – Ông già kết luận – Thì dân Komantri chơi bài, đây là điều có thật.
Zep Xtump mừng vì thông báo này. Nó có lợi cho người bị buộc tội. Và sự kiện xác định rằng trong vùng xuất hiện bọn da đỏ làm thay đổi sự việc. Từ trước tới nay tất cả đều nghĩ rằng chúng hoành hành ở đâu đó rất xa khu cư dân.
- Tất nhiên là như vậy rồi – Zep nói ngay, lợi dụng bằng chứng đó để quả quyết với những người có mặt về sự cần thiết phải hoãn sự luận tội của tòa án lại - Bọn da đỏ đã ở đây hoặc ít nhất là những ai đó rất giống chúng…
Trời ạ! Cô ta từ đâu tới đây vậy?
Ngay lúc đó từ phía bờ dốc vang lên tiếng vó ngựa dồn dập.
Tất cả mọi người giờ đây đã vỡ lẽ tại sao Zep dừng lời lại giữa chừng. Một con ngựa lao hết tốc lực theo bờ dốc. Trên lưng ngựa là một người phụ nữ. Tóc nàng xõa tung, chiếc mũ vướng dây bay phần phật sau lưng.
Con ngựa lao như điên cuồng sát mép vực, dường như người kỵ sĩ không điều khiển nổi nó. Nhưng không. Nhìn cung cách của nữ kỵ sĩ thì sự thể không phải như vậy. Rõ ràng là nàng vừa lòng với tốc độ đó, thỉnh thoảng nàng lại giục con ngựa bằng roi, bằng đinh thúc và bằng lời nói.
Những người trên bãi cỏ lặng đi vì kinh ngạc, nhưng không phải vì họ không biết đấy là ai. Tất cả đều nhận ra nàng từ cái nhìn đầu tiên: nữ kỵ sĩ can đảm. Đó chính là người đàn bà đã chỉ đường cho họ tới căn lều.

Chương 66
BỊ NHỮNG NGƯỜI KOMANTRI ĐUỔI THEO

Ixiđôra xuất hiện một cách bất ngờ và lạ lùng. Cái gì buộc nàng quay lại? Tại sao nàng lại phóng ngựa điên cuồng.
Để giải thích được điều này, chúng ta cần phải quay về với những ý nghĩ u ám của nàng, bị gián đoạn bởi cuộc gặp gỡ với những người Tếchdát.
Khi Ixiđôra phi nước đại khỏi bờ sông Alamô, nàng không ngoái lại một lần nào để kiểm tra xem có ai đó đi theo nàng không. Chìm đắm trong những ý nghĩ u ám và thù hận, nàng tiếp tục con đường của mình.
Việc Luiza dường như cũng chuẩn bị rời khỏi căn lều an ủi nàng rất ít. Với sự thấu hiểu của người phụ nữ nàng đã đoán ra nguyên nhân, nhưng tự nàng cũng đã biết quá rõ, đấy chỉ là sự hiểu lầm. Và Ixiđôra sung sướng một cách độc địa khi nghĩ rằng đối thủ của nàng, không biết đến hạnh phúc của mình nên cũng đau khổ như nàng vậy.
Nàng Mếchxich đang nghĩ về điều này với một niềm vui ảm đạm thì gặp đội những người Tếchdát tới.
Khi nàng quay lại cùng với họ, tâm trạng của nàng thay đổi. Luiza phải trở về theo con đường đó. Nhưng trên đường đi không nhìn thấy ai.
Chắc là nàng krêôl đã nghĩ lại và quay về căn lều, đang chăm sóc bệnh nhân, làm cái điều mà Ixiđôra mơ ước.
Giờ đây Ixiđôra được an ủi với ý nghĩ rằng đã đến lúc nàng có thể làm nhục địch thủ, người đã cướp mất hạnh phúc của nàng.
Những câu hỏi mà ngài Pôinđekter và những người bạn đường của ông đưa ra giải thích cho Ixiđôra rất nhiều, tất cả trở nên hoàn toàn rõ ràng sau những câu chất vấn của Kôlhaun… Khi đội ngũ đã đi xa, nàng dừng lại bên bìa rừng một chút, do dự đến Lêông hay quay lại căn lều để tự mình trở thành nhân chứng cho màn kịch dữ dội mà nhờ có nàng nó sẽ phải diễn ra nơi đó.
-o0o-
Ixiđôra đứng ở bìa rừng, trong bóng cây. Nàng ngồi trên lưng con ngựa xám, mũi của con muxtang phồng lên, nó liếc cặp mắt sợ hãi theo đội quân vừa ra đi và một con ngựa đơn độc sau cùng đang đuổi theo chúng. Con muxtang ngỡ ngàng không hiểu tại sao nó phải phi lui phi tới, song nó đã quen với tính khí thất thường của cô chủ.
Và nàng cũng nhìn theo hướng đó, nhìn lên đỉnh cây trắc bá nhô lên trên bờ dốc Alamô.

Nàng nhìn đội ngũ đang tụt dần xuống chỗ trũng và người cuối cùng, người đã hỏi han nàng tỉ mỉ. Khi cái đầu của ông ta khuất sau bờ dốc, Ixiđôra tưởng chừng chỉ còn mình nàng giữa khoảng trống mênh mông.
Nhưng nàng nhầm.
Nàng đứng tại chỗ do dự mất một lúc.
Chắc gì có ai đó có thể ghen tỵ với những ý nghĩ của nàng. Có thể nàng đã được báo thù, nhưng điều này đâu có làm nàng vui sướng. Cho dù nàng đã làm nhục được đối thủ mà nàng căm thù, nhưng nàng cũng có thể giết luôn con người mà nàng yêu. Cho dù tất cả những gì xảy ra, nàng vẫn yêu chàng như cũ.
- Thánh nữ thiêng liêng! – Nàng thì thầm run lên vì lo lắng – Ta đã làm gì nhỉ? Nếu như những kẻ hung dữ này cho rằng chàng có tội thì sự việc sẽ kết thúc ra sao? Chàng sẽ chết! Thánh nữ ơi, ta không muốn điều này! Chỉ cần không phải vì tay họ! Không – không! Những khuôn mặt của họ mới khắc nghiệt, độc ác làm sao! Khi ta chỉ đường cho họ, họ lao ngay về phía trước và lập tức quên mất ta! Họ đã quyết định là đông Morixiô phải chết. Chàng ở đây xa lạ với tất cả. Chàng sinh ra ở một đất nước khác. Một mình không bạn bè, xung quanh chỉ có kẻ thù… Ta đã làm trò gì vậy! Cái người cuối cùng hỏi ta có phải là anh họ của cái người bị giết không nhỉ? Giờ ta hiểu rồi, vì sao hắn lại hỏi han ta.
Cái nhìn của cô gái mông lung trong đồng cỏ. Con muxtang xám vẫn bình thản như trước, mặc dầu đội ngũ từ lâu đã mất dạng. Nó cảm thấy người nữ kỵ sĩ của nó đang lo lắng một điều gì. Con ngựa là người đầu tiên để ý thấy nguy cơ. Bỗng dưng nó hý lên khe khẽ và quay đầu vào rừng, dường như muốn mách bảo rằng kẻ thù đang ở gần nơi đây.
Ai đấy nhỉ?
Lo lắng vì hành động của con muxtang, Ixiđôra cũng quay nhìn con đường mà nàng vừa đi qua. Đấy là con đường dẫn đến sông Lêông. Chỉ nhìn thấy rõ khoảng hai trăm acđơ, sau đó thì bị cây cối che khuất. Trên đường không thấy một ai ngoài hai hoặc ba con sói gầy nhom lẩn quẩn trong những bóng cây, chúng ngửi những dấu ngựa, hy vọng tìm thấy cái gì có thể ăn được.
Không, không phải chúng làm kinh động con ngựa xám. Nó nhìn thấy chúng, nhưng chúng thì gây được cái gì? Sói trên đồng cỏ đối với nó là một quang cảnh quá thường. Nó đánh hơi được một cái gì đó khác kia.
Ixiđôra nghe ngoáng, nhưng không hề có gì xao động. Chó sói sủa giật giọng, nhưng cũng không có gì đáng sợ, đặc biệt là giữa ban ngày ban mặt. Nàng không nghe được gì hơn.
Ý nghĩ của nàng quay về với những người Tếchdát. Và đặc biệt với người cuối cùng của bọn họ. Nàng suy nghĩ, hắn hỏi như vậy làm gì, nhưng con ngựa lại làm gián đoạn suy nghĩ của nàng. Tại sao con ngựa của nàng lại tỏ

ra sốt ruột, không chịu đứng yên lấy một chỗ, nó thở phì phì và cuối cùng hý to hơn trước.
Lần này có tiếng hý của một vài con ngựa trả lời nó, có lẽ chúng đang phi trên con đường nhưng chưa hiện ra sau đám cây. Và đây, tiếng vó ngựa đã vọng tới.
Sau đó tất cả đều lắng đi. Bọn ngựa hoặc là đã dừng lại hoặc là đã chuyển sang bước một.
Ixiđôra dự đoán ngay. Nàng nghĩ rằng các kỵ sĩ dừng ngựa lại khi nghe thấy tiếng hý của con ngựa nàng. Nàng vỗ về nó và lại lắng nghe. Từ sau đám cây bay tới một tiếng rì rầm yếu ớt. Có thể phân biệt được một vài tiếng đàn ông thì thào.
Nhưng họ im lặng ngay, sau đám cây lại im ắng. Các kỵ sĩ, dù cho họ là ai đi chăng nữa, có lẽ đã dừng lại vì do dự.
Ixiđôra không ngạc nhiên mà cũng chẳng sợ hãi.
Có ai đó đi đến Riô Grand hay có thể là những kỵ sĩ của đội ngũ những người Tếchdát chậm lại. Họ nghe tiếng ngựa hý và dừng lại, chắc là vì thận trọng, điều này cũng dễ hiểu, mọi người đều rõ là những người da đỏ đã tuyên chiến.
Hoàn toàn tự nhiên rằng nàng cần phải thận trọng, dù những kỵ sĩ kia chưa rõ là ai đi chăng nữa. Với ý nghĩ này Ixiđôra nhẹ nhàng lùi về một bên và đứng khuất vào sau cây xiêm gai. Ở đây nàng lại tiếp tục nghe ngóng.
Lát sau những kỵ sĩ tiến lại phía nàng, nhưng không phải theo con đường mà xuyên qua khoảng rừng. Hình như họ đã chia nhau ra và cố gắng bao vây nàng. Nàng đoán ra điều này vì những tiếng vó ngựa khe khẽ vọng lại từ nhiều phía, các kỵ sĩ giữ im lặng tuyệt đối – hoặc là vì thận trọng hoặc là vì xảo quyệt. Họ có ý định thù địch hay không.
Làm sao mà nàng biết được.
Nàng có kẻ thù, và đặc biệt một trong số đó rất nguy hiểm: Đông Miguel Điac. Ngoài ra những người Komantri bao giờ cũng đáng sợ, hơn nữa bây giờ họ đang tuyên chiến.
Nỗi lo ngại xâm chiếm nàng. Từ nãy đến giờ nàng bình tĩnh, nhưng giờ đây hành động của các kỵ sĩ làm nàng đâm nghi ngờ. Nếu đây là những lữ khách bình thường thì họ sẽ đi trên con đường chứ không luồn qua rừng.
Nàng xem xét lại chỗ nàng đang nấp, đám lá xiêm gai hình lông vũ mỏng không che hết nàng nếu họ đi gần lại.
Tiếng vó ngựa cho thấy những kỵ sĩ đã lại gần. Họ sẽ thấy nàng ngay bây giờ…
Ixiđôra vọt ra khỏi rừng lao trên đồng cỏ rộng mở tới Alamô.
Nàng quyết định phi xa khoảng hai ba trăm acđơ rồi quay lại để xem xem ai đang đi lại gần: bạn hay thù?

Và nếu là kẻ thù, nàng sẽ trông cậy vào sự nhanh nhẹn của con muxtang, và tới nhờ sự bảo vệ của những người Tếchdát.
Nhưng đã muộn, các kỵ sĩ lao ra khỏi rừng, phi hết tốc lực về phía nàng.
Ngoái lại, nàng nhìn thấy những thân hình trần nửa người màu đồng hun, những sắc màu chiến tranh trên mặt, những chiếc lông vũ như lửa cài trong tóc.
- Người da đỏ… Nàng Mếchxich thầm kêu lên và dùng hết sức lao về phía cây trắc bá.
Cái nhìn qua vai quả quyết với nàng rằng chúng đang đuổi theo nàng mặc dầu nàng cũng đã đoán ra được điều này. Chúng đã tới gần - gần đến nỗi mà bất chấp cả thói quen, chúng không làm ầm ỹ lên bằng những tiếng hò reo chiến đấu.
Sự im lặng của chúng chứng tỏ rằng chúng muốn bắt nàng làm tù binh và đã bàn tính trước với nhau điều này.
Từ trước tới nay Ixiđôra hầu như không sợ gặp những người da đỏ. Thời gian gần đây họ sống hòa bình với những người Mếchxich cũng như người Tếchdát. Nhưng giờ đây thời ký hòa bình đã chấm dứt. Cái chết đang đe dọa Ixiđôra.
-o0o-
Ixiđôra lao đi trên bình nguyên rộng mở, bằng lời, bằng roi, bằng đinh thúc, nàng giục giã con ngựa của mình.
Chỉ nghe thấy tiếng nói của nàng. Còn những kẻ rượt đuổi như những bóng ma không hề thốt lên một lời.
Nàng ngoảnh lại lần thứ hai. Chúng nó tất cả bốn tên: bốn chọi một, thật quá chênh lệch, đặc biệt lại chọi một người đàn bà.
Hy vọng duy nhất của nàng là những người Tếchdát.
Ixiđôra lao tới cây trắc bá.

Chương 67
NHỮNG NGƯỜI DA ĐỎ

Nữ kỵ sĩ, bị những người da đỏ rượt theo đã cách mép bờ vực một khoảng chừng ba trăm acđơ, từ nơi đó nhô lên cây trắc bá.
Nàng liếc nhìn lần nữa phía sau.
“Ta chết mất! Không cứu được nữa!”
Người da đỏ phía trước giật chiếc lăcxô khỏi mỏ yên và quay tít nó trên đầu.

Trước khi cô gái kịp đến bãi nông, dây thòng lọng sẽ vòng quanh cô nàng. Và lúc bấy giờ…
Bỗng nhiên một ý nghĩ khôn ngoan nảy ra trong đầu Ixiđôra.
Đến chỗ đi xuống được còn xa, nhưng bờ vực thì ngay cạnh. Nàng nhớ rằng bờ vực được nhìn thấy rõ từ căn lều.
Nữ kỵ sĩ nhanh chóng giật dây cương thay đổi đột ngột hướng đi, thay vì phi tới cây trắc bá, nàng lao tới bờ vực.
Những kẻ đuổi theo nàng lúng túng, nhưng đồng thời chúng cũng vui mừng – chúng biết rất rõ chỗ này và giờ đây chúng tin rằng cô gái không thể thoát khỏi tay chúng.
Tên cầm đầu lại cầm lấy lăcxô, nhưng không tung lên, bởi hắn đã tin chắc vào thắng lợi.
- Mẹ kiếp! – Hắn lẩm bẩm – Thêm tý nữa là cô ta sẽ lao xuống vực.
Nhưng hắn nhầm, Ixiđôra không rơi xuống vực. Nàng lại giật mạnh cương, làm một bước ngoặt bất ngờ rồi lao theo sát mép bờ vực để hướng sự chú ý của những người Tếchdát, đó chính là lúc Zep kêu lên hồi hộp "Trời ạ!"
Và dường như để trả lời tiếng kêu của người thợ săn già, tiếng kêu cứu của nữ kỵ sĩ can đảm vọng tới:
- Los Inđies! Los Inđies!
Những ai đã tới miền Nam Tếchdát, dù chỉ đôi ba ngày cũng hiểu ngay ý nghĩa của những từ này, dù nó được nói bằng thứ tiếng gì đi nữa. Đây là tín hiệu báo động mà trong vòng ba trăm năm nay vang lên trên khoảng ba nghìn dặm dải biên thùy bằng ba thứ tiếng – Pháp, Tây Ban Nha và Anh: "Los Inđies!" "Los Inđies!" "The Inđians"
Đối với những người đứng dưới kia, cạnh căn lều, họ hiểu tiếng kêu này không cần tới phiên dịch. Lần nữa tiếng kêu cứu lại vọng tới.
- Người Tếchdát! Các bạn! Cứu với! Cứu với! Người Inđi đuổi theo tôi! Chúng rất gần!
Nàng vẫn tiếp tục kêu, tuy không thể phân biệt được từng lời. Nhưng không cần giải thích thêm những gì đang xảy ra ở đồng cỏ trên kia.
Phía sau nữ kỵ sĩ, trong ánh sáng giữa các ngọn cây hiện ra một tên da đỏ lao như điên cuồng. Hình dáng hắn hiện ra rõ nét trên cái phông màu xanh da trời.
Như một cao thủ, hắn quay tít thòng lọng lăcxô trên đầu. Mải đuổi theo, hắn không chú ý tới những lời lẽ của cô gái. Bởi khi kêu gọi những người Tếchdát đến cứu, nàng không dừng ngựa lại. Hắn nghĩ rằng những lời này là nói với hắn, rằng đây là những lời van xin sự thương xót cuối cùng.
Hắn chợt hiểu là hắn đã nhầm, khi từ phía dưới vang lên một tiếng rít rất đanh của khẩu súng săn và cái đau rát bỏng khiến hắn đánh rơi chiếc lăcxô, hắn ngỡ ngàng nhìn quanh.

Hắn nhận thấy trong thung lũng có một đám khói thuốc súng. Chỉ thế là đã đủ thay đổi hành động của tên da đỏ. Hắn đã nhìn thấy hàng trăm người có vũ trang.
Cùng lúc đó ba tên đồng bọn cũng nhận ra điều này.
Đúng như dự tính, cả bốn tên cùng quay ngoắt ngựa lại và lao đi cũng nhanh như lúc chúng lao tới.
- Chán quá! – Zep Xtump vừa nói vừa nạp lại đạn khẩu súng săn. Nếu cái chết không đe dọa cô bé, ta đã để cho chúng phi xuống đây với các ngài. Bắt chúng làm tù binh, các ngài có thể biết được thêm cái gì đó liên quan tới sự việc còn chưa sáng tỏ của chúng ta. Còn bây giờ thì không thể đuổi theo chúng được.

-o0o-

Sự xuất hiện của những người da đỏ đã làm thay đổi tâm trạng của đám đông đang đứng cạnh căn lều của chàng Muxtangher.
Những người cho rằng Moric Giêran là kẻ giết người giờ đây còn lại rất ít. Những người đáng kính hơn cả trong số những người có mặt nghĩ rằng chàng không có tội.
Kôlhaun và đồng bọn không còn làm chủ tình thế nữa. Theo lời đề nghị của Xem Menli, phiên toà được hoãn lại.
Một kế hoạch hành động mới được nhanh chóng ấn định. Người bị buộc tội sẽ được chuyển về khu cư dân, và ở đấy sẽ tiến hành xét xử theo những điều luật của đất nước.
Còn giờ là lúc tính toán với bọn Inđi, những kẻ đã bất ngờ phá vỡ tất cả các kế hoạch và thay đổi tâm trạng của mọi người.
Đuổi theo chúng ư? Đúng vậy!
Nhưng đến khi nào? Ở đâu?
Sự thận trọng mách bảo họ là không nên.
Họ chỉ nhìn thấy bốn tên, nhưng chúng có thể có cả một đội quân hàng bốn trăm tên.
- Chúng ta hãy chờ cho người đàn bà kia xuống tới đây. Một trong số những người nhút nhát hơn cả khuyên – Chúng không đuổi theo cô ta nữa. Hình như tôi nghe thấy tiếng vó ngựa. Chắc cô ta đang xuống dốc. Cô ấy phải biết rõ đường, bởi chính cô ấy đã chỉ đường cho chúng ta.
Lời khuyên này tỏ ra có lý đối với phần đông trong số những người có mặt. Họ không phải là nhát gan. Mà bởi chỉ có rất ít người trong số họ đã tham gia vào những cuộc giao tranh thật sự với những người da đỏ. Nói chung

nhiều người mới chỉ nhìn thấy người da đỏ tới đồn biên buôn bán.
Và thế là đề nghị được chấp nhận. Tất cả chờ Ixiđôra!
Tất cả đứng cạnh ngựa của mình, một vài người trốn sau những gốc cây. Họ sợ rằng cùng với cô gái Mếchxich hay sau nàng có thể xuất hiện cả một đội quân Komantri.
Trong thời gian đó Zep gỡ thanh gỗ trong miệng người tù tạm được ân giảm và tháo chiếc dây trói được buộc chặt.
Luiza căng thẳng chăm chú quan sát ông, nhưng nàng không giúp đỡ ông. Nàng đã làm tất cả những gì nàng có thể, mà còn làm quá lộ liễu nữa là khác. Bây giờ nàng không muốn làm mọi người chú ý tới nữa.
Nhưng người cháu gái của Đông Xilviô Martinec ở đâu kia chứ?
Vẫn chưa thấy nàng. Tiếng gõ móng con ngựa của nàng cũng không còn nghe thấy nữa. Nàng đã có đủ thời gian và còn hơn thế nữa, để phi tới căn lều.
Điều này gây nên sự ngạc nhiên, lo lắng và sợ hãi.
Sự xuất hiện của nàng Mếchxich gây nên sự xúc động mạnh mẽ, trong đám đông có những người hâm mộ nàng.
Không lẽ bọn chúng đã bắt nàng làm tù binh?
Câu hỏi này nảy ra ở tất cả mọi người. Nhưng không ai có thể trả lời được nó.
Những người Tếchdát cảm thấy bị lương tâm quở trách. Bởi chính một cô gái đã kêu gọi lòng hào hiệp và sự can đảm của họ: "Người Tếchdát! Các bạn! Cứu với!"
Không lẽ cô gái xinh đẹp này bị bọn người rừng bắt làm tù binh?
Họ căng thẳng nghe ngóng.
Nhưng chẳng nghe thấy gì. Không có tiếng vó ngựa, không có giọng nói phụ nữ. Không có gì ngoài tiếng loảng xoảng hàm thiếc những con ngựa của họ.
Không lẽ nàng đã bị bắt làm tù binh?
Tất cả những giận dữ tích lại trong lồng ngực họ, giờ đây không còn hướng tới chàng Muxtangher mà hướng tới kẻ thù lâu đời.
Những người trẻ tuổi và nồng nhiệt hơn không thể ở tình trạng mập mờ lâu hơn nữa. Họ nhảy lên yên và lớn tiếng tuyên bố quyết định của mình là đi tìm cô gái, cứu nàng hoặc là sẽ chết.
Ai có thể phản đối họ? Những kẻ rượt theo cô gái có thể là những kẻ mà họ đang đi tìm. Những kẻ giết Henri Pôinđekter.
Không ai ngăn cản họ. Họ đi tìm Ixiđôra, đuổi theo những tên cướp của đồng cỏ.
Một số ở lại căn lều, trong số họ có Zep Xtump.
Người thợ săn già không phát biểu ý kiến của mình, đuổi theo những người da đỏ làm gì. ông im lặng. Dường như mối quan tâm duy nhất của ông là

giúp đỡ bệnh nhân. Moric vẫn còn bất tỉnh.
Nhưng không chỉ có Zep mới trung thành với chàng Moric-Muxtangher bất hạnh. Trung thành với chàng còn có hai người nữa. Một cô gái kiều diễm không rời mắt khỏi chàng, mặc dầu nàng cần phải che dấu nỗi cảm thương cháy bỏng của mình. Người thứ hai là con người thô mộc, ngộ nghĩnh đang ngồi bên đầu bệnh nhân, người mà hắn gọi là cậu chủ Moric: đó là Felim.
Suốt từ lúc hắn trốn trong đám lá rậm lòa xòa của cây sồi, hắn im lặng theo dõi tất cả những gì xảy ra. Cuối cùng sự thay đổi tình thế đã cho phép hắn nhận ra không có gì là mạo hiểm, hắn bèn tụt xuống đất và bắt đầu chăm sóc cậu chủ, bởi hắn đã cùng chàng vượt qua Đại Tây Dương.
Các sự kiện tiếp theo sẽ diễn ra ở rất xa bờ Alamô. Qua một giờ nữa căn lều sẽ trống rỗng, và Moric-Muxtangher có thể không bao giờ còn trở lại sống dưới mái nhà hiếu khách của mình nữa.

Chương 68
CUỘC HÀNH QUÂN THẤT BẠI

Cuộc hành quân chống lại những người Komantri kéo dài không lâu – không hơn ba hoặc bốn ngày. Hình như dân Inđi của bình nguyên lớn hoàn toàn không định giao chiến. Những cuộc tấn công vào vùng đất thuộc địa của những người da trắng đơn giản chỉ là những trò ngỗ nghịch của đám tráng sĩ trẻ tuổi cố gắng dành danh hiệu người hùng mà thôi.
Những cuộc đột kích nhỏ như vậy của dân da đỏ là hiện tượng khá phổ biến ở Tếchdat. Chúng thường được tổ chức không có người cầm đầu và người thủ lĩnh của các bộ lạc. Những chiến binh trẻ thường thực hiện những cuộc tiến công này khi họ đi săn, lúc họ muốn trở về nhà không chỉ với những con thú mà với cả những chiến lợi phẩm khác: về những cuộc phiêu lưu của họ, thường mãi về sau mới biết được.
Theo luật lệ, những thủ lĩnh sẽ chống lại những cuộc tiến công ăn cướp như vậy, họ sẽ ngăn cản bởi vì họ cho rằng hành động đó không chỉ là điên rồ mà còn nguy hiểm đối với toàn thể bộ lạc.
Một lần đội kỵ binh xạ thủ chộp được những người Komantri trẻ tuổi giữa các ngọn đồi Xen-Xaba. Chúng đành phải bỏ lại đàn súc vật đang bị dong đi, nhưng chúng đã thoát được sau khi chạy vào khe núi Lianô Extakađô. Đuổi theo những người da đỏ trên các triền núi phẳng trơ trọi là rất nguy hiểm, bởi rất khó bố trí được đội quân tiếp viện, mặc dù những người bị thiệt mạng đòi sự trả thù không chậm trễ, người ta thường trả lời họ là cuộc hành quân trừng phạt cần được chuẩn bị chu đáo hơn.
Cho nên khi người Komantri rút lui ra sau giải đất trung lập thì đội quân chỉ còn việc quay về trại của mình và chờ đợi lệnh tiếp theo của bộ chỉ huy.
Đội quân của đồn biên Inđi, trấn giữ giải biên giới cho tới tận sông Nuexet, sau khi trở về đồn mới hay tin rằng có thể gặp những người Inđi mà không cần đi đâu hết. Các sĩ quan trẻ tuổi khao khát chiến công, trong số đó có Menkôt, không biết là gì vì buồn chán, thì cái tin người da đỏ xuất hiện ở Lêông làm họ sảng khoái hẳn lên.
Nhưng sự thất vọng lần nữa lại đến với họ: vào ngày hôm đó đội dân binh quay về từ Alamô báo tin rằng ở đó chẳng có người da đỏ nào cả.
Sự thông báo của họ còn được khẳng định bởi những bằng cớ bằng hiện vật. Họ đưa ra những mớ tóc giả bằng lông đuôi ngựa, những chiếc lông gà trống nhuộm màu xanh đỏ những chiếc quần bằng da hươu, những tấm da rắn và

một vài thỏi màu. Tất cả những thứ đó tìm được trong bộng một cây bạch dương.
Không còn mơ tưởng gì được đến một cuộc hành quân mới chống lại những người da đỏ nữa, những kẻ tìm kiếm chiến công đành phải hòa giải với cơn bốc đồng của mình để bằng lòng với cuộc sống hòa bình, hơn nữa thời gian gần đây nơi khỉ ho cò gáy này diễn ra không ít những sự kiện bí hiểm và thú vị để có thể nghĩ ngợi và bàn tán về chúng. Trước hết là việc một giai nhân tuyệt sắc chuyển đến sống ở Lêông, sau đó là sự mất tích bí mật và những phỏng đoán về vụ giết người em trai của nàng, tiếp theo là sự xuất hiện còn bí hiểm hơn nữa của kỵ sĩ không đầu, câu chuyện tiếp theo về những người da trắng giả trang thành người da đỏ và, cuối cùng, tin giờ chót, kẻ bị tình nghi giết Henri Poinđekter đã bị bắt và đang nằm trong phòng giam của doanh trại trong trạng thái điên khùng dữ dội.
Những sĩ quan trẻ kể cho nhau nghe những tin tức thú vị, vì vậy họ không phải than phiền vì sự buồn chán. Tên của Ixiđôra Kovarubiô đơ Lox Lianox, của người đẹp xảo quyệt cũng luôn luôn vang lên trong các câu chuyện. Có tin đồn rằng nàng có một mối quan hệ như thế nào đó với những bí mật làm bận tâm tất cả mọi người.
Tất cả những sự việc diễn ra ở Alamô, việc bắt chàng Muxtanger đang ốm ở tại căn lều của chàng, cái quyết định treo cổ, sự phản đối của Luiza Poinđekter, quyết định xét lại vụ án sau này được chấp nhận nhờ hành động can đảm của Zep Xtump, tất cả những điều này là đầu đề cho những sự bàn tán và thêu dệt vô tận.
Song những cuộc tranh luận sôi nổi nhất vẫn bùng lên quanh vấn đề tội lỗi của chàng Muxtanger, kẻ bị buộc tội đã giết Henri Pôinđekter.
- Giết người - Đại úy Xloumen trấn tĩnh nói vẻ triết lý - Đấy là một tội ác mà theo tôi, Moric – Muxtanger không có khả năng thực hiện. Tôi cảm thấy rằng tôi biết khá đầy đủ về anh ta để quả quyết điều này.
- Anh không thể phủ nhận – Kroxmen phản đối - Rằng tất cả bằng cớ đều chống lại anh ta. Tội lỗi của anh ta đã rõ ràng.
Kroxmen chưa bao giờ có thiện cảm với người Iếclăng trẻ tuổi. Có một lần anh ta cảm thấy rằng, cô cháu gái của người sĩ quan hậu cần, người đẹp của đồn biên quá ái mộ khi nhìn con người phiêu lưu vô danh này.
- Tôi không cho rằng những chứng cớ đã đầy đủ - Xloumen trả lời.
- Nhưng quả thật không ai nghi ngờ gì chuyện chàng Pôinđekter trẻ tuổi đã bị giết. Điều này khỏi phải bàn. Vậy ai có thể làm điều này cơ chứ? Kolhaun thề rằng anh ta đã nghe thấy người em họ của mình cãi nhau với Giêran.
- Kolhaun có thể thề bao nhiêu tùy ý, nếu điều này có lợi cho hắn – Chàng kỵ sĩ henket chen vào – Ngoài ra hắn còn có mối bất hòa với chàng Muxtanger, cho nên những lời khai của hắn không thể tin hoàn toàn được.

Phải thế không nào?
- Nếu chúng ta cho rằng giữa chàng Pôinđekter trẻ tuổi và chàng Muxtanger xảy ra cãi lộn – Viên sĩ quan bộ binh nói tiếp – Thì nó có thể dẫn đến cái gì? Điều này chưa đầy đủ để chúng ta nói đến việc giết người.
- Có nghĩa là anh cho rằng giữa chàng Muxtanger và Henri Pôinđekter sẽ có trận quyết đấu chăng?
- Có thể có một cái gì đó tương tự hay thậm chí là chắc chắn. Điều này tôi không phủ nhận.
- Nhưng vì sao họ lại xung đột? Henkot hỏi – Tôi nghe nói rằng chàng Pôinđekter trẻ tuổi có quan hệ tốt với chàng săn ngựa, mặc dầu anh kia đã làm cho Kolhaun bị thương. Cái gì đã làm cho họ có thể cãi nhau?
- Anh mà cũng hỏi điều này ư, trung uý Henkot? – Xloumen nói đầy ý nghĩa
- Chẳng lẽ đàn ông xung đột nhau vì cái gì ngoài…
- Ngoài chuyện đàn bà phải không? – Chàng kỵ binh cắt lời – Nhưng vì người đàn bà nào, tôi không thể hiểu, không phải vì người chị của chàng Pôinđekter.
- Ai mà biết được! – Xloumen vừa trả lời vừa nhún vai.
- Vô lý thật! – Kroxmen kêu lên – Chàng săn ngựa mà dám mơ tới tiểu thư Pôinđekter ư? Không chắc!
- Anh thật là một nhà quí tộc cuồng nhiệt, Kroxmen ạ! Chẳng lẽ anh không hiểu rằng tình yêu, theo bản chất của nó là dân chủ, và nó sẽ chế nhạo cái lý thuyết tưởng tượng của anh về môn đăng hộ đối ư? Trong trường hợp này tôi không dám quả quyết gì hết. Bởi xung đột có thể xảy ra không phải vì tiểu thư Pôinđekter. Trên sông Lêông không ít những cô gái xinh đẹp khác, đó là chưa nói đến các bà, các cô ở đồn biên chúng ta…
- Đại úy Xloumen! – Kroxmen giận dữ ngắt lời – Tôi ngạc nhiên sự suy luận của nah. Các bà của chúng ta chắc gì sẽ biết ơn anh vì những lời ám chỉ có tính chất sỉ nhục như vậy.
- Những lời ám chỉ nào, thưa ngài!
- Không lẽ ngài nghĩ rằng có ai đó, dù chỉ là một trong số họ hạ mình đến nỗi nói chuyện với con người này ư?
- Với ai? Tôi đã nói tên hai người.
- Anh biết khá rõ tôi, Xloumen ạ, và tôi cũng biết anh. Các bà của chúng ta, hẳn sẽ hoàn toàn hả dạ nếu tên củahọ được nêu lên bên cạnh tên phiêu lưu ăn trộm ngựa đen tối, bị nghi ngờ là kẻ giết người.
- Moric Muxtanger không phải là kẻ ăn cắp ngựa cũng không phải là một tên phiêu lưu. Những gì liên quan tới sự quả quyết của anh cho rằng hình như không một người nào trong số các bà các cô của chúng ta hạ mình nói chuyện với chàng ta, về điều này, cũng như trong nhiều cái khác, anh nhầm rồi đấy, thưa tôn ông Kroxmen. Tôi biết anh ta rõ hơn, tôi khẳng định rằng

anh ta được giáo dục không tồi hơn một ai trong số chúng ta. Các bà, các cô của chúng ta không việc gì phải sợ làm quen với anh ta, và nếu chúng ta đã nói đến đề tài này, tôi có thể nói thêm rằng chắc gì họ, ít nhất là một vài người trong số họ đã sợ điều này. Moric Muxtanger, như tôi tự nhìn thấy, luôn luôn có chỗ của mình ở nơi tụ tập của các bà. Ngoài ra tôi ngờ rằng có một ai trong số họ rất quan tâm tới anh ta.
- Cụ thể xem nào? Thật là diễm phúc cho ai có thể là đối thủ của anh ta!
- Xin mời – Xloumen trả lời bình tĩnh.
- Có thể - Henkot nói, với sự mong muốn xoá đi cuộc đấu khẩu không mấy dễ chịu này – Có thể nguyên nhân sự xung đột giả định này là Xenhorita xinh đẹp, người mà bây giờ người ta nói đến rất nhiều chăng? Tôi còn chưa được njhìn thấy nàng, nhưng những gì tôi nghe nói về nàng cho phép tôi nghĩ rằng, vì nàng có thể xảy ra không chỉ một cuộc quyết đấu.
- Tất cả đều có thể… - Kroxmen dài giọng, anh ta vui mừng vì giả thiết rằng chàng Iéclăng đẹp trai kia mơ ước hoàn toàn không phải cô cháu gái của ngài sĩ quan hậu cần.
Henkot liền báo cái tin mà anh ta vừa biết được:
- Người ta đã giam anh ta vào nhà tù của doanh trại cùng với tên hầu kỳ quặc của anh ta. Thiếu tá đã ra lệnh tăng gấp đôi người gác. Thế là thế nào hở đại úy Xloumen? Anh có thể giải thích điều này tốt hơn những người khác. Chắc hẳn người ta không chờ đợi anh ta chạy trốn!
- Tôi không nghĩ vậy – Xloumen trả lời - Đặc biệt nếu để ý kỹ thì anh ta không còn biết là anh ta đang ở đâu nữa. Tôi vừa mới đảo qua đó để nhìn anh ta. Anh ta mất trí đến nỗi không còn nhận ra mình trong gương nữa.
- Mất trí ư?... Anh muốn nói đến điều gì vậy? – Henkót và các sĩ quan khác còn chưa biết tất cả mọi chi tiết của những sự việc xảy ra, bèn hỏi.
- Anh ta bị sốt, anh ta mê sảng.
- Không lẽ vì vậy mà tăng cường canh gác? Quá lạ! Có lẽ chính ngài thiếu tá cũng hơi điên điên.
- Có thể đề nghị này, hay nói chính xác hơn, lệnh này là của bà thiếu tá chăng? Ha ha ha!
- Như vậy có nghĩa là như thế nào! Không lẽ ông già của chúng ta thật sự sợ tay Muxtanger trốn khỏi đây?
- Theo tôi, sự thể không phải là như vậy. Ngài thiếu tá, rõ ràng là sợ những kẻ nào đó đột nhập vào đây hơn.
- À ra thế đấy!
- Vâng, đối với Moric – Muxtanger, nằm trong nhà giam là an toàn hơn cả. Có những nhân vật khả nghi đang lượn lờ khắp khu cư dân, và toà án Linsơ lại bắt đầu được nói tới. Rất may cho anh ta là có người thợ săn già nói giúp và chúng ta đã về đúng lúc. Nếu chậm một ngày không chắc chúng ta còn

gặp Moric Giêran còn sống. Giờ đây ít nhất con người tội nghiệp kia sẽ được xét xử một cách công minh.
- Bao giờ thì tòa ra mắt?
- Khi nào chàng trai tỉnh lại.
- Điều này có thể, phải đợi đến cả tháng…
- Cũng có thể tất cả sẽ qua đi trong vài ngày hoặc vài giờ. Những vết thương của anh ta rõ ràng là không nghiêm trọng. Anh ta mất trì vì bị chấn thương về tinh thần thôi. Tất cả có thể thay đổi trong một ngày. Và theo như tôi biết, có những yêu cầu xét xử anh ta không chậm trễ, nếu anh ta tỉnh lại. Họ không định chờ cho những vết thương của anh ta lành hẳn.
- Có thể anh ta sẽ biện hộ được cho mình chăng? Tôi hy vọng như vậy – Henkot nói.
- Tôi không nghĩ vậy – Kroxmen trả lời, sau khi lắc đầu - Cứ sống rồi sẽ thấy.
- Còn tôi thì tin vào điều này, - Xloumen nói. Trong giọng nói của anh ta có bao nhiêu tin tưởng thì chưa rõ, nhưng thấy rõ nó chứa đựng bao nhiêu mong ước để sự việc được như vậy.

Chương 69
BÍ MẬT VÀ TANG TÓC

Ngự trị trong dinh cơ Kaxa đel Korvô là sự buồn rầu và tang tóc. Giữa những thành viên trong gia đình là những mối quan hệ rất khó hiểu.
Họ chỉ còn lại ba người. Họ gặp nhau ít hơn trước đây nhiều. Những khi gặp, họ giữ kẽ, và tỏ ra rất lạnh nhạt với nhau. Họ chỉ thấy nhau ở bữa ăn và nói với nhau những gì cần thiết nhất.
Nguyên nhân của sự buồn bã thật dễ hiểu, sự im lặng của họ cũng không khó giải thích.
Cái chết, mà không ai còn nghi ngờ nữa, cái chết của đứa con trai duy nhất, của người em duy nhất, bất ngờ và khó hiểu, là một đòn đau đớn đối với người cha và người chị gái.
Cũng có thể giải thích được sự buồn nản u ám của Kacxi Kolhaun, anh họ của người bị giết.
Nhưng không chỉ thế. Họ giữ kẽ với nhau thậm chí trong những trường hợp hiếm hoi, khi họ buộc phải nói về tấn thảm kịch của gia đình.
Bên cạnh nỗi đau khổ chung, mỗi người đều có nỗi buồn riêng bí mật của mình, nỗi buồn không được chia sẻ và không thể chia sẻ được.
Ngài chủ đồn điền kiêu hãnh một thời nào đó giờ đây không ra khỏi nhà. Ông đi lại hàng giờ trong phòng và trong hành lang. Gánh nặng đau thương bẻ gãy niềm kiêu hãnh của ônt và đe dọa làm vỡ nát tim ông. Song ông già không chỉ bị hành hạ bởi cái chết của con trai. Những lời nguyền rủa đôi khi buột ra khỏi miệng ông cho thấy ở ông còn có những tình cảm khác nữa.
Kolhaun đi suốt ngày như trước, hắn chỉ xuất hiện khi cần ngồi vào bàn hay đi ngủ, nhưng cũng không phải là thường xuyên. Có những lần hắn vắng mặt cả ngày và hầu như suốt đêm. Không ai biết hắn đã ở đâu, chẳng ai có quyền hỏi hắn về điều này.
Luiza suốt ngày ở lỳ trong phòng mình. Thật ra thỉnh thoảng nàng có leo lên sân thượng và đứng đó một mình suy nghĩ một điều gì đó.
ở đó, dưới vòm trời xanh, nàng dễ dàng chịu đựng nỗi đau khổ của mình hơn - nỗi buồn vì em trai bị giết, nỗi sợ hãi mất người yêu và có thể cả những ý nghĩ về sự om sòm có dính dáng đến tên tuổi của nàng.
Điều cuối cùng ít làm nànglo lắng hơn cả. Nàng lo sợ cho số phận của Moric, nỗi buồn về cái chết của em trai lúc đầu đau đớn như vậy, giờ đây đã hơi dịu lại. Nhưng sự lo sợ cho người yêu cứ mỗi giờ lại mạnh thêm.

Luiza biết rằng Moric bị giam trong những bức tường vững chắc của nhà giam quân sự.
Nhưng những bức tường kiên cố không làm nàng bớt lo lắng, ngược lại nàng sợ chúng không đủ vững chắc. Đối với điều này Luiza có cơ sở. Nhiều tin đồn đáng sợ đã đến tai nàng.
Người ta bắt đầu nói đến một tòa án Linsơ mới. Lần này chánh án không phải là Xem Menli và người của ông, mà là những người tàn bạo hơn, đơn giản là những tên lưu manh, mà chúng không thiếu gì trong các khu cư dân vùng biên giới, đặc biệt là ở đồn biên.
ở nhiều người, những lời bàn tán này gây nên sự kinh ngạc. Thật khó hiểu, tại sao lại xét xử người bị giam lần nữa không theo pháp luật.
Những sự kiện được biết thêm trong thời gian gần đây không thay đổi, ít nhất cũng không có thêm chứng cớ nào về tội trạng của Moric.
Mặc dầu bốn kỵ sĩ không phải là người Inđi, điều này được chứng minh bởi những thứ tìm được trong bọng cây, nhưng cũng không hoàn toàn khẳng định cái chết của Henri Pôinđekter là tội lỗi của chúng. Ngoài ra không có mối liên quan nào giữa chúng và chàng Muxtanger ngay cả nếu chúng là những người Komantri chính cống.
Vậy tại sao lại bùng lên sự hằn học với người bị giam?
Tất cả những điều này lỳ lạ đến nỗi nhiều người đâm bí.
Chỉ một vài người biết hay hơi đoán ra bí mật lạ lùng này, và đây, họ có tất cả ba người: Zep Xtump và Luiza Pôinđekter, người thứ ba là Kacxi Kolhaun.
Người thợ săn già quan sát thấy có cái gì đó đáng ngờ trong hành động của Miguel Điac và đồng bọn của hắn, bọn chúng bỗng nhiên kết bè với cả chục tên vô lại bất hảo như vậy, Zep Xtump cũng thấy rằng kẻ xúi giục bọn chúng là viên đại úy tình nguyện giải ngũ Kacxi Kolhaun.
Zep Xtump chia sẽ phát hiện của mình với nàng krêôl trẻ tuổi, người hiểu được tất cả tầm quan trọng của nó, điều này gây cho nàng một nỗi lo lắng khổ sở.
Nàng hau háu đón lấy những tin đồn mới, căng thẳng nhìn lên con đường dẫn tới đồn biên, y như chờ đợi người đưa tin mang cho nàng từ đó hoặc bản án chết người hoặc niềm hy vọng vào cuộc sống.
Nàng không dám xuất hiện gần nhà giam. Lối vào có những người lính gác, còn xung quanh là những đám người gồm những kẻ vô công rồi nghề, thường có trong mọi đất nước. Họ tìm thấy sự thỏa mãn đen tối nào đó khi đứng gần những kẻ thực hiện tội ác.
Mà người bị xử án này lại gợi lên mối quan tâm đặc biệt, bởi hắn đang điên hay tạm thời bị mất trí.
Cửa nhà giam, mặc dầu có mặt của những người gác, nhưng lúc nào cũng bị

vây quanh bởi những kẻ vô công rồi nghề lắng nghe những lời mê sảng của người ốm. Xuyên qua đám đông, dưới những cái nhìn tò mò - đối với Luiza Pôinđekter là mạo hiểm uy tín của mình.
Nếu như Luiza được toàn quyền hành động, thì sự tưởng tượng này cũng không giữ được nàng, nhưng còn người cha nhìn theo nàng, cha nàng đã nghi ngờ. Và ngoài ra còn một người thân nữa cũng không kém phần sốt sắng gìn giữ danh dự của nàng trong xã hội.
Nàng chỉ còn cách ngồi nhà, hoặc là nàng ở lỳ trong phòng tìm sự an ủi trong việc hồi tưởng lại những lời lẽ mà nàng nghe được ở Alamô, bên giường người bệnh, hoặc là lên sân thượng âm thầm nhớ lại những phút giây hạnh phúc, diễn ra giữa những cành xiêm gai, hoặc cay đặng nghĩ rằngng đã chinh phục trái tim kiêu hãnh của nàng giờ đây bị hạ thấp, bị nhục nhã, bị tống vào tù, và có thể ra khỏi đó chỉ để chết.
Luiza cảm thấy hạnh phúc làm sao vào sáng thư tư khi Zep Xtump xuất hiện ở Kacxi Kolhaun mang đến một tin mới: "Đội quân của ngài thiếu tá đã trở về đồn biên!"
Điều này nói lên rất nhiều. Giờ đây nàng không còn phải lo sợ những ý định độc ác có thể lôi người tù ra khỏi nhà giam, không phải để cứu chàng mà là để giết chàng.
- Tiểu thư có thể không lo ngại nữa – Zep nói với sự tin tưởng – Bây giờ mối nguy đó đã qua, tiểu thư Luiza ạ, tôi đã thi hành các biện pháp.
- Các biện pháp ư? Nhưng đó là những biện pháp nào hở bác Zep?
- Đầu tiên là tôi lập tức gặp ngài thiếu tá, ngay sau khi ông ta quay về và chúng tôi đã nói chuyện thành thực với nhau. Tôi đã kể cho ông ta nghe tất cả những gì tôi biết được. May thay ông ta không ác cảm với ngài Moric mà còn hứa với tôi trước hết sẽ đối xử tốt với chàng. Sau đó tôi kể về những hành động lưu manh của bọn người Mỹ, người Mếchxich và bè lũ. Tôi không quên nói về tên vô lại Điac, mà phải nói nó là tên nguy hiểm nhất trong số đó. Ngài thiếu tá đã ra lệnh tăng gấp đôi số lính gác.
- Cháu mừng làm sao! Thế bác nghĩ là bây giờ có thể không sợ chúng nữa ạ?
- Nếu tiểu thư nói về bè lũ Miguel Điac, thì tôi có thể thề rằng không. Bởi đầu tiên hắn phải trốn ra khỏi cái nhà tù cái đã.
- Cái gì cơ ạ? Điac bị vào tù ư? Sao vậy? Khi nào? ở đâu?
- Tểiu thư đặt cho tôi một lúc những ba câu hỏi, thưa tiểu thư l. Nhưng không sao! Để cho tiện ta bắt đầu từ câu hỏi cuối. Có nghĩa là tiểu thư hỏi - ở đâu? ở nơi đấy chỉ có một nhà. Tôi muốn nói đó là nhà lao đồn biên. Hắn ở đó.
- Cùng với…
- Tôi biết tiểu thư muốn nói với ai. VÂng, tiểu thư đã đoán ra. Họ ở trong cùng một ngôi nhà. Giữa họ có vách ngăn, qua vách có thể nghe được tất cả,

có thể nói chuyện với nhau nếu họ muốn. Cùng với tên người Mếchxich này còn có ba tên đồng bọn. Với bọn này, chắc người ta sẽ khai thác được điều gì đó.
- Đây là một tin tốt lành, bác Zep ạ. Hôm qua bác đã nói với cháu rằng Điac cố gắng hết sức…
- … để lọt vào nhà giam. Hắn đã đạt được điều này mỹ mãn. Hay là có ai đó giúp hắn.
- Bác hãy nói đi: làm thế nào, bao giờ?
- ồ, sao mà tiểu thư nôn nóng thế, tiểu thư Luiza! Hãy để cho tôi thở đã chứ. Câu hỏi thứ hai của tiểu thư – Khi nào? Câu hỏi này cũng không khó trả lời. Người ta đã tìm thấy và hạ ngục tên vô lại này cách đây một giờ. Tôi đã nhìn thấy cánh cửa nhà tù đóng lại sau lưng hắn như thế nào. Sau đó tôi đi thẳng tới đây.
- Nhưng bác còn chưa nói, vì sao người ta bỏ tù hắn.
- Còn chưa kịp, tiểu thư ạ. Đây là một câu chuyện dài. Không thể kể ngay một lúc được đâu. Tiểu thư muốn nghe ngay bây giờ hay sau…
- Sau cái gì, bác Xtump?
- Nói với tiểu thư sao nhỉ… tiểu thư Luiza, tôi nghĩ, sau khi tôi dắt con ngựa già của tôi vào chuồng, rõ ràng là nó đang muốn nhai một cái gì đó giống như bắp và uống nước. Tôi với nó đã phải đi rất nhiều và chỉ về tới đồn biên cách đây một tiếng.
- Tha lỗi cho cháu, bác Xtump thân mến! Cháu đã quên nghĩ tới điều này… Plutôn, dắt con ngựa của ngài Xtump vào chuồng và chăm sóc sao cho nó được ăn uống thật tốt. Florinđa! Florinđa!... Ngài đặt món gì đây, thưa ngài Xtump?
- Đừng lo cho tôi, tiểu thư Luiza, cảm ơn tiểu thư rất nhiều. Tôi chỉ nghĩ về con ngựa già. Còn về phần tôi, tôi có thể nhịn ăn cả hai tiếng đồng hồ nữa. Nhưng nếu ở trong nhà tiểu thư có cái gì đó tương tự như uýtki nguyên chất, thì thứ này đối với tôi, một ông già, rất có lợi cho việc nâng cao tinh thần.
- Uýtki nguyên chất ư? Bao nhiêu tùy thích. Nhưng có thể đãi bác cái gì đó khá hơn chăng?
- Khá hơn uýtki nguyên chất ư?
- Vâng, bác không thích Herec, Sâmbanh, hay cônhắc ư? Nếu bác muốn…
- Không, tôi không cần những thứ rượu Pháp, cứ để cho ai thích thì uống. Có thể người Pháp có rượu ngon, và tôi tin rằng sẽ tìm được thứ rượu ấy trong hầm nhà Pôinđekter, tôi đã thử uống chúng ở chỗ mấy lão nhà buôn quân đội. Không, cái thứ nước ốc của Pháp ấy, tôi không thiết! Cái gì có thể hơn thứ nước ngô nguyên chất được chở từ Pixburga tới sông Mônôgranil chứ!
- Florinđa! Florinđa!
Có thể không cần giải thích với cô hầu rằng cô ta cần phải làm gì. Sự có mặt

của Zep Xtump đủ chỉ ra cho cô ta một cách hùng hồn việc cần phải làm. Không chờ ra lệnh, cô gái da đen đã bước ra với chiếc bình đựng đầy thứ nước mà người thợ săn già gọi là "nước ngô nguyên chất" nhưng thực ra đó là sản phẩm được gia công từ lúa mạch.
Zep không hề khách khí. Một lúc sau chất lỏng trong bình đã giảm đi một phần ba. Hai phần ba ông dành lại cho sự sảng khoái trong thời gian kể chuyện.

Chương 70
HÃY ĐI ĐI, ZEP ƠI!CHÚA SẼ PHÙ HỘ CHO BÁC

Người thợ săn già không thích làm gì vội vã. Điều này thấy rõ trong cách uống rượu của ông, và giờ đây, như mọi khi, ông chậm rãi nhấm nháp. Nàng krêôl nóng lòng sốt ruột, nàng không thể đợi được cho tới khi ông già tự nói.

- Zep thân mến, hãy nói cho cháu biết – Nàng nói, sau khi cho cô hầu rút lui

- Tại sao người ta lại tống giam người Mếchxich đó? Cháu muốn nói tới Miguel Điac. Cháu có cảm giác bác biết một cái gì đó về hắn.

- Không chỉ một người đâu, tiểu thư Luiza à - nhiều người biết những thủ đoạn của tên vô lại này. Em trai tiểu thư… Nhưng về điều này chúng ta hãy khoan nói tới. Zep Xtump còn biết hoặc rất nghi ngờ rằng Miguel Điac có một mối liên quan nào đó tới… Tiểu thư hiểu tôi nói gì chứ?

- Bác nói tiếp đi!

- Thế là, ngay sau khi chúng ta từ Alamô trở về thì cùng xuất hiện những chàng trai đã đuổi theo bọn da đỏ. Họ đã phát hiện ra rằng đây hoàn toàn không phải dân Inđi. Chắc tiểu thư cũng đã nghe nói đến. Những tang vật tìm thấy trong bộng cây nói lên một cách rõ ràng rằng những người mà chúng ta nhìn thấy ở bờ vực không phải là người da đỏ. Tự tôi cũng nghĩ như thế khi tôi nhìn thấy những lá bài trong lều.

- Có nghĩa là chính chúng đã xuất hiện trong lều ban đêm và Felim đã nhìn thấy chúng?

- Không còn nghi ngờ gì nữa. Chính chúng là những tên Mếchxich đó.

- Tại sao bác lại nghĩ chúng là nhữngng Mếchxich?

- Rất đơn giản. Tôi đã khẳng định điều này. Tôi đã theo dõi từng tên trong bọn xem chúng lẩn đi đâu.

Nàng krêôl trẻ tuổi không hỏi thêm gì nữa. Câu chuyện của Zep đã khơi dậy niềm hy vọng mới trong nàng. Nàng hồi hộp chờ ông nói tiếp.

- Tiểu thư thấy đấy, những lá bài và một lời lẽ mà Felim nhắc lại với tôi làm tôi nảy ra ý nghĩ rằng bọn người này là dân Mếchxich, khẳng định được điều này rồi tôi dễ dàng đoán ra một cách gần đúng bọn chúng. Tôi biết khá rõ những người Mếchxich vùng này để có thể nhận ra mỗi đứa trong số bốn tên theo lời tả lại. Những mảnh giẻ gọi là của dân da đỏ ở trong người bọn chúng tôi không bỏ qua. Ngoài ra tôi đã đánh dấu một tên trong số bốn tên ấy.

- Dấu của bác ư? Làm thế nào được, hở bác Zep?
- Tiểu thư có nhớ tôi đã bắn không?
- Cháu nhìn thấy bác bóp cò, nhưng bắn vào ai thì cháu không nhìn thấy, bởi cháu đứng sau những gốc cây.
- Thế đấy, tiểu thư Luiza, khi mà già Xtump đã bóp cò thì viên đạn rất hiếm khi đi ngang qua mục tiêu. Tôi biết rằng nó đã trúng vào thằng ba que đó. Phải bắn từ xa, viên đạn vừa hết đà, nhưng tôi biết rằng nó đã găm vào mục tiêu. Tôi nhìn thấy hắn giật nẩy lên, tôi nghĩ: "Nếu tấm da mi mà không thủng một lỗ thì ta sẽ đổi da ta cho mi". Sau đó những chàng trai của chúng ta quay về và cho biết đó là những người da trắng chứ không phải là da đỏ. Ta đã biết ai là những tên Inđi đó và có thể tóm chúng, nhưng tôi chưa vội làm điều này.
- Nhưng tại sao vậy, bác Xtump? Bởi đấy có thể chính là những kẻ đã giết em trai tội nghiệp của cháu!
- Chính vì vậy nên bấy giờ tôi chưa muốn động đến chúng. Còn một nguyên nhân nữa. Tôi không muốn đi xa đồn biên. Tôi sợ rằng khi vắng tôi sẽ xảy ra điều gì đó không lành. Tiểu thư hiểu chưa? Và đúng hơn là tôi cho rằng còn sớm để đẩy sự việc tới cùng. Tôi muốn làm điều này không có sự nhầm lẫn.
- Và bác đã làm điều này?
- Chứ còn gì nữa! Tiểu thư thấy không, thời tiết đang khô ráo và đặc biệt là tôi không vội làm những gì mà tôi đã quyết định. Thế là tôi chờ cho đến khi quân lính trở về để tôi có thể yên tâm để ngài Moric lại dưới sự canh gác đáng tin cậy. Chỉ bấy giờ tôi mới đúng yên cương con ngựa già của mình và lên đường tới nơi người ta tìm ra những mớ tóc giả và lông chim: tôi dễ dàng tìm ra chỗ đó theo sự chỉ dẫn của những ai đã từng ở đó. Xpengler non nớt đã là người hướng đạo cho họ và tôi biết rằng họ không quan sát được đến nửa các dấu vết. Như vậy đối với tôi cũng khá đủ. Tôi không lầm. Bất cứ một thằng ngu nào đã sống ở đồng cỏ cũng có thể tìm được những dấu vết "lật ngược" về bọn người Komantri giả hiệu này. Một tay chủ quán bất kỳ cũng có thể theo dõi chúng, vậy mà ngài Xpengler và những người trong bọ họ lại không làm được thế. Tôi kiểm tra tất cả dễ như bỡn, mặc dù các dấu vết đã bị xéo nát rất nhiều. Tôi đi theo con đường của từng con một trong số bốn con ngựa về tới tận chuồng.
- Và sau đó?
- Sau đó tôi nói chuyện với ngài thiếu tá, qua nửa tiếng, cả bốn chàng bảnh trai kia đều lọt lưới. Đầu tiên họ tóm tên cầm đầu, nếu không, hắn có thể lỉnh mất. Tôi nói đúng, tôi đã làm dấu trên người ngài Miguel Điac. Viên đạn trúng vào tay phải y. Cho nên lúc bấy giờ y đã đánh rơi chiếc lacxo.
- Có nghĩa là chính hắn ư? – Luiza bất giác kêu lên và nàng suy nghĩ - Rất kỳ lạ - Nàng tiếp tục nói khe khẽ dường như tự nói với mình – Chính tên này

ta đã nhìn thấy trong đám cây. Đúng, không còn nghi ngờ gì nữa. Còn cô gái Mếchxich đó – Ixiđôra … Chà! ở đây có một cái gì đó bí mật đen tối! – Ai có thể ngờ được cô ta?... Bác Xtump thân mến, bác hãy nói với cháu – Nàng quay lại, bước gần tới chỗ ông – Cô gái Mếchxich… Xenhorita này, cháu muốn nói… cô gái đã ở đó… Cô ta thường đến chỗ chàng không?
- Chỗ ai cơ? Tiểu thư hỏi về ai, tiểu thư Luiza?
- ở chỗ ngài Giêran.
- Có thể là hay đến, mà có thể là không, cả điều này lẫn điều kia tôi đều không biết. Chính tôi cũng rất ít khi tới đó. Tôi không hay đi săn về mạn đó. Chỉ thỉnh thoảng tôi mới ghé qua đó tìm gà tây hoặc nai cho đỡ nhàm, chúng tới kiếm ăn trên con sông này khá nhiều. Nếu tiểu thư hỏi ý kiến tôi thì tôi cho rằng cô gái ấy trước đó chưa bao giờ đến. Ít nhất là tôi chưa nghe nói gì. Nếu có thì Felim đã ba hoa rồi. Tôi chỉ nghe nói về một nhân vật nữ, đã tới làm khách ở túp lều này.
- Ai vậy? – Nàng krêôl hỏi nhanh và ngay lập tức nàng tiếc vì điều đó. Một màu đỏ ửng bừng trên má nàng khi nàng để ý thấy cái nhìn đầy ý nghĩa của Zep – Nhưng điều này không quan trọng – Nàng nói tiếp, không đợi lời đáp – Bác nghĩ sao, hở bác Zep, bọn người Mếchxich này tham gia vào vụ giết em cháu phải không ạ?
- Nói thật, tiểu thư ạ, tôi cũng chẳng biết nghĩ thế nào… Trong đồng cỏ chưa bao giờ xảy ra sự việc bí hiểm như vậy. Đôi khi tôi nghĩ rằng đây là việc làm của bọn người Mếchxich, nhưng thỉnh thoảng những ý nghĩ khác lại len vào đầu tôi và bấy giờ tôi có cảm tưởng rằng có một bàn tay của ai đó khác nhúng vào sự việc đen tối này. Giờ thì tôi chưa nói là ai.
- Chỉ có điều không phải là chàng, bác Zep ạ, không phải là chàng!
- Không, không phải là chàng Muxtanger, ở đây chàng ta không là gì cả. Mặc dầu họ nói rất nhiều điều chống lại chàng, tôi không một phút nào không tin rằng chàng vô tội.
- Vâng, nhưng làm sao chàng có thể chứng minh được điều này? Tất cả các chứng cớ đều chống lại chàng. Và không ai muốn nói một lời nào để bênh vực chàng.
- Không, không hoàn toàn như vậy. Tôi còn chưa giải thích được điều này một cách rõ ràng. Lúc nào cũng không đủ thời gian. Tôi không rời mắt khỏi nhà tù và tất cả những cái khác. Nhưng giờ đây tôi đã có khả năng đó và tôi sẽ không bỏ qua. Đồng cỏ - đấy là một quyển sách lớn, tiểu thư Pôinđekter ạ, quyển sách lớn rất hay, chỉ cần biết cách đọc nó. Mặc dầu Zep Xtump không phải là người học hành nhiều, nhưng hắn đã có được sự thông thái đó, hắn có thể sẽ tìm được những bằng chứng rải rác trên đồng cỏ. Có thể sẽ tìm được cái gì đó trên bờ sông Alamô…
- Bác nghĩ rằng bác có thể tìm thấy được những dấu vết nào đó ư?

- Cần phải ra đi và xem xét kỹ mọi chỗ, đặc biệt là chỗ tôi tìm ra chàng Muxtanger trong móng vuốt của con báo. Có nghĩa là phải đến đó sớm hơn, nhưng tôi đã nói với tiểu thư tại sao tôi chưa thể làm được điều này. Ơn trời, trong thời gian này không có một giọt mưa và dấu vết, thậm chị được làm ra một tuần trước, có thể đọc được dễ dàng như vừa mới hôm qua. Tất nhiên, không thể trông cậy hết vào chúng được. Nhưng bây giờ tôi phải lên đường, tiểu thư Luiza ạ! Tôi ghé vào tiểu thư một phút để kể những gì đã làm được ở đồn biên. Không nên để mất thời gian. Sáng hôm nay người ta đã cho tôi vào thăm ngài Moric. Đầu óc anh ta đã bắt đầu tỉnh táo lại. Có thể phiên tòa sẽ được lập sau hai ba ngày gì đó. Tôi cần phải trở về trước khi phiên tòa bắt đầu.
- Hãy đi đi, Zep ơi, chúa sẽ phù hộ cho bác mọi điều tốt lành! Bác hãy trở về với những bằng chứng là chàng vô tội. Cháu sẽ mãi mãi mang ơn bác như… Không! Còn hơn là bác đã cứu sống cháu.

Chương 71
CON NGỰA HUNG

Được khích lệ bởi những lời lẽ nồng nhiệt, người thợ săn vội vã đi tới chuồng ngựa, nơi con ngựa vụng về của ông đang đứng nhai những bắp ngô vàng mà Plutôn mang cho nó không hề hà tiện.
Plutôn cũng đang ở đấy, ngay cạnh con ngựa. Thường rất hay chuyện, nhưng lần này người hầu im lặng. Rõ ràng anh ta đang có chuyện gì đó bực mình. Hiểu được trạng thái đó của anh ta không khó. Sự mất mát cậu chủ trẻ, người mà anh ta yêu quý nồng nhiệt, niềm cay đắng của cô chủ, mà anh ta cũng rất trung thành, sự cười nhạo khinh thường của Florinđa trong thời gian gần đây khi đối xử với anh ta và chắc là cái đạp của Kacxi Kolhaun, kẻ mà giờ đây tỏ ra rằng cả dinh cơ này đã thuộc quyền hắn. Tất cả những cái đó có thể giải thích được tâm trạng buồn rầu của Plutôn.
Zep cũng bận bịu với những ý nghĩ riêng tư đến nỗi không chú ý tới vẻ chán nản của người nô lệ. Thậm chí ông vội đến nỗi không để cho con ngựa của mình được bồi dưỡng một cách tử tế. Túm lấy mồm ngựa, ông đút chiếc hàm thiếc màu rỉ sắt vào giữa hai hàm răng nó, luồn hai tai dài của nó vào chiếc đai bằng da nứt nẻ, nhanh chóng quay ngựa sẵn sàng dắt ra khỏi chuồng.
Con ngựa cái trì lại. Hiếm khi nó được ăn thức ăn ngon lành như vậy. Zep phải dùng hết sức kéo đai cương để đưa con vật ra khỏi đống thức ăn.
- ôi, ôi, ngài Xtump – Plutôn can thiệp – Sao ngài vội vậy? Con ngựa tội nghiệp hãy còn đói. Hãy cứ để cho nó ăn no ngô đã. Điều này không có hại gì cho nó đâu.
- Ta không có thời gian, ta còn phải đi xa. Cần phải phi tới trăm dặm, mà thời gian còn không đến hai tiếng.
- Ngài sao vậy, ngài Xtump! Nó sẽ kiệt sức nếu phi như vậy! Ngài không đùa chứ ạ?
- Không, ta nói nghiêm chỉnh.
- Lạ lùng, người ta có thể đi nhanh như vậy trên đồng cỏ! Đấy, cả con ngựa này, chắc rằng nó phải phi hai trăm dặm trong một đêm.
- Con ngựa nào?
- Con ngựa hung này, cái con đứng xa hơn cả ấy. Con ngựa của ông chủ Kolhaun.
- Tại sao anh nghĩ rằng nó phi hai trăm dặm?

- Bởi vì người nó ướt đẫm. Nó mệt lả, nó lê theo cháu khi cháu đưa nó đi uống nước dưới sông. Nó bước như một con bê mới sinh vậy. Chao ôi, nó kiệt sức ghê gớm.
- Đó là lúc nào hở Plutôn?
- Khi nào ư? Để cháu nhớ xem… à, đúng, tất nhiên đó là lúc cậu Henri mất tích. Buổi sáng sớm khoảng một giờ sau khi mặt trời mọc. Cháu không nhìn thấy con ngựa hung từ lúc sáng sớm. Cháu đi từ lúc tờ mờ. Khi trở về chuồng ngựa, cháu nhìn thấy con ngựa ướt đầm khắp người, y như nó vừa bơi qua sông vậy. Nó thở hồng hộc, sùi bọt mép, dường như vừa mới qua bốn dặm đua ở oclêăng.
- Vậy ai cưỡi con ngựa này vào đêm hôm đó?
- Cháu không biết, ngài Xtump à. Chỉ có điều không ai cưỡi nó ngoài ông chủ Kolhaun. Hô, hô! Thậm chí không ai dám ngồi lên nó.
- Có nghĩa là ông ta đã cưỡi con ngựa này?
- Cháu không biết, ngài Xtump, cháu không biết gì hết. Cháu không nhìn thấy ngài đại úy dắt ngựa ra, không nhìn thấy con ngựa quay trở lại như thế nào.
- Nếu anh nói rằng nó đẫm mồ hôi, có nghĩa là phải có ai đó cưỡi nó.
- Vâng, vâng! Ai đó đã đi.
- Nghe đây, Plutôn. Ta nghĩ rằng anh nói thực và thật sự anh không biết ai đi con ngựa hung vào đêm hôm ấy. Nhưng anh thấy thế nào, liệu có thể là ai? Bởi anh biết rằng ngài Pôinđekter là bạn của ta và ta không muốn rằng có ai đó trong số những người da đen đã lén đem con vật đáng thương này ra khỏi đồn điền và cưỡi lên nó phi dọc ngang trên đồng cỏ. Có phải như thế không?
- Không, ngài Xtump, người da đen không nghĩ như vậy. Những người da đen bị cấm đi khỏi đồn điền. Họ cũng không dám đi vào chuồng ngựa. Không người da đen nào dám đưa con ngựa hung ra khỏi đồn điền.
- Quỉ quái, thế thì ai cưỡi nó cơ chứ? Có thể ông quản lý chăng? Anh nói gì về điều này?
- Không, không phải ông ấy đâu.
- Thế có nghĩa là chính chủ nhân của con ngựa chứ không ai. Nếu vậy thì ta không lo lắng gì cả. Ông ta có quyền phi con ngựa của mình đi đâu tùy thích, cho dù xuống tận địa ngục. Đấy chẳng phải là việc của ta.
- Và không phải việc của cháu, ngài Xtump ạ. ồ tức quá, tại sao cháu lại không nghĩ ra điều này sáng hôm nay!
- Tại sao anh lại phải than phiền về điều này! Có việc gì xảy ra vào sáng hôm nay vậy?
- ồ, những gì xảy ra sáng hôm nay! bất hạnh làm sao cho người da đen này! Xui xẻo làm sao!
- Nhưng việc gì chứ?

- Ôi ngài Xtump, cháu bị đá. Hôm nay đúng một giờ sau buổi trưa.
- Anh bị đá ư?
- Vâng, thế là cháu bay lộn khắp trong chuồng ngựa.
- À, ta hiểu rồi.
- Hoàn toàn không phải là ngựa, mà là chủ của nó, ông chủ của tất cả ngựa trong chuồng này, trừ có con đốm sao thôi. Ông chủ Kolhaun dùng chân đạp cháu.
- Vì sao vậy, quỉ quái? Anh, có lẽ, lại làm gì bậy bạ phải không anh bạn?
- Người da đen không làm điều gì xấu. Lúc bấy giờ cháu chỉ hỏi ngài đại úy việc gì đã xảy ra với con ngựa của ngài trong đêm, cháu hỏi tại sao nó lại trở về mệt nhọc như vậy. Ông chủ nói rằng không phải việc của cháu và cho cháu một cái đạp, sau đó ông còn đánh cháu bằng roi. Ông ấy nói rằng nếu cháu còn nhắc tới điều này thì ông ta sẽ đánh cháu một trăm roi da. Ông ấy chửi rủa. Ô, ông ấy chửi mới khiếp chứ! Plutôn chưa bao giờ thấy ông chủ Kolhaun giận dữ như vậy, chưa bao giờ trong đời.
- Bây giờ ông ta ở đây? Hôm nay ta chẳng thấy ông ta đâu cả, mà con ngựa hung thì lại ở đây, có nghĩa là ông ta không đi đâu.
- Chúa tôi, ngài Xtump, ông ấy bây giờ không có đây, ông ấy vừa đi xong. Bây giờ ông ấy đi suốt ngày và rất lâu không thấy trở về.
- Đi ngựa?
- Vâng. Giờ ông ấy đang cưỡi ngựa xám. Con ngựa hung không chịu được nữa. Từ cái đêm ấy ông ấy chỉ cưỡi nó có một lần. Có thể ông ấy muốn con ngựa hung được nghỉ ngơi.
- Nghe đây, Plutôn – Zep nói sau một lúc suy nghĩ – Đúng, thực ra sẽ tốt hơn nếu con ngựa già của ta được gặm thêm ít ngô nữa. Người ta nói không sai: "Đi từ từ - sẽ đi được xa." Để nó ăn tùy thích. Khi nó nhai, có thể ta cũng nhai. Nào anh hãy chạy đến nhà bếp xem có tìm được gì ăn không. Một miếng thịt nguội và một khoanh bánh mì, không cần gì hơn. Cô chủ anh muốn đãi ta, nhưng ta sợ bị chậm và từ chối. Còn bây giờ, khi chờ đợi con vật của ta, ta có thể gặm một khúc xương, như vậy sẽ vui hơn.
- Đúng rồi, ngài Xtump, cháu sẽ chạy về ngay thôi.
Nói những lời này rồi Plutôn vội vã đi qua sân đến nhà bếp. Zep Xtump còn lại một mình trong chuồng ngựa.
Người da đen vừa đi khỏi, trên khuôn mặt của người thợ săn già không còn một chút bóng dáng của sự thản nhiên khi ông kết thúc câu chuyện. Ông chỉ làm ra bộ như vậy, điều đó không khó gì đoán ra được khi nhìn vẻ mặt tập trung đăm chiêu của ông lúc này.
Zep bước theo những tấm đá lát chuồng ngựa đến cái cột buộc con ngựa sắc hung.
Con ngựa lùi lại và run lên toàn thân, ép sát vào tường. Chắc là nó sợ vẻ quả

quyết của người thợ săn già khi tiến tới gần nó.
- Đứng im, con vật ngu ngốc kia! – Zep càu nhàu – Ta không làm gì xấu cho mi đâu. Mi cũng dễ bị xúc phạm y như chủ mi vậy! Im nào, ta nói đấy! Cho ta xem cái móng của mi nào.
Nói xong Zep cúi xuống và thử nâng chân trước của con ngựa lên. Ông không làm được điều này. Con ngựa đột nhiên gõ móng và thở phì phì, dường như nó sợ một cái gì đó.
- Mi thật đáng nguyền rủa, đồ quái thai! – Zep giận dữ quát lên – Không đứng im được một phút à! Không ai định làm mày bực mình đâu. Nào – nào, đừng nghịch ngợm, bạn thân mến! Ông bắt đầu nói vỗ về - Ta chỉ xem mi được đóng móng như thế nào thôi.
Ông lại lần nữa thử nhấc chân con ngựa non, nhưng nó không cho.
- Thật ta không ngờ như thế đấy – Zep vừa lẩm bẩm vừa nhìn quanh, dường như hy vọng tìm lối thoát khỏi tình thế khó khăn – Làm gì nhỉ? Gọi người da đen đến giúp thì không nên. Anh ta chẳng cần biết tới chuyện này làm gì. Cần phải nhanh để anh ta khỏi bắt gặp ta bất ngờ, anh ta sẽ đoán ra hết! Làm sao ta xem được chân nó nhỉ?
Người thợ săn đứng im lặng đến vài phút. Ông bối rối ghê gớm.
- Mi thật đáng nguyền rủa, đồ súc sinh vô lại! - Ông kêu lên lần nữa - Thật chỉ muốn giết mi ngay tại chỗ!... A, được rồi! Ta đã nghĩ ra! Chỉ cần người da đen không quấy rầy ta thôi. Ta hy vọng rằng Florinđa sẽ giữ anh ta lại. Nào, mi cứ đợi đấy, ta sẽ bắt mi im lặng hay sẽ cho mi chết ngạt! Với cái cổ thế này mi không quay vòng nhiều được với ta đâu!
Vừa nói, Zep vừa tháo khỏi yên chiếc lacxô và ném chiếc thòng lọng vào cổ con ngựa hung. Sau đó ông kéo mạnh một đầu dây.
Con ngựa hý lên và bắt đầu lồng lộn trong ngăn chuồng. Nhưng bao nhiêu tiếng h1y đều biến thành tiếng rít khó khăn lám mới thoát ra được khỏi mũi nó.
Giờ đây Zep có thể bình tĩnh đi vào ngăn chuồng. Buộc chặt một đầu dây, ông bắt đầu nhanh chóng và chăm chú xem xét từng cái móng sắt. Ông để ý tới hình dạng vành, số lượng và phân bố các đinh – nói ngắn gọn, tất cả những gì giúp ông nhận ra dấu vết con ngựa này.
Khi xem lần lượt đến chân trái phía sau, cái chân mà Zep xem cuối cùng, ông bỗng kêu lên ngạc nhiên và vui mừng. Tếing kêu buột ra khỏi miệng người thợ săn già vì chiếc cá sắt bị vỡ: nó hầu như không che hết một phần tư móng ngựa. Chiếc cá sắt bị sứt ở chiếc đinh thứ hai.
- Nếu ta biết được mày như thế này – Ông lẩm bẩm nói với những cá sắt – Thì ta đã không bận tâm để xem xét những cái khác. Làm sao mà không nhận được ra dấu vết của mi. Nhưng dù sao, để cho chắc chắn, ta sẽ mang mi theo.

Nói những lời này rồi Zep rút ra một chiếc dao săn lớn thọc vào dưới chiếc cá sắt. lôi nó ra cùng với tất cả đinh, đặt nó vào một trong những chiếc túi trên chiếc áo khoác của mình. Sau đó bằng một động tác nhanh nhẹn người thợ săn tháo chiếc dây và con ngựa hung cuối cùng lại có thể hít thở tự do. Một phút sau Plutôn xuất hiện với một bữa trưa khá dồi dào. Trên chiếc mâm, cốc rượu uýtki lóng lánh. Zep ăn uống nhanh chóng và không hề đả động đến những gì xảy ra trong chuồng ngựa khi Plutôn đi vắng.
Dù vậy, anh này lập tức để ý thấy có cái gì đó không ổn xảy ra với con ngựa hung. Nó đứng, run rẩy toàn thân và sợ hãi nhìn quanh.
- ôi, ôi! – Người da đen kêu lên – Cái gì xảy ra với nó thế? Hình như nó sợ ngài, ngài Xtump.
- Có thể… - Zep kéo dài giọng với vẻ thờ ơ rõ rệt – thì nó hơi sợ ta. Nó định cắn con ngựa già của ta, thế là ta vụt cho nó hai roi, vì thế nó không ưa ta.
Plutôn hoàn toàn thỏa mãn với sự giải thích đó và câu chuyện về đề tài đó chấm dứt.
- Plutôn, hãy nói xem – Zep lại bắt đầu hỏi – Ai đóng móng ngựa cho các anh? Chắc là chỗ các anh có thợ rèn làm việc này?
- Chứ gì nữa. Người chỗ chúng tôi làm đấy. Jek da vàng đóng móng cho chúng. Tại sao ngài lại hỏi điều này, hở ngài Xtump?
- Vì ta cần đóng móng cho con nghẽo già của ta. Chắc là Jek không từ chối làm điều này cho ta chứ?
- Tất nhiên rồi.
- Bao nhiêu thời gian, theo anh, cần để đóng cá sắt cả hai chân cho nó?
- ồ, không nhiều đâu, ngài Xtump! Jek là thợ rèn giỏi đấy. Tất cả đều nói như vậy.
- Anh ta có sẵn cá sắt không?
- Anh ta đóng móng cho con ngựa của tiểu thư Luiza cuối cùng, người đẹp đốm sao ấy. Nhưng không ăn nhằm gì. Anh ta vẫn còn những chiếc cá sắt làm sẵn. Cháu biết điều này rất rõ bởi anh ta còn phải đóng lại cá sắt cho con ngựa hung. Nó bị sứt một chiếc móng. Việc này xảy ra đã mười ngày nay. Ông chủ Kolhaun hạ lệnh tháo cái móng sứt ra. Sáng hôm nay, cháu nghe ông ấy nói với Jek.
- Quả thật là ta có ít thời gian – Zep nói, như bỗng nhiên thay đổi ý kiến của mình - Tốt hơn là gác việc đóng móng cho đến khi ta trở về. Chắc là bà già của ta sẽ qua được. Chúng ta đến đồng cỏ, đất ở đó mềm, chắc là không có gì xảy ra.
Từ chuồng ngựa Zep bước ra ngoài sân ngắm nhìn bầu trời.
- Đúng, đã đến lúc lên đường. Không nên để mất một phút nào. Nào, bây giờ, con bồ câu nhỏ, nhai thế là đủ rồi! Đến lúc phải đặt vào hàm răng của mày cái mảnh sắt này thay cho bắp ngô. Nào, bà chị!

Vừa nói chuyện lúc thì với Plutôn lúc thì với con ngựa. Zep lần nữa lại đeo hàm thiếc, dắt ngựa ra cổng, nhảy lên yên và giật dây cương.

Chương 72
ZEP XTUMP LẦN THEO DẤU VẾT

Vừa ra khỏi cổng dinh cơ Kacxi Kolhaun, người thợ săn già đi dọc bờ con sông về phía thượng lưu để tới đồn biên.
Chưa đến một phần tư tiếng đồng hồ, ông đã ở đó. Sau khi xuống ngựa, Zep đi về phía căn phòng của ngài thiếu tá.
Người thợ săn già tìm gặp ngài chỉ huy đồn biên không khó gì. Các quân nhân rất kính trọng ông, lối vào đối với ông lúc nào cũng rộng mở. Ông có thể vào không cần khẩu lệnh và không phải qua những thủ tục khác dành cho người ngoài. Những lính canh để ông vào như những người của họ. ông chào hỏi người sĩ quan trực, viên sĩ quan tùy tùng báo ngay cho thiếu tá.
Ngay những câu đầu tiên nói với người thợ săn, rõ ràng là thiếu tá đang chờ ông:
- A, ông Xtump: tôi rất mừng vì được gặp ông nhanh như vậy. Ông có gỡ được thêm mối nào trong sự việc lạ lùng này không? Xét theo việc ông trở lại đây nhanh chóng như vậy tôi đoán là lại có tin mới. Tôi có thể hy vọng có cái gì đó có lợi cho chàng trẻ tuổi bất hạnh này không? Cho dù rất nhiều chứng cớ chống lại anh ta nhưng tôi vẫn giữ ý kiến của mình như trước. Anh ta vô tội. Vậy ông biết thêm gì nào?
- Cần phải nói với ngài, thưa ngài thiếu tá – Zep nói – Riêng tôi chưa có thêm một tin tức đặc biệt nào, nhưng dù sao tôi cũng thấy cần phải quay lại đồn, mặc dầu tôi không định làm điều này, khi còn chưa tới đồng cỏ. Tôi ghé vào để bàn bạc với ngài.
- Ông đã làm rất đúng. Tôi nghe ông.
- Tôi muốn đề nghị ngài, với khả năng có thể, làm sao cho chậm lại ngày mở phiên tòa. Tôi biết rằng ở đây sẽ có ai đó giục giã ngài. Nhưng tôi cũng biết rằng với quyền hạn của mình, ngài cũng có thể cho lùi lại được.
- Ông nói đúng: tôi sẽ vui lòng làm tất cả với sức lực của tôi, ông Xtump ạ. Nhưng ông biết không, trong quốc gia của chúng ta, quyền hạn về quân sự luôn luôn phải phục tùng chính quyền, chỉ trừ những trường hợp có tình hình chiến sự. Điều này cũng đã được ấn định từ xưa thậm chí cả ở đây, ở Téchdat này. Tôi có quyền ngăn cản việc phá hoại luật pháp, nhưng không thể đi đến chống lại, bản thân luật pháp.
- Hoàn toàn không cần phá hoại luật pháp. Không cần gì phải như vậy. Chỉ cần làm sao chống lại những kẻ muốn nắm luật pháp vào tay, bóp mép nó

cho sự vụ lợi của mình. Mà trong khu cư dân của chúng ta có những kẻ như vậy. Nếu không ngăn cản thì chắc chúng sẽ làm điều này. Có một người đặc biệt đáng sợ, và tôi đã biết hắn là ai hay ít nhất tôi cũng đoán như vậy.
- Ai vậy?
- Tôi biết, thưa ngài thiếu tá, rằng có thể tin cậy ở ngài.
- Ông Xtump, ông có thể tin rằng tất cả sẽ được giữ kín giữa hai chúng ta. Ông cứ bình tĩnh mà nói.
- Thế đấy, tôi nghĩ rằng người gây tội ác này không phải là Moric – Muxtanger.
- Như ông đã biết, đó cũng là ý kiến của tôi. Đấy là tất cả những gì ông có thể báo cho tôi ư?
- Tôi có thể thêm được vào một cái gì đó, ngài thiếu tá. Nhưng tôi nghĩ rằng bây giờ chưa là gì - bởi đây mới chỉ là giả thiết của tôi, nó có thể sai lầm. Sẽ tốt hơn nếu tôi im lặng về chúng cho đến khi từ Nuexet quay về. Sau đó tôi sẽ vui lòng kể lại cho ngài tất cả những gì mà bây giờ tôi biết được và những gì tôi sẽ biết khi từ đồng cỏ quay trở về.
- Về phần tôi, tôi vui lòng đồng ý chờ đợi sự quay về của ông, hơn nữa ông hành động vì quyền lợi của công lý. Nhưng ông muốn gì ở tôi?
- Chỉ làm chậm lại ngày mở phiên tòa và không gì hơn.
- Nhưng bao lâu? Ông biết đấy. Sự xét xử phải theo đúng trình tự pháp chế. Tôi không thể ra lệnh cho ông chánh án và các ngài hội thẩm của địa hạt, mặc dầu ông ta có thể lắng nghe ý kiến của tôi. Nhưng những người yêu cầu kết thúc nhanh vụ này có thể tác động lên ông ta.
- Tôi biết ngài nói về ai. Và có thể trước khi toà kết thúc thì hắn lại phải ngồi vào ghế bị cáo.
- Thế đấy! Có nghĩa là ông không cho rằng bốn tên Mếchxich này… thực hiện điều đó…
- Tôi còn chưa có thể nói được, thưa ngài thiếu tá, có đúng chúng làm điều này hay không. Tôi chỉ biết rằng chúng tòng phạm trong việc này… Ngài có thể hứa cho tôi ba ngày được không ạ?
- Ba ngày! Để làm gì?
- Chậm lại việc mở phiên tòa ba ngày.
- Tôi nghĩ rằng tôi có thể làm điều này. Anh ta bị tống giam bởi lực lượng quân sự. Nếu thậm chí tòa án tối cao có yêu cầu chuyển chàng Muxtanger cho bên chính quyền, thì tôi vẫn luôn luôn có thể làm chậm điều này được trong ba ngày: tôi hứa với ông điều này.
- Thưa ngài thiếu tá, thẳng thắn mà nói tôi muốn duy trì tình trạng chiến sự! Có những trường hợp, có những thời điểm điều này là tốt hơn cả, mặc dầu chúng tôi, những công dân tự do, không thích thú điều nay. Tôi chỉ muốn nói với ngài rằng nếu ngài giữ được cho tòa chậm lại trong ba ngày, thì có

thể trên ghế bị cáo không phải là người hiện đang bị giam giữ, mà là một kẻ nào đó khác, mặc dầu giờ đây hắn không biết rằng người ta đã nghi ngờ hắn. Xin ngài đừng hỏi tôi đó là ai. Ngài chỉ cần nói, ngài có cho tôi ba ngày không?
- Tôi hứa với ông điều này, ông Xtump. Thậm chí nếu có nguy cơ tôi bị giải ngũ, tôi thề với ông bằng lời thề của một sĩ quan rằng trong thời gian ba ngày Moric-Muxtanger sẽ không ra khỏi nhà gian. Chàng có tội hay không, nhưng trong thời gian này chàng sẽ ở dưới sự bảo hộ của tôi.
- Ngài tốt quá, thưa ngài thiếu tá! Tôi thề trời sẽ đánh chết tôi ngay nếu như một lúc nào đó tôi không chứng minh được rằng tôi hàm ơn ngài biết bao nhiêu! Tôi sẽ không nói gì thêm với ngài mà chỉ yêu cầu ngài: giữ tất cả trong bí mật. Nếu những người nào đó biết được tôi định làm gì, họ sẽ đảo lộn cả trời đất để ngăn cản tôi.
- Chúng sẽ không biết được điều gì từ tôi đâu, ông Xtump à. Ông có thể yên tâm ký thác lời nói nơi tôi.
- Tôi biết, ngài thiếu tá, tôi biết điều này. Cám ơn ngài vì sự thông cảm nhân hậu. Mong sao ở Tếchdat này có nhiều người như ngài hơn nữa!
Từ biệt ngài thiếu tá xong, người thợ săn đi ra sân, nơi con ngựa già của ông đang chờ.
Ra khỏi khu cư dân, ông quay ngoặt về phía con đường mà theo nó ông đi tới đây.
Cách không xa địa phận đồn điền của ngài Pôinđekter, Zep bỏ thung lũng Lêông lại đằng sau, trèo lên một con dốc đứng rồi lên tới bình nguyên.
Ông đi tới tận bìa rừng, dừng lại dưới bóng một cây xiêm gai. Người thợ săn không xuống ngựa và hình như cũng không định làm điều này. Vừa ngồi trên ngựa ông vừa nghiêng người về phía trước một chút và nhìn xuống đất một cách lơ đãng như người ta thường nhìn vào những phút đăm chiêu.
- Quỷ tha ma bắt! Ông lẩm bẩm – Hay thật… Con ngựa của Kolhaun vắng mặt trong đêm hôm ấy và quay về mồ hôi đầm đìa. Điều này có nghĩa gì nhỉ? Ta sẽ đáng bị nguyền rủa nếu hắn không tham gia vào vụ này! Ta đã nghĩ như vậy, chỉ có điều là quá vô lý để giả định rằng Kolhaun giết người em họ của mình. Tất nhiên hắn có khả năng gây mọi tội ác, nhưng có điều phải có lợi cho hắn. Vậy hắn có lợi gì về việc này? Nếu dinh cơ sẽ thuộc quyền của Henri thì còn có thể hiểu được. Nhưng lại không phải như vậy. Không một tấc đất, cũng như không một nô lệ da đen nào còn thuộc quyền sở hữu của ông già Pôinđekter. Điều này thì ta biết chắc chắn. Tên đểu giả này đã cướp hết. Thế thì hắn còn phải chia xẻ cái gì với người em họ cơ chứ? Chính vì thế mà ta không sao hiểu được. Theo ta biết, giữa họ chưa bao giờ có sự thù địch. Con gái ngài chủ đồn điền không yêu hắn, và tất nhiên là hắn không thích điều này. Nhưng hắn giết em trai nàng để làm gì cơ chứ?

Rồi lại còn chen vào chàng Muxtanger, sau đó là cuộc cãi lộn mà Luiza đẽ kể cho ta, bọn Inđi giả hiệu, lại còn cô gái Mếchxich, kỵ sĩ không đầu và trời biết còn cái gì nữa! Trời đất ơi, nó có thể làm loạn óc một luật sư giỏi nhất Tếchdat này. Song ta không nên để mất thời gian. Với chiếc cá sắt này trong tay, có thể ta sẽ tìm ra chiếc chìa khóa mở ra bí mật của án mạng đẫm máu này. Nhưng đi đâu bây giờ nhỉ? – Zep nhìn quanh như đang tìm lời giải đáp – Tìm kiếm những vùng xung quanh đồn biên và khu cư dân thì không có nghĩa lý gì. ở đó mặt đất bị cày xới bởi bao nhiêu là vết ngựa như trong sân quần. Tốt hơn hết là lập tức tới đồng cỏ theo con đường đi Riô Grand. ở đó có thể bắt gặp dấu vết mà ta đang tìm. Đúng, như thế là tốt hơn cả.
Như hoàn toàn thỏa mãn với quyết định này, người thợ săn già nắm lấy dây cương và đi men theo khoảng rừng.
Sau khi đi được gần một dặm về phía sông Nuexet, Zep rẽ sang hướng tây. Ông làm điều này rất bình thản, như hành động theo một kế hoạch đã định trước. Giờ đây con đường của ông cắt thẳng góc tất cả những con đường mòn dẫn tới Riô Grand.
Lúc đó cả tư thế và vẻ mặt của người thợ săn đã thay đổi. Ông không còn lơ đãng nhìn ra bốn phía nữa. Đầu cúi xuống, ông chăm chú nghiên cứu đám cỏ trước mặt.
Ông cứ đi như vậy gần một dặm, bỗng như có cái gì đó làm ông tỉnh ra, ông kéo cương ngựa.
Con ngựa dừng ngay lại, Zep nhảy khỏi yên bước lên hai bước và quì xuống. Sau khi lấy chiếc cá sắt ra khỏi túi áo, ông đặt nó vào vết móng nhìn thấy rõ trên cỏ.
- Y như rằng! – ông kêu lên, đắc thắng vung tay - Quỉ tha ma bắt, nếu không đúng là nó!... y sì – Ông nói tiếp sau khi ướm chiếc cá vỡ vào vết móng bị khuyết và nhấc nó lên một lần nữa – Chúng đây rồi, dấu vết của tên phản bội, và có thể là tên giết người.

Chương 73
CÙ LAO GIỮA ĐỒNG CỎ

Một đàn ngựa lớn khoảng trăm con, và đôi khi còn có thể có đến ba trăm đầu ngựa trên bãi cỏ mênh mông bất giác làm lữ khách chú ý, và chắc rằng lữ khách sẽ dừng lại ngạc nhiên trước bức tranh hùng vĩ đó. Nếu là một người dân gốc Tếchdat, thì anh ta sẽ đi ngang qua đó một cách thản nhiên và nghĩ thầm: "Đàn ngựa hoang". Nhưng anh ta sẽ kinh ngạc khi nhìn thấy chỉ có một con ngựa trên bãi cỏ, điều này làm anh ta thấy lạ lùng và anh ta đoán: đấy là một con ngựa hoang bị đuổi ra khỏi đàn hay có thể là một con ngựa đã thuần bị một nhóm lữ khách nào đó bỏ lại.
Một người dân dày dạn của đồng cỏ sẽ xác định được ngay, con ngựa này là thế nào?
Nếu nó đang ăn cỏ với chiếc hàm thiếc trong miệng và cái yên trên lưng, bấy giờ sẽ chẳng còn gì nghi ngờ. Người ta chỉ phải nghĩ rằng làm sao mà nó lại chạy trốn được khỏi người chủ của mình.
Nhưng nếu người kỵ sĩ ngồi trên yên mà con ngựa vẫn cứ gặm cỏ, thì bấy giờ chỉ việc cho rằng: hắn, tên kỵ sĩ, đơn giản là một kẻ quá lười nhác, thậm chí không thèm nghĩ đến việc phải xuống ngựa để khỏi quấy rầy con ngựa đang ăn.
Song le nếu người ta nhận thấy kỵ sĩ không có một cái đầu nào, thậm chí là một cái đầu rỗng tuếch thôi thì bấy giờ sẽ sinh ra hàng ngàn giả thiết, mà trong số đó chắc chắn không một giả thiết nào gần với sự thật.
Đích thị một con ngựa như vậy và một kỵ sĩ như vậy đã xuất hiện ở đồng cỏ miền tây nam Tếchdat vào năm 185… Năm nào chính xác hơn chưa rõ, nhưng ít nhất điều này đã xảy ra vào những năm năm mươi.
Vị trí có thể chỉ ra một cách chính xác hơn, người ta gặp nó ở những khoảng rừng và trên đồng cỏ, trong một khoảng diện tích giới hạn 20 dặm giữa sông Lêông và Riô đơ Nuexet.
Nhiều người đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu vào nhiều thời điểm khác nhau. Đầu tiên là những kẻ đi tìm kiếm Henri Pôinđekter và người bị cho là kẻ giết người. Người thứ hai là tên hầu của Moric Muxtanger. Thứ ba là Kacxi Kolhaun trong thời gian đi lang thang trong rừng ban đêm. Thứ tư là nhữngng Inđi giả hiệu – cũng vào đêm hôm ấy. Và cuối cùng là Zep Xtump vào đêm hôm sau.
Còn một vài người nữa đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu ở những địa điểm khác

và trong những hoàn cảnh khác: thợ săn, mục đồng, những lữ khách. Người kỵ sĩ kỳ dị này đã gây bao nỗi khiếp hãi cho mọi người, đối với tất cả, nó là bí mật không thể lý giải nổi.
Người ta bàn tán về nó không chỉ ở Lêông, mà còn ở những vùng khác xa hơn. Tin đồn lan rộng xuống phía nam, đến tận bờ sông RiôGrand, lên phía bắc tới tận Xabainal.
Không ai nghi ngờ rằng người ta đã thực sự nhìn thấy kỵ sĩ không đầu. Chỉ còn lại một việc là giải thích hiện tượng kỳ lạ và phản tự nhiên này.
Rất nhiều dự đoán đã được nói ra, có vẻ thật hoặc hư ảo, có vẻ vô lý hay có lý. Những người này thì cho là "trò ranh mãnh của bọn Inđi", những người khác cho là con bù nhìn, một vài người nghĩ rằng đó là một kỵ sĩ thật, mà cái đầu của nó được dấu kín dưới tấm xerap, trên đó được đục thủng hai lỗ cho con mắt, còn tất cả những người kiên trì giữ ý kiến rằng kỵ sĩ không đầu chính là một con quỉ.
Ngoài việc cố gắng giải thích hiện tượng kỳ dị này người ta còn truyền tai nhau thêm đủ các chi tiết. Những người này thì nói rằng họ đã nhìn thấy cái đầu trên ngực dưới tấm xerap. Những người khác thì quả quyết rằng họ đã nhìn thấy cái đầu trên tay người kỵ sĩ, một vài người còn thêm rằng trên nó còn có chiếc mũ, một chiếc xembrerô bóng loáng, có thêu những đường trang trí màu vàng.
Ngoài ra còn rất nhiều người thử đoán mối liên hệ nào giữa sự xuất hiện của kỵ sĩ không đầu với cái chết bí mật của chàng Pôinđekter trẻ tuổi.
Hầu như tất cả đều tin rằng mối liên quan giữa hai bí mật này hiển nhiên là có, nhưng nó như thế nào thì không ai có thể giải thích nổi, mà người có thể chiếu vào đây một chút ánh sáng, thì vẫn cứ đang mê sảng.
Một tuần qua đi trong sự xôn xao như vậy, trong thời gian này người ta càng thêm nhiều lần trông thấy người kỵ sĩ ma quái đó, lúc thì nó lao nước đại, lúc thì nó bước lặng êm trên đồng cỏ mở rộng, con ngựa lúc thì sững lại nhìn quanh, lúc thì cúi đầu cần cù bứt cỏ non.
Người ta kể nhiều chuyện bịa đặt và vô lý về kỵ sĩ không đầu mà nhắc lại chúng là không cần thiết, song le phải kể lại vài chi tiết có thật bởi nó tô đậm thêm cho câu chuyện la lùng của chúng ta.

x

x x

Giữa đồng cỏ bao la bát ngát trông thấy rõ một khoảng rừng sồi không lớn khoảng ba bốn acđơ. Dân đồng cỏ gọi nó là cù lao rừng, và khi nhìn vào đại dương xanh lá cây mênh mông bao quanh mảnh rừng này, không thể không đồng ý rằng sự so sánh như vậy là khá đạt.
Cách không xa rừng sồi, trong khoảng chừng 200 acđơ, một con ngựa đang bình thản gặm cỏ. Đấy chính là con ngựa mà người kỵ sĩ không đầu đang

cưỡi, người cưỡi ngựa bí hiểm kia vẫn ngồi trên yên như trước, từ khi người ta nhìn thấy nó lần đầu, trong trang phục, trong dáng điệu nó không có sự thay đổi nào. Chiếc xerap có vằn vẫn buông từ trên vai xuống như trước, đôi chân vẫn mang đôi ghệt bằng da báo ấy, người kỵ sĩ ngồi hơi nghiêng về phía trước, dường như để con ngựa bứt cỏ cho dễ dàng. Dây cương mà người kỵ sĩ không ra giữ trong tay, không ra buộc vào mỏ yên, thả khá dài để không cản trở con ngựa.
Những người tin rằng họ đã nhìn thấy cái đầu đã nói sự thật và cũng thật như vậy sự quả quyết rằng trên nó là chiếc xembrerô đen, được trang trí bằng những đường viền vàng.
Chiếc đầu sát vào đùi trái của kỵ sĩ, cằm nó gần như chạm với đầu gối. Chỉ có thể nhìn thấy nó khi nhìn người kỵ sĩ từ phía bên trái, nhưng không phải bao giờ cũng thấy được bởi đôi khi mép tấm xerap trùm lấy nó.
Thỉnh thoảng có thể nhìn thấy cả mặt. Những đường nét của nó thanh tú, nhưng nét mặt thì thật khủng khiếp, đôi môi xanh tái hé mở ngưng lại trong một nụ cười rùng rợn để lộ hai hàm răng trắng nhởn.
Mặc dù vẻ ngoài của chính kỵ sĩ dường như vẫn thế, nhưng không phải là không có cái gì đó thay đổi.
Từ trước tới nay nó đi một mình, giờ đây bên nó đã xuất hiện những người bạn đường.
Chắc gì có thể gọi chúng là nhóm bạn dễ chịu. Cả chục con sói vừa đi theo vừa nhảy nhót ngang bên cạnh nó.
Con ngựa hẳn là chẳng thích điều này: nó thở phì phì và gõ móng khi một con sói nào đó trong số chúng tiến tới quá gần.
Nhưng kỵ sĩ không hề để ý đến chúng, cũng như không chú ý tới đàn chim đen lớn trên đầu đang lượn quanh đôi vai mình. Thậm chí khi một con liều lĩnh nhất trong số chúng đậu lên, người kỵ sĩ cũng không thèm nhấc tay lên để đuổi.
Ba lần con chim này đậu vào kỵ sĩ, lúc đầu trên vai phải, sau đó vai trái và cuối cùng là đậu vào giữa, ở cái chỗ lẽ ra phải có cái đầu.
Con chim không yên vị được lâu ở cái chỗ đậu kỳ quặc đó. Kỵ sĩ bình thản đối với điều này, nhưng con ngựa thì nhảy dựng lên và đuổi con kền kền bằng tiếng hý man rợ.
Trên con ngựa mà lúc thì bình thản gặm cỏ mọng nước, lúc htì nóng nảy đuổi bọn sói và diều hâu người kỵ sĩ hờ hững với tất cả mọi sự, chàng chậm rãi, đi vòng quanh khoảng rừng sồi.

Chương 74
ĐUỔI THEO

Cái cảnh tượng mà chúng ta vừa nói đến thật khủng khiếp, đến nỗi nó vượt ra cả sự phi lý nữa. Không thể nhìn vào nó mà không run lên vì sợ hãi.
Mà ai có thể nhìn thấy nó một khi nào đó, ngoài những con sói trên mặt đất và bọn diều hâu trên trời.
Có đấy, có một người nhìn thấy nó. Người duy nhất trên toàn đất Téchdat đã tham gia vào việc tháo gỡ cái bí mật này.
Song đối với ông tất cả còn chưa được rõ ràng. Ông chỉ biết rằng kỵ sĩ không đầu không phải là con bù nhìn, cũng không phải là quỉ sứ. Nhưng cả ông nữa cũng cảm thấy sợ hãi khi nhìn thấy người kỵ sĩ đó. Ông biết rằng, trước nó tất cả mọi người đều phải run lên.
Ông vừa quan sát kỵ sĩ không đầu từ bìa cù lao rừng vừa ẩn mình trong những bóng cây.
Mặc cho nỗi sợ hãi và mong muốn trôi đi, nhưng ông hình như bị lôi kéo bởi một thứ nam châm nào đó, ông theo dõi kỵ sĩ theo vòng phía trong, không đuổi theo mà cũng không dừng lại.
Hơn nữa ông nhìn thấy người kỵ sĩ trước khi tới khoảng rừng sồi. Ông nhận ra nó từ xa và có thể tránh gặp nó. Nhưng thay vì vậy ông lại quả quyết quay về phía nó.
Ông vừa thận trọng di chuyển vừa dấu mình sau những gốc cây, như người thợ săn rình một con nai nhút nhát, chỉ có sự khác nhau là người thợ săn con nai không bao giờ phải sợ hãi như vậy. Lọt ra được sau những gốc cây, mặc dù rất sợ hãi, nhưng ông thở ra nhẹ nhõm.
Chẳng lẽ ông đi đến mười dặm trên đồng cỏ không có mục đích nào. Ông di chuyển thận trọng đến như vậy, trên những chỗ cỏ mềm nhất, khuất sau sự che chở của các bụi cây nhằm khỏi rơi vào mắt của một ai đó.
Hãy quan sát người thợ săn đang di chuyển dọc bìa rừng để hiểu được ý nghĩa hành động của ông. Đôi mắt ông theo dõi kỵ sĩ không đầu, ông căng thẳng theo dõi bằng cách di chuyển sao cho phù hợp với nó.
Thoạt đầu cảm giác chính của ông là sự sợ hãi. Qua một lát, sự sợ hãi được thay bằng sự sốt ruột, nó buộc ông phải hành động một cách can đảm hơn.
Sự thay đổi tâm trạng của người ẩn mình trong rừng sồi là bởi kỵ sĩ không đầu kiên trì không tiến lại gần bìa rừng hơn hai trăm acđơ.
Điều này trêu tức người đi theo vô cùng, đến nỗi ông bắt đầu lẩm bẩm

những lời chửi rủa. Thêm vào đó ông lại phải luôn luôn kìm tiếng nói của mình lại.
- Chà mi, con vật quỉ quái! Giá nó đi lại gần đây dù chỉ hai mươi acđơ thôi, để ta có thể bắn vào nó. Bây giờ mà bắn – có nghĩa là làm cho nó hoảng sợ, mà cơ hội thứ hai như thế này sẽ không bao giờ có được. Quỉ tha ma bắt! Nếu như không có hai mươi acđơ này!
Như muốn kiểm tra lại sự tính toán của mình, người đang nói lại lần nữa ước lượng khoảng cách giữa ông ta và người kỵ sĩ không đầu. Khẩu súng săn trong tay ông lên đạn sẵn sàng, ngón tay để sẵn trên cò súng.
- Vô nghĩa – Ông càu nhàu sau khi suy tính một lúc – Viên đạn sẽ hết đà và làm bị thương con ngựa, thế chỉ làm cho nó thêm sợ hãi. Phải kiên nhẫn chờ đợi cho tới khi nó tới gần. Bọn chó sói đáng nguyền rủa! Tại chúng cả… Từ nãy tới giờ, khi nào chúng còn đi theo, thì con ngựa sẽ còn bị giữ cách xa rừng. Đấy là thói quen của bọn muxtang ở khắp Tếchdat này, quỉ bắt chúng đi!... Không làm thế nào dụ nó được ư? – Ông tiếp tục nói sau một lúc im lặng – Có lẽ nó sẽ nghe theo tiếng ta gọi chăng… Không chắc. Gần đây nó đã không quen với tiếng người nữa, và chỉ còn sợ hãi. Không được, cả con ngựa của ta nó cũng lảng tránh, như lần ấy. Sự thật lúc bấy giờ dưới ánh trăng, và ngoài ra nó còn có con chó đuổi theo nó. Thật kỳ quặc là con ngựa đã hoang dã bỏ đi lang thang để quỉ mới biết được đó là cái gì. Bởi vì đây không thể… không! Rốt cuộc thì đây là thủ đoạn của một ai đó… thủ đoạn quỉ quyệt của ai đó!
Khi nói tới những lời này, người thợ săn kéo dây cương. Sau khi chồm ra phía trước để nhìn cho rõ, ông tiếp tục quan sát người kỵ sĩ lạ lùng đang chậm rãi lượn quanh rừng sồi.
- Không còn nghi ngờ gì nữa, đúng là ngựa của anh chàng Muxtanger. Yên cương, xerap, tất cả mọi thứ. Sao lại rơi được vào tay nó nhỉ?
Sau vài phút im lặng, ông lại nói:
- ảo thuật hay không, thì cũng rất dở, cái người làm ra thứ này, phải biết tất cả những gì xảy ra đêm ấy. Nếu viên đạn còn ở đó thì phải lấy được nó! Xui xẻo thật… không, nó không chịu tới gần. Rõ ràng nó sợ rừng. Tất cả bọn muxtang đều cảm thấy tự tin khi ở chỗ trống. Làm gì bây giờ nhỉ? Có thể con ngựa sẽ vẫn dễ chịu khi nghe tiếng con người chăng? Nếu con ngựa đến gần hơn hai mươi acđơ thì mọi việc sẽ đâu vào đấy! Quỉ tha ma bắt, ta thử xem nào…
Sau khi đi gần hơn một chút tới bìa rừng, ông bắt đầu dỗ con ngựa:
- Đến đây nào, ngựa thông minh! Đến đây đi, ngựa xinh đẹp!
Điều này chẳng đem đến kết quả gì. Con ngựa không những không đi lại gần, mà ngược lại, nó sợ, vừa nghe thấy những lời này, nó làm rơi cỏ khỏi miệng, lắc đầu và hý lên sợ hãi dường như nó sợ thứ tiếng này hơn cả chó

sói và diều hâu.
Bởi nó đã là con ngựa hoang, đối với nó con người là kẻ thù nguy hiểm, đặc biệt là những người ngồi ngựa. Và giờ đây nó đang đánh hơi thấy sự gần lại của kẻ thù.
Nó dừng lại để nhìn con người và con ngựa. Đối với nó rõ ràng đây là kẻ thù.
Rõ ràng là người kỵ sĩ cũng nghĩ như vậy, bởi vì anh ta không kéo dây cương và không dừng ngựa lại, được tự do con ngựa lao vào đồng cỏ.
Người truy tìm thất bại, nhảy ra khỏi rừng sồi chửi rủa thậm tệ.
Ông lại càng tức tối, khi nhìn thấy viên đạn ông phóng đi không trúng vào mục tiêu và kỵ sĩ không đầu đã xa chạy cao bay.

Chương 75
NHỮNG DẤU VẾT

Zep Xtump dừng lại nơi ông phát hiện ra dấu vết của chiếc móng sứt không lâu.
Sáu giây đồng hồ là đủ cho ông so sánh được chiếc cá sắt vào dấu vết. Sau đó ông đi ngay theo dấu vết. Ông đi bộ, con ngựa ngoan ngoãn theo sau ông một khoảng cách khá xa.
Đi được hơn một dặm, Zep chậm bước lại ở những nơi dấu vết không được rõ lắm, sau đó lại tăng tốc khi dấu vết trở nên rõ ràng hơn.
Như một nhà khảo cổ đang tìm dấu vết của thành phố cổ điêu tàn trên những phiến đất sét, đang đọc những chữ tượng hình mà chỉ có mình ông ta hiểu. Zep Xtump cũng đọc như vậy những dấu hiệu bí ẩn trên mặt đất của đồng cỏ.
Chăm chú vào việc, người thợ săn hầu như không chú ý đến cái gì khác. Ông không nhìn trảng cỏ xanh rờn không bờ bến, không nhìn vào bầu trời xanh thẫm không một gợn mây trên đầu. Ông chỉ tập trung vào những đám cỏ dưới chân.
Một tiếng động bất ngờ làm ông ngẩng đầu lên.
Đấy là tiếng một phát súng săn, nhưng nó ở rất xa, đến nỗi tiếng súng nghe như bị tắc lại.
Zep dừng lại theo bản năng, ông dướn mắt lên nhưng vẫn chưa đứng thẳng người dậy.
Người thợ săn già đưa mắt rất nhanh nhìn đường chân trời, nơi từ đó vọng đến tiếng động.
Một đám khói xanh, vẫn còn giữ nguyên dạng hình cầu chậm rãi bốc lên trời. Dưới nó là sải rừng sồi thẫm lại phía xa.
Từ chỗ Zep đứng, cả vệt thẫm của từng cây, cả đám khói cả tiếng nổ của phát súng chỉ có những người tìm vết lão luyện mới nhận ra.
Nhưng Zep đã nhìn thấy khói và nghe thấy tiếng súng.
- Kỳ quặc thật! – Ông lẩm bẩm, trong khi vẫn giữ tư thế của người làm vườn đang trồng cây bắp cải non - Kỳ thật, nếu nói không quá. Ai mà nghĩ ra chuyện đi săn ở chốn này nhỉ? ở đây chẳng có con thú nào mò đến, thật không đáng lãng phí thuốc súng. Ta đã ở trong rừng đó rồi. Ngoài bọn sói ra chẳng có gì đâu. Mà chúng ăn gì ở đó nhỉ?... A, a – Ông nói sau một lúc im

lặng - Chắc một tay chủ quán nào đó từ khu cư dân đi "tham quan" như họ thường nói, đuổi theo mấy con sói này, sau đó lại ba hoa những là đi săn thú. Ôi dào, mặc cho họ săn, chẳng dính dáng gì tới đây… Ê! Ai tới đây thế kia! Ngựa chạy như bị ma đuổi… Hả, lại chính là anh chàng không đầu!
Người thợ săn già nói đúng. Ai mà không nhận ra người hiệp sĩ đó, nó vừa ra khỏi đám thuốc súng và đang phóng hết tốc lực tới chỗ Zep đang đứng! Đấy không phải ai khác, chính là kỵ sĩ không đầu.. Và cũng không nghi ngờ rằng nó đang phi thẳng tới chỗ Zep, dường như nó đã nhìn thấy ông.
Trong biên giới Téchdat này liệu tìm được người nào can đảm hơn bác thợ săn già không? Ông không sợ gặp cả với báo, với gấu, với sư tử, với bò rừng. Cả người da đỏ cũng không làm ông sợ. Đúng, ông sẽ không bối rối ngay cả khi gặp một đoàn chiến binh Komantri. Nhưng khi nhìn thấy người kỵ sĩ cô độc kỳ dị này, Zep mất cả tự chủ.
Được tôi luyện bởi cuộc sống giữa thiên nhiên hoang dã, là học trò trung thành của ông thầy anh minh này song Zep Xtump vẫn không mất đi một vài ý nghĩ mê tín. Mà nói cho cùng ai mà lại không có chút mê tín kia chứ!
Người thợ săn già không sợ người, không sợ thú dữ nhưng trước những cái siêu tự nhiên thì ông lùi bước. Và bất kỳ ai cũng phải khiếp hãi khi một kỵ sĩ ma quái lao như điên về phía mình như mang theo cả cái chết.
Zep Xtump lùi phắt lại. Run lên vì sợ, ông tìm chỗ ẩn nấp.
Đủ kịp trước khi kỵ sĩ không đầu có thể nhìn thấy ông, ông đã trốn kỹ vào được trong những bụi cây gần đấy.
Nhưng con ngựa đóng yên có thể tố cáo ông. Trước khi ẩn vào chỗ nấp của mình, Zep đã thực hiện những biện pháp đề phòng.
- Nằm xuống! – Ông quát con ngựa trung thành của mình. Con ngựa mặc dầu không biết nói, nhưng lại rất hiểu ông. - Nằm xuống ngay, mau lên, không có chết bây giờ!
Con ngựa già lập tức quì hai chân trước, sau đó khuỵu hai chân sau và nằm ra cỏ, như nằm nghỉ sau một ngày khó nhọc.
Zep và con ngựa của ông chỉ vừa kịp dấu mình thì kỵ sĩ không đầu đã lao vút qua bên cạnh.
Nó phi hết tốc lực và rõ ràng là không định dừng lại làm Zep rất vui mừng. Kỵ sĩ không đầu phi qua chỗ Zep là hoàn toàn tình cờ, lo nhìn thấy người thợ săn và con ngựa của ông.
Nhưng dù Zep có sợ hãi đến mấy, ông cũng kịp nhìn rõ người kỵ sĩ bí hiểm trước khi nó khuất dạng.
Và đến đây những gì là bí mật đối với mọi người đã không còn là bí mật đối với Zep Xtump nữa.
Khi con ngựa đến ngang bụi cây nơi Zep trốn, gió thổi bật mép chiếc xerap và dưới nó người thợ săn nhìn thấy bộ quần áo quen thuộc đối với ông. Đó

là chiếc áo blu màu xanh da trời với những nếp gấp nơi ngực, cho dù có những vết đỏ sẫm dây lên nó nhưng ông đã nhận ngay ra chiếc áo blu. Nhưng ông còn chưa tin rằng ông đã nhận ra khuôn mặt tựa vào đùi kỵ sĩ. Điều này có gì là lạ. Thậm chí đến người mẹ yêu thương thường âu yếm khuôn mặt tuyệt vời của con trai giờ đây cũng không nhận được ra nó. Zep cũng không nhận ra nó. Ông chỉ đoán. Ngựa, yên cương, xerap vằn, chiếc áo blu xanh da trời, và cũng chiếc quần ấy, thậm chí chiếc mũ trên đầu - tất cả những cái đó là quen thuộc đối với ông, ông nhận ra thân hình người kỵ sĩ ngồi thẳng trên yên. Cái đầu phải thuộc về con người này, mặc dầu có sự chuyển chỗ khó hiểu như vậy.

Ông không nói được một lời, không làm một động tác nào để dừng người kỵ sĩ đang đi xa dần. Chỉ sau đó, khi hiểu ra người kỵ sĩ đó là ai, ông mới buồn rầu thốt lên:

- Trời đất ơi! Có nghĩa đây là sự thật! Chàng trai tội nghiệp bị giết mất rồi!

Chương 76
TRONG ĐỒNG CỎ ĐÁ PHẤN

Từ chỗ nấp của mình, Zep nhìn rất lâu theo người kỵ sĩ đang phi xa dần. Và chỉ khi nó khuất sau đám lá keo dây, người thợ săn mới nhổm dậy vươn thẳng người.
Ông đứng như vậy hai, ba giây, suy nghĩ xem nên làm gì tiếp theo.
Sự kiện đáng sợ và bất ngờ này đã làm ông thay đổi mọi dự định.
Cần phải tiếp tục theo dấu vết của chiếc cá ngựa hay đi theo kỵ sĩ không đầu.
Dấu vết có thể làm sáng tỏ nhiều điều. Điều thứ hai hầu như hứa hẹn nhiều điều hơn.
Có thể ông sẽ tóm được kỵ sĩ và biết được bí mật sự phiêu lãng của nó.
Mãi nghĩ về điều này, Zep suýt nữa quên đám khói và phát súng trên đồng cỏ.
Nhưng lát sau ý nghĩ của ông lại quay về nó.
Khi quay về phía đó, phía ông nhìn thấy đám khói, người thợ săn già chợt nhìn thấy một cái gì đó buộc ông lại phải nhảy vào đám lá keo giấu mình một cách đặc biệt thận trọng. Con ngựa già vẫn tiếp tục nằm, về nó thì có thể không lo lắng gì.
Lần này Zep nhìn thấy một người cưỡi ngựa: một kỵ sĩ chính cống, với chiếc đầu trên vai.
Hắn còn đang ở xa, và chưa kịp nhận thấy thân hình cao lớn của người thợ săn giữa đám lá keo và hơn nữa là con ngựa đang nằm dưới đất. Hắn không nhìn thấy họ, ít nhất xét theo cung cách của hắn.
Kỵ sĩ ngồi, hơi nghiêng về phía trước, chăm chú nhìn mặt đất.
Không khó xác định rằng hắn đang bận, Zep đoán ra điều này từ cái nhìn đầu tiên: người không rõ kia đang theo vết kỵ sĩ không đầu.
- Chà, nó là thế đấy! – Zep nói thầm – Không chỉ mình ta muốn đoán ra bí mặt. Còn có ai nữa nhỉ?
Zep không để mất thời gian lâu để suy đoán. Kỵ sĩ phi nước kiệu, nên dấu vết còn mới và rất rõ, một lúc sau hắn tới gần đến nỗi người thợ săn có thể nhìn rõ hắn không khó gì.
- Trời ạ! – Zep lẩm bẩm - Thế mà ta không đoán ra điều này trước! Và nếu ta không lầm, đây lại là một mắt xích nữa có thể giúp ta thu thập tất cả chuỗi

chứng cớ cần thiết… Nằm im, con vật kia! Cứ thử mà động đậy xem! Mày mà ngọ mguậy cái chân dài là tao cắt cổ!
Sau câu nói này với con ngựa, Zep im bặt và giấu đầu vào đám lá keo xanh, bắt đầu chăm chú theo dõi người kỵ sĩ đang tới gần từ sau những cành lá hình lông vũ.
Đấy là một con người không khó nhận ra. Mặc dầu hắn đã gần ba mươi tuổi, nhưng trên khuôn mặt hắn đã in dấu những say mê bệnh hoạn không thể xóa nhòa được. Hắn có vẻ băn khoăn. Rõ ràng một mối lo sợ nào đó từ lâu đã hành hạ hắn và không cho hắn được yên tĩnh, mặc dầu hắn chưa mất hy vọng thoát khỏi nó.
Khuôn mặt của hắn có thể được gọi là đẹp nếu không hằn dấu vết của sự hư hỏng, dấu vết đó làm khuôn mặt của hắn có vẻ như một tên vô lại.
Quần áo? Có gì mà đáng mô tả! Chiếc áo choàng nỉ xanh cắt kiểu bán quân sự, mũ kết, thắt lưng lủng lẳng con dao săn và hai khẩu súng lục. Tất cả những điều chúng ta mô tả về quần áo và vũ khí làm chúng ta nhớ tới đại úy Kacxi Kolhaun.
Chính là hắn.
Zep tránh gặp hắn không phải vì hắn vũ trang, mặc dầu người thợ săn già rất ác cảm với hắn, nhưng viên đại úy giải ngũ không có cơ sở nào để cho ông là kẻ thù của hắn. Zep dừng lại trong bóng cây để quan sát mọi việc xảy ra cho rõ hơn.
Tiếp tục theo vết kỵ sĩ không đầu, Kolhaun đi ngang qua ngay bên cạnh. Không ra khỏi chỗ nấp, Zep Xtump tiễn hắn bằng cái nhìn cho đến khi những cây keo, mà sau chúng người kỵ sĩ thứ nhất khuất dạng, cũng che khuất nốt viên đại úy sau những tán lá xanh của mình.
X
X X
Những ý nghĩ mới bắt đầu nảy sinh trong đầu người thợ săn già – Ông cần phải cân nhắc tất cả các sự kiện lạ một cách khác.
Nếu như trước kia đã có những cơ sở để đi theo kỵ sĩ không đầu thì bây giờ chúng đã được nhân đôi lên.
Zep suy nghĩ không lâu. Ông định theo dõi Kacxi Kolhaun. Sự chuẩn bị không có gì phức tạp. Zep cầm lấy dây cương và dùng chân đá con ngựa cái già và nó lập tức đứng dậy. Người thợ săn đến cạnh nó, chuẩn bị nhảy lên yên để đi ra khoảng trống, nơi Kolhaun vừa đi khuất.
Không nhìn Kolhaun, Zep vẫn có thể dễ dàng biết tên này đi dâu. Hai dấu vết còn mới là quá đủ. Ông có thể đi theo chúng với sự tin tưởng như ông phi ngay kề kỵ sĩ không đầu hay phi cạnh kỵ sĩ không tim.
Dựa vào những kinh nghiệm của mình, người thợ săn già ra khỏi chỗ nấp và đi theo vết Kacxi Kolhaun.

X
X X
Song lần này Zep đã nhầm. Ông hiểu điều này sau khi đi dọc khoảng rừng keo, lối mà hai kỵ sĩ đi khuất.
Tiếp tục là đồng cỏ đá phấn trải rộng, nơi mà người kỵ sĩ không đầu đã kịp đi qua.
Zep đoán ra được điều này khi thấy Kolhaun đi theo đường dích dắc, như con chó săn đánh hơi tìm gà gô trên ruộng mạ. Viên đại úy mất dấu vết và đang cố gắng tìm lại nó.
Người thợ săn từ sau những đám lá keo lén theo dõi mỗi hành động của hắn. Cố gắng của viên đại úy không đạt kết quả. Trên đồng cỏ đá phấn không thể đọc được một cái gì, ít nhất là đối với người dò dấu vết non nớt như Kacxi Kolhaun.
Sau khi đi dọc ngang khoảng đó, rõ ràng là hắn đã từ bỏ ý định của mình, bực tức giật cương ngựa, lao về phía Lêông.
Kolhaun vừa đi khuất, Zep cũng bắt đầu tìm những dấu vết bị mất, nhưng cho dù với tất cả những nghệ thuật của mình ông cũng phải đầu hàng.
Bề mặt của đồng cỏ trắng lóa lên bởi ánh mặt trời phản chiếu, không thể nhận ra được cái gì trên nó.
Chẳng làm được gì hơn, người thợ săn già quyết định, quay ngược lại bắt đầu nghiên cứu những dấu vết mà ông tạm thời gác lại. Giờ đây ông hoàn toàn tin rằng những phát hiện hay ho đang chờ đợi ông.
Lát sau Zep đã trở về với vết cá sắt bị vỡ.
Không để mất thời gian, ông bước nhanh về phía trước. Con ngựa cái vẫn đi theo ông.
Chỉ có một lần Zep dừng lại, đây là chỗ dấu vết mà ông đang đi theo hợp với hai đầu ngựa khác.
Từ chỗ này cả ba dấu vết đi song song trên một khoảng gần hai mươi ácđơ, rồi bắt đầu hợp lại và cắt lên nhau.
Tất cả các con ngựa đều được đóng móng: người thợ săn dừng lại để nghiên cứu các dấu vết. Một trong hai con ngựa mới, một con nòi Mỹ, con kia là loài muxtang, mặt dầu nó rất lớn, móng của nó hầu như cùng kích thước của con ngựa Mỹ.
Zep không nghi ngờ rằng ông biết những con ngựa này. Ông không phải đau đầu để đoán con ngựa nào qua đây đầu tiên. Đối với ông điều này rõ ràng như tự mắt ông nhìn thấy chúng. Ông biết con muxtang đi trước – trên một đoạn bao nhiêu giờ đây còn chưa xác định được, nhưng hiển nhiên là cách xa hơn trong những cuộc đi chơi bằng ngựa của một nhóm bạn bè. Con ngựa Mỹ đi thứ hai, và cuối cùng là con ngựa có chiếc móng sứt – cũng là một con ngựa Mỹ.

Cả ba con ngựa đã đi quay đây với những thời điểm khác nhau trong cùng một đêm. Zep Xtump xác định điều này dễ dàng như người ta xác định thời gian theo đồng hồ và nhiệt độ theo nhiệt kế vậy.
- Không tồi – Zep nói với vẻ hài lòng và ông đi tiếp.
Con ngựa già đi theo vết ông, như cố gắng đi cùng nhịp với ông.
- Họ đã ở đây – Người thợ săn già vừa nói vừa dừng lại lần nữa xem xét mặt đất dưới chân mình – Con muxtang và con ngựa Mỹ đi cùng nhau, có nghĩa là cùng một hướng. Con ngựa móng sứt rẽ ngang. Thật thú vị nếu biết: để làm gì nhỉ? Chưa bao giờ trong đời ta thấy những dấu vết rắc rối như thế này. Nó làm ngay đến Daniel Bun* (*Người Mỹ, tìm dấu vết rất giỏi) cũng phải đau đầu. Ta đi theo vết nào trước nhỉ? Nếu đi theo dấu vết của hai con ngựa thì ta biết trước chúng sẽ dẫn tới đâu. Đến chính cái vũng máu đó. Ta hãy xem xét vết thứ ba có dẫn đến đó hay không… Nào, bà già, rẽ sang phải và đi vào gần đây, đừng có đi lạc, không thì bọn sói sẽ mập lên vì mỡ mi đó.
Khi nhắc tới "mỡ" của con ngựa già, người thợ săn mỉm cười. Ông đi theo vết con ngựa thứ ba.
Dấu vết chạy dọc theo bìa rừng, nơi mà ba dấu vết đan lại với nhau rơi gần đúng vào chỗ con đường rừng mà bạn đọc đã quen thuộc.
Cách đó hai trăm acđơ dấu con ngựa móng sứt quay vào rừng và đi thêm khoảng năm mươi bước chân. Zep đã tìm ra nơi con ngựa bị buộc vào gốc cây.
Ông nhận thấy con ngựa không đi nữa, từ đó những dấu vết đi ngược trở lại đồng cỏ, mặc dầu theo một hướng hơi khác đi.
Người chủ của nó đi bộ tiếp, những dấu chân người còn in rõ nơi dòng nước bị cạn khô cạnh chỗ buộc ngựa.
Dể con ngựa già của mình cũng ở lại "cái chuồng" đó, người thợ săn đi theo dấu chân người đi bộ.
Một lát sau ông phát hiện ra dấu chân người đi bộ có hai hướng: một dẫn về phía trước; một dẫn về phía ngược lại.
Zep đi theo dấu vết đầu tiên.
Ông không hề ngạc nhiên khi dấu vết dẫn ông tới con đường rừng, không xa nơi trước đó có vũng máu, mà giờ đây đã bị bọn sói rừng liếm sạch từ lâu.
Dấu vết chắc rằng dẫn tới tận vũng máu, nhưng giờ đây đất ở khoảng trống đã bị dày xéo bởi hàng trăm vết ngựa.
Nhưng trước khi đi tiếp, Zep đã phát hiện ra một điều quan trọng. Trong đám bụi rậm ông đã nhìn thấy một chỗ, nơi mà rõ ràng có một người nào đó đã dừng lại khá lâu. ở đó không có cỏ, đất mềm đã bị nện hoàn toàn, dày đặc dấu vết. Nó đã bị ủng hoặc gót giày dẫm lên.
Có những vết của đế giày dẫn từ đó tới vũng máu. Một dấu vết đi tới đó, một dấu khác, cũng như vậy, nhưng dẫn ngược lại. Còn trên một cành cây gần đó

Zep tìm thấy một thứ mà cả đội quân của ngài thiếu tá, cả người dẫn đường Xpengler không phát hiện thấy: đó là một mẩu giấy ám khói, nó bị cháy mất một nửa. Rõ ràng là nó được dùng để làm nùi.
Nó lủng lẳng trên một cành keo, bị dính vào một chiếc gai.
Người thợ săn già gỡ mẩu giấy ra khỏi chiếc gai, trải nó ra trên lòng bàn tay đầy chai của mình và đọc được trên tờ giấy nhàu nát, cháy sém cái tên họ rất quen thuộc bắt đầu bằng những chữ cái: “K.K.K”

Chương 77
THÊM MỘT MẮT XÍCH

Khi Zep Xtump nghiên cứu những chữ viết trên giấy, trên mặt ông không chỉ có sự ngạc nhiên mà còn cả sự hài lòng.
- Đây là một mảnh phong bì – Zep lẩm bẩm – Nó nói lên rất nhiều. Nó còn cho biết nhiều hơn những gì chứa trong nó, nó đã được sử dụng làm nùi lửa… Chứ còn gì nữa, bởi hắn, tên vô lại đang cần mà. Thì ai cũng biết người ta thường dùng tất cả những thứ bỏ đi để thay cho một miếng da hươu tẩm dầu, mà những người cẩn thận vẫn sử dụng… Nét chữ phụ nữ - Người thợ săn nói tiếp, vừa nhìn tờ giấy - Điều này chẳng có ý nghĩa gì. Thư được gửi cho hắn ta, có nghĩa là của hắn. Cần phải giữ lại mẩu giấy này mới được!
Trong khi nói những lời đó, người thợ săn già lấy từ trong túi áo ra một cái túi nhỏ bằng da, nơi ông giữ những viên đá lửa của mình và cẩn thận giấu vào đó mảnh giấy tìm được.
- Sao nữa nào, già Zep Xtump – Ông lại nói - Giống như ngài đã nhận định không tồi trong vụ rắc rối bí mật này. Dù có những cái gì đó chưa rõ ràng, có nơi nào đó sợi chỉ bị đứt đoạn, nhưng không sao. Người bị giết, dù là ai đi chăng nữa cũng đã nằm đằng kia, nơi có vũng máu. Người giết, dù là ai đi chăng nữa, cũng đã đứng sau cây keo này. Nếu bọn non nớt kia không làm hỏng dấu vết ta có thể biết thêm được điều gì đó. Giờ thì chịu, chẳng làm gì được. Tất cả dấu vết đều bị dẫm lên. Đi tiếp về hướng này cũng chẳng để làm gì. Tốt hơn là đi theo dấu vết ngược lại, nếu điều này có thể được, thì ta sẽ biết con ngựa có móng sứt đưa chủ nó đi đâu sau cuộc săn. Thế đấy, ngài Xtump, ngài phải đi theo dấu ủng thôi.
Nói những lời này rồi người thợ săn già theo những dấu vết đó quay lại, dấu vết dẫn ông tới con đường rừng. Các dấu vết hầu như không còn rõ nữa, nhưng Zep cũng đã không cần đến chúng.
Ông đã kịp chú ý trước rằng người để lại dấu vết cuối cùng đã về tới nơi buộc con ngựa của hắn.
Song lại có một chỗ hai dấu vết này rời ra: trên đường đi có một bụi cây rậm ken vào nhau không thể đi qua được, tên giết người giả định này phải đi vòng qua nó. Sau đó hai dấu vết hợp lại với nhau, chỉ có điều dấu vết ngược lại đưa người thợ săn ra một khoảng trống lớn mà ông chăm chú xem xét.

Trên khoảng trống mà ông nhận thấy những dấu vết rất rõ nét, nhưng đó là những vết hoàn toàn khác. Đây là chỗ con đường mòn bị xép nát cắt ngang khoảng trống.
Zep nhìn thấy trên nó một vài ngày trước đã có những con ngựa đóng móng đi qua. Những dấu vết của chúng cũng làm ông chú ý.
Ông có thể nói một cách không lầm lẫn không chỉ ngày mà thậm chí những con ngựa đã đi qua đây vào giờ nào, để nhận ra điều này ông phải rất chăm chú quan sát những dấu vết.
Nhưng lần này không phải mọi cái đối với ông đều rõ ràng. Ông biết rằng ở đây có dấu vết của những con ngựa của một đội quân không lớn ở lại với Xpengler khi ngài thiếu tá cùng với các kỵ binh quay về đồn.
Cuộc khảo sát lần thứ hai đối với phần đông mọi người là thừa, nhưng Zep Xtump giữ ý kiến khác. Ông đứng lại nhìn các dấu vết do dự.
- Nếu ta biết chắc chắn là ta có đủ thời gian dành cho điều này – Ông lẩm bẩm – thì ta sẽ kiểm tra dấu vết này từ đầu. Biết thế nào được… có thể, ở đó còn lắm cái hay ho. Nhưng chắc gì ta đã kịp, tốt hơn hết là ta nghiên cứu ngay con ngựa móng sứt.
Zep đã quay lại để đi khỏi khoảng trống, bấy giờ một ý nghĩ mới ngăn ông lại.
- Nói cho cùng, ta dễ dàng tìm thấy nó vào bất cứ lúc nào. Ta đã biết nó dẫn tới đâu, như ta đã đi cạnh tên vô lại đã để lại những dấu vết này, bởi ta đã tới đây! Nó có thể bắt ta đi thêm mười dặm nữa, mà chắc gì ta đã đủ thời gian. Quỉ tha ma bắt, dù sao cũng cần phải đi một chút.! Cứ để con ngựa già chờ cho đến khi ta quay trở lại.
Thế là Zep đi theo con ngựa của Xpengler và những người bạn đường của anh ta.
Nhưng không phải ông nghiên cứu những dấu vết của họ. Sự chú ý của ông tập trung vào vết ngựa của Henri Pôinđekter. Mặc dầu đội ngũ đi qua đây muộn hơn và đôi chỗ, dấu vết mà người thợ săn quan tâm bị xéo nát. Nhưng ông phân biệt nó không khó khăn gì lắm. Như ông đã nói, bất kỳ một kẻ non nớt nào cũng có thể làm được. Con ngựa của chàng chủ đồn điền trẻ tuổi phi nước đại. Còn những người đi theo vết thì đi bước một.
Zep Xtump nhận định, những con ngựa của đội ngũ không dừng lại và không rẽ ngang, còn con ngựa của Henri Pôinđekter ở một chỗ đã rời con đường mòn.
Chỗ đó cách con đường rừng khoảng một phần tư dặm.
Con ngựa lao đi không dừng lại, nhưng nó đi lệch sang một bên, dường như nó sợ hãi một cái gì đó: chó sói, báo, sư tử hay một con thú ăn thịt nào đó. Tiếp tục, nó lại phi nước đại như cũ.
Đội quân của Xpengler đi tiếp không dừng lại để tìm hiểu xem vì sao con

ngựa lại lao sang một bên.
Nhưng Zep Xtump là người ham hiểu biết hơn, ông dừng lại ở đây.
Đấy là một khoảng cát, có đá lổn nhổn, cỏ không mọc. Phía trên nó nhô ra một cây lớn với những cành ngang vươn rộng. Có một cành ngang gần mặt đất đến nỗi kỵ sĩ sẽ không đi qua được nếu không cúi đầu xuống. Zep Xtump chăm chú quan sát nó. Ông để ý thấy vỏ cây bị dập, mặc dầu vết xây xát không lớn, nhưng rõ ràng nó là hậu quả của sự va đập vào một vật gì đó cứng.
- Cái đầu người ta làm ra cái này đây – Người thợ săn nhận xét - Một người ngồi trên ngựa phía bên này cành cây, phía bên kia thì đã không còn trên ngựa nữa, không ai có thể ngồi vững trên yên khi bị một cú đập như vậy.
- A ha! – ông kêu lên đắc thắng sau khi chăm chú xem xét đất dưới gốc cây – Ta đã nghĩ nhưv ậy mà. Đây là vết anh ta ngã ngựa. Còn đây là anh ta trườn. Giờ thì ta đã hiểu, cực u khó hiểu kia ở đâu ra. Ta biết rằng đó không phải là móng vuốt của bọn thú, và cũng không giống bị đá hay gậy đập. Anh ta đập vào đây.
Hể hả vì sung sướng, Zep nhanh nhẹn đi tiếp, nhưng không phải đi theo con đường mòn mà theo vết con người bị ngã ngựa.
Zep theo dõi những dấu vết. Có thể không thấy được đối với những người không am hiểu, nhưng đối với ông chúng rõ như những hàng chữ trên cột cây số. Những cành cây bị gẫy, những cái tua của loài dây leo bị đứt, những vết hằn trên mặt đất. Tất cả nói lên rằng ở đây có con người đi qua. Hơn nữa dấu vết còn nói lên rằng con người đó không thể đi mà phải bò.
Zep Xtump đi theo con đường của người bất hạnh tới tận bờ suối.
Đi tiếp là không cần thiết. Ông đã nối thêm được một đoạn chỉ đứt. Còn một ít nữa thì tất cả chứng cớ sẽ ở trong tay ông.

HẾT

Nguồn: vnthuquan.net
Người đăng: ms
Thời gian: 01/05/2006 10:01:54 SA